**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Hồi 1](" \l "bm2)

[Hồi 2](" \l "bm3)

[Hồi 3](" \l "bm4)

[Hồi 4](" \l "bm5)

[Hồi 5](" \l "bm6)

[Hồi 6](" \l "bm7)

[Hồi 7](" \l "bm8)

[Hồi 8](" \l "bm9)

[Hồi 9](" \l "bm10)

[Hồi 10](" \l "bm11)

[Hồi 11](" \l "bm12)

[Hồi 12](" \l "bm13)

[Hồi 13](" \l "bm14)

[Hồi 14](" \l "bm15)

[Hồi 15](" \l "bm16)

[Hồi 16](" \l "bm17)

[Hồi 17](" \l "bm18)

[Hồi 18](" \l "bm19)

[Hồi 19](" \l "bm20)

[Hồi 20](" \l "bm21)

[Hồi 21](" \l "bm22)

[Hồi 22](" \l "bm23)

[Hồi 23](" \l "bm24)

[Hồi 24](" \l "bm25)

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 1**

Thoát Hồ Gia, Rừng Táo Bái Sư Phụ

Tháng ba. Tết trời thanh minh, trong xanh gió mát, chính là mùa hoa Đào thinh khai.  
Trong hậu viên Liên Vân Bảo, Trường An, có hơn ngàn gốc anh đào đang mùa rộ hoa.  
Lẫn trong biển hoa hồng tươi là những chồi non xanh mơn mớn như tô điểm thêm sức sống của rừng.  
Ẩn hiện giữa biển hoa là bóng hai đứa trẻ một xanh một trắng, như đôi hồ điệp vờn nhau cành hoa kẽ lá, chạy đuổi chuyển từ cành này sang cành kia.  
Những cánh đào bị rung động mạnh, khiến những cánh đào theo nhau rơi lả tả như trận mưa hoa, theo làn gió cuốn bay phất phới rồi rơi đầy cả mặt đất.  
Bọn chúng là một đôi nam nữ ấu đồng, đứa bé trai thân vận kình trang sức trắng, tuổi chừng mười hai mười ba, mặt ngọc mày tằm, dung mao khôi ngô, biểu lộ một trang anh tài tương lai.  
Nó tên là Liêu Thứ, đệ tử của vị Bảo chủ Liên Hoa Bảo Hồ Dã, oai danh chấn động bốn phương, vị tiểu cô nương thân vận lục y, tuổi chừng mười một mười hai, tuổi còn nhỏ mà đã biểu lộ nét đẹp thiên phú sắc nước hơn người.  
Tiểu cô nương tên là Hồ Vân Thường, chính là thiên kim ái nữ của Bảo Chủ Hồ Dã.  
Qua một hồi mãi mê bay nhảy đuổi nhau, bấy giờ Liêu Thứ nhận ra hoa đào bị chúng làm rụng đầy cả mặt đất thì khựng người lại vẻ hoảng hốt la lên.  
- Nguy rồi! Hoa đào bị chúng ta làm rụng đến thế này, lát nữa sư phụ đến ngắm hoa thưởng cảnh nhất định sẽ phát giận, làm sao bây giờ?  
Hồ Vân Thường quay đầu cười nói:  
- Sợ gì chứ? Chúng ta luyện khinh công, vô tình làm rụng hoa, chứ có cố ý đâu?  
Liêu Thứ lấc đầu nói:  
- Thường muội đương nhiên không sợ, nhưng chỉ sợ ta gặp xui ...  
Hắn nói chưa dứt câu, bỗng đã nghe có tiếng người đáp lời ngay:  
- Tiểu tử, ngươi nói đúng, phá hỏng nhã hứng thưởng đào hoa của sư phụ ngươi, thì phải chịu trách phạt!  
Liêu Thứ nghe tiếng không quay lại nhìn cũng biết đó là ai, vội nói:  
- Lạc đại thúc!  
Người đàn ông vừa xuất hiện được gọi là Lạc đại thúc "hừ” một tiếng lãnh đạm nói:  
- Ta thì sao chứ? Đừng hòng trước mặt Bảo chủ ta nói giúp cho đâu!  
Liêu Thứ nghe vậy thì xuống giọng khẩn cầu:  
- Lạc đại thúc, hãy giúp điệt nhi, sau này điệt nhi nhất định biết nghe lời.  
Vân Thường đưa cặp mắt tinh anh thông minh nhìn hai người, rồi làm mặt giận, lạnh giọng hỏi:  
- Lạc đại thúc nói đi, có giúp Thường nhi không chứ?  
Người đàn ông này chính là vị tổng quản trong Liên Vân bảo, ngoại hiệu Thiên cang thủ, họ Lạc tên Đại Xuân. Lão vốn rất thương Vân Thường, nên nghe cô bé nói vậy, vội cười lớn gật đầu nói:  
- Lạc đại thúc ta không giúp nha đầu ngươi, thì còn giúp ai hử?  
Liêu Thứ nghe Lạc Đại Xuân hứa giúp thì mừng hớn hở, thế nhưng Lạc Đại Xuân mặt lạnh lại gắt giọng:  
- Liêu Thứ, ngươi suốt ngày chỉ ham chơi đùa cùng sư muội ngươi mà không chịu chuyên tâm dụng công luyện tập, vài năm nữa xuất đạo giang hồ, chẳng lẽ làm xấu mặt sư phụ ngươi ư?  
Liêu Thứ phỏng như rất sợ Lạc Đại Xuân, nghe trách vậy thì rúm người cúi mình đáp:  
- Đệ tử nào dám ham chơi đùa, vừa rồi cùng với sư muội nương theo cành đào để luyện khinh công thân pháp Đăng binh độ thủy.  
Thiên cang thủ Lạc Đại Xuân hừ một tiếng lạnh lùng nói:  
- Ngươi biết thì tốt, ngươi cũng không còn nhỏ gì nữa, phàm việc gì cũng phải biệt tự giác nỗ lực, thế mới gọi là nam nhi chứ?  
Liêu Thứ nghiêm trang nói:  
- Đệ tử ghi nhớ lời huấn thị của đại thúc.  
Thiên Cang Thủ bỗng hỏi:  
- Các ngươi nãy giờ có nhìn thấy thằng nhãi hoang họ Chu đâu không?  
Cả Liêu Thứ và Vân Thường đồng thanh:  
- Không ạ!  
Thiên Cang Thủ sắc mặt tự nhiên hầm hầm nổi giận, chửi ầm lên:  
- Mẹ kiếp thằng nhãi này càng ngày càng thấy đáng ghét, bảo nó gánh mấy đôi nước tưới mấy luống hoa trong vườn, vậy mà nó không nghe đem cặp thùng vứt xó nào. Giờ này cũng chẳng biết chết tiệt ở đâu, lát nữa gặp mặt ta không đánh gãy cặp chân cẩu của hắn thì chớ gọi ta là Thiên Cang Thủ. Hừ! Chẳng phải như cha ngươi cứ nhân từ!  
Vân Thường trên mặt lộ vẻ khinh bỉ, bĩu môi nói:  
- Nhắc đến tên tiểu cẩu vừa bẩn vừa hôi ấy là đã thấy lộn mửa rồi!  
Thiên Cang Thủ nói:  
- Thật chẳng sai, thứ bần tướng tiện cốt ấy chẳng hiểu sao cha ngươi giữ hắn lại làm gì?  
Cứ theo ta thì đã đuổi hắn đi khuất mất từ lâu rồi.  
Liêu Thứ chen vào nói.  
- Đại thúc cứ yên tâm về trước, tiểu điệt và sư muội luyện quyền thêm vài lần nữa, nếu gặp Chu Mộng Châu, tiểu điệt nhất định thay đại thúc giáo huấn hắn trước!  
Thiên Cang Thủ gật đầu về hài lòng, rồi quay người bước ra khỏi đào lâm. Khi thấy bóng lão vừa khuất hẳn cuối đường, Liêu Thứ nhún vai đưa mắt thìn Vân Thường cười vẻ bí ẩn, cô bé thì thè lưỡi rụt cổ.  
Qua một lúc im lạnh, Vân Thường lên tiếng trước, nói:  
- Hảo! Huynh thi triển Thiên Cang kiếm pháp mà Lạc đại thúc đã quyền thụ đi!  
Liêu Thứ nhíu đôi mày nói:  
- Pho kiếm pháp này ta thì mới hấp thụ một nửa, nhưng uy lực nó nghe nói ghê gớm lắm, sư muội phải cấn thận tiếp chiêu.  
- Hừ! Huynh không nhất định thắng đâu nhé!  
Bọn chúng mỗi đứa dùng một thanh kiếm gỗ, có điều thanh kiếm trong tay Liêu Thứ dài hơi thanh kiếm của sư muội mình ba thốn.  
Liêu Thứ nghe vậy không nói gì thêm, ngưng thần tụ khí rồi từ từ đưa thẳng tay phải ra trước, kình lực tập trung nhưng chưa phát, giọng trầm lại nói:  
- Thường muội chú ý, ngu huynh phát chiêu đây!  
Vân Thường kiếm tà chếch ra ngoài, mũi kiếm hơi chúc xuống, mỉm cười tự nhiên, nói:  
- Yên tâm, huynh ra chiêu đi?  
- Được!  
Liêu Thứ ứng thanh đáp một tiếng, rồi cổ tay lắc nhanh, mũi kiếm lập tức phóng tới nhấm đúng bã vai Vân Thường, đó là chiêu đầu tiên, là Thanh long thám huyệt vốn là đâm thẳng vào ngực đối phương, nhưng trước mặt nữ nhi Liêu Thứ không dám lỗ mãng như vậy, nên chuyển mũi kiêm vào vai.  
Vân Thường không né tránh, đợi kiếm đến thì khoa kiếm ra chiêu Phong môn bế hộ vừa thủ, vừa hóa giải chiêu kiếm đối phương. Liêu Thứ chiêu thứ nhất vừa chấm dứt, thì thân hình lướt nhanh sát đến bên người Vân Thường, kiếm chuyển trung bộ phát ra tiếng kêu kỳ lạ.  
Vân Thường nghe thấy tiếng kiếm gỗ rít gió, biết Thiên cang kiếm pháp thực lợi hại, nên ngưng khí tụ thần, phát chiêu ứng phó, chứ không dám khinh thường như lúc đầu.  
Liêu Thần cứ hễ ra một chiêu thì trong miệng lại đọc tên chiêu số. Lúc đầu chiêu kiếm của Liêu Thứ ra không nhanh, mỗi khi đọc lên tên chiêu thì chiêu kiếm cũng vừa chấm dứt.  
Vân Thường ra chiêu đều thuộc Hàm Sơn kiếm pháp, thế nhưng thỉnh thoảng lại gia thêm chiêu số của Võ Đương, Côn Luân, Hoa Sơn, Nga Mỹ, xem ra có phần hơi tạp.  
Vân Thường tuổi vốn còn nhỏ, thế nhưng là vật bảo bối trên tay vị Bảo chủ Liên Vân Bảo cho nên từ nhỏ đã được chú trọng học hành đầy đủ cả văn lẫn võ. Bởi thế hiện tại, võ công cơ bản rất vững vàng.  
Liêu Thứ thiên bẩm thông minh, lại chuyên tâm rèn luyện, cho nên tuy mới học nửa pho Thiên Càng kiếm pháp, nhưng lúc này thi triển xem ra thuần thục điêu luyện, chỉ sau mười chiêu đã thấy vòng kiếm phong tỏa kín cả người Vân Thường. Thế công càng lúc càng nhanh mạnh, chiêu số thì liên tu bất tận, thân hình thoắt phải thoắt trái như hồ điệp vờn hoa.  
Vân Thường đã nhiều lần ra tuyệt chiêu sở học, nhưng cũng chỉ miễn cưỡng chống đỡ được mươi chiêu, lúc này thấy Liêu Thứ tấn công càng lúc càng hăng, thì trong lòng đâm ra tức giận thầm nghĩ:  
- Hừ! Người định hạ ta, không dễ đâu.  
Trong lòng đã quyết, cô bé lập tức vung tay trái lên. Mấy ngọn ám khí bay vút ra, kèm theo tiếng thét lớn:  
- Xem!  
Chính đúng lúc này thì Liêu Thứ cũng thét lớn, với chiêu kiếm công đến Lục hợp tu di, nó vốn nghĩ sư muội sẽ phát chiêu hóa giải. Không ngờ sư muội chẳng né tránh, mà lại phát ám khí, chỉ thấy mắt lóa lên, muốn thâu chiêu cũng không còn kịp nữa. Bất giác lưng nó toát mồ hôi. Nhưng “bộp bộp" mấy tiếng, tay nó bị chấn động mạnh, chiêu kiếm tự nhiên cũng bị khựng lại khi chưa kịp đến đích.  
Liêu Thứ kinh động cả người, trố mắt nhìn xuống thanh kiếm trên lay mình, thì nhận ra có đến bảy tám ngọn kim tiêu ghim một dãy trên thân kiếm gỗ. Liêu Thứ hết nhìn thân kiếm lại nhìn Vân Thường, kinh ngạc hỏi:  
- Thường muội, muội học thêm tuyệt thủ ám khí này tự lúc não vậy?  
Vân Thường vẻ mặt lạnh lùng nói:  
- Chẳng đáng gọi là tuyệt thủ, nhưng đủ để bảo vệ tính mạng mà thôi.  
Liêu Thứ nghe giọng Vân Thường biết cô bé đã giận dỗi, vội giải thích:  
- Thường muội, muội không nên tức giận, đây là lần đầu ngu huynh sử dụng “Thiên cang kiếm pháp”, nên không biết nó lợi hại đến thế nào. Nếu muội cho rằng ngu huynh cố tình khi khiếp muội thì thực oan uổng!  
Mặc cho Liêu Thứ vừa phân bua vừa xin lỗi một lúc sau Vân Thường mới thở ra, nói:  
- Mệt lắm rồi, không luyện nữa!  
Liêu Thứ rất hiểu tính tình vị sư muội của mình, vội cười hòa nói:  
- Thường muội ngồi nghỉ đi, để ta luyện lại pho Thiên Cang kiếm pháp thật chậm cho muội thưởng thức.  
Liêu Thứ nói xong còn chưa kịp múa kiếm thì bỗng thấy góc rừng đào xuất hiện một thằng bé thân gầy, mặc quần cụt để lộ đôi chân trần đen đũa, vừa bẩn vừa hôi, xem ra hắn cũng chỉ chừng mười một mười hai tuổi, tay nắm một chiếc gậy gỗ, vừa chạy vừa nhún nhảy về phía bọn Liêu Thứ miệng gọi lớn:  
- Liêu sư ca. Cửu Châu đại hiệp Chu Mộng Châu đến đây. Xem kiếm!  
Vừa nói hắn vừa dùng gậy thay kiếm phóng tới một chiêu đâm vào người Liêu Thứ.  
Liêu Thứ phát kiếm một vòng nhẹ nhàng, chỉ nghe thằng bé "ái " lên một tiếng, chiếc gậy gỗ vuột khỏi tay rơi xuống đất. Vân Thường vỗ tay cười ầm lên nói:  
- Khéo thay Cửu Châu đại hiệp đến một kiếm của Liêu sư ca cũng không đỡ nổi!  
Chu Mộng Châu vẻ ngượng ngùng, cổ tay còn đau ê ẩm đến đỗi phải dùng tay trái nhặt chiếc gậy gỗ lên nói:  
- Thường tỷ chớ nên cười mỉa, tôi bản lĩnh tuy không đáng gì, thế nhưng cha tôi năm xưa là Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm thủ, cái thế vô địch.  
Vân Thường bĩu môi khinh bỉ nói:  
- Thôi, thôi? Chẳng nhắc đến cha ngươi thì thôi, nhắc đến cha ngươi thấy ngươi càng thêm hổ thẹn!  
Liêu Thứ cũng chen vào nói:  
- Lạc đại thúc vừa tìm ngươi đó? Ngươi còn không nhanh đi gánh nước tưới hoa thì đại thúc đánh gãy cặp chân chó ngươi đấy?  
Chu Mộng Châu vẻ không phục nói.  
- Hừ, Lạc đại thúc là cái thá gì chứ? Năm xưa lão bái cha ta làm sư phụ, cha ta thấy lão đần độn nên chẳng thâu nhận, lão một mực ức hiếp ta. Lớn hiếp nhỏ thì có gì hay ho chứ?  
Vân Thường mặt tái vì giận, đột nhiên vung tay đánh một tát tai vào mặt hắn, thét chửi:  
- Lạc đại thúc là sư thúc của ta, ngươi chẳng qua cũng là thứ phế vật cha ta thương hại thâu nạp, có tư cách gì mà dám chửi lén sư thúc ta?  
Chu Mộng Châu xoa tay vào má, phẫn hận nói:  
- Ta biết các ngươi đều ghét bỏ ta, vốn chẳng chịu truyền cho ta một chút bản lãnh, sợ ta học xong sẽ thắng các ngươi!  
Vân Thường mắt hạnh phát nộ, lớn tiếng:  
- Đúng thì sao chứ? Ngươi có khí cách thì sao không sớm rời khỏi Hồ gia chúng ta, tầm minh sư học tuyệt nghệ, vài ba năm sau trở lại đây, nếu như đấu thắng Liêu sư ca và ta, khi ấy chúng ta mới phục.  
Chu Mộng Châu mặt tĩnh lại, vẻ kiên nghị:  
- Được ta đi ngay bây giờ, gặp mặt Lạc đại thúc Thường tỷ giúp ta nói là - ta đi tầm sư học nghệ!  
Vân Thường hếch mặt lên vẻ khinh bỉ như cũ nói:  
- Ngươi muốn đi thì cứ đi, lải nhải nhiều lời làm gì? Chẳng phải vì cha ta thấy ngươi mồ côi không cha không mẹ nên mới thương hại dung dưỡng trong nhà. Ngươi chỉ nhờ cái hư danh của cha ngươi mà sống bám trong Hồ gia chúng ta mà thôi?  
Chu Mộng Châu nước mắt lưng tròng, nhưng vẫn nghiến răng ghìm nước mắt chảy dài vì tủi hận, đột nhiên quay lại nhìn thẳng vào mắt Liêu Thứ kiên quyết nói:  
- Liêu sư ca, đa tạ một kiếm vừa rồi của sư ca đã đánh thức cơn ác mộng từ nhiều năm qua của ta. Mười năm sau, nếu như nghiệp nghệ thành tựu, nhất định trở lại đào lâm này trả lại món nợ một kiếm nãy!  
Nói rồi, hắn nắm chiếc gậy gỗ quay người định bỏ đi, nhưng đúng lúc ấy một giọng người quát lớn:  
- Thằng nhãi, đứng lại cho ta!  
Cả ba đứa trẻ nghe tiếng đã biết là Thiên Cang Thủ, bất giác quay người nhìn lại.  
Chỉ thấy Thiên Cang Thủ xuất hiện với nét mặt hầm hầm tức giận. Liêu Thứ vốn ghét cá tính ương bướng quật cường của Chu Mộng Châu, thế nhưng lúc này nhìn thấy mặt lão họ Lạc, thì lại thầm lo lắng cho Chu Mộng Châu.  
Vân Thường thì ngược lại muốn thằng bé bị trừng trị, nên vẩu mỏ nói ngay:  
- Lạc đại thúc, thằng dã cẩu này vừa rồi lén chửi sau lưng đại thúc đấy!  
Thiên cang thủ Lạc Đại xuân hừ một tiếng lạnh lùng nói:  
- Ta đã nghe hết, ta thật khâm phục tính can đảm bạo dạn của hắn.  
Chu Mộng Châu hai tay nắm chắc chiếc gậy gỗ vẻ rất khẩn trương, nhưng không chút biểu lộ sợ hãi. Thiên Canh Thủ vẫn từng bước tiến đến trước mặt hắn, trầm giọng hỏi:  
- Lập tức rời Hồ gia bảo, nghiệp nghệ chưa thịnh chưa quay lại, những lời này là từ miệng ngươi nói ra đấy chứ?  
Chu Mộng Châu hai tay cần nắm chắc chiếc gậy gỗ, mắt long lên thù hận, gật đấu dứt khoát.  
Thiên Cang Thủ cười nhạt một tiếng, gật nhẹ đầu nói:  
- Khá lắm! Một câu khẳng khái này của ngươi khiến ta hài lòng lắm, nên tha cho ngươi lần này. Thế nhưng từ nay về sau đừng để Lạc đại thúc gặp mặt, nếu không ... thì chớ trách ta chẳng khách khí. Cút!  
Chu Mộng Châu chỉ chờ có chữ ấy, nhìn lão bằng cái nhìn đầy thù hận, rồi quay người chạy vào rừng đào, trèo qua bức tường thành hậu lâm rồi cứ nhắm hướng ngoại ô thành Trường An mà chạy như điên như cuồng.  
Liêu Thứ trong thâm tâm bất mãn trước thái độ của Lạc Đại Xuân và Vân Thường, thế nhưng hắn không dám nói tiếng nào, đương nhiên là không dám trực ngôn sợ làm họ tức giận.  
Sau chuyện này bọn họ cũng chẳng vui gì luyện kiếm nữa, theo chân Lạc Đại Xuân trở vào nhà.  
Chu Mộng Châu ở trong Liên Vân Bảo này tợ như cô hồn dã quỷ, đi đứng nằm ngồi cứ theo ý thích của hắn, ai đánh cũng vậy, ai đạp cũng thế, hắn chỉ cứ lầm lì ra mặt. Từ sau khi hắn bỏ đi, trong Bảo chừng như chẳng ai để tâm đến hắn, cho nên chung quy ngoài Lạc Đại Xuân, Liêu Thứ và Hồ Vân Thường ra, thì chẳng ai biết chuyện Chu Mộng Châu đã bỏ đi.  
Mãi đến sáng ngày thứ tư, người trong Bảo phát hiện ra, mới vội đến báo cáo với Lạc tổng quản, Lạc Đại Xuân thản nhiên như không, thư thả đến gặp Bảo chủ Hồ Dã bẩm báo.  
Chẳng ngờ Hồ Dã vừa nghe tin này thì nôn nóng phát hoảng, vội vàng phái ngươi chia ra làm nhiều hướng đi tìm Chu Mộng Châu, thế nhưng tìm đông tìm tây, đâu đâu cũng chẳng nhìn thấy đóng dáng thằng bé.  
Hồ Dã suốt hôm ấy cứ chấp tay đi lui đi tới trong phòng vẻ bất an, mãi tới khuya mà vẫn không sao đặt lưng nghỉ yên được.  
Đột nhiên lão dừng chân lại, nhíu đôi mày rậm, rồi thân hình bỗng phóng nhanh ra hướng cửa, chạy như bay về phía hậu liêu. Thân hình tung nhanh lên không, rồi đáp nhẹ trên mái ngói nhìn xuống phòng ngủ thì đột nhiên trong nhãn tuyến nhận ra một bóng người.  
Hồ Dã nhún thân đặt nhẹ người xuống đất, trầm giọng gọi:  
- Ê! Bằng hữu.  
Người kia đứng bên cửa sổ, phản ứng nhanh nhẹn, một tay phát chưởng, một tay đẩy nhanh cửa sổ phóng người vào bên trong.  
Hồ Dã vừa nhìn thân thú người này đã kịp nhận ra là ai, đứng lập thán giữa viên đình, lớn tiếng gọi giật lại:  
- Lạc sư đệ đó sao?  
Người kia "í" lên một tiếng rồi phóng người trở ra, khi đứng gần bên Hồ Dã mới nhận chính là Thiên Cang Thủ Lạc Đại Xuân. Chỉ có điều lão đã thay quần áo khác, nên chung quy thoạt nhìn không nhận ra ngay:  
- Sư huynh chưa nghỉ sao? Chuyện gì lại ra đây?  
Hồ Dã thần thái như nhẹ nhõm, thở phào nói:  
- Vừa rồi nghe tiếng động, ta cứ ngỡ bằng hữu nào thâm dạ viếng thăm, chẳng ngờ là Lạc sư đệ, một chưởng vừa rồi của sư đệ đó, thấy công lực tăng tiến nhiều lắm!  
Thiên Canh Thủ nói:  
- Sư huynh quá lời, vài ba miếng công phu của tiểu đệ trước mặt sư huynh thì đáng gì?  
Sư huynh nói vậy, đệ chỉ càng thêm e thẹn.  
Cả hai lúc ấy cùng nhau vào phòng. Hồ Dã hỏi:  
- Đêm khuya sư đệ tới hậu viện có chuyện gì thế?  
Thiên Cang Thủ nói.  
- Sự tình chẳng có gì to tát, tiểu đệ thấy sư huynh chẳng nên vì thằng bé mà lo lắng quá.  
Sư huynh nuôi dưỡng hắn nhiều năm nay cũng đã là tốt lắm rồi. Huống chi lần này chính thằng Châu tự động bỏ đi, sư huynh cũng phái người tìm hắn coi là tận tình lắm rồi.  
Hồ Dã đôi mày nhíu mặt, vẻ tư lự, nhưng không còn nôn nóng nữa.  
Thiên Cang Thủ thấy sư huynh im lặng, lại nói:  
- Sư huynh .....  
Hồ Dã nhìn sư đệ, đáp:  
- Đệ có gì cứ nói!  
Thiên Cang Thủ ngập ngừng giây lát, mới nói:  
- Đệ cảm thấy quan hệ giữa sư huynh với Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm Chu Hiên không chỉ dừng lại ở cái nghĩa Kim Lan ...  
Đôi mắt Hồ Dã lặp tức sinh uy, nhìn chăm vào mắt Thiên Cang Thủ hỏi nhanh:  
- Đệ thấy thế nào?  
Thiên Cang Thủ cố tình tránh hai ánh mắt Hồ Dã, nói:  
- Không có gì.  
Hồ Dã thái độ bỗng nhiên thay đổi ôn hòa đến khác thường, nhẹ giọng nói:  
- Đại Xuân, về nghỉ đi? Chớ nên nghĩ ngợi mông lung.  
Về phòng, nhưng Hồ Dã trong lòng mang nặng tâm sự, nên không sao chợp mắt được.  
Qua một đêm suy nghĩ, phân tích lý giải vấn đề, sáng hôm sau đích thân ông ta xuất lĩnh đám thuộc hạ đi tìm khắp nơi ngoại thành Trường An. Thế nhưng tung tích của Chu Mộng Châu vẫn bặt tăm bặt dạng. Ông đành rầu rĩ trở về. Sau đó vẫn còn cho người đi tìm thêm nhiều lần, nhưng rồi vẫn không hoàn không. Chuyện dần về sau ông cũng quên dần đi, tâm sự trong lòng cũng theo đó lắng dịu xuống.  
oo Lại nói, Chu Mộng Châu hôm ấy chẳng hiểu vì sao mà không nhịn nổi sự tức giận bấy lâu trong lòng mà buông ra những lời tồi tệ sau lưng Lạc Đại Xuân. Chỉ vì sợ trận đòn ác độc của lão ta mà đánh liều rời khỏi Hồ gia.  
Chu Mộng Châu từ nhỏ ở trong Hồ Gia Bảo đến lớn, chỉ quanh quẩn sân trước nhà sau, nội trong mấy trăm mẫu vuông mà thôi, chứ chưa khi nào ra khỏi gia bảo.  
Lần này rời khỏi Hồ gia bảo, ra khỏi thành cứ cắm đầu mà chạy, chẳng được bao xa thì không còn nhận đường xá đâu là đâu nữa, đi chừng một canh giờ thì chân mỏi bụng đói.  
Nhìn thấy phía trước có vườn táo, trái đang ở độ còn xanh non, Chu Mộng Châu trèo lên cây trước hết chén một bụng no nê, rồi hái đầy một túi áo mới tụt xuống.  
Thằng bé cứ theo đường trước mặt mà đi vô định hướng, đột nhiên bên đường phóng ra một bóng người. Hắn nhìn lại đã nhận ra một lão hòa thượng vận cà sa vàng. Chu Mộng Châu chừng như nhìn ra lão hòa thượng đã biết mình trộm táo, lúc áy đưa tay áo lên chùi mép, tay giữ khư khư túi táo toét miệng cười nói:  
- Xin chào đại sư!  
Hòa thượng hơi bị bất ngờ, khựng người lại gật đầu nói:  
- Chào tiểu thí chủ!  
Chu Mộng Châu thấy hòa thượng vẻ ôn hòa hiền từ, thì nghĩ:  
- Người xuất gia công khổ, mình ăn trộm táo chùa không nói một tiếng thì thực thiếu quang minh chính đại, vậy làm sao xứng là hậu duệ của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm?  
Nghĩ rồi, hắn hai tay lấy hết táo trong túi đưa ra trước mặt hòa thượng, ấp úng nói:  
- Lão . .... đại sư ... tôi đói quá . .... nên trộm táo đại sư ...  
Lão hòa thượng tròn mắt nhìn đống táo xanh trên tay hắn, rồi đưa tay xoa đầu hắn, hỏi:  
- Tiểu thí chủ đói bụng, sao không về nhà ăn cơm?  
Chu Mộng Châu nhớ lại chuyện rồi sáng lòng còn tức giận, nói thẳng:  
- Tôi không có nhà, cũng không có bố mẹ.  
Lão hòa thượng chấp tay niệm liền mấy lần "A Di Đà Phật" rồi nói:  
- Táo này còn chưa chín, vừa chua vừa đắng, tiểu thí chủ ăn nó làm gì?  
Chu Mộng Châu hơi thấy kỳ quái, vừa rồi hắn đã bảo vì đói bụng nên mới trộm táo mà ăn, sao lão ta chóng quên thế?  
Lão hòa thượng như đọc được ý nghĩ của hắn, lấy từ trong áo ra một viên tròn đen đưa cho hắn, nói:  
- Tiểu thí chủ nuốt viên này vào, sẽ không còn thấy đói!  
Thực ra Chu Mộng Châu cũng vì đói quá mà ngốn táo xanh, lúc này nhìn thấy viên gì trên tay hòa thượng phảng phất hương thơm, thầm nghĩ ít nhất cũng còn ngon hơn đám táo xanh, vừa chua vừa chát kia. Nghĩ rồi hắn đưa tay đón lấy cho vào mồm nuốt ngay. Nhưng khi vào mồm thì viên thuốc ấy càng đượm hương, cổ họng sảng khoái, hắn cười tươi nói:  
- Ồ, đại sư, viên đậu đen này ngon thật, đại sư có thể cho vài viên chứ?  
Lão hòa thượng cười vang ha hả, nói:  
- Tiểu thí chủ nuốt được một viên cũng đã là có duyên phận lắm rồi, sao lại còn tham bần ...  
Chu Mộng Châu chen ngang nói:  
- Tôi muốn đi thật xa tầm sư học nghệ, trong người có thêm vài viên đậu đen này thì đỡ lo đói, tương lai tôi học hành võ nghệ nổi danh Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm của cha tôi, nhất định sẽ lập miếu tạ ơn đại sư.  
Lão hòa thượng gật gù, cười nói:  
- A Di Đà Phật, tiểu thí chủ còn nhỏ mà đã thốt lên được tâm nguyện như vậy, hiếm ai có, hiếm có! Phật tổ nhất định phò hộ cho ngươi. Đậu đen tuy tốt, nhưng chẳng còn bao nhiêu, thí chủ đã nói thế thì cứ lấy hết. Cuộc hội ngộ hôm nay, ai dám bảo chẳng phải là hữu duyên?  
Nói rồi lão hoà thượng lấy trong áo ra một chiếc hộp nhổ bằng ngọc bích đưa cho Chu Mộng Châu, nhìn cậu ta với cặp mắt đầy ý vị. Chu Mộng Châu nhìn lấy chiếc hộp, cúi đầu tạ ơn, rồi nhét vào túi.  
Lão hòa thượng sau một hồi ngắm nhìn cậu bé, giọng ôn hòa nói:  
- Tiểu thí chủ, lão nạp có một chuyện muốn phó thác cho thí chủ, chẳng biết tiểu thí chủ có đồng ý hay không?  
Chu Mộng Châu ở trong Hồ gia bảo từ nhỏ, ngoài bảo chủ ra không ai đối xử với cậu ta tốt, chưa từng nghe ai nói với mình bằng giọng thân thiết như vậy. Thấy lão hòa thượng từ bi hiền hòa, thì trong lòng cảm kích, buộc miệng nói:  
- Được, nhưng đại sư phải lo cái ăn cho tôi chứ?  
Chu Mộng Châu nhỏ tuổi ấu trĩ, vừa rồi bị cái đói cồn cào đã gây ấn tượng mạnh, nên mới buộc miệng nói thành thực như vậy.  
Lão hòa thượng xoa đầu cậu ta, gật đầu cười ha hả nói:  
- Đương nhiên, đương nhiên, chẳng những lo ăn mà lo mặc nữa.  
Chu Mộng Châu tròn mắt nhìn lão hòa thượng nghi hoặc, hỏi lại:  
- Thực chứ? Đại sư không đùa?  
- A Di Đà Phật, người xuất gia há có thể nói dối?  
Chu Mộng Châu mặt đỏ lên, ấp úng nói:  
- Đại sư, tôi ... tôi không phải ... nói đại sư dối ...  
Lão hòa thương nói:  
- Ngươi nói đi. Có đồng ý hay không?  
- Đồng ý! Thế nhưng ...  
- Thế nhưng gì nữa?  
Chu Mộng Châu đứng sát bên người lão hòa thượng thành thực nói:  
- Lão đại sư đối đãi với tôi tốt thế này, tôi không dám dối trá, nhưng nhỏ tuổi như tôi vậy thì có thể làm gì được cho đại sư?  
Lão hòa thương cười nói:  
- Yên tâm, hậu đại của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm thì chuyện gì làm mà không được.  
Chu Mộng Châu trố mắt sáng lên nhìn lão hòa thượng hỏi:  
- Đại sư sao lại biết cha tôi là Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm?  
- Ồ, chẳng phải vừa rồi chính ngươi nói ra đấy ư?  
Chu Mộng Châu gật đầu. Quả vậy, vừa rồi cậu không nói ra thì hòa thượng này suốt đời cũng không thể biết cậu ta là hậu đại của Thiên Hạ Đê Nhát Kiếm, khi ấy cúi đầu thương cảm trong lòng, buồn buồn nói:  
- Không sai, chính vừa rồi tự tôi nói ra, vậy mà quên ngay, thảo nào bọn Lạc đại thúc cứ chửi tôi là thằng đần.  
- À! Lão nạp, ngược lại thấy tiểu thí chủ thông minh tuyệt đỉnh.  
Chu Mộng Châu lắc đầu nói:  
- Lão đại sư, hết chín phần là đại sư nhìn lầm.  
- Sao biết được?  
- Thì chính bọn Lạc đại thúc xưa nay chưa ai từng nói là tôi thông minh.  
Lão hòa thượng mày nhíu lại cười mỉa nói:  
- Là Lạc Đại Xuân? Hừ, hắn là cái thứ gì chứ?  
Chu Mộng Châu cao hứng suýt nữa nhảy cẫng lên vì nhớ lại chính những chữ nãy hồi sáng mình đã nói như thế trong vươn đào. Khi còn ở trong Hồ gia, chỉ lúc nào cậu ta chửi được người khác mới cảm thấy hơi hả dạ, lúc ấy cười nói:  
- Đúng nhá! Lão họ Lạc là cái thá gì? Năm xưa lão đầu sư cha tôi, cha tôi chê lão ngu, nên không thâu nhận.  
Lão hòa thượng không nói gì thêm, quay đầu nhìn ra vườn táo, rồi hỏi lại:  
- Tiểu thí chủ đồng ý làm giúp lão nạp một chuyện chứ?  
Chu Mộng Châu gật đầu đáp dứt khoát:  
- Vâng!  
Lão hòa thượng chỉ tay ra ngoài rừng nói:  
- Tiểu thí chủ như đã đáp ứng lời lão nạp, thì tạm thời rời khỏi đây, đến khi trời tối hãy trở lại đây.  
Chu Mộng Châu ưỡn ngực, vỗ vào ngực mình mấy cái, dõng dạc nói:  
- Cha tôi lúc còn tại thế rất tôn trọng tín nghĩa, xin đại sư yên tâm. Chu Mộng Châu quyết không làm thẹn mặt tiên phụ.  
Lão hòa thượng nghiêm sắc mặt, nghiêm nghi nhắc lại:  
- Tiểu thí chủ nhớ đấy sau khi trời tối là phải trở lại đây.  
Chu Mộng Châu gật đầu lần nữa, rồi quay người bỏ đi.  
Chu Mộng Châu từ nhỏ đến giờ mới có lúc tự do tự tại thế này, không còn nơm nớp lo sợ lão họ Lạc luôn sẵn sàng nện cho cậu ta những trận đòn chí tử, không phải bị nghe những lời đay nghiến lạnh lùng. Một thân một mình chạy nhảy vui chơi thỏa thích trong rừng hớn hở vô cùng.  
Đến khi trời tối hẳn thì Chu Mộng Châu tìm đường lại vườn táo với một con cóc và một con chim sẻ trên tay, chân cứ nhảy cẫng lên thích thú, miệng nghêu ngao một bài đồng dao.  
Cậu ta chẳng ngờ lúc rời vườn táo cứ cắm đâu chạy nhảy vui chơi, đến khi quay trở lại thì đường rất xa. Bấy giờ trời đã tối hẳn, mà chưa thấy vườn táo đâu, trong lòng nôn nóng, thầm nghĩ:  
- Ta nếu trở lại chậm trễ, hỏng việc của đại sư, thì còn mặt mũi nào với cha ta nơi chín suối?  
Nghĩ đến đó Chu Mộng Châu cắm đầu chạy thục mạng, chẳng ngờ càng chạy tốc độ càng nhanh, mà chẳng hề biết mệt. Cậu ta cũng không rõ nguyên cớ vì sao, nhưng trong lúc nãy thì cũng không còn lòng dạ nào mà suy nghĩ, chỉ mong chóng trở lại vườn táo.  
Phải chạy thêm hơn nửa canh giờ nữa mới về đến vườn táo. Lúc nãy trời đã tối mịt, vườn táo chỉ một màu đen xì, căn bản không nhìn thấy lão hòa thượng có đấy hay không.  
Hắn thở mấy hơi dài, rồi gọi lớn, nhưng gọi mấy lần vẫn không thấy tâm hơi gì.  
Chu Mộng Châu do dự một lúc rồi quyết định nào vườn táo tìm lão hòa thượng, nhưng hắn mới đi vào mấy bước bỗng nghe mặt trận gió lạnh buốt thổi qua, khiến cành táo đung đưa thành tiếng. Cành vườn táo vốn dĩ bình thường, nhưng lúc này cong vòng uốn éo theo hàn phong tợ như những cánh tay quỷ vươn tới vồ lấy hắn. Chu Mộng Châu bất tri bất giác giật thót mình nhảy lùi ra sau theo bản năng. Hắn vừa kinh hoảng vừa lo sợ, một bước cũng không dám tiến lên. Qua đi đợt hàn phong thì những cành lá cũng trở lại bình thường. Hắn hít sâu vào một hơi đánh bạo bước lên mấy bước lòng nghĩ:  
- Không được. Dẫu trong rừng có ma thật, ta cũng không sợ ....  
Nghĩ rồi hắn lớn tiếng gọi:  
- Đại sư!  
Vừa gọi hắn vừa bước chân sâu vào rừng táo, nghĩ thì bạo gan bạo phổi, nhưng thực tình thì trong lòng hắn đã phát run lắm rồi. Sau mấy lần gọi, tiếng của hắn đã bất đầu run run.  
Trong rừng tối om, nhưng lúc nãy hắn cũng đã quen mắt, nên có thể nhận ra lờ mờ từng gốc táo một, có điều tìm quanh một hồi vẫn không thấy nửa bóng người.  
Hắn lòng càng run hơn, nhưng vẫn bấm bụng tự an ủi:  
- Nào có quỷ, ta bảo là không sợ mà, người của Châu gia lẽ nào lại nhỏ gan yếu mật.  
Tuy là nghĩ thế, nhưng cứ đi mấy bước là hắn lại quay đầu nhìn lại sau, xem có bóng quỷ nào bám theo sau lưng hay không. Vườn táo không lớn lắm, cho nên tìm chốc lát là đã hết vườn, nhưng thủy chung vẫn không nhìn thấy bóng dáng lão hòa thượng đâu.  
Chu Mộng Châu trong lòng thầm nghĩ:  
- Có lẽ đại hòa thượng nghĩ ta không quay lại nên đã bỏ đi.  
Hắn cảm thấy áy náy khó chiu trong lòng, rời khỏi Hồ gia bảo hắn quyết tâm trở thành Thiên Hạ Đệ Nhất Anh Hùng. Vậy mà mới lần ước hẹn đầu tiên với người khác đã làm cho người ta thất vọng, hắn tự cảm thấy hổ thẹn.  
Hắn ngồi dưới một gốc táo thừ người ra nghĩ ngợi theo suy nghĩ của hắn. Hồi lâu bỗng nghĩ nếu nhỡ lão hòa thượng ngủ đâu đây trong vườn táo thì sao? Hắn hy vọng như vậy, rồi đứng lên lần mò tìm dưới từng gốc táo , không còn sợ bóng tối như vừa rồi nữa. Quả nhiên qua một lúc, hắn nhìn thấy dưới gốc táo cuối vườn có một khối đen lù lù, kèm theo tiếng gáy nhẹ.  
Hắn vui trong lòng, la lớn:  
- Đại hòa thượng, thì ra người ở đây, hại tôi tìm muốn đứt hơi.  
Vừa gọi hắn vừa chạy đến, nhưng khi khoảng cách còn chừng một trượng, hắn cảm giác thấy có một luồng kình lực cứ đẩy ngược hắn trở lại, khiến hắn cố hết sức chạy đến nhưng vẫn không sao tiến thêm được nửa bước. Hắn thấy kỳ lạ vô cùng.  
Nhìn thấy khối đen tròn dưới gốc táo, đầu hắn chỉ nghĩ đó là lão hòa thượng hẹn hắn đến đêm gặp tại đây, cho nên chỉ cố sức chạy đến gặp lão hòa thượng. Thế nhưng hắn đã réo gọi mấy lần vẫn không thấy động tĩnh gì, mà chân hắn muốn chạy đến xem hư thực thế nào, thì lại bị cỗ kình lực đó cản lại. Hắn vốn trong lòng đang nôn nên, nhưng lúc này khựng người lại ngơ ngắc kèm theo nỗi nghi hoặc, hắn bất chợt run người nghĩ:  
- Trời ơi, chẳng lẽ ta gặp quỷ thật?  
Chỉ nghĩ đến đó, hắn cảm thấy có một luồng khí lạnh chạy dọc cột sống từ dưới lên đến não, bất giác rùng cả người. Hắn định quay đầu bỏ chạy. Nhưng đúng lúc ấy, tiếng thở nhẹ kia càng thấy thở mạnh hơn, rồi một giọng nói yếu ớt vang lên hỏi:  
- Tiểu thí chủ đó sao?  
Chu Mộng Châu nghe đúng tiếng người mới dừng chân lại, lên tiếng hói:  
- Đúng, đại hòa thượng hả?  
Người kia thở gấp mấy hơi, giọng vẫn yếu ớt nói:  
- Giờ mới đến, chậm chút nữa lão nạp không chờ được.  
Chu Mộng Châu lúc này mới hết sợ, trên mặt ngược lại nóng bừng lên, nói:  
- Lão đại sư trách tôi đó ư?  
Từ gốc cây chỉ nghe máy tiếng ngáp lớn, nhưng không có tiếng đáp lại. Chu Mộng Châu cảm thấy hơi kỳ lạ hỏi:  
- Lão đại sư trong người không khỏe hả?  
Nhưng chờ một lúc Chu Mộng Châu vẫn không thấy lời đáp lại, hắn cử bước định đến lại gần xem lão hòa thượng thế nào, nhưng chân vừa bước là lại cảm thấy một cỗ kình lực đẩy ngược trở lại. Giọng lão hòa thượng trở nên khẩn cấp nói:  
- Tiểu thí chủ, tuyệt đối không nên lại gần đây.  
Chu Mộng Châu càng kỳ lạ hơn hỏi:  
- Lão đại sư chẳng phải bảo tôi đến giúp người làm chuyện gì đó sao? Làm sao bây giờ không cho tôi đến gần? À, hay là thấy người tôi bốc mùi khó chiu? Được, vậy thì tôi đứng đây, có gì xin cứ dạy.  
Lão hòa thượng thở một lúc, tinh thần chừng như có chút suy sụp nói:  
- Ra khỏi vườn táo cứ đi thẳng về hướng nam chừng mười dặm, có một ngôi miếu nhỏ.  
Trong miếu có một người câm, ngươi cứ nói với người ấy là nhanh trở về nơi cố cư Lĩnh Nam.  
Chu Mộng Châu nói:  
- Thì ra đại sư chỉ nhờ tôi đưa tin, chuyện thực đơn giản.  
Lão hòa thượng nói:  
- Còn nữa, trong Phật đường có một pho tượng La Hán bằng vàng, ngươi dùng vải bố bao lại sau đó đến thiền thất bên trái, dưới gối có một chiếc túi da, bên trong là một bức địa đồ và một tấm ngân phiếu. Ngươi cứ theo những địa danh hướng dẫn trong bản đồ, đem pho tượng La Hán ấy lần lượt đến cho phương trượng các miếu tự xem.  
Chu Mộng Châu nói ngay:  
- Điều này cũng dễ thôi, tôi chỉ việc mang pho tương La Hán vàng kia đến cho phương trượng chùa thứ nhất xem xong là đi ngay tiếp tục đến chùa thứ hai cũng đưa cho phương trượng xem rồi lại đi, đúng vậy chứ?  
- Không, ngươi đến mỗi chùa thì ở lại đó, đến lúc nào phương trượng quyết định thời gian cho ngươi đi ngươi mới được đi. Nếu phương trượng chưa bảo ngươi đi thì tuyệt đối không được rời khỏi chùa.  
- Ồ! Nói vậy nếu phương trượng chưa đồng ý cho tôi đi là tôi phải ở lại trong miếu, đúng vậy chứ?  
- Không sai, cứ như vậy, ngươi hiểu rồi chứ?  
Chu Mộng Châu gật đầu. Lão hòa thượng nói tiếp:  
- Chừng nào ngươi làm xong chuyện này, trở lại vườn táo này, lão nạp sẽ nhận người làm đồ đệ.  
Chu Mộng Châu nghe vậy vội hỏi lại:  
- Lão đại sư có dạy võ công không?  
- Hà! Đương nhiên là dạy võ công rồi?  
Chu Mộng Châu nghe nói có dạy là vô cùng mừng rơn, vội vàng dập đầu lạy chín cái nói:  
- Sư phụ! Xin nhận mấy lễ này của đồ đệ, nếu như đồ đệ không làm xong chuyện thì kể như đồ đệ xin chịu thiệt.  
- Được, đã nói thế thì ngươi nên đi nhanh.  
Chu Mộng Châu chỉ nghĩ đến sau khi học thành võ nghệ lấy lại danh khí của cha mình, trút hận với Hồ gia thì trong lòng vui lên, nghe lão hòa thượng nói thế lập tức quay người phóng chạy đi ngay. Nhưng chạy được một đoạn, chẳng hiểu nghĩ gì hắn quay trở lại nói:  
- Sư phụ hình như trong người bất thường, có cần đệ tử dìu về miếu không?  
Phải một lúc lão hòa thương mới từ từ nói:  
- Không cần, lão nạp rất khỏe, ngươi đi nhanh về nhanh, khỏi phải lo cho ta.  
Chu Mộng Châu không hỏi gì thêm, quay đầu bỏ chạy đi.  
Chạy được chừng hơn mười dặm, dưới ánh trăng lờ mờ, ẩn khuất trong cánh rừng hắn đã nhận ra một góc ngôi miếu.  
Hắn chạy đến trước cửa miếu, thấy cửa đóng kín, bức hoành treo ngang trên cửa đề ba chữ lớn Từ Vân Tự. Hắn hơi bỡ ngỡ, vì trước khi chia tay vớt lão hòa thượng hắn quên hỏi rõ tên ngôi chùa. Lúc này chẳng biết là có đúng ngôi chùa này hay không. Đang lóng ngóng nhìn quanh một lúc, hắn nghĩ:  
- Mặc, đóng hay không thì ta cũng nên vào trong một phen.  
Hắn đến đẩy cửa, nhưng cửa tự đóng kín, hắn phải dùng hai tay đẩy ầm ầm. Một lúc sau cửa đột nhiên bật mở, trước mặt hắn xuất hiện một vị hòa thượng tuổi trung niên, thân hình cao gầy như que củi, tay nắm chiếc đền lồng nhìn hắn ngạc nhìn, miệng ớ ớ la lên hai tiếng.  
Chu Mộng Châu chợt nhớ lão hòa thượng bảo người trong miếu bị câm, nghĩ hẳn đúng là người nãy. Khi ấy mới nói:  
- Sư phụ bảo hòa thượng nên nhanh trở về cố cư Lĩnh Nam.  
Hoà thượng vừa nghe xong giật thót cả người, mặt thấy đổi sắc, cứ trố mắt nhìn chằm vào Chu Mộng Châu, thần thái vô cùng quái di. Chu Mộng Châu ngỡ ông ta chưa nghe rõ, nên liền nói lại lần nữa.  
Trung niên hòa thượng hai mặt bỗng rơi lệ, mười ngón tay bấu chặt vào mép cửa, chẳng thấy dùng lực bao nhiêu vậy mà mười ngón tay lún sâu vào gỗ. Chu Mộng Châu nhìn thấy thế nghĩ vị hòa thượng này bản lĩnh chẳng tầm thường, nếu sư phụ dạy võ công của mình thành tựu, nhất định đánh bại bọn Lạc đại thúc. Mình phải làm tròn nhiệm vụ để sư phụ hài lòng.  
Trung niên hòa thượng cứ đứng bíu chặt cửa, mặt bi thương, nước mắt rơi không dứt.  
Chu Mộng Châu thấy thế lấy làm kỳ lạ, nhưng miệng không tiện hỏi.  
Qua thêm một lúc, trung niên hòa thượng mới quay người bỏ vào trong, lát sau trở ra với tay nải vắt vai. Gã nhìn Chu Mộng Châu gật đầu rồi ú ớ hai tiếng, đoạn chỉ tay vào bên trong.  
Chu Mộng Châu cũng hiểu được ý của hòa thượng bảo mình vào trong, liền gật đầu đáp lại.  
Trung niên hòa thượng đặt chiếc đèn lớn xuống đất, rồi tung người lên bằng thế Đảo quái kim câu, hai bàn chân móc vào mái ngói, thả người xuống dùng tay gỡ lấy mấy chữ ghép nổi tư hiệu Từ Vân Tự. Sau khi gỡ hết mấy chữ, thả lỏng bàn chân, người rơi xuống đảo nhẹ đã đứng ổn định trên mặt đất, gã đưa mắt nhìn lên tấm biển lúc này chỉ còn là tấm gỗ trống không, nhìn ngẩn người một lúc, mới cắm đầu bỏ đi.  
Chu Mộng Châu nhìn theo bóng vị trung niên hòa thượng đến khuất dạng trong màn đêm, bấy giờ mới cầm chiếc đèn lên bước vào bên trong. Quả nhiên trong Phật điện nhìn thấy một pho tượng La Hán vàng, nhưng cao có đến một trượng năm xích. Hắn ngớ người đứng nhìn pho tượng, thầm nghĩ:  
- Sư phụ có nhầm không đây, pho tượng La Hán cao to thế này đến đè trâu cũng chết, bảo ta làm sao khiêng nổi đây?  
Nghĩ thì nghĩ vậy, nhưng hắn vẫn trèo lên án thờ, hai tay dùng lực đẩy thử, nhưng pho tượng không chút lay chuyển. Hắn nhíu mày mặt rầu mắt rũ, lắc đầu vẻ ngao ngán.  
Hắn đi quanh pho tượng La Hán, bất chợt nhìn thấy từ sau lưng pho tượng có một vết tròn tròn, hắn đưa tay sờ thử thì lập tức lộ ra một lỗ hổng. Hắn lúc còn ở trong Hồ gia bảo thường ngày trèo lên những bọng cây thò tay bất chim con, lúc này thấy lỗ hổng, hắn chẳng để tâm nghĩ ngợi nhiều, thò tay vào bên trong. Tay hắn nhỏ nên thò vào thực dễ dàng, giả như tay người lớn thì không sao làm được. Hắn cảm thấy tay chạm phải vật gì vừa cứng vừa lạnh vừa trơn nhẵn, hắn lôi ra mới hay đó chính là pho tượng La Hán bằng vàng nhỏ xíu. Pho tượng La Hán này hoàn toàn giống với pho tượng to lớn trên án thờ. Hắn gật gù tự nói một mình:  
- Thì ra sư phụ bảo ta lấy pho tương La Hán vàng, chính là cái này đây.  
Hắn xé một mảnh vải rũ trên án thờ, gói pho tượng La Hán lại, rồi theo đúng lời hòa thượng, quay trở lui ra sau thiền thất. Trong thiền thất quả nhiên hắn lại tìm thấy dưới gối một tấm thiếp ghi tên mười ngôi cổ tự và một tấm ngân phiếu, kèm theo đó là một phong thư niêm kín. Hắn không tiện xé ra xem nên không biết bên trong nội dung thế nào, chỉ thấy tên ngôi cổ tự đâu tiên phải đến là Mễ Thương Sơn Khai Nguyên Tự.  
Hắn tuy không biết Mễ Thương Sơn nằm ở đâu, tuy nhiên đã biết địa danh thì chung quy không phải khó tìm cho lắm. Hắn cho hết các thứ vào trong áo, pho tượng thì nắm trong tay.  
Lúc hắn định quay trở ra, chợt nhớ tới điều gì, thầm nghĩ:  
- Mình đã bái hòa thượng làm thầy, cũng nên thay đổi tăng y, bộ quần áo này vừa bẩn vừa hôi, đến chùa khác há không mất thể diện sư phụ sao?  
Nghĩ rồi hắn lục tìm lấy một bộ tăng y xem ra nhỏ nhất, lui ra sau hậu liêu tìm nước tắm sạch sẽ đâu đó mới mặc vào. Tuy vậy, tăng bào rộng thùng thình so với khổ người của hắn, hắn sắn tay áo, lận ống quần, vạt áo thắt lại ngang hông trông thật buồn cười. Xong đâu đó, hắn xuống nhà bếp tìm thứ gì có thể ăn được, nhét làm một túi, rồi mới bất đầu lên đường.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 2**

Khai Nguyên Tự Ba Năm Khổ Luyện Công

Chu Mộng Châu ra khỏi ngôi cổ tự, cứ cắm đầu nhắm con đường trước mặt mà đi không kể phương hướng, qua một lúc đã thấy trời đông hừng sáng.  
Dọc đường hắn chỉ mong gặp một vài người khác để hỏi thăm đường đến Mẫu Thương Sơn, cho nên chỉ nhằm quan lộ mà đi. Cứ lúc nào thấy bụng đói thì lấy túi thức ăn ra vừa đi vừa nhai, chẳng mấy chốc trời đã trưa, khi ấy hắn cũng vừa vào một đại trấn.  
Chu Mộng Châu tìm một quán ăn bước vào, mấy tên tiểu nhị nhìn thấy một tiểu sa di đầu chưa cạo tóc, tăng y thì rộng thềnh buộc chằng cổ quái bất giác chăm mắt mà nhìn. Một tên nhanh nhẩu chạy đến gần đón đầu, nói nhã nhặn:  
- Tiểu sư phụ ạ, phiền ngài đến quán khác, nơi này không có cơm chay?  
Chu Mộng Chão tròn mắt nhìn tiểu nhị, la lên:  
- Í! Ai bảo tôi cần cơm chay chứ?  
Tiểu nhị vội xua tay nói:  
- Vậy càng không được, tiểu sư phụ có lẽ làm điệu ở Di Đà tự chuồn xuống đây phá giới một bữa chứ gì? Tiểu điếm nếu như dám bán cho ngài thì có lẽ chẳng bao lâu sẽ dẹp tiệm.  
Ngài chẳng nhìn xem Hưng Đức phạn lâu bên kia đường, chỉ vì bán cơm mặn cho tăng một lần mà giờ đóng cửa đó sao.  
Vừa nói gã vừa chỉ qua phía bên kia đường. Chu Mộng Châu bất giác quay đầu đưa mắt nhìn theo tay gã, thấy một phạn điếm rất lớn biển đề Hưng Đức Lâu, thế nhưng cửa đóng im ỉm, xem ra chẳng mua bán gì.  
Chu Mộng Châu quay lại nói:  
- Sợ gì chứ? Tôi chẳng phải là người của Di Đà tự, tiểu nhị ca cứ làm vài món gì ngon ngon, lát nữa tính tiền tôi trả nhiều hơn cho?  
Tiểu nhị lại xua tay, lắc đầu nói:  
- Đừng nói là tiền, tiểu sư phụ cho vàng, tiểu điếm cũng không dám bán.  
Chu Mộng Châu cảm thấy kỳ quái trước thái độ tiếp khách của bọn tiểu nhị, thầm nghĩ:  
- Hừ! Các ngươi không bán thì quán khác cũng bán, chỉ cần nắm tiền trong tay thì lo gì không có người đón tiếp?  
Nghĩ rồi hắn quay bước bỏ đi, tên tiểu nhị vui vẻ ra mặt, vờ ân cần tiễn chân ra tận cửa.  
Nào ngờ đi cả chục thực điếm trong đại trấn, quán nào dẫu lớn dẫu nhỏ, dẫu đắt dẫu ế, đều từ chối không bán cơm cho Chu Mộng Châu.  
Hắn đi lòng vòng một hồi, rồi quay trở lại đúng tiểu điếm ban đầu, tiểu nhị thấy thế thì mỉm cười nói:  
- Tiểu sư phụ, bọn tôi không hề nói dối đấy chứ?  
Chu Mộng Châu đi một vòng đại trấn rã chân, bụng đói, trong lòng đã bực tức, lúc này nghe nói vậy thì quay ngoắt đầu không thèm nhìn gã ta.  
Chẳng hiểu thế nào, vừa khéo tấm biển đề ba chữ lớn Hưng Đức lâu ở quán ăn đóng cửa bên kia đường đập vào mắt hắn, hắn thầm nghĩ:  
- Bọn họ làm ăn không được, sao ta chẳng chiếu cố một chút? Họ trước đây đã bán cho tăng nhân một lần, lẽ nào lại cự tuyệt?  
Nghĩ thế, Chu Mộng Châu sãi bước chạy sang bên kia đường, dùng tay đấm mấy cái vào hai cánh cửa lớn kêu ầm ầm, rồi khoanh tay tự nhiên quay nhìn lại thực điếm bên kia đường vẻ rất đắc chí.  
Chẳng mấy chốc, cánh cửa mở toang, một lão già râu bạc tóc hoa râm xuất hiện, nhìn thấy một tiểu sa di thì thất kinh hỏi:  
- Tiểu sư phụ tìm đến tiểu gia ta làm gì?  
Chu Mộng Châu trong lòng ý muốn tỏ ra mình từng trải, bèn lựa một từ rất giang hồ, đáp gọn:  
- Tẩy trần!  
Lão già trố mắt nhìn hắn từ đầu xuống chân hỏi lại:  
- Tẩy trần ư?  
Chu Mộng Châu mỉm cười gật đầu đáp:  
- Đúng thế, tôi muốn tẩy trần một trận!  
Lão già nhìn Chu Mộng châu mới lúc nữa gật đầu đáp:  
- Vâng, vâng, tiểu sư phụ xin chờ một lát!  
Nói rồi, lão quay trở vào trong.  
Chu Mộng Châu thấy có người đã chấp nhận bán cho mình rồi, thì cao hứng dương dương tự đắc đưa mắt nhìn sang bên kia đường, lúc này đã thấy một đám đông người qua lại tụ tập chỉ chỉ trỏ trỏ vào hắn mà xầm xì bàn tán. Hắn không biết bọn họ nói những gì, nhưng chung quy cảm thấy thỏa mãn ngạo khí, hắn kênh mặt như chẳng muốn nhìn bọn họ nữa là ...  
Đột nhiên, đúng lúc ấy từ trong quán một tiếng thét đanh sắc đến xé tai, chưa kịp quay đầu nhìn thì đã thấy từ trong nhà một trung niên phụ nhân tóc tai bù xù, thần tình như điên như cuồng, tay nắm con dao thái thịt lớn bảng, xông ra vừa khóc vừa chửi:  
- Con lừa trọc, lão nương thí nạng với ngươi!  
Chu Mộng Châu vừa nghe thấy tiếng thét the thé thì cả người đã nhảy sang một bên cửa, trung niên phụ nhân xông ra cửa, mắt long lên nhìn chẳng thấy người nào, liền hét lớn rồi vung dao xông qua đám đông bên kia đường.  
Đám người vừa rồi đứng chỉ chỏ Chu Mộng Châu, lúc này nhìn thấy phụ nhân xông sang với con dao thái thịt bên tay, thì khiếp hồn la hét đâm đầu bỏ chạy tán loạn. Chu Mộng Châu thấy bọn người kia tháo chạy như đám kiến vỡ tổ, thì ôm bụng cười lên ha hả.  
Nào ngờ, trung niên phụ nhân nghe tiếng cười quay đầu nhìn lại, thấy Chu Mộng Châu đứng bên cửa nhà mình cười hả hê, mụ tức giận quay trở lại, vung dao chửi ầm ĩ:  
- Con lừa, để coi ngươi chạy đâu?  
Chu Mộng Châu thấy thế thì phát khiếp, hai tay xua lia lịa, miệng nói vội:  
- Ê! Ê! Bà làm gì vậy chứ? Tôi chỉ vì chiếu cố quán của bà mà đến.  
Phụ nhân nhổ toẹt một bãi nước bọt chửi:  
- Chiếu cố con mẹ ngươi. Hưng Đức Lâu ta nếu như không bán cho lũ trọc các người, thì đâu đến nỗi giờ phải thế này, ngươi phải nộp mạng cho bà!  
Phụ nhân như cuồng, bổ đến gần là vung đao y nhiên chém một nhát. Chu Mộng Châu toát cả mồ hôi, chẳng kịp nghĩ ngợi nữa, chùn thấp người may khéo tránh một dao.  
Trung niên phụ nhân chém một dao không trúng lại dùng sức mạnh quá, cả người theo đà nhào tới trước. Chu Mộng Châu không bỏ lỡ cơ hội, lăn người ra ngoài, rồi vội lồm cồm đứng lên cắm đầu bỏ chạy.  
Phụ nhân đứng lên, nhìn thấy Chu Mộng Châu bỏ chạy thì tức tối, giẫm chân giẫm cẳng chửi đổng, đoạn xách dao rượt đuổi theo.  
Bọn họ một chạy một đuổi như điên, chạy loan lên quanh trấn. Chu Mộng Châu vì không biết đường biết xá, cho nên chạy một hồi lại quay về chỗ cũ, lúc ấy lắng tai nghe chừng như không có tiếng bước chân chạy theo, quay đầu nhìn thì quả nhiên chẳng nhìn thấy bóng phụ nhân kia đâu.  
Chu Mộng Châu yên tâm dừng chân lại thở phì phì, đưa tay áo lên lau mồ hôi trên trán, nhưng tay chưa kịp bỏ xuống, bỗng đuôi mắt nhìn thấy ánh dao loang loáng chẳng kịp quay đầu nhìn, hắn liền co giò phóng chạy. Sau lưng chính là giọng phụ nhân tru tréo vừa chửi vừa đuổi.  
Chạy thêm một vòng nữa, Chu Mộng Châu thấy cứ quanh trấn thế này thì không ổn, tránh được một vòng hai vòng, nhưng ba vòng bốn vòng thì chẳng thể nói trước được, nhỡ bị mụ chém một dao thì chẳng những trễ chuyện của sư phụ, mà đến còn hổ thẹn với cha mình dưới cửu tuyền.  
Nghĩ đến đó, chẳng màng gì đến chuyện ăn uống nữa, đưa mắt nhìn phía tây trấn thấy có dãy núi cao cao, hắn liền cắm đầu chạy về hướng đó. Chạy gần ra khỏi bìa trấn, bỗng nghe tiếng chân nặng thình thịch phía sau lưng lại, tiếng phụ nhân the thé nhiếc mắng:  
- Con lừa chết băm kia, lần này cứ cho mày chạy thoát, lần sau còn mò đến, bà không băm ngươi thành tương thì chớ.  
Chu Mộng Châu đã chạy xa, coi như thoát hiểm lần này, hắn thầm rủa:  
- Chẳng biết tăng chúng trên Di Đà Sơn chọc mụ thế nào, mà mụ hung dữ như vậy? Lần này may ta chạy giỏi mới thoát lưỡi dao băm thịt của mụ!  
Nghĩ thì nghĩ, chân vẫn cứ chạy, chẳng biết qua bao lâu, bất tri bất giác, hắn chạy vào một con đường lát đá lên núi. Hai bên là hai hàng cổ bách, cổ tùng xanh mượt, gió núi không dứt, cỏ cây xào xạc, cảnh sắc u nhã thoát tục, hoàn toàn trái ngược dưới trấn, thật khiến người ta lòng thanh thản lại.  
Đi hết con đường lát đá, sơn môn bằng đá tảng xây lên, bên trên đề mấy chữ lớn Pháp Vũ Thiền Tự. Chu Mộng Châu lòng nghĩ:  
- Tốt xấu gì thì cũng là chùa, ta đã bái lão hòa thượng làm sư phụ, thân vận tăng y, vào chùa họ tá túc qua đêm, lẽ nào không có được một bữa cơm rau!  
Nghĩ rồi, liền thong thả theo sơn môn lên.  
Dọc đường mấy lần gặp mặt hai vị hòa thượng đi ngược lại, nhưng chung quy bọn họ chỉ nhìn Chu Mộng Châu với cặp mắt lạnh nhạt một lời cũng không nói.  
Chu Mộng Châu vốn đinh hỏi thăm họ ít điều về Mễ Thương Sơn, nhưng nhìn thấy thái độ kiêu ngạo khinh khinh của họ, thì thôi chẳng cần hỏi nữa.  
Qua khỏi hẻm núi, chính đã nhìn thấy một ngôi cổ tự hoành tráng tọa lạc giữa hai đỉnh núi liền nhau, những hàng cồ tùng oằn theo năm tháng như tô thêm vẻ cổ kính thâm u. Chu Mộng Châu lòng khấp khởi, sãi bước định lên chùa, nào ngờ chính lúc ấy, một giọng như sấm từ sau lưng quắt lớn:  
- Nghiệt chướng! Còn không mau xuống núi cho lão nạp hử?  
Chu Mộng Châu giật mình quay người lại nhìn, thì thấy một lão hòa thương cao lớn chẳng biết từ bao giờ đã đứng ngay sau lưng, mắt trừng trừng nhìn hắn vẻ rất tức giận.  
Chu Mộng Châu nghĩ nhanh:  
- Chẳng oan, người trong trấn đối xử không tốt với tăng chúng, thì ra là bọn họ tự gây chuyện!  
Chu Mộng Châu lại thấy lão hòa thượng này vốn không hề quen biết mà mình cũng không gây nên chuyện gì đáng để lão ta quát tháo, lúc ấy chỉ dừng chân một chốc, lại quay người sãi bước bỏ đi lên hướng chùa.  
Nhưng vừa mới bước chân đi một bước, đã nghe thấy tiếng cười gằn sau lưng, tiếp đó là tiếng áo lướt gió, lão hòa thượng to lớn dềnh dàng đã chấn ngang lối đi.  
Chu Mộng Châu lách người sang bên mà đi miệng la lớn:  
- Ái! Sao sư phụ lại cản đường tôi?  
Lão hòa thượng chẳng nói nữa lời, vung tay chộp xuống đầu Chu Mộng Châu. Hắn khiếp hãi vội vàng nhảy thụt lùi né tránh những đầu mười ngón tay cũng kịp lướt qua da đầu hắn. Hắn cảm thấy đầu đau rát.  
Hòa thượng chộp không trúng thì sinh tức trong lòng trợn mắt vung tay đánh tới. Chu Mộng Châu lúc nãy cũng phát hận trong lòng, không hiểu nguyên do nào mà lão hòa thượng này lại hung hăng như vậy?  
Hắn tự biết mình nhỏ không chống đỡ nổi bàn tay to bè của lão hòa thượng, nên định nhảy người né tránh, nhưng đúng lúc ấy từ sau lưng một tiếng quát dài:  
- Nghiệt tử, gục!  
Chu Mộng Châu cảm thấy người tê dại, quả nhiên ngã nhào trên đất.  
Tiếp đó một vi hòa thượng khác tuổi niên lão, thân hình gầy ốm từ trong rừng vọt ra.  
Lão hòa thượng to béo lúc đầu đứng tránh sang một bên vẻ rất cung kính.  
Lão hòa thượng gầy đưa mắt nhìn Chu Mộng Châu từ đầu đến chân hỏi:  
- Tên tiểu từ này mặt mày lạ lắm, có lẽ mới được đưa lên đây, ngươi đem hắn về Di Lạc viên, phạt ba chục hèo!  
Hòa thượng béo ứng thanh đáp một tiếng, rồi lập tức vác Chu Mộng Châu lên vai sãi bước chạy đi.  
Lão chạy rất nhanh, chẳng mấy chốc đã thấy lên đến lưng chừng núi, ẩn hiện dưới rừng cây là một cổ miếu tường vàng ngói xanh. Chu Mộng Châu căm tức trong lòng, thầm nghĩ:  
- Ta phải xem đây là chùa miếu nào, sau khi nghiệp nghệ thành tựu, nhất định quay lại đây trị hai tên hòa thượng hung ác này mới được.  
Nghĩ đến đó, đã thấy hòa thượng mang mình đến trước ngôi chùa, trên thạch môn thấy đề ba chữ Di Đà Tự. Lão hòa thượng bước vào chùa, rẽ phải đi dọc theo hành lang, qua thêm một thạch môn hình viên nguyệt đến một gian biệt viện khác.  
Vừa vào đến biệt viện, đã thấy có rất nhiều thiếu niên tuổi trạc Chu Mộng Châu chính đang luyện võ, lúc thấy lão hòa thượng bước vào thì bọn chúng luyện cành hăng lên.  
Lão hòa thượng béo chẳng hề nhìn bọn chúng lấy một cái, cứ sãi chân bước về phía trước.  
Khi ngang qua một gian thiền đường, Chu Mộng Châu liếc mắt nhìn vào thấy một đám hòa thượng ngồi chật cứng có đến năm sáu mươi người, cúi đầu chăm chú vào cuốn kinh trước mặt tụng ê a.  
Chu Mộng Châu nghĩ:  
- Ở đây xem ra không tệ, vừa dạy võ vừa dạy chữ!  
Lão hòa thượng béo cứ mang Chu Mộng Châu đi hết dãy tăng phòng, đến gian phòng cuối cùng, trong phòng tối om, mới ném hắn xuống đất "huỵch" một cái, cả người hắn rơi trên đất thật chẳng nhẹ chút nào.  
Nhưng chính lúc ấy, lão hòa thượng "á" lên một tiếng, lão chợt nhận ra có tiếng phát là lạ trên người Chu Mộng Châu. Lão bước đến mò lên người hắn thì phát hiện ra chiếc bọc vải vàng, liền lấy ra mở xem mới biết đó là một pho La Hán.  
Lão hòa thượng mập nhìn Chu Mộng Châu ngạc nhiên giây lát, rồi quay người bỏ đi với pho La Hán vàng trong tay, chẳng nói tiếng nào.  
Chu Mộng Châu rất hoảng trong lòng, thế nhưng miệng chẳng lên tiếng được, đành trố mắt tức giận để cho lão hòa thượng mang pho tượng đi.  
Chẳng bao lâu, hòa thượng mập quay trở lại, nhưng hai tay trống không, chẳng biết pho tượng La Hán đã để đâu rồi. Chẳng nói lấy nửa lời lão lại mang Chu Mộng Châu lên lưng rời khỏi căn phòng tối om, ra trước Phật điện, chưa vào phòng, nhưng ngang qua cửa sổ. Chu Mộng Châu nhìn vào thì thấy trong phòng đã có hai vị hòa thượng ngồi đối diện với nhau, một trong hai người này chính là vị hòa thượng gầy mà hắn gặp lúc nãy, pho tượng La Hán chính đặt trên chiếc sạp nhỏ giữa hai người.  
Hòa thượng mập mang Chu Mộng Châu vào phòng, bẩm cáo ngay:  
- Bạch Trụ Trì, tên nghiệt chướng trong Di Đà hạ viện trốn chùa xuống núi đã mang đến.  
Lão hòa thượng đối diện với vị hòa thượng gầy người tầm thước, mặt hồng nhuận đỏ tươi, đưa mắt nhìn Chu Mộng Châu, giọng ôn tồn hỏi:  
- Pho tượng La Hán vàng này từ đâu ngươi có?  
Chu Mộng Châu mở lớn mắt nhìn hai lão hòa thượng nhưng không khai khẩu đáp được.  
Hòa thượng béo mập tức giận quát:  
- Trụ Trì hỏi sao ngươi không đáp?  
Chu Mộng Châu đôi môi mấp máy nhẹ, nhưng chung quy vẫn không thốt được thành tiếng.  
Vị hòa thượng gầy chợt " à " lên một tiếng, hiểu ra nguyên do, nói:  
- Tịnh Nguyệt, ngươi giải khai huyệt đạo cho hắn!  
Hòa thượng béo mập liền đưa tay sờ lên lưng Chu Mộng Châu, rồi đánh một chưởng vào hậu bối. Chu Mộng Châu mới thấy cả người và tay chân cử độïng được lại bình thường.  
Hòa thượng mập giải huyệt đạo xong, hỏi lại lần nữa, lúc này Chu Mộng Châu mới nói:  
- Các người chẳng phải là người tốt, ta không nói?  
Vị hòa thượng Trụ Trì đôi mày nhíu lại, nhưng mặt không lộ vẻ phát nộ. Hòa thượng gầy thì mắt lộ hàn quang, ngược lại hòa thượng to béo thì răng nghiến lại, tưởng chừng như chỉ muốn đánh một chưởng trừng trị Chu Mộng Châu, có điều trước mặt Trụ Trì nên không dám.  
Trụ Trì qua một lúc mới lạnh giọng hỏi:  
- Tiểu tử này là đệ tử nhà nào gửi đến, sao lại ương ngạnh vô lễ thế?  
Hòa thượng gầy nói:  
- Tên này lạ mặt lắm, có lẽ mới được đưa lên núi, lão nạp chính đang cho điều tra.  
Vừa nói vừa đưa mắt ra hiệu cho Tinh Nguyệt hòa thượng, hòa thượng to béo lập tức rời chính điện lui sau.  
Lát sau vội vàng trở lại bẩm báo:  
- Khải bẩm Trụ Trì, Thủ Tòa, đệ tử đã kiểm tra lại toàn bộ môn sinh cả mới lẫn cũ đều đủ mặt không thiếu một người!  
Hòa thượng gầy mặt lộ vẻ kinh ngạc, chỉ tay vào Chu Mộng Châu hỏi:  
- Vậy nghiệt tử này từ đâu chui ra?  
Hòa thượng Trụ Trì hỏi:  
- Xin hỏi sư thúc, chuyện xảy ra thế nào?  
Hòa thượng gầy khi ấy mới kể tiếp:  
- Lão nạp được tin thông báo có một tục gia đệ tử chịu không nổi sinh hoạt kham khổ trong bổn tự, trốn xuống núi gây sự trong trấn, gần đây bổn tự xảy ra quá nhiều chuyện không hay, đám tục gia đệ tử trốn xuống núi quấy rối, thậm chí uống rượu đánh nhau, cho nên vừa nghe tin này lão nạp định hạ sơn bắt hắn.  
Tinh Nguyệt hòa thượng không đợi lão nói hết, chen vào tiếp ngay:  
- Thế nhưng đệ tử vừa rồi bẩm rõ, trong chùa không vắng mặt một người.  
Hòa thượng gầy nhìn Trụ Trì lúc nãy đang rất kinh ngạc, rồi lại quay qua Tịnh Nguyệt với vẻ hồ nghi:  
- Xem áo quần hắn tợ hồ không phải người của bổn tự, chẳng lẽ là tiểu sa di ở chùa nào lân cận đây, bị ta bắt lầm về?  
Trụ Trì gật đầu nói:  
- Có thể như vậy, nhưng pho La Hán vàng này đã hai năm không biết thất lạc nơi nào, sao giờ lại nằm trong người hắn?  
Nói rồi, cảm thấy Chu Mộng Châu hơi khác thường tuy mặc tăng y, nhưng dáng bộ chưa xuất gia, nên ôn hòa hỏi:  
- Tiểu thí chủ có thể nói cho biết lai lịch pho tượng Kim La Hán này không?  
Chu Mộng Châu thấy vị Trụ Trì từ đầu đến giờ thái độ ôn hòa thì hơi cảm mến, khi ấy đáp:  
- Pho tượng La Hán này là sư phụ tôi bảo mang đi giúp người làm một chuyện.  
Cả hai vi hòa thượng đều kinh ngạc tròn mắt nhìn Chu Mộng Châu, hòa thượng gầy vụt đứng lên xem ra rất khẩn trương.  
Hòa thượng Trụ Trì phất tay ra hiệu Tinh Nguyệt lập tức lui ra chánh điện, rồi mới ôn tồn hỏi:  
- Kim La Hán giao cho thí chủ làm chuyện gì?  
Chu Mộng Châu trố mắt hỏi lại:  
- Kim La Hán ư?  
- Phải, chính là chủ nhân pho tượng La Hán này.  
Chu Mộng Châu phần vì không kịp hỏi danh sư phụ, lúc này nghe vậy mới hiểu ra ngoại hiệu sư phụ mình là Kim La Hán.  
Lúc ấy lắc đầu nói:  
- Tôi cũng không biết, thế nhưng sư phụ giao phó, phận đệ tử tôi phải làm hoàn thành.  
Hòa thượng Trụ Trì cười nói:  
- Ta hiểu. Kim La Hán sư huynh hẳn gặp chuyện phiền hà, lệnh sư với ta tuy không phải chỗ thâm giao, nhưng thần giao thì đã lâu rồi, huống gì năm xưa ông ta từng giúp ta thoát họa kiếp, ta đương nhiên cũng không thể không tận lực vì tri âm.  
Chu Mộng Châu khiêm tốn hỏi:  
- Gia sư không dặn đệ tử bái kiến đại sư, xin miễn cho đệ tử.  
Hòa thượng Trụ Trì nói:  
- Bần tăng tự biết năng lực hữu hạn, nhưng ở đây có một viên linh đơn và một Chu Quả, chỉ trợ lực cho tiểu thí chủ trên đường hành sự mà thôi.  
Nói rồi, liền có một tiểu hòa thượng được ra hiệu, liền bưng lên một chiếc khay gỗ, bên trên là một chiếc hộp nhỏ, Trụ Trì lại nói:  
- Linh đan này bần tăng phải mất đến sáu mươi năm mới luyện được một nồi, công hiệu xem ra chẳng kém Đại hoàn đan của Thiếu Lâm đâu. Chu Quả lại là vật hiếm có trên đời, tiểu thí chủ xin đừng từ chối.  
Chu Mộng Châu lúc còn ở trong Hồ gia bảo cũng từng loáng thoáng nghe người ta kháo nhau về chuyện Di Lặc linh đan, và Chu quả thần hiệu, đều là thượng phẩm xưa nay, lúc này thấy vị Trụ Trì hoan hỷ tặng cho mình, tự tay mở hộp lấy Chu quả đỏ thắm thì trong lòng mừng khấp khởi không chút khánh khí, đưa tay đón lấy ăn ngay.  
Trụ Trì lại nói:  
- Tiểu thì chủ nếu như không vội lắm, thì cứ ở lại đây nghỉ vài hôm, Chu Mộng Châu vội nói:  
- Sư phụ giao việc cho đệ tử bảo rất cần kíp, trưa giờ đã trễ không biết bao nhiêu thời gian, nào dám để trễ nữa. Chỉ mong đại sư cho bữa cơm chay.  
Vị Trụ Trì pháp hiệu Ngộ Nhật, mỉm cười gật đầu nói:  
- Tiểu thí chủ xin theo bần tăng.  
Nói rồi ông đứng lên, tự mình dẫn Chu Mộng Châu lui trai đường, bảo dọn một mâm cơm. Chu Mộng Châu thực tình đã đói lắm rồi, bấy giờ ngồi vào chẳng chút khách sáo, cứ cầm đũa chén một bụng no nê.  
Sau bữa cơm, chính Ngộ Nhật phương trượng tiễn chân Chu Mộng Châu đến sơn môn.  
Chu Mộng Châu cất pho tượng La Hán vào ngực áo, chấp tay vái dài tạ từ, rồi sãi bước xuống núi.  
Dọc đường, Chu Mông Chu nghĩ lại những chuyện vừa qua, mấy lần suýt nếm khổ đau, suy cho cùng cũng chỉ vì vận bộ tăng y này mà ra.  
Hắn định bụng lát nữa vào trấn thành nào, sẽ mua bộ quần áo thường phục thay vào.  
Khi trời xâm xẩm tối thì Chu Mộng Châu vào đến một thị trấn.  
Đi một ngày đàng học một sàng khôn, hắn chẳng dại gì tìm vào quán ăn, trước hết thuê phòng trong khách điếm, đưa cho tiểu nhị một nén bạc nhờ đi mua hộ một bộ áo quần thường phục, thay áo quần xong đâu đó, mới yên tâm ra khỏi khách điếm tìm đến quán ăn. Vào quán, tự mình gọi mấy món ăn, ngồi thư thả ăn ngon lành.  
Được chừng nửa bữa, bỗng thấy ở cửa xuất hiên một thằng bé độ tám chín tuổi, một gã tiểu nhị liền sãi bước đến chắn ngang đường, miệng cười cười gian giảo, nói:  
- Về đi, về đi, bảo tỷ tỷ ngươi đến đây!  
Tiểu nhị vừa nói câu này, lập tức thấy thực khách trong quán phần lớn cười ầm lên.  
Chu Mộng Châu không hiểu hàm ý trong câu nói của gã tiểu nhị, thế nhưng chung quy hiểu ra lời này chẳng phải là lời nói tốt.  
Thằng bé đứng ngoài cửa, nhìn trừng gã tiểu nhị tức tối, rồi quay đầu bỏ đi. Thế nhưng, trước lúc bỏ đi, ánh mắt của thằng bé lướt nhìn nhanh lên nhưng bàn ăn, vẻ thèm thuồng.  
Chu Mộng Châu kịp nhận ra điều này, hắn chừng như biết mục đích của thằng bé, liền gọi tiểu nhị thanh toán tiền, rồi còn mua thêm hai chiếc bánh nướng và một gói thịt, nắm trên tay ra khỏi quán theo chân thằng bé.  
Thằng bé ra khỏi quán cắm đầu đi, rẽ ngang rẽ dọc mấy lần lại đến trước một thực điếm khác, nhưng hắn chưa kịp vào thì đã bị một gã tiểu nhị chạy ra hù dọa đánh đuổi.  
Thằng bé hai lần bị đuổi thì vẻ rầu rĩ, hắn rẽ vào một con hẻm. Lúc này Chu Mộng Châu thấy không có người chung quanh mới nhanh bước tiến lên, bắt kịp thằng bé, nói:  
- Ê? Cầm lấy?  
Thằng bé quay người giật mình thoái lui theo phản ứng bản năng, la lên:  
- Ngươi định làm gì?  
Chu Mộng Châu giọng ôn hòa nói:  
- Ở đây có hai chiếc bánh nướng và một gói thịt, mày cầm về đi!  
Thằng bé chẳng hiểu thế nào lại đẩy ra, lắc đầu nói:  
- Ngươi giữ lấy mà ăn, ta không cần.  
Chu Mộng Châu đã nếm cái đói cào ruột thế nào, lúc này nhất định nhét cho được gói đồ vào tay thằng bé. Thế nhưng, chẳng ngờ thằng bé mới chừng mười tuổi đầu mà tính khí đã quật cường, thế nào cũng cương quyết không nhận. Hai bên cứ dùng dằn nhau, bỗng thằng bé bật khóc òa lên.  
Chu Mộng Châu khựng người ngạc nhiên, tay chân thì trở nên lúng túng.  
Chính lúc ấy, trong góc hẻm có tiếng người vọng ra hỏi:  
- Tiểu Minh đó hả?  
Thằng bé nghe vậy liền tức tưởi nói:  
- Tỷ tỷ, có người ăn hiếp em.  
Nói rồi nó càng khóc lớn hơn.  
Chu Mộng Châu vốn có hảo tâm, chẳng ngờ lại xảy đến tình cảnh này. Hắn đã cảm thấy tưng tức, vừa cảm thảy khó xử.  
Trong hẻm đã thấy bóng người đến gần, lúc này thì đã nhận ra một thiếu nữ tuổi chừng mười sáu mười bảy, nhưng khuôn mặt xem già dặn hơn nhiều. Mặt mày tuy xinh đẹp, có điều tiều tụy như mang bệnh, nét ủ dột sầu muộn hiện rõ.  
Thiếu nữ đến nơi, ôm thằng bé vào lòng, giọng diu dàng hỏi:  
- Nói tỷ tỷ nghe, ai ăn hiếp Minh đệ?  
Thằng bé tay chùi nước mắt, chỉ chỉ Vào Chu Mộng Châu, tấm tức nói:  
- Hắn?  
Chu Mộng Châu bị vu khống như vậy, thì tức lắm, nhưng không nói gì.  
Thiếu nữ đưa mắt nhìn Chu Mộng Châu thấy chỉ là một thiếu niên chưa đến mười lăm thì nhẹ giọng nói.  
- Chị em ta ... mồ côi cha me, lưu lạc đất người mãi võ mưu sinh, lần này ... vì trong người có bệnh, nên không ra mặt kiếm ăn được, bất đắc dĩ mới bảo ấu đệ ... đi kiếm chút cơm thừa cháo hẩm, chẳng biết tội tình gì mà thiếu gia bức ép đến vậy?  
Chu Mộng Châu thấy thiếu nữ nói nhẹ nhàng, nhưng lời lẽ không phải dễ chịu, thực là một sức ép lớn. Khi ấy tức giận ném gói thức ăn xuống đất, hậm hực nói:  
- Đừng làm chó cắn càng, không biết người tốt kẻ xấu!  
Nói rồi quay đầu bỏ đi, được mấy bước, trong lòng như càng tức, hắn nhổ toẹt một bãi nước bọt, nói:  
- Xúi quẩy!  
Đi chưa được xa, bỗng hắn nghe có tiếng bước chân khẽ theo phía sau lưng, hắn nghĩ thiếu nữ đuổi theo kiếm chuyện, nên liền sãi bước đi mau hơn. Nhưng bỗng nghe thiếu nữ nhẹ giọng gọi:  
- Thiếu gia xin dừng bước!  
Giọng thiếu nữ hoàn toàn không chút gay gắt hoặc thù địch, bất giác hắn yên tâm dừng chân lại.  
Thiếu nữ mang tiểu đệ mình đến trước mặt Chu Mộng Châu, mặt lộ vẻ hối hận, nghiêng mình thi lễ nói:  
- Vừa rồi tiểu nữ hiểu lầm thiếu gia, xin lượng thứ cho!  
Chu Mộng Châu đứng ngớ người không biết thái độ thiếu nữ sao thay đổi nhanh thế.  
Lúc ấy đã thấy thiếu nữ đẩy thằng bé tới trước, nói:  
- Nhanh chịu tội với thiếu gia!  
Chu Mộng Châu ở trong Hồ gia bảo chỉ biết người ta gọi thằng hoang, thằng đần. Giờ thấy thiếu nữ một tiếng thiếu gia, hai tiếng thiếu gia, nghe đến bùi tai, nên cơn giận tự nhiên cũng tiêu tan. Lúc ấy ôn hòa nói:  
- Thôi thôi chỉ cần cô không nghĩ tôi có lòng xấu là được rồi.  
Nói rồi hắn khẳng khái móc trong áo ra một nén bạc, nói:  
- Cô nương có bệnh trong người ư? Cứ cầm tiền này mời thầy lang thăm mạch hốt thuốc.  
Thiếu nữ nhìn Chu Mộng Châu thấy tuổi còn nhỏ như vậy mà khí cách hào phóng chững chạc thì lòng khâm phục. Lúc ấy khép người nói:  
- Tiểu nữ chính lúc cùng đường mạt lộ, thiếu gia đôn hậu ban thưởng, tiểu nữ xin bái tạ.  
Chu Mộng Châu thấy thiếu nữ vui vẻ nhận lấy, thì trong lòng vui hẳn lên.  
Sau khi chia tay trở lại khách điếm Chu Mộng Châu nghĩ lại đây là lần đâu tiên mình làm việc thiện kể từ khi rời khỏi Hồ gia bảo.  
Hắn sung sướng trong lòng, mãi đến khuya lắm mới ngủ được.  
Chẳng biết đã qua bao lâu, bỗng có tiếng thét lớn vẻ đau đớn, rồi tiếng ngói vỡ rơi ầm ầm khiến hắn tỉnh lại. Hắn nhảy xuống giường, nhìn qua cửa sổ thì thấy ở sân có nhiều người đứng nhìn lên mái ngói.  
Chu Mộng Châu thấy hiếu kỳ, chẳng biết chuyện gì, liền mở cửa chạy ra ngoài, theo đám đông nhìn lên mái nhà. Chỉ thấy một mảng ngói bị hất tung đâu mất, bên cạnh đó những vết đen loang đen xỉn, tợ hồ như vết máu.  
Người trong điếm mang thang đến trèo lên mái ngói, phát giác ra một cây cưa ngắn và một chiếc búa. Ngói bị gỡ bỏ một mảng lớn, mà những cây đòn gỗ cũng bị cưa mất.  
Chỉ nhìn tình hình cũng biết là có tay trộm định đột nhập, nhưng sự có lẽ chưa thành.  
Tiếng la vừa rồi và vết máu thì không biết là của ai, nhưng mười phần hết chín là của tên trộm. Lại thấy chỗ mái ngói bị gỡ mất đúng ngay phòng của Chu Mộng Châu, hắn hốt hoảng chạy trở vào phòng kiểm tra lại những vật của mình, thấy còn đầy đủ.  
Lão chủ khách điếm trấn an khách trọ rồi huy động đám làm công tu sữa lại mái ngói.  
Sau chuyên này, Chu Mộng Châu lên giường nằm mà không sao ngủ được, mắt cứ trố tròn nhìn lên đỉnh nóc. Một lúc, hắn chợt phát hiện ra ở cột nóc có mảng trăng trắng khác thường.  
Hắn ngồi dậy đốt đèn nhìn khắp thì phát hiện một mẩu giấy được ghim vào cột bởi một ngọn phi tiễn, hắn chau mày nghĩ ngợi, rồi bắc ghế lấy tờ giấy xuống, chỉ thấy trong giấy ghi rằng:  
- Tặc đồ để mắt đến bảo vật trong người thiếu gia, tiểu nữ đã đánh đuổi hắn, nhưng đường còn dài, thiếu gia hết sức cẩn trọng.  
Bên dưới mảnh giấy hoàn toàn không để lại tên tuổi người viết. Chu Mông Chầu ngẩn người ngẫm nghĩ, chợt miệng lẩm bẩm một mình:  
- Chẳng lẽ là cô ta?  
Thì ra trong đầu hắn nghĩ đến thiếu nữ mà lúc đầu hôm hắn đã tặng gói thức ăn và nén bạc, chính cô ta đã tự xưng là tiểu nữ.  
Thế nhưng cô ta xem ra người tiều tụy bạc nhược, đâu là võ lâm cao thủ, bệnh nặng cũng khó nửa đêm ra tay trị cường đạo. Nhưng nếu không phải cô ta thì là ai? Mà trong thư bảo là kẻ trộm nhằm bảo vật trong người hắn là vật gì chứ? Vì sao cô ta lại biết có người đang theo dõi hắn?  
Bao nhiêu câu hỏi cứ lờn vờn trong đầu hắn thực khó giải đáp tức thời.  
Sáng sớm hôm sau, Chu Mộng Châu thanh toán hết tiền phòng rồi tất tả lên đường, qua chuyện hồi đêm hắn đâm ra cẩn thận hơn, dẫu sao như vậy vẫn tốt cho hắn.  
Đi một hồi lâu, hắn hỏi thăm đường đến Mễ Thương sơn, nào hay từ sáng đến giờ hắn đi sai đường, trong lòng buồn bực nhưng đành phải quay lại đường cũ. Dọc đường hắn nhận ra có nhiều người đi cùng chiều hoặc ngược chiều đều để mắt đến hắn, có kẻ ngang qua người hắn lại còn quay đầu nhìn vẻ rất khả nghi, khiến hắn vừa sợ vừa lấy làm kỳ.  
Chu Mộng Châu nhớ lại chữ ghi trong mảnh giấy, mười phần báu vật là ám chỉ pho tượng La Hán vàng, sư phụ căn dặn tuyệt đối không để thất lạc, giờ nhỡ bị bọn đại hán này cướp thì làm sao ăn nói với sư phụ?  
Hắn vừa đi vừa nghi, lòng càng thêm lo lắng, bất tri bất giác đã lọt vào một cánh rừng.  
Lúc này hắn giật mình đứng lại, khi phát hiện thoắt hiện thoắt ẩn trong rừng có bóng người. Hắn phát hoảng quay đầu định bỏ chạy ngược lại. Nhưng đúng lúc ấy trước mặt hắn đã xuất hiện một gã đại hán độc nhãn, đưa con mắt độc nhất nhìn hắn chằm chằm.  
Chu Mộng Châu thừa hiểu ra chuyện gì, nhưng vẫn cố làm phớt lờ như không, cắm đầu sãi bước.  
Gã đại hán độc nhãn cười “hắc hắc" mấy tiếng, nói:  
- Thằng nhãi, ngoan ngoãn đưa bảo vật ra, ông thương hại ngươi còn nhỏ chưa biết chuyện mà tha cho cái mạng.  
Chu Mộng Châu vờ không hiểu, hỏi:  
- Bảo vật gì chứ?  
Gã đại hán độc nhãn "hừ" một tiếng, lạnh lùng nói:  
- Thằng ranh, chẳng hiểu điều gì kể như ngươi tự tìm cái khổ!  
Chu Mộng Châu mắt lanh, chân lẹ, thụp người lòn nhanh qua người gã ta tránh cái với tay của gã, rồi co giò phóng chạy.  
Gã đại hán thộp tay không trúng, lại bị Chu Mộng Châu bỏ chạy vừa giận vừa tức cười, thét lớn một tiếng rồi phóng người đuổi theo.  
Chu Mộng Châu vốn trước khi đi, sư phụ cho uống một viên "đậu đen " hôm kia trên Di Đà tự lại được Ngộ Nhật phương trượng cho uống linh dược, và ăn Chu Quân, cho nên công lực tăng tiến nhiều.  
Tuy vậy hắn hoàn toàn không hay biết gì, cứ vắt cổ mà chạy, chẳng ngờ càng chạy tốc độ càng nhanh, người thì càng nhẹ, mà lại không biết mệt.  
Thế nhưng cho dù hắn chạy có nhanh thế nào, thì vẫn không thoát nổi người có luyện thân pháp như đại hán độc nhãn này, chốc lát đã thấy đuổi kề sau lưng.  
Chu Mộng Châu lòng rất gấp, ở đây lại vắng tanh không bóng người qua lại, chẳng biết kêu cứu ai. Đang lúc hốt hoảng, thì trước mặt bỗng nhiên có tiếng người la lớn:  
- Đại ca, chuyện gì phải động tay động chân với thằng bé này?  
Tiếp đó là một bóng đen trong bụi rậm nhảy ra. Chu Mộng Châu nghe vậy biết là đồng bọn với gã đại hán độc nhãn, liền né người sang trái bỏ chạy. Nhưng hắn sang trái, thì bóng người kia cũng sang trái, hắn lại lách sang phải thì bóng người kìa cũng lướt sang phải, chung quy luôn chấn ngang trước mặt hắn.  
Sự việc xảy ra chỉ trong chớp mắt, lúc này đã thấy gã đại hán độc nhãn từ sau đuổi kịp tới nơi, gã gầm lên, đơn chưởng nhắm thẳng người Chu Mộng Châu bổ tới.  
Nên biết, gã độc nhãn đại hán vốn là một nhân vật thành danh trong làng hắc đạo Long Thạch, vừa rồi xuất thủ bị Chu Mộng Châu né tránh được thì trong lòng đã căm tức, cảm thấy để lộ ra chuyện này thì oai danh tổn hại. Vừa rồi đuổi theo Chu Mộng Châu cũng phải khá phí sức, lại càng tức giận hơn, cho nên lúc này định ra một chưởng chính là Hàn Sa chưởng độc môn thành danh cha gã. Người trúng Hàn Sa chưởng, chẳng những bị chấn động bởi chưởng lực mà còn trúng phải Hàn Sa độc, không chết thì cũng khó sống nổi.  
Tình thế đã nguy cấp lắm rồi, Chu Mộng Châu há mồm trợn mắt, hai tay đưa lên che đầu che ngực theo phản xạ tự nhiên.  
Nhưng đúng lực ấy, bỗng nghe "vút vút vút" liền mấy tiếng, ánh hàn quang xé không gian nhằm vào ngực, vào mặt gã đại hán độc nhãn phi tới như tia điện chớp.  
Gã đại hán độc nhãn không ngờ bị ám khí tập kích, hoảng hốt vội thâu chưởng tung người nhào ra ngoài kịp tránh những ngọn phi tiêu quái ác.  
Gã tức giận thét lên:  
- Lũ chuột lén lút phương nào mà dám ám toán đại gia?  
Người vừa rồi nhảy ra chận ngang đường Chu Mộng Châu là một phụ nhân mặt mày thanh tú, nhưng trong ánh mắt lạnh lùng tàn độc, lúc này đưa mắt nhìn vào một lùm cây rậm bên đường.  
Gã độc nhãn thấy đối phương không chịu xuất đầu lộ diện, thì phát tức thét chửi:  
- Mẹ kiếp lũ chuột, ngươi nếu còn chưa chịu thò mặt ra, thì chớ trách đại gia tàn độc!  
Sau câu khích này, đã thấy lùm cây dao động rồi một thiếu nữ vọt ra. Chu Mộng Châu "á " lên một tiếng, nói:  
- Là cô?  
Bọn hai người kia nhìn thiếu nữ rồi lại nhìn nhau, phụ nhân tru tréo:  
- Đại ca, thế nào chứ? Chúng ta không nhìn lầm đấy chứ? Hay là còn có kẻ nào khác bên trong?  
Thiếu nữ đã đến trước bọn họ, giọng ôn hòa nói với phụ nhân:  
- Quý cô phải chăng là Quảng Hàn Tiên Tử Trần Huệ Hoa, nhất thân khinh công độc bộ Thiên nam?  
Trung niên phụ nhân giật mình thầm nghĩ:  
- Cô ta là ai mà biết tính danh, bản lĩnh của ta?  
Nhưng thiếu nữ lại nói với độc nhãn đại hán:  
- Đã thế thì vị này nhất định phải là Thiết Bích Hùng Nhậm Đại Cương, bằng vào Hàn Sa chưởng xưng bá Thiên Nam, còn gọi Độc Nhãn Mãnh Long!  
Độc nhãn đại hán "hừ" một tiếng lạnh lùng, nói:  
- Chính là đại gia của ngươi đây, ngươi là ai? Mau nói thực ra!  
Thiếu nữ nói ngay:  
- Tiểu nữ tên gì họ gì, thực nhị vi bất tất truy cứu, vừa rồi vì vội cứu người nên mới ra tay như vậy có gì mạo phạm, xin lượng thứ?  
Nói rồi chắp tay hành lễ độc nhãn đại hán. Quảng Hàn Tiên Tử Trần Huệ Hoa nhíu mày, nói:  
- Đã dám to gan xuất đầu lộ diện, chẳng lẽ không dám báo thực tánh danh?  
Thiếu nữ nói:  
- Tiểu nữ mang nỗi oan uổng, thực rất khổ tâm, nên tánh danh xin tạm thời thứ cho không thể cáo bẩm.  
Trần Huệ Hoa nói:  
- Chẳng lẽ ngươi bằng vào tuyệt thủ Xuyên Châu Thành Tuyến và thủ pháp Bích Hoa Nộ Phóng mà tưởng chúng ta bỏ đi tay không ư?  
Nói rồi, đã thấy bà ta tay rút thanh kiếm hình xoắn ốc kỳ lạ, ý muốn xuất thủ. Thiết Bích Hùng Nhậm Đại Cương cũng đã rút binh khí cầm tay, đó là một đôi tay gấu thép.  
Chu Mộng Châu thấy gã đại hán và phụ nhân đều đã rút binh khí chuẩn bị tấn công, thì lo cho thiếu nữ bèn nói:  
- Cô nương chớ nên chen vào chuyện này, bọn họ không bắt được tôi thì chẳng khi nào lấy được bảo vật!  
Thiếu nữ lắc đầu nói:  
- Không được, có Quảng Hàn Tiên Tử đây thiếu gia có mọc cánh cũng không chạy thoát đâu?  
Trần Huệ Hoa cười, nói:  
- Ngươi cũng am tường đấy, phải thực Quảng Hàn Tiên Tử ta và Thiết Bích Hùng xưa nay gây án chưa từng về tay không bao giờ. Thằng nhóc này biết điều thì đưa bảo vật ra, bổn Tiên Tử lòng từ bi mà tha mạng cho các ngươi phen này.  
Thiếu nữ nói:  
- Trong người vị thiếu gia này mang bảo vật nhà Phật, sao có thể trao cho người khác.  
Thiếc Bích Hùng tức giận quát hỏi:  
- Nói đi nói lại, thực ra có chịu trao ra hay không?  
Chu Mộng Châu đanh giọng đáp lại:  
- Không!  
Thiết Bích Hùng "hắc" cười gằn một tiếng:  
- Ông lượm ngươi trước!  
Theo lời nói, đôi tay gấu sắt vung lên chộp tới. Chu Mộng Châu không biết võ công, trước một chiêu quái dị cực nhanh như vậy thì có nghĩ chuyện né tránh càng không kịp. Khi ấy chỉ nhắm mắt chờ chết, cắn răng không kêu la.  
Nhưng quái lạ, chờ một lúc chẳng thấy tay gấu đánh tới, hắn lấy làm kỳ, mở mắt ra thì thấy cả Thiếc Bích Hùng lẫn Tiên Tử đều thâu binh khí, thái độ tỏ ra rất cung kính đối với thiếu nữ.  
Chu Mộng Châu kinh ngạc vô cùng.  
Trần Huệ Hoa lên tiếng trước:  
- Không biết cô nương là hậu đại Vân Sơn ...  
Thiếu nữ cắt lời ngay:  
- Đa tạ Tiên Tử niệm tình tiên phụ, nhón khẽ quý thủ đã là cảm kích lắm rồi. Còn như chuyện lai lịch thân thế tiểu nữ thì xin Tiên Tử tạm thời giữ kín cho, ngày sau gặp lại hẳn không quên ơn này.  
Trẫm Huệ Hoa nói:  
- Đương nhiên, đương nhiên!  
Nói rồi liền cùng Thiếc Bích Hùng sóng vai bỏ đi.  
Chu Mộng Châu nhìn theo bóng họ khuất dần, ngớ người chẳng hiểu sự tình sao chuyển biến nhanh như vậy. Quay nhìn thiếu nữ như muốn nghe một vài lời giải thích, nhưng thiếu nữ im lặng không nói câu nào. Cuối cùng Chu Mộng Châu phải thốt lên:  
- Cô nương ...  
Nhưng chưa kịp hỏi gi, đã bị thiếu nữ cắt ngang nói:  
- Thiếu gia chớ hỏi nhiều, vừa rồi tiểu nữ đã nói là thân thế lai lịch tạm thời giữ kín, thiếu gia có hỏi thì tiểu nữ cũng không tiện đáp được. Từ nay thiếu gia lộ hành phải hết sức đề phòng cẩn thận, tiểu nữ còn có chuyện phải làm, thứ cho không theo hầu tiếp được.  
Chu Mộng Châu nghe câu này thì đoán định hồi đêm để lại mảnh giấy trong khách điếm chính là thiếu nữ này, nghĩ mình bất quá chỉ giúp cô ta nén bạc và gói thức ăn, vậy mà cô lại hai lần cứu mình thoát nguy hiểm. Trong lòng cảm kích vô cùng, không biết nói thế nào.  
Nhưng thiếu nữ nói xong là quay người bỏ đi rồi. Chu Mộng Châu hốt hoảng chạy theo nói:  
- Cô nương! Chớ vội đi!  
Thiếu nữ hơi nghiêng đầu nhìn lại, cười nói:  
- Như hữu duyên, sau này tất trùng phùng!  
- Nhưng tôi còn chuyện muốn nói!  
Thiếu nữ không dừng lại, ngược lại phóng chân tung người vút đi, phút chốc đã mất dạng.  
Chu Mông Châu phóng chân chạy theo một đoạn nữa, nhưng nhìn quanh nhìn quất chỉ thấy rừng là rừng, đành trở lại quan lộ tiếp tục đi.  
Ở trong Hồ phủ cả chục năm ru rú chẳng biết gì, nhưng giờ mới rời khỏi Hồ gia bảo hơn ba ngày mà Chu Mộng Châu đã biết nhiều điều, gặp nhiều chuyện, mới hay giang hồ hiểm ác trùng trùng, nhất nhất cần cảnh giác đề phòng.  
Lần này Chu Mộng Châu cẩn thận hơn, hắn dùng vải bọc pho tượng thêm một lớp nữa, rồi buộc như tay nải kẹp ở tay. Ngày đi đêm nghỉ, không ngừng thăm hỏi đường xá. Hôm ấy đã đến dưới chân Mễ Thương Sơn, xem ra mấy hôm rồi không xảy ra chuyện gì đáng nói.  
Khai Nguyên sơn là ngôi cổ tự lớn nhất ở Mễ Thương Sơn cho nên chỉ hỏi ra là người ta chỉ rõ ngay đường lên chùa.  
Hắn nghĩ Khai Nguyên tự là địa chỉ đầu tiên trong danh sách địa danh của sư phụ ghi sẵn, lên chùa làm việc của sư phụ cần tươm tất một chút, nên hắn tắm táp sạch sẽ, rồi mới tìm đường lên chùa.  
Vị tăng tri sự thấy khách là một thiếu niên chưa đến mười lăm, thì hỏi:  
- Tiểu thí chủ lên chùa dâng hương?  
Chu Mộng Châu nói:  
- Đương nhiên là dâng hương, nhưng tôi còn muốn gặp một người?  
- Chẳng hay tiểu thí chủ muốn gặp vị nào trong bổn tự?  
- Tôi muốn tham kiến phương trượng!  
Vi tăng tri sự trố mắt kinh ngạc, chợt như vỡ lẽ, đáp lại:  
- Gặp Trụ Trì tệ tự, thực khéo. Trụ Trì tệ tự ngày mai là nhập thất bế môn, nếu thí chủ chậm một buổi thì không gặp được đâu. Xin mời ngồi nghỉ chốc lát, tiểu tăng sẽ đưa thí chủ đi gặp Trụ Trì.  
- Ồ, tôi không cần nghỉ ngơi, tôi muốn bái kiến phương trượng ngay.  
- Tiểu thí chủ việc gì phải gấp như vậy?  
Chu Mộng Châu gật đầu nói.  
- Phải, chuyện rất gấp!  
- Vậy thì chờ tiểu tăng vào trong bẩm báo trước.  
Nói rồi vị hòa thượng đưa Chu Mộng Châu đến ngồi chờ ở phòng khách đoạn quay vào trong. Lát sau trở ra từ một phòng khác, nói:  
- Tiểu thí chủ xin theo tiểu tăng!  
Chu Mộng Châu nắm lấy chiếc túi vải dài, thận trọng theo chân hòa thượng, qua một dãy hành lang dài mới đến trước phòng phương trượng.  
Trong phương trượng thấy một vị hòa thượng già ngồi xếp bằng trên tấm bồ đoàn đặt trên sạp gỗ vẻ mặt từ hòa nhìn Chu Mộng Châu cười:  
- Thực hiếm được tiểu thí chủ từ phương xa đến dâng hương bái Phật, nhưng bần tăng ngày mai đã bất đầu nhập tịnh thất, không tiếp thí chủ được. Tiểu thỉ chủ cứ cảm phiền lui gót vài hôm vãn cảnh chùa, dùng cơm chay thanh đạm rồi hãy đi.  
Chu Mộng Châu chấp tay hành lễ rồi nói ngay:  
- Sư phụ tôi sai tôi đến đây, có một việc thỉnh phương trượng lưu nhãn xem qua.  
Hòa thương Trụ Trì hơi có chút ngạc nhiên hỏi:  
- Sư phụ của tiểu thí chủ là ai? Vị ấy đưa đến vật gì?  
Chu Mộng Châu vừa cởi chiếc túi vải, vừa nói:  
- Phương trượng xem qua thì rõ!  
Nói đến đó đã cởi lớp vải bố ngoài để lộ vải vàng bên trong.  
Hòa thượng Trụ Trì không nói thêm gì, chỉ đưa mắt theo dõi. Vị hòa thượng tri khách thì giúp Chu Mộng Châu cởi bỏ lớp vải, phút chốc bức tượng La Hán vàng sống động như thật hiện ra trước mắt vị Trụ Trì.  
Vị hòa thượng tri khách "a" lên một tiếng ngạc nhiên. Hai tay nâng niu pho tượng đưa lên cao, miệng lẩm bẩm niệm:  
- A Di Đà Phật!  
Vị Trụ Trì Khai Nguyên tự vừa nhìn thấy pho La Hán vàng thì mặt đổi sắc, cả người bỗng vụt nhanh như chớp trong tư thế ngồi mà lướt đến hai tay ôm lấy pho tượng, rồi cả người vòng trở lại ngồi nguyên vị.  
Chu Mộng Châu cả kinh, mà đến hòa thông tri khách cũng ngớ cả người đứng sững sờ ra.  
Lão hòa thượng hai tay nâng pho tượng run run, đôi mắt đã thấy ngấn lệ long lanh, đôi môi run run bật ra tiếng khóc nấc nghẹn.  
Chu Mộng Châu thấy lão hòa thượng xúc động mạnh đến như vậy thì ngỡ mình có chỗ nào sai sót, bất giác lo lắng gọi lên:  
- Lão hòa thượng ... người ...  
Lão hòa thượng đôi mắt dán chặt vào pho tượng thần tình như dồn hết vào đó, chung quy như chẳng hề nghe thấy tiếng gọi của Chu Mộng Châu.  
Hòa thượng tri khách từ nhỏ xuống tóc trong Khai Nguyên tự này đến giờ chưa hề thấy thần thái vị phương trượng xúc động mạnh đến bao giờ, lúc ấy sau hồi ngớ người kinh dộng, thì vội quay người bỏ chay ra hướng Phật điện. Chu Mộng Châu còn lại một mình thì lóng nga lóng ngóng chẳng biết nên làm gì đây.  
Một lúc sau, hòa thượng như trở lại với thực tại, đưa mắt nhìn Chu Mộng Châu một cách khác thường, gật đầu lia lịa, miệng cứ lẩm bẩm nói:  
- Hảo ... hảo . ... hảo ...  
Chu Mộng Châu càng hoảng hơn, la lên trong tiếng khóc:  
- Lão sư phụ?  
Vừa lúc này thì vị hòa thượng tri khách đã quay trở lại với thêm một vị cao tăng áo xám.  
Hai người hốt hốt hoảng hoảng, chân chưa tới cửa phòng đã nghe thấy hòa thượng áo xám gọi lớn:  
- Sư huynh!  
Hòa thương Trụ Trì giật nẩy người, hòa thượng áo xám và hòa thượng tri khách đã vào phòng.  
Vi Trụ Trì đã bình tĩnh trở lại, đưa tay ra hiệu ba người đứng yên một bên, rồi hỏi:  
- Sư huynh còn căn dặn gì không?  
Chu Mộng Châu ngạc nhiên hỏi lại:  
- Sư huynh ư?  
Vi Trụ trì nói:  
- Vị phó tác pho Kim La Hán này chẳng phải là một hòa thượng béo tròn sao?  
- Đúng vậy!  
- Vị ấy chính là sư huynh của bần tăng!  
Chu Mộng Châu nghe vậy liền quỳ xuống khấu đầu, nói:  
- Chu Mộng Châu sư điệt xin bái kiến sư thúc!  
Vị Trụ Trì ôn tồn nói:  
- Lão nạp pháp hiệu Đạo An!  
Rồi lại chỉ vị hòa thượng áo xám nói:  
- Đây là Đạo Huyền sư thúc của ngươi.  
Chu Mộng Châu liền quỳ xuống trước mặt hòa thượng áo xám khấu đầu sáu cái ra mắt.  
Tiếp đó Đạo An phương trượng lại giới thiệu hòa thượng tri khách:  
- Đây là sư huynh của ngươi, pháp danh Bá Thắng!  
Đạo Huyền pháp sư chưa hiểu ra nguyên nhân chuyện gì, bấy giờ mới lên tiếng hỏi:  
- Sư huynh, thực ra là chuyện gì chứ? Sao tự nhiên lại xuất hiện một vị tiểu sư điệt này?  
Lai lịch pho Kim La Hán này thế nào chứ?  
Đạo An phương trượng đã nén nỗi bi thương:  
- Chuyên nói ra thì dài, bởi vì các ngươi nhập tự khá muộn nên không biết chuyện này, từ từ có dịp ta sẽ nói. Bá Thắng ngươi chuẩn bị một phòng với đầy đủ vật dụng sinh hoạt trong Dưỡng Tâm viện, việc này phải giữ kín miệng, tuyệt đối không được nói ra cho người khác nghe.  
Bá Thắng trong lòng nghi hoặc không hiểu, lĩnh mệnh là thoái lui làm việc ngay, nhưng liền bị phương trượng gọi lại, nghiêm giọng căn dặn thêm:  
- Về chuyện pho tượng La Hán vàng này thì càng tuyệt đối không được nói nửa tiếng với người khác!  
Bá thắng "dạ" một tiếng, rồi tiếp tục đi.  
Đêm hôm đó Chu Mộng Châu nghỉ lại trong một gian phòng cách biệt tại Dưỡng Tâm viện.  
Vị phương trượng cũng tuyên bố bế quan sớm một ngày, pho La Hán thì lưu lại thờ trong một khám gỗ đàn hương tại Dưỡng Tâm viện.  
Chu Mộng Châu được Đạo An phương trượng giữ lại trong Dưỡng Tâm viện cứ nghĩ là vài ba ngày một tháng là nhiều.  
Chẳng ngờ ...  
Thời gian ngựa chạy tên bay, thắm thoát ba năm trôi qua nhanh.  
Việc nhập thất tịnh tu là giai đoạn quan trong trong quá trình tu luyện của người xuất gia, Đạo An phương trượng thân phận Trụ Trì Khai Nguyên tự ba năm trước tự dưng tuyên bố nhập thất trước một ngày đã làm toàn chúng ngạc nhiên. Nhưng ba năm sau khai môn xã tịnh thì càng khiến chúng tăng thêm kỳ, nguyên là chuyện Chu Mộng Châu lưu lại trong Dưỡng Tâm viện toàn chúng ngoại trừ Bá Thắng và Đạo Huyền ra thì không ai hay biết.  
Chu Mộng Châu sau ba năm, giờ đã trở thành một thiếu niên tuấn kiện mười sáu tuổi.  
Lại nói, trong ba năm nhập thất tịnh tu Đạo An phương trượng không giở qua một trang kinh, chẳng ngồi thương mại một buổi thiền, mà hầu như định hết thời gian và tinh lực cho Chu Mộng Châu.  
Mỗi ngày từ sáng tinh mơ đã bắt đầu truyền thụ cho Chu Mông Châu luyện Phật môn nội gia tâm pháp, xế trưa thì truyền thụ một pho Đạt Ma kiếm pháp, buổi chiều thì thuật chuyện giang hồ các phái và phân tích võ học từng môn phái, cho đến phương pháp nhận biết phân biệt. Chiều tối lại luyện ngoại công quyền thuật chưởng chỉ các loại.  
Thời gian suốt ba năm, mỗi ngày mỗi ngày đều trôi qua căng thẳng và khắc khổ như vậy.  
Chu Mộng Châu tuy vậy chủ tinh luyện hấp thụ triệt để pho kiếm pháp, nhưng nội công thì đã luyện đạt trình độ căn cơ, đến việc phân biệt võ công các phái thì khá tỏ tường.  
Đúng ngày Đạo An phương trượng tuyên bố khai môn xả tịnh, thì cũng chính là ngày phương trượng cho Chu Mộng Châu hạ sơn. Pho Kim La Hán chứa trong một chiếc hộp gỗ nhỏ, bọc vải cẩn thận, rồi trao lại cho Chu Mộng Châu cất vào người.  
Chu Mộng Châu giờ đã là một chàng thiếu niên tuấn tú, mắt sáng mày rậm đầy nghị lực, so với ba năm trước lớn hẳn rất nhiều. Chàng bái biệt sư thúc rồi xuống núi, tiếp tục hành trình đến các cổ tự khác theo sứ mệnh mà sư phụ giao phó.  
Địa điểm thứ hai Chu Mộng Châu đến là Lục Bàn Sơn.  
Ba hôm sau, trên đạo quan từ Long Tây đi hướng tây bắc, người ta nhìn thấy một thiếu niên khôi ngô tuấn tú, thần thái uy nghi phóng như bay.  
Chập chiều tối, thiếu niên vào đến một tiểu trấn.  
Thấy trời đã tối đột nhiên từ phòng bên cạnh chỉ cách vách tường mỏng có tiếng người nói chuyện thì thầm vọng sang khiến Chu Mộng Châu tỉnh giấc.  
Tuy bọn người nói chuyện rất khẽ, nhưng thâu đêm bán dạ tĩnh lặng như tờ, nên vẫn có thể nghe khá rõ ràng.  
Chỉ nghe một giọng nam nói:  
- Anh muội cũng không nên trách cứ sư phụ quá ư đa nghi thận trọng, thử nghĩ xem nếu sư phụ lúc bấy giờ chẳng dứt khoát mạnh dạn hạ thủ với chính sư huynh mình, thì làm sao có địa vị như hiện nay? Cứ nghĩ kế hoạch đặt định chu đáo đến thế, cuối cùng vẫn khó tránh di họa. Giả như chẳng phải Thiết Bích Hùng lúc ấy uống say khướt mà thổ lộ ra, ta khéo nghe được thì chỉ sợ đến lúc này cũng không ai biết được. Đáng tiếc hôm ấy gã chỉ nói lộ một câu, về sau hỏi lại thì gã phủ nhận là gặp được hậu đại của sư bá. Anh muội, muội nói xem nội tình tất còn có nguyên do khác không chứ?

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 3**

Trong Miếu Cổ Cứu Nạn Nữ Trượng Phu

Chu Mộng Châu cách bức tường lặng nghe người kia nói một đoạn như vậy đều là chuyện ân oán giang hồ. Trong lòng nghĩ, tiểu trấn này mà vẫn có nhân vật giang hồ xuất hiện cũng là chuyện lạ rồi.  
Đến khi nghe nhắc đến danh Thiết Bích Hùng thì lập tức nhớ lại chuyện ba năm trước đây bị Thiết Bích Hùng chặn cướp, rồi gặp thiếu nữ kia ra tay cứu thoát, bất giác trong lòng kinh động.  
Khi ấy lại nghe một giọng nữ vang lên, nói:  
- Suỵt khẽ thôi, đề phòng có người bên kia nghe được!  
Lại nghe giọng nam lúc đầu, nói:  
- Muội quá ư cẩn thận đó thôi, chốn khỉ ho cò gáy này làm gì xuất hiện bằng hữu giang hồ? Mà cho dù đi nữa, chỉ cần nghe đến ba tiếng Quy Hồn Bảo thì cũng không dám hó hé nửa tiếng!  
Nữ nhân nói:  
- Xì! Mấy tiếng Quy Hồn Bảo mà có thể đem doạ thiên hạ ư? Trong bốn huynh đệ các người thì huynh là võ công kém nhất. Lần này nếu không có tôi ra tay trợ thủ, thì chuyện có thể thành tựu trong tay huynh không chứ?  
Đến đó thấy cả hai im lặng.  
Một lúc nam nhân nói:  
- Khỏi phải nói, đương nhiên là nhờ công lao của muội!  
Chỉ nghe nữ nhân cười khúc khích nói:  
- Thôi đi! Chớ trét vàng lên mặt người ta, nếu chẳng phải cái miệng dẻo của huynh, thì chớ hòng lừa nổi tôi!  
Tiếp đó chỉ nghe cả hai cười vẻ phóng dật.  
Chu Mộng Châu bịt hai tai lại, không muốn nghe nữa, nhắm mắt cố ngủ.  
Sáng hôm sau.  
Chu Mộng Châu không dám vội rời khách điếm, ăn uống gì cũng gọi lên phòng, mãi đến trưa, khi nghe phòng bên gọi người kia thanh toán tiền bỏ đi, mới ghé mắt qua cửa sổ theo dõi.  
Chỉ thấy đó là một đôi nam nữ, gã kia tuổi chừng hai lăm hai sáu, thân vận võ phục, mặt mày tuấn tú, có chút phóng đãng, đôi mắt lộ vẽ phờ phạc. Nữ nhân mặc áo hồng phấn, mày liễu mắt dài, môi son mắt ngọc, đúng là một trang kiều diễm, nhưng trong đôi mắt như thu thủy kia toát lên một mê lực khiến người ta trực diện phải rùng mình.  
Đôi nam nữ ra khỏi khách điếm nhầm hướng tây bắc mà đi, chính cùng hướng với Chu Mộng Châu, chàng bèn gọi tiểu nhị tính tiền phòng rồi lập tức lên đường.  
Đôi nam nữ đi trước xoắn xít bên nhau rất thân mật, cười cười nói nói trông phơi phới tình xuân. Bất tri bát giác, đã thấy trước mặt là một vùng bình địa hoang.  
Chu Mộng Châu vẫn theo phía sau, thấy trên đường ít người qua lại, chàng ta nghĩ nếu như gần bọn họ quá rất dễ bị họ nghi ngờ. Khi ấy chậm bước lại, kéo cự ly với đôi nam nữ kia ra xa có đến hai mươi trượng, vừa lúc ấy đôi nam nữ phía trước chừng như đi mệt, nên liền cùng nhau ngồi xuống bên đường nghi chân.  
Chu Mộng Châu chẳng ngờ sự thể như vậy, giờ chẳng lẽ cũng ngồi xuống nghỉ?  
Nhưng đôi nam nữ kia nhìn lại, nếu ngồi xuống nghỉ thì dễ bị họ sinh nghi, khi ấy quyết đinh cứ thong thả bước đi.  
Đôi nam nữ ngồi bên nhau nói cười vui vẻ, cứ như không để ý gì đến Chu Mộng Châu, chàng ta mừng khấp khởi cứ nhẹ bước tiến tới. Chẳng ngờ khi sắp vượt qua bọn họ, thì cả hai đột nhiên la lớn:  
- Ê! Tiểu tử đứng lại!  
Chu Mộng Châu giật mình, nghĩ bọn họ như đã nhận ra mình theo chân họ, nhưng sắc mặt vờ vẻ hoảng hốt hỏi:  
- Làm gì chứ?  
Gã kia hừ một tiếng nói:  
- Làm gì à? Ngươi trong lòng thừa biết còn phải hỏi. Nói đi, sáng nay khi chúng ta rời khách điếm, ngươi theo dõi làm gì? Đã vậy suốt cả chặng đường từ trấn đến đây còn lén lén lút lút bám theo. Hừ! Ngươi có óc không chứ, mà không hỏi xem người của Quy Hồn Bảo có dễ đụng hay không?  
Chu Mộng Châu vẫn cố làm không hiểu gì, nói:  
- Ông nói gì, tôi chẳng hiểu!  
Gã kia trợn mắt, vụt đứng lên quát:  
- Không hiểu ư? Ông có cách làm cho ngươi hiểu!  
Vừa nói dứt là thấy tay quyền đã đánh tới ngực Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu vốn không muốn đánh nhau gây thêm phiền hà sau này, nhưng đối phượng đã công tới quá nhanh. Trong Khai Nguyên tự chàng ta chỉ chuyên tâm luyện nội gia tâm pháp và Đạt ma kiếm pháp, quyền cước thì chỉ học cơ bản đại khái, lúc này không có kiếm nên chẳng thi triển được. Đành vận nội lực vào hữu quyền đánh ra trực tiếp nghênh chiêu.  
" Bốp " một tiếng, cả người gã kia chấn động mạnh, thoái lui sáu bảy bước. Chu Mộng Châu thì chỉ cảm thấy tay hơi ê ẩm một chút, nhưng cả người vẫn đứng nguyên vi. Chàng mừng khấp khởi:  
- Ba năm nay khổ công luyện tập thực chẳng phí!  
Gã kia mặt tái nhợt vội rút cặp đoản câu kiếm, hai tay phân tả hữu nhào tới, thét lớn:  
- Chẳng ngờ tiểu tử ngươi cũng khá, để ông lãnh giáo vài chiêu!  
Chu Mộng Châu tay trái nắm chắc chiếc hộp gỗ, người nhảy về sau một bước la lên:  
- Ta và ngươi bình sinh không hề quen biết, cớ sao phải chém giết?  
Gã kia chẳng nói tiếng nào, hai kiếm phân ra bằng chiêu Phân hoa phật liễu tả hữu công tới. Chu Mộng Châu vội nhảy người né tránh, nhưng gã kia kiếm chiêu biến hóa rất nhanh, vừa thấy chiêu đầu không đắc thủ thì múa kiếm biến liền chiêu Phong quyện tàn vân tấn công tiếp.  
Chu Mộng Châu nhớ lời Đạo An phương trượng căn dặn, nếu không phải gặp tình huống vạn bất đắc dĩ, thì không được động thủ, cho nên chỉ thi triển thân pháp né tránh.  
Gã kia tiến liền ba chiêu, Chu Mộng Châu nhảy tránh về sau ba lần.  
Đến chiêu thứ tư, chàng nghĩ không thể để bị ức hiếp hoài, định trả miếng, nhưng lúc ấy bỗng có tiếng quát lớn:  
- Ngừng tay!  
Theo tiếng quát, bóng thiếu phụ áo hồng kia lướt đến chắn giữa bọn họ.  
Gã kia trố mắt kinh ngạc hỏi:  
- Anh muội, vậy là thế nào?  
Thiếu phụ cười tươi nói:  
- Mẩn ca yên tâm. Đằng Anh khi nào để lão ca chịu thiệt, trước hết cất binh khi đi. Lão ca chẳng thấy người ta tay không tất sắt, lại ôm một vật gì đó sao?  
Gã kia còn phẫn nộ nói hằn học:  
- Ta chẳng biết, chỉ cần hắn dám coi thường nhân vật của Quy Hồn Bảo, thì phải cho hắn nếm mùi lợi hại!  
Nói rồi, gã lại vung kiếm lên như định xông vào đánh nhau liên tiếp. Thế nhưng phụ nhân tên Đằng Anh trừng mắt hạnh, phát uy lực, gằn giọng:  
- Lão ca không nghe lời ư?  
Gã kia chừng như rất sợ Đằng Anh, đành thõng tay nói:  
- Anh muội ...  
Đằng Anh ngắt lời nói ngay:  
- Chớ nhiều lời, chỉ cần nghe lời tôi, đảm bảo lão ca không thiệt là được.  
Gã kia lúc này mới chịu thâu cặp kiếm vào vỏ.  
Đằng Anh thấy gã đã ngoan ngoãn vâng lời thì mỉm cười với gã một cái, rồi quay lại nhìn Chu Mộng Châu, giọng hòa khí nhưng pha chút kiêu ngạo:  
- Tiểu huynh đệ nghe đây, bổn cô nương hỏi vài câu, nếu ngươi đáp thực lòng, thì bổn cô nương đảm bảo chẳng ai làm khó ngươi.  
Chu Mộng Châu vốn nghĩ muốn hỏi thăm bọn họ vị cô nương mà ba năm trước chàng tình cờ gặp gỡ đồng thời cũng không muốn sinh sự với bọn họ, huống gì nhiệm vụ của sư phụ giao phó còn chưa hoàn thành, cho nên nói:  
- Cứ hỏi! Chỉ cần có thể đáp là tôi đáp!  
Đằng Anh gật đầu, hỏi:  
- Tiểu huynh đệ tên họ là gì? Người ở đậu? Lần này đến Lũng Tây làm gì?  
Chu Mộng Châu không cần suy nghĩ nói:  
- Tại hạ Chu Mộng Châu, người Trung Châu, lần này đi Lục Bàn Sơn bái kiến vị Trụ Trì Bản Nguyên tự.  
Đôi mắt nàng ta cứ nhìn chăm vào mặt chàng ta tợ hồ như dò xem đối phương đáp thực lòng không. Lúc này Chu Mộng Châu ứng thanh đáp một hơi, tợ hồ như chẳng chút giả dối, thì cười tươi nói:  
- Ồ, nếu thế thì vị bằng hữu của ta đây hiểu nhầm rồi tiểu huynh đệ xin cứ tiếp tục hành trình!  
Chẳng ngờ đối phương chỉ hỏi có mấy điều đơn giãn nghiên cứu, Chu Mộng Châu trong lòng thấy quái lạ, nhưng nghĩ không nên nhiều lời thêm phiền hà cho mình, liền cất bước đi.  
Nhưng gã kia tợ hồ như không cam lòng khi thấy Đằng Anh cho Chu Mộng Châu bỏ đi dễ dàng như vậy, gã lên tiếng:  
- Anh muội ...  
Đằng Anh đưa tay cản lại không muốn nghe nói nữa, giọng xen lẫn trách cứ:  
- Mẫn ca thật là, chẳng lẽ đường là chỉ để người Quy Hồn Bảo đi, chứ cấm người khác đi?  
Chu Mộng Châu đã đi khá xa, nhưng vẫn còn nghe rõ lời này, thầm nghĩ:  
- Thằng cha sao hung hăng vậy, nhưng nữ nhân kia thì xem ra thông tình đạt lý, mà thằng cha có vẻ biết nghe lời ả kia, thực khó hiểu.  
Chu Mộng Châu tiếp tục đi không quay đầu nhìn lại, trên đường sơn đạo vắng ngắt không thấy một bóng người. Đi một hơi có đến hai ba mươi dặm, mới nhìn thấy bên đường có một quán nước chè nhỏ, chàng cảm thấy cổ hơi khô khát, liền bước vào gọi hai chén trà mát, từ từ uống.  
Vừa uống chưa được mấy ngụm, Chu Mộng Châu có cảm giác đôi mắt chăm nhìn mình, nghiêng mình mới nhận ra chính ở chiếc bàn sát góc có hai gã đại hán đang ngồi, một gã mắt thô mày rậm, ngực nở eo thon như một lực sĩ. Một gã thì thấp lùn, tuổi chừng trên dưới bốn mươi, mặt hoắc cầm nhọn, mắt hí mày xếch, chính đang đưa mắt nhìn mình.  
Khi Chu Mộng Châu nghiêng đầu nhìn chúng thì cả hai lập tức quay mặt lảng đi. Chu Mộng Châu ba năm qua được Đạo An phương trượng giáo huấn nhiều về hành xử giang hồ, nên lúc này đã có phần kinh nghiệm. Lúc ấy biết tình hình bất ổn, lập tức tính toán trong đầu.  
Hai gã kia, ngược lại nhận ra Chu Mộng Châu cũng đã phát nghi, cứ thầm thì to nhỏ, mắt thì không ngừng liếc về phía chàng theo dõi qua một lúc, như thương lượng xong, thì thấy hai gã kia gọi chủ tính tiền trả rồi bỏ đi. Trước khi ra khỏi quán, họ không quên liếc nhìn lại Chu Mộng Châu lần cuối.  
Chu Mộng Châu đã biết bọn họ là người trong võ lâm, nghĩ chẳng ân chẳng oán, không nên tìm phiền phức làm gì. Nên ngồi uống hết hai chén trà, nghỉ mệt một lúc nữa, rồi cũng tính tiền tiếp tục lên đường.  
Đi chưa được năm dặm, bỗng nghe cánh rừng bên trái có tiếng người kêu cứu rất gấp.  
Chu Mộng Châu không chút do dự phóng chạy về hướng đó.  
Chừng chưa đầy mười trượng, đã nhìn thấy chính hai gã đại hán lúc nãy ngồi trong quán đang uy hiếp một lão già. Tên mày rậm đạp lên người lão già, còn tên gầy nhỏ thì đưa tay giật lấy chiếc túi vải đựng tiền của lão già.  
Lão già cố mang hai tay ôm lấy chiếc túi không để bị cướp, miệng thì la cứu inh ỏi, gã mày rậm tức giận quát:  
- Ta chỉ mượn tiền ngươi, cũng đã là phúc cho ngươi lắm rồi, còn không chịu để tiền đi thay người, thì ông cho ngươi một dao!  
Gã vừa nói vừa vung đao lên từ từ chém xuống người lão già. Chu Mộng Châu lẽ nào thấy người chết không cứu, liền la lớn:  
- Ngừng tay!  
Vừa la vừa ném viên đá nhặt sẵn lúc nãy.  
“Kong " một tiếng, thanh đao vuột khỏi tay tên kia rơi xuống đất.  
Tên mày rậm quay phắt đầu nhìn lại, mới hay người xuất hiện lại là thiếu niên lúc nãy gặp trong quán, hắn lớn tiếng chửi:  
- Mẹ kiếp! Thằng nhãi, ngươi dám xía vào chuyện của ông?  
Chu Mộng Châu bình thản nói:  
- Ta đương nhiên chẳng muốn xía vào chuyện của các người, nhưng các người cũng không nên cướp giết cụ già.  
Gã mặt choắt liền nắm đao nhảy phắt tới, nói:  
- Đại ca, thằng nhãi này lắm chuyện, để tiểu đệ lượm hắn.  
Gã mày rậm "hừm" một tiếng, rồi cũng nhặt lấy đao nhảy tới theo chân đồng bọn, một trước một sau vây Chu Mộng Châu lại, vung đao tấn công.  
Đao chưa kịp tới người Chu Mộng Châu, bỗng thấy mới vệt sáng vàng lóe lên rồi tắt nhanh, đồng thời "kong kong" liền hai tiếng, hai thanh đao của bọn kia đều vuột khỏi tay rơi lăn lóc trên đất, cả hai thất sắc thoát lùi về sau.  
Chu Mộng Châu chính lúc đang tính toán đối phó, bất thần tình hình đột biến nhanh như vậy, thực cũng chẳng hiểu ra chuyện gì, đứng ngớ người đưa mắt nhìn quanh.  
Hai gã đại hán đưa mắt nhìn nhau, rón rén đến nhặt kiếm lên, nhìn Chu Mộng Châu với vẻ căm phẫn, rồi phóng người bỏ chạy mất.  
Lão già đứng lên, đến trước mặt Chu Mộng Châu quỳ xuống lạy tạ, Chu Mộng Châu vội đỡ lão già đứng lên. Lão già miệng không ngớt lời tạ ơn, đoạn quay người định cáo từ.  
Nhưng đúng lúc ấy thêm một bóng người xuất hiện.  
Chu Mộng Châu vừa nhìn thấy người này thì vô cùng vui mừng, chẳng ngờ lại chính là thiếu nữ ba năm trước gặp trong tiểu trấn, sau đó hai lần cứu mình thoát hiểm. Lão già nhìn thấy thiếu nữ đột ngột xuất hiện thì mắt biến sắc. Chu Mộng Châu vội trấn an:  
- Lão trương đừng sợ, vị này là bằng hữu của tôi.  
Nhưng thiếu nữ mặt bỗng lạnh lại, hừ một tiếng nói:  
- Xem mấy năm nay công phu của ngươi luyện thế nào?  
Chu Mộng Châu giật mình thầm nghĩ:  
- Cứ như chuyện gì của ta, cô ta cũng đều biết hết!  
Thiếu nữ lại nhìn lão già mặt lạnh như tiền, nói:  
- Định múa rìu qua mắt thợ ư? Thế nào, ngươi tự đưa ra hay đợi ta ra tay lấy?  
Lão già cười khan mấy tiếng, rồi vừa gật đầu vừa tự mình cởi chiếc túi vải đựng tiền lấy ra một bọc vải vàng. Chu Mộng Châu vừa nhìn thấy thì giật mình la lên:  
- Oái, sao bọc vải này giống bọc vải của ta vậy?  
Thiếu nữ đưa tay lấy lại bọc vải vàng trao cho Chu Mộng Châu, như cười mà không phải cười nói:  
- Cẩn thận cất vào, chớ để bọn lưu manh nẫng mất!  
Chu Mộng Châu lúc này mới sờ vào người, thì phát hiện ra túi vải bọc pho tượng lúc nãy giấu trong người không cánh mà bay mất. Bất giấc la lên:  
- Ai da, may chết tôi!  
Thiếu nữ bật cười thành tiếng, nói:  
- Chỉ chuyện nhỏ vậy mà đã giật thót cả người, nên biết trong giang hồ chuyện gì cũng có thể xảy ra, sau này lúc nào cũng cần phải thận trọng cảnh giác.  
Chu Mộng Châu ngớ người một hồi mới hiểu ra hết sự tình, tay nhận lại chiếc bọc vải vàng, miệng ấp úng hổ thẹn nói lời cảm tạ.  
Thiếu nữ cười nói:  
- Đừng khách khí, không biết chừng sau này có lúc ta nhờ vả đến ngươi!  
Chu Mộng Châu lúc này đối với thiếu nữ không phải là cảm kích, mà còn cảm giác có một tình cảm rất thân thiết, khi ấy vỗ ngực nói khẳng khái:  
- Tỷ tỷ, sau này có chuyện gì cần đến tiểu đệ xin cứ nói một tiếng, dầu nhảy vào dầu sôi lửa bỏng, tiểu đệ quyết bất từ nan.  
Hai tiếng "tỷ tỷ " gọi rất tự nhiên, khiến thiếu nữ cảm thấy vui sướng, cúi đầu trầm ngâm một lúc, cười nói:  
- Ta đi, tạm biệt!  
Chu Mộng Châu có nhiều lời muốn nói, thế nhưng chẳng biết nên bắt đầu thế nào, khi ấy nghe lời thiếu nữ chào tạm biệt thì buột miệng gọi lên:  
- Tỷ tỷ ... tỷ . ...  
Thiếu nữ không đợi chàng ta kịp nói, nhìn một cách sâu sắc nói:  
- Ta còn việc cần làm, thân thế của ngươi ta đã rõ, chúng ta ngày sau còn nhiều cơ hội gặp lại.  
Nói rồi nhún mình phóng đi, để lại một mình Chu Mộng Châu vẫn đứng ngây người nhìn theo.  
Chàng như thất thần dõi mắt trông theo bóng thiếu nữ đến khi khuất hẳn trong cánh rừng, cảm thấy thiếu nữ có sức lôi cuốn lạ thường, đồng thời thầm phục cô ta như một vị đại tỷ tốt với tiểu đệ và cảm giác cô ta là người thân duy nhất trong đời mình.  
Đứng bần thần nghĩ ngợi một lúc, chàng thở dài một hơi, đoạn ra khỏi cánh rừng đi tiếp.  
Chẳng bao lâu lại vào một sơn trấn khác, khi này trời còn sớm, nghĩ sợ chạm mặt đôi nam nữ hồi sáng, nên Chu Mộng Châu quyết đinh đi tiếp.  
Lát sau, đoạn đường núi trở nên hiểm trở khó khăn, may lúc này nội công của Chu Mộng Châu đã khá thâm hậu, nên mới vượt qua dễ dàng. Khi trời sập tối thì Chu Mộng Châu đến một cụm núi, chàng nghĩ cần tìm nơi nào trú qua đêm. Nhưng ở đây rừng núi, làm gì có nhân dân, may ra thì có thể tìm thấy ngôi miếu hoang trú tạm. Khi ấy quyết định vượt lên một mỏm núi đưa mắt nhìn quanh quan sát, phút sau thấy xa xa một mảng xanh tợ như mái ngói lẩn khuất dưới bóng cây. Chu Mộng Châu nhắm đúng hướng ấy mà phóng chạy tới.  
Qua chừng tuần trà, Chu Mộng Châu đến lần thì đã thấy đúng là một ngôi miếu tường vàng ngói xanh, ghé mắt nhìn vào trong theo lỗ tò vò thấy thờ tự rất chỉnh tề ngay ngắn, chàng nghi nhất định có người tu hành ở đây. Bèn đưa tay gõ cửa, nhưng không nghe thấy tiếng đáp.  
Chốc lát, chàng gõ lần thứ hai, nhưng bên trong vẫn im lặng. Chu Mộng Châu thấy hơi kỳ, bèn đưa tay đẩy cửa, nào ngờ chỉ khép hờ, lập tức mở toang ra.  
Chu Mộng Châu lập tức bước chân vào trong, lúc này quan sát kỹ mới thấy trên bệ thờ và nền nhà một lớp bụi mỏng, chàng thầm nghĩ:  
- Tăng chúng đâu mà chẳng quét dọn nhỉ?  
Chàng định tiếng hỏi, nhưng hỏi mấy lần vãn không một động tĩnh. Trong lòng càng ngạc nhiên hơn, khi ấy mạnh dạn đi khắp một vòng, trong miếu vắng ngắt không một bóng người. Chàng tiện chân bước vào bếp, thấy trên bếp một nồi cơm đã nấu chín tự bao giờ, cơm nguội lanh. Lại sờ vào bếp, tro bếp lạnh tanh, chứng tỏ nồi cơm đã nấu từ mấy ngày trước đó. Nhưng vì sao nấu rồi lại không ăn, mà bỏ đi đâu.  
Chu Mộng Châu thấy tình hình có gì khác thường, thế nhưng trời đã tối thế này, đằng nào cũng cứ nghỉ tạm qua đêm rồi hẵng hay. Nghĩ vậy chàng trở lại chính điện, đốt nến lên rồi ngồi xuống lấy lương khô ra ăn, ăn xong, ngồi vào luyện công, thêm một lát nữa mới lui hậu đường ngủ.  
Lúc đầu, đã định vào tăng phòng ngủ, thế nhưng thấy không ổn, nhỡ nữa đêm chủ nhân ở đây trở về thấy có người lạ trong phòng mình chắc chắn không hài lòng.  
Khi ấy lui vào bếp, tìm một góc để cỏ khô nằm lên mà ngủ.  
Đang ngủ ngon, bỗng có tiếng ồn khiến Chu Mộng Châu tỉnh giấc, ban đầu lòng nghe thì như tăng chúng ở đây trở về, thế nhưng qua một lúc lại nghe ra như đã có chuyện bất thường xảy ra. Tiếng binh khí chạm nhau loảng xoảng, lại kèm theo tiếng nhảy thình thịch.  
Chu Mộng Châu trong lòng kịch động, liền nhổm người ngồi dậy, mang tay nải lên lưng, bước ra khỏi nhà bếp. Đúng lúc áy từ phía chánh điện một tiếng rú dài thê thảm vọng lại chỉ nghe cũng đủ biết có người trúng thương.  
Biết đã xảy ra ẩu đả dữ dội, Chu Mộng Châu liền tung người nhảy lên mái ngói, theo hành lang chạy ra đến mái đại điện, phủ phục thân hình trên mái ngói đưa mắt nhìn xuống.  
Lúc này chàng càng chấn động hơn.  
Nguyên là, dưới sân đại điện, một con vượn cao có đến hơn trương, toàn thân lông trắng bạc, tay dài chấm đất, mắt như hai đốm lửa, chính đang đánh nhau với một thiếu phụ.  
Một góc sân còn có thêm một người nằm bất tỉnh nhân sự. Lúc này Chu Mộng Châu đã nhìn ra thiếu phụ áo hồng đang đánh nhau với con vượn kia là ai. Chàng phán đoán người áo đen nằm đống ở góc điện kia chính là gã trung niên đi cùng với thiếu phụ hôm trước. Nhìn tình hình thì chừng như y đang thọ trọng thương.  
Tiếng rú thảm vừa rồi nhất định do y phát ra khi trúng thương. Có điều Chu Mộng Châu không biết quái vật này từ đâu xuất hiện, tại sao đôi nam nữ này lại đánh nhau với nó?  
Bấy giờ nhìn thấy thiếu phụ người nhỏ nhắn nhanh nhẹn thoái né đòn, tiến vào chiêu, nhất nhất chuẩn xác mau lẹ, thanh trường kiếm trong tay cứ phát chiêu tấn công liên tục. Có điều, mấy lần Chu Mộng Châu thấy kiếm của thiếu phụ đâm trúng con vượn, thế nhưng nó chẳng hề bị thương, đủ thấy nó lợi hại thế nào rồi. Ngược lại thiếu phu do tiếp cận vào chiêu, nên sơ hở là bị con vượn vung tay tát vào người. May mà chưa có trúng chính xác đòn nào, chứ bàn tay to lớn của nó đánh trúng một cái, có lẽ vỡ ngực như chơi.  
Con vượn to lớn dềnh dàng, thoạt nhìn như chậm chạp, nhưng kỳ thực động tác rất nhanh nhẹn linh lợi. Chỉ cần thiếu phụ chậm tay một chút là hai tay dài ngoằng của nó liền vươn tới ôm chầm lấy người thị, khiến thị hốt hoảng phải nhảy né khắp cả sân điện.  
Đánh nhau một hồi, nhiều lần phóng kiếm mà vẫn không làm gì được con vượn, thiếu phụ động tác xem ra đã chậm lại. Ban đầu thì chủ động tấn công, nhưng đến giờ thì ở thế hạ phong, chỉ thấy nhảy né tránh là chính. Bằng vào thần pháp của mình, lách bên tả, né bên hữu, thoăn thoắt như con thoi. Con vượn ngược lại lại càng hứng thú, kêu dài mấy tiếng quái đản, truy đuổi theo thiếu phụ rất gấp.  
Đánh nhau thêm một lúc nữa, Chu Mộng Châu nhìn mà hoa cả mắt, chàng vốn nghĩ xuất hiện ứng cứu thiếu phụ, thế nhưng trong tay không một tất sắc mà con vượn thân hình cao lớn dị thường, da thịt lại kiếm chém không vào, biết làm gì được hắn đây?  
Lúc này thiếu phụ càng lúc càng rơi vào thế nguy hiểm, ban đầu còn linh lợi bằng thân pháp của mình nhảy né, nhưng lúc này đã thấm mệt nên chậm lại. Bây giờ như nghĩ kế, thị liền nhảy ra sân chạy quanh hai gốc cây đại thụ lớn có đến một người ôm mới xuể, né tránh con vượn.  
Con vượn đuổi tròn gốc mấy vòng, thấy hai gốc cây làm vướng tầm nhìn và cản trở việc của nó, nó kêu lên mấy tiếng dài rồi bất thần vung tay lên đánh xuống thân cây một cái. Chỉ nghe “ầm" một tiếng, cả thân cây to như vậy mà trúng một cái tát của con vượn, cũng gãy làm hai, đổ lên mái ngói khiến ngói vỡ một mảng lớn.  
Con vượn nhe răng cười mấy tiếng quái dị, rồi vung tay đánh thêm một cái nữa, gốc cây thứ hai lập tức gãy ngang, theo tiếng cây đổ là ngói vỡ rầm rầm. Chu Mộng Châu cũng bị khiếp hồn, may mà góc chàng nấp người không bị suy suyển gì.  
Thiếu phụ đứng sững cả người, nhất thời không biết nên làm gì, chính trong tích tắc ấy đã thấy đôi tay vượn chộp tới ngực của thị. Thiếu phụ khi sực tỉnh giật mình thì cũng như đã muộn, có nhảy tránh cũng không kịp.  
Chu Mộng Châu nhìn đến đó, bất giác buột mồm la lên:  
- Oái?  
Thính giác con vượn rất tinh, mặc dù tiếng buột miệng của Chu Mộng Châu không lớn, thế nhưng nó cũng phát hiện ra, nhất thời đôi tay của nó hơi khựng lại.  
Thiếu phụ trong cảnh nghìn cân treo sợi tóc, thấy có cơ hội liền phóng kiếm hết sức bình sinh ngay huyệt Mi tâm giữa trán con vượn, đồng thời thân hình nhảy mạnh về sau.  
Con rượn cũng nhanh không kém, nó vung tay phải gạt phăng thanh kiếm, tay trái vồ tới chộp vào người thiếu phu. Mặc dầu thoát hiểm, nhưng nghe “xoạt " một tiếng, áo trước ngực thiếu phụ bị rách một mảnh.  
Thiếu phụ mặt tái nhợt nhạt như đã quá mệt, nên đứng thừ người mà thở, mắt nhìn con vượn vẻ hoảng sợ.  
Con vượn ngược lại trúng một kiếm tuy đã thấy có máu chảy ra, nhưng xem vẻ không hề hấn gì. Nó vung mảnh áo rách lên trời, nhe răng cười mấy tiếng quái dị rồi nhào người tới vồ lấy thiếu phụ.  
Thiếu phụ vừa sợ vừa căm tức tột độ, thấy không còn đường né tránh, nghiến răng tung song cước lên nhắm đúng cặp mắt con vượn, chỉ thấy con vượn né đầu tránh qua, hai tay chộp vào người thiếu phụ giật mạnh một cái, hầu như chiếc trường bào trên thân thiếu phụ bị xé rách tận, cả người thiếu phụ lại rơi phịch trên đất.  
Con vượn lại cười dài mấy tiếng, nó bước tới chúi mỏ vào người thiếu phụ mà ngửi.  
Chu Mộng Châu nhìn đến đó không chịu nổi, thét lớn một tiếng quát:  
- Con súc sinh đáng chết!  
Theo tiếng quát, cả người nhào xuống vận sức bình sinh giáng một quyền vào gáy con trợn.  
“Bình " một tiếng, con vượn vươn tay ra sau hất một cái, Chu Mộng Châu nhào lùi sau mấy vòng. Nó trúng một quyền mà chẳng hề thấy đau đớn, Chu Mộng Châu ngược lại tái mặt kinh động.  
Thiếu phụ lúc này cũng nhận ra có người ứng cứu, liền la lớn:  
- Nhanh nhặt kiếm đâm vào âm môn của nó!  
Chu Mộng Châu nghe vậy liền đảo mắt tìm quanh, đã nhận ra thanh kiếm nằm trên nền đất cạnh chàng không xa, liền nhảy đến chộp kiếm xông tới con vượn. Lúc này con vượn vừa bước tới hướng thiếu phụ vừa cười khùng khục tựa hồ như không cần để ý đến sự có mặt của Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu hai tay nắm chặt kiếm, vận hết sức bình sinh nhắm đúng âm môn của con vượn đâm tới như lời thiếu phụ mách nước.  
Chỉ nghe một tiếng gầm như trời long đất lở, thanh kiếm trong tay Chu Mộng Châu bị chấn động mạnh, đến hai tay nắm cũng không được, vuột khỏi tay bay mất gần như cùng lúc con vượn nhảy dựng lên cao có cả trượng, gầm rú như điên như cuồng, rồi phóng người tháo chạy mất dạng trong bóng đêm.  
Chu Mộng châu đứng sững người một lúc mới hiểu ra một kiếm vừa rồi trúng đích, khiến con vượn đau đến phát hoảng bỏ chạy. Cúi đầu nhìn mới hay thiếu phụ nằm bất tỉnh nhân sự.  
Chu Mộng châu giật mình, thầm kêu lên:  
- Chẳng lẽ ta ra tay cứu người chậm một bước?  
Nhưng định thần nhìn thì thấy ngực thiếu phụ còn thoi thóp thở, chính cái nhìn này cũng khiến cho Chu Mộng Châu đỏ cả mặt lên, tim đập loạn xạ.  
Nguyên thiếu phụ sau tiếng gầm của con vượn đã khiếp sợ đến ngất đi, người tợ hồ như lõa thể, chính bộ ngực căng phồng và làn da trắng mịn đã khiến cho một chàng trai mới lớn như Chu Mộng Châu không cương nổi tính dục phát triển tự nhiên trong người.  
Chu Mộng Châu trong đầu có ý nghĩ đến xem thương thế cô ta thế nào để cứu, thế nhưng đôi chân nặng trĩu cứ trồng chết xuống đất, đôi mắt thì dán chặt vào người thiếu phụ không dời đi được.  
Chết khựng một lúc, Chu Mộng Châu cố trấn tĩnh, thầm bảo:  
- Chu Mộng Châu! Chu Mộng Châu! Ngươi không được nhìn cô ta nữa!  
Thế nhưng thân hình thiếu phụ như có một lực hút cực mạnh, khiến đôi mắt của Chu Mộng Châu như không còn chịu sự sai bảo của chàng.  
Cứ như vậy qua thêm một lúc nữa, bỗng thiếu phụ người hơi cựa quậy, miệng rên lên khe khẽ. Lúc này Chu Mộng Châu mới giật thót mình sực tỉnh, thầm nói:  
- Chu Mộng Châu, ngươi thực đáng chết!  
Rồi dứt khoát đưa mắt nhìn đi nơi khác, đồng thời bước dạt ra hai bước.  
Thiếu phụ trên người vẫn không bị thương tích gì nặng, chỉ vì vừa rồi hứng trọn tiếng thét gầm trời sụp đất lở của con vượn, nên bất tỉnh mà thôi. Lúc này vừa tỉnh lại, đập vào mắt thiếu phụ chính là Chu Mộng Châu.  
Nhớ lại chuyện vừa xảy ra, hiểu chính chàng ra tay cứu mình, bất giác trên môi hiện nụ cười.  
Thiếu phụ thấy Chu Mộng Châu cứ đứng nhìn nơi khác, lúc ấy chống hai khuỷu tay định ngồi dậy, nhưng bỗng buột miệng "á " lên một tiếng, thả người nằm xuống đất lại. Nguyên do chính vì lúc này cô ta mới nhận ra cả người gần như khỏa thân, vội tay che mặt, tay kéo bên này bên kia những mảnh áo rách che kín ngực, miệng la lớn:  
- Đi chỗ khác!  
Chu Mộng Châu vốn đã quay mặt nơi khác từ đầu, lúc này nghe vậy liền bước thẳng đến hướng gã đại hán nằm đống ở góc tường. Lúc nãy gã đại hắn mặt xám như tro, hơi thở như có như không, bên khóe môi vẫn còn rỉ máu, tình trạng trông bi đát.  
Chu Mộng Châu hết đưa tay sờ mạch, lại sờ mũi, xem chừng tính mạng của gã rất nguy cấp. Thương thế trầm trọng, lại để lâu mất máu nhiều. Lúc này Chu Mộng Châu đã xem xét biết thương thế của gã ta là đã bị gãy tay kèm theo vết thương nguy hiểm ở sau đầu.  
Chu Mộng Châu lắc đầu thở ra, nghĩ đến khó có chút hy vọng cứu nổi.  
Thời gian Chu Mộng Châu xem xét thương tích của gã hán tử cũng khá lâu đủ để thiếu phụ sửa lại áo xống. Chẳng ngờ chờ một lúc cũng không thấy cô ta nói gì, lắng tai nghe ngóng cũng không một động tỉnh. Trong lòng lấy làm lạ định quay đầu nhìn lại, nhưng lại sợ thiếu phụ chưa chỉnh tề lại áo quần, chính lúc này một vật gì rơi bên người chàng.  
Chu Mộng Châu thấy một vật đen nhỏ, cúi người nhặt lên, thì nghe thiếu phụ nói:  
- Thương thế của y xem ra rất nặng, tiểu huynh đệ thứ dùng đan dược cho uống thử xem, cứu được hay không còn chờ số trời.  
Chu Mộng Châu nghe vậy liền không dám chạm trễ, mở hộp lấy ra viên thuốc nhét vào miệng gã, thế nhưng miệng ngậm cứng, chàng đành phải dùng một tay bóp vào hàm sai, khiến miệng hé ra mới cho thuốc vào được.  
Thiếu phụ phía sau lại hỏi:  
- Tiểu huynh đệ, trong tay nải ngươi có sẵn áo quần chớ? Cho ta mượn tạm một bộ nhé!  
Chu Mộng Châu lúc này mới nhớ ra áo quần thiếu phụ hầu như bị con vượn xé tan nát, chung quy không thể nào chắp vá lại được, cho nên cả buổi chẳng nghe lên tiếng.  
Lúc này liền gật đầu đáp ngay:  
- Có, có!  
Chu Mộng Châu gỡ tay nải trên lưng xuống, trong tay nải của chàng ngoài chiếc hộp gỗ đựng pho tượng La Hán ra, còn có một bộ áo quần để thay đổi và ít tiền. Chàng nắm lấy bộ áo quần trên tay mà còn ngần ngại chưa biết làm thế nào.  
Thiếu phụ thấy thế, liền nói:  
- Ngươi cứ quay lưng như vậy mà đi thụt lùi là được!  
Chu Mộng Châu thấy cách này có vẻ hợp lý, bấy giờ cứ từng bước đi thụt lùi về phía thiếu phụ.  
Thiếu phụ nhìn thấy thế, quên cả đau đớn trong người, bật cười thành tiếng nói:  
- Thôi được rồi, giờ thì cứ ném lui đây?  
Chu Mộng Châu theo lời cô ta, định phương hướng của thiếu phụ rồi ném ngược bộ áo quần về phía ấy.  
Thiếu phụ tuy thế cũng phải vất vả và nén đau mới bò đến lấy được bộ áo quần của Chu Mộng Châu, rồi từng bước khập khiễng đi đến bên chàng. Chu Mộng Châu vội hỏi:  
- Cô mặc xong áo quần rồi nhứ?  
Thiếu phụ nghe vậy đáp giọng pha chút trách móc:  
- Ngươi xem ta là hạng người thế nào chứ? Chẳng lẽ ta thích để lõa lồ như thế ư?  
Chu Mộng Châu bị hỏi vặn một câu thì im bặt chẳng nói gì được.  
Thiếu phụ thấy chàng sượng người lúng túng thì áy náy trong lòng, bỗng đến bên chàng nhẹ miệng nói:  
- Ân cứu mạng này thực không dám cảm ơn suông, từ nay về sau chỉ cần thiếu hiệp có việc gì, xin cứ báo về Quy Hồn Bảo một tiếng, Câu Hồn Diễm Sứ Đằng Anh này sẽ có mặt ngay, dẫu nhảy dầu sôi lửa bỏng, quyết không từ nan.  
Vừa nói thiếu phụ vừa chấp tay vái dài. Chu Mông Châu đâm ra lúng túng, vội xua tay nói:  
- Giữa đường thấy người gặp nạn ra tay cứu trợ là chuyện thường tình của người võ lâm chúng ta. Cô nương chớ có bận tâm.  
Câu Hồn Diễm Sứ Đần Anh lúc ấy ngồi xuống bên gã đại hán đưa tay sờ lên mũi gã, rồi lại sờ lên ngực nghe ngóng một lúc, thở dài than:  
- Ài, chẳng ngờ lão huynh lại bỏ mạng trong tay con súc sinh kia?  
Chu Mông Châu giật mình hỏi:  
- Ông ta chết rồi sao?  
Đằng Anh thần sắc ảm đạm, buông tiếng:  
- Chết rồi! Chúng ta tìm nơi nào đào hố chôn cất cẩn thận, tránh để chết rồi còn phải chịu mưa gió hành tội.  
Chu Mộng Châu nhìn vào nội điện, nói:  
- Cô nương mệt lắm rồi, cứ vào trong ngồi nghỉ, chuyện này cứ để tôi lo cho!  
Đằng Anh ngước mắt nhìn chàng, hỏi:  
- Lão huynh của ta trước đây từng ức hiếp thiếu hiệp, thiếu hiệp không hận anh ấy sao?  
- Ồ, người chết thì đã chết, còn ân oán làm gì, vả lại cũng chưa làm gì hại đến tôi.  
- Ài, tấm lòng thiếu hiệp thật quảng đại!  
Chu Mộng Châu hai tay bế xác gã đại hán lên, nói:  
- Tôi mang ông ấy lui hậu viện tìm chỗ chôn cất?  
Nói rồi, chàng cứ bế cái xác đi thẳng lui hậu viện, tìm trong bếp có cuốc xuổng, mang ra đào hố chôn cái xác. Lúc chiếc hố đào xong, chuẩn bị đặt cái xác xuống hố, thì thiếu phụ từ trong đại điện đi tới, nói vội:  
- Hãy chậm tay!  
Chu Mộng Châu quay đầu hỏi:  
- Chuyện gì thế?  
Đằng Anh nói:  
- Nghĩ lại giữa chúng tôi cùng có một đoạn tình cảm với nhau, lý ra phải nên tự tay chôn anh ta mới phải đạo.  
Chu Mộng Châu đột nhiên nhớ đến một chuyện, bất giác mặt ửng đỏ lên, nói:  
- Cô nương chừng như ...  
Nói đến đó chợt thấy bất tiện bèn thôi, nhưng Đằng Anh ngước mắt nhìn chăm chàng, hỏi dồn:  
- Tôi ... tôi chừng như thế nào?  
Chu Mộng Châu vốn định nói:  
- Cô nương chừng như rất thương hắn!  
Nhưng thấy Đằng Anh hỏi vậy bên đổi lại:  
- Cô nương chừng như đối với ta ông ta rất tốt!  
Đằng Anh thờ dài nói:  
- Chúng tôi từ nhỏ bên nhau mà trưởng thành.  
Chu Mộng Châu hai tay đã bế cái xác nhưng chưa đặt xuống huyệt, mắt cứ nhìn chăm cái xác mà trong lòng khỏi chút đố kỵ, thầm nghĩ:  
- Hắn tuy chết rồi, nhưng vẫn có được một người bạn lữ than khóc cho hắn, còn ta thì sao?  
Tuy sống đây nhưng đến một người bằng hữu tri tâm nói một câu tâm sự cũng không có!  
Chu Mộng Châu suy nghĩ đến thẫn thờ, cái xác ôm trong tay quên cả đặt xuống huyệt.  
Đằng Anh thấy thế la lên:  
- Í, ngươi làm sao vậy?  
Chu Mộng Châu giật mình sực tỉnh, ấp úng nói:  
- Tôi ... tôi đang nghĩ, người ta chết ... thực dễ dàng, cứ như ông này trước đây một canh giờ còn nói còn cười, vậy mà giờ đây đến nói một tiếng cũng không được. Cô nương thử nghĩ sự tình khó lý giải không chứ?  
- Thôi được chuyện này tạm gác lại lúc khác đàm luận. Nói hết cứ đặt xác anh ta xuống đi.  
Chu Mộng Châu cúi thấp người đặt cái xác xuống huyệt. Đằng Anh liền nói:  
- Trong áo anh ta có một chiếc cờ tam giác, thiếu hiệp lấy ra đi!  
Chu Mộng Châu nghe theo lời, từ trong áo gã đại hán lục lấy ra được một chiếc cờ vải nhỏ màu trắng, chính giữa chiếc cờ tam giác là hình một con chim ưng khâu chỉ đen, xung quanh là hình sáu ngôi sao lớn bằng nhau.  
Đằng Anh dùng kiếm cắt một nhúm tóc của mình kết lại thấy bỏ nhỏ, vứt xuống huyệt nói:  
- Được rồi, giờ lấp đất đi.  
Chu Mộng Châu theo lời Đằng Anh lát sau đã lấp kín huyệt, đắp thêm một nắm đất nhỏ nữa mới coi như xong việc.  
Đằng Anh khi ấy nói:  
- Chiếc cờ tam giác này chính là tín vật của Quy Hồn Bảo, người trong giang hồ có nó trong tay, ít nhiều đều có được sự chiếu cố. Tôi thấy thiếu hiệp còn nhỏ tuổi, lại đơn thân hành tẩu giang hồ, khó tránh gặp nhiều rắc rối, nên giữ lấy tiểu kỳ này trong người, nhất định sẽ được sự hỗ trợ lớn.  
Chu Mộng Châu nói:  
- Đã là tín vật của Quy Hồn Bảo, cô nương nên giữ tốt hơn. Tôi tuy hành tẩu giang hồ, nhưng nếu biết nhẫn nhịn, thì mọi sự có lẽ không đến nổi phiền phức lắm đâu!  
Đằng Anh thấy Chu Mộng Châu từ chối không nhận, nói:  
- Thôi vậy, chiếc tiểu kỳ này tuy có thể giúp thiếu hiệp tránh ít nhiều phiền hà, nhưng cũng có thể mang lại không ít rắc rối, thiếu hiệp không nhận cũng được.  
Nói rồi, Đằng Anh cất chiếc lệnh kỳ vào áo.  
Chu Mộng Châu nói:  
- Cô nương hẳn đã rất mệt, nên đi nghỉ lấy sức.  
Chu Mộng Châu đầu hôm ngủ trong đống cỏ khô ở bếp, nhưng lúc này thấy Đằng Anh thân thọ thương, cần nghỉ ngơi thoải mái nên liền đi trước dẫn cô ta đến tăng phòng, giúp cô ta chuẩn bị chỗ ngủ.  
Đằng Anh thấy vết thương do bị móng con vượn cào trên người, tuy không nặng nhưng da thịt thì thấy đau ê ẩm, lúc này cần sự trợ giúp của Chu Mộng Châu, cho nên không từ chối chàng giúp đỡ sữa soạn chỗ ngủ.  
Chu Mộng Châu đợi đến khi Đằng Anh lên giường ngủ thiếp đi, khi ấy mới trở lại nhà bếp ngủ trên đống cỏ khô.  
Phần đêm còn lại chóng qua.  
Chu Mộng Châu thức dậy thì mặt trời đã lên cao, chàng luyện công buổi sáng như thường lệ, rồi mới một mình rảo quanh ngôi cổ miếu.  
Đến trước sàn điện, nhìn thấy hai cây cổ thụ lớn đến người ôm bị gãy ngang. Chu Mộng Châu nhớ lại cảnh tượng đêm hồi hôm, con vượn to lớn dị thường, có sức mạnh kinh hồn, bất giấc rùng người như còn khiếp sợ.  
Chu Mộng Châu rảo quanh sân quan sát, thấy máu khô đóng vung vảy, nhưng nhiều nhất là đám máu lớn cạch hai gốc cây không xa, chàng đoán định chính là máu của con vượn khi trúng một kiếm sau cùng của chàng.  
Lại đi rảo khắp cổ miếu một vòng nữa, thấy mặt trời đã lên gần đứng bóng, thế nhưng tăng phòng, nơi Đằng Anh nghỉ vẫn đóng im ỉm. Chu Mộng Châu trong đầu nhớ lại chuyện đêm hôm trước, Đằng Anh cùng phòng với gã đại hán đã chết nói cười thân mật, rồi hôm qua khi trên đường lại cùng gã cười cợt đến chối mắt, cho đến hồi hôm cái nhìn của thị cũng có sức quyến rũ kỳ lạ, thực khiến người ta phải nghĩ thị nhất đinh là hạng nữ nhân chẳng được đoan chính, lát sau lại nghĩ mình còn có chuyện của mình phải làm, gặp Đằng Anh cũng chỉ là chuyện hết sức tình cờ giữa đường, không có lý do gì mà ở lâu với cô ta. Nghĩ đến đó, quyết không chờ Đằng Anh thức dậy nói lời từ biệt, mà lên đường rời ngôi cổ miếu ngay.  
Vượt qua bờ tường, đi được một quảng xa rồi, nhưng đầu Chu Mộng Châu lại nghĩ mông lung, lát sau lại nghĩ đến Đằng Anh, chàng thầm nghĩ:  
- Cô ta ngủ đến trưa thế này mà chưa dậy nổi, có lẽ không chỉ vì mệt mỏi mà còn vì những vết cào trên người. Biết đâu những móng vuốt của con vượn chẳng có độc?  
Chu Mộng Châu chỉ nghĩ đến khả năng đó, tự dưng lòng áy náy bất an, rồi quyết định quay chạy trở lại ngôi miếu. Nhưng chạy chưa được tầm tên, thì khựng chân đứng lại, lòng nghĩ:  
- Sinh tử có mạng, phú quý tại trời, nếu hồi đêm cô ta không gặp mình thì có lẽ đã bỏ mạng từ lâu rồi, đủ thấy mạng cô ta nhất định thoát nạn này. Cho nên đã thoát đại nạn tất thoát tiểu nạn, không thế nguy hiểm đến tính mạng được, không có khả năng chết, ta có gì phải lo lắng nho cô ta chứ?  
Nghĩ đến đó, lại quay đầu đi lên hướng tây bắc, nhưng chạy được một đoạn, trong lòng tự nhiên lại khởi sinh ý niệm khác:  
- Ài, đã cứu người sao không cứu đến nơi đến chốn, chỉ còn trở lại nép bên ngoài phòng nhìn vào, thấy nàng ta ngủ ngon lành vô sự thì đi còn chưa muộn. Có vậy ta mới thật sư yên tâm lên đường, đằng nào thì việc cứu người cũng còn quan trọng hơn tất cả!  
Lần này thì nhất quyết trong lòng, quay người phóng như bay về hướng ngôi miếu không còn do dự nào nữa. Vào đến miếu, tình hình vẫn chẳng có gì thay đổi, Đằng Anh xem ra vẫn còn ngủ trong tăng phòng, cửa phòng vẫn đóng.  
Chu Mộng Châu rón rén nhẹ chân đến bên cửa sổ, ghé tai vào cửa lắng nghe, bỗng chàng nhíu mày kinh ngạc, nguyên trong phòng có tiếng rên khẽ. Chu Mộng Châu biết có chuyên không ổn, liền chạy lại đấy cửa nhảy vào trong.  
Chỉ thấy Đằng Anh mặt mày sưng lên đỏ gay, người lăn qua trở lại, miệng không ngớt rên rỉ, chứng tỏ cô ta rất đau đớn. Chu Mộng Châu chạy lại bên giường nhìn kỹ những vết cào sướt trên cổ và tay của cô ta sưng tấy, thầm nghĩ:  
- Chẳng sai, móng vuốt con vượn có độc!  
Tuy đã đoán ra nguyên do thương trạng của Đằng Anh, thế nhưng chàng vốn không có kiến thức lẫn kinh nghiệm trong trị thương, nên chưa biết phải quyết thế nào, khi ấy vắt óc suy nghĩ cách, chợt nghĩ Đằng Anh là nữ lưu giang hồ, từng trải lịch duyệt, có thể là biết cách trị thương độc, khi ấy liền gọi cô ta mấy lần.  
Đằng Anh quả thật là bị độc phát tác, nhưng cũng chỉ mới giai đoạn đầu, trong lúc ngủ cơn đau hành hạ nên mơ màng la nhảm. Lúc này bị gọi lớn thì giật mình tỉnh lại nhìn thấy Chu Mộng Châu đứng đầu giường vẻ khẩn trương, thì hỏi:  
- Chuyện gì vậy?  
Cô ta không nói thì thôi, khi nói mới hay cổ họng khô rất cháy bỏng. Đằng Anh kinh động, định chống tay ngồi dậy, nhưng Chu Mộng Châu cản lại nói:  
- Cô nương bị những vết cào của con vượn có độc phát tác hành hạ, xem có cách gì cứu được không?  
Nghe Chu Mộng Châu nói vậy, Đằng Anh mới nhớ lại chuyện đêm qua, đồng thời nhận ra cả người nóng rát, ngũ tạng như lửa đốt, đầu óc nặng trĩu, mí mắt thậm chí nặng trĩu mở không lên, khi ấy kêu lớn:  
- Nước . ... nước . ...  
Chu Mộng Châu liền chay ra ngoài mực một gáo nước mang vào. Đằng Anh uống xong mấy hơi, thần trí hơi tỉnh lại, nhìn Chu Mộng Châu mơ hồ hỏi lại:  
- Vừa rồi ngươi nói gì?  
- Những vết cào sướt trên người cô nương bị sưng tấy, có lẽ do độc phát tác, cô nương xem có cách nào giải độc không?  
Đằng Anh thấy kỳ, bèn hỏi:  
- Vết sướt trong người ta, sao ngươi biết?  
Chu Mộng Châu biết cô ta hiểu nhầm, bèn phân minh:  
- Tôi chỉ nhìn nhưng vết sướt trên tay cô nương lộ ra bên ngoài bị sưng đỏ, nên mới đoán là như vậy.  
Đằng Anh “à" lên một tiếng, đinh nhấc tay lên xem, thế nhưng cánh tay như nặng cả trăm cân, không thể nào tự nhấc lên được. Đằng Anh lúc này mới giật mình la lên thất kinh, chẳng ngờ vuốt con vượn lại độc hại đến thế, bất giác thở dài một hồi sóng sượt.  
Chu Mộng Châu thấy thế hỏi:  
- Có phải cô nương thấy không có cách cứu chữa?  
- Ta muốn xem tình hình cánh tay thế nào, vậy mà nhấc lên cũng không tự chủ được.  
- Nhưng cô nương thấy có cách nào cứu chữa không?  
- Trước hết ta phải xem cánh tay thương độc thế nào mới quyết định.  
Chu Mộng Châu trầm ngâm giây lát, nhẹ nhàng giúp nâng cánh tay cô ta lên cao, nói:  
- Cô nương nhìn cho kỹ!  
Đằng Anh nhướng mắt nhìn, thực ra dầu muốn cựa quậy cũng không được, chỉ là đôi nhãn châu chuyển động, sau một hồi xem xét thở dài nhắm mắt lại.  
Chu Mộng Châu đặt tay cô ta xuồng, hốt hoảng hỏi:  
- Thật chẳng có cách gì sao?  
Đằng Anh la lên:  
- Chớ quá náo động, để ta nghĩ xem!  
Nàng nhắm mắt như nghĩ ngợi một lúc, bỗng kêu lên:  
- Nước!  
Chu Mộng Châu nghe thế thấy lấy làm lạ, vặn hỏi lại:  
- Nước à? Nước có thể giải cứu à?  
- Ài, ta cần uống nước, ngươi cứ dội một ít lên đầu ta.  
Chu Mộng Châu lúc này mới vỡ lẽ, cô ta phát sốt trong người nên khát nước, khi ấy cho cô ta uống nước, rồi dùng tay tẩm ít nước lên trán Đằng Anh cho tỏa nhiệt.  
Đằng Anh hơi tỉnh trí lại, nói:  
- Ta nhớ ra hai phương thuốc, ngươi cứ dùng bút ghi lại, có lẽ không bao lâu nữa ta sẽ hôn mê đấy!  
Chu Mộng Châu nghe thế liền tìm giấy bút, mài mực đem lại.  
Thấy Đằng Anh lúc này mê mê tỉnh tỉnh, vội khoát nước vào mặt cô ta, giục nói:  
- Đã có giấy bút rồi, cô nương đọc nhanh đi.  
Đằng Anh thân nhiệt đã lên cao, nhờ những đợt nước dội mới hồi tỉnh thần khí, khi ấy đọc lên hai phương thuốc cho Chu Mộng Châu ghi vẻ rất vật vã ... cuối cùng nói:  
- Một phương nấu ... dùng nước . ... ngày rửa ... ba lần, phương còn lại ... để ... uống ...  
Nói đến đó thì cô ta hôn mê ngất đi.  
Chu Mộng Châu vội lấy nước rưới lên đều lên mặt, nhưng lần này thì cồ ta hôn mê hoàn toàn, chẳng tỉnh lại nữa.  
Chu Mộng Châu đưa tay sờ vào người cô ta, thấy nóng như thiêu, giật mình nghĩ:  
- Thật hiếm, ta chỉ cần trở lại chậm, chỉ e phương thuốc này cũng không kịp ghi.  
Chu Mộng Châu quyết định mang cô ta đến một thị trấn nào đó. Tìm nơi nghỉ ngơi, rồi cất thuốc theo đúng chỉ dẫn, nhất định phải cứu cô ta bằng được.  
Chu Mộng Châu bế Đằng Anh lên phóng chạy một mạch có đến hai canh giờ, vì lòng nôn nóng muốn cứu người cho nên chạy nhanh hơn lúc bình thường. Tuy vậy, trên tay lại bế thêm một người, cho nên phí không ít công lực, lưng áo ướt đẫm mồ hôi. May mà ra hết dãy núi, thì đã thấy một thị trấn khá lớn tọa lạc dưới chân núi, từ xa nhìn xem đã thấy có trên mấy trăm nóc nhà.  
Chu Mộng Châu tinh thần phấn chấn, chạy nhanh hơn. Lát sau đã vào đến thị trấn, thấy không khí sầm uất náo nhiệt, nghĩ thị trấn lớn như vậy, nhất đinh tìm được dược liệu để cất thuốc. Khi ấy, bèn đưa Đằng Anh vào một khách điếm đầu trấn thuê phòng nghỉ lại.  
Chu Mộng Châu vào phòng, đặt Đằng Anh nằm yên trên giường, lập tức gọi một gã tiểu nhị vào hỏi thăm các hiệu thuốc ở đây.  
Tiểu nhi nghe xong tình hình, liền nói:  
- Thiếu gia xin cứ ở trong phòng chăm sóc người thân, để tiểu nhân giúp hốt thuốc cho!  
Chu Mộng Châu chẳng ngờ tiểu nhị nhiệt tình như vậy, liền lấy ra nén bạc hai lượng, cùng hai đơn thuốc nhét vào tay gã nói:  
- Vậy thì phiền tiểu nhị ca đi hộ một chuyến, nếu không đủ tiền, trở lại tôi sẽ đưa thêm.  
Tiểu nhị gật đầu sốt sắng, cầm bạc và toa thuốc thang chạy như bay. Chu Mộng Châu ngồi một mình bên giường chờ đợi, chẳng ngờ chờ cả nửa canh giờ mà vẫn chưa thấy gã tiểu nhị trở lại, trong lòng chàng sốt ruột nhìn tình trạng Đằng Anh càng thêm lo lắng.  
Đằng Anh thỉnh thoảng sốt cao là lên cơn nói sảng, ú ớ trong miệng chẳng hiểu nói những gì.  
Chu Mộng Châu cứ lo để lâu không chữa kịp, nhỡ độc tính nhập vào tạng phủ thì nguy tính mạng Đằng Anh, nên bồn chồn đứng ngồi không yên, cứ bước lui bước tới trong phòng.  
Thực ra Đằng Anh với chàng vô thân vô thích, chẳng đến nỗi lo sợ sốt vó như vậy, nhưng chàng bẩm tính nghĩa hiệp, thấy người bị nạn như chính mình bị nạn, do vậy mới lo lắng như vậy.  
Đột nhiên, lúc ấy bên ngoài hành lang có tiếng bước chân chạy dồn.  
Chu Mộng Châu chay vội ra cửa, ghé đầu nhìn thì thấy đúng là gã tiểu nhị trở lại.  
Chàng vừa mừng vừa giận, trách:  
- Làm sao mà đi cả nửa ngày mới về?  
Tiểu nhi thở hổn hển đáp:  
- Thiếu gia xin chớ vội trách, thực tình toa thuốc này mới kỳ quái, đến tiệm này có mấy vị này thì thiếu mấy vị khác, tiệm khác thì có những vị khác lại thiếu vị nọ, tiểu nhân phải chạy khắp chín tiệm thuốc trong trấn này mới hốt đủ hai toa thuốc của thiếu gia.  
Gã dừng lại thở một lúc, nói tiếp:  
- Trên đường trở về gặp phải anh chàng tú tài nghệ xem qua toa thuốc, bảo tiểu nhân về báo lại với thiếu gia là bệnh này nếu để phát thêm một hai canh giờ nữa thì e hết cứu. Tiểu nhân nghe vậy quýnh lên vắt giò mà chạy về đây.  
Chu Mộng Chậu nghe vậy chẳng còn bụng dạ nào hỏi xem vị tú tài nghèo kia là ai, giục nhanh:  
- Vậy nhờ lão ca mang hai gói thuốc nấu giúp mang lên đây!  
Tiểu nhị ứng thanh một tiếng rồi lập tức mang thuốc đi ngay.  
Thời gian qua những bữa cơm, tiểu nhị mang đến một bát thuốc, và một chậu nước thuốc trong thùng gỗ, gã làm mọi chuyện tợ hồ như rất thành thục. Gã đặt hết lên bàn, rồi định lui gót nhưng Chu Mộng Châu giữ lại nói:  
- Phiền lão ca tìm xem trong trấn này có phụ nhân nào tay chân lanh lợi, đến chăm sóc thương thế cho bệnh nhân được chứ?  
Tiểu nhị vừa lắc đầu vừa nhìn về phía Đằng Anh nằm mê man trên giường nói:  
- Thiếu gia nên tự mình làm cho, trong tiểu trấn này tìm người thật rất khó, huống gì một vài canh giờ chắc gì đã tìm được người, mà bệnh nhân để lâu nguy cấp, chỉ e có người cũng vô dụng.  
Gã nói rồi liền tức bước nhanh ra cửa bỏ đi.  
Nguyên là gã trên đường hốt thuốc trở về nghe gã tú tài nào đó nói bệnh nhân nguy kịch không dễ cứu trị. Nếu tìm giúp người chăm sóc, bệnh thuyên giảm thì không nói gì, nhỡ ra nguy đến tính mạng, thì chẳng phải rước phiền hà vào thân sao? Cho nên mới không muốn đi tìm người giúp.  
Chu Mộng Châu bất đắc dĩ đành phải tự tay làm lấy, khép kín cửa rồi quay trở lại bên giường lòng tự an ủi:  
- Thân thể cô ta mình cũng đã nhìn tối qua, đằng nào làm công chỉ để cứu người, tốt nhất đừng bận tâm bấn loạn là được.  
Trước hết chàng mang chén thuốc cho Đằng Anh uống, việc làm không trở ngại gì.  
Nhưng đến khi lấy thuốc rửa các vết thương trên người cô ta, thì tay chân chàng trở nên luýnh quýnh.  
Nhưng vết thương có ở khắp người, may mà Đằng Anh hôn mê chẳng hay biết gì, nên cuối cùng chàng cũng mạnh dạn cởi bó hết áo quần của Đằng Anh để rửa vết thương. Dẫu nói thế nào đi nữa, nhưng khi ánh mắt chàng chạm phải những đường cong tuyệt mỹ trên thân thể Đằng Anh thì tim cũng không tránh đập loạn xạ lên. Chàng phải cố trấn tĩnh mới làm xong chuyện rửa vết thương trên người Đằng Anh.  
Quả phải mất khá nhiều thời gian cho việc này, khi rửa xong hết vết thương thì trời cũng đã tối, chàng đẫm ướt cả mồ hôi, mệt còn hơn khi bế Đằng Anh mà chạy nữa. Chàng vốn định mặc quần áo trở lại cho Đằng Anh, nhưng khi nghĩ mỗi ngày phải rửa vết thương ba lần, cứ mặc vào cởi ra thì thực bất tiện, cho nên chỉ dùng tấm chăn đắp kín người cô ta.  
Xong đâu đó chàng mới nhớ đến chuyện cơm nước, ra phòng khóa cửa cẩn thận, đến tiền sảnh khách điếm, gặp lại gã tiểu nhị nói:  
- Hai toa thuốc vừa rồi đủ tiền chứ?  
Tiểu nhị đáp:  
- Cả thảy hai lượng năm tiền, chỉ thiếu năm tiền.  
Thực ra thì đủ, nhưng tiểu nhị thấy Chu Mộng Châu còn nhỏ, lại đằng nào cũng tính thêm ít nhiều gọi là kiếm chác chút thù lao.  
Chu Mộng Châu không tính toán gì, lấy thêm năm tiền nữa đưa cho gã. Đoạn đưa tiếp mười lượng nữa, nhờ gã hốt cho bốn ngày thuốc.  
Tiểu nhi thấy kiếm chát được là vui vẻ nhận lời.  
Chu Mộng Châu ăn uống xong, quay lại phòng, việc trước tiên là mở tay nải lấy tiền ra đếm xem, thấy toàn bộ số tiền Đạo An phương trượng cho làm lộ phí giờ chỉ còn hơn ba mươi lượng, bất giấc sững người.  
Đạo An phương trượng vốn cho chàng sáu mươi lượng, dọc đường tiêu rất dè xẻn, lúc này gặp chuyện cần kíp mới tiêu lớn như vậy, cứ tính tiền thuốc và tiền ăn ở lại đây, chỉ e không đủ trả trong một tuần.  
Với chàng chuyện ăn ở không quan trọng lắm, thế nhưng việc chạy chữa cho Đằng Anh thì không thể bỏ ngang được. Chỉ nghĩ đến đó chàng đã thấy rầu.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 4**

Lục Bàn Sơn, Nhẫn Đại Sư Khải Thị

Năm ngày chớp mắt trôi qua.  
Mấy mươi lượng bạc của Chu Mông Châu bay vèo, mà thương thế của Đặng Anh chưa thấy thuyên giảm gì.  
Tên tiểu nhị chạy thuốc cho Chu Mộng Châu thấy kiếm được tiền nên rất sốt sắng, thuốc vừa hết là đã thấy gã lên tiếng gợi ý cho chàng.  
Sáng hôm sau như thường lệ, gã vào phòng cười tươi hỏi tiền đi mua thuốc. Chu Mộng Châu cười khổ sở nói thật:  
- Không giấu gì tiểu nhị ca, hôm nay đến tiền phòng tiền ăn cũng không có trả, lấy đâu tiền cất thuốc?  
Tiểu nhị lúc đầu nghe thì trố mắt ngẩn người, nhưng rồi bèn gợi ý:  
- Người ta sống cũng cần cái ăn đã đành, người ốm đau cần thuốc men chạy chữa, hay là thiếu gia thử xem trong người có vật gì đáng giá đem đi cầm cố?  
Chu Mộng Châu nhún vai, thở ra nói:  
- Nói cũng có lý, thế nhưng trong người tại hạ thực tình chẳng có thứ gì đáng giá!  
Tiểu nhị nghe chàng nói đến vật có giá cũng không thì hỏi han thêm vài câu chiếu lệ rồi bỏ đi. Chu Mộng châu ngồi thừ bên bàn, buồn rầu không biết nên tính thế nào đây.  
Tiểu nhị rời khỏi phòng Chu Mông Châu, liền đem chuyện chàng hết tiền báo cho lão chủ.  
Sáng sớm hôm sau, lão chủ lập tức tìm đến phòng chàng.  
Chu Mộng Châu thấy lão chủ xuất hiện, không nói cũng biết đến với ý gì, vội cười khổ nói:  
- Chẳng phiền để ông chủ nói nhiều lời, tiền ăn ở qua vài hôm sẽ thanh toán thôi.  
Lão chủ khách khí nói:  
- Tiền ăn ở vài ngày thì không có gì đáng nói lắm, thế nhưng tiểu điếm chúng tôi nhỏ, sống chỉ nhờ vào mấy phòng này, hy vọng khách quan hiểu mà thông cảm cho.  
- Điều này tại hạ tự hiểu rõ, chỉ có điều lúc này chúng tôi chưa tiện đi được, nên phiền ở thêm vài ngày, chúng tôi tất sẽ thanh toán đủ.  
Nói một lúc, lão chủ mới bất đắc dĩ tạm lui ra. Chu Mộng Châu đi lui đi tới trong phòng buồn buồn chẳng vui. Cứ nhìn trong tay nải, ngoài pho tượng La Hán vàng là đáng giá ra, thì còn thứ gì đáng vài trinh? Thế nhưng vô luận tình thế ra sao, cũng không thể cầm cố pho tượng La Hán cửa sư phu phó thác.  
Đứng bên giường với mớ đồ linh tinh, Chu Mộng Châu nắm bộ áo quần của mình đã đưa cho Đằng Anh mặc lên xem, tuy là còn tươm tất, nhưng cũng không thể đem bán. Nếu bán sau đó Đằng Anh lấy gì mặc? Nào ngờ, khi nắm bộ áo quần lên thì một vật gì rơi ra, chàng nhìn mới hay đó chính là chiếc cờ trắng hình tam giác, tín vật của Quy Hồn Bảo.  
Chu Mộng Châu nhặt chiếc lệnh kỳ lên xem xét, trong đầu bỗng lóe lên một ý nghĩ, chàng nhớ gã trung niên chủ nhân của chiếc lệnh kỳ từng nói Quy Hồn Bảo danh chấn giang hồ, chẳng ai không biết. Nếu lời gã đúng như vậy đem lệnh kỳ cắm ngoài khách điếm, không biết chừng có người của Quy Hồn Bảo nhìn thấy, tất sẽ tìm đến liên lạc. Khi ấy việc tháo gỡ tình thế hiện tại không còn vấn đề, chẳng phải là biện pháp tốt hay sao? Nghĩ vậy chàng liền nắm kỳ lệnh đến tiền sảnh.  
Tiểu nhị nhìn thấy chàng liền hỏi với giọng nhạt nhẽo, chẳng còn ân cần như trước đây:  
- Thiếu gia có chuyện gì sai bảo?  
Chu Mộng Châu nói:  
- Lão ca xin gắn giúp chiếc tiểu kỳ này vào nơi dễ nhìn thấy nhất ở trước quán.  
Tiểu nhị nhận lấy chiếc tiểu kỳ vẻ miễn cưỡng. Trên mặt hiện nụ cười khinh thị, nói:  
- Làm gì chứ? Tiểu điếm tự có chiêu bài của mình?  
- Lão ca không cần hỏi nhiều, xin cứ làm cho.  
Tiểu nhị không vui, nói:  
- Thiếu gia cứ về phòng, tôi sẽ làm.  
Chu Mộng Châu thấy thái độ tiểu nhị thay đổi trong lòng tuy giận, nhưng nghĩ lại cãi nhau với bọn người này cũng chẳng lợi gì, nên bỏ về phòng.  
Gã tiểu nhị ngược lại chờ đến khi chàng về phòng rồi, đem chiếc tiểu kỳ cắm đại sau cửa ra vào.  
Lại nói, hôm ấy Đằng Anh tuy không còn uống thuốc và rửa vết thương, thế nhưng sau năm ngày chữa trị nên cũng có phần chuyển biến.  
Chiều hôm ấy, chừng như dược lực đã có tác dụng, chỉ thấy cô ta rên khẽ một tiếng rồi cựa mình tỉnh lại.  
Chu Mộng Châu vừa thấy thế thì vui mừng khôn xiết chạy lại bên giường gọi nhẹ:  
- Cô nương, cô nương tỉnh rồi ư?  
Đằng Anh thần trí chưa hồi tỉnh hoàn toàn, mắt hé mở chỉ nhìn thấy loáng thoáng bóng người, mấp máy môi hỏi:  
- Ngươi ... ngươi ... là ai?  
- Tại hạ là Chu Mộng Châu đây mà!  
Đằng Anh lầm bẩm thì thào:  
- Chu Mộng ...Châu, Chu ... Mộng . ... Châu . ...  
Qua một lúc, đột nhiên "a" lên một tiếng, ánh mắt hữu thần nhìn Chu Mộng Châu nói:  
- Ồ! Ta nhớ ra rồi, tiểu huynh đệ là ... Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu gật đâu nói:  
- Đúng vậy, tại hạ là Chu Mộng Châu!  
Đằng Anh thần trí đã hồi tỉnh, tinh thần cũng khá lên, nhìn Chu Mộng Châu rồi lại nhìn quanh, hỏi:  
- Đây là đâu? Ngươi đưa ta đến đây?  
- Ừm, đây lã Ngưu gia trấn, tôi đưa cô nương đến đây đã năm hôm.  
- Năm hôm?  
- Phải, đã năm hôm?  
- Nói vậy ta hôn mê đến cả năm hôm nay Chu Mộng Châu gật đầu đáp.  
- Từ lúc cô nương hôn mê bất tỉnh trong cổ miếu đến giờ mới tỉnh lại.  
Đằng Anh cố nhớ lại mọi chuyện, rồi hỏi:  
- Tiểu huynh đệ ghi được toa thuốc chứ?  
- Ừm, theo đúng cô nương, một toa thuốc uống trong, một toa thuốc rửa các vết thương trên người.  
Đằng Anh nghe vậy thì cảm thấy hổ thẹn, hỏi:  
- Ngươi tự tay rửa các vết cào sướt trên người ta?  
Chu Mộng Châu lúng túng, không tự nhiên nói:  
- Vâng.  
Đằng Anh nhắm nghiền mắt lại, trên mặt lại phớt hồng.  
Chu Mông Châu càng lúng túng ngượng ngập, chẳng biết cô ta có vì chuyện này mà trách cứ mình không. Chẳng ngờ Đằng Anh nhắm mắt, hồi lâu lại ngủ thiếp đi lúc nào không hay.  
Chu Mộng Châu biết cô ta thương thế mới thuyên giảm, người còn yếu, cho nên chẳng đánh động. Tự mình ngồi vào bàn gục đầu nằm nghỉ, chẳng mấy chốc cũng ngủ mất!  
Sáng hôm sau Đằng Anh thức dậy trước, nhìn thấy Chu Mộng Châu nằm ngủ ngay trên bàn, chờ chàng thức dậy liền hỏi:  
- Cả năm hôm nay người chỉ ngủ như vậy sao?  
Chu Mộng Châu không biết dối lòng, gật đầu.  
Đằng Anh lặng thinh không nói gì, qua một lúc mới lên tiếng hỏi:  
- Hiện tại đã giờ nào?  
Chu Mộng Châu bước đến bên cửa sổ nhìn ra ngoài trời, nói:  
- Có lẽ đã vào đầu giờ thìn!  
- Ồ, hẳn tôi cần uống thuốc!  
Chu Mộng Châu nghe hỏi đến chuyện này thì ấp úng trong miệng, không biết nên nói thế nào. Đằng Anh ngược lại, hiểu nhầm, tưởng chàng ngượng ngùng khi mình đã tỉnh lại, không tiện giúp mình rửa vết thương, bèn nói:  
- Không sao, lúc tiểu huynh đệ giúp tôi rửa vết thương, tôi cứ nhìn đi nơi khác, coi như tôi chưa hề tỉnh lại là được!  
Chu Mộng Châu biết Đằng Anh hiểu nhầm ý mình, nhưng muốn phân bua thì lại không biết nên nói thế nào. Đằng Anh thấy Chu Mộng Châu không cự tuyệt cũng không đáp ứng, chẳng hiểu trong lòng chàng nghĩ gì. Lòng lấy làm lạ đưa mắt nhìn chàng, chỉ thấy trên mặt Chu Mộng Châu mày sầu mày ủ, cứ như trong lòng mang tâm sự gì, liền hỏi:  
- Ê, ngươi sao vậy?  
Chu Mộng Châu thấy tình hình đến nước này, cố giấu cũng không tiện, bèn thở dài đáp thật:  
- Chẳng giấu gì cô nương, tiền tôi mang theo trong người đã hết sạch, đừng nói tiền thuốc ngày hôm nay, mà tiền ăn tiền phòng cũng không có trả.  
Đằng Anh "a" lên một tiếng, ngẫm nghĩ giây lát nói:  
- Ngươi đến đây giúp ta tìm xem trên đầu còn chiếc trâm không?  
Chu Mộng Châu nghe vậy liền đến bên giường, tìm một lúc chẳng thấy, nói:  
- Có lẽ đã rơi mất ở trong ngôi miếu.  
- Vậy ngươi cứ đến gặp lão chủ thương lượng bảo tiền phòng tiền ăn tạm thời thiếu lại, tiền hốt thuốc nhờ lão ta trả giùm, sau khi hồi phục thương thế trong người, ta sẽ thanh toán hết.  
Chu Mộng Châu lắc đầu đáp:  
- Không được, tối qua chính lão chủ đến đây phàn nàn, chuyện này e không thành.  
Đằng Anh trầm mặc một lúc, bỗng phấn chấn hẳn lên nói:  
- Có cách rồi!  
- Cách gì?  
- Ngươi tìm phấn ra trước cửa khách điếm tìm nơi nào dễ thấy nhất vẽ hình chim ưng và sáu ngôi sao vòng quanh, nhất định có người đến giúp.  
Chu Mộng Châu không hiểu bèn hỏi:  
- Vì sao?  
- Nói cho ngươi biết cũng không ngại gì, đây là ký hiệu của Quy Hồn Bảo chúng ta. Sau này nếu như tiểu huynh đệ lúc gặp nạn, cần sự giúp đỡ thì cứ làm như thế.  
Chu Mộng Châu lại lắc đầu nói:  
- Xem ra chẳng có hy vọng.  
- Sao lại không? Đây là địa hạt thuộc phân đà Tây Bắc của Quy Hồn Bảo, đàn chủ là Âm Dương phán Hứa Vạn Thương cai quản rất nghiêm thuộc hạ, ông ta tuyệt đối không dám sơ sót.  
Chu Mộng Châu vẻ lĩnh đạm nói:  
- Tối hôm qua tôi đã nhờ tiểu nhị cắm chiếc tiểu kỳ của Quy Hồn Bảo ở bên ngoài, vậy mà đến bây giờ vẫn không thấy có người nào tìm đến liên lạc, chẳng phải lân cận đây không có bóng dáng người của quý bảo sao?  
Đằng Anh ngạc nhiên hỏi lại:  
- Thật vậy sao?  
- Tôi chẳng lẽ lừa dối cô nương?  
Đằng Anh nghe vậy thì sững ngươi giây lát, rồi bỗng nhiên phát ra mấy tràng cười quái lạ.  
Chu Mộng Châu giật mình buột miệng hỏi:  
- Cô nương làm sao thế?  
Đằng Anh vừa cười vừa nói:  
- Chẳng ngờ Cầu Hồn Diễm Sứ uy chấn đại giang Nam Bắc lại lạc phách tại đây. Ha ha ...  
Chu Mộng Châu thấy thần thái cô ta thay đổi kỳ quái, sợ tổn thương đến bịnh tình, bèn nói:  
- Từ từ tìm biện pháp!  
Lúc ấy bỗng bên ngoại có tiếng gõ cửa, tiếng người hỏi vọng vào:  
- Khách dậy rồi chứ?  
Đằng Anh ngưng bặt tiếng cười nhìn Chu Mộng Châu hỏi:  
- Ai vậy?  
Chu Mộng Châu đã nhận ra giọng người kia là ai, thấp giọng nói:  
- Lão chủ, chỉ e đến thúc ...  
Đằng Anh vừa nghe đến đó, cắn môi nói:  
- Không việc gì, cứ để lão ta vào, ta tự thương lượng với lão.  
Chu Mộng Châu không còn cách nào ngoài việc đi mở cửa.  
Đứng ngay tại cửa là lão chủ, sau lưng còn có tên tiểu nhị, trên tay hắn cầm một phong thư.  
Lão chủ lấy phong thư trao cho Chu Mộng Châu nói:  
- Vừa rồi có người trao thư đến cho thiếu gia, vừa khéo tôi cùng định lại đây thương lượng, nên tiện thể mà đến.  
Chu Mộng Châu thừa hiểu ý lão muốn nói gì đưa mắt nhìn Đằng Anh, cô ta lúc này cũng chính đang đưa mắt nhìn chàng.  
Chu Mộng Châu nhún vai vẻ hết cách đối phó.  
Đằng Anh nói:  
- Cứ xem thư trước rồi hãy tính!  
Chu Mộng Châu buồn phiền, chẳng hiểu lúc này mà còn có ai gửi thư đến làm gì, nhưng cũng đưa tay bóc phong thư mở ra xem, bỗng reo lên:  
- A! Gửi cho cô!  
Đằng Anh đề nghị:  
- Vậy hãy đọc giúp tôi!  
Chu Mộng Châu đọc chầm chậm:  
- Xin dâng trước ngân phiếu một vạn lượng, tạm dùng trong lức cấp sự, ba ngày sau xin dâng tiếp. Ngưỡng mong chớ chê thọ dụng Khách đồng cảm cuối trời phụng dân.  
Đọc xong, Chu Mộng Châu xem bên trong phong bì, quả nhiên còn thấy một ngân phiêu trị giá vạn lượng.  
Chàng kinh ngạc hỏi:  
- Khách đồng cảm cuối trời là ai?  
Đằng Anh nhíu mày liễu nhưng cũng không nghĩ ra, chặc lưỡi nói:  
- Mặc là ai? Ngân phiếu này cứ thâu dùng, chuyện gì hoãn sẽ tính.  
Nguyên do chủ quán nhân cơ hội đưa thư tới để tìm cách đuổi khéo bọn họ, chẳng ngờ nổi trong phong bì lại còn có tấm ngân phiếu trị giá đến một vạn lương bạc. Nên biết trong Ngưu gia trấn này có mấy trăm hộ, nhưng có đại phú trên vạn lượng thì thực đếm không hết ngón một bàn tay. Lúc này tự dưng bọn Chu Mộng Châu nhận được tấm ngân phiếu đến vạn lượng, lại còn ghi rõ ba ngày dâng lên tiếp, thử hỏi chuyện này khiến ai nghe chẳng chấn động.  
Lão chủ lực này mặt mày tái xanh, gượng gạo nửa khóc nửa cười. Chu Mộng Châu nhìn thấy vừa thương hại vừa buồn cười.  
Đằng Anh cười nhạt hỏi:  
- Lão chủ, nghe nói tối qua ngươi định mời chúng ta đi khỏi đây vì không đủ tiền thanh toán ăn ở, giờ hẳn đến để đuổi phải không?  
Lão chủ vội xua tay, cười méo miệng đáp:  
- Nào dám, nào dám!  
Lúc này trước tiền sảnh có một người, vừa bước vào, gã tiểu nhị chẳng hiểu ghé tai nói gì, lão chủ mặt mày tái xanh đáp vội:  
- Tiểu nhân có chuyện gấp xin cáo lui, lát nữa sẽ đến hầu nhị vị!  
Nói rồi không chờ Chu Mộng Châu và Đằng Anh kịp nói gì, vội vã bỏ đi.  
Vừa đến trước tiền sảnh liền nhận ra chính là vị độc bá Ngưu gia trấn này, họ Ngưu tên Mãnh. Ngưu Mãnh đứng tại cửa, vừa nhìn thấy mặt lão chủ lớn tiếng hỏi ngay:  
- Trong quán các ngươi có hai vị khách một nam một nữ trú lại phải không?  
Lão chủ trong lòng nghĩ nhanh:  
- Chẳng lẽ tấm ngân phiếu đôi nam nữ kia vừa có được là bất chính, cho nên Ngưu đại gia mới đến vặn hỏi?  
Nghĩ vậy, vội cúi người đáp:  
- Vâng, vâng. Bọn họ nghèo xác đến tiền ăn ở cũng không có trả tôi, tối qua tiểu nhân định tống họ ra khỏi đây, nhưng thấy tội nghiệp nên tạm thời cho nghỉ lại qua đêm. Hôm nay chẳng ngờ tự nhiên có người dâng đến một tấm ngân phiếu trị giá đến cả vạn lượng bạc.  
Tiểu nhân nghĩ nhất định có chuyện mờ ám trong tấm ngân phiếu này. Ngưu đại gia xin sáng suốt điều tra.  
Chẳng ngờ, lão vừa nói xong "bốp" một tiếng, nhận đủ một cái tát của Ngưu Mãnh, lại nghe chửi:  
- Con lừa! Còn chưa mau đưa ông đến gặp họ, lát nữa ông lột da ngươi!  
Ngưu Mãnh vốn người thô lỗ hung hãn, độc bá tiểu trấn này, nên phát nộ là khiến người trong toàn trấn phải khiếp. Lão chủ lãnh một cái tát mà chẳng hiểu phạm tội gì. Thế nhưng nghe nói vậy, vội vàng cúi đầu đáp:  
- Dạ, dạ, tiểu nhân xin dẫn đường.  
Lão chủ nói rồi liền hối hả đi trước dẫn đường, đến trước phòng bọn Chu Mộng Châu, chưa kịp nói đã bị Ngưu Mãnh xô dạt ra ngoài.  
Gã tự mình xông vào phòng, chỉ thấy Đằng Anh nằm yên trên giường, một thiếu niên ngồi cạnh giường. Gã liền tiến lên mấy bước thi lễ, cung kính nói:  
- Thuộc hạ phân đàn Tây Bắc, Ngưu Mãnh xin bái kiến nhị vị Hương chủ!  
Chu Mộng Châu bất ngờ thấy có người tướng tá hùng hổ xông vào lại cung kính thi lễ, tự xưng là thuộc hạ bái kiến Hương nhủ, nhất thời ngạc nhiên chẳng hiểu ra chuyện gì.  
Thế nhưng Đằng Anh nằm trên giường mặt lạnh lại, giọng trách cứ:  
- Sao giờ này mới đến?  
Ngưu Mãnh không dám ngẩng đầu đáp:  
- Vừa rồi nhận được tin tức, thuộc hạ lập tức đến ngay không dám chậm một giây!  
Đằng Anh trừng mắt quát:  
- Nói bậy! Kỳ lệnh Quy Hồn Bảo gắn ngoài cửa đã một đêm, vậy mà một bóng ma cũng không thấy bén mảng, chúng bây ở đây chết hết rồi sao?  
Ngưu Mãnh bị trách mắng không dám cải nửa lời, cúi đầu cung kính bẩm cáo:  
- Đằng hương chủ nói lệnh kỳ cắm ở cửa, thuộc hạ vào sao không hề nhìn thấy?  
Đằng Anh cười nhạt một tiếng:  
- Hắc! Không nhìn thấy ư? Mắt ngươi để ở đâu chứ? Tiểu huynh đệ, ngươi nói cho hắn biết kỳ lệnh cắm ở đâu, để hắn bò đi xem!  
Chu Mộng Châu chỉ tay vào gã tiểu nhị, nói:  
- Tôi bảo vị này đi cắm giùm!  
Ngưu Mãnh vừa nghe thế, sấn lên một bước quái hỏi:  
- Kỳ lệnh mày cắm ở đâu hử?  
Tiểu nhị phát run, biết chuyện không xong, vừa khóc vừa nói:  
- Cắm ở sau cửa ạ!  
Ngưu Mãnh vừa nghe đến đó, thét lớn một tiếng, "bốp bốp " liền mấy cái tát vào mặt tiểu nhị, khiến hắn vừa lăn vừa bò trên đất. Ngưu Mãnh chửi đổng:  
- Mẹ kiếp! Mày định chọc giận đại gia đây mà!  
Tiểu nhị bị đánh văng ra góc cửa, mặt mày sưng húp, định chuồn ra ngoài, nhưng Đằng Anh bỗng gọi giật lại:  
- Bò vào đây!  
Tiểu nhị không dám trái lời, bò trên đất mà tiến vào.  
Đằng Anh hỏi:  
- Chủ ngươi đâu?  
Lão chủ lúc này nép ngoài cửa, nghe hỏi liền run run bước vào nói:  
- Tiểu nhân ở đây.  
Ngưu Mãnh thấy lão cứ lập cập ngoài cửa, quát:  
- Còn không mau bước vào đây?  
Lão chủ vào hẳn bên trong, Đằng Anh nói:  
- Tấm ngân phiếu này ngươi giữ đổi thành tiền mặt cho ta, coi như yên tâm không sợ mất tiền ăn ở của chúng ta nhé.  
Lão chủ tái mặt gượng cười nói:  
- Cô nương xin yên tâm dưỡng bệnh, chút tiền mọn này tiểu nhân tuyệt đối không dám nhận.  
Đằng Anh gắt giọng:  
- Sao? Chẳng phải tối qua vì thiếu tiền ăn ở, ngươi định đuổi chúng ta đi là gì?  
Ngưu Mãnh lúc ở tiền sảnh cũng đã nghe chuyện này, liền trừng mắt nhìn lão chủ. Lão chủ khiếp hãi quỵ người trên sàn, khóc nói:  
- Tiểu nhân có gan hùm mật gấu cũng không dám nói lời như vậy, chỉ có điên khùng mê dại mới dám mạo phạm cô nương, xin thương tình ...  
Đằng Anh "hừ " một tiếng, nói:  
- Bổn cô nương bình sinh xem thường lũ các ngươi!  
Chu Mộng Châu từ đầu đến giờ chỉ bàng quan lặng nghe, thấy lúc này Đằng Anh ra uy như Đại nội thiên tử, quần cư nhất thiết, lòng thầm nghĩ:  
- Xem ra Quy Hồn Bảo trong giang hồ danh uy chấn động chớ chẳng nghi, thế nhưng Đạo An phương trượng sao chưa từng nhắc đến tên Quy Hồn Bảo với mình thế nhỉ?  
Chu Mộng Châu lại nhớ lần đầu vô tình gặp Đằng Anh, lúc ấy chỉ là một thiếu phụ phong tình lả lơi, lần thứ hai gặp ở trong cổ miếu, cô ta quật cường đánh nhau với con vượn quái ác, thì hùng tráng bất khuất, đúng là một nữ nhi hào kiệt. Mấy hôm nay dưỡng bệnh trong khách điếm này thì yếu đuối như mọi bệnh phụ khác, nhưng lần thứ tư này ra oai khiếp chúng mới thấy rõ là một nữ trượng phu. Bốn thần thái liên tiếp hiện lên trong đầu Chu Mộng Châu, khiến chành mơ hồ khó hiểu, cứ đứng nghĩ ngợi đến thất thần.  
Đột nhiên bên tai nghe gọi lớn:  
- Ê! Tiểu huynh đệ, ngươi làm sao vậy?  
Chu Mộng Châu giật minh sực tỉnh. Lúc này mới hay bọn Ngưu Mãnh và lão chủ biến đâu mất, trong phòng ngoài Đằng Anh ra còn có thêm một thiếu phụ áo xanh.  
Chu Mộng Châu "a" lên mặt tiếng nói:  
- Bọn họ đâu hết rồi? Vị này là ai?  
Đằng Anh bật cười, nói:  
- Con người ngươi mới thật hay, tự nhiên lại phát ngây phát dại, người ta nói đến mấy lần mà ngươi tợ hồ như chẳng nghe thấy gì?  
Chu Mộng Châu ngơ ngác hỏi:  
- Cô nương vừa nói gì?  
Thanh y thiếu phụ liền tiếp lời:  
- Thiếu gia tạm thời xin rời phòng. Đằng cô nương phải thay áo quần.  
Chu Mộng Châu nghe vậy thì đỏ mặt, vội bước ra cửa. Bấy giờ mới gặp bọn Ngưu Mãnh đứng thành hàng trước tiền sảnh như chờ đợi.  
Ngưu Mãnh đối với Chu Mộng Châu cũng cung kính như đối với Đằng Anh. Gã vốn chẳng hiểu Chu Mộng Châu đảm nhận chức gì trong bổn bảo, thế nhưng thấy chàng có thể ở cùng với Đằng Anh thì không dám xúc phạm. Cho nên vừa thấy chàng là đã lập tức cúi người thi lễ.  
Lát sau, thanh y thiếu phụ trở ra, cúi người nói:  
- Bẩm Ngưu đại gia, cô nương đã xong.  
Ngưu Mãnh gật đầu nói:  
- Hảo! Chúng ta chuẩn bị lên xe, cô nương người không khỏe, ngươi cần chăm sóc chu đáo!  
Thiếu phụ liếc xéo gã một cái, nói:  
- Phải đợi đại gia căn dặn.  
Nói rồi quay trở vào phòng Đằng Anh, lát sau trở ra, hai tay dìu người Đằng Anh. Chu Mộng Châu vẻ ngạc nhiên, nhưng Ngưu Mãnh đã giải thích:  
- Khách điếm phức tạp ồn ào, ăn uống lại bất tiện, cho nên thuộc ha mời Chu hương chủ và Đằng hương chủ về tệ xá nghỉ ngơi vài ngày.  
Chu Mộng Châu nghe nói đến dời chỗ ở, thì nhớ ra pho tượng La Hán nói:  
- Chờ một lát tôi phải lấy đồ.  
Đằng Anh cười hỏi:  
- Phải cái này không?  
Chu Mộng Châu đưa mắt nhìn thì quả nhiên thấy chiếc hộp gỗ nằm trong tay cô ta, gật đầu đáp:  
- Đúng vậy.  
Nói rồi, bước đến phía Đằng Anh định lấy lại chiếc hộp. Nhưng Đằng Anh nói:  
- Tạm thời ta giữ cho, chẳng mất đâu.  
Chiếc hộp đựng tượng La Hán vốn trước giờ luôn nằm bên người chàng, lúc này nghe Đằng Anh nôi vậy, tuy không hài lòng, nhưng cũng không tiện tranh cãi.  
Bấy giờ cả bọn lên xe theo sự sắp đặt của Ngưu Mãnh về gia trang của gã nghỉ ngơi.  
Vốn là sáng nay, Ngưu Mãnh nhận được một bức thư nặc danh nói rõ vị tiểu muội của Bảo chủ Quy Hồn Bão thọ thương, nằm dưỡng bệnh trong Duyệt Lai khách điếm, trong người tiền phí dưỡng bệnh đã cạn kiệt, cần phải được chiêu cố. Bên dưới bức thư chỉ vẽ hình chim ưng và sáu ngôi sao, đúng là hiệu lệnh của Quy Hồn bảo.  
Uy danh của Đằng Anh thì người trong Quy Hồn Bảo chẳng ai là không biết. Ngưu Mãnh ở địa phương này tuy là xưng bá nhất phương, nhưng tính ra thân phận cũng chỉ mới là một tiểu đầu mục, thuộc hạ phân đàn Tây Bắc của Quy Hồn Bảo. Cho nên so với Đằng Anh thì thân phận kém xa lắc xa lơ.  
Nay nhận được tin Đằng Anh nằm dưỡng thương trong khách điếm thuộc đia phận của mình, thì lập tức đem theo ái thiếp của mình đến nghênh tiếp, càng gọi là nhân hạnh ngộ mà sau này có khi hưởng lộc của Bảo chủ.  
Về đến Ngưu gia trang, mọi chuyện ăn uống và chăm sóc vết thương của Đằng Anh đều do một tay tỳ thiếp của Ngưu Mãnh làm lấy.  
Sáng hôm ngày thứ ba, quả nhiên có thêm một phong thư đưa đến. Bên trong lại thêm một tấm ngân phiếu trị giá một vạn lượng, ký tên bên dưới vẫn là " khách đồng đạo cuối trời”.  
Chẳng biết vị khách dấu tên này là ai, nhưng đã tận lòng như vậy, Đằng Anh cũng chỉ biếm nhận lĩnh.  
Chu Mộng Chậu được bố trí nghỉ ngơi trong một phòng phía trước, ngoài nghỉ ngơi dạo chơi, thỉnh thoảng chàng cũng đến thăm bệnh tình Đằng Anh.  
Qua chừng năm ngày, thấy Đằng Anh thương thế đã giảm nhiều, chàng nghĩ vì chuyện cô ta mà mình đã trễ một khá nhiều thời gian.  
Hiện tại cô ta đã có người của mình chăm sóc, thực chẳng cần đến chàng chiếu cố. Khi ấy quyết đinh bỏ đi.  
Hôm ấy đến thăm Đằng Anh, chàng tìm cớ hỏi lấy lại pho tượng La Hán rồi đến đêm lặng lẽ bỏ đi.  
Sáng hôm sau, Ngưu Mãnh phát hiện ra Chu Mộng Châu đã bỏ đi, liền đến báo với Đằng Anh. Đằng Anh ban đầu hơi sững người, nhưng rồi cười bảo:  
- Mặc hắn, cứ để hắn đi.  
Ngưu Mãnh thực mơ hồ chẳng hiểu quan hệ giữa bọn họ là thế nào, thế nhưng không dám nhiều lời vấn hỏi.  
Đằng Anh tuy nói vậy, những đến khi Ngưu Mãnh trở gót lui ra, còn lại một mình trong phòng, thì thở dài lẩm bẩm một mình:  
- Ài! Đi thì đi, nhưng cớ gì chẳng một lời từ biệt!  
Lại nói, Chu Mộng Châu đêm đó tìm đường lên Lục Bàn Sơn, lộ phí đã hết. Nhưng may chàng đã chuẩn bị trước, nên gói một ít bánh khô ở nhà Ngưu Mãnh mang theo, cũng đủ dùng trong hai ngày đường.  
Chu Mộng Châu thi triển khinh công, đi đến hai ngày đường, thì cũng tìm lên được Lục Bàn Sơn.  
Lên núi chừng mất hai canh giờ, bỗng nghe vẳng tiếng chuông thâm u, Chu Mộng Châu ngước mắt nhìn, thấy một cốc núi sâu trăm trượng tiếng chuồng chính là vọng ra từ đó.  
Vòng qua một hẻm núi, bấy giờ bắt gặp một bia đá dựng bên đường, ghi mấy chữ Bổn Nguyên Tự một đoạn đường núi ngoằn ngoèo chính dẫn vào hướng cốc núi.  
Chu Mộng Châu nghĩ Bổn Nguyên Tự nhất đinh nằm trong cốc núi, liền sãi bước theo đường núi đến vào.  
Đi được chừng nữa đường, đột nhiên chàng dừng chân lại, suýt nữa la lên, vội nhảy người nép vào gốc cáy đưa mắt nhìn.  
Nguyên là trên một bãi đá bằng cách đó không xa, một vi tăng già đầu láng bóng đang ngồi kiết đà trên phiến đá xanh, người khoác cà sa trễ một vai.  
Trước mặt tăng nhân không xa là hai thiếu nữ đứng sóng vai nhau, thần thái tư mạo đều kiều diễm xinh đẹp, trên người vận sa mỏng đến mức có thể nhìn thấy rõ làn da trắng nõn.  
Chu Mộng Châu lòng lấy làm lạ, không biết hai thiếu nữ kia ở đây cùng vị tăng già với ý gì, lúc ấy chàng không dám vội xuất hiện.  
Vị tăng già mắt nhắm hờ, miệng lẩm bẩm như tụng đọc gì. Còn hai thiếu nữ thì đứng bỡn cợt bên nhau cười nói khúc khích, tư thái ra vẻ khiêu gợi kích động, Thời gian qua chừng tuần trà, một trong hai thiếu nữ bỗng nói:  
- Từng nghe Nhẫn đại sư luyện đắc phật gia tâm pháp, tâm xuất tam giới, thân ngoại ngũ hành, tỷ muội chúng ta không quản ngàn dặm đến viếng, cũng là để lĩnh giáo uy lực Phật gia tâm pháp thật ra lợi hại thế nào. Nếu người không dám mở mắt tận hưởng tỷ muội ta diễn hiến Thiên Ma Vũ thì chứng minh cái gọi là uy lực Phật gia tâm pháp của các ngươi chỉ là hư ngôn. Đến lúc ấy tỷ muội ta chẳng khách khí mời ngươi cải luyện Cửu Thiên Huyền Âm ma pháp.  
Chỉ nghe lão tăng cao giọng niệm Phật hiệu:  
- A Di Đà Phật!  
Thiếu nữ thứ hai nói:  
- Tỷ tỷ, mặc lão ta thế nào, trước hết ta cứ diễn Thiên Ma Vũ, đợi đến khi diễn đệ tam quan, nếu hắn vẫn không chịu mở mắt nhìn, đủ thấy hắn còn chưa dứt hồng trần ngoại giới.  
Khi ấy bức hắn luyện Cửu Thiên Huyền âm ma pháp.  
Thiếu nữ ban đầu đáp:  
- Hảo!  
Vừa nói xong, hai thiếu nữ bất đầu uốn éo thân hình cùng nhau múa.  
Gần như cùng lúc hai thiếu nữ bắt đầu múa, thì hướng đáy cốc trổi lên tiếng sáo nhạc du dương. Chu Mộng Châu đưa mắt nhìn thì thấy dưới một gốc cây lớn, ngồi một hàng thiếu nữ khỏa bán thân, tay sáo tay tiêu tấu lên khúc nhạc êm dịu.  
Hai thiếu nữ vừa ca vừa múa quanh người lão tăng, tiếng ca như tiếng ngọc rót vào tai người nghe ngây ngất mê lòng, kèm theo hương xuân thiếu nữ phảng phất trong lòng, thực khiến nam nhân chỉ nghe không cũng đã mê hồn. Hai thiếu nữ cứ như hai cánh hồ điệp vờn vờn trong gió xuân, tiếng ca lúc vút lên như tiếng chim líu lo, khi lại trầm xuống như suối reo róc rách, thế nhưng lão tăng vẫn ngồi bất động, mắt nhắm lim dim, miệng đọc lâm râm, thần sắc không chút thay đổi.  
Ngược lại, Chu Mộng Châu đưa mắt nhìn hai thiếu nữ múa lượn hát cười như tiên nữ giáng thế, hương thơm tỏa ra phảng phất, khiến nhiệt huyết trong người chàng đi lên. Tim đập rộn ràng theo tiếng hát, mắt như đứng tròng sợ hai cánh bướm biến mất, tai như hứng hết lời ca tiếng nhạc, mũi như hưởng tận hương sắc thoảng đến, ngây ngất ngây ngất, chừng như muốn nhảy người ra múa theo.  
Hai tay chàng bấm vào gốc cây, đột nhiên vung tay đấm mấy cái vào gốc cây thật đau, khi ấy mới hơi tỉnh trí lại. Chu Mộng Châu nhìn lão tăng ngồi yên bất động, chừng như không chút loạn tâm. Lòng nghĩ:  
- Nếu ta không nhanh nhắm mắt lại, thì khó có thể vượt quá cám dỗ này!  
Nghĩ đến đó, chàng lại nhắm nghiền mắt.  
Nào ngờ, không nhắm thì thôi, nhắm mắt lại thì tiếng nhạc như trỗi cao hơn, hình ảnh của hai thiếu nữ kín kín hở hở trong tấm sa y cứ vờn vờn trong đầu không dứt. Một ma lực khiến cho Chu Mộng Châu tim đập loạn xạ đến khó thở, cả người nóng ran chẳng sao chịu nổi, tay chân rã rời, người lâng lâng tợ hồ như sắp bị dung hóa tiêu tan theo ảo ảnh.  
Đột nhiên, chính lúc ấy tiếng nhạc, tiếng hát ngừng bặt.  
Chu Mộng Châu như tỉnh lại sau cơn mộng, trán toát mồ hôi, mở mắt ra nhìn, thấy hai thiếu nữ đã ngừng múa, lão tăng mắt vẫn không thay đổi ngồi yên trên bệ đá.  
Chu Mộng Châu nhớ lại một đoạn ảo cảnh vừa qua mà lòng vừa khiếp vừa thẹn, thầm rủa:  
- Chu Mộng Châu, ngươi thật chẳng xứng là đệ tử Phật gia!  
Đột nhiên, lúc ấy tiếng nhạc lại trỗi lên.  
Chu Mộng Châu nghĩ bọn ma nữ này chuẩn bi khúc vũ thứ hai để tránh bị hút vào huyền cảnh ma lực, chàng liền ngồi xuống trên đất, nhắm mắt lại hít thở điều hòa thi triển nội công tâm pháp mà Đạo An phương trượng trước đây truyền thụ.  
Hai thiếu nữ trước khi bắt đầu múa vũ khúc thứ hai bỗng cất tiếng cười lanh lảnh, tiếng cười vừa dâm đãng vữa cuồng thú, khiến Chu Mộng Châu bị bất ngờ nghe lọt tai, bất giác cả người sờn gai ốc, ngứa ngáy không chịu nổi.  
Chu Mộng Châu nhất niệm tĩnh tâm, ngoại loạn nội cố bấn loạn, lưỡi đặt mái ngói, mắt quán mũi, mũi quán tâm, bảo trì Linh cái trống rỗng, tạp niệm mới bớt phái sinh.  
May vừa lúc ấy tiếng cười dâm loạn của hai thiếu nữ im bặt, thay vào đó là tiếng hát véo von. Chu Mộng Châu vốn cứ muốn nhìn xem lão tăng định tâm trước ma lực của bọn ma nữ này thế nào, nhưng lúc này cũng không còn dám.  
Qua một hồi, đầu óc bắt đầu nghĩ vẩn vơ, tiếng nhạc lại lọt sâu vào Tâm khảm, tính tò mò buộc chàng mở mắt nhìn. Chẳng ngờ, vừa nhìn thì nhận ra cả hai thiếu nữ đã thoát y từ bao giờ, hai thân hình trắng nõn lồ lộ trước mắt, nhũ phong dao động phát ra một mê lực kinh hồn.  
Chu Mộng Châu hai mắt như đứng tròng, tâm khởi loạn, máu nóng rạo rực, cả người run bắn lên, cắn răng vào môi đến bật máu.  
Lại nói, lúc này lão tăng đã mở trừng mắt, hai thiếu nữ khỏa thân vờn múa trước mặt, lão tăng nhìn mà như không hề thấy, mặt vẫn như thường, thản nhiên tự tại, không một chút biến đổi.  
Hai thiếu nữ nhìn thấy vậy thì múa càng nhanh mạnh, thân hình uốn éo như hai con mãng xà, miệng cười mắt liếc những cái liếc dâm đãng, đôi nhũ phong không ngừng rung lên, chốc lại còn phát ra tiếng cười rú phóng dật, tạo thêm tính kích thích mê hoặc.  
Lão tăng như bì kích chấn, trong ánh mắt bỗng phát hàn quang nhìn đanh hai thiếu nữ, sắc mặt thủy chung vẫn không một tia thay đổi.  
Ngược lại, Chu Mộng Châu cắn môi bật máu, nhưng vẫn vô hiệu, mắt nhắm nghiền mà người cứ lắc lư đung đưa theo tiếng ca, trước mắt luôn luôn là ảo ảnh hai thân hình lõa thể vờn vờn khiêu gợi, người nóng bừng bừng, tợ hồ như sắp nhảy ra hòa thân vào cuộc hành loan trong vũ điệu luân thường. Không bao lâu Chu Mộng Châu đã không còn làm chủ được mình, hai tay chơi vơi như cầu xin, như van nài, như thèm muốn.  
Chính lúc ấy, bỗng một tiếng rống dài lọt vào tai khiến chàng nhảy nẩy người lên rồi đổ người xuống hôn mê bất tỉnh nhân sự.  
Không biết đã qua bao nhiêu lâu thời gian, Chu Mộng Châu mơ mơ màng màng như từ một thế giới khác trở về, có một bàn tay ấm ấp vỗ vỗ nhẹ trên người mình.  
Chàng từ từ mở mắt ra, nhận thấy mình nằm trong một thiền thất, ngồi bên cạnh là một lão tăng. Chàng nhận ra chính là Nhẫn đại sư.  
Nhưng nhìn quanh không còn thấy hai ma nữ kia đâu. Nhớ lại mọi chuyện, Chu Mộng Châu bất giác đỏ mặt lên vì thẹn.  
Nhẫn đại sư như đọc được tâm trạng của thiếu niên, nói:  
- Tiểu thỉ chủ còn nhỏ tuổi mà đã có thể duy trì đến đệ nhị quan màn diễn Thiên Ma Vũ đủ thấy lực định tâm chẳng phải tầm thường, lão nạp lấy làm khâm phục.  
Chu Mộng Châu trở người ngồi dậy hỏi:  
- Lúc đệ tử vào cốc, đại sư còn nhắm mắt, sao phát hiện được đệ tử? Có phải đại sư phát tiếng rống kia cứu đệ tử thoát khỏi ma lực của chăng?  
Nhẫn đại sư nhẹ nhàng đáp.  
- Lão nạp tuy không mở mắt, nhưng sau khi thi triển Phật gia tâm pháp, từ thực phản hư mà có thể đạt đến thiền nhãn thông, thiên nhĩ thông, nội trong trăm trượng đến ruồi bay kiến chạy cũng có thể quan sát rõ ràng!  
Chu Mộng Châu nghe thế buột miệng tán thưởng:  
- Đại sư Phật pháp vô biên!  
Đại sư bỗng nhớ lại một chuyện, bèn hỏi:  
- Lão nạp ẩn cư tại Bổn Nguyên Tự này đã lâu, người trong thiên hạ rất ít biết, tiểu thí chủ làm sao tìm được vào đây?  
- Đệ tử do sư phụ phái đến đây, chính nhờ Đạo An phương trượng Khai Nguyên Tự họa một địa đồ chỉ đường, nếu không thì đệ tử chỉ e chẳng dễ dàng tìm lên được đây.  
- Ồ? Sư phụ của ngươi là ai? Đạo An phương trượng làm sao lại họa địa đồ cho ngươi lên đây?  
Chu Mộng Châu khi ấy mới gỡ tay nải lấy chiếc hộp gỗ có bức tượng La Hán ra. Nhẫn đại sư vừa nhìn thấy "a" lên một tiếng, gật đầu lia lịa:  
- Hảo! Hảo! Ngươi cất vào đi, lão nạp đã hiểu.  
Chu Mộng Châu nghe theo lời, cất pho tượng vào lại tay nải, ngước mắt nhìn lên, thì thấy Nhẫn đại sư đã nhắm mắt nhập định.  
Chàng tuy có nhiều vấn đề để hỏi, thế nhưng lúc này đành nén lại trong lòng, không đánh động đại sư.  
Từ hôm đó Chu Mộng Châu lại được vị Trụ Trì Bổn Nguyên Tự, Nhẫn đại sư lưu lại trong chùa. Đích thân Nhẫn đại sư truyền thụ cho chàng Phật gia tâm pháp và một pho Phiên Thiên chưởng.  
Pho Phiên Thiên chưởng tổng cộng ba mươi sau thức, cứ cách hai ngày đại sư dạy cho Chu Mông Chu một chiêu. Sau bảy mươi hai ngày thì truyền thụ xong pho Phiên Thiên chưởng.  
Lại nói, Chu Mộng Châu lúc này từ võ học cho đến kiến thức Phật pháp đều đã có căn đế vững bền, nên hấp thụ mọi truyền thụ của Nhẫn đại sư rất nhanh.  
Hôm ấy, sau khi dạy xong chiêu cuối cùng trong Phiên Thiên chưởng, Nhẫn đại sư nói:  
- Khi Đạo An phương trượng chỉ ngươi đến đây, từng căn dặn lời gì chứ?  
Chu Mộng Châu đáp:  
- Đạo An phương trượng dạy rằng:  
phàm gặp chuyện gì nghĩ nhiều hơn hỏi, nhất là về chuyện ...  
Nhẫn đại sư nghe đến đó cắt ngang, nói:  
- Ta thì không đồng ý với cách nói này của Đạo An, chỉ cần mình tự làm chú tâm mình triệt để thì chuyện gì cũng không biết? Chuyện gì cũng không thể hỏi?  
Chu Mộng Châu thấy lạ, nói:  
- Ý đại sư, đệ tử thật chưa hiểu.  
- Ngươi bất tất nóng vội, từ từ nghe ta nói hết.  
Chu Mộng Châu đoán định Nhẫn đại sư sắp thổ lộ một bí mật gì, khi ấy lắng tai nghe.  
- Người lệnh ngươi mang pho tượng La Hán vàng đến đây gọi là Kim La Hán.  
- Chính Đạo An phương trượng cũng đã nói cho đệ tử biết điều này.  
Nhẫn đại sư nói tiếp:  
- Kim La Hắn và lão nạp tuyệt không hợp ý với nhau, cứ ngẫu nhiên gặp nhau thế nào cũng sẽ là một cuộc chia tay chẳng vui vẻ. Cuối cùng lã một trận tranh cãi quyết liệt, chúng ta chia tay nhau với câu thề suốt đời này không bao giờ gặp mặt nhau, nhớ lại cũng đã hai mươi năm trôi qua.  
Chu Mộng Châu nghe chăm chú, không lên tiếng cắt ngang.  
Nhẫn đại sư nhắm mắt lại giây lát như hồi ức quá khứ, rồi nói:  
- Từ sau lần chia tay ấy, lão nạp lui về Lục Sơn này ẩn tu và nghiên cứu Phật gia tâm phắp, Kim La Hán thì dẫm cước giang hồ, chẳng ngờ chỉ sau ba năm thì vang danh thiên hạ.  
Giang hồ lại thêm một đệ nhất cao thủ Phật gia.  
Chu Mộng Châu lần đầu tiên nghe về chuyện quá khứ của sư phụ mình, trong lòng rất phấn chấn.  
Nhẫn đại sư tiếp:  
- Chính đương lúc ông ta thịnh danh giang hồ nhất, bỗng nhiên mất tích một cách hết sức đột ngột, chẳng ai biết ông ta ở đâu. Nhiều người đoán thế này, có người đoán thế kia, nhưng chung quy không ai đưa chứng cứ rõ ràng. Một hôm, Kim La Hán tự nhiên xuất biện ngay tại Bổn Nguyện Tư này. Lão nạp trước đó bình thường rất hay tranh cãi với ông ta, nhưng lần ấy, tự dưng trong lòng bội phục võ học của ông ta, thấy ông ta còn tại thế thì lại vô cùng vui mừng. Sau khi đến đây, chỉ nói ràng sau này nếu như có người nào nắm tín vật của ông ta là pho tượng La Hán vàng này đến đây, hy vọng ta không hẹp hòi mà truyền thụ cho một hai môn võ công tâm độc nhất, lúc bầy giờ ta vui vẻ nhận lời. Chỉ nói bấy nhiêu, Kim La Hán lập tức bỏ đi. Hôm nay coi như lão nạp đã hoàn thành một sứ mạng của Kim La Hán phó thác, ta cảm thấy nhẹ nhàng. Pho Phật gia tâm pháp có thể giúp ngươi khi gặp nguy khốn định tâm bất loạn, trí tuệ sáng suốt mà giải quyết sự việc. Pho Phiên Thiên chưởng đủ để ngươi làm bửu bối hộ thân trên đường hành hiệp giang hồ.  
Chu Mộng Châu quỳ xuống dập đầu nói:  
- Đa ta đại sư dưỡng bồi, đệ tử cảm ơn suốt đời!  
Nhẫn đại sư không hề có một biểu hiện gì, hỏi tiếp, - Khi Kim La Hán phái ngươi mang tín vật đến chỗ Đạo An phương trượng và ta đây còn căn dăn đi thêm nơi nào khác không?  
- Gia sư có trao thêm một thiếp danh đến nhiều nơi.  
Vừa nói chàng vừa lấy trong người ra tấm thiếp ghi tên các nơi sẽ đến. Nhẫn đại sư đón lấy xem qua, mi bạc nhíu lại nói:  
- Như vậy xem ra trọng trách của ngươi không nhỏ tí nào?  
- Dù trọng trách bao lớn, đệ tử đã nguyện tận lực đảm nhận.  
- Khá lắm! Ngươi đã có nghị lực và đại nguyện như thế, theo lão nạp phán đoán thì sư phụ ngươi gặp phải cường địch mà bản thân ông ta không đối phó nổi. Nên quyết định giao sứ mệnh cho đệ tử, hy vọng đệ tử hấp thụ hết tinh hoa võ học trong Phật môn, cứ nhìn tấm thiếp này cũng đủ thấy lão nạp không đoán sai. Có điều ...  
Chu Mộng Châu thấy đại sư ngừng lại giữa lời, bèn giục hỏi:  
- Sao đại sư không nói hết?  
- Ừm, lão nạp vốn nghĩ Kim La Hán tất có ân oán bình sinh, muốn nói cho ngươi biết.  
Thế nhưng, giờ nhìn những nơi ngươi sẽ đến theo tấm thiếp này thì bất tất, đã hiểu rõ dụng tâm của Kim La Hán, Đạo An phương trượng nói chẳng sai, sau này mỗi khi đến nơi nào trong danh thiếp này, ngươi phải chuyên tâm tu luyện võ học, ngoài ra không nên hỏi han nhiều. Sau khi ngươi lên được Thiên Sơn, tự nhiên có người còn thích hợp hơn lão nạp sẽ giải thích hết mọi chuyện của Kim La Hán cho ngươi hiểu.  
Nói như đã hết, Nhẫn đại sư giục:  
- Hảo, giờ thì ngươi có thể lên đường.  
Từ những lời cuối cùng của Nhẫn đại sư, Chu Mộng Châu nhận ra sư phụ sắp xếp tên các địa danh trong tấm thiếp theo thứ tự có tính toán cẩn thận. Bản thân chàng sẽ còn học được nhiều tinh hoa võ học, thế nhưng sau khi nghiệp nghệ đã thành tựu, nhất định một trọng trách nặng nề đặt trên vai chàng, bỗng nhiên trong lòng càng nghĩ chàng cảm thấy tương lai tới đây với mình sẽ không còn thoải mái nhẹ nhàng.  
Bấy giờ còn nhiều điều muốn hỏi, thế nhưng Nhẫn đại sư nói xong đã ngồi kiết đà nhập định. Chàng đành quay về phòng thu xếp đồ đạc chuẩn bi lên đường.  
Trước khi rời khởi Bổn Nguyện Tự chàng quay đầu vái Nhẫn đại sư ba lạy, rồi quay lưng trở gót xuống núi. Đi chưa được mấy bước, bỗng nghe thấy Nhẫn đại sư lên tiếng:  
- Tiếp lấy.  
Một đạo ngân quang xé gió bay tới, Chu Mộng Châu không quay đầu lại, chỉ vòng tay bắt đúng vật ấy, đưa nhìn mới hay là một nén bạc lớn.  
Chu Mộng Chầu cảm kích Nhẫn đại sư chu đáo, quay người lại vái thêm một vái nữa mới xuống núi.  
Lúc Chu Mộng Châu rời Mễ Thương Sơn thì nội công đã tăng tiến, giờ đây sau gần ba tháng được Nhẫn đại sư truyền thụ Phật gia tâm pháp, thì công lực tăng tiến càng nhanh.  
Lúc này xuống núi phóng chạy như bay, thân hình nhẹ nhỏm, bước chạy đến vài trượng.  
Xuống gần hết núi, bỗng nhiên trong nhãn tuyến của chàng kịp phát hiện ra một bóng hồng vừa lẩn khuất sau rừng cây. Tuy trong cái nháy mắt, nhưng chàng cũng nhận ra được bóng người này rất quen.  
Chàng thầm kêu lên:  
- Chẳng lẽ là cô ta?

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 5**

Ngôi Nhà Xác

Chu Mộng Châu lúc thấy bóng ngươi quen, chừng như đã nhận ra là ai. Thế nhân từ sau khi không nghe được những lời khải thị của Nhẫn đại sư biết được nhiều về sư phụ của mình, mặc dù người chưa từng dạy cho chàng một chiêu võ. Thế nhưng cuộc duyên hội trong rừng táo với lão hòa thượng như là một bước ngoặt trong cuộc đời chàng, và cũng như là cuộc đời chàng đã ước định từ đó. Chàng thầm hiểu trọng trách của mình lúc này rất lớn, chỉ muốn mau chóng hoàn thành sứ mệnh ban đầu sư phụ giao phó, để còn trở lại gặp người.  
Nghĩ vậy, nên lúc ấy chàng không truy theo bóng hồng kia, mà tiếp tục phóng về hướng tây.  
Chàng thi triển khinh công mà chạy, bất tri bất giác quay đầu nhìn lại thì phát hiện ra phía sau xa một đám bụi mù vàng, nháy mắt đã nghe rõ tiếng vó câu dồn dập chạy tới. Chu Mộng Châu nghĩ nhanh trong đầu một ý, lập tức giảm tốc độ, rồi thả bộ thong thả.  
Chốc lát, ba con tuấn mã phóng tới, trên lưng là ba gã hán tử vận áo đen. Lúc vượt qua người chàng, gã cuối cùng liếc mắt nhìn Chu Mông Chu một cái.  
Chu Mộng Châu đầu hơi cúi thấp, cứ như chuyên chú mà đi, cố tránh cái nhìn của gã kia.  
Ba gã đại hán phóng ngựa lướt qua, mười hai vó câu tung mạnh cuốn lên đằng sau một đám bụi mù mịt. Nhưng khi vừa qua khỏi Chu Mộng Châu chừng vài trượng, trong đám bụi mờ ấy, Chu Mộng Châu chợt nhận ra một vật gì từ ngựa rơi xuống, có điều nhất thời chưa nhìn thấy rõ. Đến khi đám bụi tan hết, Chu Mộng Châu mới nhận ra một tay nải vải đen rơi bên đường. Chàng biết bọn người kia đánh rơi, vốn định gọi lại, thế nhưng chớp mắt cả ba con ngựa đã phóng xa mấy mươi trượng, tiếng vó lại rầm rập, căn bản không thể gọi cho họ nghe được Chu Mộng Châu không chút do dự, liền chạy lại cầm lấy tay nải vải đen, rồi thi triển thân pháp phóng đuổi theo định trả lại tay nải cho họ. Nhưng vừa phóng được mươi trượng,chàng chợt dừng chân lại, thầm nghĩ:  
- Không được ! Ta vốn không muốn để xảy ra chuyện rắc rối, nên vừa mới thả bộ. Giờ phóng đuổi theo bọn chúng, chẳng phải là lạy ông tôi ở bụi này hay sao chứ ?  
Nghĩ thế, chàng vứt tay nải lại bên đường rồi tiếp tục đi.  
Đi được thêm một đoạn khá xa, bỗng thấy ba gã hắc y hán tử kia phóng ngựa quay trở lại, lần này vừa qua ngang người chàng, bỗng chúng giật cương dừng ngựa. Một trong ba gã lên tiếng quát :  
- Dừng lại !  
Chu Mộng Châu lòng rất trấn tĩnh, nhưng vờ làm vẻ hoảng hốt nhìn bọn họ, gã vừa rồi thét lớn có khuôn mặt rộng cằm bạnh, tướng mạo hung dữ. Một gã khác gầy ốm, mặt choắt, lúc ấy nhìn chàng, rồi nói với gã mặt bạnh.  
- Đại ca, chúng ta trước hết làm rõ chuyện rồi tính.  
Gã mặt bạnh trên trán còn thêm vết thẹo đao dài, lúc này nghe thế liền trừng gã mặt choắt, nói:  
- Tam đệ, thời gian đã gấp lắm rồi, để nhỡ chuyện của trang chủ, ngươi có gánh chịu tránh nhiệm không chứ?  
Gà mặt choắt được xưng là tam đệ, chừng như rất khiếp sợ gã mặt thẹo, uyển chuyển nói :  
- Tuy là thế, nhưng đại ca cũng phải biết tính khí của trang chủ, nếu như biết được chuyện này, chẳng những trang chủ không chấp nhận phương pháp giải độc này, mà còn có thể tự quyết để bảo vệ thanh danh của Tụ Tinh trang trong thiên hạ...  
Gã mặt thẹo nghe thế giọng ôn hòa nói:  
- Vậy theo ý ngươi thì thế nào đây ?  
- Theo ý tiểu đệ, chẳng bằng nhanh chóng về cốc, khéo may hiện tại đã có hai tên, chỉ còn thiếu một, không chừng gặp được một tên nào thuộc phường gian ác, cớ gì phải làm tội thằng nhóc này ?  
Vừa nói gã vừa liếc về phía Chu Mộng Châu.  
Gã mặt thẹo trầm mặc suy nghĩ, rồi nói:  
- Cũng được, cứ theo ý ngươi, coi như phước lớn cho thằng nhỏ này !  
Chu Mộng Châu nghe thế thì thầm rủa:  
- Quái ! Ta đi đường ta, chẳng gây hấn với hắn, cái gì mà phước với họa chứ ?  
Tuy nghĩ vậy nhưng vẫn làm ra vẽ sợ nhìn bọn chúng.  
Ba gã hắc y hán tử đã phóng ngựa bỏ chạy trở lại hướng đến ban đầu.  
Chu Mộng Châu thản nhiên đi tiếp. Nhưng qua chừng thời gian một tuần trà, bỗng lại nghe tiếng vó ngựa sau lưng, hơi nghiêng đầu nhìn thì lại thấy chính ba tên lúc nãy. Chu Mộng Châu bấm bụng nghĩ lần này chắc không thoát được phiền phức.  
Nào ngờ, ba tên kia phóng ngựa qua người chàng vọt đi, chỉ thấy gã mặt choắt là quay đầu lại nhìn chàng nheo mắt mỉm cười. Chu Mộng Châu nhìn bọn họ, đã kịp phát hiện ra sau lưng ngựa gã mặt thẹo lúc nãy trống không, nhưng lúc này có thêm một chiếc túi vải đen lớn, bên trong thò ra một bàn chân.  
Chu Mộng Châu nhậu mày nghĩ :  
- Hắn cười gì ta chứ ? Xem ra hắn không thuộc hạng tà ác, thế nhưng trong nháy mắt, bọn chúng từ đâu bắt một người mang đi. Xem ra hai chiếc bao sau lưng hai tên kia cũng là chứa người.  
Nghĩ đến đó, chàng cảm thấy phấn chấn lên, chẳng lẽ thấy người gặp nạn không cứu ?  
Lòng hiệp nghĩa trỗi dậy, quyết định bám theo bọn người này, chờ cơ hội cứu ba người bị bắt trong ba bao kia.  
Nghĩ vậy, chàng liền thi triển khinh công phóng đuổi theo.  
Bọn người kia như đã làm được việc, cứ dong ngựa mà chạy chẳng hề nghĩ phía sau đã có "thằng nhóc" truy theo.  
Chừng hai khắc giờ trôi qua, bọn ba gã hắc y hán tử chạy vào một dãy núi. Chu Mộng Châu vừa đuổi theo vừa tính toán trong đầu cách đối phó nếu như đột nhiên bị bọn người kia phát hiện. Vừa chạy vừa nghĩ bất tri bất giác đã nhập sơn khá sâu qua một chân núi, thế núi đột nhiên thay đổi, chỉ thấy vách núi dựng đứng, một bên là rừng cổ thụ cằn cỗi rậm rịt.  
Đột nhiên chàng nhận ra một bóng người xẹt ngang, chàng liền nhảy sang bên đường ẩn thân sau gốc cây lớn. Ghé mắt quan sát thấy đó là một gã áo đen, chàng nghĩ đã thấy một tên, hai tên kia hẳn cũng chỉ ở gần đâu đây. Chàng vừa đinh lén đến xem thế nào, bỗng lại thêm một bóng người áo đỏ xẹt nhanh tới, chỉ nghe gã áo đen "hự" một tiếng, cả người từ từ quay lại.  
Chu Mộng Châu lúc này mới phát hiện gã áo đen kia không phải là một trong bọn ba người vừa rồi. Lại nhìn người áo đỏ vừa xuất hiện là một lão già thấp lùn, mặt mày cổ quái.  
Lão vừa xuất hiện đã ra tay phóng chỉ lực phong bế huyệt đạo gã áo đen. Chỉ nghe lão "hừ " một tiếng lạnh lùng nói:  
- Khảm Ly Tử ta xưa nay chưa tiếng nói hai lời, đồng bọn của ngươi lừa ta, hại ta bỏ công không phen này, chúng đã bị ta dụng Tỏa Cốt xuyên tâm trừng tri. Chung Đà Tử như đã ẩn thân trong núi này, nếu hắn chưa trị giải được độc trong người, thì quyết không khi nào rời được khỏi đây. Chỉ cần ta bỏ công truy tìm, thì chẳng phải là khó khăn gì mấy, có điều ...  
Lão dừng lại cười gần lên mấy tiếng, nói tiếp :  
- Hắc hắc ...Có điều lão phu lười phải phí sức, nếu ngươi chịu nói cho lão phu biết hắn hiện trốn ở đâu, lão phu nhất định sẽ mang ngươi về Nam Hải Thần Cung, chẳng những truyền thụ võ công cho ngươi. Chung Đà Tử cho dù mọc thêm ba đầu sáu tay cũng không làm gì được ngươi. Còn nếu như ngươi ngoan cố chẳng hồi tỉnh, thì chớ trách lão phu thủ đoạn tàn độc.  
Trung niên đại hán nghe thế mặt biến sắc, thế nhưng quật cường nói :  
- Tiền bối xỉn cứ tự nhiên đi tìm tệ trang chủ, thứ cho vãn bối không thể cáo bạch.  
Khảm Ly Tử vừa nghe thế, mắt nổ lửa trừng nhìn gã đại hán, rồi đột nhiên nhảy phất tới vung tay bửa xuống vai trái gã một chiêu. Chỉ nghe gã đại hán thét lên một tiếng đau đớn, cả bả vai trễ xuống, xương cốt tợ hồ như vụn nát. Tuy vậy gã đại hán gắng chịu đau, nghiến răng trừng mắt nhìn Khảm Ly Tử cười gằn rít qua kẽ răng :  
- Hừ ! Cho dù ngươi giết chết ta cũng đừng hòng moi ở ta tin tức gì về bổn trang chủ.  
Khảm Ly Tử gật gật đầu,ngước mắt nhìn lên đỉnh núi, chắt lưỡi nói:  
- Hảo ! Hảo ! ... Chung Đà Tử chẳng ngờ lại có đám đệ tử trung thành như vậy, chẳng trách gì mà hắn cứ khí khái vỗ ngực xưng danh, cuồng ngạo nhất thế.  
Nói đến đó, lão thâu ánh mắt lại chiếu thẳng vào mặt gã đại hán, hàn quang lạnh lùng, cười nhạt nói tiếp :  
- Hừ ! Thế nhưng chỉ cần ta diệt tận bọn đáng chết các ngươi, để xem ai còn giúp con lừa già kia trị độc ? Chung Đà Tử trúng độc tàn phế. Chu Giác đã chết từ lâu. Bằng Thân thì không đáng phải lo, danh Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm không thuộc về ta thì còn ai chứ ? Ha ...  
ha ... ha Lão cười lên vô cùng đắc chí.  
Chu Mộng Châu nghe Khảm Ly Tử nhắc đến tên nha mình thì trong lòng chấn động, vô ý người bổ, chạm vào gốc cây phát ra tiếng động.  
Khảm Ly Tử trong cơn cười khoái chí tựa hồ như không nghe thấy. Thế nhưng hắc y hán tử thì đưa mắt nhìn về phía gốc cây, độ nhiên thở dài rồi lại nhìn Khảm Ly Tử.  
Khảm Ly Tử đã ngừng tiếng cười, nhìn chằm vào hắc y hán tử hồi lâu, bỗng lạnh giọng nói :  
- Ngươi còn chưa chịu ra đây sao ?  
Chu Mộng Châu nghe vậy thì ngớ người, thấy hắc y hán tử lại nhìn về phía mình lần nữa. Chàng nghĩ câu này Khảm Ly Tử chẳng phải nói với minh hay sao chứ ? Chàng hiểu là lão già đã biết được mình nấp ở đây, chỉ có điều chưa nói toát ra mà thôi.  
Nhìn thấy thần thái và tiếng cười cuồng ngạo của Khảm Ly Tử, chàng ngầm tức giận khinh bỉ:  
- Hừ ! Bằng vào ngươi mà dám xưng Thiên Hạ đệ nhất kiếm?  
Chàng vốn không muốn ra mặt nhưng lúc ấy hiệp khí trỗi dậy liền rời gốc cây bước ra.  
Nào ngờ thân hình mới định di chuyển thì lập tức thấy bóng áo đỏ lướt tới nhanh như chớp, chàng đinh né tránh nhưng đã không còn kịp, chỉ thấy thắt lưng hơi ê, cả người bị lão già nâng bổng lên ném một cái ra ngoài.  
Chu Mộng Châu khinh công thân pháp đã khá thâm hậu lúc bị ném người bổng lên không, liền đề khí tụ thần thả người rơi xuống đất một cách nhẹ nhàng.  
Khảm Ly Tử mặt hiện nụ cười khinh thị, lạnh giọng nói :  
- Một chút bản lĩnh như ngươi mà dám giỡn mặt với lão phu ?  
Chu Mộng Châu từ khi rời Trường An đến nay đã hấp thụ hai cao thủ phật môn nhất lưu truyền thụ võ công, lại được Kim La Hán cho uống linh đơn, võ nghệ nội công đã tiến triển rất nhiều. Thế nhưng không ngờ lúc nãy bị lão già chộp ném một cách dễ dàng, đến tránh cũng chẳng kịp trong lòng rất buồn bực. Tuy thế lòng vẫn không phục, tức giận nói :  
- Ta tuy võ công còn kém, thế nhưng ngươi chỉ bằng vài món võ công mà đòi xưng Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm chỉ e chẳng xong đâu.  
Khảm Ly Tử tức giận vọt người phóng tới, vung tay phải chộp vào ngực Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu thầm hiểu mình không đáng là đối thủ của lão già, thế nhưng không cam lòng để đối phương khi hiếp, liền vung tay lên chống đỡ. Hai chưởng chạm nhau, Chu Mộng Châu cảm giác tay lão già cứng như thép, tay chàng đau buốt tợ như gãy lìa, đồng thời một cỗ kình lực đẩy bật tay chàng ra ngoài, cổ áo bị đối phương tóm gọn.  
Khảm Ly Tử hầm hầm hói :  
- Nói mau ! Đương kim thiên hạ còn ai võ công vượt qua lão phu ?  
Chu Mộng Châu trong đầu nghĩ nhanh đến hai người, một người là tiên phụ của chàng và một người là sư phụ chàng, chút nữa thì đã buộc miệng nói ra. Thế nhưng chàng đã kịp ghìm lại không nói, mà hiên ngang trả lời.  
- Là ta!  
Khảm Ly Tử cười lên "hắc hắc " mấy tiếng, nhìn chàng từ đầu đến chân, rồi lại nhìn từ chân lên đầu lạnh giọng nói :  
- À ra thế ! Thật thất kính, đã thế thì Khảm Ly Tử ta nguyện tiếp các hạ vài chiêu !  
Hắc y hán tử bấy giờ đứng bên ngoài nghe nói vậy, khẩn trương lên vội chen vào nói :  
- Tiểu tử, ngươi tiếp lão tiền bối vài chiêu. Lão thân phận thế nào chứ ? Tuyệt đối không thể đả thương đến ngươi đâu !  
Khảm Ly Tử trừng mắt hắc y hán tử một cái, mắt lộ hàn quang đầy uy lực, khiến hắc y hán tử cúi gầm đầu.  
Chu Mộng Châu lực này tợ hồ như không còn nghĩ đến tình cảnh của mình hiện tại, nghĩ đến vừa rồi Khảm Ly Tử từng tuyên bố sẽ diệt tận bọn hắc y võ sĩ này, đồng thời đã ra tay với gã này. Thế nhưng, hắc y hán tử chừng như không dám mạo phạm đến lão ta, ngược lại còn có chút tôn kính, thực là điểu khó hiểu.  
Bấy giờ Khảm Ly Tử cuồng ngạo nói :  
- Hừ, tiếp chiêu ư ? Chỉ một thằng nhóc chưa ráo máu đầu, xứng qua chiêu với lão phu ư ? Chỉ cần hắn tiếp nổi lão phu ba chưởng, lão phu quyết không làm khó gì hắn ?  
Chu Mộng Châu lại nghĩ :  
- Sở học của mình rõ ràng không đáng là đối thủ của lão ta, thế nhưng nói tiếp không nổi lão ta ba chiêu, thì thực quá tệ hại !  
Khi ấy khí tráng tuổi trẻ trỗi lên, chàng chẳng nghĩ gì nữa, mạnh dạn nói :  
- Được ta tiếp lão ba chưởng, nếu sau ba chưởng không làm gì nổi ta, thì lão phải tha cho người này !  
Vừa nói chàng vừa đưa tay chỉ gã hắc y hán tử.  
Khảm Ly Tử nói :  
- Chuyện của hắn ngươi không can thiệp nổi đâu !  
Hắc y hán tử chen vào tiếp lời :  
- Ngươi tiếp nổi ba chưởng của lão tiền bối, thì nên nhanh rời khỏi đây, chuyện của ta tiểu huynh đệ bất tất bận lòng.. Chu Mộng Châu vốn đến đây nguyên do truy đuổi theo ba gã hắc y hán tử kia để cứu người, hiện tại trong đầu vẫn còn nghĩ đến chuyện đó, nên lúc này nghe gã kia nói vậy, lòng nghĩ :  
- Ngươi đã không cần ta nhúng tay vào, thì ta cũng chẳng phải hao công tổn trí !  
Nghĩ rồi quay người bỏ đi, nhưng bên tai lập tức nghe tiếng thét giận dữ của Khảm Ly Tử, thân mình của lão đã như ánh chớp lướt tới cản đường, lạnh lùng nói :  
- Chớ vội, tiếp lão phu ba chưởng rồi đi !  
Chu Mộng Châu lãnh đạm nói :  
- Các ngươi như đã muốn tự giải quyết với nhau, thêm ta vào chỉ càng lấn cấn !  
Khảm Ly Tử bước tới một bước, tay phải hơi giở lên, mặt lộ nộ khí quát :  
- Thực ra ngươi dám tiếp chiêu hay không chứ ?  
Chu Mộng Châu thấy lão già cứ cố ức hiếp mình, trong lòng không phục, thầm nghĩ :  
- Đến vào dầu sôi lửa bỏng, ta còn không sợ há sợ ba chưởng của lão ta !  
Nghĩ vậy liền đưa ngực hiên ngang nói :  
- Phất chưởng đi !  
Khảm Ly Tử ngược lại thấy Chu Mộng Châu chấp nhận tiếp ba chưởng, thì sắc mặt hòa hoãn lại, đơn chưởng đưa lên, dụng năm thành công lực phát chưởng đánh ra. Chu Mộng Châu thấy lão già đã phát chưởng, tuy uy lực không ghê gớm thế nhưng cũng không dám khinh suất vội vận công thi triển một chưởng khởi thức trong Phiên Thiên chưởng gọi là “Phiên phiến sơ động”, khuỷu tay trầm xuống, phóng chưởng nghênh tiếp “Binh" một tiếng, Khảm Ly Tử người bất động, Chu Mộng Châu người chao đảo mạnh, thế nhưng chung quy vẫn không bị đẩy lùi. Thực ra Khảm Ly Tử đã đánh giá thấp đối phương cho nên chỉ dụng năm thành công lực, nào ngờ Chu Mộng Châu luyện được Phiên Thiên chưởng là tuyệt công dương thế, oai lực vô cùng, chỉ có điều công lực chàng còn non kém, cho nên mới chưa phát huy hết thần lực của nó.  
Sau chưởng này, Khảm Ly Tử đứng há mồm tròn mắt nhìn Chu Mộng Châu, thất thanh hỏi:  
- Nhẫn đại sư là gì của ngươi ?  
Chu Mộng Châu nghe hỏi thì giật mình, thầm phục nhãn lực của lão ta quá lợi hại, mới chưởng đầu đã nhận ra mình sử dụng Phiên Thiên chưởng, còn biết được chính là chưởng pháp của Nhẫn đại sư. Lúc ấy hàm hồ nói :  
- Cứ phát tiếp chưởng thứ hai đi. Hỏi những điều đó liên can gì chứ ?  
Khảm Ly tử tròn mắt nói:  
- Sao không liên can ? Lão phu với Nhẫn đại sư năm xưa có chút tinh hương hỏa, nếu ngươi là môn đồ của ông ta, thì ta lẽ nào để ngươi bị thiệt !  
Chu Mộng Châu tiếp một chưởng vừa rồi không nhận ra đối phương dụng chưa hết công lực, chỉ nghĩ nội công lão ta bất quá hơn mình một chút nhưng không phải chẳng kháng cự nổi, lại thấy lão ta với Nhẫn đại sư chừng như đúng y lời lão ta nói có chút tình thân, nếu nói ra chính Nhẫn đại sư truyền thụ Phiên Thiên chưởng cho mình, có thể lão ta sẽ không tiếp tục xuất chưởng nữa. Mà lão không xuất. chưởng, thì không có cơ hội đánh giá xem võ công của mình cao thấp thế nào. Trong lòng suy tính như vậy, bèn nói :  
- Ngươi yên tâm, ta căn bản chẳng quen biết với ai là Nhẫn lại sư.  
Khảm Ly Tử nghe tợ hề như không tin lắm thế nhưng gật đầu nói :  
- Được vậy thì ngươi tiếp lão phu một chưởng nữa.!  
Vừa nói dứt lời lão tung chưởng cực nhanh.  
Chu Mộng Châu giật thót người không nghĩ lão ta lần này ra tay nhanh như vậy, mà thế chưởng xem ra so với lần trước tăng gấp bội. Phản xạ đầu tiên.là né người tránh trực diện, rồi thi triển thức thứ hai trong Phiên Thiên chưởng đánh tới.  
Nào ngờ Khảm Ly Tử cười "ha ha " mấy tiếng, lách người né tránh, rồi hóa chưởng từ cương thành nhu cuộn lấy cả người Chu Mộng Châu vất ra ngoài mười mấy trượng.  
Chu Mộng Châu khi cả người bị vứt bổng như người rơm, mới thầm hiểu chưởng lực của đối phương vượt mình rất xa. Gã hắc y hán tử kia, lão ta đánh xả vai mà vẫn không dám kháng cự, chừng như hiểu chẳng phải là đối thủ của lão ta. Khi ấy người còn lơ lửng trên không, hai hàng nước mắt tự nhiên chảy ra một cách tức tối. Nghĩ bản lĩnh mình học đã như vậy mà Khảm Ly Tử chỉ một chưởng đã ném mình như trở bàn tay, không biết phải luyện thêm đến năm nào tháng nào mới có thể cự lại một chưởng của lão ta.  
Thế nhưng khi người rơi xuống đất, thì nghĩ nhanh dẫu sao trước mặt đối phương cũng không thể rơi nước mắt, mà nam nhi đại trượng phu thì quyết chẳng biết đến rơi nước mắt là gì. Chàng cắn răng cương quyết phải tiếp chiêu thứ ba của Khảm Ly Tử, dù một chưởng này có thể làm chàng bỏ mạng, dù có chết thì cũng phải chết trước sự khiếp phục của đối phương !  
Lòng anh hùng ấu trĩ trổi dậy, vừa lồm cồm đứng lên, định chạy trở lại, chẳng ngờ, khi chàng quay lại nhìn thì cả Khảm Ly Tử và gã hắc y hán tử kia biến đâu mất. Đưa mắt nhìn quanh bốn phía vắng ngắt không một bóng ma, Chu Mộng Châu đứng ngớ người một lúc, lòng còn hậm hực thầm nghĩ :  
- Lão ta quả thật có quan hệ thâm tình với Nhẫn đại sư, cho nên mới không muốn ra tay dụng thủ đoạn tàn bạo với mình.  
Thế nhưng suy nghĩ vừa rồi khiến lòng chàng còn ấm ức, cắn răng quyết định trước nên đi tìm cho được Khảm Ly Tử, tiếp lão ta vài chưởng nữa, rồi chuyện gì tính sau.  
Nghĩ là làm, chạy quanh một vòng tìm kiếm, nhưng vẫn không thấy bóng người nào.  
Khi ấy lại nhớ Khảm Ly Tử từng nói quyết tìm bằng được nơi ẩn thân của Chung Đà Tử, tuy không biết nơi nào trong núi này, nhưng nếu chỉ cần bám lại đây ba hôm, không chừng sẽ gặp được lão ta.  
Suốt hôm đó, chàng đi lung khắp khu rừng, chẳn nhìn thấy bóng áo đỏ của Khảm Ly Tử đâu, ngược lại phát hiện bốn xác chết. Bọn người này ăn vận hoàn toàn giống với gã hắc y hán tử kia, cái chết trông rất thê thảm.  
Cứ nhìn bốn xác chết này, Chu Mộng Châu cũng đoán được chính Khảm Ly Tử hạ thủ chứng tỏ lão ta chưa rời khỏi đây.  
Tối hôm ấy, Chu Mộng Châu tìm hốc đá dưới chân núi ngủ qua đêm.  
Sáng ngày hôm sau, chàng thức dậy rất sớm, sau khi hành công vận khí là bắt đầu tìm kiếm Khảm Ly Tử. Có nơi nào khả nghi là Chu Mộng Châu dừng lại lục soát rất kỹ. Chàng nhớ lại Khảm Ly Tử mục đích đến đây là tìm Chung Đà Tử, giữa bọn họ tất có ân oán giang hồ rất sâu sắc, cho nên Khảm Ly Tử mới ra tay với thuộc hạ của Chung Đà Tử tàn khốc như vậy.  
Cả ngày hôm ấy chừng như chàng không hề nghỉ ngơi, tìm kiếm khắp từ chân lên đỉnh, cả tòa núi hùng vĩ này chừng như không nơi nào chàng không để mắt tới, thế nhưng chung thủy vẫn chẳng nhìn thấy tăm dạng Khảm Ly Tử đâu. Ngược lại, Chu Mộng Châu trước sau phát hiện thêm mười ba xác chết nữa, mà đều là bọn hắc y hán tử, như vậy hôm qua đến giờ cả thảy đã là mười bảy tên võ sĩ áo đen bị giết.  
Chu Mộng Châu nhíu mày suy ngẫm, có chút gì đó hoài nghi về mối quan hệ giữa Khảm Ly Tử và Nhẫn đại sư. Vì rằng, Nhẫn đại sư là người đức độ từ bi, cao tăng đạo hạnh mà Khảm Ly Tử tuy rằng võ công có thể đồng luận với Nhẫn đại sư. Thế nhưng, hành vi của lão tàn bạo, giết người không gớm tay, chừng như hoàn toàn trái ngược với phẩm đức của Nhẫn đại sư.  
Như thế, khó luận rằng quan hệ giữa họ là thân hữu giao tình, hay là Khảm Ly Tử có gì đó úy kỵ Nhẫn đại sư, cho nên mượn cớ nói vậy để nhân cơ tránh mặt với Chu Mộng Châu ?  
Thực khó hiểu.  
Chu Mộng Châu càng nghĩ càng thấy đau đầu, thế nhưng quyết chí tìm cho được Khảm Ly Tử dù sao vẫn không hề giảm sút trong lòng chàng.  
Lúc ấy chàng chính đang đứng ngớ người bên một gốc cây lớn, đột nhiên có tiếng lọt vào tai:  
- Tam đệ, ta xem chỉ còn có cách đó, mười bảy tên giang hồ bại hoại kia đều được Khảm Ly Tử cứu thoát hết rồi, mà việc trị độc cho trang chủ đã gấp lắm rồi. Cho dù ta dốc toàn lực cũng sợ trước giờ tí đêm nay khó có thể bắt lại được mười tám người để thế thân.  
Do vậy chủ ý ta là mang mười bảy xác chết huynh đệ chúng ta về, thay áo quần khác vào.  
Trang chủ trước lúc kịch độc trong người còn chưa giải được, tinh thần hôn mê quyết chẳng nhận ra được đâu. Đằng nào người chết thì cũng đã chết, huống gì chúng ta dẫu có chết vì trang chủ cũng cam nguyện ?  
Chu Mộng Châu thất kinh, quay đầu lại nhìn, chẳng thấy bóng người nào. Nhưng rõ ràng tiếng người từ phía trái rất gần vọng lại. Đang lúc mơ hồ, thì giọng một người khác vang lên :  
- Đại ca, chuyện này tiểu đệ thấy cần cân nhắc suy nghĩ.  
Giọng người ban đầu pha chút nộ khí :  
- Tam đệ, chẳng lẽ Trang chủ đối xử với chúng ta nhiều năm nay có điểm nào không phải chăng ? Nói thật lòng, nếu hôm qua lúc về đây mà không bắt được thêm thằng nhóc kia, thì ta nguyện sẽ hy sinh mình để đủ số mười tám người. Ngươi nên biết phải thêm hai lần nữa thì kịch độc trong người Trang chủ mới giải hết. Mấy năm nay phi tận tâm huyết trang chủ đã có phần thuyên giảm, giờ đến chẳng lẽ khoanh tay đứng nhìn ? Đành rằng những ngươi kia đều là huynh đệ của chúng ta, ai nỡ nhìn thấy họ bị biến thành vật hấp độc tán huyết, trị thương cho trang chủ. Nhưng nếu không như vậy, thì còn cách nào nữa?  
Lần này giọng cao hơn, nghe rõ ràng, Chu Mộng Châu đã đoán ra tiếng người phát từ trong gốc cây mà bọn người này chính là ba gã hắc y hôm qua chàng gặp trên đường. Phát hiện vô tình này khiến Chu Mộng Châu cao hứng, chỉ nghe bọn nói chuyện cũng đoán được Chung Đà Tử chỉ ẩn cư gần đâu đây mà thôi !  
Bấy giờ, đột nhiên thân cây hơi chuyển nhẹ, rồi tiếp đó có ba bóng người chẳng biết từ đâu nhảy ra. Chu Mộng Châu nép người la thầm :  
- May thật !  
Bởi vì chàng nép người phía bên này gốc cây nếu không thì đã bọn người kia bất gặp !  
Thấy bóng ba người phóng chạy như bay, chàng đoán là bọn họ do mang những xác chết vừa về. Chàng nghĩ xác chết gần nhất cũng cách đây bốn năm dặm, cả đi lẫn về cũng là một thời gian để chàng quan sát quanh đây. Khi ấy liền đi vòng quanh thân cây, chỉ thấy thân cây đại thụ to có đến mấy người ôm, nhưng không có một lỗ bộng nào hay một đấu vết nào khả nghi.  
Chu Mộng Châu đứng ngớ người suy nghĩ một lúc hiểu ra, hai chân nhún mạnh phóng lên thân cây. Chàng nghĩ có thể lối vào bên trong sẽ từ một bộng cây nào bên trên cây này.  
Thế nhưng tìm quanh các cành lớn cành nhỏ, chẳng hề tìm thấy một lỗ hổng nào đáng ngờ.  
Chu Mộng Châu hơi nản, nhưng nghĩ bọn người kia có thể sắp trở lại, tốt nhất nên nấp nơi nào, xem bọn chúng ra vào gốc cây kia như thế nào rồi sẽ tính. Nghĩ vậy, chàng liền nhảy xuống nấp người vào một bụi rậm gần đó chờ đợi.  
Lát sau, đã thấy một bóng đen quay trở lại với thêm một xác chết trên vai. Tốc độ chạy rất nhanh, thế nhưng luôn luôn tìm những gốc cây mỏm đá để che khuất thân hình, thỉnh thoảng lại nhìn lui, chừng như sợ có người bám theo.  
Khi còn cách gốc cây chừng mười trượng thì hắn dừng lại. Trước hết đến dưới vách đá, đặt xác chết xuống, rồi chạy quanh một vòng xem có ai theo dõi hay không. Như đã yên tâm hắn mới chạy trở lại vách đế tung người lên cao chừng trượng tay sờ vào nơi nào đó, tự nhiên có tiếng động nhẹ, vách đá để lộ ra một lỗ hổng nhỏ. Hắc y hán tử trở xuống đất mang thi thể ném vào bên trong, rồi phóng chạy đi và lập tức đưa tay nắm lấy vòng sắt vừa xoay vừa kéo.  
Vách đá chuyển nhẹ, rồi một huyệt đạo mở ra lưng chừng vách đá, Chu Mông Châu thầm mừng, liền bám người lần vào huyệt động. Chàng vừa đặt chân vào hẳn trong huyệt động, thì cánh cửa đã tự nhiên khép chặt, trong lòng bỗng hơi hoảng, nghĩ không biết lát nữa làm sao mở huyệt động để trở ra. Nhưng rồi lại nghĩ, đằng nào cũng thám thính xem mật động này đáo để thế nào. Nghĩ rồi bước hẳn vào sâu bên trong, đã thấy tử thi nằm một bên động đạo, bước sâu vào thêm, phút chốc con đường động đạo rẽ làm hai lối.  
Trong động đạo ánh sáng chủ yếu được tỏa ra từ những hạt dạ minh châu gắn cao trên vách đá, ánh sáng xanh nhờ nhợ cũng có thể nhìn thấy tầm xa vài trượng. Chu Mộng Châu đứng trước lối rẽ hai chưa biết nên đi lối nào, đưa mắt nhìn lối bên trái thấy đoạn đường hẹp dốc xuống với những bậc cấp bằng đá, tầm nhìn bị khuất sau chỗ rẽ cách đó chừng hai trượng. Chàng nghĩ:  
- Ta cứ thứ đi theo lối này xem sao ?  
Nghĩ rồi liền bước đi, con đường với mười mấy bật cấp đá vòng xuống thấp, rồi mở thẳng tấp xuống trước. Đi chừng trượng lại phát hiện bên trái một lối rẽ khác. Chàng đứng lại đưa mắt nhìn xem, thì thấy lối rẽ cụt dài chừng hơn một trượng cuối đường là một chiếc thang gỗ.  
Trong lòng tò mò, liền trèo lên thang, cuối cầu thang là một vách gỗ phẳng lì, có hai chiếc lỗ tròn bằng đầu ngón cái có ánh sáng lọt vào.  
Chu Mộng Châu đưa mắt nhìn ra ngoài theo hai chiếc lỗ tròn đó, lúc này mới hiểu hết vấn đề. Tại sao ba tên kia lại nói chuyện với nhau nghe phát ra từ gốc cây ở trên kia, thì ra động đạo mở tới tận gốc cây rồi khoét bên trong làm điểm quan sát. May là lúc ấy chàng đứng ở phía ngược lại, khuất tầm nhìn của chúng nên mới không bị phát hiện.  
Chu Mộng Châu mỉm cười một mình, rồi trở xuống đất quay ra lại lối cũ. Chàng thầm tin Chung Đã Tử ẩn trú đâu trong động đạo này, có điều không biết đích xác tại đâu. Thế nhưng, điều làm chàng yên tâm khi nghĩ lão ta trên người còn trúng độc, dẫu gặp cũng chưa hẳn làm gì được mình. Vả lại mình vào đây hoàn toàn không có ác ý với lão ta. Nghĩ vậy, cho nên chàng mạnh dạn tiến bước sâu vào bên trong.  
Động đạo cánh bên phải này hoàn toàn khác với bên trái, thế bằng phẳng, không ngoằn ngoèo uốn lượn, nhưng lại có rất nhiều lối rẽ ngang dọc. Có một điều rất lạ là tất cả các lối rẽ đều với vách đã phẳng lì hoàn toàn giống nhau.  
Chu Mộng Châu lúc đầu không để ý đến điều này, cho nen chỉ đi theo tính hiếu kỳ, đến khi thấy chẳng phát hiện ra gì, mà rẽ ngang rẽ dọc đã nhiều lần, sợ tiếp tục đi lát nữa khó lần đường ra thì nguy, bèn quay trở lại. Chàng cố nhớ lại vừa rồi rẽ trái ở đậu, rẽ phải nơi nào, rồi lần mò quay ra, thế nhưng lòng vòng một hồi chẳng thấy lối cũ ở đâu. Trong lòng bất đầu phát hoảng, chàng dừng chân lại cố nghĩ xem mình đã đi thế nào, rõ ràng là không sai, thế nhưng tại sao không tìm ra đường rẽ ban đầu vào đây?  
Càng nghĩ càng hoảng, càng hoảng thì càng mò mẫm đi cầu may, chẳng biết đã rẽ thêm mấy đoạn đường nữa, mà trước mặt thủy chung vẫn là nhưng lối rẽ không dứt. Chu Mộng Châu trong lòng đã chấn động đoán là mình đã lạc vào mật đạo, đứng bần thần, trán toái mồ hôi. Chính đanh lúc chưa biết tính thế nào bỗng nghe có tiếng người rất gần :  
- Ê ! Lão lùn, ngươi phục hay chưa chứ ? Chỉ cần cúi đầu chịu phục thì ta sẽ nói cho biết khẩu quyết đi ra khỏi Cửu U Địa Phủ này.  
Chu Mộng Châu giật mình, lần mắt tìm theo giọng nói, nhưng chẳng thấy bóng người nào, bất giác lấy làm kỳ quái, rõ ràng nghe thấy tiếng người rất gần, sao không nhìn thấy bóng người ? Chàng định lên tiếng hỏi, nhưng đã kìm lại kịp thầm nghĩ :  
- Người kia nói với một người lùn nào đó, ta đau có lùn, có thể là còn thêm một lão lùn nào bị kẹt trong mê đạo này.  
Nghĩ rồi chàng chẳng dám lên tiếng, đứng im lặng lắng nghe. Lát sau lại giọng nói trầm trầm khai vang lên:  
- Ê ! Lão lùn, nói đi chứ ? Thế nào, ngươi chịu phục đầu trước Chung Đà Tử ta chứ ?  
Chu Mộng Châu nghe đến đó thì giật mình, nghĩ :  
- A ! Thì ra là Chung Đà Tử. Lão nói lão lùn kia nhất định phải là Khảm Ly Tử. Chẳng sai, Khảm Ly Tử lùn tịt, chẳng phải nói lão ta thì còn ai vào đây ? Hừ ! Không ngờ lão ta cũng chui được vào đây rồi, thảo nào mà ta tìm ngoài kia cả hai ngày chẳng thấy tăm dạng.  
Giọng nói già kia lại vang lên bên tai :  
- Lão lùn, nếu ngươi còn không chịu lên tiếng nữa, thì coi như ngươi đã nhận thua, vậy thì ta sẽ nói cho ngươi biết khẩu quyết để ra được Cửu U Địa Phủ này ?  
Chu Mộng Châu nghĩ một nhân vật cổ quái như Khảm Ly Tử chẳng khi nào chịu thua.  
Nào ngờ chờ một hồi lâu vẫn không thấy có tiếng người, giọng già kia lại tiếp:  
- Lão lùn nghe đây ! Ta đọc khẩu quyết cho mà nghe :  
“Tả nhất hữu nhị, tiền tam hậu tứ”. Giờ thì về đi, lần khác Chung Đà Tử ta sẽ tiếp ngươi, ta vốn thán phục võ công của ngươi, cho nên không muốn làm khuất nhục ngươi đâu.  
Chu Mộng Châu vô tình mà biết được khẩu quyết phương pháp ra khỏi Cửu U Địa Phủ này, trong lòng vui mừng. Lúc ấy lập tức theo lời của Chung Đà Tử, đầu tiên rẽ trái ở lối thứ nhất, rồi sau đó rẽ phải ở lối thứ hai. Thế nhưng còn tiền tam hậu tử thì hơi khó hiểu, qua hồi suy luận, Chu Mộng Châu cho rằng tiến tới trước ba lối rẽ, rồi thụt lùi bốn lối, bắt đầu từ đó tiếp tục trở lại từ đầu.  
Suy luận như vậy, Chu Mộng Châu đi một hồi, nhưng vẫn chưa có dấu hiệu gì là ra được Cửu U Đia Phủ. Chu Mộng Châu đứng lại chau mày suy nghĩ câu khẩu quyết của Chung Đà Tử:  
“Tả nhất hữu nhị, tiền tam hậu tứ”, chẳng biết có phải như mình suy nghĩ hay không ? Đúng lúc đang phân vân chưa quyết, thi sau lưng bỗng có tiếng áo lướt gió, bóng người vụt tới rất nhanh. Chàng vốn đinh phản thân đối kháng, nhưng chỉ thấy vai ê nặng, một bàn tay đã chộp cứng.  
Chu Mộng Chầu hoảng hốt vung tay ngược lại xuất một chưởng trong Phiên Thiên chưởng tối uy mãnh là Xảo Đoạt Âm Dương. Chàng vốn vận hết chân lực vào một thế cứu nguy, nhưng vai trái bị chộp cứng, nên căn bản không thể vận hết được kình lực, lại bị nghịch thế, nên chẳng đánh trúng người sau lưng.  
Đột nhiên nghe người kia "ái" lên một tiếng, buộc miệng :  
- Thì ra là ngươi !  
Chu Mộng Châu thấy vai được thả lỏng, liền quay phắt người, mới nhận ra chính là Khảm Ly Tử.  
Khảm Ly Tử ngưng mục nhìn chàng ngạc nhiên hỏi:  
- Ngươi vào đây làm gì ?  
Chu Mộng Châu thấy mặt lão thì tức giận "hừ" một tiếng, sẵn giọng :  
- Ta vào đây tìm ngươi đấy !  
Khảm Ly Tử đôi mày nhíu chặt lại, hỏi :  
- Tìm ta làm gì?  
- Ngươi nói ta tiếp ngươi ba chưởng, chỉ mới tiếp một chưởng, ngươi đã bỏ trốn, còn hai chưởng chưa tiếp !  
Khảm Ly Tử hai mắt trừng lớn, nói :  
- Lão phu vốn có quái lệ, hễ ké nào nhúng mũi vào chuyện lão phu thì phải nếm ba chưởng. Thế nhưng ngươi biết dụng Phiên Thiên chưởng nhất định phải là sử truyền của Nhẫn đại sư, cho nên lão phu mới bỏ qua cho ngươi, xem như vị tình mà phá lệ. Ngươi lại chẳng biết họa phúc, mà lại đâm đầu tìm lão phu ?  
Chu Mộng Châu nghe ra ngữ khí của lão ta chẳng gay gắt, biết lão chẳng muốn động thủ với mình, khi ấy chuyển đề hỏi :  
- Ngươi hiện tại bị giam khốn trong Cửu U Địa Phủ này chứ gì ?  
Chưa nói hết câu, liền bị Khảm Ly Tử tức giận hắt ngang :  
- Nói bậy ! Một chút kỹ xảo này của Chung Đà Tử mà giam khốn nổi lao phu ư ?  
Chu Mộng Châu nghĩ nhanh một ý nói :  
- Có thể ngươi có phương pháp ra khỏi đây nhưng cũng mất không ít thời gian. Nếu ngươi tận lực đánh ta hai chưởng, ta sẽ nói cho ngươi biết khẩu quyết đi ra khỏi Cứu U Đia Phủ này.  
Khảm Ly Tử ngửa mặt cười kha kha, chẳng tin tưởng nói :  
- Ngươi ... ngươi mà có thể ...  
Chu Mộng. Châu cắt ngang lời lão :  
- Chẳng lẽ ngươi không tin ?  
- Hảo, hảo ! Trước hết ngươi nói cho ta nghe xem, nếu ta nghe ra là thực, thì nhất định sẽ đánh ngươi hai chưởng. Nhỡ ngươi bị thương thì ta chịu hoàn toàn trách nhiệm trị thương.  
- Lời lão nói chắc chắn chứ ?  
Khảm Ly Tử hừ một tiếng, vẻ không vui, nói:  
- Lão phu hành cước giang hồ mấy mươi năm qua, chưa từng đánh mất chữ tín !  
Chu Mộng Châu gật đầu tin tưởng, rồi nói :  
- Tả nhất hữu nhị, tiền tam hậu tứ !  
Khảm Ly Tử nghe rồi trầm ngân suy nghĩ một lúc gật gù đắc ý, rồi đột nhiên nắm lấy tay Chu Mộng Châu tung người phóng chạy.  
Trong động đạo không rộng, vậy mà lão tung người chạy rất nhanh. Chu Mộng Châu cả người như bị treo lơ lửng trên không trung, bên tai tiếng gió lướt qua vù vù, vốn muốn cưỡng lại lão ta nhưng cũng không được. Chỉ thấy khi rẽ trái, khi rẽ phải, lại phóng tới lại thụt lùi, mắt cứ hoa lên, chốc lát thấy ánh sáng tràn ngập, mới hay đã ra khỏi thạch động Chu Mộng Châu đưa mắt nhìn quanh, thấy chỗ ra hoàn toàn không phải là cách sơn lâm lúc vào. Nơi đây là một vách núi dựng đứng cao chót vót, lưng chừng vách núi có một mỏm đá lớn nhô ra. Bên trái có mười tám trụ sắt, một nửa cắm sâu vào vách núi, đầu thiếc trụ mỗi cây có một chiếc vòng sắt, trên vòng treo lơ lững một sợi xích lớn.  
Khảm Ly Tử ra khỏi thạch động cao hứng lớn tiếng gào :  
- Chung Đà Tử. ta bảo chút kỹ xảo của ngươi chẳng làm gì nổi ta đâu. Giờ ta ra được rồi đấy.  
Liền nghe thấy tiếng lão già từ vách đá dội xuống :  
- Lão lùn, ngươi lên đây gặp ta !  
- Hừ, gấp gáp gì chứ ? Ta đã đến đây, lẽ nào lại không lên ? Có điều hiện tại ta còn chút việc riêng cần giải quyết, phiền ngươi chờ ta giây lát !  
Chu Mộng Châu nghe ra ngữ khí của Khảm Ly Tử nói với Chung Đà Tử ôn hòa như chẳng thù oán, thế nhưng tại sao lại hạ thủ tàn khốc với thuộc hạ của Chung Đà Tử như vậy ?  
Thực khiến người ta khó hiểu.  
Khảm Ly Tử nói xong, liền quay người từ từ đưa tay về phía Chu Mộng Châu nói :  
- Tiểu tử, vào đi !  
Chu Mộng Châu hơi có chút ngớ người, hỏi lại :  
- Vào gì ?  
- Ài, chẳng phải chúng ta đã thương lượng, ngươi giúp ta ra khỏi Cửu U Đia Phủ, ta sẽ bồi ngươi thêm hai chưởng là gì ?  
Chu Mộng Châu chợt nhớ ra, gật đầu đáp :  
- À, à ... đúng vậy ! Nhưng là lão đánh còn ta tiếp !  
Khảm Ly Tử biết chạm phải một thằng nhóc cứng đầu, chẳng nói thêm câu nào, lập tức đưa đơn chưởng phất chiêu, một cỗ kình lực cực mạnh đẩy tới người Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu vội giơ cả song chưởng lên, vận kình lực phát chưởng nghênh chiêu.  
Chu Mộng Châu quả thực ngông cuồng ương ngạnh với cao thủ hạng nhất lưu nội công thâm hậu như Khảm Ly Tử. Chu Mộng Châu há có thể tiếp nổi sao ?  
Chỉ nghe "binh " một tiếng, cả người chàng tung lên cao, khí huyết nghịch xung, ngũ tạng như vỡ ra, rơi phịch trên đất bất tỉnh nhân sự.  
Lại nói Khảm Ly Tử vốn nghĩ thiếu niên này công lực không phải là kém, lại hấp thụ được chân truyền Phiên Thiên chưởng từ Nhẫn đại sư là người mà lão hằng khiếp phục. Cho nên khi phát chưởng này đã vận hết tám thành công lực, nghĩ đối phương dẫu không tiếp nổi nhưng cũng không đến nổi thọ thương. Chẳng ngờ Chu Mộng Châu rơi người trên đất bất động chết giấc.  
Khảm Ly Tử ngớ người, vội nhào về phía Chu Mộng Châu, đưa tay thăm mạch, thấy chàng tuy bất tỉnh nhân sự, nhưng chưa đến nỗi thọ trọng thương đến lục phủ ngũ tạng. Lão thở phào nhẹ nhõm rồi rút lấy trong người ra một viên linh đơn màu tía nhét vào miệng Chu Mộng Châu, sau đó lại xoa bóp vận công, giúp chàng điều hòa lại khí huyết.Qua một hồi lâu mới thấy Chu Mộng Châu từ từ tỉnh lại.  
Khảm Ly Tử nói :  
- Ngươi tuy thọ nội thương, nhưng đã phục linh dược của lão phu, căn bản không còn trở ngại gì. Thế nhưng, trong thời gian ngắn tuyệt đối không được cử động nhiều, tốt nhất ngươi nên ngồi nghỉ, điều vận công tĩnh thần, lão phu lên trên kia gặp Chung Đà Tử xong, sẽ trở xuống đây gặp lại ngươi.  
Chu Mộng Châu ngực còn tức, thế nhưng ngạo khí bất khuất lắc đầu :  
- Không được, còn một chưởng thứ ba, ngươi cứ đánh đi, sau đó ai đi đường nấy, chẳng dính líu gì nhau !  
Nhưng Khảm Ly Tử chẳng nói thêm tiếng nào, nhún mình vút lên không trung biến mất.  
Chu Mộng Châu hoảng hốt đứng dậy đuổi theo, la lớn:  
- Chờ đã !  
Chu Mộng Châu thương thế mới hồi phục, lúc này lòng kinh hoảng, lại vận động đột ngột. khiến khí huyết lưu nghịch, cảm thấy đầu óc ong ong kêu lên, mắt nổ dom đóm, ngã người trên đất bất tỉnh.  
Nên biết nơi đây là hậu động khẩu của Cửu U Địa Phủ.  
Ba gã hắc y hán tử đối với đường đi nước bước trong mật đạo rành như chỉ lòng bàn tay.  
Lúc này bọn họ đã mang mười bảy xác chết vào động chính đanh trên đường mang ra ngoài theo hậu động khẩu này.  
Gã mặt thẹo tên là Kiều Phàm, lúc này hai tay cắp ba tử thi đi trước, hai gã đi sau một người mặt choắt tên là Hầu Tam, người còn lại tên Hoàng Dương, cả hai đều cắp tử thi theo chân đại ca. Bọn họ ba người là thủ hạ thân tín nhất của Chung Đà Tử. Vừa ra khỏi hậu động khẩu, Kiều Phàm liền phát hiện trước cửa động một khối đen trên đất, gã thấy lạ liền dừng chân lại, hai gã kia cũng lập tức dừng chân theo.  
Kiều Phàm định mục chăm nhìn, lúc này đã nhận ra là một người, buộc miệng la lên :  
- Nguy !  
Rồi buông tay thả mấy xác chết xuống, người nhào tới phóng chưởng nhắm Chu Mộng Châu đánh tới.  
Gã vốn nghĩ có người đột nhập vào đây, nên vừa nhìn thấy đã xuất chưởng tấn công.  
Nào ngờ chưởng kình đã tới gần, mà không thấy đối phương phản kháng, bất giác khựng người thâu chưởng nghi hoặc trong lòng.  
Lúc này Hầu Tam từ phía sau cũng chạy tới chừng như nhận ra người kia là ai, liền la lớn:  
- Dừng tay!  
Kiều Phàm vốn lòng nghi hoặc nên chưởng lực chạm lại, lúc này nghe Hầu Tam la lớn cản lại thì thâu chưởng hoàn toàn, thế nhưng chân cũng đá nhẹ một cái khiến Chu Mộng Châu lật ngửa người ra.  
Kiều Phàm đã nhận rõ mặt Chu Mộng Châu, chau mày tự hỏi :  
- Sao lại là hắn ?  
Hầu Tam lòng cũng mơ hồ khó hiểu, lầm bầm:  
- Đúng thế ! Đừng nói hắn chỉ là thằng bé mười mấy tuổi đầu,. chứ đương kim cao thủ, quyết cũng không vượt qua nổi Cửu U Địa Phủ này !  
Hoàng Dương lúc ấy đến ngồi bên Chu Mộng Châu, đưa tay sờ ngực, rồi lại sờ mạch.  
bỗng la lên :  
- Nguy rồi, có kẻ đã dùng nội gia công lực đánh thằng nhóc bị thương, mà thủ pháp rất quái dị, quyết không phải hạng tầm thường !  
Kiều Phàm nghe đến đó thì phát hoảng, vội đưa mắt nhìn tứ phía, hồ nghi nói :  
- Ngoài thằng nhóc này ra, chẳng lẽ còn có người vượt qua được Cửu U Địa Phủ. Nguy rồi chúng ta nhanh đi !  
Dứt lời, liền phóng người bỏ chạy. Hoàng Dương và Hầu Tam cũng không kịp ngó lại Chu Mộng Châu đang nằm bất động trên đất, phóng chân chạy theo.  
Nguyên là trên vách núi này còn có thêm một động khẩu khác, bọn Kiều Phàm ba người chính chạy vào động khẩu đó.  
Cả bọn đi chưa lâu thì một lão già cổ quái người gầy như bộ khô cốt tàn xuất hiện. Lão đưa mắt nhìn Chu Mộng Châu nằm bất tỉnh trên đất hồi lâu, rồi bỗng đưa tay cắp chàng lên, vừa đi vừa lảm nhảm một mình :  
- Trị thương cho ngươi chỉ là cái trở bàn tay, nhưng mà lão phu lý do nào mà phải trị thương cho ngươi chứ ?  
Nói vậy, rồi lão buông tay khiến cả người Chu Mộng Châu rơi phịch lại trên đất, nhưng lão ta không vội bỏ đi mà lòng vòng quanh người Chu Mộng Châu mấy vòng, miệng lại lẩm bẩm một mình :  
- A. ta có lý do để cứu hắn rồi, nhưng chẳng hiểu sau khi hắn lành thương thế trong người, có chịu chấp nhận lời ta hay không ? Ài, đáng hận bọn đồ đệ lưu manh, chẳng kể tình nghĩa thầy trò, vứt ta một mình thế này lợi dụng chính độc môn của ta truyền thụ để hạ cừu nhân. Chẳng ngờ cừu nhân lại là một hảo hán nghĩa danh vang giang hồ. Ài, Tụ Tinh trang chủ Chung Đà Tử, tại sao sự tình lại khéo đến thế này ? Thôi thì cứ cứu thằng bé này, gọi là chuộc tội cho bọn môn hạ mất dạy kia !  
Nói rồi, lão lại cắp người Chu Mộng Châu lên, lững thững từng bước đi vòng ra hậu động ngoài, mỗi bước lão đi qua để lại dấu chân in sâu trên nền đá.  
Kiều Phàm đi một lúc rồi quay trở lại, phát hiện Chu Mộng Châu biến đâu mất, quan sát thấy dấu chân lạ in trên nền đá, cả kinh thất sắc. Nhưng vẫn quyết truy theo vết dấu chân, vượt qua khỏi hậu động khẩu không xa thì đã nhìn thấy quái nhân tóc bạc đang kẹp Chu Mộng Châu bên nách đi lững thững xuống những nền đá dựng đứng. Kiều Phàm chấn động cả người, suýt nữa thì buộc miệng thét lên, nhưng lại lập tức trở người phóng về thạch động.  
Cuối thạch động là một chiếc thạch bàn, bên trên là một lão già ước chừng năm mươi ngồi yên, hai mắt mở lớn vẻ ngẩn ngơ, bên khóe môi còn in vết máu, trước thạch bàn cách chừng một trượng, một lão già thân hình xấu xí vận áo đỏ nằm im bất động.  
Hoàng Dương và Hầu Tam mặt hiện bi thương, mắt hàm lệ đứng bên cạnh, khi nghe bên ngoài có tiếng người lướt gió thì thần sắc khẩn trương, liền phóng người ra cửa án ngữ, nhưng chợt nhận ra chính Kiều Phàm mới giảm nét mặt ra. Nhưng Kiều Phàm ngược lại vừa vào đến động, thấy tình cảnh trước mắt thì biến sắc, chừng như bắt gặp một cảnh cực kỳ kinh khủng Hoàng Dương tiến lên mặt bước, khẩn trương hỏi :  
- Đại ca. chuyện gì vậy ?  
Kiều Phàm giọng không tự nhiên, đáp:  
- Các ngươi tự đi mà xem !  
Hầu Tam hỏi :  
- Xem gì ?  
Kiều Phàm chẳng đáp, chỉ tay xuống phía dưới. Hoàng Dương và Hầu Tam lập tức hiểu dưới Cửu U Địa Phủ đã xảy ra chuyện gì. Khi ấy hai người tay rút binh khí soạt soạt. Hoàng Dương dùng ngọn cương tiễn cưu tiết. Hầu Tam dụng thanh nhuyễn cương đao.  
Cả hai vượt qua người Kiều Phàm phóng trở xuống hậu động khẩu. Kiều Phàm chẳng hiểu nghĩ sao cũng liền tung người chạy theo.  
Hoàng Dương như đã đến trước hậu động khẩu, cao giọng nói :  
- Đại ca,có gì đâu ? Thực ra đại ca nhìn thấy gì chứ ?  
Kiều Phàm nghe vậy thì sực tỉnh, quay người nhìn quanh, rồi chay theo hướng vừa rồi nhìn thấy lão quái nhân, nhìn quanh một lúc nữa, cũng kinh ngạc không kém, nói:  
- Ài, thật kỳ quái ! Vừa rồi ta nhìn thấy một quái nhân người như xương khô xách thằng nhóc hôn mê kia mà đi xuống theo vách núi. Lúc ấy ta kinh động, cứ ngỡ là bộ xương khô của người bị trang chủ hấp huyết chết khô hóa thành tinh ...  
Hầu Tam chẳng đợi gã nói hết, cắt ngang :  
- Trên đời này làm gì có chuyện ma quỷ kia chứ ?  
Kiều Phàm chẳng nói gì, chỉ tay xuống nền đá, buông giọng :  
- Xem !  
Hoàng Dương và Hẩu Tam cúi đầu nhìn xuống nền đá, trố mắt kinh ngạc, trên nền đá hai hàng dấu chân in rõ. Bấy giờ cả ba mặt đều thất sắc, dấu chân thật chẳng bình thường, nhỏ dài, gầy in rõ từng ngón chân, tợ như là bàn chân xương khô in xuống. Cả ba đưa mắt nhìn nhau như cố trấn an tinh thần, rồi nép người sát bên nhau lần theo dấu chân, đến cuối vách đá là bờ vực thăm thẳm bất giác đều lặng người kinh động.  
Hồi lâu, Hầu Tam đưa mắt nhìn hai lão ca của mình, buộc miệng nói :  
- Đại ca, chẳng lẽ.. Hoàng Dương cắt ngang nói :  
- Đại ca, Tam đệ cứ để tôi xuống xem thế nào rồi hãy nói !  
Kiều Phàm trầm ngâm một lúc nói :  
- Vách núi cao cả nghìn thước, cho dù võ công tuyệt đỉnh cũng không thể từng bước đi xuống được, hắn chẳng phải là thần tiên hay quỷ sứ sao ? Ài, Nhị đệ, ngươi không nên mạo hiểm.  
Hoàng Dương tính khí quật cường khẳng khái nói :  
- Tôi không tin giữa ban ngày ban mặt lại có ma quỷ xuất hiện, huống gì hắn để lại hai hàng dấu chân là muốn thị uy với chúng ta. Nếu chúng ta không dám xuống chẳng phải để hắn cười mũi hay sao chứ ?  
Kiều Phàm nghe ra cũng đúng, thế nhưng gã tận mắt nhìn thấy quái nhân xương khô cắp thiếu niên mà đi, nếu không phải là ma quỷ thì người này công lực đủ thấy đạt đến cảnh giới bất khả tư nghị ?  
Lúc này, Hoàng Dương nói xong.,đã thấy dắt ngọn roi vào thắt lưng, thi triển Bích hổ công bám tay vào vách lần xuống theo dấu chân.  
Kiều Phàm và Hầu Tam chỉ còn nhoài người ra ngoài vách đá đưa mắt nhìn xuống theo đóng Hoàng Dương. Kiều Phàm tay nắm cặp lưu tinh chùy chuẩn bị sẵn ở tay, chỉ cần nhìn thấy phía tưới có sự cố sẽ dụng làm ám khí trợ lực cho Hoàng Dương.  
Hoàng Dương ban đầu xuống rất nhanh, nhưng khi được chừng trên dưới hai mươi trượng, thì hơi dừng lại một chút, như đinh xong hướng liền bám người lần sang trái, tốc độ đã thấy chậm.  
Lại tiếp tục xuống thêm hơn mười trượng nữa, bóng hình Hoàng Dương đã thấy lẩn khuất trong vân vụ thạch khí. Kiều Phàm lo lắng gọi lớn:  
- Nhi đệ, phát hiện được gì không ?  
Bên dưới chẳng thấy tiếng đáp lại, Kiều Phàm bất giác khẩn trương trong lòng.  
Lại nói, trong bọn ba huynh đệ bọn họ, thì Hoàng Dương tinh thâm thuật Da lọng và Bích Hổ công hơn đại ca và tam đệ. Cho nên lúc nãy bọn Kiều Phàm và Hầu Tam không ai dám mạo hiểm leo xuống bờ đá dựng đứng cao nghìn thước kia, đành đứng trên chờ đợi.  
Thời gian qua chừng bữa cơm mới thấy Hoàng Dương bò trở lên qua khỏi lớp mây mù, thần thái xem vẻ rất vất vả. Kiều Phàm vội vàng thẩy một đầu chùy xuống, đầu kia giữ làm dây thừng kéo Hoàng Dương lên.  
Hoàng Dương nhờ Kiều Phàm trợ lực mới lên lại được vách núi. Kiều Phàm hỏi trước :  
- Nhi đệ ta gọi hỏi sao ngươi không trả lời ? Ta và tam đệ lo cho ngươi lắm đấy !  
Hầu Tam cũng lên tiếng hỏi dồn:  
- Nhị ca, bên dưới có phát hiện được gì không ?  
Hoàng Dương thở liền mấy hơi, mới đáp :  
- Tôi xuống có đến hơn trăm trượng, nhưng xem ra cách đáy vực còn rất xa, đại ca gọi hỏi, tiểu đệ nghe thấy. Thế nhưng tiểu đệ không dám đáp, bởi vì chỉ cần mớ miệng là tán khí đừng nói là leo xuống tiếp, chứ trở lên e cũng không còn sức. Có điều chắc chắn để lại dấu chân này không phải ma quỷ, mà là một nhân vật có công lực thượng thừa.  
Kiều Phàm trầm ngâm một lúc, bỗng nói :  
- Đi ! Chúng ta xuống dưới tìm hắn rồi tính !  
Hoàng Dương chần chừ hỏi lại :  
- Tìm hắn làm gì ?  
- Ta nghĩ, người này công lực như thế đủ thấy còn cao hơn trang chủ chúng ta và Khảm Ly Tử, chỉ cần cầu được người này, không chừngcó thể giúp trang chủ giải độc.  
Chẳng ngờ Kiều Phàm lại đề ra chủ ý này, Hoàng Dương nghi hoặc nói.  
- Tuy là vậy, nhưng chúng ta còn chưa biết thân thế kỳ nhân cổ quái này thế nào, sao dám mạo muội cầu người ta ?  
Kiều Phàm không vui :  
- Mạo muội ư ? Chỉ cần kỳ nhân chịu ra tay cứu giải kịch độc trong người trang chủ, thì Kiều Phàm ta dù lấy mạng thế thân cũng nguyện lòng !  
Hoàng Dương nói vẻ phật ý :  
- Đại ca nói vậy, chẳng lẽ tôi và tam đệ đối với trang chủ không có ý nghĩa gì ?  
- Ồ, ta không nói như thế, ta chỉ nghĩ là làm thế nào để cứu được trang chủ mà thôi.  
Hoàng Dương lắc đầu nói :  
- Vực núi này sâu bao nhiêu không ai biết được. Xuống được đáy vực đã là một vấn đề, cầu cứu mà người có chấp nhận không lại là vấn đề khác. Vả lại, người kia đáp ứng, mà cầu chữa có được không cũng lại là vấn đề khác.  
Kiều Phàm vẻ không kiên nhẫn :  
- Bất quản thế nào, mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên, dẫu sao chúng ta cũng nên nghĩ cách xuống đó một lần.  
Hoàng Dương thấy ý đại ca đã quyết ngầm thở dài, nhưng nói :  
- Đã thế cứ để tiểu đệ xuống một mình ?  
Kiều Phàm và Hầu Tam vốn cũng rất muốn mạo hiểm thế nhưng cầm chắc không thành công là mươi phân. Sau hồi bàn bạc, quyết định để Hoàng Dương xuống lần thứ hai.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 6**

Ngộ Quái Nhân, Ban Kỳ Thư Bảo Vật

Trở lại Chu Mộng Châu, quái nhân hình như xương khô kẹp chàng nhẹ người đi xuống vực núi như không, tại một mỏm đã nhô ra lưng chừng vách núi, quái nhân dừng lại đặt chàng trên mỏm đá, rồi giúp chàng điều khí hoạt huyết.  
Sau một hồi, Chu Mộng Châu từ từ tỉnh lại, chàng rên khe khẽ, cả người cảm giác vừa lạnh vừa đau, tợ hồ như có trăm nghìn mũi lạnh kiếm đâm vào. Cuối cùng chàng cảm giác một mũi kiếm đâm thẳng vào ngực, đau không chịu nổi, thét lớn một tiếng, lúc ấy mới thật sự tỉnh hẳn.  
Vừa tỉnh lại, thì chuyện đầu tiên chàng nhớ như in trong đầu là còn đánh tiếp một chưởng với Khảm Ly Tử. Khi ấy trước mắt thấy loáng thoáng có bóng người, cứ ngỡ là lão ta, liền vung tay phất chưởng, miệng cố thét lớn:  
- Xem ... chưởng!  
Nhưng cả người đã run bắn lên, một cỗ hàn khí áp tới khiến chàng phát khiếp, lúc ấy thần trí mới thật sự tỉnh lại, chợt nhận ra người ngồi bên cạnh là ai, khiếp hoảng đến hồn tiêu phách tán. Trước mặt Chu Mộng Châu chẳng phải là Khảm Ly Tử, mà là một quái nhân hình như bộ xương khô, hai hố mắt sau thẳm phát ra hai tia hàn quanh xanh lè, đến mái tóc bạc khô chừng như cũng pha sắc xanh. Quái nhân chính đáng nhe răng cười, hai hằm răng đánh vào nhau, nhưng không nghe thấy tiếng động.  
Chu Mộng Châu, sau một hồi run sợ mới lấy lại bình tĩnh, nghĩ quái nhân đằng nào cũng là người chứ không thể là quỷ, ta sợ gì chứ?  
Nghĩ vậy bèn đánh bạo hỏi:  
- Ngươi là ai? Làm hình quỷ dọa người ư? Ta không sợ!  
Chỉ thấy quái nhân chớp chớp mắt nhìn chàng, không đáp tiếng nào.  
Chu Mộng Châu lần nữa đoán định quái nhân không phải là quỷ, tuy rằng trong lòng vẫn còn sợ, nhưng thấy quái nhân im lặng, được nước đánh bạo hỏi dồn.  
Lần này thì quái nhân trả lời:  
- Thì ra trên thế gian này chẳng có lấy một người tốt, đến thằng nhãi như ngươi cũng buông lời hung hăng như vậy!  
Chu Mộng Châu bị trách một câu thì ngớ cả người, thầm nghĩ:  
- Quái, nhìn tướng mạo lão ta đanh ác như vậy, mà nói lời nghe rất hòa khí, tợ như trong lòng có ẩn khuất gì!  
Quái nhân thấy Chu Mộng Châu im bặt không nói gì thêm, bèn tiếp:  
- Hảo hài nhi, có phải vì ngươi nhận làm chuyện sai trái, trong lòng mới áy náy?  
Chu Mộng Châu ngớ người hỏi lại:  
- Tôi làm chuyện gì sai trái chứ?  
Quái nhân bỗng thở dài một hơi nói:  
- Ài! Có lẽ ngươi cho rằng ta là người đả thương ngươi, cho nên vừa tỉnh lại chẳng nhận ra trắng đen, liền đánh ta một chưởng. Nên biết rằng tiểu mệnh của ngươi nếu như không gặp ta thì coi như xong rồi. Tiểu vật như ngươi chỉ biết vong ân hội nghĩa, lấy oán báo ân, hắc hắc . ... lấy oán ... báo ... ân . ... hắc hắc!  
Mấy tiếng cười cuối cùng của quái nhân chấn động tuyệt cốc, khiến Chu Mộng Châu cảm thấy người sởn gai ốc.  
Sau trận cười, quái nhân buông tiếng than dài:  
- Thực ra ngươi xem còn hơn đám đồ đệ kia của ta, cho nên ta vừa trách vấn ngươi mấy câu ngươi đã thấy hổ thẹn lúng túng. Một chưởng vừa rồi của ngươi, kình lực không đủ đánh chết con ruồi, thế nhưng ngươi nên hiểu, ngươi định nhằm vào ân nhân cứu mạng của ngươi?  
Chu Mộng Châu đỏ mặt ấp úng nói:  
- Lão nhân gia, tiểu bối biết sai!  
- Hảo! Hảo! Ngươi biết sai thì thôi ta không trách nữa!  
Chu Mộng Châu đưa mắt nhìn quanh chỉ thấy vách núi cheo leo nói:  
- Tiểu bối chỉ muốn tìm lão tặc kia thí một chưởng!  
Nói rồi, chàng liền vùng đứng lên, nhưng hàn phong lướt qua người, lão quái nhân chắn trước mặt chàng, lạnh giọng nói:  
- Lão phu đã bốn mươi năm nay không thấy bóng người, lần này cứu ngươi kể như hữu duyên, nhưng đến một tiếng cảm tạ cũng không có. Nói đi là đi, dễ dàng vậy hử?  
Tay vung lên, chỉ thấy một chiếc vòng sáng trắng bay tới. Chu Mộng Châu hốt hoảng né tránh, thấy chiếc vòng trắng lướt qua rồi, chàng nhẹ người dừng chân. Nào ngờ, chiếc vòng bỗng quay ngược trở lại, “bộp " một tiếng, tách ra làm hai nửa, rồi vòng kín lấy cổ Chu Mộng Châu.  
Quái nhân cười lên ha hả:  
- Tuyệt! Tuyệt! Tiểu bạch hoàn nháy mắt bắt được tên vong ân bội nghĩa, ngươi tưởng chạy nổi sao?  
Chu Mộng Châu bị chiếc vòng dính chặt trên cổ, vừa tức vừa khẩn trương, hai tay đưa lên nắm chiếc vòng mà kéo ra. Thấy chiếc vòng rất mềm, nhưng kéo thế nào cũng không bứt ra được. Ngược lại chiếc vòng tợ như càng lúc càng siết chặt.  
Quái nhân thấy thế vỗ tay cười lớn:  
- Ha ha ... Tuyệt! Tuyệt! Ngươi ở lại đây với ta năm mười năm, chừng nào ta hết hứng sẽ thả ngươi ra. Ngươi theo ta học võ nghệ hai mươi năm, trước khi bỏ đi lại bỏ ta một mình nơi tử cốc này, còn hạ độc ta, nhưng ta chẳng cần để tâm, chỉ cần ngươi ở đây với ta là được.  
Ha ha ...  
Chu Mộng Châu nghe lão quái nhân nói năng lộn xộn không đầu không đuôi, trong lòng chẳng hiểu sự thể thế nào, bèn la lớn:  
- Lão nhân gia! Lão nhớ lầm rồi, tôi chưa từng học võ với lão.  
Quái nhân "a" lên một tiếng, ngừng bặt tiếng cười đưa mắt nhìn kỹ lại Chu Mộng Châu, tỏ vẻ thất vọng:  
- À! Thì ra là tiểu hài nhi ngươi, lão phu cứ ngỡ là bắt lại được tên ngoan đồ kia. Hảo!  
Ta thả ngươi!  
Quái nhân chỉ vẫy tay một cái, chẳng biết làm thế nào mà chiếc vòng vuột ra khỏi cổ Chu Mộng Châu một cách dễ dàng, bay trở lại nằm gọn trong tay lão ta. Chu Mộng Châu trong lòng đã thấy khiếp phục công lực của lão quái nhân, nhất thời im lặng chẳng nói gì.  
Qua một lúc, ánh mắt lão quái nhân có chút ngơ ngác hỏi:  
- Ta cứu ngươi, đúng chứ?  
Chu Mộng Châu gật đầu đáp:  
- Đúng vậy!  
- Ừm ừm ... Ta cứu ngươi, đáp tạ ta thế nào đây?  
Chu Mộng Châu ngớ người, rồi nói:  
- Tùy lão nhân gia!  
Quái nhân nghiêng đầu nhìn chàng hỏi lại:  
- Thực vậy chứ?  
Chu Mộng Châu khẳng khái đáp:  
- Đại trượng phu không nói hai lời!  
Quái nhân bỗng ngửa cổ cười dài:  
- Ha ha ... ha ha . ... tiểu hài nhi, ngươi mắc lừa rồi!  
Nói xong lại là một tràng cười vẻ đắc ý, thân hình lão ta rung lên khiến cả trăm khớp xương như phát ra thành tiếng nghe đến rợn người. Chu Mộng Châu thụt lùi một bước, sững sờ hỏi:  
- Lão muốn tôi đáp tạ thế nào chứ?  
- Hà hà . ... ngươi phải ở lại đây với ta!  
Vừa nghe vậy, Chu Mộng Châu hoảng lên:  
- Không được, tôi có chuyện gấp phải làm Sắc mặt lão quái nhân trầm lại:  
- Không được cũng phải được!  
Vừa nói lão vừa rung tay, Chu Mộng Châu đã nếm mùi lợi hại của nhiếc vòng, lúc ấy vừa thấy vậy liền co giò phóng chạy. Nhưng chưa được mấy bước đã thấy cổ mình lạnh lạnh, đưa tay sờ liền nhận ra chiếc vòng dính kín cổ, giọng lão quái nhân cười lớn:  
- Hắc hắc . ... tiểu hài nhi, ngươi lại muốn chạy ư?  
Chu Mộng Châu khựng người đứng lại, thực ra chàng có chạy cũng vô ích, trên mỏm đá này chạy đâu cho thoát chứ? Mà dù ở bình địa chăng nữa, cũng không làm sao thoát nổi tay nhân vật cao thủ thượng thừa như thế này được.  
Lão quái nhân nhảy đến cắp lấy Chu Mộng Châu nhẹ nhàng lướt đi. Lát sau cả hai vào một thạch động sáng sủa có một bàn đá và một sạp đá, trên bàn có một bồn hoa tươi, đồ đạc tuy đơn giản, nhưng sắp xếp gọn gàng tề chỉnh. Chu Mộng Châu lúc này trong lòng dấy lên nỗi niềm khó tả, lão quái nhân tuy nói năng lúc nào cũng ôn hòa, thế nhưng xuất thủ điểm ma huyệt của chàng cho nên không sao kháng cự lại được.  
Lão quái nhân đặt chàng xuống, chẳng nói tiếng nào liền bỏ ra ngoài, lát sau quay trở lại với một số loại quả kỳ lạ trước đây chàng chưa hề nhìn thấy. Lão đưa đến trước mặt Chu Mộng Châu nói:  
- Hài nhi, ăn đi. Chỉ cần ngươi ở với ta, hàng ngày ta sẽ hái quả cho ngươi ăn!  
Lão quái nhân xem ra đối xử với Chu Mộng Châu rất tốt, thế nhưng chàng hậm hực trong lòng, quay đầu chẳng để ý đến lời lão.  
Lão quái nhân nói đến mấy lần, vẫn thấy Chu Mộng Châu quay đầu chẳng thèm nhìn mình, tự nhiên lão phát giận, đột ngột đưa cánh tay nhìn thấy xương của mình, chộp lấy cằm của chàng rỗi bóp miệng, tay kia lấy mấy quả rừng nhét vào mồm. Lão cười gằn nói:  
- Nuốt! Xem ngươi có ăn hay không?  
Đột nhiên, lão quái nhân tung người nhảy ra cửa động, lát sau lại trở vào.  
Chu Mộng Châu thấy lão ta đang ép mình ăn, bỗng chạy ra ngoài chẳng biết ý gì, bất giác đưa mắt nhìn theo lão, chỉ thấy lão cười cười nói:  
- Một con thỏ trên núi mò xuống đây, định hại lão phu, bị ngũ trảo của lão phu bóp chết rồi! Hắc hắc . ...  
Chu Mộng Châu nghĩ lão quái nhân công lực thật ghê gớm, có điều tính khí vui buồn thất thường, ở một mình nơi tử cốc này buồn bã, cho nên bắt mình ở đây làm bạn với lão, nếu không nghĩ cách thoát khỏi đây, thì biết đến lúc nào mới hoàn thành sứ mệnh sư phụ giao phó?  
Nghĩ ngợi một lúc, thấy tốt nhân kiến cơ hành sự, lúc ấy chàng liền nuốt những quả táo lão quái nhân đã nhét vào mồm mình.  
Lão quái nhân thấy vậy thì cao hứng cười ha hả:  
- Thế nào? Ngon chứ?  
Chu Mộng Châu gượng gật đầu. Lão quái nhân hài lòng, nói:  
- Được, chờ một lát ta sẽ đút cho ngươi vài quả nữa.  
Dứt lời, chỉ thấy thân hình lão lay động nhẹ là đã biến mất ngoài cửa động, chàng nhìn không kịp nhận ra lão thi triển thân pháp thế nào, trong lòng kinh ngạc vô cùng.  
Chớp mắt lại thấy lão lướt trở vào, đặt đống trái cây rừng lên bàn đá, giải khai huyệt đạo cho Chu Mộng Châu.  
Lần này thì đã quyết định phương thức hành động, Chu Mộng Châu đưa tay tự động lấy trái cây rừng lên ăn, nhoáng cái đã ăn hết đống trái cây. Lão quái nhân đưa mắt nhìn chàng, thấy Chu Mộng Châu nhíu mày nhìn mình bèn hỏi:  
- Hài nhi, ngươi sao vậy?  
Chu Mộng Châu cười nói.  
- Không đợi lão nói, tôi cũng đoán ra lão phải là một võ lâm tiền bối võ công cái thế!  
Lão quái nhân người hơi lay động, ngạo nghễ nói:  
- Bạch Cốt Ma Quân ta hùng bá vũ nội, xưa nay chưa từng có đối thủ, xưng là Thiên hạ đệ nhất nhân.  
Chu Mộng Châu nghe vậy thầm nghĩ:  
- Kỳ quái! Sao trên đời này lắm người thích trở thành thiên hạ đệ nhất chứ?  
Bấy giờ chàng nói:  
- Nói vậy, lão tiền bối nhất định trong giang hồ ...  
Bạch Cốt Ma Quân cắt ngang:  
- Ta lạc bước giang hồ chỉ vỏn vẹn ba năm, thế nhưng bốn chữ Bạch Cốt Ma Quân khiến người nghe phải rùng mình tán đởm!  
- Dám hỏi bình sinh lão tiền bối coi trọng gì nhất?  
Bạch Cốt Ma Quân suy ngẫm giây lát đáp:  
- Chỉ hai chữ tín - nghĩa mà thôi!  
Chu Mộng Châu nhíu chặt đôi mày nói:  
- Không ngoa với lão tiền bối, tiểu bối tuy tuổi còn nhỏ, lại chưa chính thức hành cước giang hồ, thế nhưng cũng coi trọng hai chữ này!  
Bạch.Cốt Ma Quân chừng như hiểu ra điều gì, lại nói:  
- Hài nhi, ngươi có gì muốn nói cứ nói thẳng ra đi!  
Chu Mộng Châu không giấu giếm nói ra ngay:  
- Trước khi lão tiền bối cứu tiểu bối, tiểu bối bị một lão già gọi là Khảm Ly Tử đánh bị thương, tôi với lão ta ước định đánh nhau ba chưởng, nhưng chỉ mới tiếp hai chưởng còn thiếu một chưởng. Bởi vậy tiểu bối nhất định tìm lão ta ...  
Bạch Cốt Ma Quân chẳng đợi chàng nói hết câu, tiếp lời ngay:  
- Cái gì Khảm Ly với không Khảm Ly, ta chẳng nhớ trên giang hồ có nhân vật nào danh hiệu như vậy, vừa rồi trên núi ta chỉ thấy một tên áo đỏ như lửa, gặp ta thất kinh hoa chân múa tay, bị ta cho một chưởng về tây thiên rồi.  
- Hả? Lão ta đã bị đánh chết?  
- Đúng, chỉ là cái đánh nhẹ như đập ruồi mà thôi.  
Chu Mộng Châu nghe vậy thì hơi tiếc, thở dài nói:  
- Như lão ta đã chết, thì chuyện thiếu một chưởng giữa tôi với lão ta coi như xong. Thế nhưng còn một chuyện quan trọng sư phụ tôi giao phó không thể không làm.  
Bạch Cốt Ma Quân hơi nộ:  
- Nói bậy! Ngươi mà có sư phụ, chẳng lẽ hắn dạy cho ngươi ít bản lĩnh hay sao lại cho xuống núi? Ngươi chớ kiếm cớ, phải ở đây với ta, ta dạy võ nghệ cho ngươi. Có điều, ngươi không nên học thói vong ân bội nghĩa của sư huynh ngươi, học xong nghiệp nghệ quay lại hãm hại sư phụ mình.  
Chu Mộng Châu vội vàng nói:  
- Tôi đã bái sư, không tin lão xem cái này.  
Vừa nói chàng vừa đưa tay lấy pho tượng La Hán trong ngực áo ra. Bạch Cốt Ma Quân vừa nhìn thấy, chộp lấy pho tượng quẳng mạnh ra ngoài động.  
Chu Mộng Châu đinh cản lại, nhưng lập tức bị một cổ kình khí vô hình đẩy bật lại. Lúc ấy nghĩ mình phí tận tâm cơ định đối với lão ta, nhưng chỉ bỏ công không. Chẳng ngờ Bạch Cốt Ma Quân nhìn thấy pho tượng La Hán, đã không chút tôn kính, còn ném nó ra cửa động.  
Chu Mộng Châu vừa tức giận vừa lo sợ pho tượng bị hư, thét lớn:  
- Sao lão chẳng nhìn cho kỹ, lại ném mất đồ vật của tôi?  
Bạch Cốt Ma Quân hơi ngớ người, chợt gật đầu nói:  
- Ngươi nói đúng, đồ đệ của ta năm xưa cũng nói như vậy, xem ra ta có lẽ không đúng.  
Tiểu hài nhi, ngươi chớ giận, ta sẽ đi nhặt cho ngươi!  
Vừa dứt lời, thân hình lão như làn khói vút ra cửa động, nháy mắt đã trở vào với pho tượng trên tay, đưa cho Chu Mộng Châu. Chàng cầm lấy pho tượng xem xét, nói:  
- May mà pho tượng không hư vỡ, nếu không để xem tôi có nói cho sư phụ biết, tìm lão thanh toán không?  
Bạch Cốt Ma Quân như vẫn còn chưa tin:  
- Ngươi mà có sư phụ thật sao?  
- Tôi chẳng nói với lão rồi sao?  
- Ài, ngươi bái nhầm người mà thôi, hắn có thể dạy gì cho ngươi chứ?  
- Loạn ngôn? Sư phụ ta danh đầu rất lớn đấy!  
- Hắc hắc ... chỉ sợ không tiếp nổi ta ba chiêu!  
Chu Mộng Châu nghe vậy thì tức giận, chẳng kể gì hậm hực nói:  
- Đừng nói sự phụ ta, ta cũng có thể tiếp ngươi ba chưởng!  
Bạch Cốt Ma Quần cười lên ngất ngưởng, nhưng đột ngột lại chuyển qua khóc lên hu hu như đứa trẻ ...  
Chu Mộng Châu vẫn biết con người lão quái nhân hỷ nộ thất thường, thế nhưng lúc này cũng bị bất ngờ, đứng khựng người nhìn lão há hốc mồm miệng.  
Bạch Cốt Ma Quân khóc một trận mới nói:  
- Sư phụ ngươi thật có phước hơn ta, có được một đồ đệ hiếu để như vậy. Thôi, ngươi đi đi.  
Chu Mộng Châu thật không ngờ tình hình chuyển hóa hình như vậy, khi ấy sợ chần chừ một lúc lão ta đổi ý thì nguy, bèn chấp tay thi lễ:  
- Đa tạ lão tiền bối, sau khi tôi làm xong chuyện cho sư phụ, nhất định tìm đến ở chơi với tiền bối một thời gian!  
Bạch Cốt Ma Quân cúi đầu tợ như rất bi thương, phất cánh tay khẳng khiu nói:  
- Đi đi! Đi đi!  
Chu Mộng Châu chẳng biết thế nào, tự nhiên đối với Bạch Cốt Ma Quân khởi lòng kính phục, khi ấy thi lễ cung kính rồi từ từ bước ra cửa.  
Ra khỏi cửa động, Chu Mộng Châu nhẹ nhàng bước đi, nhưng chưa được mấy bước, bỗng chàng quay người lại một cách rất tự nhiên, Bạch Cốt Ma Quân chẳng biết từ lúc nào cũng đã đứng sau lưng chàng rồi. Một tình cảnh khó nói khởi lên trong lòng khiến chàng cứ đứng nhìn trân lão già. Bạch Cốt Ma Quân ngạc nhiên hỏi:  
- Ngươi còn chưa đi?  
- Tiểu bối có hai điều muốn thỉnh giáo lão nhân gia!  
- Tiểu nha đầu ngươi cũng nhiều chuyện đấy, hỏi đi!  
- Lão tiền bối bảo đồ đệ của người phản phúc, người rất hận hắn?  
Bạch Cốt Ma Quân cả người rung lên, bất giác hai ánh mắt như hàn quang bức nhìn Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu bị nhìn chăm chăm thì trong lòng phát hoảng, cảm thấy hối hận, khi đó muốn rời khỏi đây e khó khăn. Nhưng chàng không bỏ chạy, vì biết bỏ chạy cũng vô ích.  
Ánh mắt của Bạch Cốt Ma Quân một lúc dịu lại, cuối cùng thì nhắm mắt lại, cảm khái thốt lên:  
- Ài! Ta không hận hắn, chỉ hy vọng hắn tự hối quay đầu, ta còn mấy chiêu tuyệt thủ chưa kịp truyền cho hắn!  
Chu Mộng Châu trù trừ chưa quyết, chẳng biết nên hỏi tiếp vấn đề thứ hai, hay là nên nhanh bỏ đi khỏi đây.  
Chẳng ngờ Bạch Cốt Ma Quân đã giục:  
- Vấn đề thứ hay là gì?  
Chu Mộng Châu lúc ấy mới mạnh dạn hỏi:  
- Nếu đồ đệ của lão tiền bối không chịu quay lại, lão tiền bối có đi tìm hắn ta không?  
Bạch Cốt Ma Quân không chút suy nghĩ đáp ngay:  
- Không, ta đã thề chung thân chờ hắn trở lại. Tử cốc này bốn bề không có thông lộ, chung quanh chỉ là vách núi vực thẳm nghìn trượng. Ban đầu khi hắn lừa ta đến đây, cứ nghĩ ta vĩnh viễn không lên được, nhưng hiện tại thì ta lên xuống tự do. Nhưng ta đã thề rồi, ta ở đây đợi hắn mãi mãi, không bao giờ ra khỏi tử cốc này.  
Bạch Cốt Ma Quân nói đến đó hơi dừng lại, rồi thở dài tiếp:  
- Ta cứu ngươi, xem ra tổn chân khí không ít nhưng chỉ cần ngươi báo tin cho hắn, coi như cũng đã là báo đáp ta rồi đó.  
Chu Mộng Châu nghe vậy, khẳng khái nói:  
- Lão tiền bối xin cứ cho biết danh tánh dung mạo đồ đệ của người, trên đường hành sự cho sư phụ, tôi qua rất nhiều địa phương, không chừng gặp được hắn ta, tôi nhất định chuyển lời cho lão tiền bối.  
Bạch Cốt Ma Quân nghe đến thế thì nhảy cao lên đến người đụng cửa động, sung sướng reo lên:  
- Hay lắm! Nếu gặp được hắn, ngươi cứ bảo là Bạnh Cốt Ma Quân ta sắp chầu trời rồi, nhưng vì còn nhớ mấy chiêu tuyệt thủ chưa truyền cho hắn, nên cố sống chờ hắn trở lại.  
Chu Mộng Châu gật đầu.  
Bạch Cốt Ma Quân nói tiếp.  
- Thế nhưng, tên đồ đệ của ta tính tình ích kỷ đố kỵ, ngươi gặp hắn chẳng nói thì thôi, hễ nhắc đến ta chỉ sợ hắn hại đến tính mạng của ngươi!  
Chu Mộng Châu ngẫm nghĩ rồi nói:  
- Hay là chờ khi bản lĩnh của tôi cao cường, sẽ đi tìm hắn ta?  
- Ài, không được! Hắn tuy chỉ mới học có bảy thành công phu, thế nhưng chỉ sợ trên giang hồ đã chẳng tìm ra được đối thủ.  
Nói đến đó lão dừng lại, hai ánh mắt lại phát ra hàn quang xanh lè bức nhìn vào mặt Chu Mộng Châu, hồi lâu trầm giọng nói:  
- Có một cách, chẳng biết ngươi thuận hay không?  
- Vậy lão tiền bối thử nói xem, chúng ta sẽ thương lượng!  
Bạch Cốt Ma Quân nhìn chăm vào mắt Chu Mộng Châu, buông rõ từng tiếng:  
- Ta truyền cho ngươi mấy chiêu võ công chuyên dụng khắc chế võ công của hắn, chỉ cần hắn có thái độ bất lợi với ngươi, ngươi sẽ có cách khống chế hắn.  
Nghe đến chuyện lưu lại đây học võ nghệ là chu Mộng Châu không muốn rồi, chàng cứ sợ nhỡ việc của sư phụ, định lên tiếng từ chối.  
Thế nhưng hai ánh mắt bỗng bắt gặp hai ánh mắt lạnh như quỷ sứ của Bạch Cốt Ma Quân thì lòng chành run lên, vội đổi ý gật đầu đáp:  
- Được được cứ như thế!  
Bạch Cốt Ma Quân thở dài, lẩm bẩm:  
- Thằng nhóc, ngươi gặp vận đấy, chỉ cần chần chừ chút nữa, ta nhất định giữ ngươi lại đây mươi năm, công phu cũng truyền, nhưng ngươi nghĩ chuyện rời khỏi đây thì e chờ ta chết.  
Chu Mộng Châu chấn động trong lòng thầm la lên:  
- Thật hiểm!  
- Ài, ta biết ngươi nôn nóng làm cho xong chuyện sư phụ của ngươi, ta chẳng làm khó ngươi đâu. Ta trước sau dạy cho ngươi hai ngón bản lĩnh, truyền cho ngươi một thủ thuật độc môn ám khí, chừng nào ngươi luyện thành thì chừng đó ngươi ra khỏi tử cốc này. Hảo! Theo lão phu, ta sẽ truyền cho ngươi ngay bây giờ!  
Nói rồi lão quay người thong thả bước vào thạch động.  
Chu Mộng Châu lững thững bước theo, đã đến nước này đành cố chuyên tâm mà học, chỉ mong chóng được rời khỏi chốn thâm sơn cùng cốc này.  
Vào đến trong động, Bạch Cốt Ma Quân chẳng nói chẳng rằng, lấy một miếng vải bịt lên hai mắt chàng, rồi nói:  
- Tốt, giờ thì ngươi bắt ta đi!  
Chu Mộng Châu ngạc nhiên hỏi:  
- Làm gì vậy chứ?  
- Hà! Luyện công phu!  
- Công phu mà có cách luyện thế này ư?  
Bạch Cốt Ma Quân hừ một tiếng:  
- Tiểu quỷ! Ta muốn ngươi làm thế nào, ngươi làm thế ấy, chớ lộn xộn nhiều lời!  
Chu Mộng Châu chẳng nói gì thêm, vọt người về phía lão chộp tới.  
Nào ngờ, cả người bổ vào khoảng không chúi nhủi, may không dập đầu xuống đất, nghe tiếng Bạch Cốt Ma Quân ngay sau lưng cười ha hả, nói:  
- Tiểu oa đầu, lão ở đây!  
Chu Mộng Châu hơi thẹn, định thần tụ khí, rồi đột nhiên thi triển Lý ngư đảo quyên ba lộn nhào người ngược lui sau, hai tay chộp tới. Nhưng chỉ nghe giọng cười của Bạch Cốt Ma Quân bên trái. Chu Mộng Châu lại chộp sang trái, thì nghe lão cười ở bên.phải, lại chộp sang phải. Mấy lần nghiên cứu đều không chộp trúng, Chu Mộng Châu tức giận đưa tay lên gỡ mảnh vải.  
Bạch Cốt Ma Quân nhất thời ngớ người, nhưng rồi gật gù nói:  
- Cũng được, trước hết ngươi cứ mở mắt mà bắt ta!  
Chu Mộng Châu tức giận, thi triển khinh công thân pháp phóng đuổi, nhưng thân hình Bạch Cốt Ma Quân tợ ma ảnh loang loáng hư hư thực thực, chung quy chàng tay không chạm nổi tà áo của lão ta. Bạch Cốt Ma Quân ngược lại chừng như trêu chọc chàng, chốc chốc lại tát nhẹ vào má Chu Mộng Châu, khiến chàng càng thêm tức. Phóng đuổi một hồi, vẫn chỉ bổ người vào khoảng không, tiếng cười của Bạch Cốt Ma Quân bên tai nghe càng thêm tức, Chu Mộng Châu đứng lại, quát lớn:  
- Lừa người ta, ta không đuổi nữa?  
Bạch Cốt Ma Quân cũng dừng thân hình, ngớ người hỏi:  
- Ngươi không muốn luyện công phu?  
Chu Mộng Châu vốn chỉ thấy bọn họ tợ như chơi trò mèo vờn chuột cho nên hậm hực nói:  
- Lão nói nghe xem luyện công phu gì đây chứ?  
- Ài dà! Đấy gọi là công phu Tùy phong xúc ảnh, môn công phu này gần mười năm nay ta mới nghĩ ra, mục đích là để khống chế môn công phu ta từng dạy cho tên đồ đệ mất dạy kia, Hoa di ảnh động.  
Chu Mộng Châu đưa mắt nhìn lão vẻ nghi ngờ, chỉ nghe lão ta nói tiếp:  
- Ngươi chớ nên nghi ngờ, để ta thi triển Hoa di ảnh động cho ngươi xem!  
Dứt lời, lão thoái bảy bước, một chân chấm đất một chân giơ thẳng lên trời, cả người như bị treo bởi một sợi dây, thân trên đong đưa như chiếc lá trước gió.  
Bạch Cốt Ma Quân thét một tiếng, đột nhiên thân hình di động nhanh, khi cao khi thấp, khi thoái ra trước, khi ngã về phía sau, khi nghiêng sang trái khi bổ bên phải, lúc lại nằm ngửa xuống, lúc lại ngồi trên một chân. Chu Mộng Châu nhìn đến hoa cả mắt, thế nhưng thân hình Bạch Cốt Ma Quân chung thủy vẫn cố định trên một chân, tợ như chưa hề rời khỏi độ nửa bước.  
Bấy giờ, như thi triển đã đủ, Bạch Cốt Ma Quân lại thét một tiếng, toàn thân vọt lên không trung, rồi tợ như chiếc vụ quay tròn rơi xuống đất. Nhưng người chưa kịp chạm đất thì thân hình lão xoay tít, chừng như chiếc lá trong cơn lốc, quay quanh người Chu Mộng Châu.  
Chàng có nhìn theo cũng không kịp, chỉ nhận ra khắp nơi trong gian thạch động đâu đâu cũng có bóng lão, căn bản không phận định nổi đâu là hư ảnh đâu là thực ảnh. Nhìn một lúc mắt hoa lên đầu choáng váng, Chu Mộng Châu phát khiếp liền nhắm kín mắt lại.  
Chu Mộng Châu vốn nhắm mắt lại vì sợ nhìn một lúc thì mắt hoa và đầu choáng váng, chẳng ngờ nhắm mắt lại chẳng nhìn thấy hình bóng của Bạch Cốt Ma Quân đâu nữa, nhưng ngược lại định thần thì chàng đã nghe rõ tiếng áo lướt gió ở phương vị nào.  
Chu Mộng Châu như đai ngộ, hiểu ra mục loạn, nhĩ bất loạn. Khi ấy vừa nghe tiếng lướt gió bên tai, phán đoán Bạch Cốt Ma Quân lướt bên trái, chàng liền thi triển khinh công bổ tới, hai tay đưa ra chộp, chẳng ngờ chộp vào khoảng không. Bạch Cốt Ma Quân lúc ấy dừng thân hình lại cười lớn:  
- Ha ha ... xem ra người đã hiểu, nghỉ một lát ta sẽ dạy cho ngươi thân pháp Tùy phong xúc ảnh.  
Chu Mộng Châu lúc này mở mắt ra nhìn thấy lão thần thái an nhiên tự tại, chừng như không biết mệt mỏi sau một hồi thi triển công phu. Thầm nghĩ lần này gặp phải kỳ nhân dị sĩ, thật là hiếm có, bất giác lòng khi ấy mới vui lên. Nghỉ chưa qua tuần trà, Chu Mộng Châu không nhẫn nại trước, thúc giục:  
- Lão tiền bối, chúng ta luyện đi.  
Bạch Cốt Ma Quân cười cười:  
- Tiểu oa đầu ngươi tính tình thực nôn nóng!  
Nói thế, nhưng lão bắt đầu đem nguyên lý thi triển thân pháp Hoa di ảnh động giảng giải cho Chu Mộng Châu nghe, sau đó mới giảng về yêu pháp và diệu dụng của thủ phá pháp Tùy phong xúc ảnh.  
Bạnh Cốt Ma Quân võ công đạt đến cảnh giới xuất thần nhập hóa, cho nên mỗi điều giảng giới đều thuộc về nguyên lý căn bản, lấy gốc xả ngọn, không rườm rà tiểu tiết. Chu Mộng Châu thiên bẩm thông minh, nên nói một biết mười, tợ hồ như mười phần nắm hết tám chín những điều Bạch Cốt Ma Quân giảng.  
Bạch Cốt Ma Quân thấy vậy thì rất mừng, hai người bắt đầu thực tế đối luyện. Nhưng chẳng ngờ, mới luyện một lượt Chu Mộng Châu đã bị Bạch Cốt Ma Quân chửi ầm ĩ.  
Nguyên là những lời Bạch Cốt Ma Quân giảng giải xem ra hữu dụng, nhưng đi vào luyện thực tế thì chẳng đơn giản như vậy. Chu Mộng Châu bổ bắt bóng lão, lúc thì hụt bên phải lúc thì hụt bên trái, có lúc đã thấy ở trước mắt nhưng đinh thần thì lại ở sau lưng.  
Bạch Cốt Ma Quân la toáng lên:  
- Con lừa, ta chưa thấy ai đần độn như ngươi!  
Chu Mộng Châu đứng khựng người nghĩ mãi không hiểu nổi mình sai ở chỗ nào, rõ ràng là đã làm theo những lời lão ta chỉ dạy, khi ấy hậm hực nói:  
- Ai biết lão có ý đồ gì, lão không dạy tôi cũng không thèm học!  
Bạch Cốt Ma Quân vốn giận lắm, nhưng khi nghe Chu Mộng Châu dứt khoát không thèm học nữa thì giọng dịu lại:  
- Tiểu oa đầu, cứ luyện lại lần nữa xem sai ở chỗ nào?  
Chu Mộng Châu đã nắm bắt được tính khí kỳ quái của Bạch Cốt Ma Quân, hễ dứt khoát không luyện là lão ta ép luyện bằng được, khi ấy nói:  
- Thôi được! Chúng ta luyện lại!  
Nói thì nói thế, thực ra Chu Mộng Châu lòng rất mong muốn luyện được kỳ môn này, có điều thầm hiểu công phu càng uyên thâm thì luyện càng khó thành.  
Bạch Cốt Ma Quân thấy Chu Mộng Châu đã đồng ý luyện lại, cười ha hả:  
- Tiểu oa đầu, hảo ... đến đây!  
Nói rồi, lão lay động thân hình, tung người lướt lên như cánh hồ điệp lượn lờ chung quanh thạch động.  
Chu Mộng Châu lần này không vội nhảy tới đuổi bắt, đứng nguyên vị ngưng thần tụ khí, đầu nhớ lại những lời lão chỉ giảng, hai mắt không rời thân hình của lão. Bạch Cốt Ma Quân lượn mấy vòng thì tốc độ gia tăng, thân hình từ một hóa hai, hai hoá bốn . ... phút chốc hóa trăm hóa nghìn nhân ảnh.  
Chu Mộng Châu liền nhắm mắt lại, dùng tai nghe tiếng gió, phân biệt phương vị, qua một lúc đoán chuẩn vị trí của lão ta, liền tung người nhảy bổ tới, hai tay chộp vào Bạch Cốt Ma Quân, nhưng lại bổ vào khoảng không.  
Bạch Cốt Ma Quân tức giận chửi đổng:  
- Thằng đần, ngươi chộp gì thế?  
Chu Mộng Châu bị chửi thì rất tức, nhưng nghĩ lại đang luyện công phu, bèn nén giận, theo đúng lời Bạch Cốt Ma Quân giảng giải, phóng người truy đuổi.  
Nhưng tình hình vẫn như trước, càng luyện càng cảm thấy có gì không ổn, chung quy vẫn bổ vào khoảng không trước mặt. Chu Mộng Châu trong lòng tự nhiên khởi lên nghi ngờ, chàng vốn có luyện thân pháp, nhưng chưa từng thấy luyện phương pháp kỳ lạ thế này, chẳng biết luyện thế có đúng hay không?  
Bạch Cốt Ma Quân càng lúc càng tức tối, cuối cùng dừng chân thét lớn:  
- Con lừa, ta không dạy ngươi nữa?  
Nói rồi, thân hình lão như bóng ma lướt biến mất ra cửa.  
Chu Mộng Châu còn lại một mình trong thạch động, vừa giận vừa thẹn, giận vì đã làm đúng lời lão nhưng vẫn không bắt được lão, thẹn vì bị lão chửi đến cụp đầu. Khi ấy chàng đứng như trời trồng suy nghĩ những tình tiết vừa diễn qua, chẳng hiểu nguyên do đâu khiến lão ta tức giận, rồi bỗng quyết định tìm Bạnh Cốt Ma Quân hỏi cho ra lẽ.  
Nghĩ rồi, chàng liền đi ra cửa động, đưa mắt nhìn quanh chỉ thấy mỏm núi vắng tanh.  
Chu Mộng Châu đi dọc theo vách núi, được chừng mươi trượng, thấy vách núi dựng đứng phẳng lì, có nơi rêu phủ đầy, mây khói vờn vờn, trông thật hiểm trở. Thật sự, đừng nói người bình thường, mà người công lực còn non kém chớ nghĩ đến chuyện vượt nổi vách núi đá này.  
Chu Mộng Châu đưa mắt nhìn quanh lần nữa, chẳng thấy bóng dáng Bạch Cốt Ma Quân đâu. Thầm nghĩ vách đá này thật khó có thể vượt qua được, duy nhất là men theo mỏm đá này mà đi thôi, chàng liền bước tới trước.  
Qua thêm chừng mươi trượng nữa, bỗng chàng phát hiện phía trước có một bóng đen lù lù, đi đến gần mới hay là một xác người nằm sấp. Chu Mộng Châu đến giở người kia lên nhìn, thì thấy chính là một trong ba gã hắc y hán tử gặp trên đường. Trong đầu chàng bỗng gợi nhớ lại mọi chuyện, rồi thầm nghĩ:  
- Bọn chúng đi mang xác chết ở trước Cửu U Địa Phủ sao giờ lại ở đây?  
Hỏi rồi chàng lại cảm thấy mơ hồ, không hiểu hiện tại mình đang ở nơi nào, vốn quên chẳng kịp hỏi Bạch Cốt Ma Quân. Chàng chỉ nhớ mình trúng một chưởng của Khảm Ly Tử trước hậu động khẩu của Cửu U Đia Phủ, rồi khi thức dậy thì thấy nằm trong thạch động của Bạch Cốt Ma Quân.  
Chính Bạch Cốt Ma Quân nói cho chàng biết là lão ta đã cứu chàng về đây, nhưng không biết rõ đây cách Cửu U Địa Phủ bao xa? Tuy vậy chỉ nhìn hắc y hán tử chết tại đây, đủ thấy Cửu U Địa Phủ cũng chỉ lân cận đâu đây mà thôi.  
Nghĩ rồi, chàng quyết đinh đứng lên đi tìm Cửu U Đia Phủ, không để tâm đến Bạch Cốt Ma Quân nữa. Men theo vách núi được một lúc nữa, vân vụ mờ mịt, căn bản không thể biết được từ đây xuống đến đáy vực sâu chừng nào, thế nhưng nhìn thấy thế núi hiểm trở thế này, cũng đủ biết chỉ cần sơ xuất rơi xuống thì khó sống nổi. Đi thêm được một lúc, chợt trong làn mây khói mờ mờ phảng phất một mùi hôi tanh khó chịu, Chu Mộng Châu nín thở mà đi, chẳng ngờ càng lúc mùi hôi càng nồng nặc, không còn chịu nổi nữa. Chính là lúc đang nghĩ bỏ đi lui, thì nghe thấy tiếng của Bạch Cốt Ma Quân gắt lên:  
- Ngươi đến đây làm gì?  
Chu Mộng Châu ngước đầu định thần nhìn mới nhận ra lão ta ngồi xếp bằng thẳng góc với vách đá dựng đứng, tợ hồ như đôi mông của lão dính chặt vào đá.  
Chu Mộng Châu giật mình, thầm nghĩ:  
- Không biết lão ta luyện môn công phu gì mà có thể ngồi dính vào vách đá như vậy?  
Đồng thời nói chuyện như không, tợ hồ như chẳng có chút đề khí vận kình lực.  
Trong lòng chàng bấy giờ càng bội phục lão ta, bèn cung kính nói:  
- Võ công lão tiền bối quả thật huyền diệu vô cùng, tiểu bối ngu dốt không hấp thụ được nổi kỳ môn Tùy phong xúc ảnh, thế nhưng lão tiền bối nói còn dạy cho tiểu bối thêm một môn võ công khắc?  
Bạch Cốt Ma Quân hứ một tiếng lạnh lùng, nói:  
- Không sai, ta vốn định dạy cho ngươi môn Tùy phong xúc ảnh là chuyên trị môn Hoa di ảnh động của tên súc sinh đồ đệ của ta. Ngoài ra còn dạy cho ngươi một pho chưởng và một độc môn ám khí, đây đều là những môn công phu mấy mươi năm ta độc cư thâm cốc này khổ tâm sáng tạo. Thực tình mà chẳng nói khoa ngôn chút nào, nếu ngươi mà chịu luyện thành ba môn võ này của ta, thì trên giang hồ chỉ e khó có người đối địch. Thế nhưng, so với tên gian đồ kia của ta thì ngươi cũng chẳng làm gì nổi hắn. Hiện ta nghĩ lại, dẫu dạy cho ngươi cũng chỉ vô dụng, chỉ vì ngươi gặp lại hắn chẳng những không làm gì hắn, mà chỉ nguy đến tính mạng của ngươi thôi. Cho nên ngươi không muốn học thì đừng học nữa.  
Chu Mộng Châu đã biết tính khí cổ quái của lão ta, lại nhận ra lão ta võ công xuất thần nhập hóa, có điều những lời lão giảng dạy về Tùy phong xúc ảnh nghe thì dễ hiểu vì giảng toàn nguyên lý căn bản. Nhưng khi thực hành thì quả không đơn giản tí nào. Thật sự nếu không có lòng tin mạnh mẽ để chuyên tâm mà khổ luyện thì khó thành.  
Khi ấy chàng bèn nói:  
- Chỉ cần lão tiền bối không phiền lòng chỉ dạy, vãn bối nguyện theo học!  
Bạch Cốt Ma Quân toét miệng cười như vui vẻ, nhưng lát sau sa sầm lại, lắc đầu thở dài:  
- Không được, những môn võ công của ta, ta phải mất đến mấy mươi năm chuyên tâm nghiên cứu mà thành, cho dù tiên đồng ngọc nữ giáng thế cũng không thể trong chốc lát hấp thụ được. Huống gì ngươi lòng nóng như lửa, chỉ tại muốn đi, thử hỏi làm sao luyện được chớ?  
Nói đến đó lão dừng lời, nhìn thấy Chu Mộng Châu đồng nhìn mình vẻ thành khẩn, lão nhắm mắt lại định thần, hồi lâu mở mắt ra nhìn chàng, hỏi:  
- Ngươi quyết rồi chớ?  
Chỉ thấy Chu Mộng Châu gật đầu, lão nói:  
- Được vậy theo ta?  
Nói rồi lão thả người rơi nhẹ trên nền đá như chiếc lá khô, sãi chân bước đi tới trước.  
Trong làn vân vụ mùi hôi càng nồng nặc, thế nhưng Chu Mộng Châu vẫn không dám hé nửa lời, chỉ chịu khó tập quen với mùi hôi thối, bước chân theo lão, trong lòng tự hỏi chẳng hiểu lão đưa đi đâu?  
Qua một lúc, Chu Mộng Châu thấy Bạch Cốt Ma Quân dừng chân lại trước một miệng hang đen ngòm, quay đầu nói:  
- Trong hang này có một bầy dơi độc sống, chúng rất tinh ranh nhanh nhẹn, mà nọc độc nguy hiểm, cắn trúng là chết ngay. Nếu ngươi bắt được một con, thì lúc ấy trở ra đây gặp ta.  
Chu Mộng Châu giờ mới biết mùi hồi tanh kia chính từ trong hang động này bốc ra. Lại nghe lão ta nói vậy, thầm nhớ lại lúc còn ở trong Hồ gia trang, chàng cũng đã từng đi bắt dơi lúc chập choạng tối đem chơi. Chuyện bắt dơi không phải là khó, thế nhưng nghe nói loài dơi có độc cắn chết người thì lòng hơi run, chần chừ chưa quyết.  
Bạch Cốt Ma Quân nhìn thấy bộ dạng của chàng, thì hiểu ra ngay, nói:  
- Ngươi sợ gì? Nên biết được ta thâu nhận truyện võ nghệ là phúc lớn cho ngươi đấy.  
Nếu như trước đây bốn mươi năm, thái độ của ngươi có thể ta đã ghi dấu trên người ngươi, rồi đuổi xuống núi từ lâu rồi!  
Chu Mộng Châu chẳng nói gì, bị coi thường, bất giác ngạo khí trổi lên, liền nhún chân phóng thẳng vào động. Chẳng ngờ một cổ kình khí nhẹ nhàng kéo chàng đứng lại. Chu Mộng Châu bất giác quay đầu, thấy Bạch Cốt Ma Quân nắm vật gì trong tay nói:  
- Tính khí ấu trĩ nóng nảy của ngươi, tương lai chỉ làm khổ ngươi, đây là linh dược ta đặc chế chuyên trị bách độc. Linh dược này có thể phân dùng ba lần. Nếu ngươi bị dơi độc cắn trúng ba lần, bất luận là bắt được con nào hay không, cũng phải nhanh ra khỏi động. Ta phải có lời nói trước, tránh ngươi cho rằng ta muốn hại ngươi.  
Chu Mộng Châu đã biết tính khí của lão ta chẳng những hỷ nộ bất thường, mà yêu ghét cũng chóng thay đổi, khi ấy đưa tay đón lấy viên linh dược giải độc cho vào áo, rồi lặng lẽ đi vào hướng động.  
Vừa đặt chân vào động đã nghe thấy những tiếng đập cánh phần phật, Chu Mộng Châu không vội vào sâu, đứng lại định thần để cho mắt quen dần với bóng tối, lúc ấy mới từng bước tiến sâu vào.  
Tiếng vỗ cánh vừa rồi bỗng chốc im bặt, trong đông không khí ẩm thấp xú uế. Chu Mộng Châu hơi lấy làm lạ, nhưng chỉ cẩn thận từng bước tiến thẳng tới trước.  
Càng lúc bóng tối càng dày đặc, mấy lần Chu Mộng Châu suýt va vào vách đá, cố vận nhãn lực nhưng vẫn chẳng nhận rõ ra gì với gì?  
Bất giác chàng khựng người dừng lại.  
Bỗng ngay lúc ấy, nghe tiếng Bạch Cốt Ma Quân vọng bên tai:  
- Đi thêm chừng hai mươi trượng nữa mới đến tổ của chúng.  
Chu Mộng Châu giật mình, nghĩ chẳng ngờ lão theo chân mình, nhưng quay đầu nhìn chỉ thấy xa tít tắp một tia sáng mờ nhạt chung quy lão ta không hề bám theo chàng. Nhưng Bạch Cốt Ma Quân có thể nhìn thấy chàng dừng lại sao? Không thể, vì vừa xa vừa tối, lại đoạn khuất đoạn ngoặc thì làm sao thấy được? Hay là lão luyện tới thông thiên nhĩ, xa ngoài mấy mươi trượng phân rõ tiếng bước chân? Chàng suy nghĩ một hồi, chỉ thấy lão ta quả là Ma vương, võ công phi phàm, khi ấy tiếp tục đi sâu vào trong.  
Chu Mộng Châu lần mò thêm một lúc, ước chừng vào thêm được mười trượng bấy giờ nghe tiếng vu vu bên tai, chợt một cỗ kình phong ập tới người. Chu Mộng Châu thấp người xuống theo bản năng, kình phong lướt nhanh qua đầu biến mất.  
Chu Mộng Châu đã kịp hiểu ra một con dơi to lớn dị thường vừa tấn công. Chàng phán đoán có lẽ đã vào tới sào huyệt của chúng, bèn ngưng thần vận công phòng bị. Chu Mộng Châu trước đây tuy từng bắt dơi, nhưng chỉ là loại dơi nhỏ bình tường, vừa rồi một cánh dơi lao tới vỗ cánh phát ra kình phong mạnh như thế, đủ thấy là loài dơi to lớn khác thường. Đến một con dơi mà đã thấy kinh, huống gì chúng có cả trăm cả nghìn con cùng tấn công thì dễ gì đánh đuổi chúng nổi? Nghĩ đến đó đã thấy hơi lo, may mà nhớ lại viên linh dược giải độc trong người mới có chút yên tâm Chu Mộng Châu đứng chần chừ chưa biết có nên đánh động lũ dơi hay là lén chộp một con nào đó, rồi tìm cách trở ra? Đang suy nghĩ, bỗng một tràng cười từ hang núi dội vào chấn động cả thạch động.  
Trong thạch động, lập tức muôn tiếng kêu kỳ dị, tiếng lướt gió ào ào, một mùi hôi tanh khó tả xông lên. Chu Mộng Châu kịp hiểu Bạch Cốt Ma Quân cố tình dùng công lực phát ra tiếng cười đánh động lũ dơi, nghĩ như vậy cũng tốt, đỡ nhọc công mình xua đuổi chúng.  
Đám dơi độc tuy hung hãn, nhưng phát hiện thấy người chúng càng hoảng thêm, lại thêm tiếng cười quái dị khiến chúng ùa nhau thả người bay lượn ào ào rồi tìm đường vọt ra ngoài. Nhưng cả đàn đen nghịt vừa ra đến cửa động, thấy ánh sáng chói lòa chúng lại ùn ùn bay vào.  
Chu Mộng Châu nép người gần vách đá, khi tránh cho lũ dơi vọt ra, lòng đã khấp khởi mừng, chẳng ngờ thấy chúng kéo nhau ào ào bay trở vào, liền đứng tựa người vào vách đá đề phòng.  
Nào ngờ, nơi Chu Mộng Châu đứng chẳng khéo che lấp mấy ổ dơi, lúc lũ dơi kéo nhau bay trở vào có mấy con lao vào người chàng, chừng như chỉ theo quán tính về ổ. Chu Mộng Châu nghe tiếng lướt gió ập vào người mình thì nghĩ lũ dơi tấn công, liền phóng chưởng đánh ra, mấy con trúng chưởng kêu lên "chít chít”.  
Đám dơi vốn có một số đã yên tĩnh nơi ổ của chúng, lúc này nghe thấy tiếng đồng bọn bị nguy, lập tức thả người bay loạn xạ lên.  
Không phát chưởng thì thôi, khi phát chưởng đánh thương mấy con, cả đàn kêu lên chí chóe bay ập đến người Chu Mộng Châu tấn công.  
Chu Mộng Châu thì hai tay phát loạn chưởng. quyết không để chúng cắn trúng. Thế là vô hình trung chọc giận đàn dơi độc, chúng như ong vở tổ nhào người vào, lớp này trúng chưởng rơi xuống là đám khác xông vào. Chu Mộng Châu phải hai tay liên hồi đánh ra mới cản lại được chúng.  
Đánh nhau một lúc, đàn dơi chừng như khiếp sợ không dám phóng thẳng vào người chàng nữa, thế nhưng chúng cứ bay lượn trước mặt chàng kêu lên những tiếng kỳ quái.  
Những chiếc cánh sải lớn phất gió đến rát cả mặt.  
Chu Mộng Châu vốn chỉ mong tóm được một hai con là rời khỏi đây, lúc này thấy chúng bay lượn đen kịt trước mặt, che khuất chút ánh sáng le lói từ bên ngoại rọi vào, căn bản không kịp nhận ra từng con một. Lúc ấy quyết định ra tay, chàng bèn nhào người tới chộp mạnh. Cả lũ dơi bay né tránh, nhưng vì quá nhiều nên hai tay Chu Mộng Châu cũng đã kịp nắm chặt hai con.  
Hai con dơi trong hai tay Chu Mộng Châu bị chộp cứng, chúng ré lên, rồi quay đầu cắn vào mu bàn tay của chàng. Chu Mộng Châu lập tức thấy hai cánh tay ê ê, chàng biết đã bị chúng cắn trúng, nhưng nghĩ chỉ cần nhanh ra khỏi đây, mọi chuyện tính sau, khi ấy lập tức tung người phóng chạy. Chẳng ngờ lũ dơi nghe tiếng kêu cứu của đồng bọn liền ào ào như thác đổ lướt đuổi theo, đã có mấy con bám người vào vai chàng mà cắn, những hàm răng trắng nhọn trông dễ sợ. Chu Mộng Châu tay nắm hai con dơi vung lên đánh đuổi.  
Thế nhưng đàn dơi như lũ đỉa đói bể bám theo rất cứng, hai chân cũng có, lưng cũng có, Chu Mông Châu đã phát hoảng, vốn định thả hai con dơi trong tay ra chạy lấy mạng, nhưng như thế thì uổng công vào đây, bèn nghiến răng mà chạy.  
Quả là chạy cố mạng, trên lưng cũng đã thấy tê dại, cửa động đã gần kề, ánh sáng thấy rõ, nhưng đàn dơi còn nghe thấy tiếng kêu cứu của đồng bọn trong tay Chu Mộng Châu, nên không buông tha.  
Chu Mộng Châu trở người, vung tay đánh “bốp bốp" rơi mấy con dơi, rồi tiếp tục cắm đầu phóng vọt ra cửa, đàn dơi chẳng kể ánh sáng ùa ra như đàn kiến đen nghịt. Chu Mộng Châu thân hình đã thấy vô lực, ngã người trên đất, vốn còn tỉnh nhớ lấy viên linh dược giải độc. Thế nhưng buông tay thả con dơi thì lại thất bại, nên nghiến răng la lớn:  
- Lão tiền ... bối ...  
Nào ngờ chẳng nhìn thấy bóng lão quái nhân đâu, Chu Mộng Châu nghiến răng vùng đứng lên phóng chạy về hướng thạch động của Bạch Cốt Ma Quân ...  
Nhưng chẳng biết chạy được bao lâu, chỉ thấy đầu óc tối sầm cuối cùng thì ngã người chết giấc.  
Khi Chu Mộng Châu tỉnh lại thì thấy đã nằm trong thạch động của Bạch Cốt Ma Quân.  
Lão ngồi bên giường đá đầu đẫm mồ hôi. Chu Mộng Châu định thần trí, nhớ lại mọi chuyện đã xảy ra, nhìn lão gọi lên:  
- Lão tiền bối . ...  
Bạch Cốt Ma Quân đưa tay cản lại nói:  
- Chuyện này trách ta, chỉ vì chút tham bần, nhân lúc bọn dơi độc ùa hết ra ngoài đuổi theo ngươi, ta vào trong hốt phân chúng để luyện Dạ minh sa khiến ngươi thân thọ trọng độc.  
Thế nhưng cũng chỉ vì ngươi quá quật cường, không chịu buông thả mấy cơn dơi ra lấy giải dược uống ngay. Hày! Nhưng không sao, giờ thì ta đã dụng toàn công lực giúp đẩy độc tính theo thất khiếu của ngươi ra ngoài hết rồi. Lần này giúp ngươi đẩy độc, ngược lại với bản thân ngươi càng thêm có lợi sau này ngươi sẽ biết.  
Chu Mộng Châu nghe mà không biết lão ta nói có lợi gì cho mình, lúc ấy định chống tay ngồi dậy, nhưng liền bị lão điểm một cái, người thấy nặng nề, mí mắt sụp xuống rồi ngủ thiếp đi.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 7**

Rời Tử Cốc, Bắc Thiên Sơn Cứu Bạn Lữ

Không biết ngủ thêm bao nhiêu lâu, lúc thức dậy Chu Mộng Châu thấy ánh nắng rọi vào tràn ngập thạch động. Chu Mộng Châu hít thở điều hòa mấy hơi, thấy khí huyết không chút trở ngại, thậm chí có phần thông suốt hơn trước, ngẫm nghĩ có thể nguyên do Bạch Cốt Ma Quân trợ giúp mình.  
Chu Mộng Châu vọt người đứng lên, cảm thấy khác lạ, thân hình nhẹ nhõm hơn trước rất nhiều, hơi có chút ngạc nhiên trong lòng, nhưng chẳng mấy để tâm, chạy vọt ra cửa động.  
Đến ngoài cửa động, đưa mắt nhìn quanh, Chu Mộng Châu cao hứng như muốn reo lên.  
Vốn hôm qua vân vụ mờ mịt nên chẳng nhìn thấy gì, hôm nay trời nắng lên, mây mù tan hết, phóng mắt có thể nhìn thấy xa mấy mươi dặm.  
Chỉ thấy chung quanh vách núi dựng đứng, bên dưới là vực sâu xanh thẳm, phóng mắt nhìn chỉ thấy núi rừng trùng điệp thấp lè tè dưới chân, đủ thấy đỉnh núi này cao thế nào rồi.  
Thạch động của Bạch Cốt Ma Quân nằm lơ lửng trên vách núi, chẳng biết bên trên cao đến đâu, nhưng nhìn lên cũng chỉ là một màu xanh xanh.  
Chu Mộng Châu đang tần ngần ngắm cảnh, bỗng giọng Bạch Cốt Ma Quân vọng xuống:  
- Tiểu oa nhi, đến đây!  
Chu Mộng Châu dõi mắt nhìn, mới hay lão đứng nghiêng với vách đá, thấy chàng nhìn lên, lão từ từ bước xuống cứ như đi trên bình địa.  
Cứ nhìn thấy Bạch Cốt Ma Quân đi trên vách đá cũng đủ khiến người ta lạnh khiếp.  
Nhưng Chu Mộng Châu hôm qua đã nhìn thấy lão ngồi trên vách đá như ngồi trên giường rồi, cho nên chẳng lấy làm lạ gì nữa. Lúc ấy bước đến chân vách đón lão ta.  
Bạch Cốt Ma Quân xuống đến mõm đá, chẳng nói gì, hai ánh nhãn quan xanh lạnh cứ chăm chăm nhìn chàng, hồi lâu bỗng buông tiếng thở dài.  
Chu Mộng Châu ngạc nhiên hỏi:  
- Lão tiền bối ...  
Bạch Cốt Ma Quên chợt phát nộ, gắt lên:  
- Hừ ... lão tiền bối? Ai là lão tiền bối của ngươi? Chỉ cần ra khỏi tử cốc này ba bước là ngươi quên ta ngay!  
Chu Mộng Châu vội nói:  
- Không, tuyệt đối không, tiểu bối chẳng những không quên lão tiền bối mà còn nhất định tìm đồ đệ của tiền bối về.  
Bạch Cốt Ma Quân nghe xong nhíu mày nghĩ ngợi, gật đầu nói:  
- Nghe ngươi nói tợ như hạng tốt đấy, được, theo lão phu!  
Nói xong lão nhún mình đã vọt ra ngoài mười trượng, thân hình lay nhẹ, lại vọt thêm bảy tám trượng nữa. Chỉ bằng hai cái lắc người đã phóng xa gần mười trượng đủ làm kinh người. Chu Mộng Châu nghĩ cũng không nên để lão gia coi thường, lúc ấy nhún người thi triển thân pháp vọt theo được chừng ba trượng, bất giác tự lấy làm kinh ngạc, lại tung người vọt thêm non ba trượng. So với hôm qua rõ ràng thân pháp đã vượt xa đến một trượng, buột miệng " ái" lên một tiếng ngạc nhiên.  
Phóng chạy được nửa đường đã thấy Bạch Cốt Ma Quân quay trở lại với vật gì thắt ở lưng.  
Chu Mộng Châu gặp lại Bạch Cốt Ma Quân không nói lấy nửa lời, nhìn chăm vào chàng một hồi, lão bỗng cúi xuống nhặt lên một viên đá, hai ngón tay bóp vụn ra thành bột bấy giờ mới nói:  
- Ngươi thử xem có được không?  
Thủ pháp bóp đá thành bột này chỉ có những người luyện nội công đạt đến hỏa hầu căn cơ mới thực hiện được. Chu Mộng Châu ba năm qua đã tu tập với Đạo An pháp sư, tuy không chuyên tâm truyền thụ nội công, mà chủ yếu truyền thụ một pho kiếm pháp, lúc ở với Nhẫn đại sư thì lại hấp thu Phật Gia Tâm Pháp, cho nên nội lực không phải là không có căn cơ, khi ấy nghe Bạch Cốt Ma Quân nói vậy thì cũng hứng chí, muốn thử xem công lực của mình thế nào.  
Nghĩ rồi chàng cũng nhặt lên một viên sỏi, quả nhiên cũng bóp được vỡ nát.  
Chu Mộng Châu bóp vỡ viên sỏi tròn mắt ngớ người trong sung sướng, thật chẳng ngờ mình cũng thi triển được thủ pháp “Niết thạch thành phấn.” Bạch Cốt Ma Quân chẳng hiểu sao lại bật cười nói:  
- Tốt, thằng ngốc, chớ ngớ ngẩn như vậy. Ngươi cho rằng là có thể bóp nát viên đá cứng như sắt thép chứ gì? Ngươi thử nhặt một viên nữa thử xem!  
Chu Mộng Châu đang chìm trong cơn sung sướng, cho nên căn bản không nghe thấy đoạn đầu câu nói, chỉ nghe đoạn cuối bảo chàng thử thêm viên nữa. Khi ấy cúi xuống nhặt tiếp một viên sỏi, dùng hai ngón tay bóp một cái, viên sỏi cũng lập tức nát thành cám.  
Bạch Cốt Ma Quân chẳng chút biểu hiện nào trên sắc mặt, tự tay nhặt lên một viên đá, rồi vê vê nhẹ trong hai ngón tay của mình, cuối cùng trao cho Chu Mộng Châu:  
- Giờ thì ngươi thử viên này.  
Chu Mộng Châu không chút do dự, đón lấy viên đá, nào ngờ lần này bóp vào chỉ thấy hòn đá cứng trơ như thép, dùng tận lực mà bóp, hòn đá vẫn không chút suy suyển. Nỗi vui mừng vừa rồi lập tức biến mất, đứng khựng người nhìn viên đá trong tay.  
Bạnh Cốt Ma Quân nói.  
- Công phu không phải là chuyện một sớm một chiều mà có được, lão phu cũng phải mất mấy mươi năm khổ luyện cùng với nhiều lần kỳ ngộ hạnh vận mới đạt đến công phu "Tụ sa thành thạch, niết thạch thành phấn". Cứ nhìn những viên đá này tợ như rất cứng, kỳ thực qua năm này tháng nọ bị mưa nắng xâm thực, phong hóa, nên chỉ bóp nhẹ là vụn, ngươi mừng rỡ gì chứ?  
Chu Mộng Châu cứ ngỡ mình gặp phải kỳ ngộ, công lực đột nhiên tăng tiến mà mừng khấp khởi, chẳng ngờ bị Bạch Cốt Ma Quân nói thẳng như dội nước lạnh vào mặt, lúc ấy thẹn đỏ chín cả mặt mày. Thế nhưng chàng vẫn không tin, nắm viên đá trong tay giơ lên nói:  
- Thế nhưng viên đá này rất cứng, sao bảo là bị xâm thực, phong hóa, bóp là vụn ngay được?  
- Hà ... đó là do lão phu đã ngầm vận công tụ lực vào nó trước khi đưa cho ngươi, nếu không tin ngươi nhặt thử viên khác mà xem.  
Chu Mộng Châu chẳng tin, lập tức cúi xuống nhặt lên một viên khắc, quả nhiên chỉ bóp nhẹ đã thấy vỡ vụn. Chàng lại nhặt thêm viên nữa, cũng bóp vụn dễ dàng, bất giác buộc miệng nói:  
- Đã biết dễ bóp vụn, lão còn bảo tôi thử làm gì kia chứ?  
Bạch Cốt Ma Quân chẳng trả lời, nhặt lên một viên đá bóp nhẹ vụn như phấn, lại chìa tay ra trước mặt chàng nói:  
- Người xem thật kỹ!  
Chu Mộng Châu đưa mắt nhìn kỹ, mới thấy rõ những vụn đá tự bao giờ như kết dính lại với nhau thành một viên thạch châu tròn nhẵn. Chu Mộng Châu nhìn mà không khỏi kinh ngạc, thầm cảm phục Bạch Cốt Ma Quân công lực đã đạt đến cảnh giới siêu phàm, khi ấy trầm lặng chẳng nói được gì.  
Bạnh Cốt Ma Quân bỗng lấy từ trong người ra một viên hắc trân châu lớn cỡ mắt rồng đen bóng, trên sắc mặt lướt qua một vẻ khác thường, nói:  
- Đây là Cửu Dao Châu, môn ám khí độc nhất trở thành khắc tinh của Bạch Cốt Ma công của lão phu. Lúc dụng nó cũng như dụng những loại ám khí bình thường khác, chỗ độc đáo của Cửu Dao Châu mà năm xưa Trường Bạch đạo trưởng lấy nó thành danh giang hồ, là lúc bắn ra dùng chút xảo lực, lập tức tầng ngoài hắc châu mở khai, bên trong bốn mươi chín ngọn châm tẩm độc bay ra. Ngươi học không xong môn “Tùy Phong xúc ảnh”, lão phu muốn truyền môn Cửu Dao Châu này cho ngươi để khống chế tên môn đồ vô lại của ta, thế nhưng ngươi phải thề với ta một điều, nếu không gặp phải hoàn cảnh cực kỳ nguy cấp, tuyệt đối không được dụng đến.  
Bạch Cốt Ma Quân nói cuối câu rất nghiêm túc, Chu Mộng Châu thầm nghĩ:  
- Với võ công thâm hậu như lão ta, đến một viên hắc châu chẳng đáng này mà cũng coi trọng, đủ thấy không phải là vật tầm thường.  
Nghĩ vậy, bèn đưa hai tay đón nhận một cách cung kính.  
Bạnh Cốt Ma Quân nói tiếp:  
- Đây chỉ là viên Cửu Dao Châu giả, lão phu chỉ mô phỏng mà chế tạo ra thôi, chỉ không có bốn mươi chín cây mao châm tẩm độc chứa bên trong, ngoài ra hoàn toàn giống với Cửu Dao Châu thật. Lúc rãnh rỗi ngươi có thể dùng nó để luyện cho tay có kình lực, thủ pháp phải luyện đến mức thành thục, có thể lâm trận sử dụng chẳng thất thủ.  
Chu Mộng Châu mân mê viên hắc châu trong tay, thấy trơn bóng như mỡ lòng rất vui.  
Nhưng Bạch Cốt Ma Quân nói:  
- Ngươi cất vào đi lúc nào rãnh rỗi hãy tập, công phu không phải ngày một ngày hai mà luyện thành.  
Bạch Cốt Ma Quân lúc ấy bỗng cởi chiếc túi vải mang bên hông ra, nói tiếp:  
- Trong chiếc túi này có hai mươi bốn viên Cửu Dao Châu, lão phu mang theo bên người nghĩ cũng vô dụng, giờ cho tiểu oa đầu ngươi đây.  
Chu Mộng Châu tiếp lấy chiếc túi cười cười, nói:  
- Lão tiền bối chẳng lẽ không sợ ...  
Chàng mời nói đến đó, bỗng thấy Bạch Cốt Ma Quân trừng mắt lạnh lùng, cánh tay quỷ vươn ra chộp giật lại chiếc túi, hai mắt không rời khỏi mắt chàng. Chu Mộng Châu trong lòng phát hoảng, nhưng câu nói đã bỏ lửng, chàng cảm thấy không có gì đáng kinh ngạc trước lão quái nhận tính tình thất thường này.  
Chu Mộng Châu trong lòng cảm thấy không phục lão ta, nhưng ngẫm nghĩ kỹ thì lão ta nói cũng chẳng sai, bản thân chàng đã chẳng học nổi những môn công phu lão truyền thụ.  
Vả lại chàng cũng chẳng tâm huyết nào mà ở lại đây lâu để học võ nghệ với lão ta, khi ấy chỉ cúi đầu chẳng nói gì.  
Bạch Cốt Ma Quân chẳng hiểu nghĩ gì, nhưng chỉ thấy đôi môi mấp máy như muốn nói gì, nhưng rồi lại thôi. Chu Mộng Châu cũng không lên tiếng, thành ra bọn họ song phương nhìn nhau im lặng.  
Qua một lúc, Bạch Cốt Ma Quân đột nhiên quay phắt mặt đi nơi khác, nói dứt khoát:  
- Ngươi là con lừa đần độn, dạy công phu gì cho ngươi cũng chẳng hấp thụ được, xem ra ngươi ngạo khí thì lớn mà bản lĩnh thì nhỏ. Ài! Ta chẳng muốn dạy công phu gì cho ngươi nữa, cũng chẳng thiết giữ ngươi lại đây thêm giây phút nào nữa, ngươi cút đi cho khuất mắt ta.  
Chu Mộng Châu thừa hiểu lão ta hỷ nộ thất thường, nghĩ ở lại làm bạn với lão ta chỉ e phúc ít họa nhiều. Tuy rằng lão ta võ công siêu phàm, ở lại đây với hôm vài tháng, thậm chỉ vài năm thì có thể hấp thụ ít nhiều bản lĩnh. Nhưng lại nghĩ trễ nãi công việc của sư phụ, chàng dứt quyết rời khỏi đây, bèn nói:  
- Lão tiền bối như đã nói vậy, tiểu bối nên đi sớm ...  
Bạch Cốt Ma Quân đã xua tay như xua tà, quát lớn:  
- Cút! Ngươi cút ngay!  
Chu Mộng Châu chẳng nói gì thêm, quay người bỏ đi. Nhưng mới đi được vài bước, chàng dừng lại quay đầu nói:  
- À, còn một chuyện tôi quên hỏi lão tiền bối, vị đồ đệ của lão tiền bối danh tính là gì?  
Bạch Cốt Ma Quân “a" lên mặt tiếng đáp:  
- Hắn là tên đa nghi, nên ban ngày ít khi xuất hiện, đến dung mạo hắn cũng thường thay đổi, nói ra với ngươi cũng vô ích!  
Chu Mộng Châu lúng túng nói:  
- Vậy tôi làm sao nhận ra hắn?  
Bạch Cốt Ma Quân trầm ngâm suy nghĩ một lúc gại gù nói:  
- Ta có một biện pháp rất tuyệt diệu chẳng cần ngươi tìm đến hắn, thì hắn cũng tự tìm đến ngươi!  
Vừa nói Bạch Cốt Ma Quân vừa lấy trong ngực ra một xúc vải mềm như tơ mà chẳng phải tơ, óng như lụa mà không phải lụa, trên nền đen in nhiều hình hoa văn sắc trắng. Lão rũ một cái, thấy xúc vải thỏng xuống, lúc này mới nhận ra là một tấm áo choàng phủ thân, lão nói tiếp:  
- Đây vật kỳ bảo năm xưa ta hành cước giang hồ chẳng giây phút nào rời khỏi người, cũng là di vật của vị võ lâm nhất đại kỳ nhân Thiên Lãng Tử. Nó được làm bằng tơ trời, dai bền chắc chắn, có thể chống đỡ được chưởng lực, chỉ lực và ám khí các loại. Hình đầu lâu trên ngực áo là sau này ta gia thêm, cho nên mới có biệt danh Bạch Cốt Ma Quân, sau khi ngươi rời khỏi đây, chỉ cần vận chiếc Bạch Cốt y này vào ở chỗ đông người, chừng ba lần tự nhiên sẽ có người tìm đến ngươi ...  
Nói đến đó, chợt như nhớ ra điều gì, lão liền vọt người trở vào động, lát sau trở ra với hai dải lụa trong trên tay trao cho Chu Mộng Châu, rồi trao luôn cả chiếc túi vái đựng Cửu Dao Châu, nói:  
- Ta chợt nhớ ra, khi ngươi vận chiếc Bạch Cốt y này lên người, chẳng những có thể dẫn dụ tên đồ đệ của ta đến, mà còn có vài đối địch năm xưa của ta tự nhiên cũng tìm tới. Ngươi với vài miếng bản lĩnh trong người, quyết chẳng phải là đối thủ của chúng. Ngươi cầm lấy hai dải lụa này, bên trên ký tải mấy môn võ công bản môn của ta đều rất dễ luyện, chừng nào ngươi luyện thành công, lúc ấy mới giúp làm việc của ta, nhớ chứ?  
Chu Mộng Châu nhẳng phải ngạc nhiên sự thay đổi chủ ý đột ngột của lão, khi ấy đón nhận cung kính:  
- Đa tạ tiền bối ban tứ!  
Bạch Cốt Ma Quân phất tay, lạnh giọng:  
- Chẳng cần!  
Chu Mộng Châu tuy ở với lão ta hai ngày, thế nhưng thấy giữa bọn họ có sợi dây tình cảm khó nói. Lão đơn thân nơi tử cốc này, nghĩ thấy thương, khi ấy chàng buột miệng nói:  
- Lão tiền bối ở đây một mình thật cô quạnh lạnh lẽo tiểu bối thực muốn ở lại cùng lão tiền bối một thời gian!  
Bạch Cốt Ma Quân trợn mắt quát:  
- Nói bậy! Lão phu ẩn cư thế ngọa, lấy trăng làm bạn, lấy hạc làm người thân, đi mây về gió, há cần thứ chưa ráo máu đầu ngươi ở lại đánh bạn!  
Nói rồi, lão vung cánh tay khẳng khiu chộp lấy tay Chu Mộng Châu, sãi bước chạy ngược vách đã mà lên tợ như chạy trên đất bằng. Chu Mộng Châu nhắm mắt không dám nhìn, chỉ nghe bên tai tiếng gió vù vù, đủ thấy tốc độ nhanh chừng nào rồi.  
Thời gian chưa qua tuân trà, Bạch Cốt Ma Quân dừng chân lại, buông tay chàng ra. Chu Mộng Châu mở mắt nhìn mới biết đã lên tới động hậu khẩu, nơi chàng mấy hôm trước bị trúng chưởng bất tỉnh nhân sự. Bạch Cốt Ma Quân đẩy nhẹ một chưởng, cả người Chu Mộng Châu ngã nhào về trước mấy trượng, buông giọng:  
- Đi!  
Chu Mộng Châu giữ được người lại khi ấy quay đầu nhìn, nhưng bóng Bạch Cốt Ma Quân đã biến đâu mất dạng.  
Chu Mộng Châu một mình đứng tần ngần trước động hậu khẩu, hồi tưởng lại tất cả những chuyện chỉ vừa xảy ra cách đây hai hôm, mà cứ như đã lâu lắm rồi. Thực tình nhiều điều xảy ra hết sức đột ngột mà bất ngờ, khiến chàng mơ hồ tợ như vừa tỉnh lại sau một giấc chiêm bao.  
Chính lúc chàng bần thần trong dòng suy nghĩ, sau lưng bỗng có tiếng áo xé gió. Chu Mộng Châu giật mình quay phắt lại, kịp nhận ra hai gã đại hán một cao mặt thấp, gã cao mặt có vết theo dài, chính là gã hắc y hắn tử hôm trước muốn bắt người.  
Hai gã đại hán gặp lại Chu Mộng Châu thì đứng há hốc mồm miệng, chân như trồng xuống đất, nhất thời chưa thốt lên được lời nào. Chu Mộng Châu lúc bám theo chân bọn họ chỉ cốt truy cứu nội tình, đồng thời cứu người. Nhưng lúc này ngoài hai gã ra, chẳng còn thấy bóng ma nào, nên chưa biết phải hỏi chúng thế nào, cứ đứng đưa mắt nhìn chúng.  
Gã mặt thẹo là Kiều Phàm tính nóng nảy, khi ấy y phát nộ hỏi trước.  
- Thằng nhóc, nhìn gì chứ? Ta hỏi ngươi làm sao ngươi vào đây?  
Chu Mộng Châu nhíu mày, vặn lại:  
- Í! Mới là chuyện lạ chứ, ngươi không nhìn ta làm sao biết ta đang nhìn ngươi?  
Kiều Phàm phát giận, gắt lên:  
- Hắc hắc ... Thằng nhãi, ngươi cứng đầu lắm, để ông thâu nhận ngươi!  
Nguyên là Kiều Phàm và Hầu Tam ở trên này chờ đợi Hoàng Dương xuống dò thám dưới vực cả ngày trời chẳng thấy trở lên, bọn họ cả hai trong lòng nôn nóng lẫn lo lắng, tuy không biết tình hình thực hư thế nào, nhưng đoán Hoàng Dương gặp dữ nhiều lành ít.  
Nếu biết bọn họ ba người không đồng họ, nhưng kết nghĩa đệ huynh, mười mấy năm nay cư xử với nhau tình như thủ túc. Lúc ấy quá sốt ruột Kiều Phàm cương quyết xuống vực xem tình hình Hoàng Dương như thế nào. Nhưng Hầu Tam tính toán lợi hại, thấy có xuống cũng chỉ nguy đến tính mạng, chi bằng ở lại trên này chờ tới lúc thuận tiện sẽ xuống xem.  
Vả lại lúc này đang cần người để chăm sóc bảo vệ cho trang chủ đang thụ độc thương.  
Khuyên năm lần bảy lượt lúc ấy Kiều Phàm mới chịu thôi.  
Cả hai trở lại nội động hầu thi hai bên Thụ Tinh trang chủ Chung Nghi. Chung Nghị vẫn ngồi dựa vào vách đá, ngực thở nhẹ, mắt tợ như thất thần, chung quy không thấy chút tiến triển nào khá hơn. Bọn Kiều Phàm bấy giờ mang xác của Khảm Ly Tử vứt ra ngoài rồi trở lại bên người Chung Nghị qua một đêm.  
Sáng lại, sau một hồi bàn bạc, Kiều Phàm nhận thấy cứ ở lại bên trang chủ không phải là thượng sách, liền đề nghị đi tìm một bậc cao nhân võ công siêu phàm, cầu khẩn về liệu thương cho trang chủ, thì may ra có hy vọng. Quyết định như thế, cả hai ra ngoài đi tìm cao nhân, thật ra cũng chỉ là chuyện cầu may. Suốt một ngày chẳng có kết quả, bọn họ quay về thì gặp Chu Mộng Châu ở đây.  
Hôm trước rõ ràng Kiều Phàm nhìn thấy một lão quái nhân người như xương khô kẹp Chu Mộng Châu bên nách đi xuống vực. Hai ngày nay chàng tự nhiên trở lên được đây, trọng thương trong người cũng hồi phục, thực nghĩ không khỏi kinh ngạc. Thế nhưng Kiều Phàm tính thô lỗ nên nóng giận là động thủ. Hầu Tam ngược lại nhận ra vấn đề, bèn cản tay đại ca.  
Kiều Phàm đẩy Hầu Tam ra ngoài, la lớn:  
- Tam đệ, chuyện này không cần đệ nhúng tay vào!  
Hầu Tam vội nháy mắt với Kiều Phàm. Kiều Phàm thường ngày vẫn phục tam đệ thông minh trí huệ, khi ấy mới nén giận "hừ" một tiếng thoái lui.  
Hầu Tam bước lên chấp tay thi lễ cùng Chu Mộng Châu, và hỏi:  
- Tôn tính đại danh tiểu huynh đệ là gì?  
Chu Mộng Châu hơi ngớ người trước thái độ nhã nhặn của Hầu Tam, liếc mắt về phía Kiều Phàm hỏi lại:  
- Vị kia còn muốn thâu nhận ta chứ?  
Kiều Phàm trừng mắt định lên tiếng, nhưng Hầu Tam nhanh chóng cười gượng nói:  
- Tiểu huynh đệ bất tất đa nghi, tại hạ muốn hỏi thăm một chuyện.  
Chu Mộng Châu trố mắt ngạc nhiên hỏi lại:  
- Muốn hỏi tôi một chuyện?  
- Đúng thế!  
Chu Mộng Châu trong đầu nghĩ nhanh một ý bèn nói:  
- Được chỉ cần tôi biết gì, tất sẽ đáp. Thế nhưng tôi cũng muốn hỏi các vị một chuyện, chúng ta coi như trao đổi nhau chứ?  
Kiều Phàm và Hầu Tam nghe vậy thi đưa mắt nhìn nhau. Hầu Tam im lặng chờ đợi Kiều Phàm quyết định. Sau một hồi trầm ngâm suy nghĩ, Kiều Phàm gật đầu ý thị chấp nhận. Hầu Tam mới nói:  
- Được chúng ta quyết định như thế. Chúng ta có một vị huynh đệ từng đi xuống vực, không biết tiểu huynh đệ có nhìn thấy hay không?  
Chu Mộng Châu hỏi:  
- Có phải là vị lão huynh mắt trắng, người cao, tướng mạo nho nhã hôm trước cùng với nhị vị gặp tôi lúc vào đây?  
Kiều Phàm và Hầu Tam đồng thanh đáp ngay:  
- Đúng rồi!  
Chu Mộng Châu đáp gọn:  
- Đã chết!  
Kiều Phàm và Hầu Tam vừa nghe vậy đều chấn động, Kiều Phàm sấn lên một bước, thất thanh hỏi dồn:  
- Lời ngươi chắc chứ?  
- Ta lừa các ngươi để làm gì chứ, vị ấy trên người không có chút thương tích, nhưng trên đầu thì thấy năm lỗ hổng nhỏ, mà lại không có vết máu chảy ra.  
Kiều Phàm rống lên một tiếng thống thiết xông chạy về hướng động khẩu, thế nhưng Hầu Tam đã nhanh chân phóng tới cản lại, nói:  
- Đại ca. Xin hãy nén nỗi bi thống, nhị ca chết cũng là nằm trong dự liệu của chúng ta, mà tính mệnh của trang chủ cũng chưa đến nỗi tuyệt vọng. Đại ca nếu không bình tĩnh để làm việc, thì rất nguy đến tính mệnh Trang chủ. Xin đại ca suy nghĩ cho kỹ.  
Kiều Phàm dừng chân lại ở động khẩu, nước mắt như mưa. Hầu Tam kéo tay Kiều Phàm đến trước mặt Chu Mộng Châu, nói tiếp:  
- Tiểu huynh đệ, tại hạ muốn hỏi thêm một chuyện nữa!  
Chu Mộng Châu gật đầu nói:  
- Được thì được, thế nhưng chúng ta đã thương lượng nhau từ đầu, giờ đến lượt tại hạ hỏi một chuyện, sau khi đáp xong, các hạ có thể tiếp tục hỏi.  
Hầu Tam chẳng biết làm cách nào, đành nói:  
- Được ngươi hỏi đi!  
- Khi ở ngoài rừng các ngươi bắt ai? Người đó hiện tại đâu rồi?  
Nghe Chu Mộng Chầu hỏi liên tục về chuyện này. Hầu Tam chưa đáp được, thần sắc đã thấy khác thường. Chu Mộng Chân lanh trí liền chặn trước:  
- E ... ngươi không được đáp dối!  
Hầu Tam ho khan một tiếng, gật đầu đáp:  
- Là một thằng bé chừng mười ba mười bốn tuổi, cũng không biết tính danh hắn là gì, hai hôm trước được người ta cứu mất rồi!  
Chu Mộng Châu vẻ không an tâm, vặn hỏi:  
- Các người không giết hắn ư?  
Hầu Tam lắc đầu nói:  
- Không!  
- Vậy thì tốt, các ngươi giờ muốn hỏi gì hỏi nhanh đi, ta còn chuyện cần đi gấp!  
Hầu Tam nhìn ra hướng ngoài vực núi, hỏi:  
- Tiểu huynh đệ hôm trước nằm tại đây thân trúng trọng thương, vậy mà chỉ hai hôm là hồi phục hoàn toàn, đại ca ta từng nhìn thấy một lão quái nhân hình như cốt khô bế ngươi xuống vực có phải chính người đó trị thương cho tiểu huynh đệ? Vị ấy danh tánh là gì?  
Chu Mộng Châu gật đầu đáp:  
- Đúng, là lão ta ...  
Nhưng vừa thốt lên được mấy tiếng, bỗng cửa thạch động sầm lại, Bạch Cốt Ma Quân xuất hiện khiến cả bọn Kiều Phàm và Hầu Tam giật thót mình thoái lui. Chu Mộng Châu đứng yên tại chỗ nhưng không nói thêm được.  
Bạch Cốt Ma Quân đảo nhanh đôi nhãn châu trong hố mắt chiếu lên mặt Chu Mộng Châu, lạnh giọng nói:  
- Lão phu quên dặn ngươi là danh tính của lão phu tuyệt đối không được nói với người khác, đồng thời cũng không được nói ra nơi lão phu ẩn cư.  
Nói đến đó, lão chuyển ánh mắt lạnh như băng chiếu lên mặt bọn Kiều Phàm và Hầu Tam:  
- Các ngươi hỏi danh tánh lão phu để làm gì hử?  
Hầu Tam đã có chủ ý trong lòng, khi ấy cung kính chấp tay nói:  
- Không giấu gì tiền bối, tệ trang chủ Chung Nghị hiện đang ẩn cư liệu thương tại đây, chẳng ngờ bị cừu nhân tìm đến, nhân lúc chúng Cái Bang không ở bên cạnh bảo vệ, đã ra tay khiến tệ trang chủ thụ trùng thương. Chúng vãn bối hôm trước vô tình mà phát hiện được hành tung của tiền bối, nên mới hỏi thăm vị tiểu huynh đệ này, ý nguyện khẩn cầu tiền bối ra tay cứu trị thương tích cho tệ trang chủ.  
Bạch Cốt Ma Quân lạnh giọng nói:  
- Hừ! Trang chủ Tụ Tinh trang Chung Nghị của các ngươi có phải là một lão gù từ mười năm trước đến ẩn thân ở đây, mỗi năm phải hấp huyết tinh của mười tám mạng người để trị thương thế không?  
Kiều Phàm và Hầu Tam đồng thanh đáp:  
- Đúng vậy ạ!  
Banh Cốt Ma Quân nói:  
- Lão phu vốn cũng không muốn nhúng tay vào chuyện này, thế nhưng kỳ độc trên người hắn trong thiên hạ duy nhất chỉ có lão phu mới biết được. Nhưng lão phu với hắn bình sinh không ân oán, sao có thể hạ độc hắn được, nghĩ đi nghĩ lại tám phần chính là tên môn đồ vô lại của ta hạ sơn tác ngược, hiện tại ta dùng nội công đẩy kỳ độc kia ra, chỉ nội trong một ngày thì có thể hồi phục!  
Kiều Phàm và Hầu Tam nghe ra lão quái nhân là sư phụ của cừu nhân của trang chủ, người đã dụng độc đả thương trang chủ, nhất thời chấn động kinh hoảng. Kiều Phàm tính thô lỗ nóng nảy, liền thét lớn:  
- Lão quái, trang chủ chúng ta trúng độc của ngươi, giờ lại còn nói giúp trị độc, ta thí mạng với ngươi!  
Vừa nói gã vừa vung song chưởng xông tới tấn công. Gã phẫn hận trong lòng nên khi xuất chưởng là dốc thập thành công lực, uy thế như vũ bão. Chẳng ngờ chỉ thấy Bạch Cốt Ma Quân cười nhạt phất tay nhẹ một cái, cả người Kiều Phàm văng ngược về sau mười mấy bộ, kình phong chưởng lực của gã tiêu tan đâu mất, gã rơi trên nền đá “huỵch" một tiếng, miệng thấy hộc máu tươi.  
Chu Mộng Châu thầm biết Bạch Cốt Ma Quân thân tàng nội công siêu chúng, thế nhưng đáo để uyên thâm chừng nào thì chưa biết được, lúc này nhìn thấy chỉ một cái phất tay của lão ta đã đánh bật người có công lực chẳng phải tầm thường như Kiều Phàm dễ như trở bàn tay. Trong lòng chàng hâm mộ lẫn kính phục rất nhiều.  
Hầu Tam chạy đến bên người Kiều Phàm đỡ đại ca dậy, thấy thương thế đại ca chẳng nhẹ tí nào, trong lòng căm hận chỉ muốn liều mạng một phen. Thế nhưng nghĩ lại đối đầu với lão quái nhân công lực siêu phàm như vậy thì chỉ uổng tử, chẳng những không làm được gì lão ta, ngược lại còn mất một cơ hội cứu sống trang chủ. Nghĩ đến đó, gã tự nhiên nén cơn phẫn hận trong lòng, chỉ chăm sóc thương thế cho Kiều Phàm.  
Bạch Cốt Ma Quan nhìn Chu Mộng Châu xua tay, nói:  
- Ngươi đứng chết ở đó làm gì, còn chưa nhanh đi làm chuyện của ngươi đi!  
Chu Mộng Châu thấy chuyện của song phương thật không liên can gì đến mình, huống gì Bạch Cốt Ma Quân có ơn cứu mạng cho mình, giờ lão đã nói vậy, chàng phải thêm nhiều lời làm gì. Nghĩ vậy bèn quay người đi về hướng động hậu khẩu. Bước chân vào thạch động, trước mắt là những lối rẽ bất tận, chàng biết đã bắt đầu vào Cửu U Địa Phủ. Khi ấy theo tẩu pháp “Tả nhất hữu nhi, tiền tam hậu tứ” mà đi. Ban đầu thì không chắc chắn là có thể đi đúng, thế nhưng sau mấy vòng thực hiện tẩu pháp như vậy thì phía cuối thạch đạo đã thấy có ánh sáng chói lòa, biết mình đã đi đúng.  
Thì ra trước đây chàng cũng thực hiện đúng tẩu pháp như thế, nhưng khi ấy không phải đứng ở vị trí xuất phát cho nên mới bị lệch lối đi.  
Cuối thạch đạo mấyi khối đá lớn chắn lối, ánh sáng chỉ là theo khe hở chiếu vào. Chu Mộng Châu dùng hai tay vận sức xê dịch phiến đá, nhưng không chút dịch chuyển. Lúc ấy nghĩ hẳn phải có cơ quan điều khiển động môn.  
Chu Mộng Chân ngưng mục nhìn quanh một lúc quả nhiên thấy trên vách đả bên trái có một vòng đồng, liền nhảy lên nắm vòng đồng mà kéo một cái. Phiến đá dịch chuyển quay nữa vòng để lộ động khẩu, chàng nhún chân nhảy người ta ngoài.  
Ra khỏi thạch động, Chu Mộng Châu liền nhắm theo hướng Bắc Thiên Sơn mà đi.  
Ba hôm sau, chàng đã đi lên hương Bắc được hơn trăm dặm, nhưng không biết Bắc Thiên Sơn đích xác nằm ở đâu, vốn muốn tìm gặp người đi đường để hỏi thăm, nhưng cả một vùng núi phía bắc rộng lớn mênh mông này, ngoài hoang thú độc xà ra, chẳng thấy có bỗng người nào.  
Đi thêm nửa ngày nữa, thì rừng thưa dần, trước mắt lại là một sa mạc cát trắng mông mênh vô bờ bến. Chu Mộng Châu nghĩ đây hẳn đã tận cuối Bắc Thiên Sơn, cần phải quay lại. Nghĩ rồi chàng đi ngược lại, nhưng lần này không theo đường cũ mà men theo các chân núi đi.  
Vừa vượt qua một sơn cước đầu tiên, chàng bắt gặp một bếp giả tạm gác bằng nhiều cây củi như chàng vẫn thường làm khi nướng chim thỏ để ăn. Bếp chỉ còn lại tro nguội lạnh.  
Theo như dấu tro còn mới, chàng đoán định quanh đây tất có người.  
Chu Mộng Châu đã nhiều ngày không gặp bóng người, giờ nghĩ vậy thì trong lòng phấn chấn liền chạy quanh tìm kiếm.  
Tìm kiếm hồi lâu, chẳng thấy bóng người nào, thế nhưng ở một khu rừng chàng phát hiện ra trên một vạt đất trống có nhiều dấu chân tạp loạn. Chàng nhíu mày quan sát, phát hiện dấu chân tạp loạn lớn bé không giống nhau, chí ít cũng phải có đến bốn người. Trong đó có một giấu giầy thon dài chừng ba bốn thốn, tợ như dấu chân nữ nhân.  
Chu Mộng Châu tìm kiếm thêm quanh đó, lại phát biện ra thêm một điều, có một hố sâu, chân lún hẳn xuống đất có đến cả vài phân, có dấu chân thậm chí lún sâu đến cả thốn. Xem tình hình chừng như ở đây vừa xảy ra một trận ẩu đả kịch liệt.  
Đang còn trầm ngâm suy nghĩ, bỗng trong tiếng gió đưa cành lá xào xạc, Chu Mộng Châu nghe thấy có tiếng người rên rỉ. Chàng nhất thời giật mình, nhưng rồi liền phóng chân chạy về hướng đó. Chạy chừng năm trượng, sau một gốc cây đai thụ, Chu Mộng Châu phát hiện ra một nam nhân nằm sấp mặt xuống đất, chàng vội chạy đến trở người kia lại. Người kia bê bết máu, thương tích xem ra rất trầm trọng, mặt trắng dã, mắt đã thấy vô thần, nhìn Chu Mộng Châu mà đôi môi mấp máy như muốn nói gì, thế nhưng không thốt lên được thành tiếng.  
Chu Mộng Châu chẳng biết chút gì về trị liệu thương thế, lúc này lòng muốn cứu người, nhưng đành thúc thủ tròn mắt nhìn đối phương đang hấp hối.  
Người kia nằm dưới đất qua một hồi mắt mới chớp động, tợ như có phản hồi quanh tỉnh trí, định thần nhìn Chu Mộng Châu gượng nói:  
- Bọn chúng ... đi về đông ...  
Chỉ trối đến đó, thở hắt ra một hơi, đầu ngoẹo sang một bên, hai mắt đứng tròng, tuyệt khí tử mệnh.  
Chu mộng châu chỉ còn biết vuốt mắt người chết, làm việc có thể làm là chôn tạm xác người kia. Trong đầu cứ nghĩ về câu trối của người đã chết, cuối cùng quyết tâm đi về hướng đông xem chuyện gì xảy ra.  
Chu Mộng Châu đã có chủ ý, nên chạy rất nhanh. Vượt qua hai nhọn núi, bỗng phía dưới chân núi nhìn thấy hai bóng người lướt nhanh. Chu Mộng Châu hơi chậm chân thầm nghĩ nếu đoán không sai phải ba người, sao lúc này chỉ có hai. Thế nhưng, đã phát hiện có bóng người, thì cứ truy theo rồi hẳn tính. Nghĩ thế liền chuyển hướng phóng như bay truy theo hai bóng người kia.  
Hai người chạy đằng trước tốc độ không nhanh lắm, cho nên chẳng mấy chốc Chu Mộng Châu đã kéo gần khoảng cạch, lúc chỉ còn chừng hai mươi trượng chàng kịp phát hiện ra trên vai người cao lớn còn có thêm một người nữa, thảo nào mà ở xa chàng chỉ nhận ra có hai người.  
Thấy cự ly đã gần, Chu Mộng Châu giảm tốc độ đành theo chôn bọn họ xem họ hành động tốt xấu thế nào.  
Vừa nghĩ vậy, bỗng thấy hai người chạy đằng trước nghiêng đầu nói gì với nhau, rồi người chạy không quay đầu nhìn lại, Chu Mộng Châu thấy vậy vội vàng nhảy né người sang gốc cây lẩn trốn. Nhưng xem ra đã không kịp chỉ nghe gã kia "a" lên mặt tiếng bỗng cả hai cùng dừng chân đứng lại.  
Chu Mộng Châu biết mình đã bi bại lộ, giờ mà nấp tiếp thì thật chẳng ra gì, đương khi phân vân liền nghe đằng kia có tiếng nói:  
- Lý huynh, tiểu đệ nhìn không nhầm, chỉ là một thằng nhãi con, xem ra hắn không chịu yên thân mà dám theo gót chúng ta, để tiểu đệ lượm hắn trước!  
Gã được xưng là Lý huynh, giọng ồm ồm nói:  
- Bất tất, cứ chờ đến đây hỏi rõ nguyên do rồi hãy tính!  
Nói rồi, gã quay người lớn giọng nói:  
- Tiểu huynh đệ, ngươi còn nấp đến bao giờ chứ, anh hùng thì mau đến đây nói chuyện?  
Chu Mộng Châu vốn cũng nghĩ không để đối phương xem thường, khi ấy nghe vậy liền khẳng khái bước ra, thản nhiên đi đến trước mặt bọn họ cách chừng ba trượng thì dừng lại.  
Việc đầu tiên là chàng nhìn lướt nhanh hai gã đại hán, chỉ thấy người gã không nhỏ, gầy, mặt đen, thân vận kình trang tay cộc. Gã còn lại cao lớn, mắt hổ, mày hùm, áo phanh ngực để lộ lông ngực trông như báo hùm. Cuối cùng mắt chàng ngưng lại người trên vai hắn. Bất chợt giật thót mình, suýt nữa thì buộc miệng la lên. Chỉ thấy người này đi giầy cỏ mũi cong, áo quần trắng tuốt, tuy lúc này đầu bị che khuất sau lưng gã cao lớn, nhưng nhìn qua tướng hình xem ra rất giống với thiếu nữ mà lần trước lúc chàng vừa xuống khỏi Di Đà tự thì gặp trong tiểu trấn.  
Đang lúc sững người, bỗng nghe gã cao lớn họ Lý cất giọng ồm ồm hỏi:  
- Tiểu huynh đệ, ngươi thật lớn gan, sao dám theo chân Lý đại gia hử?  
Chu Mộng Châu vốn chỉ nghĩ theo chân bọn chúng xem tình hình hư thực thế nào chứ không hẳn định nhúng tay vào chuyện bọn họ. Thế nhưng lúc này thấy thiếu nữ mà hắn vác trên vai nhìn càng giống với "cô ấy", cho nên lòng quyết truy hỏi cho ra lẽ mới thôi.  
Khi ấy bèn nói:  
- Tại hạ chỉ muốn tìm một người?  
Gã mặt đen cướp lời hỏi:  
- Tìm ai chứ?  
Chu Mộng Châu lập ý trong đầu, đáp ngay:  
- Một vị bằng hữu!  
Gã mặt đen nhíu mày nói.  
- Ngươi tìm bằng hữu thì mặc ngươi, có gì theo chân bọn ông?  
Chu Mộng Châu chẳng còn vòng vo, chỉ tay vào người nữ nhìn trên vai gã họ Lý, nói:  
- Dám hỏi vị kia là ai? Quan hệ gì với các vị?  
Gã mặt đen chưa kịp đáp gã họ Lý liền lớn giọng nói - Vị này là bằng hữu của chúng ta, vì trong người bị thương nên chúng ta mang đi tìm chỗ trị thương, quan hệ gì đến ngươi mà hỏi chứ?  
Chu Mộng Châu nghe vậy bán tín bán nghi, vì thần thái hai gã đại hán này láo liên giảo hoạt rất đáng nghi ngờ, khi ấy thầm nghĩ:  
- Chỉ cần ta nhìn mặt thiếu nữ này, nếu như không phải là cô ấy thì thôi, nhưng nếu đúng là cô ấy thì ta cần phải can thiệp đến cùng. Chí ít cũng đến khi cô ta hồi phục, đằng nào thì cô ấy cũng từng cứu ta mấy lần!  
Trong lòng quyết ý như vậy, chàng liền nói:  
- Đương nhiên tại hạ chẳng xen vào chuyện nhị vị rồi, thế nhưng tại hạ thấy vị bằng hữu này của nhị vị lại rất giống vị bằng hữu của tại hạ, cho nên ...  
Vừa nghe đến đó, gã mặt đen sấn lên một bước gắt:  
- Thằng nhãi, ngươi không định kiếm chuyện với bọn ông đấy chứ?  
Chu Mộng Châu uyển chuyển nói:  
- Tại hạ thật chẳng rảnh để kiếm chuyện, nhưng sự tình thật là người, biết đâu bằng hữu của nhị vị cũng là bằng hữu của tại hạ. Nếu đúng vậy tại hạ nguyện giúp nhị vị một tay trị thương cho cô ta!  
Gã họ Lý này biết tiểu tử này muốn kiếm chuyện, khi ấy nói:  
- Tiểu huynh đệ, bằng hữu của ta thọ trọng thương, cần nhanh chóng đưa đi tìm danh y điều trị ngươi chớ nên cản đường làm trễ nải công chuyện của chúng ta.  
Chu Mộng Châu nhún vai nói:  
- Chỉ nhìn mặt một cái, không đến nỗi tốn quá nhiều thời gian trễ nải chuyện trị thương cho cô ấy!  
Gã mặt đen lại sấn tới thêm bước nữa, quát:  
- Thằng nhãi, ông không cho xem thì sao hử?  
Chu Mộng Châu lòng đã cương quyết:  
- Tại hạ ngược lại không thể không xem.  
Gã mặt đen cười lên hắc hắc thấy tiếng:  
- Hảo, hảo! Muốn xem cũng dễ thôi, nhưng phải hỏi qua Quách nhị gia ta!  
Vừa nói gã vừa chống nạnh hai tay án ngang trước mặt Chu Mộng Châu vẻ thách thức.  
Chu Mộng Châu nhìn tình hình này biết nếu muốn đạt được chủ ý của mình tất không tránh khỏi động thủ với bọn người này.  
Chàng thật tình chưa lượng được võ công của mình đã đạt đến mức nào, tuy vậy mấy lần gặp phải hiểm cảnh, may mắn ngẫu nhiên mà vượt qua được, cho nên trước bọn lục lâm thảo khấu này chàng chẳng thấy sợ. Đến như Khảm Ly Tử lão đại ma đầu uy danh chấn võ lâm, mà chàng cũng còn dám tiếp ba chưởng, há có thể khiếp hãi trước bọn người này.  
Lúc ấy chỉ hơi trầm mặc giây lát, rồi nói dứt khoát:  
- Tại hạ nhắc lại, bất loạn thế nào tại hạ cũng phải xem mặt người kia!  
Gã mặt đen tự xưng Quách nhị gia nghe thế gằn một tiếng rồi lập tức nhảy người tới vung hữu chưởng đánh thẳng vào ngực Chu Mộng Châu.  
Thần thái vô cùng tự tin, Chu Mộng Châu đã ngầm vận công lực chờ đợi, lúc ấy song chưởng tề phát, chưởng thức chính là một trong những tuyệt chiêu của Phiên Thiên chưởng - “Dã hỏa mạng thiên”.  
Gã họ Quách vốn tự cao tự đại, khi phát ra một chưởng cuồng dã, chỉ muốn sớm lấy mạng Chu Mộng Châu, nên vận tám thành công lực. Gã trong lòng vốn coi thường Chu Mộng Châu, nào ngờ lúc này trước mặt chỉ thấy kình lực cuồn cuộn, thế chưởng kỳ diệu, biết gặp phái kỳ môn dị phái, định thâu chưởng nhảy người né tránh. Nhưng gã phát chưởng đầu tốc độ nhanh, lúc này Chu Mộng Châu ra chưởng nghênh tiếp cũng lẹ nên căn bản không còn né kịp.  
“Bình" một tiếng, Chu Mộng Châu người dao hoảng một lát, nhưng không hề di động thân hình. Ngược lại gã họ Quách "hự" lên một tiếng, người văng ra xa cả trượng kèm theo vòi máu tươi hộc ra ở miệng.  
Gã họ Lý đứng bên ngoài nên rõ mọi chuyện, há mồm trợn mắt không ngờ thiếu niên dụng đắc chưởng pháp uy mãnh như vậy. Đến bản thân Chu Mộng Châu sau chưởng này cũng không khỏi kinh ngạc, chàng vốn hy vọng phát hết thập thành công lực để bình thủ với gã đại hán kia. Như đã tính trong đầu, chỉ cần bình thủ, nếu chiêu chưởng khí thế uy mãnh, thì cũng nhất thời khiến bọn chúng chùn tay.  
Nào ngờ, một chưởng đánh gục gã đại hán tợ hồ như kình lực đã vượt xa so với một chưởng lần trước đấu với Khảm Ly Tử.  
Thật vậy, từ sau khi chàng hai lần được Bạch Cốt Ma Quân trị thương, dụng nội lực truyền vào đẩy độc của loài dơi kia ra, thì công lực lưu tổn, giúp cho nội lực của chàng gia tăng lên rất nhiều. Có điều nhất thời chàng chưa nhận ra mà thôi, khi nãy ngẩn người nghĩ lại nguyên do, chàng mới nhớ lại câu nói của Bạch Cốt Ma Quân:  
- Chẳng những đẩy hết độc trong người ra, mà còn giúp cho nội công của ngươi tăng tiến, sau này ngươi sẽ biết rõ!  
Chàng trong lòng cảm kích, thầm cám ơn lão ta.  
Lại nói, gã họ Lý sau giây phút kinh động, đã nhìn võ công của gã với họ Quách không hơn không kém nhau là bao, vậy mà thiếu niên chỉ một chưởng đủ hạ gục họ Quách, tự biết bản thân gã không phải là đối thủ của thiếu niên. Nhưng lúc này hạ giọng rút lui thi xấu hổ, khi ấy bấm bụng làm bạo, hét lên:  
- Tiểu tử, ngươi dám đả thương Quách hiền đệ của ta!  
Chu Mộng Châu lúc nãy còn đang ngạc nhiên trước công lực của mình đột nhiên tăng tiến, nhìn thấy họ Lý thần thái trầm tịnh, tợ hồ như võ công nội lực rất cao, trong lòng nghĩ không dám chắc động thủ đã thắng gã, bèn chỉ tay nói:  
- Vị này ra tay trước mà.  
Họ Lý chẳng ngờ thiếu niên giọng hòa hoãn như vậy, khi ấy lên nước, hằn học nói:  
- Quách hiền đệ nhất thời sơ ý bị ngươi đả thương, ngươi có giỏi thì đứng đó, đợi ta xem xét thương thế của Quách hiền đệ, rối sẽ thanh toán với ngươi!  
Trong đầu gã có chủ ý, vừa nói vừa đặt thiếu nữ trên người xuống đất trong tư thế nằm sấp mặt, đoạn sãi bước đi nhanh đến phía gã họ Quách nằm.  
Họ Quách thương thế vẻ trầm trọng, nằm bên vũng máu chẳng thấy động đậy tí nào.  
Họ Lý đến bên ngồi xuống, hai tay sờ sờ nắn nắn như đang xem xét, trị liệu thương tích.  
Thật ra, họ Lý chỉ làm động tác giả cố kéo dài thời gian, một là mong sau một lúc họ Quách có thể tỉnh lại, hai là còn ngầm có mưu đồ khác, cho nên tay thì sờ nắn người họ Quách, nhưng ánh mắt thỉnh thoảng liếc về phía Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu lúc này chỉ để mắt đến thiếu nữ nằm trên đất tuy nằm sấp nhưng trông càng lúc càng giống nàng, thấy họ Lý đang bận chăm sóc cho họ Quách, chàng liền bước đến bên người thiếu nữ định xem xét cho rõ ràng thực có đúng là cô ấy hay không?  
Họ Lý nhân lượng sức động thủ chẳng thắng nổi Chu Mộng Châu, nên mới dụng độc kế.  
Bấy giờ thấy Chu Mộng Châu đã ngồi xuống bên canh thiếu nữ, thì lòng mừng khấp khởi, tay phải từ lúc nào đã chuẩn bị sẵn Mê hồn hương chờ cơ hội ra tay.  
Chu Mộng Châu không để tâm đề phòng, lúc ấy thần tình chỉ nghĩ đền thiếu nữ, liền đưa tay lật người thiếu nữ nằm ngửa ra xem mặt, đột nhiên thót người buộc miệng "á" lên mặt tiếng. Đúng là nàng.  
Họ Lý chớp thời cơ thiếu niên sững người vì nhận ra người quen, cười gằn:  
- Thằng nhãi nằm xuống cho ông!  
Nhanh như chớp tay gã vung lên định búng mê hồn hương ra. Nhưng tay chỉ kịp đưa cao bỗng khựng lại nửa chừng.  
Chu Mộng Châu biết mắc kế, nhào lộn người người một vòng theo bản năng ngồi dậy trên hai gối, quát hỏi:  
- Ngươi định làm gì hử?  
Nhưng chỉ thấy cả người họ Lý như ngây như dại chẳng đáp lời.  
Chu Mộng Châu thấy vậy thì rất ngạc nhiên quát hỏi thêm mấy lần nữa, nhưng gã ta vẫn trơ người như gỗ, chẳng ư chẳng hử tiếng nào.  
Chu Mộng Châu chẳng hiểu nguyên cớ vì sao gã lại như vậy, nhưng lúc này cũng kịp hiểu ra gã ta định nhân lúc chàng sững người vì nhận ra người quen, liền ra tay hạ độc thủ.  
Chàng tức giận bước đến tung cước đá một cái vào tiểu phúc gã, gã không chút kháng cự, ngã người trên đất.  
Đá xong, Chu Mộng Châu chẳng để tâm truy cứu vì sao hắn ta tự nhiên đờ người ra như gỗ đá, chạy đến bên người thiếu nữ xem xét thương thế của cô ta. Qua một lúc kiểm tra, thấy cô ta không hề bị thương tích nào, thậm chí thần sắc trầm tỉnh, không một chút đau đớn, chỉ là mê man bất tỉnh, chẳng rõ nguyên nhân do đâu.  
Chu Mộng Châu lúc này trong lòng vui mừng vì xác định thiếu nữ chính là người mà trong lòng chàng từng mong gặp lại, chẳng ngờ lần này lại gặp nhau trong hoàn cảnh này.  
Thế nhưng, lòng lại hoảng lên, không biết làm cách nào để cho cô ta tỉnh lại, nên phân vân lo lắng vô cùng.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 8**

Thiên Sơn Bách Dặm Lần Tìm Đệ Đệ

Chu Mộng Châu đúng lúc phân vân chưa biết tính sao, bỗng nhiên nghe thiếu nữ rên khẽ. Chàng giật mình cúi đầu nhìn, quả nhiên thiếu nữ trở người cử động, qua thêm một lúc thì thấy cô ta mở mắt tỉnh lại. Chu Mộng Châu sung sướng reo lên:  
- Cô tỉnh rồi!  
Thiếu nữ vừa mở mắt ra nhìn thấy bóng đàn ông, thét lên một tiếng rồi tung người nhổm dậy, nhưng đầu óc như choáng váng lảo đảo ngã nhào lại trên đất.  
Chu Mộng Châu không biết nguyên nhân do đâu, thấy nàng lảo đảo sợ ngã, thì chạy đến định đưa tay đỡ lấy người nàng.  
Thiếu nữ đột nhiên chống tay thoát tránh ra ngoài, miệng thét tay vung. Chu Mộng Châu bị tát bất ngờ không kịp tránh nhận đủ một cái tát bên má trái. Mặt mày ngơ ngác la lên:  
- Cô nương, tôi đây mà!  
Thiếu nữ tròn mắt nhìn chằm Chu Mộng Châu, vẻ phẫn nộ dần dần biến mất, thay vào đó là sự kinh ngạc, hồi lâu mới hỏi được:  
- Sao ... sao ngươi cũng ở đây?  
Chu Mộng Châu không đáp mà hỏi ngược lại:  
- Cô nương làm sao lại đến Thiên Sơn này?  
Thiếu nữ bấy giờ mới đưa mắt nhìn quanh, thấy khung cảnh khác với trước lúc ngất đi, lại nhìn thấy bọn họ Lý và họ Quách nằm hai đống hai nơi, đột nhiên tức giận đứng lên, nhảy đến đá thốc một tên mấy cái, chửi đổng:  
- Quân súc sanh bại loại, dám nhân lúc cô nương bận tay đánh nhau với tên mặt trắng kia, các ngươi ra tay lén dùng mê dược hại ta! Ta phải trừng trị các ngươi đích đáng ...  
Nói rồi lại nhắm họ Lý đá tiếp thêm mấy cái nữa, còn họ Quách chừng như thấy nằm trong vũng máu me, mặt trắng bệt, có thể đã tắt tử, nên thôi không đá nữa.  
Chu Mộng Châu khi ấy chạy đến ngạc nhiên hỏi:  
- Í! Chẳng phải bọn họ là bằng hữu của cô nương?  
Thiếu nữ trợn mắt:  
- Ai là bằng hữu với bọn vô liêm sỉ này chớ? Chính bọn hắn hèn hạ dụng mê được đánh gục ta trong lúc ta đánh nhau với tên mặt trắng!  
Chu Mộng Châu à lên một tiếng như hiểu ra vấn đề, hỏi tiếp:  
- Tên mặt trắng mà cô nương nhắc đến có phải vận trường bào xanh, tay dụng nhuyễn kiếm?  
- Đúng là hắn. Sao? Ngươi gặp hắn à?  
Chu Mộng Châu gật đầu đáp gọn:  
- Hắn chết rồi!  
- Chết? Vì sao?  
Chu Mộng Châu lắc đầu đáp:  
- Không biết!  
Rồi khi ấy bắt đầu kể lại mình bắt gặp người kia đang hấp hối như thế nào, nhờ câu trối cuối cùng mà truy theo bọn họ Lý, họ Quách đến đây, sau đó mới cứu được cô ta như thế nào, nhất nhất kể lại.  
Thiếu nữ nghe xong, nhíu mày liễu ngạc nhiên lẩm bẩm như tự hỏi:  
- Quái! Chẳng lẽ bọn chúng không phải là đồng bọn?  
Nói rồi, cô ta nhìn họ Lý nằm dưới đất, nói tiếp:  
- Ta phải hỏi cho ra lẽ mới được!  
Dứt lời, nàng chạy đến lôi cổ gã bọ Lý dậy, giải khai á huyệt cho hắn, trầm giọng thét hỏi:  
- Nói đi! Ngươi là ai? Vì sao lại hại ta? Ngươi với tên mặt trắng kia có quan hệ gì không?  
Lại nói, gã đại hán họ Lý vốn định ngầm ra tay hạ thủ với Chu Mộng Châu, chẳng ngờ chưa kịp ra tay, thì bỗng bị mấy kình chỉ lực cách không điểm chỉ phóng đến, phong bế toàn bộ huyệt đạo trên người, đến nghĩ né tránh cũng không kịp. Lúc này thần trí hồi tỉnh, miệng đã nói được, nhưng tay chân vẫn tê dại chưa cử động được, trong đầu gã vốn chỉ nghĩ Chu Mộng Châu tuổi trẻ cao cường, chẳng những ra tay hại mình, mà còn giải mê dược cho thiếu nữ. Bởi vậy vừa nghe thiếu nữ truy hỏi, nhìn thấy Chu Mộng Châu đứng một bên, thì không dám quanh co, cúi đầu đáp:  
- Thiếu hiệp, cô nương xin tha mạng. Tiểu nhận họ Lý tên Ngao, vốn cùng với vị huynh đệ này tên là Quách Tín thoát nạn chạy đến đây. Lúc ấy thấy cô nương đang đánh nhau với tên mặt trắng. Quách Tín xưa nay bẩm tính tham dục dâm loạn, nên khi nhìn thấy có nương xinh đẹp trong lòng khởi ...  
"Bốp", thiếu nữ chỉ nghe đến đó đã nóng mặt, tức giận tát một tái tai, thét lớn:  
- Đủ rồi, không cần nói tiếp. Ta hỏi, ngươi với tên mặt trắng có quan hệ gì với nhau không?  
Lý Ngao mặt đau rát, nhưng chẳng rên la, thiểu não nói:  
- Không ạ!  
- Vậy sau khi ta hôn mê, tại sao hắn trúng thương mà chết?  
Lý Ngao run giọng đáp:  
- Cũng chỉ vì để chiếm ... Xin cô nương tha tội, tiểu nhân không dám nói hết ...  
Thiếu nữ nén tức giận, giục:  
- Nói đi!  
- Dạ, chỉ vì để chiếm đoạt cô nương, tiểu nhân cùng lão đệ đã đánh nhau với tên mắt trắng, hắn tuy võ công cao cường, nhưng trúng phải độc châm của tiểu nhân mà bại thủ.  
- Thì ra vậy.  
Thiếu nữ nhìn lý Ngao còn tức giận, như muốn cho hắn một trận, nếu vừa rồi Chu Mộng Châu không kịp cứu, thì có thể bị bọn chúng làm nhục. Nghĩ đến đó, nàng liếc về phía Chu Mộng Châu, hai má bất giác đỏ bừng lên vì thẹn.  
Chu Mộng Châu nghe ra đã hiểu hết mọi chuyện, bấy giờ chen vào hỏi Lý Ngao:  
- Ngươi bảo chạy thoát nạn đến đây ư? Vậy ngươi thoát nạn gì?  
Lý Ngao đáp:  
- Có một bọn người áo đen, gần đây lùng soát bắt rất nhiều người, mà xem ra đều là những người trong làng hắc đạo, thuộc hạng lục lâm thảo khấu như tiểu nhân!  
Gã đáp câu này vẻ thành thực lẫn hối cải.  
Thiếu nữ vừa nghe nói thế, bỗng mắt long lên kỳ lạ, sấn tới bức hỏi:  
- Ngươi nói là bọn người áo đen, chúng bắt người làm gì?  
Lý Ngao lắc đầu đáp:  
- Điều này thì không biết!  
Chu Mộng Châu chen vào nói:  
- Bọn áo đen bắt người, chẳng lẽ là người của Tụ Tinh trang?  
Lý Ngao chợt gật đầu như đồng tình.  
- Có lý, có lý. Tuy không biết chính xác mục đích của chúng, thế nhưng theo sự hiểu biết của tiểu nhân thì ở Thiên Sơn này chín mười năm nay tự dưng xuất hiện một bọn áo đen.  
Đồng thời, quanh vùng cũng từ đó hằng năm có nhiều vụ người bị mất tích, mà đều là người trong làng hắc đạo, nghe đâu bọn người này đều là cao thủ của Tụ Tinh trang, trang chủ là Chung Nghi.  
Chu Mộng Châu hỏi lại:  
- Chung Nghi có phải là Chung Đà Tử không?  
Lý Ngao ngẫm nghĩ giây lát, nói:  
- Đúng hay không thì tôi không rõ, thế nhưng Chung Nghi trang chủ Tụ Tinh trang thì quả thực có cục gù trên lưng, có điều vì lão ta võ công cao cường, thế lực hùng mạnh cho nên người trên giang hồ chẳng ai dám gọi lão ta như vậy.  
Chu Mộng Châu nói:  
- Ta biết có một lão già thân vận áo trường bào đỏ như lửa, người lùn mập, cứ gọi Chung Nghị là Chung Đà Tử.  
Vừa nghe nhắc đến lão già áo đỏ, Lý Ngao mặt biến sắc, lắp bắp nói:  
- Vị lão nhân áo đỏ chính là Khảm tiền bối, người đã cứu chúng tôi thoát khỏi tay bọn người áo đen.  
Lý Ngao trong lòng còn úy sợ lẫn kinh ngạc tột độ, gã vốn muốn không tin, nhưng thực tế không tin cũng không được, một thiếu niên nhỏ tuổi như Chu Mộng Châu sao lại có duyên với những nhân vật danh đầu đại đỉnh như Khảm Ly Tử?  
Thiếu nữ ngược lại từ nãy giờ lắng nghe lòng đã nôn nóng lắm rồi, lúc ấy hỏi Lý Ngao:  
- Vậy ngươi có nhìn thấy thằng bé nào tuổi khoảng mười bốn mười lăm bị bọn áo đen bắt về không?  
Chu Mộng Chậu vừa nghe cô ta hỏi thế, mới sực nhớ ra cô ta còn có một vị đệ đệ, buột miệng hỏi:  
- Cô nương, vị tiểu đệ chẳng lẽ ...  
Thiếu nữ không đợi Chu Mộng Châu hỏi xong gật đầu đáp:  
- Trên đường đến Thiên Sơn, ta có việc riêng đi một lát, bảo nó ngồi nghỉ bên đường, nhưng ta trở lại thì nó bị thất lạc đâu mất.  
Nói xong cô quay nhìn Lý Ngao giục?  
- Sao? Ngươi thấy không chứ?  
Lý Ngao gật đầu:  
- Có, có, một cậu bé mười bốn mười lăm tuổi còn nằm trong tay bọn áo đen.  
Thực ra thì Lý Ngao cũng chẳng nhìn thấy cậu bé nào nhưng lúc này nhìn thấy thiếu nữ lòng nôn nóng cứu tiểu đệ của mình, nên đáp hùa một câu, chỉ thầm mong sao được cô ta tha mạng.  
Thiếu nữ ngược lại nghe thế thì hoảng lên hỏi dồn:  
- Có phải thằng bé vận áo xanh đen, tay trái đeo nhiều vòng ngọc?  
Lý Ngao đã nói dối đành dối luôn, chỉ sợ lộ đuôi bèn gặt đầu đáp.  
- Không sai, đích xác là bận áo quần xanh đen, thế nhưng có mang vòng ngọc không thì tiểu nhân không nhìn thấy rõ.  
Thiếu nữ phát hoảng giậm chân la lên:  
- Ài dà! Đúng là tiểu đệ ta rồi, mau nói cho ta biết bọn người đó ở đâu?  
Lý Ngao vội đáp:  
- Lúc bị bắt vào thì bịt kín mắt, khi được cứu thoát thì hốt hoảng bỏ chạy, cho nên chung quy tiểu nhân chẳng để ý đến nơi nào, thật không rõ ràng.  
Lần này thì Lý Ngao đáp thật, thiếu nữ lại hỏi:  
- Nhưng ít ra ngươi cũng biết đại khái là phương hướng nào chứ?  
Lý Ngao thuận tay chỉ về phía trước mặt nói:  
- Chừng như là hướng này.  
Chu Mộng Châu vốn đã nghe bọn huynh đệ Kiều Phàm nói chuyện với nhau về cậu bé, thế nhưng chẳng biết đích xác đúng là tiểu đệ của thiếu nữ hay không. Lúc ấy thấy cô ta nôn nóng tìm kiếm tiểu đệ của mình, bèn nói:  
- Tôi biết nơi ẩn cư của chúng?  
Thiếu nữ nghe vậy y thì vui khôn tả, nói ngay:  
- Vậy dẫn ta đến đó.  
Chu Mộng Châu nói:  
- Bọn áo đen nói với tôi là cậu bé kia đã bị người cứu ra, nhưng không biết chúng nói thật hay không. Có điều lúc ấy tôi không biết cậu bé kia là ai.  
Thiếu nữ trong lòng tìm kiếm tiểu đệ của mình, bấy giờ giục nói:  
- Phiền ngươi đưa ta đến nơi ở của bọn áo đen, đằng nào ở đây cũng không thể biết được thực hư.  
Chu Mộng Châu gật đầu, cả hai vừa định đi thì Lý Ngao lên tiếng cầu khẩn:  
- Cô nương, thiếu hiệp, xin giúp tôi giải khai huyệt đạo!  
Thiếu nữ khi ấy mới nhảy tới điểm vào người gã mấy cái, gã mới hoàn toàn giải khai hết huyệt đạo cảm ơn rối rít.  
Thiếu nữ không để ý, chỉ giục Chu Mộng Châu đi nhanh.  
Dọc đường đi thiếu nữ nói:  
- Chẳng ngờ chỉ cách một đoạn thời gian mà ngươi võ công tăng triển nhanh như vậy.  
Cô ta vốn muốn nói đến việc Chu Mộng Châu ra tay với bọn Lý Ngao, hẳn cứ nghĩ chính Chu Mộng Châu đã điểm huyệt Lý Ngao.  
Chu Mộng Châu ngược lại nghĩ cô ta muốn nói mình đánh bại Quách Tín, nên chỉ cười cám ơn lời khen.  
Chu Mộng Châu trí nhớ rất tốt, nhắm đúng hướng Cửu U Địa Phủ mà đi, thiếu nữ chỉ lẳng lặng theo chân. Đến trưa ngày hôm sau thì bọn họ đã đến trước cửa huyệt động.  
Chu Mộng Châu chỉ tay vào bọng cây lớn, nói:  
- Bọn chúng chính ẩn cư trong huyệt động.  
Thiếu nữ vừa nghe vậy, lập tức nắm lấy tay Chu Mộng Châu nhảy lùi về sau. Chu Mộng Châu chẳng hiểu chuyện gì, chỉ phóng chân theo.  
Ra xa chừng mười dặm, thiếu nữ mới dừng chân nơi một lùm cây lớn, thì thầm nói:  
- Chúng ta đi liên tục ngày đêm hao tổn chân lực, cần nghỉ ngơi đã, không chừng vào trong có thể động thủ với bọn chúng.  
Chu Mộng Châu không cảm thấy mệt tí nào, thế nhưng nhìn thiếu nữ mồ hôi râm rấp, quả thực thấm mệt, bấy giờ chỉ im lặng ngồi một góc chẳng đánh động cô ta.  
Qua thời gian chừng bữa cơm, sắc mặt thiếu nữ đã trở lại hồng nhuận bình thường, từ từ mở mắt ra nói:  
- Giờ chúng ta đi.  
Vừa nói cô ta ta đứng lên, lại lấy từ trong người ra hai thanh đoản đao hoàn toàn giống nhau, một thanh trao cho Chu Mộng Châu nói tiếp:  
- Thanh đoản đao này hợp dùng với ngươi chứ?  
Chu Mộng Châu không quen dụng binh khí, từ chối:  
- Hay là cô nương cứ cất mà dùng vậy.  
Thiếu nữ nói:  
- Nếu bọn người áo đen này đúng là người Tụ Tinh trang, nhất định võ công cao cường, có thanh đao nhỏ trong tay vẫn hơn không, ngươi nên cầm lấy phòng thân.  
Chu Mộng Châu thấy thiếu nữ cương quyết như vậy, không từ chối nữa, cầm thanh đoản đao giắt vào người bắt đầu đến trước cửa động, điều khiển cơ quan mở cửa động.  
Chu Mộng Châu đã vào ra Cửu U Địa Phủ một lần, cho nên lần này đi vào chẳng chút bỡ ngỡ, nhanh nhẹn như thuộc đường chỉ trong lòng bàn tay. Thiếu nữ ngược lai vừa đi vừa cảnh giác, trong lòng thấy kinh ngạc.  
Ra đến hậu động khẩu, Chu Mộng Châu đột nhiên dừng bước, thiếu nữ khẩn trương đưa mắt nhìn quanh, ghé miệng thấp giọng hỏi:  
- Bọn chúng ở đâu?  
Chu Mộng Châu hơi lúng túng, cũng nhìn quanh rồi đáp lấp lửng:  
- Tôi chỉ biết bọn chúng ở trong mật động này, đồng thời còn nghe tiếng của Chung Đà Tử, thế nhưng chính xác là nơi nào thì không biết.  
Thiếu nữ nhíu này, nói vẻ phán đoán:  
- Mật động thiết kế tinh xảo thế này, nhất định còn có những mật thất khác đâu đây.  
Chúng ta lục xét cẩn thận xem.  
Chu Mộng Châu nói:  
- Khi nghe tiếng của Chung Đà Tử, tợ hồ như từ trên vọng xuống.  
Thiếu nữ "a" lên một tiếng, bỗng quay người đi trở lại đường đã đi qua, hai ánh mắt ngước quan sát lên tường đá hai bên. Chu Mộng Châu cũng liền theo chân cô ta, đưa mắt nhìn quanh, thế nhưng cả hai tìm một lượt khắp các tường đá, chẳng nơi nào đáng khả nghi.  
Trở ra lại hậu động khẩu, thiếu nữ vẻ thất vọng bước đến bên bờ vực nhìn xuống, chỉ thấy vực sâu thăm thẳm, với vân du mịt mờ thì lắc đầu thở dài. Khi quay đầu trở lại, bỗng ánh mắt nhìn lên hướng vách đá, trong lòng thoáng động một ý nghĩ, cả người liền tung lên, hai tay hai chân bám vào vách đá thi triển Du long thuật từ từ bò lên cao.  
Lên cao chừng mười trượng, đột nhiên cô ta dừng lại, rồi thả người tuột nhanh xuống, hổn hển nói vẻ khẩn trương:  
- Bên trên có huyệt động khác, không biết có phải chúng ở trong đó hay không?  
Chu Mộng Châu nghe nói vậy thì hơi bất ngờ “á" lên một tiếng, nói nhanh:  
- Thật sao? Chúng ta lên đó xem!  
Vừa nói ra đi tới vách đá.  
Thiếu nữ bỗng thét lên:  
- Ngươi ...  
Chu Mộng Châu ngạc nhiên hỏi:  
- Tôi sao chứ?  
- Nhân vật trong Tụ Tinh trang đều cao cường chẳng dễ đối đầu. Ngươi và ta đều chẳng phải là đối thủ của bọn chúng, ta nghĩ chỉ nên thám xét một chuyến xem có đúng tiểu đệ bị bắt hay không, sau đó xuống rồi sẽ tính.  
Chu Mộng Châu nhận thấy cô ta khẩn trương tìm tiểu đệ, cho nên chỉ cắm đầu chạy trước dẫn cô ta đến đây, mà chưa nói qua tình hình ở đây, khi ấy mới đem chuyện mười bảy cái xác bọn ngươi áo đen kể lại cho cô ta nghe, cuối cùng nói:  
- Một tên lại bị chết ở dưới, nếu tôi đoán không nhầm bọn áo đen chỉ còn lại hai tên.  
Thiếu nữ nghe xong vui mừng khôn tả:  
- Nếu thực đúng thế thì chúng ta có thể chống chọi, tránh lãng phí nhiều sức lực.  
Chuyện của tiểu đệ làm phiền ngươi không ít sau này có lúc bái tạ.  
Chu Mộng Châu cười gượng nói:  
- So với ân cứu mạng mấy lần trước đây, tôi chỉ báo đáp chút công nhỏ, đáng gì mà cô nương nói chuyện tạ ơn?  
Thiếu nữ không nói gì thêm, chỉ giục:  
- Giờ chúng ta phân làm hai cánh tả hữu leo lên!  
Chẳng ngờ đến khi đến trước vách đá dựng đứng, Chu Mộng Châu "í" lên một tiếng, mặt đổ gay ngượng ngùng nói:  
- Thẹn thật! Ta chẳng biết thuật du tường, làm sao lên được?  
Thiếu nữ nghe hơi bất ngờ, chợt nói:  
- Vậy ta lên trước, ngươi ở dưới này cảnh giác tiếp ứng.  
Nói rồi thân hình thon thả của thiếu nữ nhanh nhẹn bám vách núi leo lên như con thạch sùng. Chu Mộng Châu chỉ biết đứng dưới chân vách đá ngước mắt nhìn theo bóng hình thiếu nữ, chốc lát thiếu nữ khuất dạng, hẳn là đã âm nhập vào huyệt động. Chu Mộng Châu trong lòng cảm thấy khẩn trương lo lắng cho thiếu nữ chỉ muốn xông lên đó, thế nhưng vách đá trơn nhẵn dựng đứng đã cản chân chàng lại.  
Vừa lúc này, từ trên kia nghe tiếng thiếu nữ "ái " lên một tiếng.  
Chu Mộng Châu phán đoán cô ta phát hiện ra điều gì bất ngờ. Chàng định lên tiếng hỏi, thế nhưng nghĩ lại sợ đánh động bọn người Tụ Tinh trang nên lại thôi.  
Lát sau đã thấy thiếu nữ từ trên nhảy xuống.  
Chu Mộng Châu quan tâm hỏi ngay:  
- Đệ đệ cô nương có trên đấy không?  
Thiếu nữ mắt còn hiện nét ngạc nhiên nói:  
- Bên trên đúng là một gian thạch thất, xem ra có người đã ở đó. Nhưng vừa rồi thì không thấy ai cả, tiểu đệ cũng không có ở đó.  
Chu Mộng Châu nhíu mày ngẫm nghĩ, rồi nói:  
- Chẳng lẽ đúng như bọn áo đen đã nói với tôi, cậu bé kia đã được người ta cứu đi rồi sao?  
Thiếu nữ nghe thấy thế cũng có suy nghĩ như chàng, bèn nói:  
- Có thể đúng là tiểu đệ đã bị bọn áo đen bắt về đây cùng với bọn Lý Ngao, nhưng được người cứu đi có điều không biết đi đâu?  
Chu Mộng Châu gợi ý:  
- Tiểu đệ biết cô nương tất lo lắng đi tìm, thiết nghĩ cậu ta chỉ đi quanh quẩn gần đây mà thôi chứ chẳng đi xa đâu. Hay là chúng ta trở ra ngoài chia nhau đi tìm xem?  
Thấy đề nghị của Chu Mộng Châu là hay, khi ấy thiếu nữ gật đầu đồng ý. Cả hai theo chân nhau trở ra khỏi Cửu U Địa Phủ chia nhau đi tìm quanh đây, hẹn đến chiều tối gặp lại.  
Chu Mộng Châu đi liền qua mấy quả núi, đến bên bờ suối chàng mới dừng chân.  
Trong đầu chàng vừa tìm kiếm vừa suy nghĩ về thiếu nữ. Chàng vốn chỉ mong nhanh chóng đi làm chuyện sư phụ, thế nhưng thấy thiếu nữ khẩn thiết tìm tiểu đệ, chàng không đành lòng mà không giúp cô ta. Huống gì trong lòng chàng gợi lên một chút tình cảm khó tả với thiếu nữ, cho nên quyết tâm giúp cô ta tìm vị đệ đệ mới được.  
Hết cả buổi tìm kiếm vẫn không có kết quả gì, ngước nhìn sắc trời thấy đã bàng bạc tối, Chu Mộng Châu lập tức quay đầu chạy trở về nơi hẹn trước với thiếu nữ. Khi còn cách chừng nửa dặm, chàng đã ngửi thấy mùi thịt nướng thơm phức, nhìn về phía trước thấy có ánh lửa và khói bốc lên, thầm nghĩ:  
- Chà! Thơm thật! Bụng mình cả ngày nay không có gì, giờ có gà nướng sẵn đánh chén một bụng thì tuyệt!  
Chỉ nghĩ đến ăn là bụng thấy cồn cào dữ dội, lập tức phóng chân chạy như bay.  
Chớp mắt đã đến dưới lùm cây, thấy thiếu nữ đã ngồi bên bếp lửa hồng, trên bếp là hai con thỏ rừng đang nướng chín tới, mùi bay sực nức. Chu Mộng Châu cả tuần nay chỉ ăn toàn chim thỏ nướng qua ngày, tuy vậy chàng vụng làm cho nên chung quy chỉ nhét đầy bụng cốt no là chính, chứ không có lúc nào nướng đầy đủ hương vị thơm như thế này, khi ấy trong miệng nước bọt cứ ứa ra liên tục, chỉ mong nhảy vào ăn ngay.  
Thiếu nữ nghe có tiếng chân ngước đầu lên thấy Chu Mộng Châu, hỏi ngay:  
- Ngươi về rồi à? Có phát hiện ra tung tích gì không?  
Chu Mộng Châu đi lại gần, lắc đầu đáp:  
- Tôi tìm suốt cả buổi, cơm nước gì cũng không, nhưng chẳng thấy đến một dấu chân ngựa.  
Thiếu nữ nhìn chăm vào mặt Chu Mộng Châu nói:  
- Chị em ta sống với nhau từ nhỏ tình vô cùng thân thiết, cho nên khi tiểu đệ mất tích, ta thật đêm ngày không làm sao yên tâm được, mới nôn nóng đi tìm là vậy. Nhưng vừa rồi ta chợt nhớ lại một chuyện, lúc tiểu đệ mới lên ba có một vị cao tăng xem tướng nó, bảo sau này lớn chừng mười bốn mười lăm tuổi, nhất định gặp phải một tiểu nạn. Thế nhưng, kết quả nhân họa lại gặp phúc, mà chuyện sẽ xảy ra ở tại phương bắc. Tiểu đệ năm nay đã mười bốn tuổi, đây lại là Bắc Thiên Sơn, xem ra hai chuyện hoàn toàn trùng hợp cho nên ta nghĩ lời dự đoán của cao tăng kia là ứng nghiệm.  
Chu Mộng Châu vừa nghe xong đã gật đầu nói:  
- Nếu đã là lời cao tăng, nhất định không sai.  
Thiếu nữ hỏi lại; - Tại sao ngươi biết lời cao tăng không sai?  
Chu Mộng Châu lúc ấy đã ngồi xuống bên bếp lửa, mũi cứ ngửi ngửi mùi thịt nướng trong không khí, chẳng nghĩ ngợi gì đáp:  
- Tôi cũng không biết vì sao, có lẽ là vì sư phụ tôi cũng là một hòa thượng.  
Thiếu nữ mỉm cười, tay nhanh nhẹn trở hai con thỏ trên lửa, mỡ chảy ra cháy kêu xèo xèo, mùi thơm càng thêm lừng.  
Chu Mộng Châu mắt cứ đăm đăm nhìn vào hai con thỏ quay, tay xoa xoa vào nhau, nói:  
- Ăn được chứ?  
Thiếu nữ cười đáp:  
- Chẳng lẽ nướng ra để nhìn?  
Chu Mộng Châu vừa nghe nói vậy liền thò tay vào bếp lửa định bốc nguyên một con thỏ.  
Nhưng thiếu nữ đã trừng mắt gắt lên:  
- Nhìn kìa, tay ngươi cả đất bụi, đến tay cũng chẳng rữa, mặt cũng chẳng lau, ăn vậy sao được chứ?  
Chu Mộng Châu khựng tay, ngước mắt nhìn thiếu nữ ngơ ngác.  
Thiếu nữ mặt ửng hồng, ré lên:  
- Ngươi sao vậy? Nhìn người ta làm gì?  
Chu Mộng Châu đội nhiên cảm thấy mắt cay cay, nói:  
- Tôi bỗng nhớ lại mẹ tôi, nhớ mỗi lần ăn bà cũng thường rầy tôi chuyện này.  
Thiếu nữ nhấp nháy đôi mắt tú lệ nhìn Chu Mộng Châu, thở dài nói:  
- Phía sau này có một khe nước nhỏ, ngươi nhanh tới rửa tay rửa mặt cho sạch sẽ, ta chờ ngươi trở lại cùng ăn.  
Chu Mộng Châu chẳng hiểu thế nào lại ngoan ngoãn đứng lên quay người bước đi, kịp giấu hai hàng nước mắt chảy dài trên má. Chàng không phải hổ thẹn vì bị rầy la, mà câu rầy la của thiếu nữ bỗng gợi lại trong lòng chàng tình cảm thời thơ ấu mẹ chàng đã giành cho chàng, nên tủi lòng mà rơi lệ.  
Khi Chu Mộng Châu quay trở lại với người sạch sẽ thì thiếu nữ đã cắt thịt thỏ ra thành từng miếng dọn trên mấy chiếc lá lớn. Thấy Chu Mộng Châu bên cạnh, trong lòng cảm thấy vui mừng lên ấm áp, liền đến bên nàng ngồi xuống nhẹ nhàng.  
Thiếu nữ nhìn chàng cười nói:  
- Ngươi chớ trách ta quen chăm sóc với tiểu đệ như vậy nên nhất thời không để ý mới trách cứ ngươi. Thôi! Thịt đã cắt sẵn rồi, chúng ta ăn đi kẻo nguội!  
Chu Mộng Châu không nói gì, chỉ lặng lẽ bốc thịt thỏ trước mặt mà ăn, nhoáng cái đã thấy hết hơn nữa con thỏ, chàng bỗng ngừng lại, đưa mắt nhìn thiếu nữ.  
Thiếu nữ không đợi chàng lên tiếng, đã nói:  
- Ta đã biết trong lòng ngươi đang nghĩ gì, ngươi cứ ăn đi, thong thả ta sẽ nói hết cho ngươi nghe.  
Chu Mộng Châu trống ngực phập phồng thầm nghĩ:  
- Quái! Cô ta đâu phải là con trùng trong bụng ta, mà ta nghĩ gì cô ta cũng biết chứ?  
Thiếu nữ thấy ánh mắt hồ nghi của Chu Mộng Châu, cười cười hỏi:  
- Ngươi không tin ư?  
Chu Mộng Châu nhai miếng thịt trắng mềm chưa xong, gật đầu hàm hồ đáp:  
- Tôi tin! Tôi tin!  
Thiếu nữ nhai hết miếng thịt trong miệng, thâu liễm nụ cười trên mặt, từ từ nói:  
- Ta chỉ có thể nói cho ngươi biết ta họ Bạch, còn về thân thế của ta tạm thời giữ kín chưa tiện nói cho ngươi biết. Đến như chuyện ta họ Bạch, ngươi tuyệt đối cũng không được nói cho người khác biết.  
Chu Mộng Châu buột miệng nói:  
- Nếu thế sau này tội sẽ gọi cô là tỷ tỷ, để tránh lỡ lời gọi họ của cô ra.  
Thiếu nữ hơi trầm ngâm, đoạn nói:  
- So tuổi tác thì ngươi gọi ta bằng tỷ tỷ, đệ đệ thường gọi ta là Vân tỷ, nếu ngươi thuận lòng thì sau này chỉ cần gọi ta là Vân tỷ.  
Chu Mộng Châu chớp mắt, xúc động nói:  
- Tỷ tỷ thích tôi gọi bằng Vân tỷ chứ?  
- Tùy ngươi. Có lẽ ngươi cũng muốn biết vì sao ta lại đến Thiên Sơn này?  
Chu Mộng Châu gật đầu nói:  
- Đúng thế, ban đầu đệ có hỏi điều này.  
Thiếu nữ trên mặt lộ nét sầu tư:  
- Ta vốn truy ra cừu nhân năm xưa sát hại song thân của ta là ai, nhưng hắn võ công quá cao cường, không thể tùy tiện xung đột. Do đó lần này ta quyết định đưa đệ đệ đến Thiên Sơn tìm một vị thế bá, gửi đệ đệ theo người học võ vài năm, sau này nghiệp thành nghệ tựu mới mưu báo thù cho song thân.  
Chu Mộng Châu reo lên:  
- Ồ, vậy thì thật khéo. Tiểu đệ cũng chính đến Thiên Sơn tìm một người, không biết vị thế bá kia của Vân tỷ là ai?  
- Ài, vị thế bá này đã thoái xuất giang hồ hơn mười năm nay, người không muốn ai nhắc đến danh hiệu của mình, cho nên nói ra ngươi cũng không biết.  
Chu Mộng Châu không hỏi nữa, trầm ngâm giây lát chợt nhớ một chuyện, bèn hỏi:  
- Trước đây Vân tỷ từng nói nhiều việc của tiểu đệ, thế nhưng làm sao tỷ biết được chứ?  
Thiếu nữ ngước mắt nhìn chàng hỏi:  
- Ngươi còn nhớ Đạo An pháp sư chớ?  
- Đương nhiên là nhớ!  
- Đệ đệ chính là đệ tử ký danh của Đạo An phương trượng.  
Chu Mộng Châu "a" lên một tiếng nói:  
- Thì ra là vậy, vậy ngày mai tiếp tục đến Thiên Sơn tìm người, tôi nhất định tìm đệ đệ bằng được.  
Thiếu nữ nghe nhắc đến đệ đệ của mình, thở dài thốt lên:  
- Chỉ mong sao sớm tìm lại được đệ đệ.  
Đêm đó ăn uống xong, bọn họ phân ra hai góc hai bên đống lửa mà nghỉ.  
Sáng hôm sau, Bạch Vân dậy sớm nhóm bếp lửa, nướng lại nửa con thỏ hồi đêm ăn không hết, đưa cho Chu Mộng Châu cười nói:  
- Ăn đi, hôm nay không để ngươi đói như hôm qua đâu!  
Chu Mộng Châu thấy cô ta chăm sóc mình chu đáo thì lòng rất cảm kích, đưa tay cầm lấy nửa con thỏ ăn ngon lành.  
Sau đó bọn họ bàn bạc với nhau phương án đi tìm những nơi hôm qua còn để sót, hẹn đến chiều tối lại gặp nhau tại đây.  
Chu Mộng Châu chạy về một hướng, trong lòng chàng hôm ấy thư thới hưng khởi, chàng đón nhận được tình cảm của Bạch Vân, cảm thấy cuộc đời mình ấm áp hơn, không còn cô độc lạnh lẽo như trước đây.  
Suốt một ngày tìm ráo riết không biết mệt mỏi, nhưng cuối cùng cũng không tìm thấy được điều gì.  
Lần này thiếu nữ cũng về trước, đã thấy trên bếp lửa cột con hươu con nướng vàng.  
Thấy Chu Mộng Châu trở về, chỉ nhìn dáng điệu cũng biết là chẳng phát hiện ra gì, thiếu nữ chẳng buồn hỏi một câu.  
Chu Mộng Châu biết cô ta quá lo lắng cho đệ đệ nên rầu rầu không vui, cũng chẳng đánh động. Hai người ngồi ăn lặng lẽ bên bếp lửa, chẳng vui vẻ như tối qua.  
Ăn gần xong, Chu Mộng Châu lên tiếng gợi ý:  
- Chẳng lẽ chúng ta đành bỏ cuộc tìm kiếm đệ đệ? Hay là ngày mai chúng ta dời đi xa hơn để thăm dò tin tức đệ đệ?  
Thiếu nữ ngước mắt nhìn chàng, uể oải đáp:  
- Có lẽ đành phải thế?  
Chỉ nói với nhau đôi ba câu lấy lệ, rồi bọn họ thu xếp nghỉ như tối qua.  
Đêm ấy thời gian như trôi thật chậm.  
Chu Mộng Châu trằn trọc mãi về chuyện tìm không ra đệ đệ của Bạch Vân thì mình cũng có trách nhiệm. Giá như lúc trước ở Cửu U Địa Phủ chàng không bướng bỉnh tìm Khảm Ly Tử, mà để tìm cứu người, không chừng cậu bé kia có thể chẳng đến nỗi giờ này thất lạc tăm tích.  
Đã mấy lần cố gắng ngủ, nhưng làm sao cũng chẳng ngủ được, trở người qua thì thấy Bạch Vân như đã ngủ say từ lâu, chàng nhẹ nhàng ngồi dậy rồi khẽ bước ra ngoài hít thở khí trời cho nhẹ lòng.  
Ngước mắt nhìn sao trời dầy đặc, đầu óc suy nghĩ mồng lung. Bỗng nhiên bên tai chàng nghe có tiếng thở dài, Chu Mộng Châu giật mình, nghĩ là Bạch Vân, bèn quay đầu lại nhìn. Nhưng chỉ thấy Bạch Vân nằm im bất động tợ hồ như không hề thức dậy.  
Chu Mộng Châu sợ đánh động cô ta, bèn bước ra ngoài xa thêm chừng hai trượng nữa, đứng ngắm sao trời. Bỗng lại một tiếng thở dài bên tai, lần này nghe rõ hơn, nhưng không phải phát ra từ phía Bạch Vân. Chu Mộng Châu kinh ngạc, nghĩ chẳng lẽ nơi này còn có người thứ ba? Chàng liền lần theo hướng phát ra tiếng thở dài, nhưng không phát hiện thấy gì. Chu Mộng Châu nhíu mày, rõ rằng là chàng không nghe nhầm, tiếng thở dài nghe rất gần, tại sao lại tìm không thấy người chứ?  
Chu Mộng Châu lại nghĩ, người này ngẫu nhiên cũng nghỉ đêm tại đây, nếu chàng đi quanh đánh động, nhất định họ sẽ tự động bỏ đi nơi khác, còn nếu người này đến đây có chủ ý, nhất định sẽ xuất hiện. Nghĩ vậy lại đi quanh thêm một vòng nữa, quay lại nơi cũ, chàng nhìn thấy Vạch Vân vẫn yên ngủ. Chẳng muốn đánh động nàng, chỉ đứng lắng tai nghe ngóng.  
Chẳng mấy giây, tiếng thở dài thứ ba vang lên, lần này đã có chuẩn bị sẵn, nên vừa nghe đúng hướng phát ra tiếng thở dài, cả người Chu Mộng Châu vọt nhanh về phía đó.  
Nhưng chưa được bao xa, chàng liền nhảy né sang một bên ẩn thân.  
Nguyên là vừa rồi đi tìm sơ ý nên không nhìn thấy, lúc nãy đã nhận rõ trên một khối sơn thạch một nữ nhân áo phớt hồng ngồi yên bất động. Chu Mộng Châu lần người cố nhìn rõ mặt, nhưng quá xa không thấy rõ lắm, tuy vậy khuôn mặt tơ hồ như rất quen. Bất giấc trong lòng chàng kinh ngạc, kìm không nổi bèn buộc miệng la lên:  
- Là cô!  
Nữ nhân kia nghe có tiếng người từ từ quay đầu lại, đôi ánh mắt lanh lùng xa lạ nhìn chằm Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu khi la lên cũng đã bước đến gần, lúc này nhìn trực diện mới ngớ cả người. Nguyên chàng cứ ngỡ người này là Câu Hồn Diễm Sứ Đằng Anh, cho nên mới buột miệng gọi lên. Nào ngờ lúc này nhìn rõ là không phải. Nữ nhân thoạt trông rất giống Câu Hồn Diễm Sứ Đằng Anh, thế nhưng trẻ hơn rất nhiều, chỉ chừng mười bốn mười lăm tuổi.  
Chu Mộng Châu lúng túng nói:  
- Xin lỗi, tôi nhìn nhầm người!  
Thiếu nữ trầm mặc ngưng mắt nhìn chàng chẳng nói tiếng nào. Chu Mộng Châu trong lòng sinh nghi, bèn hỏi:  
- Cô nương ở gần đây sao? Hai ngày nay tôi lùng khắp vùng này tìm vị tiểu đệ, sao chẳng gặp cô nương? Cô nương một mình ở đây đêm hôm chẳng lẽ không sợ?  
Thiếu nữ sắc mặt lạnh lùng hừ một tiếng, nói:  
- Chuyện mình còn lo chưa xong, đến hỏi chuyện người khác!  
Chu Mộng Châu trong lòng thấy kỳ, bèn hỏi:  
- Sao cô nương biết chuyện tôi lo chưa xong? Cô nương nói thế có ý gì chớ?  
Thiếu nữ đứng lên nhảy xuống đất bỏ đi thẳng vào hướng rừng, vừa đi ra nói:  
- Ngươi hẳn trong lòng thấy kỳ lạ?  
Chu Mộng Châu nhìn theo thiếu nữ, gật đầu đáp gọn:  
- Đúng!  
Thiếu nữ lắc đầu nói.  
- Ta không hiểu.  
Chu Mộng Châu bước theo chân cô ta một cách vô ý thức nhíu mày hỏi:  
- Cồ nương không hiểu cái gì?  
- Chẳng phải chuyện của ngươi, ngươi nhiều lời làm gì hử?  
Chu Mộng Châu ngớ người, lắp bắp:  
- Í! Cô ...  
Đột nhiên chính lúc ấy sau lưng nghe có tiếng lướt gió, quay đầu nhìn lại thì chính là Bạch Vân phi đến, Chu Mộng Châu reo lên:  
- Vân tỷ thức rồi sao?  
Đúng lúc ấy, sau lưng lại vang lên tiếng cười nhạt. Chu Mộng Châu quay đầu lại thì thiếu nữ chẳng biết biến đâu mất rồi.  
Bạch Vân đến bên chàng, nhíu mày liễu hỏi:  
- Cô ta là ai? Mau đuổi theo!  
Dứt lời, cả người vọt lên lướt qua người Chu Mộng Châu, đuổi theo hướng thiếu nữ lạ mặt kia vừa biến mất.  
Chu Mộng Châu còn sững người trước chuyện xảy ra đột ngột lẫn kỳ lạ thế này, nhưng thấy Bạch Vân truy đuổi theo đối phương sợ nàng sơ thất nguy hiểm nên cũng liền phóng chân chạy theo.  
Được một đoạn, thấy Bạch Vân đứng thừ người nhìn đông nhìn tây, bóng hình thiếu nữ kia thì chẳng thấy đâu, chàng cũng sững người. Bạch Vân từ từ quay đầu lại hỏi giọng còn ngạc nhiên:  
- Cô ta là ai? Ngươi quen sao?  
Chu Mộng Châu lắc đầu:  
- Tôi không biết, thế nhưng cô ta tướng mạo rất giống với một người quen của tôi, có điều tuổi còn nhỏ hơn nhiều.  
Bạch Vân nghiêng đầu nhìn chàng hỏi tiếp:  
- Cô ta giống ai?  
Chu Mộng Châu không giấu giếm đáp:  
- Giống Câu Hồn Diễm Sứ Đằng Anh.  
Bạch Vân nghe vậy hơi chấn động, nhíu mày liễu nói:  
- À ... ra vậy? Chẳng ngờ ngươi còn nhỏ tuổi mà phùng ngộ toàn nhưng nhân vật danh đầu không nhỏ trong võ lâm.  
Chu Mộng Châu bất ngờ "a" lên một tiếng, hỏi lại:  
- Thật ư?  
Bạch Vân gật đầu nói tiếp:  
- Cứ lấy việc ngươi vào Thiên Sơn gặp qua những nhân vật mà nói, Chung Đà Tử tên là Chung Nghị, thân thế Trang chủ Tụ Tinh trang danh nổi thiên hạ, sánh vai với Bảo chủ Quy Hồn Bảo Đằng Thận, đều là những nhân vật danh tiếng khắp giang hồ chẳng ai không biết. Những gã hắc y hán tử đều là đệ tử trung tín của Chung Đà Tử, võ công tuy kém hơn trang chủ, thế nhưng cũng thuộc hàng võ lâm nhị lưu.  
Chu Mộng Châu lắc đầu nói thật lòng:  
- Điều này thì đệ không tin lắm.  
Nói rồi chàng kể lại tình hình lúc cùng với Kiều Phàm đấu qua một chưởng trong Cửu U Địa Phủ kể cho Bạch Vân nghe. Bạch Vân trầm ngâm suy nghĩ một lúc, nói:  
- Ngươi không nên lấy làm lạ, ngươi nên biết ba năm tu luyện với Đạo An phương trượng trên Khai Nguyên Tự, pháp sư dốc toàn tâm lực truyền thụ cho ngươi, tự nhiên võ công của ngươi chẳng phải tầm thường đâu. Ài ...  
Nói đến đó, cô ta ngừng lại thở dài, đoạn tiếp:  
- Đệ đệ chỉ vì duyên mỏng phận bạc, nên ta mấy lần quỳ trước Đạo An pháp sư cầu khấn người nhận đệ đệ làm môn đồ để hấp thụ võ công nhưng người không nhận. Cuối cùng vì ta khẩn thiết quá cho nên người chỉ nhận đệ đệ làm ký danh đệ tử, chẳng truyền võ công cho.  
Chu Mộng Châu giờ mới hiểu ra vấn đề nhưng lắc đầu nói tiếp:  
- Đạo An pháp sư chỉ truyền thụ cho tôi một pho kiếm pháp, nhưng căn dặn không được tùy ý dụng đến. Ngoài ra thì ngồi thiền, đọc sách chứ chẳng truyền thụ võ công gì nhiều đâu.  
Bạch Vân thở dài một hơi, nói:  
- Ài. Ngươi thật hồ đồ. Cái mà người truyền cho ngươi thì người trên giang hồ mộng cũng chẳng được. Người luyện võ công cần thiết nhất chính là nội công tâm pháp, nếu không có một căn bản về nội công tâm pháp, thì suốt đời có luyện cũng không đạt đến cảnh giới thặng thừa.  
Chu Mộng Châu từ học nhỏ tuổi đã mộng chí lớn, tuy là tư tưởng manh nha ấu trĩ. Thế nhưng đã từng nghĩ sau này luyện thành võ công chí tôn, chấn hưng lại uy danh của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm của cha mình. Bởi thế suốt những năm tháng ở trong cảnh cưu mang của Hồ gia bảo, mặc dù chẳng ai truyền thụ một ngón võ hay một chiêu kiếm nào, nhưng Chu Mộng Châu hằng ngày luôn cầm trong tay một thanh củi thay kiếm múa may luôn tay. Từ những hành động ấu trĩ vô thức đó khiến cho lòng chàng luôn thấy sảng khoái thích thú mà chẳng để tâm nhiều đến thân phận của mình. Thế nhưng từ sau khi bại một kiếm của Liêu Thứ, và những tiếng cười châm chọc của Hồ Vân Thường, khiến cho trái tim chàng tổn thương rất lớn.  
Chính từ cái ngày chàng quyết định rời khỏi Hồ gia bảo, ước mộng trở thành Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm càng thêm lớn và tha thiết. Chàng gặp được Kim La Hán hòa thượng như là một duyên cơ thiên định, bái ông làm sư phụ một cách hết sức vô tâm, để rồi cuối cùng nhận lấy sứ mệnh của sư phụ dấn thân giang hồ, đi khắp đông tây hấp thụ võ học.  
Đạo An pháp sư truyền thụ cho chàng một pho Đạt Ma kiếm pháp. Nhẫn đại sư truyền thụ Phật môn tâm pháp và pho Phiên Thiên chưởng tam thập lục thức. Chu Mộng Châu vốn không nhận ra hết sự uyên thâm độc đáo của nó, thế nhưng Bạch Vân ngược lại nhận ra Chu Mộng Châu gặp duyên kỳ ngộ mới được những bậc cao nhân trong võ lâm truyền thụ võ công, mà đều là những độc môn thần kỳ. Giả sử chàng làm đúng lời Kim La Hán hòa thượng đi khắp hết mười nơi trong danh thiếp, hấp thụ hết tinh hoa võ học của mười vị cao tăng, nhất định chàng sẽ đạt được võ lâm cái thế chớ chẳng nghi!  
Bạch Vân thấy Chu Mộng Châu trầm tư bất ngữ, thì nói:  
- Có lẽ trong lòng ngươi còn chưa tin. Đúng không?  
Chu Mộng Châu trầm ngâm thêm một lúc nữa mới đáp:  
- Đúng rồi! Bây giờ thì tôi đã hiểu hết ra. Đạo An pháp sư cũng từng dạy người luyện võ công quan trọng nhất là căn cơ ổn định, căn cơ không ổn định thì có luyện gì thì cũng bằng không.  
Bạch Vân gật đầu nói:  
- Chu đệ nói chẳng sai, ngu tỷ nghĩ cũng chỉ như đệ vừa nghĩ mà thôi.  
Chu Mộng Châu thành thật nói:  
- Nếu trong mười nơi tiểu đệ đến theo lời sư phụ đều là những cao nhân trong võ lâm, đến khi nào tìm được đệ đệ, nhất định sẽ tìm cho đệ đệ một vị sư phụ.  
Bạch Vân thở dài nói:  
- Chủ ý của ngươi rất hay, thế nhưng mỗi người có duyên có phận riêng, không phải muốn mà được. Cứ như Đạo An pháp sư với gia đình ta giao hảo rất tốt, thế nhưng chẳng biết vì nguyên nhân gì mà người quyết không thu nhận đệ đệ làm đệ tử truyền y bát.  
Chu Mộng Châu nghĩ ngợi mấy giây, nói.  
- Không sao, sư phụ tôi rất đôn hậu hòa nhã, chờ sau khi tôi hoàn thành công việc người giao, sẽ cầu xin cho đệ đệ một lần, hy vọng sẽ được.  
Bạch Vân lại thở dài:  
- Chuyện gì cũng đành phải chờ đến sau khi tìm lại được đệ đệ rồi nói!  
Bấy giờ hai người trở lại chỗ cũ.  
Thiếu nữ thần mật kia xuất hiện rồi lại đột ngột biến mất, chẳng thấy xuất hiện nữa.  
Sau chuyện phát sinh vừa rồi, Bạch Vân chẳng còn thấy buồn ngủ nữa, Chu Mộng Châu càng không muốn nghỉ. Hai người đốt lửa lên ngồi nói chuyện, chẳng mấy chốc đã thấy sắc trời bàng bạc sáng.  
Hôm ấy bọn họ không chia nhau đi tìm, mà cùng nhau đi quanh một vùng núi chẳng có mục đích, tợ hồ như chỉ đi cầu may mà thôi.  
Cuối cùng cả hai thương lượng, Chu Mộng Châu gợi ý trước hết cứ lên vùng sa mạc tìm gặp Thiên Lãng Tử. Bạch Vân lúc này thật nhàn rỗi, tìm đệ đệ thì chẳng biết tìm nơi nào, lại nghe Thiên Lãng Tử là bậc kỳ nhân dị sĩ võ học thâm uyên, nên lòng ngưỡng mộ cũng muốn bái kiến một lần. Nếu duyên hạnh được lão chỉ bảo cho vài điều biết đâu cũng hữu ích cho sở học của mình. Nghĩ vậy nên đồng ý cùng Chu Mộng Châu tìm đến gặp Thiên Lãng Tử.  
Hành trình của Chu Mộng Châu thật ra trước tiên phải tìm đến bái kiến Thiên Sĩ Thượng Nhân, sau đó mới đến gặp Thiên Lăng Tử. Nhưng chàng nghĩ tiện đường cứ đến đó gặp Thiên Lãng Tử trước, sau đó quay trở lại Thiên Sơn tìm gặp Thiên Sĩ Thượng Nhân, tiện thể tìm lại đệ đệ của Bạch Vân.  
Chiều hôm ấy hai người vào một tiểu trấn dưới chân núi, xa xa đã nhìn thấy sa mạc cát trắng mênh mộng. Hai người tìm vào một tiểu điếm nghỉ chân, Chu Mộng Châu thuê phòng, rồi gọi vài món ăn.  
Khi tiểu nhị mang thức ăn đặt trên bàn, chàng hỏi thăm:  
- Tiểu nhị ca, ở vùng sa mạc này, có biết một vị ngoại hiệu là Thiên Lãng Tử không?  
Tiểu nhị bồi một nụ cười, lắc đầu nói:  
- Nghe ngoại hiệu tợ hồ như người giang hồ, thế nhưng vùng này đều là dân du mục, chừng như tôi chưa từng nghe qua danh hiệu này.  
Chu Mộng Châu chỉ gặt đầu cảm ơn, rồi không hỏi gì thêm.  
Chính lúc ấy bỗng nhiên ở cửa xuất hiện một lão mục đầu râu tóc bạc trắng, trên vai mang túi da, dáng người phong trần, vào quán chẳng nói tiếng nào, bước thẳng đến ngồi xuống bên một chiếc bàn, túi da vứt lên bàn.  
Tiểu nhị chừng như nhận ra khách quen, vồn vã chạy lên chào hỏi:  
- Là lão nhân lâu ngây không gặp, tiểu điếm vừa cất được hủ rượu tuyệt hảo, còn chưa khui nắp.  
Lão già chừng như quá quen, chẳng nói chẳng rằng chỉ móc ra một nén bạc đặt trên bàn, hai mắt nhắm hờ, thần thái du nhiên tự tại vô cùng.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 9**

Bắc Sa Mạc Phùng Kỳ Nhân Dị Sĩ

Chu Mộng Châu và Bạch Vân bấy giờ đang ăn thấy lão mục đầu vào quán đã để ý, nhưng không mấy bận tâm nên tiếp tục ăn uống.  
Gã tiểu nhị nhận lấy nén bạc, chạy vội vào trong, chẳng mấy chốc hai tay khệ nệ bưng ra một hũ rượu nút kín đến đặt bên chân lão già.  
Lão già chẳng nói lời nào, đón lấy hũ rượu bằng một tay, đặt lên bàn, mở nút ra.  
Mùi rượu bay lên thơm phức, chỉ cần ngửi cũng biết là hũ rượu thượng phẩm. Lão chẳng dùng chén, cứ cầm lấy hũ rượu đưa lên cổ tu dài một hơi.  
Tiểu nhị đã bỏ đi, chẳng biết nhớ ra điều gì “a” một tiếng rồi bước nhanh lại bên bàn Chu Mộng Châu, xoa tay nói:  
- Vừa rồi thiếu hiệp có phải hỏi thăm một vị gọi là ... Thiên ... Thiên ... Thiên gì nhỉ?  
Chu Mộng Châu nghĩ gã chợt nhớ ra, vui mừng tiếp lời:  
- Thiên Lãng Tử, lão ca nhớ ra rồi chứ?  
Tiểu nhị lắc đầu nói:  
- Càng ngày càng đần độn, nhớ trước quên sau, không thể nhất thời nhớ ra nổi.  
Vừa nói gã vừa chỉ tay về phía lão nhân. Cả Chu Mộng Châu vả Bạch Vân đều đưa mắt nhìn lão già, chỉ thấy lão uống rượu rồi chống cằm, đôi mắt cứ nhìn ra ngoài cửa sổ, xa xa ngoài kia là sa mạc cát trắng.  
Chu Mộng Châu liền đẩy ghế đứng dậy, bước đến bên bàn lão nhân, chấp tay thi lễ:  
- Xin hỏi lão nhân gia có phải là Thiên Lãng Tử lão tiền bối không?  
Lão nhân chính đang trầm tư suy nghĩ điều gì, chợt nghe có người đả động từ từ quay đầu nhìn lại. Chỉ nhận ra là một thiếu niên khôi ngô tuấn tú, ăn vận phục trắng, người Hán thì hơi ngạc nhiên. Nhân vì cả một vùng sa mạc phương Bắc này đại đa số là người dân tộc, ít thấy người Hán xuất hiện. Bởi vậy chỉ cần nhìn là nhận ra ngay thiếu niên từ phương Nam đến.  
Chu Mộng Châu thấy lão nhân cứ đưa mắt nhìn mình, chẳng nói lời nào, nghĩ có lẽ là lão nhân chưa nghe rõ, nên cao giọng hỏi:  
- Dám hỏi lão nhân gia có phải là Thiên Lãng Tử lão tiền bối?  
Lão nhân chỉ "a" lên một tiếng khe khẽ.  
Tiểu nhị đứng gần đây biết Chu Mộng Châu hiểu nhầm, bèn chen vào nói:  
- La lão đầu! Có nhị vị từ phương xa đến hỏi thăm một người gọi là Thiên Lãng Tử. La lão sống ở đây từ nhỏ đến lớn, chẳng hay có biết người đó không?  
Lão nhân bỗng nhiên nhắm kín mắt lại như nghĩ ngợi điều gì, rồi đột ngột mở trừng mắt hỏi.  
- Các ngươi tìm lão ta có chuyện gì?  
Chu Mộng Châu cũng biết vừa rồi mình hiểu nhầm ý tiểu nhị, nhưng ngược lại cứ nghe lão nhân hỏi lại như vậy, nghĩa là lão ta nhất định biết Thiên Lãng Tử, bất giác vui mừng nói:  
- Sư phụ tôi có một vật muốn tôi đưa đến cho Thiên lão tiền bối xem qua.  
Lão nhân "a" lên một tiếng, đoạn khề khà nói:  
- Là sư phụ ngươi phái đến ư? Các ngươi từ đâu đến?  
Chu Mộng Châu đáp:  
- Trường An.  
Lão nhân thản nhiên nói:  
- Từ Trường An đến à? Lộ trình cả hàng nghìn dặm, nhất định vật đó phải là một bảo bối.  
Chu Mộng Châu không giấu giếm nói:  
- Đúng vậy, là một bảo bối. Trên đường đến đây có không ít người dòm ngó tới.  
Lão nhân giọng bỗng trở nên vô hạn cảm khái:  
- Thật đáng liếc, lão ta đã không còn duyên hạnh để tận mắt nhìn thấy bảo bối nữa rồi!  
Bạch Vân ở bên cạnh vội xen vào hỏi:  
- Ý lão trượng nói là mắt của Thiên Lãng Tử lão tiền bối bị mù?  
Lão nhân lắc đầu:  
- Ồ! Không, không, lão ta đã chết?  
Chu Mộng Châu ngớ người. Bạch Vân ngược lại trong lòng không tin hỏi lại:  
- Lão trượng bảo là Thiên Lãng Tử lão tiền bối đã tạ thế?  
Lão nhân thở dài:  
- Ài! Đã chết mười mấy năm, chính tay ta chôn cất!  
Chu Mộng Châu không ngờ chuyện xảy ra bất ngờ như vậy, nhất thời lặng người không biết nên làm gì đây.  
Lúc này tiểu nhị cũng đã rót đầy rượu vào chiếc túi da trên bàn của lão nhân. Lão ta thấy vậy đứng lên chẳng nói với ai câu gì nữa, lững thững bước ra cửa.  
Tiểu nhị thấy thần thái Chu Mộng Châu u buồn, bèn an ủi.  
- Cây già lá trút về cội, người hưởng hết tuổi trời thì phải quy tiên, âu cũng là quy luật, thiếu hiệp chớ quá đau buồn. Chỉ cần Thiên Lãng Tử dưới cửu tuyền biết được thiếu hiệp từ nghìn dặm tìm đến cũng cảm kích lắm rồi. Nếu thiếu hiệp cảm niệm người quá cố cô đơn lạnh lẽo, thì mua ít hương đèn vàng mã đốt cho họ là được.  
Chu Mộng Châu nghĩ phải, nói:  
- Vậy thì mọi chuyện nhờ lão ca, lát nữa tính tiền tôi sẽ trả thêm vật dụng đã mua.  
Tiểu nhị gật đầu đáp mấy tiếng, quay người bước đi. Nhưng chợt như nhớ ra điều gì vội chạy trở vào nói:  
- Suýt nữa thì quên! Thiếu hiệp như muốn cúng nhang đèn vàng mã cho Thiên Lãng Tử, thì nhanh chân theo La lão đầu vừa rồi. Vì chỉ có lão ta là người duy nhất mới biết được phần mộ của Thiên Lãng Tử ở đâu, nếu chậm chân lão ta là hơn nửa tháng mới trở lại, chỉ e hỏng việc của thiếu hiệp.  
Chu Mộng Châu gật đầu nói ngay:  
- Đã vậy, lão ca nhanh chân mua sắm nhang đến cho!  
Nháy mắt đã thấy tiểu nhị mang nhang đèn vàng mã trở lại. Chu Mộng Châu thanh toán hết mọi khoảng đoạn lập tức cũng Bạch Vân lên đường nhắm hướng sa mạc mà đi.  
Ban đầu họ còn đi chậm, nhưng đến khi ra khỏi đầu trấn, cả hai liền thi triển khinh công mà chạy.  
Trong đầu bọn Chu Mộng Châu và Bạch Vân vốn nghĩ một lão mục đầu già nua, trên lưng mang túi rượu đầy, thì chẳng thể nào đi nhanh được, chỉ cần thi triển khinh công phóng chạy một hồi là có thể theo kịp.  
Chẳng ngờ phóng chạy ngoài mấy dặm rồi mà không thấy bóng dáng lão già đâu.  
Bạch Vân đưa mắt nhìn chung quanh bốn phía cát trắng mênh mông, nhíu mày lẩm bẩm:  
- Chẳng lẽ chúng ta đi sai hướng.  
Chu Mộng Châu cũng nghĩ thế, bèn họa theo:  
- Nếu không thì chúng ta nhất định đã vượt qua rồi.  
Đúng lúc ấy, trong tầm mắt của Bạch Vân nhận ra một làn bụi vàng mờ mờ rất xa.  
Nàng reo lên vui sướng:  
- Chu đệ nhìn kìa! Chẳng phải là có bụi bay lên sao?  
Chu Mộng Châu nhìn theo tay Bạch Vân thì cũng nhận ra một đấm bụi mờ nhạt, nhưng rất xa nên không nhận được bóng người.  
- Đúng thế. Chúng ta nên tuổi theo, nếu đúng là lão già kia thì chẳng uổng công, nhưng nếu không phải là lão ta, thì chúng ta cũng có thể hỏi thăm một phen!  
Hai người quyết định rồi liền thi triển khinh công phóng theo. Chu Mộng Châu trong lòng nôn nóng nên lần này thi triển hết sở học, chỉ nghe tiếng gió bên tai vù vù, chẳng mấy chốc đã bỏ xa Bạch Vân phía sau.  
Trước mắt bóng người kia cũng rõ dần, khi chì còn cách chừng hai dặm thì đã nhìn thấy bóng lão già với chiếc túi da trên vai, chàng vui vẻ phóng chân càng nhanh hơn.  
Chu Mộng Châu lướt đến với tốc độ quá nhanh, tiếng áo xé gió ào ào khiến lão già như bị giật mình khựng chân đứng lại, khi nhận ra là thiếu niên gặp trong quán lão mới hơi yên tâm, mắt cứ nhìn chàng vẻ rất kinh ngạc.  
Chu Mộng Châu đến nói chẳng kịp thở, hỏi ngay:  
- Tiểu sinh muốn hỏi thăm mộ phần của Thiên Lãng Tử tiền bối ở đâu, lão trượng xin chỉ giúp cho!  
Lão già chẳng nói gì, bước thêm mấy bước nữa, lẩm nhẩm nói:  
- Xa lắm! Xa lắm! Đi cả nửa tháng mới đến!  
Chu Mộng Châu chau mày:  
- Sao lại xa thế?  
Lúc này Bạch Vân cũng vừa đến nơi.  
Chu Mộng Châu Liền đem mấy lời vừa nói chuyện với lão nhân kể lại cho nàng nghe.  
Bạch Vân mặt mấy không vui. Bạch Vân là nữ phái nên việc gì cũng tính chu đáo, nghe nói phải đi đến nữa tháng, chỉ nghĩ trong hoang mạc kia cái ăn cái uống cực khó, mà vừa rồi vì đi gấp lại không nghĩ đến tình huống này cho nên mới lo lắng như vậy.  
Bấy giờ đã nghe lão già ề à nói:  
- Các ngươi trẻ tuổi nóng tính, vừa rồi tiểu huynh đệ ngươi chạy đến vù vù như gió, khiến ta giật thót cả người. Ta chẳng thể nào đi nhanh như các ngươi được đâu.  
Chu Mộng Châu không để ý thần sắc của Bạch Vân, nghe lão già nguyện ý dẫn đường thì khấp khởi trong lòng, nói ngay:  
- Để tôi mang giúp túi rượu cho lão trượng!  
Lão già chẳng có chút biểu lộ nào, cũng chẳng khách khí, cứ đưa túi rượu cho Chu Mộng Châu mang rồi lững thững bước đi không một lời. Thế nhưng lần này lão đi xem ra tốc độ còn chậm hơn lúc vừa rồi.  
Chu Mộng Châu trong lòng nôn nóng, nghĩ đi như thế này biết năm nào tháng nào mới đến nơi?  
Khi ấy nghĩ:  
- Chi bằng cứ để Vân tỷ mang túi rượu, ta có cõng lão già thi triển khinh công mà chạy, có thể mới nhanh được!  
Nghĩ rồi liền đem ý mình bàn bạc với Bạch Vân. Bạch Vân thấy cũng hay, đồng ý theo cách ấy.  
Lão già khi nghe Chu Mộng Châu đề nghị như vậy, cười cười nói:  
- Ta biết tuổi trẻ các ngươi hay nôn nóng, chê lão già chậm chạp. Thôi được, các người đã gấp thì cứ theo cách ấy vậy!  
Chu Mộng Châu nghe lão già đã đồng ý liền trao túi rượu cho Bạch Vân, đến trước mặt lão già khom người xuống, để lão già trèo lên lưng mình. Lão già hai tay bám chặt vai chàng, chân kẹp vào hông như sợ té ngã.  
Chu Mộng Châu chưa kịp bước, lão lại nói:  
- Tiểu huynh đệ, ta có một tính kỳ quái phải nói với trước với ngươi. Đôi chân ta tuy đi chậm chạp, nhưng đi liền mươi ngày nửa tháng không nghỉ cũng chẳng biết mệt. Thế nhưng hễ nghỉ ngựa một ngày, thì phải nghỉ đến hai ngày, ngươi thì ta tuy chưa cưỡi qua, có điều ta nghĩ cũng như cỡi súc vật, ngươi đã chấp nhận cõng ta thì cõng cho đến nơi đến chốn, chớ nên nửa đường cho lão già ta nặng nề mà không cõng nữa, khi ấy ta chửi thì chớ trách nhé.  
Chu Mộng Châu thấy lão già ngồi lên lưng mình chẳng nặng tí nào, nghĩ có cõng liền năm ba ngày không thành vấn đề, mạnh dạn nói:  
- Lão trượng yên tâm, tôi chẳng những có thể cõng lão đến đó, mà còn cõng lão trở lại.  
Lão già chỉ ậm ừ, chẳng nói gì.  
Bạch Vân mang túi rượu đi trước, nhưng không đi quá nhanh, vì nghĩ Chu Mộng Châu giờ trên dưng cõng thêm một người sợ chàng đi quá nhanh chóng mệt.  
Đi được chừng nửa canh giờ, lão già bỗng gọi lớn:  
- Cô nương dừng bước, ta khát cháy cả cổ rồi, nhấp ngụm rượu cho mát cổ!  
Bạch Vân dừng chân quay lại mở túi ượu cho lão nhấp một ngụm. Lúc này nhìn thấy mặt Chu Mộng Châu đỏ gay, trên trán ồ hôi đổ râm rấp, bất giác chau mày ngạc nhiên.  
Mấy hôm nay đi cùng với Chu Mộng Châu, Bạch Vân biết chàng võ công tuy chưa cao, thế nhưng nội công hỏa hầu thì đã đạt mức căn cơ. Lão già gầy ốm chẳng thể nặng quá năm mươi cân, với nội công như Chu Mộng Châu cõng lão ta liền vài ngày cùng có thể nổi, sao chỉ mới nửa canh giờ mà đã lộ vẻ thấm mệt như thế được?  
Lão già uống xong liền giục:  
- Tiểu huynh đệ! Chúng ta đi tiếp?  
Chu Mộng Châu chẳng nói tiếng nào, chỉ cắm đầu mà đi.  
Bạch Vân lần này đi bên cạnh chàng, thấy Chu Mộng Châu tốc độ chậm dần, sắc diện lộ vẻ miễn cưỡng mà cõng, trong lòng Bạch Vân khởi nghi hoặc, chẳng hiểu nguyên nhân tại sao?  
Lại đi thêm chừng được mười dặm, trên trán Chu Mộng Châu mồ hôi thành giọt lớn đổ ra liên tục. Bạch Vân thấy lo trong lòng, bèn nghĩ ra một ý, thấp giọng nói:  
- Chu đệ, chúng ta đi chậm một tý, túi rượu nặng quá, ta mang ê cả vai.  
Chu Mộng Châu ngỡ thật, nên đi càng chậm hơn, thực chất thì chàng đã mệt đến nhấc chân nghe khó khăn lắm rồi. Đi thêm chừng hơn hai dặm nữa, lão nhân bỗng lên tiếng:  
- Tiểu huynh đệ, nghỉ một lát, phải nhét một chút gì vào bụng mới được!  
Bạch Vân chỉ nghe thế là lập tức ném túi rượu xuống cát, thở ra một hơi nói:  
- Bụng đói thật!  
Chu Mộng Châu từ từ đặt lão già ngồi xuống. chỉ muốn thở hắt ra, thế nhưng trước mặt lão già chỉ sợ lão ta coi thường, nên vội quay đi nơi khác ngầm hít thật sâu xua đi cơn mệt đến đứt hơi.  
Lão già mở túi lấy lương khô ra ngồi ăn tỉnh bơ, đến nhìn bọn Chu Mộng Châu một cái cũng không, đừng nói đến chuyện mời họ cùng ăn. Bạch Vân thì chỉ để tâm đến lo cho Chu Mộng Châu, khi ấy cũng không ghé mắt nhìn lão già.  
Lão già ăn no uống đủ, nằm ngửa người ra trên cát mắt lim dim mà ngủ, không ư hử lấy nửa tiếng.  
Bạch Vân khi ấy đưa mắt nhìn Chu Mộng Châu ra hiệu, rồi tự mình bước nhanh ra ngoài xa. Chu Mộng Châu hai chân như tê dại, chẳng buồn bước theo phần nào, nhưng lúc này nhận được ánh mắt của Bạch Vân chừng như cô ta có gì muốn nói, bèn miễn cưỡng bước theo.  
Bạch Vân cẩn thận đi ra xa đến hơn hai mươi trượng chờ Chu Mộng Chu đến bên cạnh.  
mới thấp giọng quan tâm hỏi:  
- Chu đệ, ngươi mệt lắm phải chăng?  
Chu Mộng Châu vốn thẹn nên định lắc đầu, nhưng nhìn qua ánh mắt quan hoài lo lắng của Bạch Vân, thì gật đầu đáp lí nhí trong miệng:  
- Đúng vậy!  
Bạch Vân hỏi tiếp:  
- Ngươi có thấy chuyện kỳ quái không chứ?  
Chu Mộng Châu không hiểu hỏi lại:  
- Chuyện gì kỳ quái?  
- Ngươi nghĩ xem, lão già chẳng nặng lắm, với những người có nội công như chúng ta thì chuyện cõng lão chẳng thành vấn đề, huống gì chúng ta đi rất chậm. Thế nhưng, ta thấy mới đi một đoạn, ngươi đã ra vẻ như cõng không nổi, đến lúc này thì thật sự ta rất hoài nghi, nhưng phải cố nén đến bây giờ.  
Chu Mộng Châu thở hắt một hơi, nói:  
- Vân tỷ hoài nghi điều gì, cứ việc nói ra.  
Bạch Vân trầm tư một lúc, nói:  
- Ngươi thử kể lại đoạn đường vừa qua ngươi cõng lão già thế nào?  
Chu Mộng Châu chậm rãi đáp:  
- Lúc mới cõng lão ta, tiểu đệ thấy rất nhẹ, nghĩ đi trăm dặm chẳng có vấn đề gì. Thế nhưng mới đi được vài dặm, thì lão già càng lúc càng nặng hơn. Ban đầu đệ nghĩ có lẽ vì chạy nhanh, nhưng sau này khi đi chậm lại, thì thân hình lão vẫn càng lúc càng nặng thêm, đến nỗi có lúc đệ nghĩ không cõng nổi nữa. Nhưng vì đã nói với lão ta từ đầu nên đệ chẳng dám tùy ý dừng lại nghỉ, sợ lão ta cười. May mà vừa rồi lão kêu dừng chân nghỉ mệt, nếu không thì có lẽ đã khuỵu.  
Bạch Vân nghe chừng nào gật đầu chừng nấy, khi chàng nói xong liền tiếp lời:  
- Nếu ta đoán không sai, thì lão già này phải là một giang hồ kỳ nhân.  
Chu Mộng Châu không nghĩ thế nên lắc đầu nói:  
- Lão ta đến đi còn không nổi, làm sao có thể là giang hồ kỳ nhân?  
Bạch Vân nói.  
- Ta chỉ đoán vậy thôi, sự thật thế nào thì còn chưa đoán chắc. Thế nhưng cứ theo như tình hình ngươi vừa kể, thì thật khiến người ta rất khả nghi. Vả lại, nếu lão ta chỉ là một lão đầu mục bình thường, làm sao có thể giao du thâm tình với Thiên Lãng Tử lão tiền bối được?  
Chu Mộng Châu đưa mắt nhìn lão già nằm đằng xa, nhíu mày vẻ cũng hồ nghi. Bạch Vân nói tiếp:  
- Chu đệ, ngươi nên nhân lúc này lão ta ngủ, ngồi xuống điều hòa chân khí, trước khi chưa làm rõ vấn đề nên cố nhịn vậy.  
Chu Mộng Châu thần sắc đã thấy tương đối hồi phục. Bạch Vân lúc ấy bước đi về phía lão già, vô tình quay đầu nhìn lại thấy sắc mặt Chu Mộng Châu có gì hơi khác thường, liền tung người chạy lại, vội vả hỏi:  
- Chu đệ ngươi thấy trong người thế nào?  
Chu Mộng Châu gượng cười nói.  
- Vân tỷ, đệ tin tưởng chịu được mà.  
Bạch Vân mấy hôm nay coi như vị tỷ tỷ chăm sóc cho Chu Mộng Châu, lên lúc này lo lắng mà buộc chàng phải ngồi xuống điều hòa chân khí. Chu Mộng Châu tuy không muốn, nhưng sợ phật ý cô ta nên chẳng dám trái lời. Chẳng ngờ, chàng vừa ngồi xuống thì bỗng nghe lão già ho khan mấy tiếng đưa mắt nhìn thấy lão đã trở người tỉnh lại.  
Còn chưa ngồi dậy lão đã với giọng ngái ngủ:  
- Tiểu huynh đệ, chúng ta đi tiếp chứ?  
Bạch Vân nhíu mày thầm nghĩ lão già chết tiệt này thật kỳ quái, đúng lúc Chu Mộng Châu chuẩn bị điều hòa chân khí thì tỉnh lại, mà không phải sớm hơn hay muộn hơn. Trong lòng cô ta tự nhiên càng thêm sinh nghi.  
Chu Mộng Châu tung mình đứng lên, nói giọng hơi bực tức:  
- Được, đi thì đi!  
Bạch Vân buộc miệng gọi to lên một tiếng:  
- Chu đệ!  
Giọng của cô ta lạnh lùng nghe vô cùng quan tâm tha thiết.  
Chu Mộng Châu quay đầu nhìn Bạch Vân, nói:  
- Vân tỷ, yên tâm, đệ chịu được mà!  
Lão già đã tự ngồi dậy, Chu Mộng Châu tiếp tục cõng lão ta trên lưng mà đi.  
Bạch Vân đi bên cạnh chàng, mắt tuy nhìn tới trước, thế nhưng chốc chốc lại liếc nhìn Chu Mộng Châu theo dõi thần thái.  
Chu Mộng Châu lúc này chẳng phải là cõng lão già mà tợ như cõng một pho tượng đồng nặng nghìn cân, đi rất vất vả, sau chừng nửa canh giờ là đã thấy mồ hôi ra nhễ nhại.  
Thế nhưng lần này so với lần trước có phần khá hơn.  
Ánh mắt Bạch Vân liếc nhìn lão già, chẳng ngờ lão ta mặt cũng đầy mồ hôi, xem ra có vẻ cật lực tốn sức hơn cả Chu Mộng Châu. Bạch Vân thấy tình hình như thế, đã ngộ hiểu ra vấn đề, chứng tỏ lời nàng phán đoán là không sai, lão già nhất định là cao thủ ẩn thế, nhân lợi thế được Chu Mộng Châu cõng, đã thi triển La Hán Thung hoặc Thiên cân trụy để thử sức thiếu niên.  
Bạch Vân tuy đã hiểu ra nguyên nhân khiến Chu Mộng Châu cõng lão già cật lực như vậy, tuy nhiên vẫn còn nhiều nghi vấn trong lòng.  
Lão già này là ai? Tại sao có ý hành hạ Chu Mộng Châu như vậy? Chu Mộng Châu không phải là người chịu thiệt, kiên nhẫn, vì sao chấp nhận để lão già ngầm hành hạ mình chứ?  
Bóng chiều đã đổ dài, chẳng mấy chốc thì trời tối hẳn, ba người tìm đến được một cụm rừng nhỏ. Lão già như đã thấm mệt mới bảo chàng dừng lại nghỉ qua đêm.  
Thấy lão già ăn uống no say vật người nằm ngủ, Bạch Vân mới kéo Chu Mộng Châu ra mồi góc xa, nói:  
- Chu đệ, chuyện chẳng còn đơn giản nữa rồi, lão già này xuất thân thế nào, sao lại cố ý làm khó ngươi chứ? Ta vì nhìn thấy ngươi chiều nay vẫn chịu đựng nổi, cho nên mới chưa nói toát ra, thế nhưng chúng ta cũng cần nghĩ cách đối phó, không nên để lão ta khi hiếp.  
Chu Mộng Châu mệt thì mệt, nhưng thần sắc so ra tươi tỉnh hơn lúc đầu rất nhiều, cười nói:  
- Đệ đã có cách. Thế nhưng, trước khi chúng ta chưa tìm đến được mộ phần của Thiên Lãng Tử, tốt nhất không nên đắc tội với lão ta.  
Sáng ngày hôm sau, vẫn y như hôm qua, Chu Mộng Châu tiếp tục cõng lão già mà đi.  
Lão già làm như không có chút biểu hiện gì, ngồi trên lưng Chu Mộng Châu vẻ thản nhiên vô sự.  
Chu Mộng Châu cõng lão trên lưng vẫn nặng trịch như hôm qua, nhưng qua một đêm điều khí dưỡng thần lại, đã tìm ra đối pháp.  
Cho nên cõng lão đi một hơi đến trưa, mãi khi lão tự động bảo dừng lại nghỉ, chàng mới thả lão xuống đất.  
Lão già ngầm hít thở mấy hơi dài, lúc ấy gật đầu nói:  
- Tiểu huynh đệ, ta coi như phục ngươi đấy, thế nhưng ngươi muốn gặp Thiên Lãng Tử cần phải đáp ứng với ta mấy điều kiện.  
Chu Mộng Châu nghe vậy thì mừng rỡ, nhất thời không để ý, nói ngay:  
- Lão trượng nói đi!  
Nhưng Bạch Vân nhíu mày vặn hỏi lại ngay:  
- Ài! Lão nói gì chứ? Chẳng phải chính miệng lão đã nói là Thiên Lãng Tử lão tiền bối đã qua đời rồi hay sao chứ? Giờ lại bảo có thể gặp được lão ta?  
Lão già nhìn Bạch Vân nói:  
- Ta chỉ muốn đùa với các ngươi một chút thôi, Thiên Lãng Tử võ công thông huyền đạt hóa, sao có thể chết được?  
Chu Mộng Châu và Bạch Vân nghe lão ta nói vậy thì vừa kinh động vừa nghi hoặc, không biết lời lão là thật hay giả.  
Chu Mộng Châu tính khí vốn cương trực nóng nảy, nhưng ba năm tu luyện với Đạo An pháp sư, rồi mấy tháng ở với Nhẫn đại sư, nên tánh tình có trầm ổn. Từ hôm qua đến nay thầm biết bị lão già chơi khâm nhưng chàng cam nguyện chịu đựng, thứ nhất là để đạt được mục đích của mình tự tìm đến viếng mộ phần của Thiên Lãng Tử. Sau này dễ ăn nói với sư phụ, thứ hai chàng bỗng kiên định thử xem sức chịu đựng của mình thế nào, chẳng ngờ khốn trong lại hay, vừa đi vừa vận hành hơi thở, điều hòa khí huyết, cho nên mãi cả buổi sáng nay không hề thấy mệt mấy. Chính vì thế mà lúc này nghe lão nói vậy, không chút tức giận.  
Lại nói lão già họ La, tên Nhất Ba, vốn chẳng phải là hạng tầm thường, mà là một cao thủ thân mang tuyệt học. Ba mươi năm trước lúc mới hành cước giang hồ, hùng tâm rất lớn, muốn lấy tuyệt học nhất thân của mình hùng bá thiên hạ. Nội trong ba năm, lão hạ không biết bao nhiêu cao thủ võ lâm, thế nhưng cuối cùng gặp phải Thiên Si Thượng Nhân, lão nhận đủ ba chưởng, và một cước ngã gục.  
Thiên Si Thượng Nhân trước lúc đấu với La Nhất Ba, thầm hiểu hùng tâm dã chí của lão ta, thế nhưng cũng phục chí lớn và võ học của lão. Cho nên, trước lúc đấu đã giao ước với nhau, chỉ cần La Nhất Ba thắng thì muốn làm gì lão cũng được, nhưng La Nhất Ba thua thì phải khấu đầu bái Thiên Si Thượng Nhân làm sư phụ. Chẳng ngờ phần thua thuộc về La Nhất Ba, lão vừa thẹn vừa hận cúi đầu bái sư, rồi lui về sa mạc ẩn thân.  
La Nhất Ba từ đó đến giờ chỉ quanh quẩn một vùng sa mạc này, mươi ngày nửa tháng lão tìm đến thị trấn đong rượu một lần. Cho nên người từ trên nhỏ đến trên lớn, ở vùng sa mạc này ai ai cũng biết tên lão.  
Hôm qua, cũng là ngày lão vào trấn đong rượu, chẳng ngờ gặp phải bọn Chu Mộng Châu. Vừa nhìn là lão đã biết khách giang hồ Trung Nguyên tìm lên, hùng tâm ai xưng bá giang hồ năm xưa trong thâm tâm lão chừng như chưa dứt. Lão chỉ muốn nhân có người giang hồ, thử xem võ công của mình đến đâu, cho nên mới bày ra màn kịch này.  
Thật khéo, người mà Chu Mộng Châu muốn tìm gặp lại chính là Thiên Lãng Tử, sư phu chính thức của La Nhất Ba. Đồng thời cũng là oan gia đối đầu với vị sư phụ bất đắc dĩ của lão là Thiên Si Thượng Nhân.  
Ban đầu, khi lên ngồi trên lưng Chu Mộng Châu, lão chỉ thi triển ba thành công lực cũng đủ khiến chàng cõng đến bở hơi tai. Nào ngờ từ chiều hôm qua, Chu Mộng Chu trong khốn sinh cơ, tìm ra được phương pháp hoán tức điều khí ngay trong lúc đi, cho nên mới đương nổi La Nhất Ba thi triển Thiên cân trụy.  
La Nhất Ba càng lúc càng thấy kỳ lạ, càng cố vận hết công lực áp xuống lưng thiếu niên, thế nhưng lão đã dốc hết mười thành công lực thi triển Thiên trụy cân mà thiếu niên vẫn chịu nổi, thậm chí càng lúc càng thấy khá hơn trước. Cuối cùng thì lão không thể không phục thiếu niên kỳ tài, huống gì công lực của lão cũng thất tán nhiều trong suốt thời gian thi triển Thiên trụy cân.  
Trở lại lúc này, La Nhất Ba nghe Bạch Vân hỏi như vậy, gật đầu cười đáp:  
- Không sai. Thiên Lãng Tử tiền bối còn tại thế. Thế nhưng, các ngươi muốn diện kiến lão nhân gia thì phải thề với trời đất là trước mặt người, tuyệt đối không được nói đến chuyện giữa ta với các người vừa rồi.  
Chu Mộng Châu cứ ngỡ điều kiện gì khó khăn, chẳng ngờ lại dễ dàng như vậy, gật đầu nói:  
- Lão yên tâm, nửa chữ tôi cũng không nói.  
La Nhất Ba như vẫn chưa tin lắm, răn đe nói:  
- Tiểu huynh đệ, nếu như ngươi lừa ta, La Nhất Ba này chẳng chịu để yên cho ngươi đâu.  
Chu Mộng Châu vẻ không vui, hỏi vặn:  
- Vậy làm thế nào để lão tin chứ?  
La Nhất Ba hừ một tiếng, lạnh lùng nói:  
- Ta sống già chừng này tuổi đầu chẳng lẽ không nhận ra ánh mắt láo liên của ngươi khi ngươi đáp lời hả?  
Bạch Vân ngồi bên cạnh, thấy bọn họ đấu khẩu tranh chấp, bèn chen vào nói.  
- Vị tiểu huynh đệ của tôi xưa nay không hề nói dối, đã hứa với ai chuyện gì là làm đến cùng, lão trượng yên tâm.  
La Nhất Ba chẳng nói thêm tiếng nào, ăn hết lương khô, không ngủ mà ngồi vận khí điều tức.  
Bọn Chu Mộng Châu và Bạch Vân ánh mắt nhìn nhau cười hữu ý, rồi cũng tìm chỗ ngồi nghỉ ngơi.  
Chiều hôm đó, ba người phóng chạy như bay. Chu Mộng Châu lần này chẳng phải cõng lão già trên lưng, nên người nhẹ tâng tâng, đi mà như không.  
Chặp chiều thì bọn họ đến bên một bờ suối nhỏ, nước cạn trong nhìn thấy đáy, ở vùng hoang mạc này mà tìm ra một nguồn nước như vậy thì không phải là chuyện dễ, bên bờ nam con suối là một lều tăng vải hình nấm, chính là một căn nhà kiểu du mục của người phương bắc quen sống, trước mặt nhà có một người ngồi quay lưng ra ngoài.  
Ba người vừa đến trước nhà, đã nghe người kia lên tiếng hỏi:  
- Nhất Ba, ai theo ngươi về vậy?  
La Nhất Ba sãi bước đi nhanh đến trước, giọng cung kính đáp:  
- Để tử dẫn về hai vị tiểu khách.  
Người kia "a" lên một tiếng nói:  
- Lão phu ba mươi năm tay không đặt chân vào Trung Nguyên, chẳng ngờ có người còn nhớ đến ta. Ha ha ... Có lẽ đến tìm chuyện phiền hà?  
Chu Mộng Châu nghe La Nhất Ba tự xưng là để tử thì đã thấy làm kỳ, lúc này nghe người kia nói vậy, tợ như chính là bản thân Thiên Lãng Tử, bèn nói:  
- Vãn bối phụng mệnh gia sư tìm đến yết kiến lão tiền bối.  
Người kia đầu vẫn không quay lại hỏi - Sư phụ ngươi là ai?  
Chu Mộng Châu liền thô tay vào trong áo lấy ra pho tượng Kim La Hán rồi bước đến bên người đó, nói:  
- Lão nhân gia xin xem qua cái này thì biết!  
Người kia từ từ quay đầu lại nhìn lên vật trên tay Chu Mộng Châu, "á" lên một tiếng, lẩm bẩm:  
- Chẳng ngờ là lão ta. Xem ra ta sống chẳng vô vị. Hảo, ngươi lại đây!  
Đúng người này là Thiên Lãng Tử. Lão thân hình gầy ốm, nhưng mắt sắc hữu thần, râu dài quá rờn, thần thái phiêu dật phóng khoáng.  
Chu Mộng Châu bấy giờ nghe thế bước đến hai bước. Thiên Lãng Tử liền vung tay nhanh như chớp chộp lấy cổ tay của chàng đặt các ngón tay vào thốn mạch, mắt lim dim định thần. Chu Mộng Châu người như không đứng vững, hơi ngã về sau. Thiên Lãng Tử tay trái đưa ra đỡ nhẹ thân chàng.  
Chu Mộng Châu chẳng biết lão ta muốn làm gì, thế nhưng lão ta một tay chộp cổ tay chàng một tay đặt sau lưng, chàng có muốn vùng vẫy cũng không được, cả người như vô lực đề kháng.  
Bạch Vân ngược lại hiểu Thiên Lãng Tử làm vậy có dụng ý gì, cho nên đứng yên bất động. Qua một lúc, Thiên Lãng Tử buông lỏng tay, một cổ kình khí theo tay lão đẩy nhẹ ra, Chu Mộng Châu người tung bổng lên không tầm một trượng, rồi từ từ rơi đáp xuống đất.  
Thiên Lãng Tử gật đầu nói:  
- Căn đế không tồi, có điều thân pháp còn cứng nhắc, sư phụ ngươi chưa truyền gì cho ngươi mà đã thả lạc giang hồ sao?  
Chu Mộng Châu không dám giấu giếm, đem chuyện của sư phụ giao cho mình ra kể hết.  
Thiên Lãng Tử nghe xong, gật đầu nói:  
- Như thế cũng chẳng trách ngươi. La Nhất Ba, ngươi lên đỉnh Tuyết Sơn tuyệt phong kiếm về cho ta mấy đoạn băng đàm.  
La Nhất Ba từ đầu đến giờ nhìn hành cử của sư phụ thì đã trố mắt kinh ngạc, lúc này nghe nói vậy la lên:  
- Lão tiền bối, tiểu đồ theo hầu người đã ba mươi năm, tổng cộng cũng chỉ học được vài loại ngoại môn công phu. Tiểu tử này chỉ mới bái kiến người một lần, vậy mà người đã quyết định dạy cho nó võ công, há không thấy như vậy uất khuất.  
Thiên Lãng Tử mày bạc nhướng lên, sắc mặt nghiêm nghị, trầm giọng nói:  
- Ai bảo ngươi lại bái Thiên Si Thượng Nhân lão đầu làm sư phụ chứ?  
La Nhất Ba cứng họng, thật tình chuyện xảy ra cũng chỉ bất đắc dĩ, năm xưa vì trước khi giao đấu với Thiên Si Thượng Nhân đã có lời giao ước trước, lão bại thủ đành phải bái Thiên Si Thượng Nhân làm sư phụ. Thật chất thì có một ngày học võ công nào đâu?  
Bấy giờ bị Thiên Lãng Tử nói vậy, La Nhất Ba chỉ im lặng cúi đầu.  
Thiên Lãng Tử quay nhìn Bạch Vân hỏi:  
- Ngươi là ai?  
Bạch Vân cung kính nói:  
- Vãn bối là Bạch Vân.  
Chu Mộng Châu nhanh nhẹn tiếp lời:  
- Bạch Vân là nghĩa tỷ của vãn bối?  
Thiên Lãng Tử thẳng thắn nói:  
- Ta cũng không truy cứu cô nương này là ai, đằng nào thì chỉ có mình ngươi được sư phụ phái đến đây, ta chỉ đem bản lĩnh truyền thụ một mình ngươi.  
Bạch Vân nói:  
- Họa phúc mỗi người chỉ bằng nhân duyên mà có, vãn bối nào dám mong cầu. Lúc tiền bối truyền thụ võ công cho Chu đệ, vãn bối sẽ lánh mặt đi nơi khác.  
Thiên Lãng Tử thấy thiếu nữ khí khái như vậy, cười nói:  
- Ngươi không lánh mặt cũng được, thế nhưng ngươi chỉ được nhìn ghi nhớ chứ không được diễn luyện. Sau này rời khỏi đây, nhớ được chừng nào thì luyện chừng đó, coi như cũng là vận khí của ngươi rồi đó.  
Bạch Vân nghe thì trong lòng rất sung sướng, vôi vàng khấu tạ.  
Thiên Lãng Tử bảo bọn họ chuẩn bị đi nghỉ sớm, sáng ngày mai bắt đầu luyện tập.  
Sáng sớm hôm sau, La Nhất Ba từ biệt Thiên Lãng Tử đi Tuyết Sơn tuyệt phong lấy băng đàm. Thiên Lãng Tử đợi cho đến khi La Nhất Ba đi thật lâu rồi mới yên tâm bắt đầu dạy võ công cho Chu Mộng Châu.  
Đầu tiên lão bảo chàng dụng kiếm múa pho Đạt Ma kiếm pháp mà chàng học được ở Đạo An pháp sư cho lão xem. Chu Mộng Chân vâng lời múa kiếm từng chiêu từng thức rất chú tâm không để sơ xuất một chỗ nào. Thiên Lãng Tử đứng ngoài nhìn rất cẩn thận. Lão cứ để cho chàng luyện, khi nào thấy có chỗ còn thưa được chuẩn xác mới chen vào nhắc nhở vài câu.  
Luyện xong kiếm pháp, lão lại bảo chàng thi triển pho Phiên Thiên chưởng hấp thu được ở Nhẫn đại sư. Chu Mộng Châu cùng chuyên chú thi triển một lượt. Thiên Lãng Tử đứng xem gật đầu hài lòng, đợi khi chàng múa xong lão cảm khái, nói:  
- Ài! Chẳng ngờ lão trọc này cũng nghĩ ra những chiêu thức cổ dị thế này. Ngươi luyện thành hai pho kiếm và chưởng này, nếu như khổ công luyện đến mức thành thục, trong giang hồ những kẻ hơi non kém một chút, chỉ e không địch nổi với ngươi đâu.  
Chu Mộng Châu nghe vậy thì lòng đại hỷ, chẳng ngờ hai pho võ công chàng luyện cũng đủ ngang dọc giang hồ, quả nhiên lời Bạch Vân lần trước nói chẳng sai. Tự nhiên trong lòng chàng hồ hởi vô cùng, thế nhưng nghĩ lại lần này đã đến đây để học võ công với Thiên Lãng Tử, lão nói vậy chẳng lẽ thấy chàng đã đủ mà không tiếp tục truyền võ công hay sao. Nghĩ thế cảm thấy hơi lo lo.  
Thiên Lãng Tử chừng như nhìn ra tâm ý của chàng, cười nói:  
- Lão phu chỉ cần giữ người lại đây một năm chỉ điểm thêm vài pho công phu, tuy không dám nói nhiếp phục thiên võ lâm, thế nhưng muốn thắng được ngươi cũng phải là hàng võ công thặng thừa mới đạt được chuyện đó.  
Chu Mộng Châu vội cung kính nói:  
- Đa tạ tiền bối dốc tâm truyền thụ. Chu Mộng Châu này tất tận lực khổ luyện, để không phụ lòng người.  
Thiên Lãng Tử trầm mặc một lúc, bỗng chỉ sang bên kia suối, nói:  
- Bên kia suối thỉnh thoảng xuất hiện một lão đầu tử điên khùng, các ngươi nếu gặp lão ta thì chớ để tâm đến hắn.  
Chu Mộng Châu nghe thì biết vậy, thực chất thì chàng từ đó chỉ chuyên tâm khổ luyện công phu với Thiên Lãng Tử mà thôi.  
Bạch Vân thì đứng bên ngoài chăm chú quan sát, mặc nhiên ghi nhận, thế nhưng những điều thầm học được từ võ công của Thiên Lãng Tử cũng đủ làm cho cô ta sung sướng lắm rồi.  
La Nhất Ba cứ mỗi tháng quay về một lần, mỗi lần như vậy thường mang về một đóa băng đàm như Liên bồng trong suốt như pha lê. Thiên Lãng Tử đem cho Chu Mộng Châu nhai nuốt, rồi lại sai La Nhất Ba tiếp tục lên đường. Cứ mỗi lần La Nhất Ba về một hai hôm, thì Thiên Lãng Tử ngừng việc truyền thụ võ công cho Chu Mộng Châu, đợi đến khi lão ta đi hẳn rồi mới liếp tục.  
Chu Mộng Châu nhận ra mối quan hệ thầy trò giữa họ có gì cổ quái không bình thường, thế nhưng chàng không dám hỏi han nhiều lời.  
Nửa năm chớp mắt trôi qua, Chu Mộng Châu vốn căn cơ nội lực rất vững, cho nên dưới sự truyền thụ của Thiên Lãng Tử chàng tăng tiến cực nhanh.  
Sáng hôm ấy chàng chưa xuống giường đã nghe thấy nhiều tiếng súc vật kêu vang, chàng ngạc nhiên chạy ra xem thì thấy bên kia bờ một đàn cừu đang gặm cỏ xuân mơn mởn.  
Dưới một gốc cây lớn, một lão già tướng mao to lớn, ăn vận lối mục đồng, dung mạo hồng nhuận quắc thước, nhìn thấy Chu Mộng Châu lão đưa tay ngoắc ngoắc.  
Chu Mộng Châu nhún người đến gần bờ, cao giọng hỏi vọng sang:  
- Lão nhân gia gọi tôi có chuyện gì?  
Lão già gật đầu nói.  
- Ngươi sang đây, ta có chuyện muốn nói với ngươi.  
Chu Mộng Châu còn đang tần ngấn không biết có nên sang bên đó hay không, đột nhiên sau lưng nghe tiếng Thiên Lãng Tử:  
- Mặc lão ta, ta chẳng đã từng nói với ngươi về lão già điên ấy sao?  
Lão già cười lên ha hả:  
- Thiên Lãng, tiểu tử này chẳng quản nghìn dặm đến đây tìm ngươi, đủ thấy thành tâm cầu học võ nghệ thế nào rồi. Cứ nhìn thần thái, cử chỉ của hắn thì rõ ràng võ công căn cơ chẳng kém tí nào. Lão già chăn cừu ta muốn nói chuyện với hắn vài câu, ngươi lo gì chứ?  
Thiên Lãng Tử tự bao giờ vô thanh vô sắc đến bên Chu Mộng Châu, thoáng chút trầm ngâm nói:  
- Được, nhưng ta ngồi đây giám sát tránh ngươi buông những lời sàm mê hoặc trẻ con.  
Lão già chẳng nói gì, Chu Mộng Châu nghe vậy biết Thiên Lãng Tử đã không phản đối nữa, khi ấy nhún mình lướt tới chừng trượng, hai tay giang ra bình ổn bằng một thế “Binh sa lạc nhạn” đáp nhẹ nhàng xuống đất.  
Bằng một thế này chàng cảm thấy rất tự hào, chẳng ngờ lão già ngồi bên kia lắc đầu nói:  
- Võ công của ngươi luyện xem ra cũng khá đấy, thế nhưng trong mắt ta thì chẳng ra cái quái gì.  
Thiên Lãng Tử nghe vậy thì hơi giận:  
- Mộng Châu, ngươi trở lại đây.  
Chu Mộng Châu vâng lời quay lại trước mặt lão già, lão nói tiếp:  
- Ngươi chớ để mất mặt ta, lão già kia điên điên khùng khùng, thế nhưng võ công rất cao cường. Giờ ngươi thi triển thân pháp “Lăng ba hư độ” ta vừa dạy ngươi mấy ngày trước ta xem.  
Chu Mộng Châu nghe vậy thì hơi lúng túng.  
Nguyên là thân pháp Lăng ba hư độ chàng chỉ mới luyện được vài ngày, nếu thi triển thành công thì nhiều lắm cũng chỉ vượt qua được bốn năm trượng là cùng. Thế nhưng dòng suối này rộng có đến mười trượng. Chu Mộng Châu biết mình khó có thể vượt qua được cho nên mới tỏ ra lúng túng khó xử.  
Thiên Lãng Tử trong lòng đã có suy tính nên cười nói:  
- Đi đi! Lấy lại thể diện cho ta chứ, chớ để lão điên bên kia bờ cười ngươi, cũng là cười ta nữa đấy.  
Chu Mộng Châu ngược lại thầm rủa:  
- Lát nữa thì cười càng tệ hại hơn nữa đấy.  
Tuy nghĩ bi quan như vậy, nhưng chàng cũng vâng lời Thiên Lãng Tử, bước đến bên bờ, thóp bụng nâng ngực, đề khí ngưng thần, rồi tung người lướt tới, thi triển Lăng ba hư độ, thân pháp vừa học được.  
Thi triển Lăng ba hư độ thân pháp vốn chỉ nhảy bằng một lần đề tụ chân khí. Chu Mộng Châu tung mình lướt tới thấy đã được năm trượng, thân hình tự nhiên rơi xuống đất, chân khí tan dần. Chàng biết mình đã làm những gì có thể làm được, nhưng rõ ràng là sắp mất mặt Thiên Lãng Tử. Đột nhiên trong lòng nảy lên một ý, khi thân hình càng lúc càng thấy trầm nặng xuống chàng liền vận dụng phương pháp hoán khí điều tức giống như khí phải cõng La Nhất Ba nặng cả nghìn cân trên lưng chẳng biết có hữu hiệu hay không, nhưng cũng lập tức vận dụng.  
Thiên Lãng Tử lúc ấy ngược lại thấy Chu Mộng Châu cả người từ từ rơi xuống mặt nước thì ngấm ngầm đưa tay định đẩy một cỗ kình lực giúp chàng vượt sang bên kia bờ. Chẳng ngờ chưa kịp ra chưởng, bỗng lão khựng người thâu kình lực lại.  
Nguyên là cả người Chu Mộng Châu đang từ từ rơi xuống, bỗng chân như chạm mặt nước rồi vọt lên trên không phóng tiếp tới trước xa chừng hai trượng.  
Thiên Lãng Tử "á" lên một tiếng, lão già bên kia suối cũng trố mắt há miệng ra vẻ kinh ngạc vô cùng.  
Chu Mộng Châu chẳng ngờ thành công, cả người hoán khi lập tức nhẹ như bông, chân chạm mặt nước mượn lực tung người, lòng khấp khởi sung sướng, chợt thấy cảm ơn trò chơi khăm của La Nhất Ba. Lòng suối rộng mười mấy trượng, nháy mắt chàng đã vượt qua một cách dễ dàng.  
Thiên Lãng Tử cười toét miệng, chỉ tay mãn ý nói.  
- Sao chứ? Lão điên, nếu ngươi mắt không hoa thì nhìn hắn rõ chỉ bằng một hơi vượt suối đấy chứ, mặc dù không đẹp mắt cho lắm. Mà tuyệt nhất vẫn là pháp hoán khí điều tức của hắn mới uyên thâm trác tuyệt. Ngươi thử nghĩ xem, một chân tài trăm năm hiếm thấy, chẳng lẽ ngươi nhẫn tâm chôn vùi hắn nơi hoang mạc này?  
Lão già cũng hiện một nụ cười vui vẻ:  
- Ngươi sợ gì chứ? Ta ba mươi năm nay, cứ nửa năm ta đến đây vừa thưởng ngoạn phong cảnh vừa du thuyết tên môn đồ bảo bối kia, nhưng không có hiệu quả. Tiểu tử này thành tâm thành ý định học võ nghệ xem ra còn vượt xa hắn, so với hắn chẳng những thiên chân bẩm tính trội nhiều mà còn sở nguyện kiên cường. Ngươi còn lo lắng gì chứ?  
Thiên Lãng Tử quay sang nói với Chu Mộng Châu:  
- Mộng Châu, ngày mai ta sẽ truyền cho ngươi một pho kiếm pháp phòng thân. Ta chẳng dám khoa ngôn, thế nhưng trong thiên hạ hiện thì tìm ra người có thể giải được pho kiếm này thì chỉ e nổ cả mắt đấy.  
Nói rồi lão ngồi xuống quỳ trên hai gối.  
Chu Mộng Châu bước đến bên lão già, lão chỉ tay về phía Thiên Lãng Tử hỏi:  
- Hắn từng nói cho ngươi biết tính danh của lão phu chưa?  
Chu Mộng Châu chỉ nghe Thiên Lãng Tử từng nói bên kia bờ có một lão già điên, nhưng chẳng hiếu danh tánh là gì, lắc đầu đáp:  
- Không!  
Lão già nói - Hắn đã không nói, thì ta nói. Lão phu phúc tính Đông Phương, tên Đai Bạch khi chưa đến vừng bắc hoang mạc này cũng từng có chút danh khí, người thường xưng ta là Thiên Si Thượng Nhân.  
Chu Mộng Châu tròn mắt, buộc miệng "a" lên một tiếng kinh ngạc.  
Thiên Si Thượng Nhân cũng ngạc nhiên nhướng đôi mày bạc nói:  
- Ngươi còn nhỏ tuổi thế này mà cũng biết danh tánh lão phu ư?  
Chu Mộng Châu lắc đầu nói:  
- Vãn bối muốn phụng mệnh gia sư đến tìm lão tiền bối ở Bắc Thiên Sơn, nhưng vì lộ trình thuận tiện nên vãn bối trước hết đến tìm gặp Thiên Lãng Tử lão tiền bối, dự định sau khi rời khỏi đây sẽ đến bái kiến lão tiền bối.  
Thiên Lãng Tử ở bờ bên kia cười lên ha hả:  
- Đây không phải là ý trời sao? Nếu như tiểu tử này chẳng thuận đường mà đến đây tìm gặp lão điên trước thì chuyện đã khác rồi!  
Thiên Si Thương Nhân kinh ngạc vô cùng, trố mắt hỏi Chu Mộng Châu:  
- Sư phụ ngươi là ai? Lão ta muốn tìm ta có việc gì?  
Chu Mộng Châu chưa đáp thì Thiên Lãng Tử đã lên tiếng:  
- Sư phụ hắn chính là Kim La Hán!  
Thiên Si Thượng Nhân vừa nghe vậy mặt hơi biến sắc, nụ cười tiêu mất, trầm mặc một lúc lão nói:  
- Ngươi ngồi xuống, trước hết nghe ta kể một câu chuyện.  
Chu Mộng Châu linh cảm câu chuyện lão ta sắp kể có liên quan đến sư phụ của mình, khi ấy ngồi xuống bên lão im lặng lắng nghe.  
Thiên Si Thượng Nhân hắng giọng kể:  
- Rất lâu trước đây, trên giang hồ có năm nhân vật võ lâm cái thế, nhân vì bọn họ ai cũng tự xưng là Thiên Hạ Đệ Nhất cao thủ, chẳng ai phục ai, nên định chọn một cơ hội sẽ tổ chức tỷ đấu phân cao hạ, nhưng chung quy vẫn chưa tìm được một cơ hội tốt ...  
Lúc này, trên giang hồ bỗng dưng xuất hiệu một người võ công chẳng những thông huyền đạt hóa, mà còn thấu suốt nhân tình thế thái, biết giang hồ dậy sóng, tạo ra huyết trường xưa nay cũng chỉ vì tranh nhau chút địa vị hư danh, nghe nói năm cao thủ đệ nhất quyết đấu liền lập tức bôn tẩu tứ phương, hy vọng thuyết phục bọn họ từ bỏ ý định tỷ đấu, nhưng kết quá chẳng một người nào chịu nghe ...  
Ông ta thất vọng nhưng không phải là tuyệt vọng, chẳng lâu sau nghĩ ra một diệu pháp, đã dùng nhất thân võ công độc đáo, phân đấu bại từng người trong năm cao thủ này.  
Chu Mộng Châu nghe đến đó bất giác "a" lên một tiếng, lòng thầm nghĩ:  
- Như thế chẳng phải là người này đã trở thành Thiên Hạ Đệ Nhất cao thủ sao?  
Thiên Si Thượng Nhân dừng lại giây lát kể tiếp:  
- Trong năm người này có hai người bại thủ hổ thẹn mà tự tuyệt, một người thì xuất gia đầu Phật làm hòa thượng, hai người còn lại một người thì mai danh ẩn tích nơi nào không ai hay biết, còn lại một người thì ẩn náu trong đại sa mạc này khổ luyện công phu. Hai người này, một người ngoại hiệu Bạch Cốt Ma Quân, còn một người chính là Thiên Lãng Tử.  
Chu Mộng Châu hết sức bất ngờ lại kê u lên một tiếng, mắt bất giác đưa nhìn về phía Thiền Lãng Tử.  
Thiên Lãng Tử mắt thấy phẫn hận hừ lên một tiếng, tuy nghe rất nhỏ, nhưng kình lực xoáy vào tai khiến người ta đau nhức cả màng nhỉ.  
Thiên Si Thượng Nhân như chẳng để ý đến lão ta, tiếp lục nói:  
- Người này tuy võ công cái thế, chế phục được năm đại cao thủ trong võ lâm, vốn nghĩ tiêu trừ họa kiếp giang hồ, nào ngờ lại gây ra không ít phiền hà. Nguyên môn đồ hậu duệ của hai người tự tuyệt thống hận trước cái chết cửa sư phụ mình, đã thề quyết tìm người này để báo thù rửa hận, đến cả Bạch Cốt Ma Quân và Thiên Lãng Tử trong lòng lúc nào cũng nung nấu ý báo thú rửa nhục. Người này không muôn gây thêm thù hận, nhưng nhiều năm liền bị truy nã đến cùng, chung cuộc cảm thấy không thể yên thân, nên quyết định chạy lên mạn bắc ẩn thân nơi hoang mạc, chăn cữu mưu sinh, từ đó hoàn toàn không bàn đến chuyện giang hồ, chẳng màng chuyện võ học, hễ thấy ai ôm mộng luyện võ cầu danh là ra sức khuyên giải.  
Chu Mộng Châu nghe đến đó chừng như hiểu ra hết vấn đề, ngưng mục nhìn lão ta buột miệng hỏi.  
- Thì ra người đó chính là bản thân lão tiền bối?  
Thiên Si Thượng Nhân gục gặc đầu khẽ đáp:  
- Không sai, chính là kẻ chăn cừu này đây. Trước đây ta khuyên người, tất dốc lòng dụng hết đạo lý mà nói, thế nhưng hiện tại thì ta đã thấu hiểu ra, nhiều lời phí sức cũng chỉ vô ích. Ngươi thử nghĩ xem, cho dù ngươi luyện thành võ công cái thế, đệ nhất thiên hạ thì suốt đời ngươi cũng không thoát ra bao nhiêu khổ hận. Chẳng bằng học theo lão phu, chăm một đàn cừu, đói ăn khát uống, bạn cùng trời đất, vui với trăng thanh gió mát, đi về an nhàn tự tại.  
Chu Mộng Châu bất giác nhìn về phía đàn cừu có con ăn no khuỵu trên hai chân trước lim dim ngủ, có con thì nghểnh cổ hứng gió xuân phất qua, tung lên những chòm lông dài mượt, thỉnh thoảng kêu lên những tiếng vui tai, chừng như chúng rất an bình thỏa thích.  
Chu Mộng Châu ngưng mắt nhìn đàn cừu đến say mê, phút chốc tính trẻ con trong người chàng khởi lên, chừng như muốn chạy ra nô đùa cùng chúng.  
Nghe những lời Thiên Si Thượng Nhân rất có đạo lý, Chu Mộng Châu cứ ngây ngất suy diễn, nhưng lúc ấy bên tai bỗng giọng Thiên Lãng Tử rõ mồn một:  
- Chớ nghe những lời giảng sàm của lão điên, ngươi tự nghĩ xem, đã luyện thành võ công, chẳng hành cước kinh banh tế thế, lại tự giam mình trong hoang mạc với đàn cừu ngu đần, chẳng phải là điên ư?  
Chu Mộng Chịu giật mình chấn động, hùng tâm trỗi dậy, vội quay đầu nói với Thiên Si Thượng Nhân:  
- Vãn bối còn nhiều chuyện phải làm, không thể ở đây chăn cừu cùng lão tiền bối được.  
Thiên Si Thượng Nhân hú dài vẻ tiếc rẻ, nhưng Thiên Lãng Tử thì cười phá lên đắc chí.  
Thiên Si Thượng Nhân trầm lặng giây lát nói:  
- Ta sớm nhận ra người không bao giờ ở lại đây chăn cừu cùng ta, ngươi còn trẻ nên ta chẳng trách. Ngươi về nói với sư phụ ngươi, ở đây ta thiếu bạn chăn cừu, nếu lão muốn thì đến đây ở với ta. Còn ngươi, sau này đừng đến gặp ta nữa!  
Chu Mộng Châu nói:  
- Lão tiền bối yên tâm, vãn bối nhất định chuyển lời!  
Thiên Si Thượng Nhân nhắm nghiền mắt lại, lưng tựa vào gốc cây chẳng nói thêm tiếng nào.  
Chu Mộng Châu đứng lên nhún mình trở lại bên bờ bên kia, chẳng biết Thiên Lãng Tử tự lúc nào trong tay đã cầm thêm một thanh trường kiếm.  
Thấy Chu Mộng Châu trở lại, lão cười, nói:  
- Mộng Châu, ngươi thật ngoan ngoãn. Giờ ta sẽ dạy ngươi một pho kiếm phòng thân.  
Chu Mộng Châu từ đó tiếp tục khổ luyện với Thiên Lãng Tử, nhưng lúc nào chàng cũng nhớ tới những lời của Thiên Si Thượng Nhân.  
Trong thời gian còn lại này, thỉnh thoảng Thiên Lãng Tử nói cho chàng nghe nhiều chuyện về sư phụ chàng. Chu Mộng Châu bây giờ mới biết một trong năm cao thủ xưa bại dưới tay Thiên Si Thượng Nhân sau đó xuất gia làm hòa thượng, chính là sư phụ của chàng - Kim La Hán. Đồng thời chàng còn biết được tên những nơi chàng đến được sư phụ sắp đặt có ý đồ sẵn, những nơi chàng trước đây đã đến là những nơi chàng sẽ hấp thụ được võ công.  
Nhưng những trạm tiếp theo sau này đều là những nơi từng có thâm cừu với sư phụ chàng.  
Chu Mộng Châu thầm hiểu sau này những nơi chàng đặt chân đến, tất khó tránh những trường hợp xung đột, mà bọn họ đều là những nhân vật danh đầu võ công chẳng nhỏ trong giang hồ.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 10**

Sơ Xuất Thiếu Niên Thi Triển Oai Lực

Trên sa mạc, một đôi thanh niên nam nữ phóng chạy bên nhau.  
Nam là một trang thanh niên khôi ngô tuấn tú, tuổi chừng mười tám, mười chín, thân vận kình trang, trên vai chếch chếch một thanh trường kiếm. Đôi mắt như tinh quang quét nhìn tứ phía, chốc chốc lại nghiêng đầu nói chuyện với nữ nhân bên cạnh, tuy phong trần phủ trên người trên mặt, nhưng uy thái vẫn không bị khuất mờ.  
Nữ nhân thân vận bạch y, mặt ngọc mày ngài, môi hạnh mắt loan, kiều diễm chín mùi ở độ tuổi hai ba hai bốn. Bọn họ chính là Chu Mộng Châu và Bạch Vân.  
Sáng hôm sau cả hai tạ từ Thiên Lãng Tử sau một năm ở cùng lão khổ luyện công phu.  
Tuy danh không phải là sư đồ, nhưng tình thâm chẳng khác gì thầy trò sâu đậm, đến Thiên Lãng Tử cũng quyến luyến vô cùng khi phải chia tay với đôi thanh niên nam nữ này.  
Khi đến đây hành trình họ ngược lên hương bắc, giờ họ đi ngược xuống phương nam, qua mấy trăm dặm núi non là có thể đặt chân vào lại Ttrung Nguyên.  
Qua chừng một canh giờ, bọn họ đã vào đến cánh rừng đầu tiên, như đã có ước định trước, chỉ thấy Bạch Vân dừng chân lại gọi khẽ:  
- Chu đệ!  
Chu Mộng Châu dừng lại nhìn ngã ba trước mặt chàng hiểu. Chẳng đợi nàng nói, Chu Mộng Châu lên tiếng:  
- Vân tỷ, tỷ tỷ cứ đi đi! Chớ lo nhiều cho tiểu đệ!  
Bạch Vân từ sáng đến giờ lòng nặng ưu tư, nàng thật không muốn rời Chu Mộng Châu, nhiều suy nghĩ trong đầu không thể không nói ra:  
- Thật tình nếu chúng ta đi cùng nhau, dù gặp phải cao thủ giang hồ cũng không đánh ngại lắm. Nhưng chúng ta ai có việc nấy, phương hướng lại chẳng trùng nhau, đành chia tay tại đây. Ài ...  
Chu Mộng Châu trong lòng cũng quyến luyến vô hạn, ngập ngừng nói:  
- Tôi rời sư phụ đã bốn năm năm nay, giờ còn phải đến sáu bảy nơi nữa, thật sự không biết còn mất bao lâu mới xong việc. Vân tỷ thì phải lưu lại vùng Bắc Thiên Sơn này tìm tung tích đệ đệ, hy vọng tìm gặp nó, ngày sao có dịp cứ đến Từ Vân tự ở thành Trường An tìm tôi.  
Bạch vân gật đầu, ánh mắt ươn ướt nhìn Chu Mộng Châu nói:  
- Chúng ta đành chia tay, sau này nhất định bằng mọi giá ta sẽ tìm đến đó thăm Chu đệ!  
Hai người đứng lặng nhìn nhau, tự nhiên họ đọc được tình cảm của đối phương trong ánh mắt. Bạch Vân nhìn chàng hồi lâu rồi vội quay đầu bước ngọc di chuyển, chừng như cố giấu đôi hàng lệ chực trào trên mắt.  
Chu Mộng Châu lặng người đưa mắt tiễn chân Bạch Vân dần dần khuất về hướng tây, đến khi bóng nàng khuất dạng hẳn, chàng cảm thầy lòng trống trải cô đơn vô cùng. Nhớ lại một năm vừa qua, Bạch Vân đối với chàng chăm sóc rất chu đáo, như một vị tỷ tỷ chăm sóc hiền đệ của mình.  
Chu Mộng Châu mồ côi từ nhỏ, nên những tình cảm chân thành ấm áp đó khiến chàng cảm xúc vô hạn.  
Hai năm lại đây, suy nghĩ của Chu Mộng Châu lớn dần theo nhiều sự kiện xảy ra với chàng, khiến chàng dần dần để tâm đến nhiều vấn đề. Như chuyện phụ thân chàng là Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm tại sao bị chết đột ngột? Nguyên nhân do đâu? Mẫu thân chàng vì sao mất tích? Hồ đại thúc xem ra là người thân cận nhất với chàng, tại sao ông chưa từng nói rõ cho chàng biết điều này? Nguyên nhân tại sao? ... và tại sao?  
Chàng cứ nhìn theo hướng Bạch Vân vừa mất dạng, lặng người với bao niềm cảm xúc.  
Chính lúc định quay người bước đi bỗng trong tầm nhìn của chàng kịp phát hiện ra một đám bụi vàng, đám bụi cứ lướt dần đúng hướng Bạch Vân vừa đi.  
Chu Mộng Châu nhíu mày suy nghĩ, Thiên Lãng Tử đã chia tay với họ, không thể nào đuổi theo làm gì. La Nhất Ba trong lòng tuy chẳng phục, nhưng nếu vì tức giận đuổi theo chặn đường, thì khinh công của lão giờ đây cũng không thể truy kịp Bạch Vân.  
Trong vùng hoang mạc phía bắc này ngoài Thiên Lãng Tử và La Nhất Ba ra, còn người thứ ba nào võ công cao thâm, có thể truy đuổi theo Bạch Vân được.  
Càng nghĩ linh tính chàng càng bảo không có điều chẳng lành với Bạch Vân, thực chất có lẽ chỉ vì lòng hoài niệm và lo lắng cho nàng mà thôi. Cuối cùng chàng quyết định đuổi theo xem hư thực thế nào.  
Nghĩ rồi, chàng liền thi triển môn khinh công “Phù quang việt ảnh” của Thiên Lãng Tử truyền thụ, lướt người đi nhanh như làn khói. Nháy mắt đã phóng ra ngoài xa mấy mươi trượng.  
Từ khi Chu Mộng Châu luyện thành thân pháp Phù quang việt ảnh đây là lần đầu tiên chàng thi triển toàn lực, người lướt nhẹ như lưu thủy hành vân, chân tợ hồ chẳng chạm đất, bất giác trong lòng sung sương vô cùng.  
Chẳng mấy chốc chàng đã nhìn thấy bóng Bạch Vân, nhưng đám bụi kia cũng thấy đã đến gần bên nàng. Bạch Vân như đã phát hiện có người truy đuổi, không chạy nữa mà đột nhiên dừng chân đứng đối mặt với đám người vừa chạy đến, lúc này thì đã nhận rõ không phải là một người mã là ba người, hai nam một nữ.  
Song phương vừa chạm mặt nhau, tợ hồ như chẳng nói lấy một câu não, lập tức động thủ.  
Chu Mộng Châu thấy vậy thì càng hoảng, gia tăng cước lực, người phóng chạy càng nhanh.  
Chưa đầy tuần trà chàng đã đến gần, chỉ thấy ba người kia vây lại tấn công Bạch Vân.  
Hai gã kia dụng mỗi người một ngọn đoản tiên thô cứng, nữ nhân thì dụng thanh trường kiếm.  
Bạch Vân bị vây đánh, lấy một chọi ba, nên chỉ công làm chính, thân pháp linh hoạt tránh những chiêu hiểm của đối phương.  
Chu Mộng Châu sau phút quan sát đã thấy nữ nhân võ công có vẻ uyên thâm hơn hai gã kia, khi ấy phóng đến, miệng la lớn:  
- Vân tỷ, chớ hoảng!  
Ba người kia nghe có tiếng người, lại thấy bóng người lướt vào cuộc chiến, nữ nhân lập tức phóng ra cản đường Chu Mộng Châu bằng một chiêu Thu phong tảo diệp.  
Bạch Vân thấy Chu Mộng Châu xuất hiện thì rất mừng, phấn chấn la lớn:  
- Chu đệ, diệt hết bọn chúng, đừng để tên nào chạy thoát.  
Chu Mộng Châu chẳng hiểu bọn họ có thù oán gì với nhau, nhưng thấy Bạch Vân bị vây đánh thì nhảy vào tham chiến hỗ trợ.  
Chiêu kiếm của thiếu nữ rất hiểm, chàng đành nhảy tránh thoái chiêu, rồi liền rút thanh trường kiếm trên lưng ra chống trả.  
Phút chốc bọn họ tạo thành hai trận đấu song song.  
Một gã hán tử đang đánh nhau với Bạch Vân cười gằn nói:  
- Hắc hắc ... Tiện tỳ, ngươi chớ nằm mộng. Chuyện ngươi lạc cước bắc sa mạc này, bổn Bắc chủ đã biết từ lâu, nhưng vì còn có chuyện khác, nên chưa ra tay bắt ngươi mà thôi, ngươi chở tưởng thoát khỏi tay chúng ta. Biết điều thì thúc thủ để huynh đệ Triệu Long, Triệu Hổ chúng ta bắt, bằng không lát nữa phó bảo chủ chúng ta đến đây, khi ấy ngươi sẽ biết mùi lợi hại!  
Bạch Vân nghe vậy phát kiếm chém một nhát, miệng la lên:  
- Chu đệ, tốc chiến tốc thắng, đừng để chúng kéo dài thời gian.  
Gã hán tử vừa nói chính là Triệu Long, thấy Bạch Vân phóng kiếm thì thâu tiên cải công thành thủ, thét chửi:  
- Con nha đầu kia! Mẹ kiếp, chẳng ngờ ngươi cứng đầu thật đấy! Để ông cho ngươi nếm mùi thâu hồn tiên pháp nhà họ Triệu.  
Vừa nói xong gã thét lớn ra hiệu cho lão đệ là Triệu Hổ phát chiêu tấn công, cặp tiên trong tay huynh đệ bọn họ hiệp công khí thế rất dũng mãnh khác trước nhiều.  
Bạch Vân múa thanh kiếm trong phát nhiều chiêu kỳ diệu, thân pháp thì lại nhẹ nhàng uyển chuyển, chung quy bọn họ Triệu hợp lực tấn công, nhưng hai ba mươi chiêu vẫn chỉ thấy bình thủ, chưa phân thắng bại.  
Bên này Chu Mộng Châu đấu nhau với thiếu nữ, ban đầu chàng phát chiêu hơi vụng về và có phần lúng túng. Nên biết rằng đây là lần đầu tiên chàng thật sự sử dụng kiếm đánh nhau, thế nhưng chỉ sau chừng năm chiêu đã nhận ra kiếm pháp thiếu nữ kỳ ảo, song vẫn không làm gì được mình, trong lòng phấn chấn, bấy giờ ổn định thế đánh, mới từng chiêu phát công trong pho Đạt Ma kiếm pháp, chiêu này tiếp chiêu khác liên miên bật tận.  
Đạt Ma kiếm pháp vốn lấy công vi thủ, Chu Mộng Châu mới dụng lần đầu tiên nên còn chưa thấy hết chỗ uyên ảo của nó cho nên kiếm pháp tuy uyên thâm kỳ diệu, nhưng chàng cũng chỉ một thi triển được năm phần uy lực.  
Tuy thế qua hơn mười chiêu, Chu Mộng Châu đã nắm phần thượng phong. Vừa đánh Chu Mộng Châu vừa để mắt đến Bạch Vân bên kia, lúc này thấy huynh đệ họ Triệu càng đánh cành hung hãng, tấn công tới tấp. Bạch Vân chừng như hơi túng thế.  
Chàng quyết định trợ thủ cho Bạch Vân, liền nhân thế phát kiếm ra một chiêu tuyệt luân “Đạt ma điện kiếm” đánh bật kiếm đối phương ra ngoài. Nữ nhân không kịp trở tay, đã thấy kiếm lướt tới nhất thời khựng người chẳng né tránh kịp.  
Thế nhưng Chu Mộng Châu bỗng thâu kiếm, phóng người lướt nhanh về phía Bạch Vân, nữ nhân kia ngớ người kinh ngạc vô cùng.  
Bạch Vân đứng đấu lưng với Chu Mộng Châu, phân đầu một mình với Triệu Long, nói:  
- Ba tên này là tay chân của cừu nhân ta, không biết làm sao chúng biết được hành tung của ta. Cứ như chúng nói thì phó bảo chủ của chúng cũng đã đến Mạc bắc này, nếu chúng ta không nhanh thoát chân, tất phiền hà không ít đâu!  
Chu Mộng Châu nói:  
- Vân tỷ khinh công hẳn hơn chúng, thoát thân đầu phải khó khăn gì.  
Bạch Vân vung kiếm hóa giải một chiêu tiên của Triệu Long, đáp:  
- Chạy không phải là thượng sách, nhân lúc chi viện của chúng chưa tới kịp, ta nhanh hạ hết bọn chúng, không để một tên sống sót.  
Vừa rồi Chu Mộng Châu tha nữ nhân kia một chiêu kiếm, chính là vì chàng với họ vốn không thù không oán, cho nên khó có thể mạnh dạn ra tay. Huống gì xưa nay Chu Mộng Châu chưa từng hạ thủ giết oan một người nào.  
Cho nên lúc này nghe Bạch Vân nói vậy, chàng còn trì nghi chưa ra quyết định. Bạch Vân lòng như đã quyết hạ đối phương, tung người nhảy tới, thét lớn một tiếng, thanh Thất chủy đao hoa lên, tạo thành một màn đao ảnh chớp đến người Triệu Hổ.  
Huynh đệ họ Triệu vừa rồi liên thủ tấn công Bạch Vân có phần thắng thế thì mừng khấp khởi, chẳng ngờ Chu Mộng Châu nhảy vào vòng chiến phân chúng ra làm hai đường, nên nhất thời lúng túng.  
Triệu Hổ thấy màn đao ảnh loang loáng thì vội vung ngọn đoản tiên lên chống đỡ, nhưng ngọn tiên chỉ rơi vào khoảng không. Gã biết trúng hư chiêu, "ái" lên một tiếng, quay người nhảy lùi sau, nhưng lưng bỗng thấy lạnh buốt, ngọn Thất chủy đao cắm phập từ sau ra trước.  
Nguyên là Bạch Vân trong thời gian ở cùng với Chu Mộng Châu trong nhà Thiên Lãng Tử, tuy không được chính thức luyện tập, nhưng mỗi lần Chu Mộng Châu tập luyện thì đứng bên ngoài chăm chú quan sát rồi ghi nhớ trong đầu. Đến đêm khuya nàng mới một mình lẻn ra ngoài tập luyên những điều kịp nhớ trong ngày, bởi thế những gì Chu Mộng châu học được, nàng cũng hấp thụ ít nhiều.  
Vừa rồi chiêu đao vốn là chiêu kiếm Thiên tinh xạ chiếu, hư trung hữu thực, thực trung hữu hư, phối hợp với thân pháp làm hoa mắt đối phương mà hạ thủ, Bạch Vân đã dụng đao thay kiếm, thế nhưng hiệu quả cũng rất cao.  
Chu Mộng Châu nghe tiếng rên ở sau, quay đầu nhìn mới nhận ra Triệu Hổ tử mệnh.  
Triệu Long tức giận thét lớn:  
- Con nha đầu, trả mạng tiểu đệ của ta.  
Gã rống một tiếng như điên cuồng phát tiên tấn công Bạch Vân. Bạch Vân thấy đối phương ra tay cuồng mãnh, nhất thời thoái nước, chỉ lợi dụng khinh công thân pháp né tránh, cho nên Triệu Long đã phát liền mấy chiêu tuyết học, vẫn không làm vì được nàng, gã càng tức lên lồng lộn.  
Nữ nhân kia, lúc này thấy đồng bọn bị sát hại cũng đã vung kiếm nhảy vào đấu. Chu Mộng Châu lập tức ra kiếm cản địa, tự nhiên bọn họ tiếp tục đấu với nhau. Tuy thế, một kiếm vừa rồi đủ khiến nữ nhân khiếp hồn, nên lúc này đánh nhau với Chu Mộng Châu chỉ có tính cầm chừng mà thôi, tự ả nhận ra mình quyết không phải là đối thủ của Chu Mộng Châu.  
Bạch Vân sau một hồi tránh nhuệ khí của đối phương linh xảo dụng chiêu, phát ngọn Thất chùy đao tiếp cận đâm trúng gã mấy nhát. Triệu Long như con hổ lồng lộn, nhưng phút chốc cũng đã nhụt khí, gã vừa đánh vừa tính kế. Khi ấy bất giác đưa mắt nhìn sang nữ nhân đang đánh nhau với Chu Mộng châu, thầm hy vọng ả hạ được thiếu niên kia, sẽ đến trợ thủ cho mình.  
Chẳng nhìn thì thôi, khi nhìn thấy nữ nhân không những không thắng nổi thiếu niên, mà ngược lại như bị hãm vào màn kiếm của đối phương lúc ấy mới thầm hiểu mình đánh giá thấp về đối phương.  
Đầu nghĩ nhanh, gã liền thò tay trái vào trong áo lấy ra một chiếc báo hiệu tạc đạn, cười khùng khục nói:  
- Hai ngươi có phép thăng thiên tiềm địa cũng không thoát nổi đôi Thiết chưởng của phó bảo chủ chúng ta đâu. Nha đầu ngươi xem!  
“Bộp” một tiếng, gã ném mạnh tạc đạn xuống đất nổ bốp một tiếng, một vệt sáng xanh lập tức vọt thừng lên trời, khi cao chừng mười mấy trượng lại nổ "bùm" một tiếng nữa, ba đốm sáng tỏa ra ba nơi.  
Bạch Vân vừa thấy vậy mặt biến sắc, tay vung mạnh lên, "phụp phụp" mấy chiếc ám khí vọt khỏi tay bay nhanh vào người Triệu Long.  
Triệu Long đang khi phát tín hiệu, thần thái đắc ý nên không phòng kịp, đến lúc nhận ra ám khí thì đã muộn, đầu, cổ, vai đều trúng những mũi kim châm. Bạch Vân không bỏ lỡ cơ hội, phóng đao thoát khỏi tay, chỉ nghe Triệu Long kịp "khục" lên một tiếng, ngọn đoản đao sáng loáng cắm phập vào họng, gã ngã người trên vũng máu.  
Bạch Vân đến rút ngọn đao, nhảy nhanh về phía Chu Mộng Châu, la lớn:  
- Chu đệ ... nhanh hạ nó!  
Chu Mộng Châu thấy Bạch Vân hai lần ha thủ, nhưng chàng vẫn không sao có lòng ra tay giết nữ nhân này. Khi ấy chàng thấy Bạch Vân phóng tới thần thái vừa rất gấp vừa tức giận, đao loang loáng xông vào tấn công nữ nhân.  
Nữ nhân kia đánh nhau với Chu Mộng Châu đã núng thế, giờ thấy thêm Bạch Vân nhảy vào tấn công thì chỉ chống đỡ phòng thủ, không dám phản công sợ sơ hở thì nguy.  
Bạch Vân một chiêu chưa đắc thủ thúc giục:  
- Chu đệ, bọn chi viện của chúng sắp đến, nhanh hạ yêu nữ này!  
Chu Mộng Châu tuy phát kiếm, nhưng cũng chưa quyết định ra tay.  
Đột nhiên trên đầu nghe tiếng nổ "bùm" một tiếng, lại ba vệt sáng xanh xuất hiện.  
Nữ nhân vừa nhận ra tín hiệu, trong lòng phấn chấn kiếm hoa lên hữu lực, lòng thầm tính chỉ cần cầm cự ít phút nữa tất có người đến chi viện.  
Bạch Vân ngược lại nhìn thấy tín hiệu thì biến sắc càng tức giận hơn, thét lớn:  
- Bọn chúng đã đến, nhanh hạ nó!  
Dứt lời, tay trái vung lên, mấy ngọn phi tiêu bay vào người nữ nhân. Nữ nhân định nhảy tránh, nhìn lại vừa lúc chiêu kiếm Chu Mộng Châu phóng đến, nên biết nhảy tránh khó thoát, bèn thụp người xuống thấp, tiện chân tung ngửa ra ngoài, cuộn tròn lăn mấy vòng mới thoát hiểm.  
Đúng lúc này đã nghe thấy có tiếng lào xào ngoài xa, Bạch Vân chẳng đợi nữ nhân kịp kêu lên một tiếng.  
Chu Mộng Châu nhảy đến bên Bạch Vân, nói vội:  
- Vân tỷ, chúng ta nhanh thoát khỏi đây.  
Bạch Vân quay đầu quét mắt nhìn một lượt cười nói:  
- Quá muộn rồi, bọn chúng đã nhìn thấy chúng ta!  
Chu Mộng Châu nói:  
- Bắc Thiên Sơn cách đây không xa chúng ta cứ bỏ chạy, nếu như bọn chúng vẫn truy kịp, cứ để tôi một mình chống trả chút. Vân tỷ chạy trước đi!  
Bạch Vân cắn răng nói:  
- Hôm nay duy nhân một kế khả thi là tận lực quyết đấu với chúng, chỉ hy vọng chúng không đông lắm.  
Nói đến đó, trong cánh rừng đã thấy một đám người xuất hiện. Chu Mộng Châu không cần hỏi đám người kia là ai, nhưng cũng đoán ra phải là đồng bọn với ba người vừa rồi, cũng là cừu nhân với Bạch Vân. Kiếm vẫn nắm trong tay, chàng đứng bên cạnh Bạch Vân chờ đợi.  
Bọn người cả thẩy bốn người, chạy đầu là một gã Trung Nguyên trạc tuổi trên dưới ba mươi, thân mặc nho phục, nhưng thoát lên một uy lực ngạo nghễ.  
Tiếp theo chân gã là một lão nhân độc nhãn, con mắt độc nhất chớp mở phát ra hàn quang, đủ thấy công lực chẳng tầm thường. Cuối cùng là hai Trung Nguyên trung hán tuổi trên dưới bốn mươi, thân vận kình phục.  
Bốn người phóng tới rất nhanh, khi còn cách bọn Chu Mộng Châu chừng mười trượng thì tự động dừng lại. Nho phục Trung Nguyên đứng chính diện, hai gã tráng hán thì phân làm tả hữu, còn lão nhân độc nhãn thì lướt vòng sang bên kia, tạo thành thế bao vây lấy bọn Chu Mộng Châu và Bạch Vân.  
Nho phục Trung Nguyên quét mắt nhìn ba xác chết trên đất, một thoáng biến sắc, rồi nhìn bọn Chu Mộng Châu, hiện nụ cười lạnh lùng:  
- Các hạ kiếm thuật quả cao cường, chỉ tiếc Cổ Thất Nương và nhị vị hương chủ võ công còn kém, nên táng mệnh dưới kiếm các hạ. Thế nhưng Khang mỗ có mặt tại đây, nhất địch đòi mạng lại cho họ. Hừ!  
Thì ra nữ nhân vừa bị Bạch Vân giết danh là Cổ Thất Nương, hai gã họ Triệu kia lại là hai vị hương chủ, đều là thuộc hạ của người này.  
Bạch Vân bấy giờ ghé sát tai Chu Mộng Châu thầm thì:  
- Lát nữa đánh nhau, ngươi ứng phó ba tên kia, họ Khang này để ta.  
Chu Mộng Châu thầm lượng võ công Bạch Vân chẳng bằng mình, mà gã Trung Nguyên nho sinh này xem ra võ công vượt hẳn ba người kia, khi nghe Bạch Vân nói vậy thì chừng như không thuận ý.  
Nho sinh Trung Nguyên thấy bọn họ nói gì với nhau, nhưng chung quy không thể nghe rõ, vì Bạch Vân nói rất nhỏ, gã chỉ hơi nhíu mày khó chịu.  
Thế nhưng độc nhãn lão nhân thì chợt gắt lên:  
- Các ngươi nên hiểu rõ, có mặc phó bảo chủ Thiết Chưởng Khang Điền và Độc nhãn tiên Chung Mỵ Khương ta ở đây, thì chớ hòng tính kế sinh mưu!  
Nho sinh Trung Nguyên tên là Khang Điền, quyết định nhanh trong đầu, nhìn hai gã tránh hán tả hữu ra lệnh:  
- Chúc, Từ nhị vị hương chủ! Nha đầu này giành hai ngươi. Tên tiểu tử kia võ công cũng khá đấy, để ta và Khương lão thâu thập hắn!  
Bạch Vân vốn cũng tính kế, nghĩ bọn họ bốn người võ công kém nhất tất là hai trung hán họ Chúc và họ Từ này, nên tính để Chu Mộng Châu đấu với bọn chúng, tất nhanh chóng hạ chúng. Khi ấy sẽ tiếp tục trợ giúp mình phân đấu với Khang Điền và Độc nhãn tiên.  
Chẳng ngờ Khang Điền cũng là lão luyện giang hồ, nhìn ra được thiếu niên này võ công cao cường hơn Bạch Vân. Lại nói hắn cũng nghĩ Chu Mộng Châu là tiểu đệ của Bạch Vân, chính là mục tiêu truy bắt của bảo chủ, cho nên quyết định tập trung ưu lực vào đấu với thiếu niên, cho nên mới hạ lệnh hai vị hương chủ đấu với Bạch Vân.  
Bạch Vân thấy kế đấu không thành, liền nghĩ “Tiên xuất thủ vi cường”, lập tức lướt người tới phóng kiếm tấn công vào Khanh Điền. Nhưng Khang Điền đã có chủ ý, nhún nhẹ người nhảy thoái lui, gần như cùng lúc, tả hữu hai gã tráng hán nhảy vào cản đường Bích Vân.  
Bạch Vân một kiếm không đắc thủ, bị hai gã tráng hán cản trở, tức giận phóng kiếm đánh nhau với chúng. Hai gã tráng hán nhận được mệnh lệnh, nên ra tay uy mãnh, chẳng để cho Bạch Vân còn có đường rút lui.  
Khang Điền nhìn bọn họ đánh nhau, bấy giờ lướt tới trước mặt Chu Mộng Châu định động thủ, nhưng Độc nhãn tiên đã cản lại:  
- Phó bảo chủ xin tạm thời đứng bên xem đấu, tiểu tử này cứ để một mình lão phu thâu thập!  
Vừa nói lão vừa rút cặp hổ đầu chùy ở thắt lưng ra, hai tay rung nhẹ, hai đầu hổ quay tít phát ra tiếng rít chỉ cần nghe cũng đã rùng mình.  
Chu Mộng Châu mày kiếm nhíu lại, biết trước mặt là cao thủ võ lâm không thể coi thường, khi ấy ngầm vận công lực vào kiếm, quyết dung nội công thân pháp chú vào kiếm để đấu.  
Độc Nhãn Tiên thét lớn một tiếng, cặp hổ đầu chùy phân tả hữu phóng tới bổ xuống hai vai Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu xoay nửa người lướt kiếm đánh bật một chiếc hổ đầu chùy bên phải nhưng chưa kịp tấn chiêu phản đòn thì tả chùy đã thấy tới bên, chàng đành lòng thâu kiếm thoái người chống đỡ.  
Độc Nhãn Tiên dụng cặp chùy thật lợi hại, chẳng đợi kiếm chạm chùy đã thâu tả thế đưa về hộ ngực, đồng thời hữu chùy phóng ra quét vào hạ bàn đối phương. Chớp mắt đã thấy mười chiêu chùy liên hoàn, nhất tấn nhất thoái, nhất tả nhất hữu, nhất thượng nhất hạ, khiến Chu Mộng Châu chống đỡ khá vất vả.  
Chu Mộng Châu đã mấy lần định thi triển Đạt Ma kiếm pháp tấn chiêu phản công, thế nhưng không sao ra chiêu được, chung quy là bị đối phương khóa chặt trong cặp chùy.  
Tình thế trận đấu trước mặt đã thấy Độc Nhãn Tiên chiếm thế thượng phong.  
Khang Điền phó bảo chủ đứng ngoài chắp tay sau lưng quan sát hai trận đấu, vẻ rất khả quan.  
Lại nói Bạch Vân đấu với hai gã tráng hán, chỉ bằng ngọn thất chùy đoản đao, đấu với hai cao thủ thật vất vả. Công cũng không xong mà thủ cũng thấy khó, thỉnh thoảng phải dùng ám khí ở tay trái để đỡ thế hiểm.  
Khang Điền nhìn thấy thế bèn cười khẩy, nói:  
- Đừng đả thương hắn, chỉ bắt sống thôi!  
Bạch Vân tức giận chửi đổng một tiếng rồi vung đoản đao tấn công gã tráng hán mặt đen bằng một chiêu hiểm ác.  
Chu Mộng Châu sau một hồi thúc thủ, lúc này đã thay đổi kiếm pháp, không thi triển Đạt Ma kiếm pháp mà giở pho kiếm phòng thân Thiên Lãng Tử truyền thụ. Quả nhiên. Độc Nhãn Tiên lần này vẫn chiếm thế công, nhưng không còn gây nguy hiểm gì được với màn kiếm bảo vệ chung quanh người chàng.  
Đấu qua hơn ba mươi hiệp, thế trận có nghiêng về bọn người kia thế nhưng xem ra hạ được bọn Chu Mộng Châu vã Bạch Vân thì còn khá vất vả. Khang Điền đứng ngoài có vẻ hơi sốt ruột, bèn nói:  
- Bọn chúng như chó khốn cắn càn, nhị vị hương chủ cẩn thận, không nên để hắn lợi dụng thế yếu mà nguy hiểm. Nếu cần cứ nặng tay với hắn!  
Hai gã tráng hán vây công Bạch Vân từ đầu đến giờ vốn chỉ bằng tay không, lúc này nghe nói vậy liền rút binh khí ra bao vây tấn công. Gã bên trái Bạch Vân họ Từ tên Liệt, mặt đen mày rậm, dụng thanh đại đao răng cưa, mệnh danh là Cự đao đoạt hồn. Gã còn lại họ Chúc tên Kế, ngược lại dụng ngọn nhuyễn tiên chín đoạn, ở đầu có móc câu, mệnh danh là Cầu tiên cấu phách.  
Từ Liệt dụng binh khí ngắn lợi thế tiếp cận tấn công, cương mãnh sở trường. Chúc Kế dụng cửu tiết câu tiên, lợi thế viễn công, dùng nhu khắc cương làm sở trường. Bọn họ lúc này nhất cương nhất nhu, phân tả hữu tấn công, khiến Bạch Vân chống đỡ vô cùng khó khăn.  
Nàng mấy lần định phát ám khí tập kích, nhưng liền bị ngọn câu tiên của Chúc Kế phóng tới cản địa, lúc này chỉ lấy thủ và thoái là chính.  
Từ Liệt thế đao lợi hại, lúc này được lệnh Phó bảo chủ, nên không cần chùng tay, mấy lần tiếp cận Bạch Vân với thế đao hiểm, tấn công tới tấp.  
Trong thế bí, Bạch Vân tự nhiên đưa mắt định cầu cứu Chu Mộng Châu, thế nhưng cũng thấy Chu Mộng Châu không dụng Đạt Ma kiếm pháp mà chỉ thi triển pho phòng thân kiếm pháp lấy thủ làm chính. Trong lòng nàng không hiểu duyên cớ do đâu, bất giác chút phiền muộn trỗi lên.  
Chính trong lúc phân tâm ấy, vừa kịp tránh đao của Từ Liệt, thì tiếng xé gió rát lưng, nàng nhảy người né tránh theo bản năng, nhưng “soạt" một tiếng, chiếc móc câu nhỏ đầu ngọn tiên kịp móc vào tay áo, xé toạc một mảnh nhỏ. Bạch Vân buộc miệng kêu "oái " lên một tiếng.  
Chu Mộng Châu đang đấu bên kia, nghe tiếng la của Bạch Vân đưa mắt liếc nhìn, cứ ngỡ nàng trúng thương, nhưng thỉ thấy áo rách mà không thấy máu, bấy giờ mới yên tâm.  
Lại nói Khang Điền nhìn trận đấu giữa Độc Nhãn Tiên và Chu Mộng Châu, mặc dù thấy lão già chiếm thượng phong, nhưng chung quy không phá nổi pho kiếm kỳ diệu kia.  
Trong đầu Khang Điền sinh kế, bèn nhảy tới quát lớn:  
- Khương lão xin tạm nghỉ tay, để Khang mỗ tiếp tiểu tử này vài chiêu!  
Độc Nhãn Tiên đấu với Chu Mộng Châu đã ngoài năm mươi hiệp, không phá nổi những chiêu kiếm phòng thủ của chàng, thì trong lòng vừa thẹn vừa nôn nóng, lúc ấy vừa nghe Khang Điền nói thế, như nước gỡ bí, liền thâu cặp hổ đầu chùy " ko ...ong " một tiếng, cặp chùy hợp vào nhau, cả người lão tung mạnh ra ngoài hơn trượng.  
Khang Điền bước tới nói lớn:  
- Tiểu tử, ta thấy ngươi thúc thủ chịu thua là hơn, ngươi chớ ỷ vào pho kiếm phòng thân, mà tưởng người ta không phá nổi.  
Chu Mộng Châu chỉ lo cho Bạch Vân, bèn thét lớn:  
- Chớ nhiều lời, ngươi và ta cứ bằng võ công nói chuyện!  
Khang Điền mặt lạnh lại, quát lên:  
- Ngươi đã không biết cát hung, vậy chớ trách Khang mỗ độc ác. Vào đi, tại hạ tay không tiếp ngươi vài chiêu!  
Chu Mộng Châu nghe vậy liền thâu kiếm vào vỏ, cũng hai tay không, nói ngang nhiên:  
- Ngươi đã không rút binh khí, vậy trước hết ta cũng tay không tiếp ngươi.  
Khang Điền mắt lộ hàn quang, trong lòng thì khấp khởi nói:  
- Tại hạ danh là Thiết Chưởng, người trên giang hồ chẳng ai không biết đến, tiểu tử ngươi chớ nên cuồng mạn, nhanh rút binh khí ra.  
Thật ra, Khang Điền mãi vẫn cứ ngỡ Chu Mộng Châu là đệ đệ của Bạch Vân nên chung quy coi thường đối phương. Vừa rồi thấy Chu Mộng Châu thi triển pho kiếm pháp phòng thân quá cẩn mật điêu luyện khiến Độc Nhãn Tiên không làm gì nổi, Khang Điền nhảy vào trận cũng chưa nghĩ ra cách phá chiêu kiếm, nhưng ý khinh địch vẫn in trong đầu, cho nên mới cuồng ngạo như vậy.  
Nhưng rồi gã chợt nghĩ mục đích của mình lần này là bắt sống tiểu tử này, bèn nói:  
- Hắc! Được, đã vậy xem ngươi có hạng, vào chiêu đi!  
Chu Mộng Châu vốn định dụng Phiên Thiên chưởng phát chiêu đấu với Khang Điền, nhưng lúc ấy liếc nhìn thấy Bạch Vân đang ở thế nguy, trong lòng chấn động, nghĩ nhanh một kế, chân lướt tới một bước chỉ đưa đơn chưởng ra chiêu.  
Khang Điền cười nhạt một tiếng, hữu chưởng cũng giơ lên trực tiếp nghênh chưởng.  
Chưởng phong chưa chạm nhau đã nghe "vù" một tiếng, cả người Chu Mộng Châu phần hậu bắn người về sau mấy trượng.  
Khang Điền đứng ngớ người, chừng như sự việc xảy ra quá bất ngờ.  
Chu Mộng Châu đã tính toán trong đầu, tiến chậm nhưng thoái thì cực nhanh, nhắm chuẩn phương hướng bắn ngược người trở lại hướng Bạch Vân đang đấu thét lớn một tiếng, đồng thời song chưởng cùng xuất phân tả hữu tấn công tập hậu hai gã tráng hán.  
Thì ra Chu Mộng Châu thấy Bạch Vân nguy cấp trong đầu sinh kế, chiêu chưởng phát ra chỉ là hư chiêu, rồi mượn kình lực đối phương đẩy bật người vọt nhanh về sau, xuất thần bất ý tấn công hai gã tráng hán đang mãi tấn công Bạch Vân, chiếm lấy tiên cơ.  
Khang Điền ngược lại chẳng để ý khi ra chiêu phát đến bảy thành công lực, chẳng ngờ đánh vào hư chiêu, đối phương mượn lực vọt người về sau, cả lúc khựng người mới hiểu mình bị lừa, trong lòng rủa lên:  
- Thằng nhãi này thật không đơn giản. Mẹ kiếp!  
Từ Liệt và Chúc Kế công lực vốn đã chẳng bằng Chu Mộng Châu, lúc này lại chú tâm vây đấu với Bạch Vân, nên khi nghe tiếng thét, thấy chưởng phong như Thái Sơn áp đến, trở người không kịp đề tụ hết khí lực, đành đưa tả chưởng lên chống đỡ. Chỉ nghe “bình bình" liền hai tiếng, cả hai thân hình hai gã bắn ra hai bên đến bảy tám bước mới trụ người vững.  
Tuy bọn họ không đến nổi thụ trọng thương nhưng khí đảo thần nghịch, nhất thời chưa thể tiếp tục động thủ.  
Khang Điền tròn mắt tợ như không thể tin nổi Chu Mộng Châu có một công lực ghê gớm như vậy, vội vàng phóng người theo phát phưởng, miệng thét lớn:  
- Tiểu tử, tiếp ta chiêu này!  
Chu Mộng Châu nhân một chưởng phát ra quyết cứu nguy cho Bạch Vân, nên chưởng lực mạnh nhẹ thế. Lúc này giải nguy được cho Bạch Vân thì trong lòng sung sướng tự đắc nhưng cũng cảm thấy hơi bất ngờ trước chưởng lực cửa mình. Đang lúc đắc ý, bỗng nghe tiếng thét của Khang Điền, tiếng chưởng phong đã thấy vù vũ công đến, Chu Mộng Châu tay nắm tay Bạch Vân nhún mình nhảy tránh ra ngoài.  
Khang Điền vốn chỉ sợ Chu Mộng Châu đắc thủ tiếp tục tấn công bọn Từ Liệt và Chúc Kế, cho nên truy theo phát chưởng cản địa, bấy giờ thấy Chu Mộng Châu đã kéo Bạch Vân lánh ra ngoài mới yên tâm, đối mặt với Chu Mộng Châu gằn giọng:  
- Tiểu tử, có giỏi thì đừng giở xảo trá, tiếp chưởng bổn nhân!  
Chu Mộng Châu một tay vẫn nắm tay Bạch Vân, tay phải đưa lên ấn trước ngực, bình tĩnh nói:  
- Các hạ, phát chưởng đi!  
Khang Điền cười gằn một tiếng, buông giọng lạnh lùng:  
- Khá lắm!  
Nói rồi hắn vung tay phải phát chiêu “Thiết chưởng truy phong” nhưng chỉ vận năm thành công lực.  
Chu Mông Châu hữu chưởng hoa nửa vòng, lướt từ dưới lên đẩy kinh lực phát chiêu “Phiên Thiên tam thức”. Hai chưởng chấn nhau. Khang Điền vốn chỉ dụng năm thành công lực vì nghĩ Chu Mộng Châu nội lực có cao nhưng cũng không thể là đối thủ đấu nội lực với mình nổi.  
Chẳng ngờ "bình" một tiếng, Chu Mộng Châu chao đảo thoái một bước, nhưng Khang Điền cũng không đứng vững, trượt nửa bộ, gã giật mình cảm thấy Chu Mộng Châu không đơn giản như gã tưởng, bấy giờ ý khinh địch mới tiêu tan.  
Khanh Điền tuy danh là Thiết Chưởng, luyện thành đôi chưởng rắn như thép, thế nhưng công lực cũng có hạn, chưa phải thuộc hạng công lực thượng thừa. Sau một chưởng này chừng như cũng đã lượng được sức mình.  
Bấy giờ Bạch Vân rút tay khỏi tay Chu Mộng Châu, tay kia cầm chấc ngọn đoản đao, nói:  
- Chu đệ, hắn công lực rất cao, thân phận chẳng nhỏ, trước hết chỉ cần khống chế hắn, thì ba tên kia tự nhiên thúc thủ mà thôi.  
Chu Mộng Châu cũng nhận ra điều này, khi ấy nói:  
- Các hạ tiếp chưởng này!  
Dứt lời chàng thi triển chiêu “Phiên Thiên lưỡng dực” vận năm thành công lực đánh ra.  
Khanh Điền lần trước chỉ vận năm thành công lực nên thất thủ, lần này vừa thấy đối phương ra chiêu, lập tức vận hết mười thành công lực đánh tới nghênh chiêu Chu Mộng Châu, chờ khi gần chạm chưởng đối phương lập tức vận công điều gia thêm ba thành chân lực nữa.  
“Bình” một tiếng, Chu Mộng Châu dao động người thoát lui một bộ. Thế nhưng cả người Khang Điền văng lùi ra sau đến cả trượng, khí huyết đảo lộn. Gã trợn tròn mắt, giờ thì tin chắc công lực thiếu niên này thâm hậu vượt xa mình.  
Nên biết Phiên Thiên chưởng uy lực vốn đã ghê gớm, đã thế Chu Mộng Châu lại có nội công hấp thụ từ những nhân vật ba mươi năm trước danh chấn giang hồ như Thiên Lãng Tử, Nhẫn đại sư, cho đến Bạch Cốt Ma Quân cũng dùng nội công trị thương cho chàng, ít nhiều cũng hữu ích cho nội công chàng tăng tiến. Tự nhiên khi vận hành công lực, nội công trong người phát khởi như những đợt sóng cuộn theo nhau mà ra một cách tự nhiên. Đến nay bản thân Chu Mông Châu cũng bị bất ngờ không ít.  
Chu Mộng Châu thấy mặt đối phương tái nhợt, thì trong lòng phấn chấn, bước đến ngạo nghễ nói:  
- Các hạ có cần nghỉ một lát rồi đánh tiếp không?  
Khang Điền bình thường kiệu ngạo tự phụ, lúc này trước mặt thuộc hạ bị một thiếu niên đánh bại thảm thì vừa thẹn vừa phẫn hận, quát lớn:  
- Thối mồm, xem Thiết Chưởng của ta!  
Quát rồi hai tay gã múa một vòng, tự nhiên hai bàn tay rần rần xám đen. Chu Mộng Châu tuy chưa biết Thiết Chưởng lợi hai thế nào, nhưng thấy đối phương quyết tự đấu thì cũng hơi chùng dạ. Khi ấy thấy đối phương đánh đến, chàng không trực tiếp nghênh chiêu, mà thi triển thân pháp “Phù quang việt ảnh”, vù một cái đã thấy sau lưng đối phương nhận một chưởng tuyệt thủ của Phiên Thiên chưởng đánh ra tới tam thành công lực.  
Khang Điền nằm mộng cũng không thể ngờ đối phương chẳng những nội công thâm hậu, mà thân pháp lại kỳ ảo như vậy, chỉ nghe tiếng chưởng kình ập đến sau lưng, song chưởng của gã đã đánh tới hết đà, khi ấy biết chậm chân là chết chẳng nghi, bèn nhào người luôn tới trước, ngã người trên đất, hai tay án ngự trước ngực, công lực tự nhiên cũng bị tán giảm đi rất nhiều.  
Chu Mộng Châu chẳng thâu chưởng, tiếp tục đánh tới, chỉ nghe Khang Điền hự lên một tiếng cả người như chiếc vụ lăn nhào ra ngoài đến cả mươi vòng. Trong miệng cảm thấy dờn dợn rồi hộc ra máu tươi, sắc mặt trắng bệch.  
Bọn Từ Liệt, Chúc Kế hốt hoảng vội chạy đến bên chủ bảo vệ.  
Chu Mộng Châu chẳng nói thêm tiếng nào, trong lòng đã quyết hạ đối phương hai tay hoa lên phát tiếp hai chưởng nhắm đúng bọn Từ Liệt và Chúc Kế.  
Từ Liệt và Chúc Kế chức phận chỉ là hương chủ, võ học chỉ hạng tam lưu, đương nhiên tự hiểu không đáng là đối thủ một chiêu của Chu Mộng Châu. Đến như phó bảo chủ võ công nhất nhì trong Bảo mã vẫn không đối đầu nổi với thiếu niên này, huống gì là bọn họ.  
Bấy giờ thấy chưởng kình cuồn cuộn ập đến, cả hai định tung người né tránh ra ngoài, nhưng lại lo cho phó bảo chủ đang ở sau lưng. Chỉ chần chừ mấy giây đã thấy chưởng phong đến trước ngực, cả hai nghiến răng giơ chưởng lên chống đỡ. " Binh, binh" hai tiếng, cả hai thân hình bắn ra hai nơi nằm trên đất, miệng trào máu tươi.  
Chính đúng lúc này, sau lưng Chu Mộng Châu bỗng nghe một tiếng rú dài thảm thiết của Bạch Vân, chàng hốt hoảng quay đầu nhìn thì thấy Bạch Vân tay trái ôm vai phải, từ các ngón tay đã thấy máu rỉ ra.  
Chu Mộng Châu phóng đến bên Bạch Vân quan tâm hỏi:  
- Vân tỷ, sao vậy?  
Bạch Vân hiện nụ cười khổ sở, nói:  
- Ta trúng ám khí của lão một mắt.  
Chu Mộng Châu đưa mắt nhìn thì thấy Độc Nhãn Tiên trong tay hoa lên vật gì nhỏ đen, cười gằn vẻ độc ý. Chàng trong mắt nổ lữa, nhún người về phía Độc Nhãn Tiên.  
Độc Nhãn Tiên nhún người nhảy mấy cái tránh ra ngoài, cười nhạt nói:  
- Tiểu tử nghe đây, nha đầu kia trúng phải “Phê sương châm” của ta, vài canh giờ là táng mạng, nếu có bản lĩnh thì cứ đến đây mà lấy viên thuốc giải độc này!  
Vừa nói lão vừa nhét viên giải dược ngậm giữa hai hàm răng, rồi nghênh ngang đi lại hướng bọn Khang Điền đang nằm.  
Lúc này sắc mặt Bạch Vân đã thấy tái xám lại, rõ ràng là trong ám khí có độc chẳng sai.  
Chu Mộng Châu trong lòng lo lắng cho Bạch Vân, bèn thương lượng:  
- Nếu ngươi trao giải dược, thì ta sẽ tha chết cho ba tên này!  
Bạch Vân giọng nghe đã yếu dần:  
- Chu đệ, đừng để mắc lừa hắn!  
Độc Nhãn Tiên cười gằn:  
- Nha đầu, ngươi thật ngoan cường!  
Chu Mộng Châu thấy giải dược đối phương đã ngậm trong miệng thật khó lấy được khi ấy đi lại bên người Bạch Vân lo lắng hỏi:  
- Vân tỷ thấy trong người thế nào?  
Bạch Vân mặt mày tím lại, khổ sở nói:  
- Ám khí hắn quả tẩm kịch độc, thế nhưng Chu đệ chớ nên mắc mưu hắn, bọn chúng chẳng bao giờ tha cho chúng ta đâu!  
Chu Mộng Châu cúi xuống xem xét, bất giác thuận tay nhặt lên hai viên sỏi bên cạnh nàng, trong đầu tinh toán nhanh.  
Độc Nhãn Tiên cười hắc hắc, nói:  
- Muốn lấy giải dược cũng được, thế nhưng trước hết phải tuân thủ điều kiện của ta!  
Chu mộng Châu từ từ quay người hỏi:  
- Điều kiện gì?  
Độc Nhãn Tiên đứng chỉ cách Chu Mộng Châu chừng ba trượng, giọng hơi trở ngại vì viên giải dược trong miệng:  
- Hai ngươi phải thúc thủ theo ta về Bảo.  
Lão nói chưa dứt, Chu Mộng Châu bất thần vung tay, hai viên sỏi nhanh như điện xẹt phi tới, một viên trúng miệng lão, một viên trúng yết hầu. Độc Nhãn Tiên chẳng ngờ Chu Mộng Châu ra tay nhanh như vậy, vả lại lão ỷ y giải độc trong miệng mình, đối phương vô phương lấy được, nên mới chủ quan.  
Khi nghe “bộp bộp" hai tiếng, Độc Nhãn Tiên ngã người đồng thời viên giải dược tự nhiên chạy tuốt xuống họng, lão nuốt chửng.  
Chu Mộng Châu cầm kiếm nhảy phắt tới thét lên:  
- Ngươi nuốt rồi, ta mổ bụng ngươi lấy giải dược.  
Độc Nhãn Tiên vừa rồi nhìn thấy Chu Mộng Châu chỉ ba chưởng đánh bại Phó bảo chủ và hai tên thuộc hạ, tự hiểu không phải là đối thủ của thiếu niên, nên mới bày ra hạ sách này.  
Lão nuốt giải dược vào bụng, tự nhiên cũng có ý quyết trí mệnh một phen, khi ấy nhảy ra ngoài tránh kiếm, cười gằn nói:  
- Giải dược vào bụng ta thì tiêu tán ngươi nằm mộng sao chứ?  
Chu Mộng Châu biết đối phương giảo trá, nếu nghe theo điều kiện của hắn, chẳng thà giết phứt hắn đi rồi tính sau. Nghĩ vậy, chàng bèn nhảy tới vung kiếm tấn công tiếp.  
Độc Nhãn Tiên để mất tiên cơ, khi này đành gượng giơ cặp hổ đầu chùy chống đỡ, nhưng Chu Mộng Châu đã phát huy được pho Đạt Ma kiếm pháp kiếm chiêu liên tu bất tận, như nước chảy đầu nguồn chẳng lúc nào dứt đoạn.  
Chỉ sau năm chiêu, cả người của Độc Nhãn Tiên bị trùm bởi một màn kiếm ảnh. Lão vất vả chống đỡ, nhưng trong một chiêu “Bát độ cuồng sinh” thế kiếm của Chu Mộng Châu đánh bật tai quả thiết chùy. Một kiếm phản hồi lướt tới, chỉ nghe Độc Nhãn Tiên rú dài một tiếng xé tan không gian, người lão ngã trên đất, giãy đành đạch mấy cái nữa rồi nằm im bất động bên vũng máu.  
Đúng lúc ấy Bạch Vân thét lên mấy tiếng:  
- Chu đệ ... đệ ...  
Chu Mộng Châu hốt hoảng chạy lại phía Bạch Vân, thì thấy nàng đã ngã ngất trên đất, mặt tím đen đáng sợ. Chu Mộng Châu tay chân quýnh quýnh chưa biết nên làm thế nào, chợt nghĩ biết đâu trong người lão một mắt còn có thêm giải dược.  
Nghĩ thế chàng liền chạy đến bên xác lão ta, dụng kiếm rạch một đường áo toạt ra.  
Chàng lục được một chiếc tui da nhỏ, dốc ra mới thấy bên trong mấy chiếc lọ nhỏ đủ màu, nhưng không biết cái nào là thuốc giải. Chu Mộng Châu nắm hết chạy đến trước mặt Khang Điền, gắt hỏi:  
- Ngươi biết trong số lọ này cái nào là thuộc giải độc cho Vân tỷ của ta không?  
Khang Điền thương thế xem ra khá nặng, lúc này đang ngồi điều khí trị thương, nghe hỏi đưa mắt nhìn tay chàng rồi lắc đầu, đoạn nhắm nghiền mắt lại.  
Chu Mộng Châu tức giận ném hết mấy chiếc lọ vào mặt gã, nhảy người trở lại bên Bạch Vân, trong lòng vô cùng lo lắng khẩn trương.  
Bạch Vân nằm mê man bất tỉnh. Chu Mộng Châu sờ tay lên trán nàng chỉ thấy nóng như lửa đốt, sắc mặt ngược lại càng lúc càng tím đen.  
Chu Mộng Châu nhớ lại Thiên Lãnh Tử có truyền cho phép vận công trị nội thương, khi ấy thầm nghĩ:  
- Như đã không có giải dược, ta đưa Vân tỷ đến nơi nào yên tĩnh vận nội công trị liệu thử xem.  
Nghĩ rồi, hai tay bế người Bạch Vân lên bỏ chạy về hướng Thiên Sơn.  
Sau chừng nửa canh giờ chàng tìm được một hang động nhỏ, đưa Bạch Vân vào động đặt nằm ngay ngắn, rồi vận công bắt đầu trị thương độc, trong lòng vừa hồi hộp vừa phấn chấn.  
Sau chừng bữa cơm, thấy rõ chân khí của mình truyền qua người Bạch Vân vận hành mấy vòng. Thế nhưng Bạch Vân vẫn nằm bất tỉnh nhân sự xem ra chẳng có chuyển biến nào.  
Chu Mộng Châu trầm mặc suy nghĩ, có lẽ do nội lực mình không đủ nên mới như vậy, bèn làm lại lần thứ hai, lần này vận công lâu hơn. Sau lần này cả người chàng đã thấy nóng lên, trán đổ mồ hôi, rõ ràng là hao tổn chân khí không ít. Thế nhưng Bạch Vân vẫn như cũ, không thấy có chút nào khá hơn, Chu Mộng Châu trong lòng rất phiền muộn.  
Chàng bỏ ra ngoài động hít thở không khí trong lành, nhưng ưu phiền trong lòng vẫn không tiêu tan, phải một hồi sau thư giãn, đầu óc bớt căng thẳng mới nghĩ cạch nào để giải cứu Bạch Vân.  
Chàng sực nhớ lại lần trước cứu Câu Hồn Diễm Sứ là nhờ cô ta tự ra phương đơn giải dược, lần thứ hai khi trong Cửu U Địa Phủ chàng được Bạch Cốt Ma Quân dùng nội công đẩy kịch độc của loài dơi ra ngoài.  
Vừa nghĩ đến đó, bất chợt nhớ ra điểu gì, bên tai chàng tợ như còn nghe lời Bạch Cốt Ma Quân:  
- Linh dược có thể giải được bách độc!  
Chu Mộøng Châu sung sướng suýt nữa reo lên, liền thò tay vào trong áo, quả nhiên viên linh đơn vẫn còn.  
Thì ra, khi còn ở trong tử cốc, trước lúc chàng vào hang dơi độc, Bạch Cốt Ma Quân đưa cho chàng một viên linh đơn, từng nói là có công hiệu giải độc, mà dụng được ba lần. Chàng phấn chấn cầm viên linh đơn chạy vào động. Nhưng đến khi nhìn thấy Bạch Vân nằm cả người tím tái, biết độc đã phát tán đến hồi mạnh nhất, chàng lo lắng không biết vì để đã lâu, có thể giải nổi độc tính hay không.  
Chu Mộng Châu cẩn thận bổ hai viên linh dược, dùng một nửa nghiền vụn rồi nửa vào trong mồm Bạch Vân, đoạn kiếm chút nước trong hốc đá nhỏ vào mồm nàng.  
Chu Mộng Châu phải dùng lực mới đẩy được thuốc xuống cổ Bạch Vân, trong lòng vừa khấp khởi vui vừa băn khoăn lo lắng. Nghĩ lần này mà không được thì e Bạch Vân nguy đến tính mạng, vì từ đây mà tìm cho ra lang y giải độc e không kịp.  
Chàng ngồi bên Bạch Vân ngưng mục theo dõi chờ đợi.  
Qua chừng một tuần trà, sắc mặt Bạch Vân đã thấy thoáng có chợt chuyển biến, từ tím đen dần dần nhạt đi, rồi phút chốc đã thấy có sắc huyết, chàng vui mừng reo lên sung sướng.  
Qua thêm một lúc nữa, Bạch Vân rên khẽ mấy tiếng, trở người tỉnh lại.  
Chu Mộng Châu chẳng ngờ linh dược của Bạch Cốt Ma Quân thần diệu như vậy, trong lòng thầm cảm ơn lão ta.  
Chàng thấy Bạch Vân tỉnh lại sung sướng gọi:  
- Vân tỷ!  
Bạch Vân mở hé mắt ra, thấy có bóng người khẽ rên một tiếng, nhỏm người định ngồi dậy.  
Chu Mộng Châu vội cản lại nói:  
- Vân tỷ, sao vậy?  
Bạch Vân bất thần nhỏm người, đầu óc hoa lên, liền ngã trở xuống nhưng đã nhận ra Chu Mộng Châu, bèn hỏi:  
- Bọn chúng ...?  
Chu Mộng Châu nói:  
- Lão một mắt đã bị tôi giết chết, ba tên còn lại đều trúng thương.  
Bạch Vân hít sâu mấy hơi, đầu óc hơi tỉnh táo nói:  
- Không được, không được! Phải giết hết bọn chúng diệt khẩu!  
Chu Mộng Châu nghe vậy thì ngớ người, lộ vẻ hơi lúng túng.  
Bạch Vân nhìn thấy thở dài nói:  
- Ta hiểu ngươi với bọn họ không thù không oán nên chẳng nỡ hạ độc thủ. Thế nhưng bọn chúng với ta có thâm cừu huyết hận, hôm nay nếu ta không giết chúng, ngày sau nếu rơi vào tay chúng, nhất định ta chẳng toàn mạng.  
Chu Mộng Châu nhớ lại hai lần được Bạch Vân ra tay cứu, nếu như lần ấy không có nàng, chưa biết chừng pho tượng La Hán bị cướp mất, mà tính mạng cũng khó bảo toàn. Giờ bọn người này với Bạch Vân có thâm cừu đại hận, nếu mình không diệt chúng, tất lưu lại hậu hoạn sau này cho Bạch Vân. Đến lúc ấy, chẳng phải là ôm hận hay sao? Huống gì hơn cả năm nay chàng với Bạch Vân tình như tỷ đệ, thân thiết như ruột thịt, lẽ nào lại để di họa cho người thân?  
Nghĩ đến đó, chàng hạ quyết tâm kiên nghị nói:  
- Được Vân tỷ tạm ở đây, đệ đi thanh toán hết bọn chúng.  
Bạch Vân thoáng chút bất ngờ, hỏi lại:  
- Ngươi thật sự nghe lời ta, đi giết hết bọn chúng ư?  
Chu Mộng Châu vốn đã quyết tâm như vậy nhưng nghe câu hỏi này chẳng hiểu vì sao lại trở nên do dự, khó đáp được, ngước mắt nhìn bất chợt bắt gặp ánh mắt của Bạch Vân, chàng vội lãng đi nơi khác.  
Bạch Vân thở dài hỏi:  
- Ngươi có biết bọn người kia thuộc môn phái nào không?  
Chu Mộng Châu lắc đầu đáp:  
- Không biết!  
- Ta nói cho ngươi biết cũng không sao, bọn chúng đều là người của Quy Hồn Bảo.  
Chu Mộng Châu khựng người khi nghe đến ba tiếng Quy Hồn Bảo, trong đầu chàng lập tức nhớ lại lần ngộ kiến Cầu Hổn Diễm Sứ Đằng Anh trong cổ miếu dưới chân Lục Bàn Sơn.  
Tuy giữa chàng với Câu Hồn Diễm Sứ có chút duyên với nhau, nhưng thời gian vừa qua ở với Thiên Lăng Tử, chàng mới hay trong số cừu nhân của sư phụ mình thì có tên Quy Hổn Bảo.  
Bấy giờ miệng chàng cứ lắp bắp:  
- Quy Hồn Bảo? Câu Hồn ...Diễm ... Sứ Bạch Vân thấy Chu Mộng Châu thần thái không tự chủ như vậy, miệng lại lắp bắp nói ra tên Câu Hồn Diễm Sứ Đằng Anh, tự nhiên trong lòng khởi lên một cảm giác khó chịu vô cùng, giọng the thé nói:  
- Chu đệ, ngươi làm sao thế?  
Chu Mộng Châu giật mình sực tỉnh, chẳng nói thêm câu nào, xách kiếm phóng ra cửa động nhắm đúng hướng chạy trở lại đấu trường vừa rồi.  
Đến nơi, vết máu vẫn còn đọng rõ ràng, thế nhưng bọn Khang Điền, Từ Liệt, Chúc Kế chẳng thấy tăm dạng đâu. Đến bốn xác chết của bọn Cổ Thất Nương, Độc Nhãn Tiên, huynh đệ họ Triệu cũng biến đâu mất. Chu Mộng Châu chạy quanh một vòng rồi đứng ngớ người ra.  
Sau phút sững người, chàng chợt nghĩ có thể đồng bọn đã đến tiếp cứu và đem xác chúng đi, bấy giờ mới phóng chân chạy nhanh về động.  
Không ngờ vào động thì Bạch Vân cũng chẳng còn thấy đâu nữa.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 11**

Giở Tuyệt Học Đại Náo Thiết Ngõa Tự

Về đến động không nhìn thấy Bạch Vân, ban đầu Chu Mộng Châu nghĩ có thể nàng đi ra đâu đó làm việc riêng. Nhưng chờ một hồi lâu vẫn không thấy Bạch Vân trở lại, Chu Mộng Châu lo lắng đi tìm chung quanh.  
Lúc này trời đã xâm xẩm tối, cho nên chàng không thể nhìn thấy xa được. Trong khu rừng núi mênh mông này mà tìm người thì thật chẳng dễ chút nào, càng tìm càng lo, chốc chốc lại gọi lên:  
- Vân tỷ, Vân tỷ!  
Thế nhưng núi rừng chỉ vọng lại tiếng gọi của chàng lạc lõng.  
Đêm ấy Chu Mộng Châu chạy khắp Thiên Sơn tìm Bạch Vân, nhưng một đêm bôn tẩu cuối cùng chỉ đem đến cho chàng sự tuyệt vọng.  
Khi trời tang tảng sáng, chàng quay trở lại tiểu động, nơi hôm qua mang Bạch Vân đến đó trị thương. Ngồi thừ một mình trong động, tự dưng chàng nhớ Bạch Vân vô cùng, tình cảm trỗi lên không cưỡng lại nổi, chàng tợ như còn ngửi thấy làn hương tỏa ra từ người nàng.  
Đột nhiên chàng sững người.  
Rõ ràng không phải là cảm giác, mà một mùi hương thoảng nhẹ qua, Chu Mộng Châu bất giác nhìn về phía cuối động, trên vách đá có vật gì trăng trắng. Chu Mộng Châu ngạc nhiên, bước tới cầm xem, mùi hương chính tỏa ra từ đây, thì ra chiếc khăn tay của Bạch Vân để lại.  
Chàng xem qua mới thấy bên trên viết vội một hàng chữ:  
“Cừu nhân đột nhiên truy đến, tạm thời chia tay, ba năm sau hẹn gặp lại tại Từ Vân Tự.”.  
Chữ viết ngoằn ngoèo, rõ ràng Bạch Vân viết trong lúc nguy cấp, như vậy là đã rõ.  
Trong lúc chàng đi tìm bọn người Quy Hồn Bảo thanh toán, thì chẳng ngờ bọn chúng theo hướng khác kéo tìm đến đây. Bạch Vân đã vội để lại mấy dòng tin rồi bỏ chạy. Dẫu sao một tin này cũng khiến chàng hơi yên tâm, có điều không biết Bạch Vân có chạy thoát được tay bọn chúng không?  
Chu Mộng Châu thở dài, lẩm bẩm một mình:  
- Ài, đằng nào thì cũng đã biết tin, cứ chờ ba năm sau mới hy vọng gặp lại!  
Hôm ấy chàng lên đường nhắm hướng Thanh Hải mà đi, nơi chàng định đến là Thiếc Ngõa Tự.  
Chu Mộng Châu bước chân vào một tiểu trấn, từ đây cách Thiếc Ngõa Tự đã rất gần.  
Chàng nghỉ lại trong một khách điếm. Trước tiên chàng nhờ tiểu nhị mua giúp một chiếc ào choàng theo lối tại gia cư sĩ, một tràng hạt thiếc.  
Chu Mộng Châu trước hết cẩn thận vận chiếc áo bảo y bằng tơ trời mà Bạch Cốt Ma Quân đã tặng vào bên trong, sau đó mới vận áo choàng phủ bên ngoài. Cổ đeo tràng hạt, thanh trường kiếm mang chênh chếch trên vai rồi mới lên đường tìm vào Thiếc Ngõa Tự.  
Thiếc Ngõa Tự kiến thiết quy mô hùng vĩ, phạm vi rất rộng, trong đại điện khói hương nghi ngút, thiện nam tín nữ đến cúng bái tấp nập.  
Chu Mộng Châu tìm đến vị thời gian trị khách, lễ phép hỏi:  
- Xin hỏi quý tự có vị Hoa Nguyệt Đầu Đà, hiện tại trú ngụ ở đâu?  
Vị hòa thượng nghe hỏi vậy chỉ lắc đầu, biểu thị không biết.  
Chu Mộng Châu hỏi đến mấy vị tăng nữa, nhưng ai cũng chỉ lấy bỏ đi. Cuối cùng chàng tìm được một vị tăng lớn tuổi hỏi thăm, vị tăng không đáp ngay mà kéo chàng đến một góc vắng, nghiêm giọng nói:  
- Xem ngươi còn nhỏ tuổi, mà chưa thọ giới, có lẽ chỉ mới đầu cửa Phật nào. May mà ngươi gặp phải ta, chứ gặp người khác có lẽ bị đòn một trận nên thân!  
Chu Mộng Châu bị mắng một hơi, nhíu mày khó chịu.  
Vị tăng thấy thế vẻ không vui, nói tiếp:  
- Ta chỉ là hảo ý mới nói cho ngươi rõ, chứ ở đây chỉ cần ngươi nói bốn chữ “Hoa Nguyệt Đầu Đà” thôi cũng đủ rước họa vào thân, nhất là ngay trong Thiếc Ngõa Tự này.  
Chu Mộng Châu thầm hừ một tiếng, trong bụng nghĩ:  
- “Năm năm trước ta còn nhỏ, lại không chút võ công, ai cũng có thể bắt nạt. Hiện tại ta đã lớn, lại mang võ công trong người, há dễ để các người hù dọa?”.  
Nghĩ vậy chàng bèn nói:  
- Đại sư có ý tốt, tiểu đồ tâm lĩnh, nhưng vì có chuyện cần nên không thể không bái kiến Hoa Nguyệt Đầu Đà.  
Chu Mộng Châu vừa nhắc lại Hoa Nguyệt Đầu Đà thì lão tăng trừng mắt, lạnh giọng:  
- Ngươi đã ngang đầu cứng cổ thì ta chẳng hẹp hòi gì mà chỉ đường cho ngươi. Ngươi cứ đi thẳng theo con đường lát đá này đến sau hậu lâm, chừng nào nhìn thấy cánh cửa nguyệt môn thì chính là đó. Nếu bị cản trở, cứ nói rõ chủ ý của ngươi, may ra duyên phận ngươi lớn thì gặp được vị phương trượng, bằng không, hừ, tiểu mệnh của ngươi e khó toàn đấy.  
Nói rồi quay người bỏ đi.  
Chu Mộng Châu còn lại một mình, bất kể thế nào, đã vào đây thì mạnh dạn mà đi, khi ấy nhắm thẳng con đường lát đá lui vào hậu lâm.  
Vừa đi chàng vừa nghĩ tới lời lão tăng vừa rồi, cứ như Thiếc Ngõa Tự này là long đàm hổ huyệt, nhưng bước chân vẫn không chùn, tiến thẳng vào hoa lâm.  
Đi chưa xa, chàng phát hiện ra con đường ngoằn ngoèo khúc chiết, những khóm hoa rậm rịt chỉ khuất tầm mắt người, tợ hồ như bố trí là có dụng ý. Chàng nhìn quanh chẳng thấy một bóng người, liền thi triển khinh công phóng chạy vù vù trong hoa lâm, lát sau quả nhiên đã nhìn thấy cánh cổng hình viên nguyệt.  
Đứng tần ngần trước viên nguyệt môn lạnh tanh không một động tĩnh, chàng chưa quyết nên gõ cửa hay không, bỗng nhiên hai cánh cửa mở toang, xuất hiện là một thiếu nữ chừng mười tám mười chín, nghiêng mình thi lễ nói gọn:  
- Mời vào!  
Chu Mộng Châu hơi giật mình nghĩ đối phương chừng như đã biết mình vào đây, lại thấy trong chùa sao lại có thiếu nữ đẹp đến thế này, bấm bụng nghĩ:  
- Mặc chúng bày trò gì, cứ vào rồi hay.  
Nghĩ rồi bèn nói lớn:  
- Xin đi trước dẫn đường cho!  
Thiếu nữ đứng né sang một bên để Chu Mộng Châu bước vào, rồi “sầm” một tiếng, đóng kín nguyệt môn lại, đoạn vỗ tay ba cái, từ trong bước ra một thiếu nữ khác.  
Chu Mộng Châu nhìn thiếu nữ vừa xuất hiện trong chiếc áo màu xanh cánh trà, xinh đẹp còn hơn thiếu nữ vừa rồi, bất giác nhìn không khỏi ngây người.  
Nhưng thiếu nữ áo xanh chỉ nhìn chàng bằng ánh mắt khinh thị, buông giọng nói:  
- Nếu không có giám viện chiếu cố thì ngươi chớ hòng đặt chân vào được Nguyệt môn này! Theo ta!  
Chu Mộng Châu giật mình nghĩ:  
- Giám viện là ai? Vì sao lại chiếu cố đến mình?  
Chàng còn đang ngớ người chưa bước, bỗng thấy kình phong xé gió, giật người đưa mắt nhìn, chỉ thấy một đóa hoa từ trước mặt bay đến, thiếu nữ áo lục đã cách hai trượng, mặt nhìn chàng vẻ tức giận.  
Thiếu nữ kiều diễm nhưng kiêu ngạo, Chu Mộng Châu vốn đưa tay là có thể bắt được cánh hoa, thế nhưng nghĩ nếu không giở chút bản lĩnh, đối phương sẽ coi thường. Khi ấy chàng liền đưa tay lên vận kình lực, đóa hoa bay đến vốn sẽ rơi xuống, nhưng bị kình lực làm vọt lên cao xa mấy vòng, rồi mới rớt gọn trong tay chàng.  
Chu Mộng Châu đưa đóa hoa lên mũi ngửi ngửi, thốt lên cố ý trêu chọc:  
- Thơm thật! Thơm thật!  
Chút tiểu kỹ “Hấp vật dẫn đạo” này cũng đủ khiến thiếu nữ trố mắt sững người, hồi lâu hậm hực đay nghiến:  
- Ngươi chớ ỷ chút công phu mà giở trò nơi này, chỉ như thiêu thân lao đèn thôi.  
Nói rồi quay người bước đi.  
Chu Mộng Châu đã tính trong đầu, mỉm cười theo sát chân cô ta.  
Thiếu nữ áo lục khinh công quả không tồi, suốt đoạn đường rẽ ngang rẽ dọc, lướt thướt như cánh bướm, chốc chốc lại liếc mắt nhìn lui. Nhưng chung quy chỉ thấy Chu Mộng Châu theo sát mình cách chưa đầy năm bước, mà tuyệt nhiên không gây nên tiếng gió, ả tức giận nghiến răng rủa thầm:  
- Tiểu cẩu! Ngươi khá lắm đấy, nhưng lát nữa thì biết mùi khổ đau.  
Qua thêm lối rẽ nữa, trước mặt là một lương đình ẩn mình dưới mấy hàng tùng xanh um, trong đình đậu một con vẹt, vừa nhìn thấy thiếu nữ nó bay sà đến đậu trên vai, thốt lên vẻ mừng rỡ:  
- Thúy Thúy! Thúy Thúy!  
Thiếu nữ trút tức giận vào nó, chì chiết:  
- Hừ! Súc sinh! Thúy Thúy gì chứ, không còn mau đi báo sư huynh bảo rằng Thúy Thúy bị người ăn hiếp.  
Con vẹt hiểu ý gật đầu gào lên:  
- Thúy Thúy bị người ăn hiếp!  
Rồi vỗ cánh vù bay đi.  
Chu Mộng Châu hơi bực mình, nhíu mày nói:  
- Phiền cô nương dẫn tại hạ đến gặp trụ trì!  
Thúy Thúy chỉ ngưng mắt nhìn theo con vẹt, chẳng để ý đến chàng. Chu Mộng Châu hỏi thêm mấy lần nữa, ả vẫn đứng yên bất động, tợ như không hề nghe thấy.  
Chu Mộng Châu thầm nghĩ:  
- Ngươi như đã không dẫn đường thì ta tự đi vậy!  
Nghĩ rồi nhún chân ra khỏi lương đình, sải bước đi hiên ngang.  
Thúy Thúy đứng dựa cột lương đình, cười nhạt:  
- Hừ, không có bổn cô nương dẫn đường, đố ngươi tự đi được!  
Chu Mộng Châu đi một đoạn đã nhận ra hoa lâm bày bố theo thế Cửu Cung, nếu như không nắm vững tẩu pháp thì khó có thể ra khỏi đây. Nhưng chàng chợt nhớ đến con vẹt, khi ấy nghĩ ra một kế, nhún mình phóng vượt lên, định nhắm hướng con vẹt vừa bay mà phi theo.  
Nào ngờ vừa vọt lên cây thì nghe thiếu nữ cười nhạt một tiếng, từ đâu bốn phía tên bay ập đến ào ào như mưa.  
Chu Mộng Châu giật thót mình, chẳng ngờ trong hoa lâm tao nhã thế này mà lại tiềm phục cung nỏ bá đạo như vậy. Nhưng tình hình trước mắt đã gấp, chàng liền ngã người rơi xuống đất, thì cung tên không bắn nữa, chàng khinh bỉ nói:  
- Mấy mũi tên cỏn con này mà nghĩ có thể cản chân bổn nhân ...  
Chàng nói chưa dứt, bỗng một tiếng quát như sấm:  
- Súc sinh to gan!  
Tiếp đó là tiếng áo lướt gió ào ào, trước mắt xuất hiện một lão đầu đà tròn ục ịch, đứng bên Thúy Thúy, quắc mắt nói:  
- Ngươi là ai mà dám ăn hiếp Thúy Thúy của ta?  
Chỉ nhìn Chu Mộng Châu cũng đoán có lẽ là gã sư huynh mà Thúy Thúy vừa nhắc đến.  
Thúy Thúy tợ như rất thân thiết với lão đầu đà, ỏng ẹo đến ngã người trên cánh tay trần to lớn của lão, mắt nhìn Chu Mộng Châu cười nhạt.  
Lão đầu đà tròn béo, mặt bị thịt, mắt híp mày thô, râu xồm xoàm cả mặt, áo trễ ngực, xem tướng mạo thật thô tục.  
Chu Mộng Châu bước đến trước mặt lão, xá mấy cái nói:  
- Phiền đại sư dẫn kiến Trụ trì.  
Lão đầu đà hừ một tiếng nặng nề:  
- Ngươi biết quy luật yết kiến phương trượng chứ?  
Chu Mộng Châu ngớ người:  
- Yết kiến phương trượng cũng có quy luật ư?  
Lão đầu đà cười lớn:  
- Ha ha ... Đương nhiên! Trước hết ngươi bằng bản lĩnh khiến bần tăng khâm phục, thì mới được vào yết kiến phương trượng.  
Chu Mộng Châu ngạc nhiên hỏi lại:  
- Đây là quy luật yết kiến phương trượng?  
Lão đầu đà chưa đáp, thì Thúy Thúy đã nũng nịu nói:  
- Nhị sư ca, tiểu tử này ỷ bản lĩnh ăn hiếp muội, món nợ này sư ca phải thanh toán nhé!  
Lão đầu đà gật đầu lia lịa:  
- Đương nhiên, đương nhiên! Nhưng mục đích hắn đến để gặp sư phụ, chờ sau khi sư phụ phát lạc hắn xong, ta sẽ thanh toán!  
Thúy Thúy vẩu mỏ cựa quậy người, vẻ không hài lòng, giận hờn nói:  
- Nếu biết nhị sư ca sợ hắn, muội chẳng thèm mời sư ca đến.  
Nói rồi vùng vằng rời khỏi tay lão đầu đà ỏng ẹo bước ra khỏi lương đình.  
Lão đầu đà hốt hoảng nhảy đến giang tay cản đường Thúy Thúy, nói:  
- Muội chớ nóng giận. Chỉ cần muội đừng lúc nóng lúc lạnh với ta, thì làm việc gì cho muội ta cũng làm, chứ đừng nói dạy tên tiểu tử này bài học lễ độ!  
Gã nói câu này khe khẽ bên tai Thúy Thúy cho ả vui, nhưng Chu Mộng Châu cũng đã nghe rất rõ, thầm nghĩ:  
- Ta đến Thiếc Ngõa Tự này, biết là không tránh khỏi huyết trường, lão đầu đà này là đạo trưởng của Hoa Nguyệt Đầu Đà, cứ đấu thử với hắn một trận cho biết.  
Nghĩ rồi chàng nhảy đến trước mặt lão đầu đà, chủ động nói:  
- Như đã có ý chỉ giáo, xin nhanh ra tay, tại hạ còn phải gặp Hoa Nguyệt phương trượng, chớ nên mất nhiều thời gian!  
Lão đầu đà nghe vậy, tức giận thét lớn:  
- Thằng nhãi, ngươi dám xưng hô vô lễ với phương trượng ư? Đến đây, ông vặn cổ mày, cho hết tính ngông cuồng!  
Vừa nói “vù” một tiếng, cánh tay to bè phạt chưởng đánh tới.  
Chu Mộng Châu có ý thử bản lĩnh của mình, chẳng cần né tránh, tụ khí phát chưởng.  
Lão đầu đà chẳng ngờ thiếu niên dám tực tiếp nghênh chiêu, cười gằn:  
- Thằng nhãi, ngươi muốn chết!  
“Bình” một tiếng, Chu Mộng Châu người ổn lập, miệng cười thản nhiên như vô sự.  
Nhưng lão đầu đà mặt đỏ gay, tay ê ẩm, hai mắt lộ hỏa khí nhìn chăm đối phương vừa giận vừa kinh ngạc, rõ ràng chàng đã nếm mùi chưởng vừa rồi.  
Thúy Thúy tròn mắt hoảng hốt la lên:  
- Nhị sư ca, sao không phát Bách Hoa Chưởng pháp thâu thập hắn cho nhanh?  
Lão đầu đà thân hình nhảy lùi tầm trượng, ngầm điều khí, tay phải đã bình thường trở lại, đợi phát chưởng, khí khách nói:  
- Bạch Tân Lĩnh cao chiêu!  
Chu Mộng Châu vừa rồi ra chưởng chỉ dụng năm thành công lực, chẳng ngờ đắc thủ, thầm nghĩ:  
- Nếu hắn chỉ hấp thụ năm thành công lực của Hoa Nguyệt Đầu Đà thì mình thắng chẳng khó. Chi bằng cứ để hắn ra chiêu, xem bản lĩnh của Thiếc Ngõa Tự thế nào?  
Nghĩ vậy mới bước tới một bước, chắp tay nói:  
- Cường long bất áp địa đầu xà, tại hạ viễn phương đến đây là khách, xin nhường chủ ba chiêu!  
Lão đầu đà không nói thêm tiếng nào, bổ người tới, tả trảo chộp vào mắt, hữu chưởng đánh vào hông Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu xoay nửa người về phải, tả trảo gạt chưởng đối phương, hữu chưởng vòng lui sau đánh vào lưng đầu đà.  
Lão đầu đà tay phải thất chiêu, từ trên thúc xuống bằng thế chỏ hiểm hóc vào hạ sườn phải của Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu không ngờ đối phương chẳng cứu một chưởng sau lưng, mà trả miếng trí mệnh, nếu như chàng đánh trúng đối phương một chưởng, thì một chỏ của lão ta cũng đủ làm vỡ nội tạng của mình, kết quả lưỡng bại câu thương chứ chẳng nghi.  
Chu Mộng Châu nghĩ đây là thủ tục vượt quan, không đáng trí mệnh, bèn thoái nửa bộ, kịp để ngọn chỏ đối phương trượt dài, đồng thời tay trái vung lên phát chưởng nhằm ngực đối phương.  
Lão đầu đà thẳng thế định tấn công, chẳng ngờ Chu Mộng Châu nhanh hơn đã phát chưởng, thoái thì chẳng kịp, đành vung tay phải nghênh chiêu.  
Lần này Chu Mộng Châu quyết hạ đối phương, nên vận đến tám thành công lực, đi sau mà đến trước, chưởng tiền phát giành tiên cơ. “Bình” một tiếng, người chàng chao đảo thoái về sau một bước nữa, nhưng lão đầu đà văng ngược đến năm bộ ngã phịch trên đất, khí huyết đảo lộn.  
Chu Mộng Châu thần sắc vô sự, cười nhạt nói:  
- Thế nào? Tại hạ đủ tư cách để yết kiến phương trượng chứ?  
Lão đầu đà lúc này đã ngồi bàn tọa vận khí trị thương, nghe nói vậy liền đưa mắt thị ý cho thiếu nữ. Thúy Thúy nhận lĩnh thị ý liền quay đầu dẫn đường đưa Chu Mộng Châu đi vào trong.  
Bên trong hoa lâm là ba tòa tịnh xá, thiếu nữ đến trước chính tòa còn cách chừng mươi trượng thì dừng chân đứng lại, cúi đầu vẻ rất cung kính.  
Đột nhiên trong tịnh xá bước ra một lão hòa thượng tuổi ngoại ngũ tuần, thân vận cà sa xám, thần thái ôn hòa và uy nghi, thấy thiếu nữ liền trầm giọng hỏi:  
- Người kia là ai? Sao đưa hắn vào đây? Bạch Tâm sư đệ đâu?  
Thúy Thúy chưa kịp đáp thì Chu Mộng Châu đã cướp lời:  
- Tại hạ là Chu Mộng Châu, phụng mệnh gia sư đến bái kiến phương trượng.  
Hòa thượng mắt vẫn nhìn thiếu nữ, gắt giọng:  
- Ta hỏi, sao ngươi không đáp?  
Thúy Thúy nói:  
- Thiếu gia này tự nói muốn yết kiến Tôn sư, đã thông qua được Mê hồn u cảnh nhị sư huynh cũng bị hắn đánh bại, hiện tại đang tự điều trị thương bên ngoài.  
Hòa thượng “a” lên một tiếng, hơi kinh ngạc nói:  
- Ai bảo hắn tham bần hoan lạc, thực thẹn với bổn tòa!  
Mắng xong một câu, lão nhìn Chu Mộng Châu buông gọn:  
- Hãy theo ta!  
Chu Mộng Châu thấy lão hòa thượng khí tâm thần ổn, tĩnh tợ thái sơn, động tợ lưu thủy, trong lòng thầm hiểu người này võ công tạo chỉ tinh thâm hơn lão đầu đà vừa rồi rất nhiều.  
Vào một tĩnh thất tươm tất tinh khiết, bày biện như một Phật đường. Ngồi bên cửa sổ là một lão hòa thượng già nua ngoài tuổi cổ lai hy, đang nhắm mắt nhập định. Trước mặt lão hòa thượng là một chiếc lư đồng tam lân tinh xảo, bên cạnh có một thiếu nữ vận đoan trang khiết bạch, chính đang đốt trầm hương thoảng thơm ngàn ngạt.  
Chu Mộng Châu vốn chỉ biết sư phụ và Hoa Nguyệt Đầu Đà trước đây từng có khúc mắc, nên mới bảo mình đến đây, thế nhưng nguyên nhân thế nào thì hoàn toàn không hay biết.  
Lúc này lão hòa thượng đang nhập định, thiếu nữ thì nhìn thấy chàng bước vào, nhưng vẫn thản nhiên như không hề nhìn thấy.  
Lão hòa thượng dẫn Chu Mộng Châu vào đây xong thì đã trở gót từ lúc nào. Chu Mộng Châu đứng nhìn bọn họ hai người, hết nhìn thiếu nữ lại nhìn lão thiền sư, cảm thấy hơi lúng túng.  
Qua chừng tuần trà, đôi rèm mi dài của lão hòa thượng hơi nhướng lên, chỉ nhìn Chu Mộng Châu một cái rồi hắng giọng hỏi thiếu nữ:  
- Bọn chúng chẳng lẽ không biết ta bế quan một tháng chẳng tiếp người ngoài hay sao, trừ phi ...  
Lão hòa thượng lúc nãy bỗng nhiên xuất hiện ở cửa, bẩm vào:  
- Đệ tử vừa rồi kiểm tra, vị này đã qua được Mê hồn u cảnh, Thúy Thúy và Bạch Tân cũng đã kiểm khảo hắn, nên đồ đệ mới đích thân đưa hắn vào đây.  
Lão hòa thượng mở trừng hai mắt, hai luồng nhãn quang như điện quét lên người Chu Mộng Châu, hỏi:  
- Ngươi tìm lão nạp có chuyện gì?  
Chu Mộng Châu chấp tay xá mấy cái nói:  
- Tiểu sinh phụng mệnh sư phụ Kim La Hán đến yết kiến ...  
Nói đến đó chừng như khựng lại, trì nghi không nói tiếp.  
Lão hòa thượng hơi ngạc nhiên, nhưng mặt hiện nụ cười nói:  
- Hảo, hảo! Ta vẫn từng mong mỏi xem cao đồ của Kim La Hán bản lĩnh thế nào?  
Nói rồi lão quay đầu nhìn lão hòa thượng áo xám ra lệnh:  
- Bạch Lịch, lập tức truyền lệnh chúng tăng ba đời “Nguyệt, Bạch, Phong” kiết tập tạp nội điện chờ lệnh.  
Bạch Lịch hòa thượng “dạ” một tiếng rồi lui ra ngay.  
Lão hòa thượng khi ấy mới nói tiếp với Chu Mộng Châu:  
- Ngươi có biết lão nạp với lệnh sư có oan cừu gì không?  
Chu Mộng Châu thật tình rất muốn biết điều này, lắc đầu im lặng.  
Lão hòa thượng nói:  
- Năm xưa lão nạp với Kim La Hán từng có một trận quyết đấu, luận võ công hỏa hầu thì tương đương nhau, đấu liền ba ngày ba đêm, may mắn lão nạp thắng một chưởng. Kim La Hán nhận thua, nhưng trước lúc đi từng nói sau này nhất định có người tới rửa món nợ này.  
Khổ cho lão nạp đã chờ nhiều năm, hôm nay mới có người đến, nhưng điều lão nạp thất vọng nhất là bản thân lão ta không đến.  
Chu Mộng Châu ưỡn ngực khẳng khái nói:  
- Chuyện này hà tất gia sư phải đích thân đến?  
Lão hòa thượng hừ một tiếng nói:  
- Ngươi từ xa đến là khách, lão nạp không bắt bẻ, nhưng lát nữa động thủ thì ngươi không còn dám cuồng ngông thế này đâu.  
Nói đến đó, lão nhìn thiếu nữ sai một tiếng:  
- Vân Vân đãi trà!  
Thiếu nữ danh Vân Vân rót một tách trà rồi đẩy nhẹ, cả tách trà bay trầm dồn về phía Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu đưa tay tiếp nhẹ nhàng, uống cạn tách trà, đoạn đẩy bay nhẹ trở lại thiếu nữ.  
Bạch Lịch lúc này cũng vừa quay trở lại, bẩm cáo:  
- Bẩm phương trượng, chúng tăng đã tề tựu nội điện.  
Vừa lúc này nghe một hồi chuông gióng lên, lão hòa thượng từ từ đứng dậy, nói:  
- Chúng ta gặp nhau trong nội điện.  
Nói rồi, lão được Bạch Lịch hầu đến nội điện, Chu Mộng Châu lặng lẽ theo chân họ.  
Trong nội điện Thiếc Ngõa Tự lúc này đã kiết tập hơn trăm tăng chúng, bọn họ đứng thành hàng nghiêm trang, trong lòng ai cũng kinh ngạc dị thỏa, không biết có chuyện gì hệ trọng mà phương trượng cho quy tập vào giờ này.  
Hoa Nguyệt phương trượng vừa bước vào nội điện, cả năm tăng chúng nhất tề hành lễ, thế nhưng ánh mắt họ đều ngạc nhiên tập trung vào vị thiếu niên trong tăng y đi sau lưng phương trượng.  
Hoa Nguyệt phương trượng ngồi chính vị chủ tọa, ghế khách tọa dành cho chưởng môn, rồi lớn tiếng nói:  
- Lão nạp gác kiếm đã mười năm nay, nhưng vẫn chưa thoái xuất giang hồ, thật ra là vì còn một đoạn quá tiết năm xưa chưa giải quyết xong. Mười năm lão nạp đã xem hết sở học truyền thụ cho tam đại dòng chữ “Nguyệt, Bạch, Phong” các đạo trưởng vì nhân duyên bất đồng, chí nguyện cũng khác nhau, cho nên sở trường võ nghệ các người cũng chẳng giống nhau. Nhất là Bạch Lịch trong đời chữ “Bạch” tinh cần tu luyện, trí tuệ minh mẫn, cho nên hấp thụ võ công của lão nạp từ kiếm pháp, chưởng pháp, thân pháp đều có đến tám chín phần. Nay có cao đồ của một vị cố nhân năm xưa tìm đến yết kiến lão nạp, thật là cơ hội tốt để khảo thí bản lĩnh các ngươi. Vậy hiện tại tam đại đạo trưởng dòng chữ “Nguyệt, Bạch, Phong”, mỗi đời chọn ra ba nhân vật cao nhất, chuẩn bị thi thố bản lĩnh, cũng là dùng dương danh Thiếc Ngõa Tự xưa nay.  
Vừa nói xong, đại điện nhốn nháo hẳn lên, người chạy qua chạy lại, lát sau đã thấy chín vị hòa thượng từ ba dòng bước ra giữa sân, đứng thành ba hàng.  
Chu Mộng Châu hào khí dậy khởi, đứng lên cất giọng sang sảng:  
- Hà tất phải mất nhiều thời gian, Chu Mộng Châu tôi lần này đến đây chỉ để lấy lại thể diện gia sư năm xưa, chỉ hy vọng được lão hòa thượng chỉ giáo, nếu bại thủ cũng thỏa lòng tâm phục.  
Hoa Nguyệt phương trượng nghe vậy thì không vui, hừ một tiếng nói:  
- Đến Kim La Hán năm xưa trượng oai danh, mà đấu với lão nạp còn bại một chiêu, há ngươi cho rằng ngươi võ công còn cao hơn lão ta? Thiết nghĩ cao đồ của lão nạp xuất thủ cũng đủ để ngươi tâm phục khẩu phục. Ngươi nên lĩnh giáo một trận mới phải!  
Chu Mộng Châu còn đang trì nghi chưa quyết thì đã thấy ba tăng nhân trẻ nhất trong số chín người kia tề thanh nói:  
- Phụng lệnh sư tổ, xin lĩnh giáo đại hiệp vài chiêu!  
Chu Mộng Châu thấy tình hình thì biết nếu như trước hết mình không đả bại chín tên này thì Hoa Nguyệt Đầu Đà không bao giờ xuất thủ.  
Nghì vậy chàng bèn nói:  
- Hảo, tiền bối đã muốn như vậy, Chu Mộng Châu này dám không tuân lệnh.  
Bạch Lịch lúc ấy đưa tay phất một cái ra hiệu, cả trăm tăng chúng lập tức dạt về sau, tạo thành một trường đấu rộng có đến năm trượng vuông. Sáu vị tăng hàng chữ Nguyệt và chữ Bạch cũng thoái về sau, chỉ còn lại ba vị tăng trẻ hàng chữ Phong ở lại đấu trường.  
Chu Mộng Châu chẳng nói gì thêm, liền thi triển Lăng ba hư bộ, người như làn sương thoảng nhẹ xuống đấu trường, đến Hoa Nguyệt Đầu Đà cũng “ái” lên một tiếng kinh ngạc.  
Ba thiếu tăng hàng chữ Phong thì sững sờ trố mắt nhìn, căn bản bọn họ cũng không kịp nhận ra Chu Mộng Châu thi triển thân pháp gì nữa.  
Chu Mộng Châu đứng ngay giữa đấu trường, hiên ngang khẳng khái, chưa xuất thủ nhưng cũng đã khiến cho tăng chúng thầm phát nể.  
Một trong ba thiếu tăng hàng chữ Phong pháp hiệu là Phong Dương, tướng mạo cao lớn, đoan chính ưỡn ngực bước ra trước.  
Chu Mộng Châu thầm hiểu ba cửa quan tiếp theo được sắp xếp theo thứ tự từ yếu đến mạnh dần, nhưng nhất định bọn chúng chọn ra đều là những tay cao thủ nhất nhì trong đồng bối đồng đại.  
Phong Dương vừa tiến tới, không cần khách khí, liền xuất hữu thủ dò tám một trảo.  
Chu Mộng Châu không hoàn thủ, nhảy người thoái nửa bộ, miệng nói:  
- Ngươi cứ thong thả, Chu Mộng Châu này nhường ngươi mười chiêu!  
Phong Dương tức lên trước thái độ cuồng ngạo của đối phương, liền xông vào tả chưởng hữu chỉ tấn công ào ào, chớp mắt đã thấy qua mười chiêu. Thế nhưng, Phong Dương không chạm tới được một cọng lông chân của Chu Mộng Châu, thậm chí tay chưởng, tay trảo cũng không đánh trúng lai áo đối phương.  
Chu Mộng Châu tính đúng mười chiêu, đột nhiên tung người nhào ra ngoài, trầm giọng quát:  
- Đã đủ mười chiêu, ngươi chú ý!  
Phong Dương là hạt giống trong đời chữ Phong, được đích thân sư tổ Hoa Nguyệt Đầu Đà, và Bạch Lịch sư phụ truyền thụ võ công. Gã chăm cần khổ luyện, được coi là hạng cao thủ nhị lưu trong Thiếc Ngõa Tự. Lần này được dịp tỉ đấu, gã hết sức thi thố, thứ nhất là để thể hiển bản lĩnh của mình trước đồng chúng, thứ hai là muốn dụng xem pho Bách hoa chưởng pháp của mình đã luyện thành đến đâu, thắng bại chỉ là chuyện thứ yếu.  
Lúc này nghe Chu Mộng Châu hoàn chiêu, liền biến chưởng pháp thành nửa công nửa thủ, tiếp tục bổ vào người đối phương.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà ngồi xem không ngừng gật đầu hài lòng khi thấy Phong Dương thi triển pho Bách Hoa chưởng pháp do mình sáng ra thuần thục hữu lực như vậy.  
Chu Mộng Châu chỉ muốn đấu với Hoa Nguyệt Đầu Đà, cho nên căn bản không để ý quan tâm đến pho chưởng pháp của Phong Dương là bao. Mặc dù chưởng chiêu uyên ảo thâm diệu, nhưng Phong Dương nội công có hạn, nên chưa phải là đối thủ của chàng.  
Lúc ấy chỉ hơi dừng chân, ngưng thần phát chưởng bình thường, nhưng hai luồng chưởng lực dũng mãnh đẩy ra.  
Phong Dương cả người đang bổ tới, tự dưng bị hai luồng kình phong như ba đào hải lăng ập vào đẩy bắn người về sau mấy bước, mặt tái mét đờ người bất động.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà cũng đã nhận ra bản lĩnh của Chu Mộng Châu, bèn trầm giọng ra lệnh:  
- Đệ tử hàng chữ Phong thoái lui!  
Hai gã còn lại chưa kịp đấu, nhưng nghe vậy liền ứng thanh “dạ” một tiếng rồi cùng với Phong Dương thoái về sau. Lập tức ba vị tăng hàng chữ Bạch tiến ra thế chỗ.  
Chỉ nhìn thần thái tướng mạo trầm ổn của họ, Chu Mộng Châu cũng nhận ra bọn họ võ công, tâm pháp đều vượt hẳn bọn chữ Phong, lúc ấy có chút để tâm đề phòng.  
Ba vị tăng chữ Bạch vây lấy Chu Mộng Châu vào giữa, trên tay mỗi người nắm một cây thiền trượng.  
Hàng chữ Bạch là đạo trưởng hàng thứ nhì trong Thiếc Ngõa Tự, người đứng chính diện với Chu Mộng Châu phép hiệu Bạch Tĩnh, người cánh trái hiệu Bạch Minh, và người kia là Bạch Định.  
Bạch Tĩnh nắm chắc thiền trượng, trầm giọng nói:  
- Pho Hợp bích trượng pháp này tuy không đáng gọi là độc bộ vũ nội, uyên thâm tuyệt học, nhưng uy thế cũng đủ người kinh tâm, ngươi có thể đỡ được năm mươi chiêu?  
Chu Mộng Châu ngang nhiên nói:  
- Ta giữ trong một trăm chiêu xem sao. Nếu trong trăm chiêu mà bại thủ, thề từ nay về sau không dụng kiếm nữa!  
Chu Mộng Châu lòng khát khao lấy lại uy danh Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm của phụ thân ngày xưa, nên rất muốn dùng kiếm chấn thiên hạ, bởi thế mới dõng dạc tuyên bố hào hùng như thế.  
Chúng tăng cả trăm người nghe thế đều “ồ” lên một tiếng vừa kinh ngạc vừa có chút tức giận vì sự cuồng ngạo của chàng.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà cười nhạt, nói:  
- Ngươi khẩu khí thật lớn, Bạch Tĩnh, Bạch Minh, Bạch Định nghe đây, sư thừa của hắn là vị cao tăng nhất đại, các ngươi cứ việc xuất hết tuyệt học lĩnh giáo!  
Ba vị tăng chữ Bạch ứng thanh “dạ” ran một tiếng, rồi nhất tề động thiền trượng, tạo thành một vòng trượng ảnh, chưa tấn ngay mà quay vòng quanh người Chu Mộng Châu.  
Pho Bích hợp trượng pháp này là một trong tuyệt học của Thiếc Ngõa Tự, có một số tăng sinh chỉ nghe danh chứ chưa một lần nhìn thấy thế trượng. Lúc này đều tập trung nhìn thế trượng của bọn ba người chữ Bạch.  
Chu Mộng Châu kiếm đã cầm tay, người bất động, thần tình tập trung nhưng không loạn, biết chưa đến lúc đối phương ra tay, cho nên chưa động chiêu. Tuy thế trong lòng chàng đã chuẩn bị sẵn pho Hộ thân kiếm pháp của Thiên Lãng Tử truyền thụ.  
Đột nhiên Bạch Tĩnh thét lớn một tiếng, bóng thiền trượng lập tức như lưu sinh đổi ngôi, vun vút tập trung vào người Chu Mộng Châu.  
Thế nhưng, đúng ngay sau tiếng thét, quanh người Chu Mộng Châu loang loáng một màn kiếm ảnh, chung thủy đều đánh bật những ngọn trượng cả hư lẫn thực văng ra ngoài.  
Bấy giờ trước mắt chúng tăng, không còn nhìn rõ bóng người, đâu là trượng, đâu là kiếm, mà chỉ thấy ba bóng cà sa thành vệt vàng cùng với kình phong của thiền trượng quay vòng như chiếc vụ. Chính giữa là một bóng áo trắng như vệt khói, phủ quanh là ánh thép sáng ngời ngời.  
Đến như Hoa Nguyệt Đầu Đà là người sáng lập nên pho Hợp bích kiếm này mà nhìn cũng phải nhíu mày nhăn mặt. Căn bản lão chưa nhận ra được Chu Mộng Châu dụng pho kiếm pháp cổ quái nào để phòng thân kín đến thế.  
Hộ thân kiếm pháp thật ra chỉ là cách gọi của Thiên Lãng Tử, người đã nghĩ ra pho kiếm pháp kỳ ảo như vậy. Trong pho kiếm, chiêu thức không nhiều, nhưng vì chỉ thủ chứ không công, cho nên đường kiếm lập đi lập lại theo cầu tính. Kiếm cả thảy chỉ năm thức, dựa theo Ngũ hành tương sinh, tương khắc mà chế ra. Thượng chiêu là Bắc Phong Tảo Tuyết, thủ thượng bộ, hạ chiêu là Nam Hỏa Phần Nham, hữu chiêu Đông Lãnh Trực Chu, tả chiêu Tây Đoài Án Địch và trung chiêu Trung Thổ Trấn Ma. Tuy phân làm năm chiêu đông, tây, nam, bắc và trung ương, nhưng mỗi chiêu phát ra đều thủ kín toàn thân, chỉ có điều tùy theo thế công đối phương mà biến hóa thiên nhiều về bên này hay thiên nhiều về bên kia mà thôi.  
Chỉ năm chiêu, nhưng trong từng thế kiếm đều có phân khởi, thừa, thủ, giải bốn giai đoạn. Năm chiêu có phần tiền hậu thứ tự, nhưng khí vận dụng thì bất luận, thuận đâu biến đó, mà vẫn liên hoàn như đúng thứ tự của nó, đó chính là chỗ ảo diệu của pho Hộ Thân Kiếm Pháp.  
Chu Mộng Châu ở giữa múa kiếm phòng thân, kín đến nước tạt ngang cũng không lọt vào nổi. Vừa đấu chàng vừa nhẩm đếm từng chiêu trượng của đối phương.  
Qua đến chiêu thứ chín mươi, trong lòng đã tính toán, đang ở thế kiếm Trung Thổ Trấn Ma, chàng liền phá chiêu bằng thế kiếm trong Đạt Ma kiếm pháp. Chỉ nghe “Koong” một tiếng, thực ra là ba tiếng, nhưng vì quá nhanh nên chỉ nghe như một. Ba vị tăng hàng chữ Bạch chấn động cả tay, bật ra ngoài, nhất thời chống trượng đứng lại.  
Chu Mộng Châu thâu kiếm, thần thái thản nhiên cười nói:  
- Yên tâm, còn mười chiêu nữa!  
Bạch Tĩnh, Bạch Minh và Bạch Định mới hay duyên cớ, khi ấy mặt ai nấy đỏ gay vì thẹn, đánh mắt nhìn nhau rồi vung trượng nhảy trở vào lại.  
Thì ra Chu Mộng Châu có ý thay đổi đấu pháp, trong mười chiêu còn lại này công, thủ, lưỡng xuất nên chốc chốc nghe nhiều tiếng binh khí chạm nhau, chàng đã ngầm vận kình lực vào kiếm, với nội công thâm hậu như chàng hiện giờ, thực khiến bọn hàng chữ Bạch ba người chẳng sao đỡ nổi.  
Chỉ mới chín chiêu, tay bọn họ ê ẩm chừng như nắm trượng không nổi, nhưng gắng gượng hết sức bình sinh vào chiêu cuối cùng phát ra mà đánh.  
Chu Mộng Châu ngầm vận hết tám thành công lực, quét kiếm một vòng nhanh như chớp.  
“K ...o ...o ...n ...g” dài một tiếng, chỉ thấy ba ngọn thiền trượng văng khỏi tay bọn họ vút lên không trung. Tiếp đó nghe vài tiếng loong koong trên mái ngói, đã thấy nhiều tấm ngói bị thiền trượng rơi mạnh xuống, thoát khỏi dầm ngang rơi xuống đất. Thế nhưng chỉ thấy ngói rơi lăn lóc kêu lên lanh canh, mà không vỡ, thì ra ngói trong Thiếc Ngõa Tự đúng là đều đặc chế bằng thép.  
Bạch Tĩnh, Bạch Minh và Bạch Định thần thái thảm não, cúi đầu lủi bước về sau.  
Chu Mộng Châu chống kiếm ngay giữa đấu trường hiên ngang.  
Chẳng những cả trăm tăng chúng, mà ngay Nguyệt Hoa Đầu Đà cũng lắc đầu thở dài, chừng như không tin nổi chuyện gì xảy ra trước mắt.  
Hiện tại chỉ còn ba cao thủ hàng chữ Nguyệt, bọn họ đều là sư đệ của Hoa Nguyệt Đầu Đà. Một người pháp danh là Túy Nguyệt, một người pháp danh là Vọng Nguyệt, còn một người pháp danh là Thám Nguyệt, đều là hàng cao thủ nhất lưu trong Thiếc Ngõa Tự. Thế nhưng mỗi người đều có một sở trường đặc dị riêng.  
Bấy giờ chưa thấy ai bước ra, thế nhưng thấy Hoa Nguyệt Đầu Đà ghé tai nói nhỏ gì với Bạch Lịch, gã liền chạy đến bọn cao thủ chữ Nguyệt như để truyền lệnh của Hoa Nguyệt Đầu Đà.  
Nhận lệnh xong không thấy cả ba cùng chạy ra mà chỉ thấy một lão đầu đà béo tròn, sắc mặt bóng hồng, thần thái ôn hòa, miệng cười toét bước đến phía Chu Mộng Châu, tự giới thiệu:  
- Thiếu hiệp thân thủ phi phàm, Vọng Nguyệt tăng xin lĩnh giáo chút bản lĩnh khinh công và ám khí.  
Chu Mộng Châu nhìn thấy lão đầu đà tròn ục ịch, dáng người nặng nề, tợ hồ như không phải sở trường về thân pháp, vậy mà dám khiêu đấu thân pháp.  
Đến như ám khí thì nghe ra còn có thể chấp nhận, khi ấy chàng cười nói:  
- Cứ việc thi thố, tại hạ nguyện tiếp!  
Vọng Nguyệt vẫn nụ cười hòa khí, gật gù nói:  
- Thật ra thì cũng là chút trò chơ trẻ con, không đáng để cười!  
Vừa nói lão vừa lấy trong người ra một chiếc túi vải, mở ra chỉ thấy một đống những chiếc vụ gỗ rất tinh xảo.  
Chu Mộng Châu nhìn những chiếc vụ gỗ mà trẻ con thường chơi, không biết lão ta dùng chúng để làm gì.  
Vọng Nguyệt tăng chẳng nói gì, chỉ thấy hai tay nắm động vụ vung mạnh một cái, rõ ràng là bên trong ngầm vận công, những chiếc vụ tung ra rơi xuống nền xoay tít. Nhưng thứ tự sắp xếp trên nền đất rất rõ ràng, chứ không lộn xộn, cả thảy có bảy tổ, mỗi tổ có bảy chiếc vụ, tổng cộng là bốn mươi chín chiếc.  
Những chiếc vụ được dụng nội lực bắn ra cho nên quay cực nhanh, thoạt nhìn thì cứ như cắm thẳng xuống đất. Vọng Nguyệt tăng thấy bốn mươi chín chiếc vụ bày bố xong, khi ấy nói:  
- Những chiếc vụ bé tẹo này xem tợ như yếu nhược, thật ra rất ổn định, thiếu hiệp có thể cùng bần tăng thi triển khinh công trên đó?  
Nói rồi không đợi Chu Mộng Châu trả lời, chỉ thấy lão tung người vọt lên đứng hai chân trên hai chiếc vụ gần nhất, hai chiếc vụ dưới chân vẫn quay, đủ thấy người lão tợ như không đạp trên vụ rồi.  
Lão nhìn Chu Mộng Châu cười vẻ đắc ý nói:  
- Mời thiếu hiệp!  
Chu Mộng Châu biết gặp phải tay thân pháp xảo diệu, nhưng nghĩ lại so với Bạch Cốt Ma Quân thì thấm vào đâu. Khi ấy cũng cười nhạt, rồi tung mình lên thi triển Lăng Hư Nhiếp Bộ lướt tới hướng những chiếc vụ ở nơi xa nhất.  
Thế nhưng người chàng còn chưa kịp đáp xuống thì một cỗ kình lực từ phía sau thốc tới khiến cả người chàng trảo đảo vọt nghiêng ra ngoài.  
Chu Mộng Châu trong lòng chấn động, thầm chửi:  
- Con lừa trọc chẳng biết xấu mặt, ngầm ra tay đánh lén!  
Vọng Nguyệt tăng nguyên tận mắt chứng kiến bọn chữ Bạch và bọn chữ Phong bại thủ dưới tay Chu Mộng Châu, trong lòng đã thấy thẹn vô cùng. Vừa rồi đã chính được phương trượng chỉ đích danh ra đối đầu, lão tuy tự tin vào tuyệt môn Đà Loa Thung của mình, nhưng lúc này nhìn thấy Chu Mộng Châu nhảy lên những chiếc vụ ở xa hơn mình đến hai trượng, trong lòng không vui nên đã ngầm ra tay.  
Nào ngờ Chu Mộng Châu người vụt ra ngoài, thoáng trông đã thấy rơi xuống đất, thì đột nhiên hơi dừng người rồi vọt trở vào lại, đứng trầm ổn trên hai chiếc vụ. Vừa rồi chính chàng thi triển phép Hoán Khí Điều Tức mà trước đây chàng từng thi triển thành công khi vượt suối ngay trước mắt Thiên Lãng Tử và Thiên Si Thượng Nhân.  
Vọng Nguyệt tăng nhìn thấy thế thì cả kinh há hốc mồm miệng, cả đám tăng chúng nhất thời cũng buột miệng “ồ” lên, trầm trồ thán phục, khiến Vọng Nguyệt cảm thấy thêm hổ thẹn.  
Chu Mộng Châu nhìn chăm vào mặt Vọng Nguyệt, lạnh giọng nói:  
- Tiểu khả cũng tự thấy sức học còn thô thiển, không phải là đối thủ của đại sư, thế nhưng nguyện ý đấu với đại sư vài chiêu một cách quang minh lỗi lạc!  
Thật ra trong nội điện chỉ có vài người võ công cao minh mới nhận ra ngón vặt vừa rồi của Vọng Nguyệt.  
Vọng Nguyệt tự làm thì tất biết rõ, mặt đỏ gay chỉ sợ Chu Mộng Châu nói toạc ra thì chúng tăng cả nội điện đều biết, khi ấy giả lả nói lấp:  
- Bần tăng lĩnh giáo cao chiêu ám khí của thiếu hiệp, chừng nào vụ ngừng quay thì thôi!  
Chu Mộng Châu thầm rủa:  
- Lão trọc cục mịch thế này chẳng ngờ lại luyện độc môn công phu kỳ quái thế này!  
Khi ấy rút phắt thanh trường kiếm nắm trong tay chờ đợi.  
Vọng Nguyệt cứ ngỡ Chu Mộng Châu đánh kiếm bèn nói:  
- Bần tăng chỉ lĩnh giáo ám khí, xin thiếu hiệp cất kiếm cho!  
Chu Mộng Châu chẳng nói gì, thò tay vào trong ngực áo lấy ra một viên hắc châu đen bóng nắm trong tay huơ huơ lên cho lão thấy.  
Vọng Nguyệt lúc ấy chẳng nói gì thêm, chỉ thấy người nhún vọt quá hoán vị, đồng thời tay vung lên phóng ra một viên ngân đạn.  
Chu Mộng Châu thấy đối phương hoán vị, cũng liền thi triển khinh công đổi vị trí sao cho đối trực với lão ta, vung tay kiếm ra nhằm viên ngân đạn chém tới.  
Viên ngân đạn được dụng lực bắn ra rất xảo, đúng lúc ấy bỗng như bay chậm lại, đủ cho kiếm lướt qua, rồi vụt nhanh vào ngực chàng. Chu Mộng Châu giật mình, biết đối phương dụng cáo lực, kiếm vừa ra liền biến chiêu nhanh như chớp, may kịp chém văng viên ngân đạn ra ngoài.  
Mặc dù sau chiêu đầu chàng đánh bạt được viên ngân đạn của đối phương, nhưng đã ngầm phục tuyệt kỹ phóng ám khí của Vọng Nguyệt, khi ấy để tâm chú ý.  
Lần thứ hai Vọng Nguyệt bắn ra có đến ba viên ngân đạn, nhưng vị trí chẳng hoán đổi.  
Ba viên ngân đạn một trước hai sau bay tốc độ khác nhau, nhắm vào người Chu Mộng Châu phóng tới. Khi cách người chàng chừng năm xích, đột nhiên hai viên phía sau tăng tốc vọt đến thúc mạnh vào viên bay trước, tạo thêm lực khiến viên trước vọt như lưu tinh vào người Chu Mộng Châu. Hai viên bay sau khi ấy phân ra tả hữu nhắm vào vai chàng bắn vào.  
Chu Mộng Châu một kiếm vừa chém trúng viên đạn thứ nhất thì hai viên đạn sau kịp đến, nhảy né tránh cũng không được, khi ấy nhanh trí chùn người thẳng xuống, mắt bất động nhìn chuẩn hai viên ngân đạn lướt qua hai vai.  
Vọng Nguyệt tăng không biết công phu ám khí của Chu Mộng Châu đạt đến trình độ nào, vì chàng đến hiện tại vẫn chưa ra tay. Thế nhưng hai lần vừa rồi lão xuất thủ, chỉ nhìn thân pháp tuyệt diệu của chàng khi né tránh được những viên ngân đạn của lão, cũng đủ thấy là cao thủ rồi. Bấy giờ lão làm khiêm tốn nói:  
- Bần tăng đã thi thố hai lần, bây giờ đến thiếu hiệp ...  
Chu Mộng Châu cười nhạt cắt ngang nói ngay:  
- Đại sư cứ việc thi thố hết bản lĩnh, chừng nào đến lúc tự nhiên tôi sẽ cho đại sư nếm mùi thứ này!  
Vọng Nguyệt nghe câu nói cuồng ngông của đối phương thì tức giận thật sự, nghiến răng thầm rủa:  
- Hừ, thằng nhãi, hôm nay Phật gia sẽ siêu độ ngươi!  
Nghĩ thế, chỉ thấy tay lão vung mạnh, cả nội điện một màn ngân quang ánh lên, lão đã thi triển thủ pháp tuyệt luân Mãn Thiên Hoa Vũ.  
Đám tăng nhân xưa nay chỉ nghe nói về tuyệt luân ám khí này, nhưng chưa từng nhìn thấy, bấy giờ reo hò lên phấn chấn vô cùng.  
Chu Mộng Châu đã có đề phòng, khi thấy màn ngân quang ập tới người mình như chiếc lưới bủa, liền thi triển khinh công vụt lên như làn khói xám, người treo lơ lửng trên xà ngang nội điện, kịp lúc đám ngân quang lướt qua bên dưới rồi biến mất. Chu Mộng Châu thả người rơi xuống, nhưng chân chưa kịp chạm những chiếc vụ đột nhiên lại thấy ba viên ngân đạn bay tới.  
Vọng Nguyệt vốn là tay ma mãnh, khi tung ngân đạn ra đã lưu lại ba viên, chực khi đối phương kịp né tránh thì bồi tiếp thêm chiêu cuối cùng, chỉ thấy ba viên ngân đạn bay tới như lưu tinh theo hình chữ phẩm.  
Chu Mộng Châu người còn lơ lửng, khi ấy mà nhảy ra ngoài né tránh thì chẳng khó khăn gì, nhưng như vậy thì bị rơi khỏi những chiếc vụ, đành vung kiếm lên chém phạt một đường.  
“K..o ...ong ... koong” lên hai tiếng, chỉ đánh bật được hai viên, nhưng viên cuối cùng đánh trúng vào ngực phải. May mà bên trong đã có chiếc Bạch cốt y nên không thì chàng đã thụ thương.  
Cả đám tăng nhân “ái” lên vì kinh ngạc, rõ ràng Chu Mộng Châu trúng phải ngân đạn, thế nhưng thần sắc tợ như không hề bị thương. Đến Vọng Nguyệt cũng sững sờ kinh ngạc, phải thốt lên:  
- Thiếu hiệp thật cao cường!  
Chu Mộng Châu chỉ cười lạt, buông gọn:  
- Quá khen, giờ tiếp chiêu!  
Dứt lời, chỉ thấy viên hắc châu trong tay chàng vụt đến phía Vọng Nguyệt.  
Vọng Nguyệt là tay cao thủ võ lâm lão luyện về ám khí, cho nên thấy viên hắc châu bay tới thì chẳng lấy gì làm ngạc nhiên, chuẩn bị đưa tay đón lấy.  
Nhưng đúng lúc nghe tiếng Hoa Nguyệt Đầu Đà la lên:  
- Vọng Nguyệt sư đệ, mau lui!  
Gần như cùng một lúc với tiếng thét chát chúa của Hoa Nguyệt Đầu Đà, chỉ nghe nổ “bốp” một tiếng, viên hắc châu nổ mạnh phát ra bốn mươi chín chiếc mao châm tẩm độc như một làn mưa bay vào người Vọng Nguyệt.  
Vọng Nguyệt hết hồn, chỉ nhún chân nhảy về theo bản năng. Nhưng cùng lúc, lão thấy một cổ kình lực đẩy mạnh, giúp người lão vụt về sau càng nhanh hơn.  
Bốn mươi chín chiếc mao châm rơi vãi trên nền nhỏ li ti, nếu không nhìn kỹ chỉ e không nhận ra nổi.  
Tăng chúng đều la hoảng lên, may mà Vọng Nguyệt vô sự, nếu không thì chẳng biết hiện trường sẽ như thế nào nữa.  
Vọng Nguyệt mặt còn tái xanh, lúc này quay đầu nhìn về phía Hoa Nguyệt Đầu Đà, thấy ông ta vừa ngồi xuống, thầm hiểu vừa rồi sư huynh đã ra tay đẩy kình lực cứu mình, nếu không thì chỉ e táng mạng.  
Lão cúi đầu thầm rủa:  
- Đáng thẹn!  
Hoa Nguyệt Đầu Đà vừa rồi nhìn trận đấu, thấy Chu Mộng Châu nắm viên hắc châu trong tay thì lòng đã sinh nghi. Đến khi thấy chàng phóng đúng thủ pháp, thì lão không còn nghi ngờ gì nữa, nên mới ra tay cứu lão đệ của mình thoát nạn.  
Bấy giờ ngưng mắt nhìn Chu Mộng Châu thận trọng hỏi:  
- Trường Bạch lão nhân Nam Cung Vọng Nguyệt lão tiền bối với tôn giá quan hệ thế nào?  
Chu Mộng Châu không khỏi ngạc nhiên, trước cách xưng hô thay đổi của đối phương, lúc ấy lẩm bẩm hỏi lại:  
- Trường Bạch lão nhân Nam Cung Vọng Nguyệt?  
Nhưng chàng chợt nhớ ra ngay, khi Bạch Cốt Ma Quân truyền thụ cho chàng môn ám khí này và tặng cho chàng túi Cửu Dao Châu từng nói đến lai lịch của môn ám khí độc tôn này.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà nói tiếp:  
- Môn ám khí vừa rồi tôn giá thi triển chẳng phải là Cửu Dao Châu năm xưa Nam Cung tiền bối dụng nó thành danh trên giang hồ sao?  
Chu Mộng Châu đã hiểu rõ, nhưng vờ làm như hoảng nhiên hiểu ra “à” lên một tiếng, thầm nghĩ lão đầu đà này nhãn lực chẳng tồi.  
- Không sai, chính là Cửu Dao Châu?  
Hoa Nguyệt Đầu Đà thấy chàng thừa nhận, thì trở nên trầm ngâm, rồi nói:  
- Sớm biết tôn giá chẳng những là cao đồ của Kim La Hán, đồng thời cũng là hậu nhân của Nam Cung tiền bối, thì lão nạp chẳng phải để đám đạo trưởng ra mặt thêm mất thể diện này!  
Nguyên Cửu Dao Châu là môn ám khí bá đạo, chế tác tinh xảo, dụng pháp đặc dị, vốn xưa nay không truyền cho người ngoài phái. Hiện tại thấy Chu Mộng Châu dụng Cửu Dao Châu, Hoa Nguyệt Đầu Đà tự nhiên nghĩ đối phương là truyền nhân của Nam Cung Vọng Nguyệt phái Trường Bạch.  
Bấy giờ lão nói tiếp:  
- Lão nạp xưa nay bình sinh không hề có xích mích gì với Nam Cung tiền bối, trong lòng ngược lại cũng thầm ngưỡng mộ võ công của lão nhân gia. Đến như chuyện đấu nhau với Kim La Hán, cũng chỉ là chuyện ấn chứng võ công, thường thấy trong võ lâm mà thôi.  
Chẳng qua vì tôn giá sau khi nhập tự đã đánh thương Bạch Tân, thái độ lại ngạo mạn, cho nên mới triệu tập chúng tăng tại đây.  
Chu Mộng Châu nghe lão ta nói một hồi vẫn chưa thấy nói thẳng vào chính đề, khi ấy nhíu mày cắt ngang:  
- Đại sư bất tất vòng vo nhiều lời, có gì cứ nói thẳng ra cho!  
Hoa Nguyệt Đầu Đà ngửa cổ cười dài mấy tiếng:  
- Hắc hắc ... ngươi đã nôn nóng như vậy thì lão nạp cũng không phải lắm lời mất thời gian. Hảo, hảo! Lão nạp nguyện tiếp ngươi vài chưởng, không biết ý ngươi thế nào đây?  
Chu Mộng Châu chẳng cần suy nghĩ, gật đầu chấp nhận ngay.  
Toàn trường tăng chúng lúc này phiền muộn trong lòng vô cùng, cứ thấy ba hàng cao thủ chữ “Nguyệt, Bạch, Phong” đều đã bại thủ dưới tay thiếu hiệp này. Nhất là vị phương trượng Hoa Nguyệt Đầu Đà, công lao sáng lập Thiếc Ngõa Tự cả trăm năm nay, chẳng lẽ chốc lát tiêu tan danh khí dưới tay một thiếu niên vô danh tiểu tốt.  
Bởi vậy, bất đắc dĩ Hoa Nguyệt Đầu Đà mới tự xuất thủ, cho nên tăng chúng bây giờ trong lòng vừa phẫn nộ vừa lo lắng.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà bấy giờ vỗ tay mấy cái, liền thấy mấy vị thiếu tăng chạy ra nhặt hết số vụ nằm lăn lóc dưới đất. Tiếp đó thấy bốn thiếu tăng khác khệ nệ bưng ra hai chiếc đôn bằng đá xanh, mỗi chiếc xem chừng nặng có đến trên trăm cân.  
Hai chiếc thạch đôn đặt cách nhau chừng hai bộ, Chu Mộng Châu nhìn chưa biết tâm ý đối phương định làm gì đây. Nhưng xem ra đấu pháp đã thay đổi.  
Chàng thầm biết Hoa Nguyệt Đầu Đà là người có tên tuổi trong võ lâm, từng đả bại sư phụ mình, cho nên lúc này chuẩn bị động thủ, chẳng tránh khỏi chút sức ép tâm lý, trống ngực hơi rộn lên.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà không nói gì thêm, chỉ thấy thân hình nhẹ lay động, đang ở tư thế ngồi trên ghế thái sư, lướt nhẹ nhàng đến ngồi lên một chiếc thạch đôn, miệng mỉm cười nói:  
- Mời tôn giá, lão nạp thỉnh giáo chưởng pháp tôn giá!  
Chu Mộng Châu bấm bụng nghĩ nhanh:  
- Đã đến nước này há lý nào lại sợ!  
Khi ấy Chu Mộng Châu khẳng khái gật đầu, rồi tung người ngồi nhẹ nhàng lên chiếc thạch đôn đối diện với lão ta. Chàng nói:  
- Đấu qua chưởng pháp, Chu mỗ xin lĩnh giáo kiếm pháp đại sư.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà chỉ cười nhạt, tự ngạo nói:  
- Chỉ e tôn giá không qua nổi ba chưởng của lão nạp!  
Chu Mộng Châu nhíu mày nói:  
- Đừng nói ba chưởng, chứ ba mươi chưởng, Chu mỗ vẫn nguyện tiếp!  
Hoa Nguyệt Đầu Đà nhất thời tức giận trước thái độ cuồng ngạo của thiếu niên, nhưng rồi cười lên kha khả, thầm nghĩ:  
- Hôm nay là ngay siêu sanh cực lạc của ngươi!  
Nghĩ tới đó là lòng khởi ác ý, lão chẳng nói gì thêm, tay phải khoát nhẹ phát chưởng đánh ra thật chậm.  
Chu Mộng Châu thấy đối phương phát chưởng nhẹ nhàng, kình lực nhu nhược nhưng không dám khinh địch, biết bên trong tất nhiên có biến ảo gì đây. Bấy giờ nghĩ, nếu mình vội phát chưởng mạnh tiếp chiêu, nhỡ đối phương chỉ là hư chiêu, thì chẳng phải là thất thủ hay sao? Thế nhưng nếu phát chưởng yếu, nhỡ đối phương phát chưởng nhu trung tiềm cương, kình lực nội tàng, thì mình trở tay chẳng kịp.  
Khi ấy tính nhanh trong đầu, chàng ngầm vận khí tám thành công lực chuẩn bị, nhưng phát chưởng cũng chỉ hai thành công lực, ngầm dọ thám thử đối phương hư thật thế nào.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà thấy chàng đã phát chưởng, hai chưởng chuẩn bị tiếp nhau, lão bỗng hóa chiêu, chỉ vòng cổ tay một cái thành thế trảo bất chợt chộp mạnh vào uyển mạch của chàng.  
Chu Mộng Châu mắt không rời mặt đối phương, nhưng đuôi mắt chẳng rời tay chưởng của lão, thấy đối phương biến chiêu, liền thâu nhẹ tay rồi tức tốc đánh tới tiếp công lực ngầm vận thêm sáu thành.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà lão luyện giang hồ, tự nhiên không thể bị thất chiêu này. Chưởng biến trảo, trảo lại hóa chưởng, một cỗ kình cực lực mạnh đẩy ra.  
“Bình” một tiếng, quả nhiên hai người đã cương đấu một chưởng.  
Chỉ thấy Chu Mộng Châu người ngồi chao đảo trên thạch đôn, Hoa Nguyệt Đầu Đà cũng ngồi trầm ổn, tợ như không chút lay động. Thế nhưng trên mặt lão thoáng chút kinh động, gắt lên hỏi:  
- Phiên Thiên chưởng? Chẳng lẽ ngươi cũng là hậu nhân của Nhẫn đại sư?  
Chu Mộng Châu ngầm cảm phục chưởng lực thâm hậu của lão ta, nhưng thấy lão mặt hiện nét kinh hoảng, chỉ cười nhạt nói:  
- Há phải hỏi nhiều, phát chiêu thứ hai đi!  
Hoa Nguyệt Đầu Đà bị nói đến thẹn, phát ra thành nộ, tức tốc vung chưởng đánh tiếp chiêu thứ hai.  
Lần này chiêu thần tốc, chưởng phong ào ào, hai tay cứ hoa vào nhau như đôi long xà quyện nguyệt, bổ đến trước ngực Chu Mộng Châu.  
Đây chính là độc môn Hoa Nguyệt Mãn Địa chưởng.  
Chu Mộng Châu không dám chần chờ, lập tức múa tay phát Phiên Thiên đệ tam thức ra chiêu Thiên Long Động Hải, song chưởng tiếp song chưởng.  
Gần như cùng lúc hai tiếng nổ như long trời lở đất vang lên, chấn động cả đại điện, đến thấy ngói rơi lả tả, đám tăng nhân công lực yếu kém bị dư phong đẩy lùi về sau cả trượng, la hét loạn xạ.  
Khi đám ngói rơi dứt, bụi trần vơi bớt, chỉ thấy Hoa Nguyệt Đầu Đà người rơi trên đất, chiếc thạch đôn bị chấn động vỡ thành nhiều mảnh. Nhưng Chu Mộng Châu cả người và chiếc đôn bị đánh trượt bật dài về sau cả hai trượng, khí huyết trong người chừng như đảo lộn, thật là một chưởng trước nay chưa từng nếm tới.  
Sau chưởng này xem ra tình hình chưa phân thắng phụ, vì Hoa Nguyệt Đầu Đà vừa phát chưởng vừa vận Thiên cân trụ, nên chưởng lực chấn động xuống thạch đôn mà trụ lại. Lực kình quá mạnh, khiến thạch đôn vỡ toác, nhưng chung quy vẫn không rời khỏi nguyên vị, đủ thấy công lực của lão thâm hậu chừng nào rồi.  
Chu Mộng Châu gượng người giữ trấn tỉnh, ngạo khí nói:  
- Xin hầu đại sư chưởng nữa!  
Nói rồi tung người nhảy tới trước mặt lão chờ đợi.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà cũng thất sắc kinh động, chẳng thể ngờ nổi Chu Mộng Châu tuổi tác còn nhỏ mà đã có được nội lực kinh người đến thế, đủ tiếp một chưởng của lão ta với tám thành công lực, khi ấy trong lòng đã thầm bội phục.  
Thế nhưng, hôm nay nếu lão mà cũng không hạ nổi thiếu niên này thì một khi chuyện lộ ra giang hồ, thanh danh tiếng tăm của Hoa Nguyệt Đầu Đà và cả Thiếc Ngõa Tự kể như sụp đổ. Nghĩ đến đó lão phẫn hận, quyết đánh gục đối phương, cả người lao tới, hai tay hoa nhanh, phát liền liên hoàn thất chưởng.  
Chu Mộng Châu không dám khinh suất, thi triển thân pháp né tránh, đồng thời áp sát đối phương thi triển chiêu Phiên Thiên Tam Thập Lục thức mà đánh.  
Qua chừng hai mươi chiêu, Hoa Nguyệt Đầu Đà lòng nôn nóng, mà Chu Mộng Châu cũng khẩn trương không kém. Chàng thầm nghĩ nếu như qua thêm mười sáu chiêu nữa là toàn pho Phiên Thiên chưởng đã thi xuất hết, lúc ấy khó lòng tiếp tục đấu với đối phương, bèn nghĩ tiếp:  
- Đằng nào cũng đã vào huyệt hổ, cứ thí mạng với lão đầu đà này một phen!  
Bấy giờ không né tránh nữa, vừa thủ vừa công. Hoa Nguyệt Đầu Đà lão luyện giang hồ, khi lão cấp thì không nghĩ ra kế, nhưng đối phương cấp thì lão sáng ý trong lòng tính nhanh hạ chiêu. Tay xuất chưởng, thoạt trông đã sắp chạm chưởng với Chu Mộng Châu, nhưng lão thừa biết tâm ý của chàng là trực đối. Liền thâu nhanh tay, tạo ra kình lực mạnh, cả ống tay áo phật lên quất “bộp” trúng ngay huyệt Khúc trì của Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu không ngờ đối phương ngầm trong giở trảo pháp đả trung huyệt đạo của mình, khi nhận ra thì đã không kịp. Chỉ thấy cánh tay tê dại, kình lực phát chưởng tự nhiên tiêu tán.  
Đúng lúc ấy thì chưởng của Hoa Nguyệt Đầu Đà lập tức tiếp tục phát ra, Chu Mộng Châu muốn thâu chưởng thoái người cũng muộn mất rồi.  
“Bình” một tiếng, cả người Chu Mộng Châu văng ra ngoài đến ba trượng, chàng thấy đầu óc tối sầm, kịp hiểu đã bị trọng thương, liền phóng chân chạy ra hướng hoa lâm. Lập tức sau lưng thấy bọn tăng hàng chữ Bạch nhất tề vung thiền trượng quát đuổi theo sau:  
- Sát! Sát!  
Chu Mộng Châu quay người tay vung liền ba viên Cửu Dao Châu.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà thét lớn:  
- Bạch Tĩnh, các ngươi mau trở lui!  
Chu Mộng Châu phóng ám khí xong, lập tức cắm đầu thi triển hết sở học thân pháp phóng chạy như ma đuổi, nghĩ bằng mọi giá nhanh ra khỏi Thiếc Ngõa Tự này.  
Trong màn đêm, chỉ thấy một bóng người chao đảo chạy như bóng ma trơi nhắm hướng rừng mà chạy ...  
Đằng sau xa, lại thấy thêm mấy hòa thượng truy theo. Nhưng chỉ chốc lát đã thấy đám hòa thượng khựng người đứng lại vì mất tung tích đối phương.  
Thật sự là Chu Mộng Châu thọ thương nhưng bằng vào thân pháp Lăng hư nhiếp bộ thì sau mấy cái nhảy, đám hòa thượng kia đã bị bỏ rơi xa rồi.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 12**

Giả Ma Quân Gây Chấn Động Toàn Võ Lâm

Đã vào khu rừng rậm, nhưng Chu Mộng Châu vẫn không dám dừng chân, chàng chỉ phóng chạy theo bản năng sinh tồn. Người lướt lướt trong rừng tợ bóng ma chơi.  
Nhưng sức người có hạn, cuối cùng chân khí như tàn tận, chàng gắng gượng lắm mới chạy thêm một đoạn xa nữa, bỗng trước mặt là một bức tường chắn ngang. Trong cảnh tranh tối tranh sáng, vả lại thần trí chàng không còn được tỉnh táo nên chung quy không nhận bức tường trước mặt là gì. Chàng chợt rung người khi nghĩ, biết đâu mình chưa ra khỏi bức tường rào ngoài của Thiếc Ngõa Tự? Chỉ nghĩ đến đó, chàng rã rời tay chân, đầu óc hoa lên rồi ngã nhào trên đất chẳng còn hay biết gì nữa.  
Chẳng biết đã qua bao nhiêu lâu, Chu Mộng Châu từ từ hồi tỉnh, nhưng không phải là hồi tỉnh hẳn. Có điều chàng nhân thức được một điều:  
- Mình còn sống!  
Chàng cảmg giác một bàn tay ấm áp dịu dàng đang sờ sờ trên trán mình, lại sờ trên ngực mình. Trong lòng chàng cơn đau nhức nhối ê ẩm, bàn tay dịu dàng kia đã khiến cho cơn đau vơi đi không ít. Bất giác từ khóe mắt chàng hai hàng nước mắt rơi ra. Trước mắt chàng hiện lên thời thơ ấu, mỗi lần bị đám trẻ con lớn hơn ăn hiếp, chỉ biết chạy về bên mẹ vuốt ve an ủi, bao nỗi tủi thân mới dần dần vơi đi.  
Qua một lúc, Chu Mộng Châu đã thật sự tỉnh lại, chàng khẽ trở người, thế nhưng hai mắt vẫn chưa mở, chừng như chàng sợ đôi tay ấm áp kia rời mất trên trán mình.  
Bỗng bên tai một giọng nói dịu dàng vang lên:  
- A di đà phật! Cuối cùng thí chủ cũng đã tỉnh lại.  
Chu Mộng Châu không thể tiếp tục giả vờ, chàng mở mắt ra, chỉ thấy ngồi bên mình là một trung niên ni cô, khuôn mặt tròn sáng như minh nguyệt, đôi mắt hiền dịu nhìn mình hiện nét vui. Rõ ràng trung niên ni cô cũng vừa qua khỏi một cơn lo lắng.  
Chu Mộng Châu cố vắt đầu nhớ lại mọi chuyện, chừng như đã dần dần nhớ lại hết, thì ra cuối cùng khi ngã xuống đã ngã bên cạnh một ngôi ni tự, chàng định chống tay ngồi dậy, trung niên ni cô cản lại nói:  
- Thí chủ trọng thương hôn mê đã ba hôm mới tỉnh lại, không nên động sớm!  
Chu Mộng Châu giật mình, chẳng ngờ mình trúng một chưởng của Hoa Nguyệt Đầu Đà mà hôn mê đến ba ngày, đủ thấy thương thế không nhẹ. Lúc ấy nghĩ ni cô nói đúng, bèn thôi không ngồi dậy nữa, nhắm mắt dưỡng thần, lát sau lại ngủ thiếp đi.  
Chu Mộng Châu dưỡng thương đến mười ngày mới hoàn toàn hồi phục, hàng ngày chàng được trung niên ni cô lặng lẽ chăm sóc chu đáo. Hỏi ra, chàng mới biết rằng, sáng hôm đó ni cô như thường lệ đi quanh quét dọn thì thấy có người nằm bên ngoài vườn chùa.  
Ni cô vực chàng vào trong chăm sóc, chàng lại được ni cô pháp hiệu Liễu Duyên, tịnh tu tại Tĩnh Trần thảo am này đã mười năm nay. Ngoài ra chàng hỏi gì thêm ni cô cũng không nói.  
Một hôm lúc ấy trời vừa xế chiều, Chu Mộng Châu một mình đi dạo khắp quanh chùa, bỗng nhiên ngang qua thiền phòng chàng nghe thấy từ bên trong vang ra tiếng rên rất yếu, chàng bất giác cảm thấy kỳ lạ, nhảy đến bên cửa sổ nghe ngóng.  
Bên trong một giọng nói già nua đứt quãng vọng ra:  
- Duyên nhi ... cây cao, lá rụng, người già quy tiên ... xưa nay là lẽ thường. Đóa Phong Thù Tiên Nhị kia, nếu ta uống thì ... có thể sống thêm một đôi năm nữa, nhưng tuổi ta ... thật ra đã nên về trời rồi, uống chỉ thêm uổng bảo vật nghìn năm hiếm có kia. Tiểu tử đó, nhãn lực ta không nhầm đâu, khí cốt tướng mạo đều bất phàm, hiếm thấy nhất là tuổi còn nhỏ mà đã luyện thành võ công siêu việt, đóa Phong Thù Tiên Nhị để hắn uống là đúng. Ta ...  
nguyện ý như thế.  
Kế đó chàng nghe thấy tiếng khóc rất thảm.  
Chu Mộng Châu nghe ra giọng nói càng lúc càng yếu đuối, cuối cùng như tán khí mà ngừng, rõ ràng như người đang trối lời. Lại nói câu chuyện chừng như liên quan đến chàng, khi ấy không kể gì nữa, vén cửa sổ nhảy vào bên trong.  
Trong thiền phòng chỉ có một chiếc giường và một bộ bàn hai ghế. Nằm trên giường là một lão ni gầy như que củi, tóc trắng như sương, hai mắt hõm sâu, thần quang thất tán. Bên giường chính là trung niên ni cô, mặt sầu mi thảm buông tiếng khóc.  
Chu Mộng Châu xông vào đột ngột, chừng như đánh động lão ni, chỉ thấy đôi rèm mi nhướng nhướng lên, đôi mắt lờ đục nhìn chàng một cái, trên mặt lướt qua nét vui. Nhưng chỉ là trong chớp mắt, rồi lại rũ mí mắt vào hai hố mắt sâu hóm, không nói được câu nào, thần thái hôn mê.  
Chu Mộng Châu liền đến bên cạnh, đưa tay vào chăn đặt lên tâm huyệt lão ni, vận kình lực truyền qua. Một cổ chân khí từ tay Chu Mộng Châu truyền qua người lão ni, dần dần thấy thần quang hiện trên mặt lão ni, rồi bà ta hồi tỉnh lại, ngước mắt nhìn Chu Mộng Châu, khóe môi hiện nụ cười mãn nguyện.  
Trung niên phụ nhân sung sướng thốt lên:  
- Cung hỷ thí chủ thương thế đã hồi phục.  
Chu Mộng Châu chẳng nói gì, tiếp tục vận công truyền cho lão ni.  
Qua chừng thời gian một tuần trà, sắc mặt lão ni đã hiện sinh khí nhiều hơn, chàng mới lấy tay ra khỏi ngực, nhưng tiện thể điểm vào huyệt Thùy miên, khiến lão ni rơi vào giấc ngủ.  
Chu Mộng Châu đưa tay thị ý cho trung niên ni cô ra bên ngoài nói rõ duyên cớ. Trung niên ni cô không hề giấu giếm, khi ấy kể cho chàng biết. Bấy giờ Chu Mộng Châu mới hay lão ni thân bệnh yếu đã lâu, vốn có một đóa Phong Thù Tiên Nhị, nhưng thấy chàng thụ trọng thương nguy cấp tính mệnh nên đã nhường lại cứu chàng.  
Chu Mộng Châu nghĩ đến từ xưa nay chưa từng biết nhau, giờ nhận đại ân cảm thấy trong lòng khó ăn khó bảo. May mà lão ni chưa đoạn khí, chứ nếu chậm chân để người chết cứu mình, há chẳng phải tội lắm sao? Nghĩ đến đó cả người chàng toát mồ hôi.  
Trung niên ni cô thấy thần thái chàng áy náy bất an, thở dài nói:  
- Đằng nào chuyện cũng đã rồi, phiền não làm gì. Vả lại chính bản thân gia sư nguyện ý nhường cho thí chủ phục dụng linh dược, âu cũng có chủ ý của người.  
Chu Mộng Châu nghe nữ ni nói cũng có lý khi ấy thẳng thắn hỏi:  
- Không biết lão sư thái có sai khiến gì tôi xin ni cô cứ nói ra!  
Trung niên nữ ni nói:  
- Đấy chỉ là suy đoán của cá nhân tôi thế nhưng chắc chắn không sai là bao!  
Rồi không đợi Chu Mộng Châu truy vấn, nữ ni nói tiếp:  
- Chuyện nói ra thì dài, đại để gia sư dấn thân không môn, tâm khỏi tam giới, thân thoát ngũ hành. Thâu nhận tôi làm môn đồ, vốn có thâm úy đem một pho kiếm tuyệt thế vô song truyền thụ cho tôi. Nhưng tôi kể từ sau khi trượng phu qua đời, lòng như tro lạnh, chẳng màng cảnh hồng trần danh lợi, cho nên không nguyện tiếp thụ. Thế nhưng gia sư từng nói rằng chỉ có tôi là đệ tử truyền y bát duy nhất, trừ tôi ra, không truyền cho ai. Chỉ một điều này, gia sư đã khuyến hóa tôi đến mười năm nay, nhưng tôi không hề cải chủ ý. Vốn người chỉ mong tôi luyện thành pho kiếm pháp này, sau khi người qua đời chấn hưng sơn môn, khai sơn lập tự, thâu nhận môn đồ rộng rãi, gọi là khai phá nên một môn phái đứng chân trong võ lâm, lấy tế độ bần sinh làm tôn chỉ. Ài! Quả thật tôi đã làm người thất vọng. Thế nhưng ...  
Ni cô dừng lời, đưa mắt nhìn Chu Mộng Châu đầy hàm ý, nói tiếp - Vừa rồi chỉ nhìn gia sư ánh mắt khi thấy thí chủ tợ như không cố chấp nữa, muốn trước lúc lâm chung, đem pho kiếm phố truyền cho thí chủ.  
Chu Mộng Châu hơi bất ngờ, chẳng những được dùng linh dược hiếm thấy Phong Thù Tiên Nhị có thể cải lão hoàn đồng kéo dài tuổi thọ để cứu mình. Giờ nữ ni nói lão sư thái ý còn muốn truyền thụ pho kiếm phổ cho mình. Thật là một điều chàng không thể nghĩ tới.  
Khi ấy trầm ngâm nghĩ ngợi rồi hỏi:  
- Lão sư thái muốn truyền pho kiếm phổ hy thế cho ni cô, hẳn ngoài ra còn có dụng ý khác?  
Trung niên nữ ni thở dài nói.  
- Tiền phu khi còn tại thế cũng là một nhân vật thành danh giang hồ, vậy mà không ngờ cuối cũng cũng mất tích một cách hết sức bí ẩn. Thật tình thì mười năm tuy không biết sống chết thế nào, có điều tôi luôn linh cảm điều chẳng lành nhất đã xảy ra với tiên phụ. Nhưng mười năm qua ẩn tu ở đây, tôi cũng đã nhận ra một điều, nhân sinh tất thảy đều đã được lão Thiên an bài, cái gọi là tầm thù rửa hận, thật ra cũng chỉ là sinh từ lục căn bất tĩnh, tâm thức dao động, nhất niệm phát sinh mà thành?  
Chu Mộng Châu ngưng mục nhìn trung niên nữ ni, thấy bà ta vô cùng thản nhiên trong lòng thầm nghĩ:  
- Trừ phi phu thê họ trước đây từng xảy ra chuyện bất hòa, nếu không chẳng nên có thái độ như vậy?  
Trung niên nữ nhi nói tiếp:  
- Có lẽ ngươi cảm thấy ta có cách nghĩ hơi cổ quái, ân sư cũng từng khuyên ta rất nhiều lần, thế nhưng ta thủy chung vẫn thông hiểu nổi phải nên làm thế nào cho phải, rốt cuộc cứ để chuyện tự sự thành.  
Chu Mộng Châu trầm mặc, không biết nên nói thế nào với nữ ni, hồi lâu mới lên tiếng:  
- Thực tình trước chuyện này tôi cũng không hiểu lắm, thế nhưng lão sư thái đã hy sinh đóa Phong Thù Tiên Nhị, như là hy sinh chính tính mạng của mình để cứu tôi thoát hiểm nguy. Tôi nhất đinh phải tìm lại cho người một đóa Phong Thù Tiên Nhị khác, mới không áy náy xấu hổ.  
Trung niên nữ ni lắc đẩu nói:  
- Ngươi không nên coi chuyện quan trọng đến thế, có điều đóa Phong Thù Tiên Nhi này thật khó mà có được, ân sư đã tốn không biết bao nhiêu tâm huyết, may sao mà có được một đóa.  
Chu Mộng Châu nói:  
- Chỉ cần ni cô chỉ cho tôi biết núi nào có Phong Thù Tiên Nhị, tôi nhất định sẽ đến đó lấy nó về cho lão sư thái trường thọ.  
Trung niên nữ ni trầm ngâm một lúc, nói vẻ không chắc lắm:  
- Ân sư năm xưa hình như từng nói trong Thiếc Ngõa Tự dưới chân dãy núi này cũng có được một đóa.  
Chu Mộng Châu vừa nghe ba tiếng Thiếc Ngõa Tự thì buộc miệng la lên một tiếng, miệng lẩm bẩm:  
- Thiếc Ngõa Tự? Thiếc Ngõa Tự ư?  
Trung niên nữ ni nhíu này hỏi:  
- Thí chủ cũng biết Thiếc Ngựa Tự?  
Mấy ngày trước nữ ni từng hỏi chàng chuyện vì sao chàng bị trọng thương. Chu Mộng Châu chỉ đáp là động thủ với người khác, chứ không hề nhắc đến Thiếc Ngõa Tư. Lúc này nghe hỏi vậy chàng gật đầu nói:  
- Tôi chỉ có nghe người ta nói qua, nhưng chưa từng đến đó. Đã thế lần này để tôi vào đó một chuyến xem, biết đâu lấy được Phong Thù Tiên Nhị!  
Nữ ni nói vẻ băn khoăn:  
- Nghe ân sư nói, Thiếc Ngõa Tự là nơi hang hùm hổ huyệt, trong đó là một bọn ác tăng, thí chủ không nên mạo hiểm!  
Chu Mộng Châu chỉ cười nói:  
- Ni cô chớ nên quá lo lắng cho tôi, tôi đã quyết là sẽ làm.  
Tối đó chàng chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ để đột nhập vào Thiếc Ngõa Tự. Nữ ni làm cho chàng một bữa ăn thịnh soạn, đến canh ba chàng mới lên đường tìm xuống Thiếc Ngõa Tự.  
Lại nói, Thiếc Ngõa Tự từ sau khi bị Chu Mộng Châu vào đại náo một trận thì không khỏi khiếp hồn. Mặc dù cuối cùng Chu Mộng Châu vẫn bị Hoa Nguyệt Đầu Đà xảo trá giở trò mới thắng một chưởng, nhưng cả chùa không khỏi rung động, vì bị một thiếu niên đơn thân độc mã vào tận chùa công nhiên động thủ.  
Từ sau đêm đó, trong Thiếc Ngựa tự đêm nào cũng cắt cử người tuần tra cẩn mật.  
Nhưng cũng chỉ là chuyện rầm rộ vào đêm đầu, rồi đâu cũng vào đó. Tăng chúng trong Thiếc Ngõa Tự xưa nay tự ngạo ngông cuồng độc bá cả một vùng này, thử hỏi ai dám mạo phạm. Huống gì bọn họ đinh ninh là Chu Mộng Châu trúng một chưởng của Hoa Nguyệt Đầu Đà, nhất định tri thương cả tháng sợ chưa hồi phục. Bởi thế chỉ sau một tuần là việc canh phòng đã thấy chểnh mảng.  
Đêm hôm ấy, trong Thiếc Ngõa Tư vẫn yên ả trôi qua, thế nhưng có một bóng ma đã xâm nhập rồi trở ra một cách hết sức bí ấn.  
Sáng lại, Hoa Nguyệt Đầu Đà được tin báo có một thiếu tăng đêm hôm qua trong lúc canh gác thì bị người điểm huyệt. Hoa Nguyệt Đầu Đà đích thân xuống tận nơi, gặp thiếu tăng hỏi nguyên cớ. Thiếu tăng chỉ đáp được một điều là trông thấy một bộ xương khô lướt tới nhanh như làn khói, rồi cả người chết khựng đến kêu cứu cũng không kịp, ngoài ra không biết gì thêm nữa.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà nhíu mày im lặng bỏ về phòng, trên nét mặt lộ vẻ lo lắng bất an.  
Tăng chúng hay tin này đều nơm nớp hoảng loạn, chuyện này rõ ràng chẳng đơn giản chút nào. Cả Thiếc Ngõa Tự tăng chúng trên trăm người, mà người nào võ công cũng không tồi, xưa nay chưa từng có kẻ lạ mặt nào dám đột nhập vào Thiếc Ngõa Tự. Chuyện xảy ra thật ngoài sức tưởng tượng của bọn họ.  
Đến gần trưa, thì một tin báo khác từ vị Giám viện trưởng lão là đóa Phong Thù Tiên Nhị cất cả mấy đời nay, tự nhiên không cánh mà bay.  
Hai sự kiện xảy ra như cùng một thời gian đủ phán đoán kẻ đột nhập vào Thiếc Ngõa Tự hồi đêm là một cao nhân dị sĩ đồng thời mục đích là trộm đóa Phong Thù Tiên Nhị. Có điều khó đoán ra người đó là ai.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà ở riết trong Phương trượng thất đóng cửa không ra ngoài, hẳn là lão đau đầu không ít. Chỉ cần chuyện này lộ ra ngoài cũng đủ bẽ mặt Thiếc Ngõa Tự với người trên giang hồ rồi.  
Đến chập chiều, có một tiểu đồng chạy đến chùa trao cho một phong thư báo là có người khách nhờ đưa giùm tận tay phương trượng.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà cầm bức thư trên tay đọc xong không khởi phát run. Thư vỏn vẹn mấy câu:  
“Canh ba đêm nay, tự thân đến Long Sơn, trên đỉnh có hồng đăng phố hội. Nếu chậm trễ họa giáng toàn tự!”.  
Bên dưới lạc khoản ngoại hiệp Bạch Cốt Ma Quân.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà đã từng nghe danh Bạch Cốt Ma Quân. Nhưng chưa một lần diện kiến, vả lại bình sinh chẳng hề ân oán, cớ sao lão ta lại tìm đến?  
Từ đó đến tối, Hoa Nguyệt Đầu Đà ngồi trước ngọn nến băn khoăn không biết có nên đi hay không? Không đi thì đối phương coi thường, còn đâu là một Hoa Nguyệt Đầu Đà thịnh danh trong giang hồ mấy mươi năm nay? Huống gì đối phương hăm dọa đại họa toàn tự?  
Nhưng đi, thì chắc chắn là nguy hiểm, và ít nhất cũng không tránh được một trường ác chiến.  
Uy danh của Bạch Cốt Ma Quân lừng lẫy từ ba mươi năm trước, sau này bặt tăm bặt tích, bây giờ tái hiện là một điều khiến Hoa Nguyệt Đầu Đà lo lắng. Có điều đối phương nghe nói là công lực phi phàm, nhưng chưa động thủ thì làm sao biết được?  
Đắn đo mãi, bên ngoài tiếng mõ điểm canh đã thấy vào canh ba, Hoa Nguyệt Đầu Đa vốn ngạo khí rất lớn, đứng vụt lên kiên quyết phó hội một phen.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà vẫn vận tăng y, lưng mang đai, vai đeo trường kiếm rồi khẳng khái một mình vọt ra khỏi chúa nhắm Long sơn phóng tới.  
Từ xa ngoài hơn mười dặm, Hoa Nguyệt Đầu Đà cũng đã nhận ra trên một đỉnh núi có ánh đèn lồng, lão liền phóng chân nhanh hơn.  
Đến đỉnh núi, trên ngọn tùng cao nhất là ngọn đèn lồng, đứng trước khoảng đất trống chừng hai trượng vuông là một bộ xương khô, Hoa Nguyệt Đầu Đà cả đời hành cước giang hồ chưa từng nhìn thấy nhân vật nào ma quái như vậy, bất giác một luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng khiến lão rùng mình.  
Cỗ xương khô ấy vừa thấy bóng Hoa Nguyệt Đầu Đà xuất hiện, liền phất nhẹ tay một cái, ánh đèn lồng tự nhiên tắt ngấm, đỉnh núi trở nên tối đen như mực. Hoa Nguyệt Đầu Đà thấy vậy thì cả kinh, phải qua một lúc lão mới quen hẳn với bóng tối ở đây và bộ xương khô trước mặt.  
Lão chấn động, ngoài ra còn vì vừa rồi không biết cỗ xương khô kia đã dùng pháp môn tà đạo nào phất nhẹ tay đã thấy ánh đèn treo cao đến năm trượng vẫn tất ngấm. Đủ thấy công lực uyên thâm đến cảnh giới nào rồi.  
Hoa Nguyệt Đầu Đa bị phủ đầu một màn này đã run trong lòng, đứng khựng cả người ra, hồi lâu mới nhận ra được trước mặt không phải là bộ xương khô thật, mà là một người vận chiếc áo choàng phủ kín từ đầu đến chân. Áo choàng màu đen, bên trên vẽ một bộ xương khô rất tinh xảo, thoạt trông khó nhận ra được ngay.  
Hoa Nguyệt Đểu Đà đánh bạo lên tiếng trước:  
- Vãn bồi đã đến đúng giờ hẹn, chẳng biết tiền bối có gì chỉ giáo?  
Nguyên là Bạch Cốt Ma Quân thành danh khi Hoa Nguyệt Đầu Đà ở tuổi thiếu niên, cho nên lão mới tự nhận thân phận mình nhỏ hơn một thế hệ.  
Bạch Cốt Ma Quân lạnh giọng:  
- Nghe nói ngươi võ công thâm hậu, xưng bá một phương, lão phu đến thọ giáo vài chiêu!  
Mặc dầu Hoa Nguyệt Đầu Đà đã hiểu trước được tình thế sẽ xảy ra, thế nhưng trước mắt nghe đích thân Bạch Cốt Ma Quân giọng lạnh như băng khiêu chiến, thì cũng không khỏi phát khiếp. Tuy vậy, cả một vùng này là đất của lão, chẳng lẽ để đối phương uy hiếp, bèn uyển chuyển nói:  
- Vãn bối chỉ học được vài ngón võ, trước mặt tiền bối há dám khua môi múa mép. Có điều lần này được tiền bối chỉ giáo, thật là tam sinh hữu hạn, nào dám không tiếp lĩnh. Thế nhưng dám hỏi tiền bối lần này tìm gặp kẻ hèn này thật ra có dụng ý gì?  
Bạch Cốt Ma Quân hừ một tiếng, gắt giọng:  
- Phế ngôn, lắm lời, tiếp lão phu vài chiêu xem sao?  
Nói rồi, chỉ nghe "soạt" một tiếng, trong tay Bạch Cốt Ma Quân một ngọn thất chuỳ đoản kiếm ánh thép xanh lè, đủ thấy là ngọn bảo kiếm chớ chẳng phải tầm thường.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà thấy Bạch Cốt Ma Quân đã rút binh khí, lão cũng chẳng khách khí, liền rút thanh kiếm tùy thân vốn đã không dùng đến cả mười năm nay.  
Kiếm vừa cầm tay, thì đã thấy bóng Bạch Cốt Ma Quân như bóng quỷ lướt tới, một kiếm chưa xuất hết, mà kiếm phong rít lên nghe rợn tóc gáy. Hoa Nguyệt Đầu Đà giật thót mình, vội nhảy lui một trượng thầm nghĩ:  
- Lão ma đầu này công lực ghê gớm thật.  
Bạch Cốt Ma Quân Quân xuất thủ chiếm ưu thế liền tiếp chiêu thứ hai tấn công, chẳng nói thêm lấy câu nào.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà cũng liền giở pho Bạch hoa kiếm pháp vốn thành danh xưa nay ra ứng phó. Nhưng chiêu nọ tiếp chiêu kia vẫn không cản được uy lực kiếm pháp của Bạch Cốt Ma Quân.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà chấn động cả người, mấy lần kêu lên thành tiếng trong lòng thầm hoang mang:  
- Lão ma đầu này tai sao cũng dụng được pho Đạt Ma kiếm pháp?  
Thế nhưng chiêu thức biến dị thì tợ hồ như rất tạp.  
Quả thật đúng như vậy, Bạch Cốt Ma Quân ra chiêu nhất nhất đều từ pho Đạt Ma kiếm pháp, vốn cũng giống như pho Đạt Ma kiếm pháp mà Hoa Nguyệt Đầu Đà biết. Thế nhưng, sau mỗi một chiêu là có một biến chiêu cổ quái nhìn tợ như thủ mà lại là công, đôi lúc nhìn như công mà lại là thủ. Khiến lão ta chẳng biết nên hóa chiêu hay công thủ, nhất thời tay chân lúng túng, không biết ứng xử thế nào, tự nhiên kiếm pháp của lão ta cũng giảm phần uy lực rất nhiều.  
Kỳ ảo nhất vẫn là thân pháp của Bạch Cốt Ma Quân. Hoa Nguyệt Đầu Đã vừa nhận ra bóng ngươi trước mặt, chiêu Đạt Ma tam thức phát ra, lão thuộc chiêu kiếm như lòng bàn tay, vậy mà khi phóng kiếm hoa giải thì đã nghe kiếm gió lướt lạnh cả lưng, lão hốt hoảng tung người nhào tới trước phóng chạy tránh kiếm.  
Giọng cười lạnh lùng của Bạch Cốt Ma Quân vang lên:  
- Hắc hắc . ... chạy đi đâu?  
Kiếm ảnh lại loang loáng trước mặt, đúng là chiêu Đạt Ma đệ tứ thức “Tuệ ảnh giáng ma”, Hoa Nguyệt Đầu Đà lần này dầu thuộc chiêu kiếm, nhưng không còn dám chủ quan phóng kiếm hóa chiêu, mà chỉ lùi đồng thời hộ kiếm phòng thân.  
Bạch Cốt Ma Quân thấy đối phương đã co người trấn thủ, cười gằn một tiếng, kiếm biến thức phát xuống một chiêu “Thiên cân áp đỉnh”. Chỉ nghe "k ...o ...ong" một tiếng, ánh thép tỏa ra sáng xanh một vùng, cả người Hoa Nguyệt Đầu Đà bị chấn động thoái lùi liền bốn năm bước nặng nề.  
Bạch Cốt Ma Quân đứng trầm ổn, chỉ có tà áo Bạch Cốt Ma Quân tung bay theo dư phong, trông cứ như bóng ma đang lắc lư.  
Hoa Nguyệt Đầu Đà trán đổ mổ hôi lạnh, tay chẳng những ê ẩm cầm kiếm như không vững, mà thân kiếm chỗ vừa bị chạm sứt hẳn một miếng thấy rõ, cả người chấn động khiếp hãi.  
Bạch Cốt Ma Quân cười ngất, lắc lắc cái đầu lâu nói:  
- Chút bản lãnh cỏn con của ngươi mà cũng dám xưng hùng xưng bá ư?  
Miệng cười tay vung kiếm phát ra tiếp chiêu thứ năm, chín làn kiếm ảnh trùm tới người Hoa Nguyệt Đầu Đà, lão nhìn cũng nhận ra được Đạt Ma đệ ngũ thức, nhưng lòng khiếp hoảng khiến lão không còn đủ can đảm để chống đỡ, chỉ thoái người kiếm hộ trước ngực.  
Bạch Cốt Ma Quân đắc thế phát liền ba chiêu, Hoa Nguyệt Đầu Đã thoái liền ba lần.  
Thoạt trông đã thấy lão lùi đến mép vực núi.  
Bạch Cốt Ma Quân dừng bước, ngửa cổ cười dài một tràng lang lảnh:  
- Hắc hắc . ... hắc hắc . ... hắc hắc . ... Hoa Nguyệt Đầu Đà ngươi tự nhận thấy võ công của ta so với ngươi thế nào?  
Hoa Nguyệt Đầu Đã mặt nhăn mày nhíu, trông đến thảm hại, trong lòng thật sự khiếp phục trước kiếm pháp ảo diệu cổ quái của Bạch Cốt Ma Quân, thở dài nói:  
- Tiền bối võ công huyền đạt hỏa, vãn bối nào dám sánh được!  
Câu nói đầy tự ty này thật ra chẳng bao giờ thốt ra được từ một người kiêu ngạo tự phụ như Hoa Nguyệt Đầu Đà.  
Thế nhưng lão thầm nghĩ thiệt một câu nói chẳng chết vào đâu, huống gì thua kiếm dưới tay một nhân vật lừng danh từ ba mươi năm trước thì có gì đáng hổ thẹn. Lại nói chuyện đêm nay chẳng có người thứ ba chứng kiến, chỉ cần Bạnh Cốt Ma Quân cao hứng tha qua, đồng thời không nhắc đến với người khác, thì coi như chuyện êm xuôi chung quy không ai hay biết.  
Nghĩ chịu thua đáo để, lão bèn nói tiếp:  
- Lão tiền bối cứ dạy, vãn bối nguyện phục tùng!  
Bạnh Cốt Ma Quân lạnh giọng nói:  
- Nghe nói ngươi rửa tay gác kiếm từ mười năm nay, sao lại dụng kiếm lại?  
Chỉ nghe giọng lạnh lùng đầy uy hiếp, cả người Hoa Nguyệt Đầu Đà cũng run lên, lão quyết ý trong lòng, nghiến răng ngầm vận nội công vào hai tay rồi "koong" một tiếng, tự bẻ đôi kiếm của mình.  
Phàm một người luyện võ công, đối với binh khí tùy thân của mình quý trọng vô cùng, lần này Hoa Nguyệt Đầu Đà tự bẻ gãy kiếm của mình đủ thấy lão khiếp phục Bạch Cốt Ma Quân thế nào rồi.  
Bạch Cốt Ma Quân lúc ấy ngữ khí nghe ra mới hòa hoãn lại:  
- Ngươi đã tự xử với mình như vậy, ta niệm tình mà phát lạc nhẹ nhàng cho. Lão phu ẩn tích ba mươi năm, nay tái hiện giang hồ là muốn ấn chứng với một số thiếu niên cao thủ mới xuất hiện, phỏng chừng ngươi cũng có chỗ để dùng đến đấy!  
Hoa Nguyệt Đầu Đà lúc ấy mới nhẹ người, cúi đầu nói:  
- Chỉ cán tiền bối hạ lệnh, vãn bối nhất định toàn lực làm theo.  
Bạch Cốt Ma Quân chỉ hừ một tiếng lạnh lùng, rồi phất tay một cái.  
Cỗ kinh lực không mạnh, nhưng Hoa Nguyệt Đầu Đà hiểu ra cái phất tay ấy nhún đà nhảy lùi đến ba lần, đoạn mới quay người phi xuống vực núi biến mất. Bạch Cốt Ma Quân chờ cho đến khi Hoa Nguyệt Đầu Đà đi khuất hẳn, rồi mới đưa tay lên mặt gỡ nhẹ, chỉ thấy một khuôn mặt thiếu niên tuấn tú hiện ra.  
Từ trên cây tùng, một giọng nữ nhân vang lên:  
- Thật là vui nhỉ!  
Tiếp đó là tiếng cười sảng khoái.  
Thiếu niên tung người lên cây đỡ thiếu nữ kia xuống, thì ra chính là Chu Mộng Châu vận chiếc Bạch Cốt Y giả trang thành Bạch Cốt Ma Quân chơi Hoa Nguyệt Đầu Đà một vố nặng nề. Chàng vốn nghĩ công lực giữa chàng với Hoa Nguyệt Đầu Đà ngang ngửa nhau.  
Lần trước chỉ vì lão ta dụng kỹ xảo nên mới thắng một chưởng, lần này xuất hiện trong lốt Bạch Cốt Ma Quân, chàng chủ động dụng kiếm chính là lấy sở trường của mình để thắng nhanh đối phương. Khi dụng kiếm ra chiêu, căn bản là pho Đạt Ma kiếm pháp, nhưng chàng hiểu đối phương cũng là người Phật môn, tự nhiên cũng biết rõ pho kiếm pháp này, bởi vậy ra chiêu kèm theo kiếm pháp mà Thiên Lãng Tử truyền thụ. Kiếm xuất đắc tâm ứng thủ, cao hứng mà biến hóa, khiến cho Hoa Nguyệt Đầu Đà chẳng biết đâu mà lường.  
Nữ nhân này đứng bên cạnh chàng chính là trung niên nữ ni. Bà nhìn thanh đoản kiếm sáng ngời trên tay chàng, gật đầu hài lòng nói:  
- Đây là thanh Hàm Bích đoản kiếm năm xưa tiên phụ tôi từng dùng nó thành danh, từ sau khi ông qua đời đến giờ chẳng hề dụng đến. Vừa rồi thí chủ dụng nó đánh bại Hoa Nguyệt Đầu Đà, thật thí chủ xứng đáng là chủ nhân của nó. Tôi nguyện tặng nó cho thí chủ.  
Chu Mộng Châu định thoái thác, thế nhưng nữ ni mặt thành khẩn tặng kiếm anh hùng, cho nên chàng tiếp nhận, cảm ơn rồi dắt kiếm vào người.  
Trung niên nữ ni lại lấy từ trong người ra mặt cuộn gì bọc da trao đến trước mặt chàng, nói tiếp:  
- Pho kiếm phổ này cũng dâng tặng thí chủ.  
Chu Mộng Châu thở dài nói:  
- Lão sư thái chỉ vì cứu tôi mà không tiếc hy sinh Phong Thù Tiên Nhị, đợi đến khi tôi kiếm được đóa nhị tiên khác từ Thiếc Ngõa Tự trở về thì người đã viên tịch. Ài! Chẳng biết bao giờ lòng tôi mới thanh thản, chẳng thẹn với người trên tiên cảnh.  
Trung niên nữ ni nói:  
- Không nên nói vậy, nếu như thí chủ không quên ân sư, thì hẹn ba năm sau đến tiểu am tìm gặp tôi, lúc ấy người sẽ làm một chuyện mà ân sư còn chưa làm được. Chỉ chừng đó thì ân sư cũng mãn nguyện nơi cữu tuyền rồi.  
Chu Mộng Châu lòng cứ băn khoăn áy náy trước sự hy sinh của lão sư thái để cứu mạng cho mình, nghĩ dẫu mình có chịu tận khổ trên đời này cũng chưa báo đền được ân đức tái sinh đó, khi ấy khẳng khái gật đầu đáp ứng ngay.  
Bấy giờ Chu Mộng Châu từ biệt trung niên nữ ni, rồi xuống núi nhắm hướng Tây Khang mà đi.  
Hôm ấy chàng vào đến một tiểu trấn chỉ có hơn một trăm nóc nhà, thế nhưng người bộ hành đi lại trên đường xem ra cũng không ít. Chu Mộng Châu tìm vào một phạn điếm, mới ăn chưa được nửa bữa, đã thấy một bọn ba người hùng hùng hổ hổ kéo nhau vào quán.  
Chu Mộng Châu vẫn cúi đầu ăn tợ hồ như không hề nhìn thấy.  
Bọn người kia ngồi vào một chiếc bàn trống, vỗ bàn hối chủ quán đem rượu thịt ra nhanh.  
Chủ quán vâng vâng dạ dạ và ba chân bốn cẳng vội vàng đem rượu thịt lên cho khách, chừng như sợ chậm một tí thì đắc tội với ba gã đại hán này.  
Một bát rượu lớn chay tọt vào bụng, tinh thần như phấn chấn hơn, gã đại hán mặt vàng như nghệ lên tiếng:  
- Tiểu đệ gần đây nghe được một chuyện rất ly kỳ, không biết Dương huynh và Châu huynh có nghe thấy không?  
Người ngồi bên phải mặt đen, người to lớn, hắng giọng nói:  
- Nghe nói Thiếc Ngõa Tự tự bị một gã hậu sinh thiếu niên đại náo, nếu như không có Hoa Nguyệt Đầu Đà đích thân ra tay, chỉ e không thắng nổi thiếu niên kia.  
Gã mặt đen kinh ngạc "á" lên một tiếng:  
- Có chuyện này thật sao? Hoa Nguyệt Đầu Đà xưng hùng miền Tây thùy này đã hơn hai mươi năm tay, chẳng ngờ giờ đây lại bị một tay hậu sinh thiếu niên làm náo động. Ài, có dịp gặp được thiếu niên này mới thỏa chí!  
Chu Mộng Châu nghe bọn họ nói chuyện về mình, trong lòng cao hứng.  
Họ Hồ lúc ấy giọng càng thấp hơn:  
- Này! Tiểu đệ còn nghe được một chuyện động trời nữa đây. Bạch Cốt Ma Quân ẩn tích giang hồ hơn ba mươi năm nay, tự nhiên tái hiện!  
Chu Mộng Châu vừa cúi đầu ăn, vừa lắng nghe, lúc này liếc nhanh mắt về phía họ, chỉ thấy gã mặt đen họ Dương và gã mặt choắt họ Châu đều biến sắc, chàng thầm cười trong lòng.  
Gã một choắt họ Châu vẻ khẩn trương lên, vội hỏi:  
- Hồ huynh, chuyện nầy có thật chứ?  
Họ Hồ ưỡn ngực dứt khoát nói:  
- Tiểu đệ có một người bà con thân thích xuất gia trong Thiếc Ngõa Tự, những chuyện này tự miệng ông ta nói ra, tất nhiên không thể giả được.  
Vừa nghe họ Hồ nói chắc như vậy, gã mặt choắt họ Châu liền đẩy ghế đứng lên, chấp tay xá xá:  
- Hồ huynh, thứ cho tiểu đệ đi trước một bước, bởi vì tệ Sơn chủ năm xưa từng có hiềm khích với Bạch Cốt Ma Quân, tại hạ phải nhanh về báo tin để Sơn chúng có sự chuẩn bị đối phó.  
Họ Hồ xua tay nói:  
- Ê, ê! Chuyện gì mà nói vậy, hãy uống xong rượu rồi đi.  
Gã mặt choắt kiên quyết:  
- Hồ huynh thịnh tình, tiểu đệ xin tâm lĩnh, nhưng thứ cho lần này, về sau nhất định có lần bồi tiếp Hồ huynh đến cùng.  
Họ Hồ thấy đối phương kiên quyết về trước nên cũng không tiện giữ chân lại, khi ấy đứng lên tiễn chân ra tận cửa, đoạn quay trở lại bàn cùng gã mặt đen ngồi uống rượu tiếp.  
Chu Mộng Châu nghĩ chuyện mình đại náo Thiếc Ngõa Tự chẳng những thay sư phụ giải quyết xong một chuyện vướng lại năm xưa, đồng thời cũng thay Bạch Cốt Ma Quân làm được một chuyện, bấy giờ trong lòng cảm thấy rất vui, ăn uống xong chằng gọi tiểu điếm tính tiền, rồi tiếp tục lên đường.  
Đường càng về nam rừng núi càng ít, người thì lại càng đông, Chu Mộng Châu thấy nếu thi triển khinh công mà chạy, ắt dẫn đến sự chú ý của người khác. Khi ấy bèn ra tiền mua một con ngựa mà cỡi.  
Tối hôm ấy, Chu Mộng Châu vào nghỉ lại trong một khách điếm ở tiểu trấn khác.  
Nửa đêm chàng chợt thức tỉnh khi nghe có tiếng người xầm xì to nhỏ ở phòng sát vách.  
Nghe giọng người kia chàng chợt nhớ lại gã mặt choắt hồi sáng gặp trong quán ăn ngồi cùng với gã họ Hồ và gã mặt đen.  
Chu Mộng Châu tuy không nghe gã nói chuyện gì với ai, thế nhưng xem ra chuyện đáng khả nghi. Đang lúc chưa biết có nên theo dõi hay không, chợt bên phòng kia im bặt, rồi tiếng người lướt gió vọt đi.  
Chu Mộng Châu không đắn đo gì nữa, liền phóng người ra cửa sổ, vọt lên mái ngói đưa mắt nhìn, quả nhìn nhận ra trong màn đêm mờ nhạt có hai bóng đen vọt về hướng tây nam.  
Chu Mộng Châu nhún chân phóng vút người đi, khi chỉ còn cách hai bóng đen kia tầm mười trượng thì chàng giảm tốc độ để khoảng cách giữa chàng với bọn người kia vừa phải mà thôi.  
Hai bóng người kia phóng chạy phía trước chừng như không hề hay biết chút nào là có người đang bám theo. Thật ra với khinh công thân pháp như Chu Mộng Châu hiện tại, thì ẩn hiện vô thanh vô sắc, căn bản những kẻ võ công non kém khó lòng phát hiện ra được.  
Hai bóng đen phi trước chạy chừng mươi dặm, bỗng rẽ vào một vùng hoang rồi chợt dừng chân lại giữa một bãi trống, phát ra mấy tiếng hú dài nghe ghê rợn.  
Chu Mộng Châu giật mình, nhảy nhanh người qua bên phải nấp sau một gốc cây quan sát.  
Chu Mộng Châu đã nhận ra một trong hai người là gã mặt choắt họ Châu, còn người kia thì lạ hoắc.  
Những ngôi mộ xung quanh đó đột nhiên vang lên nhiều tiếng kót két, rồi tiếp đó một đám người mặc toàn đồ đen nhảy phắt ra, nhất nhất khom người trước mặt gã mặt choắt tung hô vui mừng:  
- Đại ca đã về!  
Gã mặt Choắt gật đầu vẻ rất đắc ý, cười khan mấy tiếng nói:  
- Ừ, ta đã về! Lần này tuy không mở ra được sinh lộ nào cho toàn chúng ta, thế nhưng chẳng ngờ thu hoạch được một chuyện!  
Gã nói đến đó thì hơi dừng lại, tợ hồ như chờ đợi điều gì. Đám người áo đen kia chỉ đưa mắt nhìn vị đại ca mình lặng lẽ, không ai lên tiếng.  
Gã mặt choắt như hơi thất vọng, nhíu mày nói tiếp:  
- Thôi được, nói cho các ngươi biết cũng không sao. Ba mươi năm trước trong giang hồ có một lão ma đầu danh chấn thiên hạ là Bạch Cốt Ma Quân, chẳng ngờ nay lại tái xuất giang hồ. Chúng ta từ nay về sau có thể mượn danh lão ta mà kiếm cơm đây!  
Nói đến đó, đám thủ hạ liền hoan hô vang dậy.  
Chu Mộng Châu thì nhíu mày lại, chẳng hiểu lão mặt choắt định giở trò gì ra đây. Gã mặt choắt bấy giờ mới quay nhìn người đi cùng mình vừa rồi, nói:  
- Trí lão có chỉ thị gì, sao không nói rõ cho bọn họ biết, tôi thiển kiến thiểu ngôn, nói ra chỉ thêm hư chuyện!  
Người kia nghe vậy mới quay đầu lại, lúc này Chu Mộng Châu mới nhận ra khuôn mặt lão râu lởm chởm, mắt hung mày rậm, hai tai đeo đôi vòng bạc hình móc câu, nhìn chung tướng mạo toát lên tà khí. Lão đưa mắt quét nhìn đám người kia một lượt, từ từ nói:  
- Lúc này tại đây, lão phu thật tình không muốn nói, thế nhưng chuyện liên quan đến vinh nhục toàn chúng ta, cho nên không thể không nói ra cho mọi người biết rõ. Bạch Cốt Ma Quân tái xuất giang hồ, không biết chừng những lão ma đầu thành danh năm xưa cũng theo đó mà tái hiện. Võ lâm xem ra sắp chịu một trận đại loạn phong ba, các người thường ngày nhân chẳng phải thuộc danh môn chánh phái, võ nghệ thì còn chưa thành tựu, nên chịu người hiếp đáp không ít. Cứ theo như đại ca các người vừa nói chỉ kiếm miếng cơm, thế nhưng miếng cơm đó mùi vị như thế nào, tưởng nghĩ các người cũng có thể tự hiểu được.  
Đám người kia cúi đầu, thần thái xem ra tủi nhục, khổ sở.  
Lão già được xưng là Trí Lão tiếp tục nói:  
- Các vị nếu như tin nổi Lăng Dị Trí ta, thì nội trong ba tháng trời, mỗi người phải dốc lòng làm việc theo phân định, tìm cách trộm tất cả bí kíp kỳ thư cho đến bảo bối binh khí của các môn phái. Sau đó cố ý để lại dấu vết, làm sao cho bọn họ biết cừu nhân đánh cắp bảo vật là người nào tạo nên một sự nghi ngờ trong võ lâm giữa các môn phái với nhau. Lúc ấy thì cuồng phong tự khởi, bão tố tự thành thế, tất một trường huyết chiến xảy ra, chúng ta chỉ việc ăn ngon ngủ yên, chờ đến khi sắp tàn cục thì nhất tề xuất diện, tự nhiên tạo ra được chỗ đứng của mình trong võ lâm mà công sức đổ ra chẳng phí chút nào.  
Một kế này nghe ra mà không thông, thế nhưng đám người kia vẫn vỗ tay reo lên:  
- Tuyệt, tuyệt!  
Gã mặt choắt họ Châu đưa tay thị ý, khi ấy đám đông mới im lặng, rồi tự động ai nấy rút lui.  
Họ Châu bấy giờ nhìn Trí Lão vẻ thán phục:  
- Một nước cờ này của Trí Lão thực quỷ thần cũng chẳng lường nổi!  
Lăng Dị Trí cười lên ha hả:  
- Châu lão đệ ạ, luận võ công có thể ta chẳng bằng ngươi, nhưng võ công của ngươi so với người trên võ lâm thì thuộc hàng nhị lưu, nếu muốn tỷ đấu ấn chứng với võ công các phái, e ngươi phải khổ luyện thêm một thời gian nữa. Đám thủ hạ của ngươi tuy võ công tầm thường, nhưng có lòng trung thành với ngươi, chết cũng không từ, chẳng phải là đắc lực cho pho Mê Hồn Đại Pháp của lão phu sao?  
Họ Châu tợ hồ như hiểu ra, nói:  
- Tâm ý Trí Lão quả rất hay, thế nhưng ...  
Lăng Dị Trí cắt ngang:  
- Châu lão đệ ngươi chớ lo lắng, trong thời gian nửa tháng ngươi rời khỏi đây, lão phu truyền thụ cho bọn chúng độc môn Diệu thủ không không. Thêm võ công bản ảnh căn cơ, mười tên thì tám chín đã thành cao thủ cường đạo, nếu có một hai tên chưa thành tựu thì cũng không trở ngại gì lắm đến đại cục. Chuyện này mà thành công, thì còn hơn cả ngươi đi cầu cạnh liên thủ với trăm nghìn hào kiệt khác đấy! Ha ha ...  
Họ Châu sung sướng ngửa cổ cười dài:  
- Hắc hắc ... Châu Mân này một ngày có thể trở thành chưởng mồn một phái, thì đó là sự ban tặng của Trí Lão vậy.  
Hai người đắc chí ngửa cổ cười sảng khoái, không hề hay biết sau lưng họ cách không đầy năm trượng, tự bao giờ đã xuất hiện một bộ xương khô.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 13**

Nam Thiên Nhất Yến Náo Thất Tinh Trang

Lại nói, bấy giờ Chu Mộng Châu quyết định cho bọn người dám cả gan luồn gió bẻ măng này một trận, bèn cởi tăng y ra, chỉ vận chiếc Bạch Cốt Y, rồi vô thanh vô tức lướt đến sau người bọn họ chỉ cách ngoài chừng năm trượng.  
Châu Mân và Lăng Dị Trí vỗ tay cười đắc chí, quên trời quên đất một trận, rồi định bỏ đi. Nhưng bất thần quay lui, nhìn thấy cách không xa một bộ xương khô trắng phếu, bọn chúng thất sắc, chẳng ai bảo ai tự động nhảy thoái về sau la oái lên một tiếng.  
Châu Mân tay cầm cặp phán quan bút đánh bạo lên tiếng hỏi:  
- Ngươi là người hay là quỷ?  
Chu Mộng Châu đổi giọng cười lên tràng dài lành lạnh, rồi trầm giọng nói:  
- Lão phu vừa là người vừa là quỷ, chính là nhân vật các người vừa nhắc đến - Bạch Cốt Ma Quân!  
Châu Mân cả kinh thất sắc, chết trân người không thốt lên được tiếng nào. Chẳng ngờ nhắc quỷ thì quỷ đến.  
Lăng Dị Trí người ma mãnh giảo hoạt, đảo mắt một vòng, liền có chủ ý, bèn khiêm tốn:  
- Lão tiền bối đột ngột quang lâm, không hay có chuyện gì?  
Lăng Dị Trí vốn người gian xảo đa nghi, nên chẳng tin có chuyện xảy ra khéo thế này, vừa hỏi hai ánh mắt vừa dò xét Chu Mộng Châu rất kỹ.  
Chu Mộng Châu cũng đã nhận ra vẻ ngờ vực của lão ta, liền vận chân lực vào nhãn quang, khiến đôi mắt phát hàn quang quắc lên nhìn chăm vào lão.  
Lăng Dị Trí ánh mắt bắt gặp đôi ánh mắt xanh lạnh của đối phương thì lòng run lên, vội vàng cúi đầu né tránh, trong lòng thầm nghĩ:  
- Xem ra đúng là lão ma đầu kia rồi!  
Thì ra, từ trong đôi ánh mắt của đối phương Lăng Dị Trí đã nhận ra đối phương có công lực rất thâm hậu, cho nên chẳng nghi ngờ nữa.  
Châu Mân võ công có khá hơn Lăng Dị Trí, thế nhưng đầu óc mưu lược thì chẳng bằng Lăng Dị Trí. Lúc này thấy lão ta cúi đầu một mực cung kính thì lòng cũng tin người trước mặt đúng là Bạnh Cốt Ma Quân.  
Chu Mộng Châu lạnh giọng, hừ một tiếng nói:  
- Chủ các ngươi là ai, ta với hắn có gây cấn gì?  
Nghe hỏi câu đột ngột, Châu Mân ngớ người lấp bấp nói:  
- Lão tiền bối nói gì, vãn bối không hiểu.  
Chu Mộng Châu giọng trở nên lạnh như băng:  
- Lúc ngồi uống rượu với gã họ Hồ trong quán ăn, chẳng lẽ ngươi nói những gì mà chóng quên vậy sao?  
Châu Mãn nghe vậy thì giật thót mình, thầm run, nghĩ:  
- Lão ma đầu này chuyện gì của ta lão cũng biết, chẳng tà môn lắm sao?  
Chu Mộng Châu thấy Châu Mân ngớ người hồi lâu không đắp, gằn giọng:  
- Lão phu hỏi ngươi sao ngươi không đáp?  
Châu Mân giật mình sực tỉnh, run giọng ấp úng nói:  
- Vãn bối ... vãn ...  
Một hồi mà hắn vẫn không thốt được thành câu.  
Chu Mộng Châu thấy chỉ bằng chiếc Bạch Cốt Y trên người giả danh Bạch Cốt Ma Vương, mà có thể hù dọa đến bọn người như Châu Mân và Lăng Dị Trí, thì trong lòng rất cao hứng, cho nên quyết chí hỏi dồn chúng cho ra chủ nhân.  
Lúc ấy, Lăng Dị Trí nhanh trí chen vào:  
- Những gì vừa rồi hẳn lão tiền bối đã nghe thấy hết?  
Chu Mộng Châu lại hừ một tiếng, tư ngạo nói:  
- Chuyện gì mà có thể qua mắt được Bạch Cốt Ma Quân ta?  
Lăng Dị Trí cúi đầu cung kính đáp:  
- Chẳng giấu gì lão tiền bối, vãn bối và vị Châu huynh đệ đây năm xưa cũng là người trong chính phái, nhưng sau phạm môn quy mà bị trục xuất sơn môn, chịu không biết bao nhiêu sự ức hiếp sỉ nhục. Về sau chẳng ngờ khéo gặp nhau, đồng nạn tương liên, nên mới hành xử cùng nhau, rất mong sự chiếu cố ...  
Chu Mộng Châu càng nghe càng hoài nghi những lời của Lăng Dị Trí, thế nhưng chàng chưa phân định ra được lão ta nói dối ở điểm nào.  
Chính tại lúc ấy, từ một nấm mộ cách đó không xa, một giọng nói lạnh lẽo vang lên:  
- Súc sinh to gan, ngươi dám hồ ngôn loan ngữ bêu xấu lão phu?  
Lăng Dị Trí vừa nghe giọng người này, chưa thấy người mà đã run như cấy, quỵ xuống, cả hai tay vái lia vái lịa, run giọng như khóc:  
- Ân sư hải hàm! Đệ tử ngu dốt nhất thời cầu sinh mà nói ra lời hàm hồ không cân nhắc, mong ân sư niệm tình sư đồ năm xưa khai ân cho đệ tử, tha thứ lần này!  
Chu Mộng Châu giật mình cả kinh, thầm nghĩ:  
- Người này là ai, sao đến mà ta chẳng hề phát hiện ra?  
Từ phần mộ đã thấy một bóng người lướt nhẹ đến, chỉ thấy đó là nhột lão già râu dài quá rốn, tóc chấm đất, hai mắt như đôi hỏa tinh, trên mặt hằn lên bốn đạo ngân quang quái dị.  
Chu Mộng Châu từng gặp qua nhiều nhân vật cổ quái hơn, cho nên lúc này đối mắt với lão quái nhân này, chỉ cảm thấy hứng thú chứ chẳng hề có chút khiếp sợ.  
Ngược lại Lăng Dị Trí nhìn thấy lão quái nhân xuất hiện thì cả người run tợ như xương cốt muốn bủn ra, không quỳ nổi nữa.  
Lão quái nhân bước đến, một chân đặt lên lưng Lăng Dị Trí, mắt nhìn Chu Mộng Châu nói:  
- Đông Phương lão quái, nhiều năm không gặp, cứ ngỡ ngươi quy tiên từ lâu. Mấy hôm trước nghe tin ngươi xuất hiện trong Thiếc Ngõa Tự, ta còn bán tin bán nghi, nhưng giờ thì thấy lời đồn chẳng giả tí nào. Nhưng đến tên môn đồ khốn kiếp này của ta đã bị đuổi từ lâu mà ngươi cũng nhúng tay huấn giáo, thật hay đấy!  
Chu Mộng Châu lúc đầu thì ngớ người, chẳng hiểu vì sao tự nhiên lão ta gọi mình là Đông Phương lão quái, nhưng rồi chợt hiểu ra, lão coi mình là Bạch Cốt Ma Quân, nhất định giữa bọn bọ từng có dây mơ rễ má với nhau, khi ấy nghĩ đã đến nước này cứ giả mạo tiếp tục, bèn lạnh giọng nói:  
- Hừ? Quản giáo không quản giáo thì đã sao chứ? Ai dám nói là không nên nào?  
Chẳng ngờ lão quái nhân ngửa cổ lên cười ha hả:  
- Dám nói hai chữ không nên, chỉ e trong thiên hạ chỉ có lấy một người!  
Chu Mộng Châu nhíu mày, trầm giọng hỏi:  
- Ai?  
- À đương nhiên là không phải ta. Ta muốn nói là Thiên Si Thượng Nhân.  
Chu Mộng Châu “a” lên một tiếng làm vẻ cao ngạo nói:  
- Thì ra là lão chăn cừu chết tiệt kia!  
Chu Mộng Châu ăn nói rất cứng lại may mắn gặp toàn là những chuyện ngẫu nhiên, lúc này nghĩ nếu như cứ đấu khẩu một lúc nữa có thể sẽ bị lòi đuôi bèn trầm mặc nghĩ kế rút lui.  
Lão quái nhân lão luyện giang hồ, chỉ nhìn thấy đối phương thần thái thay đổi thì đã nhận ra, nhưng cứ ngỡ Bạch Cốt Ma Quân trong lòng có điều gì, nên không hề ngờ vực.  
Chu Mộng Châu gật đầu nói vẻ phóng khoáng:  
- Hảo, hảo! Như ngươi đã xuất hiện thì mọi chuyện ở đây cứ để ngươi xử lý. Ta đi trước một bước, chúng ta tình xưa còn đó tất có ngày hội ngộ!  
Lão quái nhân nghe vậy vội nói:  
- Chúng ta đã nhiều năm không gặp, nên hàn đàm uống với nhau vài chén cho thỏa chí chứ. Trời đất này còn chuyện gì trọng đại bằng chúng ta ở chung với nhau.  
Lão quái nhân có ý muốn giữ chàng lại, Chu Mộng Châu càng muốn nhanh rời khỏi đây, vì chàng không biết năm xưa giữa lão ta với Bạch Cốt Ma Quân quan hệ với nhau thế nào, chỉ cần nói thêm vài câu nữa, đối phương sinh nghi, thì rắc rối to. Bấy giờ chàng liền ngầm vận chân khí, rồi đột nhiên thi triển Lăng không nhiếp bộ lắc người một cái đã lướt ra ngoài mấy trượng như làn sương.  
Lão quái nhìn thấy đối phương thì đã ngạc nhiên, lúc này thấy thân pháp của chàng thì càng ngạc nhiên hơn, “ái” lên một tiếng, la lên hỏi:  
- Đông Phương lão nhi, ngươi cải luyện thân pháp chính phái từ hồi nào vậy hử?  
Nguyện là Bạch Cốt Ma Quân không bao giờ luyện môn Lăng không nhiếp bộ này, cho nên nhìn thấy thân pháp vừa rồi lão ta mới ngạc nhiên hỏi.  
Lúc ấy Chu Mộng Châu cần tung người phóng chạy nhanh hơn, chỉ nói vọng lại một câu:  
- Trong tuyệt cốc Quát Thương Sơn chờ ngươi. Nếu nhàn rỗi đến đó gặp ta!  
Nói đến đó chàng đã khuất người xa mười mấy trượng, phóng chạy thêm một hồi nữa mới thở phào nhẹ nhõm thầm nói:  
- May thật!  
Chàng đến lúc này vẫn không biết lão quái kia là ai, tánh danh thế nào, nhưng nhận định là lão hữu của Bạch Cốt Ma Quân. Đồng thời lão ta công lực cao thâm, may mà không động thủ nếu không thì lộ hết chân tướng, lúc ấy chẳng những rắc rối mà còn có lỗi với Bạch Cốt Ma Quân.  
Sáng hôm sau chàng tiếp tục lên đường, lần này nơi chàng tìm đến là Thất Tinh Trang.  
Mấy hôm trôi qua thì chàng đã đến được một tiểu trấn. Thất Tinh Trang chính nằm ngoài trấn này.  
Kinh nghiệm lần trước vào Thiếc Ngõa Tự, Chu Mộng Châu trước hết thăm dò Thất Tinh Trang, biết Thất Tinh Trang người đông chúng mạnh, nếu như công nhiên xâm nhập như lần trước thì không tránh khỏi những cuộc đấu phí sức vô ích.  
Trở lại khách điếm chàng vắt óc suy nghĩ cuối cùng cũng có được một kế khả thi.  
Sáng hôm sau, chàng chuẩn bị sẵn một bức bái thiếp, rồi ngồi xe ngựa tìm đến Thất Tinh Trang.  
Người trong trang thấy thiếu niên tuấn tú khôi ngô ngồi xe song mã đến viếng, thì lão tổng quản đon đả đón tiếp.  
Chu Mộng Châu chẳng nói gì, trao thiếp nói ý định muốn bái kiến trang chủ, nhưng đáng tiếc trang chủ đã đi vắng, lão tổng quản lấy làm tiếc nói:  
- Thiếu hiệp từ xa đến viếng, thật tiếc trang chủ ra ngoài có chuyện. Nên chẳng phiền gì mời thiếu hiệp nghỉ lại tệ trang vài hôm, nhất định trang chủ về đến sẽ rất vui!  
Chu Mộng Châu nghe lão tổng quản đã nói vậy, nghĩ đã thế thì tạm thời nghỉ tại khách điếm vài hôm, nhân tiện đây du ngoạn thưởng cảnh vùng này vài ngày cho biết, bèn nói:  
- Quý trang chủ như đã không có ở nhà, cũng không dám làm phiền, tại hạ hiện tại nghỉ ở Hương Xuân khách điếm. Chừng nào quý trang chủ hồi trang tôi sẽ trở lại bái kiến.  
Nói rồi chàng cáo từ ra về, lão tổng quản càng không tiện lưu khách.  
Ra khỏi Thất Tinh Trang, Chu Mộng Châu không quay trở lại khách điếm, mà tiện đường tìm đến vài nơi danh lam trang cảnh vùng này du ký một chuyến.  
Chàng đi nhân lúc nhàn rỗi, chứ không có mục đích, cho nên tùy hứng thì đi, hết hứng thì nghỉ. Cuối cùng chàng đật chân đến một đỉnh núi, trên núi có một tòa cổ tự, từ đấy có thể nhìn hết toàn cảnh dưới bình nguyên xanh bao la, cảnh sắc quả thật tuyệt đẹp.  
Chu Mộng Châu thật ra mấy năm nay đi đây đi đó rất nhiều nơi danh lam thắng cảnh, có điều chàng vô tâm chẳng nghĩ đến chuyện thưởng ngoạn, cho nên chung quy không để ý mà thôi, lúc này nhàn rỗi mới để mắt thưởng thức cảnh đẹp thiên nhiên. Qua một hồi chàng ngồi xuống nghỉ chân dưới một góc cây bên Nghênh phong đình.  
Ngồi thảnh thơi ngắm nhìn cảnh một lát, gió mát hiu hiu khiến chàng ríu mắt, lim dim như muốn ngủ. Đột nhiên có tiếng người cười nói huyên náo khiến Chu Mộng Châu giật mình tỉnh dậy.  
Chu Mộng Châu nhíu mày khó chịu, thầm nghĩ:  
- Nơi danh sơn thắng cảnh tĩnh lặng thế này mà cũng bị bọn người quái nào làm náo động. Biết thế ta chẳng đã lên đây!  
Bấy giờ đã nhìn rõ sáu bảy hán tử ăn vận lối võ phục đi thẳng vào Nghênh phong đình cách chỗ Chu Mộng Châu không đầy mười trượng. Bọn họ mỗi người một câu, nói nói cười cười nghe thật ầm ĩ chói tai. Chốc lát câu chuyện của bọn họ là bình phẩm những bài thơ của tao nhân mặc khách ước độ đã đề lên bức tường của Nghênh phong đình. Kẻ thì cho bài này hay, kẻ thì cho câu kia chưa đắc, chung quy ai cũng tự cho mình là hiểu biết thi phú.  
Bỗng nhiên một gã hán tử mặt ngựa, mắt lớn mày thô, cất giọng ồm ồm như chuông vỡ:  
- Nghĩ lại, những bài thơ này đều là của bọn văn nhân tự cho là thi phú bất phạm, chúng ta là những người thực múa kiếm khua đao, chẳng thú gì môn này. Nhưng những bài thơ đây chúng ta đã đọc hết, chẳng tìm ra một bài tuyệt cú nào đáng phục. Chẳng bằng cứ nghĩ ra một bài thơ hay, đề lên đây cho bọn văn nhân kia tức lộn ruột. Nếu các vị hữu nhã hứng, thì nhanh đi tìm bút mực lại đây, chúng ta làm một bài!  
Đám còn lại liền vỗ tay họa theo.  
Một gã mặt có vết thẹo bên má trái, nheo mắt cười chen một câu:  
- Diêu đại ca công phu xuất chúng, huynh đệ ta đều bội phục, thế nhưng không ngờ Diêu đại ca là người văn võ song toàn. Lần này thưởng cảnh cao hứng, đại ca làm thơ cho chúng ta thưởng thức, thật tuyệt! Thật tuyệt! Các vị cứ ở đây tôi chạy vào chùa mượn bút mực.  
Nói rồi gã liền phóng người chạy vào hướng ngôi cổ tự.  
Lát sau gã trở ra, quả nhiên đã thấy ngọn bút lông và nghiên mực trên hai tay.  
Gã họ Diêu được xưng là đại ca tay cầm bút, nhưng còn ngần ngừ, một lúc thành thật nói:  
- Ta nghĩ ra một bài thơ chẳng tồi đâu, thế nhưng chữ viết bút lông thì tệ lắm, huynh đệ người nào viết chữ bay bướm, xin viết giúp ta!  
Vừa nói gã vừa đưa mắt nhìn quanh sáu gã hán tử võ sĩ, thế nhưng người này đưa mắt nhìn người kia, chẳng ai lên tiếng.  
Họ Diêu hơi bực mình, liền cầm ngọn bút vứt xuống đất nói:  
- Thôi được chẳng cần phải dùng đến thứ này mới thành chữ?  
Nói rồi, gã bước lên đứng trước bức tường, vận kình lực vào ngón tay không chỉ đề thơ lên tường đá.  
Chu Mộng Châu theo dõi từ đầu đến giờ, bất giác kinh động, chẳng ngờ đám du thủ du thực này mà lại có công phu cao như vậy. Chàng ngưng mắt nhìn chúng, xem tuyệt công phu của bọn bhọ đạt đến trình độ nào.  
Gã hán tử họ Diêu dùng chỉ lực viết một hơi xong bài thơ, ngửa mặt lên trời cười ha hả xem ra vô cùng đắc chí.  
Bọn họ vỗ tay lên reo hò tán thưởng khiến họ Diêu câng mặt càng hiện nét dương dương tự đắc.  
Gã mặt thẹo cười hi hi tán một câu:  
- Thơ của đại ca thật tuyệt. Chúng ta hôm nay du sơn thưởng cảnh, đồng thời ai cũng nên thi thố chút tài năng, không chừng bảy huynh đệ chúng ta kẻ văn người võ xuất chúng, chẳng lẽ kém gì thất hiền?  
Cả bọn nghe khen có mình trong đó thì vỗ tay lên khoát trá.  
Gã mặt thẹo nói tiếp:  
- Tiểu đệ hấp thụ được môn Vô thoại kịch xin hiến các huynh đệ một khúc. Nào, mời ra ngoài này!  
Cả bọn nghe thấy thế khi ấy kéo nhau ra khỏi phong đình.  
Khi bọn người này ra khỏi phong đình không lâu, Chu Mộng Châu định bỏ đi, nhưng bỗng nhìn thấy một thiếu niên mặt ngọc mày hoa, tuổi chừng mười tám mười chín, trong trang phục thư sinh bước vào phong đình. Chàng hơi ngớ người trước tướng mạo xinh đẹp của thiếu niên, bất giác đứng lại nhìn.  
Chỉ thấy thiếu niên như nhàn du thưởng cảnh, bước vào phong đình hóng mát, mắt lại đưa lên tường thưởng thức những bài thơ của tao nhân mặc khách lưu lạc, càng đọc càng gật đầu tấm tắc khen hay, nhưng khi đọc đến bài thơ của gã họ Diêu đề lên vừa rồi, bỗng nhíu mày khó chịu, đoạn nhổ toẹt một bãi nước bọt vào tường.  
Lát sau, đám người kia cười nói ồn ào kéo nhau trở vào lại phong đình. Gã họ Diêu nhìn thấy thiếu niên cứ chỉ chỉ chỏ chỏ vào bài thơ cười vẻ khinh bỉ, tức giận thét lên:  
- Tiểu tử ngươi dám cười thơ lão đại gia ư? Vừa nói vừa sấn tới bồi một chưởng, thiếu niên ngửa người nhảy tránh lẹ làng.  
Họ Diêu hơi ngớ người, nhưng rồi tức giận la lên:  
- Ái? Chẳng ngờ tiểu tử ngươi tránh chưởng của lão đại gia. Đến đây, đến đây! Xem thêm một chưởng của ông thế nào?  
“Vù" một tiếng, tả chưởng phát từ trước ngực đánh tới, nửa chừng bỗng đổi hướng hóa chiêu, ngũ trảo chộp vào trán thiếu niên.  
Chỉ thấy thiếu niên chùn người lách nhanh, một trảo của họ Diệu lại rơi vào khoảng không.  
Lần này thì họ Diêu biết thiếu niên chẳng phải hạng tầm thường, mấy tên còn lại cũng biết chuyện chẳng phải tự nhiên khéo ngộ đến thế.  
Nên biết họ Diệu tên Hành Vũ, là cao thủ có tiếng trong làng võ lâm Tây vực này. Hai chưởng vừa rồi thoạt nhìn thì tầm phương, nhưng biến ảo lịnh diệu, công thế cực nhanh.  
Đừng nói là một văn sinh nho nhã, mà đến những nhân vật cao thủ giang hồ cũng không dễ né tránh. Vậy mà thiếu niên nho sinh này lại thấy tránh một cách hết sức nhẹ nhàng.  
Diêu Hành Vũ cười gằn lên nói:  
- Thì ra là ông nhìn nhầm người! Tiểu tử khá lắm!  
Thiếu niên nho sinh ngược lại làm như hốt hoảng, gật đầu tán thưởng:  
- Thơ hay! Thơ hay tuyệt ...  
Họ Diêu hừ một tiện lạnh lùng, quắc mắt ngắt lời đối phương:  
- Ngươi dám giỡn mặt với ông!  
Thiếu niên nho sinh như hoảng sợ:  
- Ông như không tin tôi sẽ đề một bài thơ nói chỗ tuyệt diệu của thơ ông thế nào!  
Diêu Hành Vũ chỉ trừng mắt nhìn đối phương im lặng không nói. Gã quả chẳng hổ danh lão luyện giang hồ, mỗi khi nhìn đối phương thân thế bản lĩnh khả nghi, là cố nén giận lại, chờ đến khi mò ra chân tướng đối phương rồi tính.  
Thiếu niên nho sinh thấy Diêu Hành Vũ không phản đối, khi ấy nhặt bút lên, chấm mực khoa bút đề lên tường một bài thơ tuyệt cú.  
Cả bọn vừa thấy thiếu niên ghi xong bài thơ lên tường thì tức giận gầm thét, họ Diêu thì tức điếng người hét lớn một tiếng nhảy bổ vào thiếu niên xuất thủ tấn công.  
Nguyên là chỉ thấy thiếu niên đề bốn câu thơ châm biếm:  
“Thum thủm trên tường thơ mấy câu Trách sao chuột bọ với ruồi trâu Con nhai con gặm con bu bám.  
Thơ thúi đề chi, tường phát rầu!”.  
Diêu Hành Vũ tức giận từ đầu, giờ ra tay một chưởng vừa hiểm vừa cực mãnh, chỉ nghe kình phong cũng đủ rờn người.  
Chu Mộng Châu từ nãy giờ đối với thiếu niên kia sinh hảo cảm, lúc ấy bất thần thấy Diêu hành Vũ ra tay, bất giác nhảy khỏi góc cây phóng nhanh vào phong đình.  
Nhưng chỉ thấy thiếu niên cười nhạt một tiếng, khoa tay phát chưỡng rất nhẹ nhàng. Hai chưởng chạm nhau "bình " một tiếng, thiếu niên thân hình bất động, chỉ có dư phong làm phất tung tà áo trắng. Thế nhưng Diêu Hành Vũ cả người to lớn lảo đảo thoái liền về sau năm sáu bước, mặt xanh như đồng, miệng thở hồng hộc, hai mắt phát hỏa, tợ hồ như chỉ muốn ăn tươi nuốt sống thiếu niên kia.  
Chu Mộng Châu vừa phóng được chừng trượng, ý đồ cứu thiếu niên, nhưng chẳng ngờ một chưởng của thiếu niên nho sinh đẩy Diêu Hành Vũ lùi sau năm sáu bước, bất giác chàng khựng người lại, thầm nghĩ:  
- Ái, chẳng ngờ nho sinh kia thân hoài tuyệt học!  
Chàng bèn khựng người lại bên ngoài phong đình chẳng phải vào trợ giúp cho đối phương.  
Thiếu niên nho sinh đẩy lùi được Diêu Hành Vũ, người vẫn đứng bên tường lúc ấy quay lại đưa tay phải lên xoa nhẹ lên tường, chỉ thấy tường vụn vỡ rơi xuống, lát sau cả bài thơ mà Diêu Hành Vũ dùng chỉ lực để viết đã bị xóa sạch.  
Diêu Hành Vũ thì đứng như trời trồng, trong lòng vì thầm hiểu hôm tay gặp phải đối thủ mà chẳng ngờ bên ngoài chỉ như một nho sinh tao nhã.  
Bấy giờ trong đám có một gã trung niên vẻ lịch duyệt giang hồ, bước ra chắp tay thi lễ hỏi:  
- Dám hỏi tôn giá là ai? Xin lưu lạc đại danh!  
Thiếu niên nhếch mép cười nhạt nói:  
- Ngươi từng nghe đến danh Nam Thiên Nhất Yến Đào Văn Kỳ chưa?  
Trung niên đại hán cả kinh thất sắc.  
- Tôn giá là Đào tiểu hiệp từng đấu với Nhĩ Hải Thất Sát và đại náo tây nam phân đà của Quy Hồn Bảo?  
- Ừm, chính là kẻ hèn này.  
Vừa nghe thiếu niên thừa nhận, cả đám người kia cúi đầu thiểu não, bọn chúng chẳng ngờ hôm nay chạm phải nhân vật vừa thịnh danh cách đây không lâu.  
Nguyên là hơn nửa năm nay, trong giang hồ truyền xuất một thiếu niên anh hùng đơn thân độc hành gây sóng gió giang hồ không nhỏ. Đã nhiều cao thủ có tiếng tăm bị bại dưới thiếu niên này, chính là Nam Thiên Nhất Yến Đào Văn Kỳ.  
Bọn Diêu Hành Vũ vốn kết bọn tự ngạo một phương, lần nay kéo nhau lên núi du sơn thưởng cảnh không ngờ chạm phải Nam Thiên Nhất Yến. Lúc ấy chẳng ai bảo ai, cũng không một lời giã biệt, lẳng lặng chuồn thẳng.  
Chu Mộng Châu ngược lại cả năm vừa rồi sống ở hoang mạc học võ công với Thiên Lãng Tử cho nên chung quy chẳng biết Nam Thiên Nhất Yến là nhân vật thế nào. Nhưng có điều thấy cả bọn Diêu Hành Vũ bảy người vừa nghe đến danh thiếu niên thì cúi đầu lủi mất, đủ biết Nam Thiên Nhất Yến là nhân vật thế nào rồi. Khi ấy nghĩ lại chuyện vừa rồi mình lo hoảng cho hắn ta thì thật nực cười!  
Đào Văn Kỳ thấy bên ngoại đình còn có một thiếu niên, chỉ liếc bằng một cái nhìn khinh thường, rồi kênh kiệu bỏ đi.  
Chu Mộng Châu vốn có hảo cảm với thiếu niên, chẳng ngờ hắn chỉ nhìn mình bằng thái độ cao ngạo như thế, bất giác khó chịu trong lòng, mắt nhìn theo đối phương cho đến khi khuất dạng, rồi mới lững thững xuống núi.  
Chẳng ngờ về đến khách điếm, lại nhìn thấy Đào Văn Kỳ đã ngồi trong khách phòng ăn uống, đến mắt cũng không thèm liếc nhìn lấy một cái, Chu Mộng Châu vừa bực vừa mừng, nhiều cảm xúc mâu thuẫn nhen nhóm lên trong lòng. Nhưng chàng chẳng chút phản ứng, lẳng lặng bỏ về phòng mình.  
Không biết vô tình hay cố ý, hai người cùng ở trong khách điếm đến năm hôm, đương nhiên là mỗi ngày chí ít càng chạm mặt nhau một lần. Nhưng Chu Mộng Châu đã có chủ ý, quyết không cần đặt mắt đến hắn, nên chỉ nhìn hắn bằng cái nhìn lạnh nhạt thờ ơ.  
Nhưng có một điều khiến trong lòng chàng không khỏi chút ghen tức pha lẫn ngưỡng mộ, đó là mọi người chung quanh đối với Đào Văn Kỳ xem ra rất nể trọng. Bằng vào một thiếu niên trẻ tuổi mà được nhiều người kính nể, há không đáng khâm phục sao. Chàng thầm nghĩ:  
- Hừ, khá lắm! Cứ để có lúc ta sẽ so đấu với hắn vài chiếu, xem bản lĩnh của hắn đến cảnh giới nào?  
Đào Văn Kỳ thì càng lúc càng tỏ ra kiêu ngạo, đến như lão tổng quản Thất Tinh Trang là Bát Diệu Lung Linh Trịnh Quảng Thái nghe tin Nam Thiên Nhất Yến trọ lại ở khách điếm, đã tự thân đến mời về trang nghỉ ngơi, chờ Trang chủ hồi giá sẽ chính thức nghênh tiếp. Vậy mà Đào Văn Kỳ nhất định từ chối, coi Thất Tinh Trang chẳng ra gì.  
Sáng hôm ngày thứ sáu, từ rất sớm đã thấy lão tổng quản họ Trịnh đến khách điếm đón Nam Thiên Nhất Yến Đào Văn Kỳ, đồng thời cũng thông báo luôn cho Chu Mộâng Châu.  
Chẳng hiểu sao, Đào Vãn Kỳ biết Chu Mộng Châu cũng có ý đến gặp Thất Tinh Trang chủ, thì chạy đến gặp chàng lần đầu tiên mặt tỏ ra vui vẻ, nói:  
- Thì ra lão huynh cũng đến gặp Thất Tinh Trang chủ, vậy chúng ta cùng đi nhé?  
Chu Mộng Châu vốn đã bực trong lòng không muốn đi chung với hắn, nhưng nghĩ cả hai đều là khách, chẳng có lý gì cự tuyệt, đã vậy nét mặt thanh tú khôi ngô của Đào Văn Kỳ vẫn lưu lại chút hảo cảm trong lòng. Cuối cùng thì chàng gật đầu đồng ý.  
Bát Diệu Lung Linh dẫn hai thiếu niên vào phòng khách của Thất Tinh Trang, trước hết tiếp trà, lát sau đã thấy ngoài cửa xuất hiện vị trang chủ.  
Vừa bước chân vào phòng, trang chủ lên tiếng ngay:  
- Đổng Hằng vì có chuyện ra ngoài để nhị vị thiếu hiệp chờ đợi, thật đắc tội!  
Đổng Hằng trạc ngoài năm mươi tuổi, mặt vuông, râu dài, người tầm thước chỉ nhìn cũng thấy là người chân chính bất tà.  
Đào Văn Kỳ trẻ người khí thịnh, thấy chủ xuất hiện, lập tức đứng lên ôm quyền nói ngay:  
- Đổng trang chủ bất tất nhiều lời khách sáo, tại hạ Nam Thiên Nhất Yến Đào Văn Kỳ từ lâu đã nghe thương pháp của trang chủ thuộc hàng võ lâm tuyệt thủ, nên đến cầu giáo!  
Đống Hằng khiêm tốn nói:  
- Đổng Hằng may được bằng hữu thưởng cho chút nhã hiệu, thật ra hữu danh vô thực, huynh đài từ nghìn dặm tìm đến chỉ e thêm thất vọng.  
Đào Văn Kỳ nhíu mày nói:  
- Trang chủ nói vậy không thấy quá ư khiêm tốn sao?  
Đổng Hằng ngược lại nói chuyện thì nói với Đào Văn Kỳ, nhưng ánh mắt của lão để ý nhiều đến thiếu niên đi cùng Đào Văn Kỳ.  
Chính điều này khiến Đào Văn Kỳ càng thêm ghen tức đố kỵ trong lòng, mặt càng tỏ ra câng câng kiêu ngạo.  
Đổng Hằng chỉ cười nhạt nói:  
- Cố nhân vẫn đã nói:  
"Hậu sinh khả úy", Đào huynh đệ là một trong những cao thủ trẻ đời nay. Đổng mỗ chỉ một vài hư chiêu há có thể tiếp nổi cao chiêu tuyệt thủ của Đào huynh. Hôm nay gặp nhau âu cũng là hữu duyên, sao không uống cùng nhau vài chén?  
Đào Văn Kỳ đã nghe ra lời lẽ của đối phương, bèn nhíu mày gắt giọng cắt ngang:  
- Chẳng sợ trang chủ cười tại hạ không biết lễ số giang hồ, nhưng tâm nguyện cầu sở học, như khát thêm uống, đói thêm ăn, nghe danh mà đến. Chỉ mong mỏi trang chủ chỉ giáo vài chiêu, chuyện ăn uống xin gác lại cho vậy.  
Đào Văn Kỳ từng lời từng lời bức dồn đối phương, khiến Đổng Hằng dù có dưỡng thân bình tâm nhẫn nại đến đâu, cũng phải nóng cả đầu lên. Lão xô ghế đứng dậy, nhưng mặt vẫn ẩn hiện nu cười nói:  
- Đào huynh đệ đã nói như vậy, xem ra Đổng mỗ vô phương thoái từ. Hảo! Xin mời!  
Vừa nói lão vừa chìa tay ra trước. Đào Văn Kỳ không chút do dự, đứng lên nghênh ngang đi ra cửa.  
Chu Mộng Châu chưa rõ con người của Đổng Hằng thế nào, nhưng vừa rồi chỉ thấy lão ta trước sau giữ lễ với kẻ hậu sinh kiêu ngạo như Đào Văn kỳ cũng đủ biết phần nào. Có điều chàng không hiểu tại sao lão ta với sư phụ năm xưa hiềm khích gì nhau?  
Lúc bấy giờ chàng ngồi bất động, đầu óc còn suy nghĩ mông lung, nên không nhận ra Đào Văn Kỳ đã ra bên ngoài sân, chau mày đợi chàng vẻ bực tức.  
Đổng Hằng ngược lại thấy Chu Mộng Châu đồng hành vời Đào Văn Kỳ đến đây, ngỡ chàng là bằng hữu của họ Đào. Mặc dầu từ đầu đến giờ Chu Mộng Châu không hề lên tiếng nửa lời, nhưng Đổng Hằng lão luyện giang hồ, chỉ nhìn nhãn quang thần sắc của chàng cũng đủ biết chàng thân hoài tuyệt học, nên đối với chàng vẫn ngầm coi trọng.  
Đổng Hằng cương vị là chủ, thấy Chu Mộng Châu còn đờ người chưa đi lão cũng không tiện đánh động, chỉ đứng chờ đợi.  
Đào Văn Kỳ không nhẫn nại được, lớn tiến gọi:  
- Chu huynh cớ sao ngẩn người ra thế? Chẳng mau ra đây lĩnh giáo thương pháp tuyệt thủ của Đổng trang chủ!  
Chu Mộng Châu nghe gọi giật mình sực tỉnh cười gượng gạo rồi theo chân Đổng Hằng bước ra sân.  
Lúc này, Đổng Hằng đã truyền lệnh cho Trịnh tổng quản tập trung đệ tử toàn trang trước quảng trường luyện võ để xem một trận ấn chứng võ công giữa trang chủ và vị thiếu hiệp mới khởi dạy gần đây.  
Quanh quảng trường lúc này ngoài đệ tử trong trang, còn có một vài cao thủ bằng hữu lân cận nghe chuyện cũng tìm đến mục kích thưởng thức.  
Đổng Hằng thấy mọi người đã tề tựu, khi ấy tiến lên mấy bước nói:  
- Đổng Hằng mấy hôm nay có chuyện ra ngoài không tiếp đãi các vị được, hôm nay nhân tiện có vị thiếu hiệp vang danh gần đây là Nam Thiên Nhất Yến Đào Văn Kỳ đến ấn chứng võ công. Đổng Hằng không thể chối từ hảo ý của khách, chư vị bằng hữu xin thưởng mục đồng thời có gì sơ xuất thiển bạc xin chỉ giáo. Đa tạ! Đa tạ!  
Vừa nói cuối câu lão vừa chấp quyền xá quanh một vòng đúng lễ số giang hồ.  
Đào Văn Kỳ được chủ nhân giới thiệu cũng liền bước lên một bước, ôm quyền vái dài, rồi cởi bỏ áo choàng ngoài ra trao cho Chu Mộng Châu cầm hộ. Người chỉ vận bộ võ phục sát người, tay cầm thanh trường kiếm múa múa vài đường, kình phong phát ra nghe vù vù, đủ thấy kiếm pháp tạo chủ tinh nghệ.  
Đổng Hằng cười điềm nhiên khen một tiếng:  
- Hảo kiếm!  
Chu Mộng Châu bấy giờ cầm chiếc áo choàng của Đào Văn Kỳ không chút phản ứng rồi đứng lui ra ngoài. Chàng tâm trí như để vào suy ngẫm năm xưa vì sao sư phụ với Đổng Hằng lại có khúc mắc với nhau, đồng thời để tâm chú ý theo dõi trận đấu của họ, thứ nhất là xem Đào Văn Kỳ bản lĩnh đến đâu, thứ hai là theo dõi thương pháp thành danh của Đổng Hằng, sau này còn động thủ với lão, như vậy có lợi.  
Đúng lúc này,"vù" một tiếng, một vệt hàn quang từ Bách Hoa đình bay về phía Đổng Hằng. Mọi người chưa kịp nhìn thì đã thấy Đổng Hằng đưa tay bắt gọn, một ngọn trường thương dài đến gần cả trượng. Đây chính là ngọn Thủy ma thiết thương mà Đổng Hằng thành danh với ngoại hiệu Thất Bộ Truy Hồn là lấy danh từ pho Thất Bộ Truy Hôn thương pháp mà thành.  
Đào Văn Kỳ nhìn thấy Đổng Hàng bắt trường thương nặng có đến trên mười cân nhẹ nhàng bằng hai ngón tay thì buộc miệng khen lên:  
- Tuyệt thủ!  
Đổng Hằng hoành ngọn thương trước ngực, cười tự nhiên:  
- Đáng cười!  
Đào Văn Kỳ nét kiêu ngạo đã thấy vơi đi, bất ngờ thanh nhuyễn kiếm trong tay đang cuộn tròn lại, bỗng thả lỏng khiến lưỡi kiếm bung ra phát tiếng kêu chói tai, trầm giọng nói:  
- Trang chủ, xin ra chiêu!  
Đổng Hằng chỉ cưỡi nhẹ, nói:  
- Thiếu hiệp từ phương xa đến là khách. Đổng mỗ xin nhường chiêu!  
Đào Văn Kỳ lúc này chỉ nhìn binh khí đôi bên cũng đã thấy được mình hơi yếu thế, nhuyễn kiếm đối trường thương nặng trên mười cân, từ trường độ tấn công cho đến cẩn trọng nhất thất đều kém thấy rõ, khi ấy nếu như không nhân thế tiên xuất thủ chiếm thế ưu, thì chỉ sợ khó thắng nổi đối phương. Bấy giờ hắn chẳng nhún nhường nữa, liền múa kiếm vun vút phát chiêu tấn công.  
Đổng Hằng trầm tĩnh vô cùng, thế kiếm đã thấy đến gần, người chỉ còn cách mấy xích.  
mà người lão vẫn bất động.  
Quần hùng chung quanh thấy thế thì "ồ" lên kinh ngạc. Chu Mộng Châu ngưng lực nhãn thần chú ý xem Đổng Hằng ứng phó thế nào để tránh chiêu kiếm này.  
Thật ra chiêu đầu của Đào Văn Kỳ chỉ là một chiêu kiếm hư phát, đợi khi đối phương tránh người thì biến chiêu và tấn công.  
Chẳng ngờ Thất Bộ Truy Hồn Đổng Hằng lão luyện giang hồ, kinh nghiệm thì dồi dào, vừa nghe tiếng gió trong thế kiếm của đối phương thì thầm hiểu tâm ý đối phương, cho nên lão trầm tĩnh đáo để.  
Đào Văn Kỳ thấy đối phương bất động thì giật mình, mới hiểu ra Thất Bộ Truy Hồn Đổng Hằng chẳng phải là hư danh, chẳng đơn giản như mình nghĩ.  
Thế kiếm đã hết, từ hư thành thực, chém xuống trước ngực Đổng Hằng. Thế kiếm từ hư thành thực buộc người dụng kiếm phải lão luyện mới dụng đắc thủ. Chỉ thấy Đổng Hằng hơi nghiêng người, thương tà xuống kịp để lưỡi nhuyễn kiếm thuận thế thương chệch ra ngoài, rồi một đầu thương theo đà quét vào tiểu phức Đào Văn Kỳ.  
Đào Văn Kỳ nhảy né hai bộ, tay rung nhẹ liền thấy nhuyễn kiếm như hồi long đoạt châu, nhắm đúng cổ tay trái trên ngân thương chém tới. Mọi chiêu biến hóa hồi kiếm này quả thực với loại kiếm bình thường không sao thi triển được, đây vẫn là biến chiêu của tiên pháp được những bậc danh kiếm chọn dụng cho loại nhuyễn kiếm, nên hiểm ác vô cùng. Lúc này nếu như Đổng Hằng không nhượng chiêu, buông tay ra thì lập tức bàn tay bị tiện ngọt.  
Đổng Hằng thương pháp cao tuyệt mà cũng phải giật mình trước thế kiếm hiểm này, lúc ấy tay trái buông nhanh, tay phải quay thương biến đoạn ngắn nhất thành đoản kích mới hóa giải nổi thế kiếm.  
Binh khí xưa nay sử dụng trường đoản đều có chỗ lợi thế của nó.  
Vừa rồi Đào Văn Kỳ đã có chủ ý tiếp cận, ra tay trước chiếm tiên cơ, chẳng ngờ Đổng Hằng không hốt hoảng mà hoành thương phản chiêu giành lại nửa ưu thế. Nhưng chiêu kiếm biến ảo Hồi Long Đoạt Châu của Đào Văn Kỳ đắc thủ bức đối phương rất cận, chẳng khi nào chịu để đối phương thoát ra khỏi vòng phong tỏa của mình, nên một chiêu vừa dứt, chiêu thứ hai tiếp tục ngay.  
Chu Mộng Châu thầm gật đầu khen:  
- Tuyệt!  
Mắt chàng luôn tập trung theo dõi kiếm pháp và thương pháp của cả song phương, trong đầu thì phân tích nhanh chỗ hay chỗ dở của cả hai.  
Thất Bộ Truy Hồn Đổng Hằng xưa nay nhờ vào pho thương thành danh giang hồ, ấy cũng là dựa vào pho thương pháp tuyệt thủ. Lúc nãy đối phương bức cận chiến, chỉ dụng lưỡng đầu thương chính đoản kích đối phó, thì tự nhiên chiêu số bị hạn chế rất nhiều. Lại thêm thanh kiếm trong tay Đào Văn Kỳ lúc cương lúc nhu, chiêu thức quái lạ, thực khiến lão chống đỡ vất vả, trước mắt đã thấy Đào Văn Kỳ chiếm thượng phong hoàn toàn.  
Qua chừng mười chiều, Đổng Hằng vừa hóa giải được một kiếm của Đào Văn Kỳ thì lại thấy kiếm loang loáng một chiêu Thái Sơn áp đỉnh bổ xuống.  
Đổng Hằng hai tay giữ thương, khoát lên nghênh tiếp. "Koong " một tiếng, quả nhiên tiếp đúng thế kiếm đối phương. Nhưng chẳng ngờ thân kiếm của Đào Văn Kỳ từ cương hóa nhu, nửa đầu rủ xuống như thế Thùy phong đào liễu mũi kiếm nhằm đúng diện bộ Đổng Hằng lướt lời.  
Đổng Hằng khiếp hoảng, lúc này kiếm đã giá trên thương, nếu hất ra cũng rất nguy, chỉ cúi nhanh đầu, những cũng nghe "soẹt" một tiếng, mũi kiếm chém đứt một mớ tóc của lão.  
Đổng Hằng từ khi xuất đạo giang hồ đến giờ chưa từng bị thua một chiêu nhục thế này, lúc ấy mặt lão giận tái xanh, thét lớn một tiếng, cả người theo thế thương chống đất tung ra ngoài cả mấy trượng. Hẳn nhìn cũng biết chỉ là kế Thiền thoái thoát thân.  
Đào Văn Kỳ một kiếm đắc thủ, khi ấy thấy đối phương thoát thân, không khi nào bỏ qua cơ hội nên liền tung người truy theo rất gấp.  
Đổng Hằng vốn biết cận chiến tất thua, cho nên vừa rồi mới giở sách Thiền thoái thoát thân chẳng ngờ đối phương truy theo sát như vậy. Cả người đang lơ lửng không trung, lão bằng một chiêu Đơn thủ hồi thương, ngọn thương dài cả hơn một trượng đâm mạnh về phía sau nhằm đúng ngực Đào Văn Kỳ, chẳng kể gì thế kiếm của gã ta đang phóng tới.  
Đào Văn Kỳ truy sát đúng sách, thế nhưng thật tình thì vừa rồi đã có hơi chậm một giây, nên để khoảng cánh giữa song phương kéo dài ra. Bởi vậy Đổng Hằng mới thi triển được chiêu Đơn thủ hồi thương, lúc này Đào Văn Kỳ thấy nguy mới chịu dừng chân lại, không truy nữa.  
Người vừa chạm đất, Đổng Hằng quay lại bấy giờ mới thi triển hết tuyệt học chính danh Thất Bộ Truy Hồn thương pháp phản công đầu thương, chỉ thấy uốn lượn như mãnh xà, thượng hạ tả hữu, đâu đâu cũng như có ánh thương ào ào như thần thác lũ, hẳn là trong lòng lão đã giận cực.  
Đào Văn Kỳ thấy thế thương dũng mãnh thì tạm thời thoái liền ba bộ, nhưng bỗng phát hiện thế thương chậm lại, tợ như sơ hở dễ vào chiêu. Đào Văn Kỳ thầm nghĩ:  
- Chỉ cần nhuyễn kiếm quyện được thân thương thì chẳng khó gì tiếp cận đối phương ra tay.  
Khi ấy hắn vung kiếm lên từ cương biến nhu, xem ra đã cuộn được thân thương, thế nhưng chợt nghĩ sao tự nhiên thế thương đối phương lỏng như vậy, chẳng phải là cố ý dụ mình hay sao?  
Nghĩ đến đó, tự nhiên thế kiếm hơi chậm lại. Chính đúng lúc ấy "vút" một tiếng, đầu thương như mãnh xà nhất điểm lướt vèo tới. Đào Văn Kỳ bất thần nhảy né người sang trái, đồng thời tay phải phất kiếm chống đỡ theo phản xạ.  
Chỉ nghe ""koong " một tiếng, kiếm chạm thương, cương biến nhu, quả nhiên thân kiếm cuộn thân thương.  
Đúng ngay lúc ấy, Đổng Hằng cười nhạt một tiếng, trường thương rớt mạnh, cả người Đào Văn Kỳ bị chấn động, vội vận kình lực trụ lại. Nhưng người Đổng Hằng thuận thế lướt tới, lấy trái chộp vào cổ tay cầm kiếm của Đào Văn Kỳ.  
Vừa rời chiêu thì đúng như dự liệu của Đào Văn Kỳ, nhưng vì nhất thời phân tâm, cho nên không chủ động mà chỉ phản xạ theo bản năng, ra nhiêu chủ động ngược lại Đổng Hằng, đúng như kế dụ đối phương của lão.  
Lúc này thấy đã nguy, nên buông kiếm thì bị đối phương đoạt kiếm, Đào Văn Kỳ tay phải thâu lực khiến thân kiếm mềm ra, tay trái đồng thời phất chưởng đánh vào ngực đối phương.  
Đổng Hằng chỉ chờ có thế, người thoái nửa bộ, tay trái thâu chiêu, tay phải nắm thương thuận thế quét một thương vào hạ bộ đối phương.  
Đào Văn Kỳ thất sắc kêu lên một tiếng, nhảy lùi rất nhanh, nhưng nghe "soạt" một tiếng, mũi thương cũng đã chém thoạt một mảng quần ở đùi để lộ ra làn da trắng muốt. Đào Văn Kỳ thẹn đỏ cả mặt quay người phóng chạy, không quên buông một câu hằn học:  
- Trang chủ thương pháp thật cao minh, nửa năm sau xin đến lĩnh giáo!  
Nói đến đó cả người đã vọt ra ngoài tường phóng chạy như bay.  
Chu Mộng Châu vừa rồi thần tình như say mê trầm nhập vào kiếm pháp và thương pháp của bọn họ, nhất là chiêu cuối cùng của Đổng Hằng khiến chàng suy ngẫm cách phá giải đến nát óc.  
Bấy giờ Đào Văn Kỳ phóng chạy đột ngột, đã dẫn đến toàn trưỡng "ồ" lên reo lớn khiến Chu Mộng Châu giật mình sực tỉnh, nếu để hắn vận chiếc quần đã rách ở đùi thì chẳng ra làm sao, khi ấy tung người lướt đuổi theo như phi vân hành tẩu.  
Đổng Hằng vốn chẳng để ý đến Chu Mộng Châu, khi nghe tiếng lướt gió, ngưng mắt nhìn thì đã thấy cả người Chu Mộng Châu như làn khói nhạt vọt ra ngoài sáu bảy trượng, khiến toàn trường lại lần nữa la lên kinh động.  
Đổng Hằng mặt không chút biểu lộ, nhưng trong lòng đã tối xạm lại.  
Vừa rồi, mọi người thấy rõ Chu Mộng Châu chỉ đi theo cầm áo cho Đào Văn Kỳ, nên chung quy chỉ tập trung chú ý đến hắn, ai cũng ngỡ Chu Mộng Châu thân thủ võ học đều kém Đào Văn Kỳ, nhưng vừa rồi chứng kiến Chu Mộng Châu thi triển khinh công thân pháp, thì bất giác suy nghĩ của họ đều cải đổi, nhận ra Chu Mộng Châu công lực bản lĩnh hẳn phải hơn cả Đào Văn Kỳ.  
Lại nói, vừa rồi Chu Mộng Châu vì nhất thời muốn truy theo kịp Đào Văn Kỳ, cho nên chẳng suy nghĩ gì mà thi triển thặng thừa thân pháp. Lúc này vọt theo ra ngoài cả mấy dặm, thấy rõ ràng người trong Thất Thinh Trang không hề suy đuổi theo, vậy tại sao Đào Văn Kỳ vẫn phóng chạy như ma đuổi?  
Chàng nhíu mày không hiểu nổi duyên cớ, trong lòng lấy làm lạ, nên gia tăng tốc độ, chỉ nhoáng sau đã thấy còn cách Đào Văn Kỳ chừng mươi trượng, liền lớn tiếng gọi:  
- Đào huynh, xin dừng bước ...

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 14**

Nam Hùng Lạc Bước Vướng Dây Oan

Đào Văn Kỳ nghe gọi, đầu cũng không quay lại, mà còn tăng tốc độ, chung thủy bỏ Chu Mộng Châu ở khoảng cách ngoài mười trượng.  
Chu Mộng Châu nhíu mày chẳng hiểu có gì mà Đào Văn Kỳ nghe rõ tiếng mình gọi, thế mà vẫn chạy như điên như cuồng, thật hết sức khó hiểu.  
Khi ấy chẳng còn nghĩ gì nữa, Chu Mộng Châu tức tốc thay đổi thân pháp tuyệt luân Lăng ba nhiếp bộ, cả người vọt phóng như ánh sao băng.  
Đào Văn Kỳ chỉ nghe tiếng lướt gió vù một cái, bóng người hoa lên trước mắt khiến hắn chợt giật mình khựng người đứng lại. Nhưng khi nhận rõ là Chu Mộng Châu, Đào Văn Kỳ chẳng những không vui mà còn lạnh lùng đưa mắt nhìn chàng vẻ tức giận.  
Nguyên Đào Văn Kỳ vừa rồi thua Thất Bộ Truy Hồn một chiêu, ban đầu thấy hối hận lẫn hổ thẹn, thế nhưng chợt nghĩ thua Thất Bộ Truy Hồn là một nhân vật thành danh trong giang hồ, thì cũng không đáng phải thẹn. Lúc này thấy một thanh niên vô danh tiểu tốt như Chu Mộng Châu mà lại truy bắt kịp mình, thậm chí vượt qua người mình chẳng chút phí sức, thì mới thật sự thấy hổ thẹn. Thẹn quá thành tức giận, cho nên mới nhìn chằm chằm vào chàng như thế.  
Chu Mộng Châu không ngờ đối phương có thái độ như thế với mình, hết sức bất ngờ, lắp bắp la lên:  
- Áo khoác của Đào huynh đây, nên nhanh mặc vào.  
Đào Văn Kỳ giật lại chiếc áo, nhưng không vội mặc lên ngay, vẫn cứ chăm mắt nhìn chàng thêm một hồi nữa, cơn giận như lắng xuống, trầm giọng hỏi:  
- Vừa rồi ngươi đứng ngoài quan sát, có nhận ra Đổng Hằng sơ hở chỗ nào không?  
Chu Mộng Châu trầm ngâm một lúc mới nói:  
- Thương pháp của Thất Bộ Truy Hồn thế mãnh lực trầm, thật chẳng hổ danh cao thủ võ lâm, xem chiêu thức của lão ta, ngoài cận chiến thì không còn cách nào hơn nữa!  
Đào Văn Kỳ hậm hực:  
- Hôm nay ta thua lão một chiêu, thật không cam lòng chịu phục!  
Chu Mộng Châu vốn vẫn có hảo cảm với Đào Văn Kỳ, nhưng vừa rồi để chàng truy đuổi cật lực mà chẳng thèm để ý tới chàng, cho nên có chút bực tức. Nhưng lúc này gặp lại rồi, thì tức giận vơi biến, lại nghĩ tình cảnh vừa rồi Đào Văn Kỳ thua một chiêu thật đáng thương, chàng làm vui, cười nói:  
- Thôi thì thế này, ngày mai tôi đến tìm Đổng Hằng khiêu chiến, khi tôi động thủ với lão ta thì Đào huynh ở bên ngoài quan sát, nhất định tìm thấy được chỗ hở của lão ta.  
Đào Văn Kỳ vui hiện ra mặt, nhưng chốc lát lập tức ủ rủ trở lại, lắc đầu chẳng tin tưởng nói:  
- Ngươi nghĩ là có thể đỡ nổi Đổng Hằng mấy chiêu chứ?  
Thì ra Đào Văn Kỳ vốn kiêu ngạo tự phụ, nghĩ rằng hạng thiếu niên trẻ tuổi ngang trang ngang lứa không có ai là đối thủ của mình. Thực tình thì chẳng quá đáng lắm, vì hàng hậu bối trẻ tuổi, chẳng có ai công lực võ học từng qua nổi hắn.  
Ngay đến Chu Mộng Châu hắn đánh giá võ công không tồi, nhưng cảm thấy vẫn không thể qua nổi hắn, cho nên mới buông lời như vậy.  
Chu Mộng Châu vừa nghe thì hơi tức, nhưng trầm ổn nói:  
- Đại khái là không thể bại ...  
Đào Văn Kỳ vừa nghe vậy thì đảo cặp nhãn châu liếc xéo Chu Mộng Châu một cái, gắt hỏi:  
- Ngươi nói gì? Ngươi nắm phần thắng khi đấu với Thất Bộ Truy Hồn ư?  
Chu Mộng Châu đột nhiên cũng trở nên tự cao, gật đầu khẳng khái đáp:  
- Ta nắm chắc tám chín phần!  
Đào Văn Kỳ ánh mắt nhìn Chu Mộng Châu từ đầu xuống chân rồi từ chân lên đầu hỏi dồn:  
- Lời ngươi thật đấy chứ?  
Chu Mộng Châu rõ ràng nhận ra đối phương coi thường mình, nhíu mày bực tức hỏi ngược lại:  
- Ngươi thấy võ công của Thất Bộ Truy Hồn so với Hoa Nguyệt Đầu Đà trên Thiếc Ngõa Tự như thế nào?  
Đào Văn Kỳ nghe hỏi thì ngớ người chốc lát đáp:  
- Võ công của Hoa Nguyệt Đầu Đà tinh thuần uyên thâm, từ chưởng pháp, kiếm pháp đều nhất nhất vượt hẳn Thất Bộ Truy Hồn. Lão tuy danh đầu không nhỏ trong vùng miền bắc này, thế nhưng làm sao sánh được với Hoa Nguyệt Đầu Đà?  
Chu Mộng Châu thốt lên:  
- À ra thế!  
Rồi chàng gật gật đầu nói tiếp:  
- Ta từng thắng qua Hoa Nguyệt Đầu Đà một chiêu!  
Đào Văn Kỳ lần nữa không tin vào tai mình, hỏi lại:  
- Ngươi nói gì chứ?  
Chu Mộng Châu khi ấy lượt kể qua hai lần đấu nhau với Hoa Nguyệt Đầu Đà cho Đào Văn Kỳ nghe.  
Đào Văn Kỳ tròn mắt nhìn chăm Chu Mộng Châu chừng như vẫn còn bán tín bán nghi, đột nhiên vứt áo choàng trên đất, tay rút phắt thanh nhuyễn kiếm, hoa lên một vòng nói:  
- Vậy thì ta tiếp ngươi vài chiêu xem!  
Chu Mộng Châu biết khó thuyết phục đối phương, khi ấy nhướng mày nói:  
- Đã vậy thì cũng được. Ta có một pho kiếm phòng thân, ngươi cứ tự nhiên tấn công, xem thử pho kiếm của ta diệu dụng đến chừng nào?  
Vừa nói chàng vừa rút thanh trường kiếm ra cầm ở tay chuẩn bị cho đối phương vào chiêu.  
Đào Văn Kỳ không nói thêm câu nào, hoa kiếm vào chiêu đâm trúng vai trái Chu Mộng Châu. Chu Mộng Châu lách người, nhấc tay, ra chiêu tợ hồ như chỉ trong nháy mắt. Đào Văn Kỳ là tay kiếm lão luyện, tự nhiên giật mình thầm phục đối phương.  
Bấy giờ Đào Văn Kỳ biến chiêu tấn công, thanh nhuyễn kiếm trong tay như con mãnh xà uốn lượn biến hóa khôn lường.  
Chu Mộng Châu vừa rồi đã chứng kiến Đào Văn Kỳ thi triển kiếm pháp đấu với Đổng Hằng, cho nên chàng đã ngầm ghi nhớ phân tích chiêu kiếm, cho đến cách hóa giải, nên lúc này ra kiếm đã giở pho hộ thân kiếm pháp mà Thiên Lãng Tử truyền thụ, chung thủy không để cho đối phương vào kiếm biến chiêu Hồi Long Đoạt Châu.  
Đào Văn Kỳ ra liên hoàn mười chiêu, mà vẫn không sao lọt qua màn kiếm ảnh của Chu Mộng Châu, càng đánh càng tức, bất giác thanh kiếm trong tay càng phi vũ ra chiêu hung mãnh hơn.  
Ngoài hai mươi chiêu thì chẳng còn nhận ra ai với ai, chỉ thấy hai màn kiếm ảnh của Chu Mộng Châu, lại càng tức thêm, bất giác thanh kiếm tỏa sáng, kiếm thép rít lên trong gió nghe đến rợn người.  
Mặc dầu là tỷ đấu ấn chứng võ công, nhưng đấu đến lúc say máu thì một chút sơ hở cũng dễ táng mạng. Chu Mộng Châu càng đấu càng nhận ra chỗ uyên thâm trong kiếm pháp của đối phương, khi cương thì uy dũng ào ạt, khi nhu thì mềm mại uyển chuyển như lưu thủy, không luyện thành pho Hộ thân kiếm pháp của Thiên Lãng Tử thì e khó lòng giữ nổi đến lúc này.  
Qua chừng ba mươi chiêu, Chu Mộng Châu cảm thấy nếu cứ giữ mãi cho đối phương công thì ngoài trăm chiêu khó lòng khiến đối phương phục, khi ấy vừa khoát kiếm ra liền hai chiêu hộ thân, thuận thế phóng kiếm dụng Đạt Ma kiếm pháp đệ tam thức.  
Đào Văn Kỳ đã qua ba mươi chiêu không đánh lọt qua màn kiếm ảnh của Chu Mộng Châu thì lòng càng nôn càng tức, khi ấy vào một chiêu hắn tâm đắc nhất là Cô Kiếm Phi Hồng. Lúc đó nhận thấy kiếm chiêu của Chu Mộng Châu đột biến, không thủ mà công, hắn hơi hoảng vội vàng thâu kiếm, nhưng không còn kịp ...  
“Koong” một tiếng cực lớn, tiếp đó kiếm hồng tỏa ra, hồi lâu mới biến mất.  
Chu Mộng Châu đứng trầm ổn, kiếm tà ngang người, thần thái uy nghi.  
Đào Văn Kỳ ngược lại bị dội lùi mấy bước, mắt sững sờ hết nhìn thanh kiếm gãy trong tay, lại nhìn Chu Mộng Châu như không tin vào mắt mình.  
Chu Mộng Châu vừa rồi đã quyết không nhượng Đào Văn Kỳ một chiêu, nên ra chiêu xuất thủ phản công, một chiêu kiếm uy mãnh đã chém gãy đoạn thanh nhuyễn kiếm của Đào Văn Kỳ. Chàng không khỏi ngớ người một lúc mới nói:  
- Tiểu đệ nhất thời không cẩn thận, làm gãy kiếm Đào huynh!  
Đào Văn Kỳ như sực tỉnh, lắc đầu nói:  
- Không, không! Chu huynh quả là cao thủ tuyệt kiếm! Tuyệt kiếm!  
Vừa nói hắn vừa vứt nửa thanh kiếm gãy xuống đất, nói tiếp:  
- Chu huynh thần dũng, tiểu đệ bội phục vô cùng!  
Chu Mộng Châu nghe Đào Văn Kỳ nói thế thì lòng bất an, ngượng ngập nói:  
- Đào huynh sao nói thế, tiểu đệ làm hỏng bảo kiếm của Đào huynh, nhất định sau này sẽ bồi thường.  
Đào Văn Kỳ lắc đầu nói:  
- Chỉ thanh kiếm mọn, nào đáng để Chu huynh bận tâm ...  
Nói đến đó Đào Văn Kỳ dừng lại, cười cười tiếp:  
- Không phải tiểu đệ mặt dày, nhưng tiểu đệ có luyện vài chiêu ám khí, những tưởng thọ giáo Chu huynh, ấy cũng là để tiểu đệ tâm phục khẩu phục, không biết ý Chu huynh thế nào?  
Chu Mộng Châu đối với ám khí, thực dụng Cửu Dao Châu của Bạch Cốt Ma Quân truyền thụ khó lòng ai chống đỡ nổi, nhưng chàng nghĩ không nên lạm dụng đến Cửu Dao Châu, cho nên lúc này nghe Đào Văn Kỳ nói tỷ thí ám khí, nhất thời trì nghi chưa quyết.  
Chẳng ngờ Đào Văn Kỳ ngỡ chàng sợ, nên cười nói tiếp:  
- Như Chu huynh thấy không tiện, thì ta đổi môn khác vậy?  
Chu Mộng Châu nghe vậy thì ngớ người gật đầu nói ngay:  
- Thôi được, ta tỷ thí ám khí vậy!  
Nhưng chàng liền nghĩ mình với Đào Văn Kỳ vốn không thù không oán, tốt nhất chỉ cần tránh được môn ám khí của đối phương là được, đâu cần dụng đến Cửu Dao Châu.  
Đào Văn Kỳ bấy giờ đã thấy lấy trong người ra sáu viên Tử Yến đạn xanh bóng như ngọc bích. Chu Mộng Châu vừa nhìn thấy cũng nghĩ ngay ám khí thủ pháp của đối phương phải là hạng thặng thừa chứ chẳng nghi.  
Chu Mộng Châu nghĩ nhanh trong đầu, rồi bước lùi năm bước, tự vạch một vòng tròn chu vị chừng vài trượng, rồi đứng ngay giữa vòng tròn, nói:  
- Tiểu đệ ở trong vòng tròn này lĩnh giáo ám khí thủ pháp của Đào huynh, nếu như Đào huynh bức được tiểu đệ ra khỏi vòng tròn, kể như tiểu đệ thua!  
Nguyên là Chu Mộng Châu nhìn thấy mấy viên Tử Yến châu trên tay Đào Văn Kỳ, nghĩ là thứ ám khí tuyệt môn chế tác ra nó không dễ chút nào. Chàng với Đào Văn Kỳ hoàn toàn không thù oán, nếu dùng kiếm đánh bạt ám khí tất sẽ hỏng mấy viên Tử Yến châu, không đáng tiếc lắm sao. Còn nếu như dụng đến Cửu Dao Châu đối ám khí, thì thực không phải đáng như vậy. Nghĩ thế cho nên chàng mới nghĩ ra cách đấu này.  
Nam Thiên Nhất Yến Đào Văn Kỳ cùng liền tự động thoái năm bước, nghiêm túc nói:  
- Chu huynh đã nói như vậy, tiểu đệ xin hiến chiêu!  
Nói thì chậm, những diễn biến xảy ra rất nhanh, chỉ thấy câu nói vừa dứt thì từ tay Đào Văn Kỳ một viên Tử Yến châu bay vọt ra như chiếc hàn tinh. Chu Mộng Châu nhanh mắt, vừa nhìn đã biết đây chỉ mới là hư chiêu thăm dò đối phương, mục đích khiến đối phương dao động hoảng loạng. Sát chiêu chính là tiếp sau đó, cho nên ngưng thần tụ khí đề phòng.  
Quả nhiên hai viên Tử Yến châu khác bay ra, ban đầu phân hai cánh tả hữu, rồi bỗng vòng vào chạm nhau kêu “Coong” một tiếng, lại tiếp tục phân hai bay tới.  
Chu Mộng Châu vẫn chỉ liếc nhìn một cái, chung quy nhận ra chưa phải là thực chiêu, khiến Đào Văn Kỳ cũng phải ngầm thán phục là chàng trấn tĩnh.  
Đào Văn Kỳ cả thảy có sáu viên Tử Yến, giờ đã phát ba viên, trong tay chỉ còn lại ba viên. Những viên Tử Yến châu này bình thường ít khi dụng đến, mỗi khi dụng đến thì đối phương khó tránh khỏi mang thương tích. Nhưng lúc này thì đã không thể không sử dụng hết, ba viên nhất loạt bay vọt ra khỏi tay.  
Thế nhưng, thấy Chu Mộng Châu trầm tĩnh quá, tợ hồ như trong lòng đã có tính toán sẵn, Đào Văn Kỳ hơi áy náy, nghĩ sáu viên Tử Yến châu đã bắn ra, nếu đả thương đối phương thì sao? Mà như không đả thương nổi đối phương thì sao?  
Đằng nào thì lúc này hai viên Tử Yến châu đã chạm vào nhau nghe vang một tiếng, rồi phân tả hữu nhắm đúng vai chàng phóng tới, viên còn lại ở hạ bộ bắn tới theo hình tam giác.  
Chu Mộng Châu đã nhận ra chiêu thức của đối phương, chỉ chờ khi nghe kiếm pháp xé đến, mới phát chưởng Hấp vật thần công, hoa lên một cái, hai vệt hàn tinh biến mất. Đồng thời cả người nghiêng nhanh, khiến viên cuối cùng lướt qua người, chàng bổ nhào tới nhanh như chớp dụng hai ngón tay bắt lấy. Rồi cả ba viên Tử Yến châu đều trả lại hết cho Đào Văn Kỳ, nói:  
- Chu huynh thủ pháp thần kỳ, tiểu đệ xin bội phục.  
Nam Thiên Nhất Yến ngớ cả người, tròn mắt nhìn chàng như vô cùng kinh ngạc, thực tình hắn không kịp nhận ra Chu Mộng Châu vừa rồi dụng thủ pháp gì để bắt những viên Tử Yến châu của mình.  
Bình thường thì có lẽ Đào Văn Kỳ đã nổi giận lôi đình mà quyết sống mái với đối phương rồi, nhưng không hiểu sao lúc này trong thâm tâm hắn chỉ mong cho Chu Mộng Châu võ công càng cao càng tốt. Tuy là thế, nhưng chút đố kỵ trong lòng vẫn không phải đã hết, hắn chạy đi nhặt những viên Tử Yến châu, ngượng ngùng nói:  
- Chẳng giấu gì Chu huynh, tiểu đệ từ khi xuất đạo giang hồ đến giờ đã đánh bại không biết mấy mươi nhân vật giang hồ cao thủ, dạng như Thất Bộ Truy Hồn thương pháp tuyệt luân thì hiếm gặp. Sáng nay tuy thua lão ta một chiêu, nhưng lòng hoàn toàn không phục.  
Chỉ có Chu huynh thì tiểu đệ xin dùng ngũ lễ bái phục, bái phục!  
Chu Mộng Châu tận tai nghe nhân vật thành danh ngạo nghễ võ lâm gần đây Nam Thiên Nhất Yến mà thốt ra những lời trang trọng kính phục mình như vậy thì hơi bất ngờ, vội nói:  
- Nào dám, nào dám! Vài miếng công phu của tôi đáng gì!  
Tuy miệng nói vậy, nhưng trong lòng đã cảm thấy đắc ý lắm rồi.  
Đào Văn Kỳ đảo đôi nhãn châu nhìn chàng chợt hỏi:  
- Chu huynh thử nghĩ xem Thất Bộ Truy Hồn sau khi thắng ta một chiêu, sẽ có cảm tưởng như thế nào?  
Chu Mộng Châu buộc miệng nói:  
- Đương nhiên là rất đắc ý!  
- Hừ, nào chỉ có đắc ý mà thôi, lão ta nhất định nghĩ rằng hạng trẻ tuổi hậu bâối không còn người nào dám tìm lão tỷ đấu.  
Chu Mộng Châu nghe vậy hào khí trổi lên, ưỡn ngực nói:  
- Ngày mai tôi sẽ đến đấu với lão ta một trận.  
Đào Văn Kỳ chừng như thấy Chu Mộng Châu đã lọt vào kế của mình, khi ấy cười hớn hở. Nhưng bất chợt mày nhíu lại, vẻ mặt nặng nề.  
Chu Mộng Châu nhận ra đối phương như có tâm sự gì, quan tâm hỏi:  
- Đào huynh chừng như có chuyện gì khó xử, xin cứ nói hết ra, nếu như tiểu đệ có thể nhất định giúp Đào huynh một tay!  
Đào Văn Kỳ đã cất hết sáu viên Tử Yến châu vào áo, bấy giờ ngồi xuống gốc cây bên đường. Chu Mộng Châu cũng liền tự động ngồi xuống cạnh hắn. Đào Văn Kỳ mới nói:  
- Ta ngươi tuy quen nhau chưa lâu, thế nhưng ta đã nhận ra con người ngươi trung hậu thẳng thắn, cho nên quyết định đem tâm sự thổ lộ. Ân sư ta vốn định kết thân sự cho ta với con một nhà võ học danh gia, thế nhưng ta không chấp nhận, cho nên nhân lúc sư phụ bế môn nhập tịnh liền chạy trốn xuống núi lưu lạc giang hồ.  
Chu Mộng Châu thầm nghĩ:  
- Xem hắn mặt phơi phới xuân phong, chẳng ngờ lòng cũng nặng tâm sự bất như ý này!  
Đào Văn Kỳ nói tiếp:  
- Ta chỉ hơn nửa năm đã náo danh giang hồ, ý định cứ đợi đến lúc đó tất có cách tuyệt hôn sự.  
Chu Mộng Châu chẳng ngờ là chuyện thế này, chàng vốn chỉ biết võ học và báo cừu, cho nên căn bản chẳng khi nào để tâm đến những chuyện tình ái, lúc này lắc đầu cười gượng nói:  
- Chuyện này thì tại hạ chịu, không giúp được!  
Chẳng ngờ Đào Văn Kỳ nói:  
- Chỉ cần Chu huynh thành ý giúp đỡ, thì chuyện có thể xong.  
Chu Mộng Châu nhíu mày hỏi vẻ ngạc nhiên:  
- Thật vậy sao?  
Đào Văn Kỳ gật đầu nói tiếp:  
- Chu huynh như không chê, thì chúng ta từ nay cùng nhau hành đạo giang hồ. Bình thường do tiểu đệ ra mặt, gặp lúc phải cường địch thì mới do Chu huynh xuất thủ.  
Chu Mộng Châu cũng chẳng suy nghĩ nhiều, thấy Đào Văn Kỳ nói thế nào thì nghe theo thế đấy, khi ấy gật đầu chấp nhận.  
Đào Văn Kỳ vô cùng cao hứng, hai má tự dưng ửng hồng lên, trong ánh mắt lộ vẻ khác thường, chuyện vừa rồi thất thủ bại dưới tay Chu Mộng Châu tự nhiên tiên tan đâu mất.  
Bấy giờ trời đã tối, hai người chẳng về khách điếm, mà tìm một ngôi miếu hoang nghỉ lại một đêm.  
Qua một đêm điều khí dưỡng thần, cả hai người tinh thần sảng khoái, phấn chấn vô cùng.  
Hôm nay khi về đến trấn thì trời đã đúng ngọ.  
Thất Bộ Truy Hồn Đổng Hằng chừng như đoán chắc bọn Chu Mộng Châu và Đào Văn Kỳ nhất định quay lại, cho nên khi hai người vừa vào đến trấn thì đã có người chạy về báo cho lão ta biết.  
Đổng Hằng đích thân đến nghênh tiếp bọn họ, Đào Văn Kỳ hôm qua thua một chiêu, cho nên cố tình lùi sau, chỉ do Chu Mộng Châu ra mặt nói chuyện.  
Đổng Hằng sau mấy câu xã giao, mời hai người trở lại Thất Tinh Trang.  
Bọn họ ba người vào đến một quãng trường rộng chừng hai mẫu sau lưng Thất Tinh Trang. Ngay chính giữa là ngọn trường thương mà Thất Bộ Truy Hồn thường dùng được gác lên giá sắt.  
Đào Văn Kỳ lanh trí ghé tai nói nhỏ:  
- Chu huynh, xem tình hình chừng như Đổng Hằng đã biết hôm nay chúng ta sẽ quay lại, mà chừng như lão ta rất coi trọng Chu huynh, nên càng phải cẩn thận.  
Chu Mộng Châu nghe vậy thì biết hắn một nửa quan tâm với mình, nhưng một nửa là lo cho hắn, bèn nói:  
- Chẳng lẽ ngươi không yên tâm?  
Một lúc cũng không nghe Đào Văn Kỳ đáp lại, Chu Mộng Châu quay đầu thì thấy hắn đang đưa mắt nhìn vào một gã trung niên hán tử đứng ở góc trường đấu đến sững người.  
Chàng trong lòng chẳng hiểu đối phương sao tự nhiên lại như vậy.  
Lúc này Đổng Hằng đã bước vào trường đấu, nhấc ngọn thương lên, cao giọng nói:  
- Tại hạ bình sanh quen dụng ngọn trường thương này, hoàn toàn không có ý muốn chiếm lợi thế về binh khí trường đoản. Hôm qua may được Đào thiếu hiệp nhượng một chiêu, âu cũng chỉ là nhờ vào thế lợi trường thương, chứ chẳng phải công phu võ học qua nổi Đào thiếu hiệp.  
Đào Văn Kỳ tuy nghe đối phương một giọng khiêm tốn, nhưng nghĩ đối phương cố ý nhắc nhở về chuyện của mình bại thủ, trong lòng bực tức, hừ một tiếng vẻ hậm hực.  
Chu Mộng Châu đã nhận ra Đào Văn Kỳ không vui, bèn nói ngay:  
- Đổng trang chủ bất tất khách khí nhiều lời, binh khí là binh khí, công phu là công phu, trang chủ thương dài lực mãnh, nhưng tại hạ với thanh bảo kiếm này ...  
Nói đến đó chàng bằng một thế ra kiếm điêu luyện, chỉ nghe “coong” một tiếng, người lướt nhanh như chớp chém đứt ngang ba chân giá thương bằng sắt. Toàn trường trố mắt kinh ngạc đến sững người.  
Đổng Hằng mắt chú đến thanh bảo kiếm trong tay Chu Mộng Châu, nhất thời không nói được câu nào.  
Chu Mộng Châu nói tiếp:  
- Chẳng phải tại hạ có ý hiển lộ bảo kiếm chém sắt như chém bùn để dọa người, nhưng là có lời nói trước, binh khí tại hạ cũng chiếm ưu thế, trang chủ bất tất cố lự, cứ việc tận lực thi thố tài nghệ.  
Một câu này nói ra, toàn trường kể cả Đổng Hằng đều cảm phục, chưa nói đến võ công của chàng nhưng tính khí lỗi lạc này cũng đủ làm người ta phải bội phục rồi. Duy nhất chỉ có Đào Văn Kỳ thì không hài lòng, hắn nghĩ Chu Mộng Châu không nên làm vậy, lẽ ra cần để bất ngờ chiếm tiên cơ lúc thi đấu mới đúng.  
Thất Bộ Truy Hồn Đổng Hằng thấy Chu Mộng Châu uy thái hiên ngang, hoành kiếm tĩnh lập, khi ấy nắm trường thương bước đến hai bước, thương từ từ đưa lên, nhưng kình lực dồn ra thân thương đã thấy thương phát kình phong kêu thành tiếng, toàn trường đều reo lên:  
- Hảo, hảo!  
Đổng Hằng hành lễ nói:  
- Chu thiếu hiệp, xin ra chiêu!  
Chu Mộng Châu nói:  
- Mời!  
Đổng Hằng một thương phóng ra đâm thẳng tới người Chu Mộng Châu, đây chỉ là chiêu Thanh long thám huyệt, khởi đầu mà thôi.  
Chu Mộng Châu đợi đến khi thế thương đã già tầm, mới vung kiếm đánh bạt ra, thế kiếm cực nhanh đủ tránh chiêu thương đối phương.  
Đổng Hằng thấy thanh bảo kiếm của Chu Mộng Châu sắc bén như thế thì không dám trực tiếp đón chiêu, tay thâu nhanh ngọn thương, thuận đà nhào người ra ngoài một bộ, phóng thương công vào hông trái của chàng.  
Chu Mộng Châu lần này không bạt kiếm mà chỉ thi triển thân pháp nhảy né tránh.  
Đổng Hằng công liền ba thương, Chu Mộng Châu chung thủy chỉ thủ chứ chưa phản công.  
Đổng Hằng công thêm hai chiêu nữa, Chu Mộng Châu vẫn chưa công trả, Đổng Hằng bỗng dừng thương nói:  
- Tại hạ đã công năm chiêu, mời Chu thiếu hiệp xuất cao chiêu. Thanh bảo kiếm của người tuy sắc bén, nhưng chưa hẳn đã đụng đến được thương của tại hạ.  
Chu Mộng Châu bỗng thâu thanh bảo kiếm vào người, tay đổi thanh trường kiếm mà Thiên Lãng Tử tặng cho mình, nói:  
- Trang chủ cứ việc thi thố hết bản lĩnh!  
Thất Bộ Truy Hồn dụng ngọn thiếc thương này đã nhiều năm, quý nó như con, vừa rồi mấy lần ra chiêu, chỉ vì sợ chạm phải thanh bảo kiếm của Chu Mộng Châu tất sẽ hỏng ngọn thương, nên chung quy thi triển chỉ năm sáu thành công phu.  
Thấy Chu Mộng Châu đã thay kiếm lão mới an tâm thi triển hết sở học, hai người khi ấy mới thật sự tỷ đấu.  
Mười chiêu đầu thì còn nhận ra người này công một chiêu, người kia phản một chiêu, thế đấu một thương một kiếm như quân bình, nhưng sau chiêu thứ mười trở đi, chẳng còn nhìn thấy bóng Chu Mộng Châu đâu nữa. Nguyên là cả người chàng như hòa vào trong rừng thương ảnh và kiếm ảnh ngời ngời. Đây đó khắp trường nghe nhiều tiếng xầm xì tán thưởng thương pháp của Thất Bộ Truy Hồn uy mãnh tuyệt luân, thật là danh bất hư truyền, đặc biệt là đôi mắt ngưng tụ vào thương pháp của Thất Bộ Truy Hồn, từng chiêu tấn thoái, cho đến bộ pháp, nhất nhất được nhìn rất kỹ càng.  
Ngọn thương trong tay Thất Bộ Truy Hồn lúc này như con phi long đắc địa, vân vũ tung hoành rợp không gian chỉ là ánh thương, xem ra tuyệt diệu và uy mãnh hơn ngày hôm qua rất nhiều.  
Thất Bộ Truy Hồn liền một hơi công đến hai mươi chiêu, trên bề mặt thì Thất Bộ Truy Hồn chiếm thế thượng phong, nhưng thực tế thì chẳng đúng như vậy. Càng tấn công mà không vào nổi đối phương, thì lão ta càng tỏ ra lúng túng, ngược lại Chu Mộng Châu trầm ổn ra chiêu, thế kiếm liên hoàn phủ kín cả người, chẳng hề để lộ một chỗ hở nào, mắt thì ngược lại quan sát đối phương rất sát.  
Thế thương của Đổng Hằng lúc này từ nhanh mãnh đã trở nên hòa hoãn, bóng Chu Mộng Châu cũng từ đó đã nhìn thấy rõ.  
Thất Bộ Truy Hồn công thêm năm sáu chiêu nữa, nhưng xét ra khá vất vả, Chu Mộng Châu vẫn thế kiếm giữ thủ, nhưng rất bình tĩnh chắc chắn, Đào Văn Kỳ thoạt nhìn cũng đã nhận ra trận đấu của họ đã đến cao điểm.  
Sau một thế thương quét ngang không thành, Thất Bộ Truy Hồn thương hình vòng cung phóng tới. Chu Mộng Châu vừa nhảy né người tránh chiêu, nhân khi người hạ xuống, kiếm cản thương, lập tức thương kiếm giữ chắc vào nhau.  
Đổng Hằng vội vận chân lực vào thương, thương nặng như thiếc bảng, thanh trường kiếm cũng liền hạ thấp xuống.  
Chu Mộng Châu liền vận hết mười thành công lực vào thân kiếm, bỗng hét lên một tiếng thật dài rồi kiếm vung mạnh lên một vòng, ngọn thương bị chấn động, đầu thương tung lên cao ...  
Đổng Hằng chỉ thấy hổ khẩu ở hai tay ê ẩm, tay như không nắm nổi thương, bất giác buông ra mất tự chủ, ngọn thương bay vèo lên không cao đến hai trượng rồi rơi lăn lóc trên đất.  
Toàn trường thất sắc, kêu lên một tiếng, sững sờ cả người.  
Đổng Hằng mặt xanh như tàu lá, hai tay ôm vào nhau, mắt tròn xoe nhìn thiếu niên trước mặt mình, chẳng thốt lên được câu nào.  
Đào Văn Kỳ ngược lại lúc này tự nhiên trong lòng vừa khâm phục Chu Mộng Châu vừa sinh lòng đố kỵ, rồi bất giác bắn vọt người lên không phóng ra khỏi Thất Tinh Trang.  
Chu Mộng Châu chẳng hiểu nguyên do thế nào, nhưng thấy đồng bọn đã bỏ đi, cũng liền tung người phóng chạy theo. Người trong Thất Tinh Trang chẳng ai dám cản đường.  
Thất Bộ Truy Hồn uy danh mấy mươi năm chừng như bị hủy một ngày, lão mặt mày thê thảm, bước chân không nổi về phía ngọn thương nằm cách ngoài sáu bảy trượng, nhặt thương lên định dùng hết chân lực bẻ gãy. Nhưng bất chợt nhớ ra điều gì, lại thôi, khi ấy gọi lão tổng quản Bát Diệu Lung Linh và một số thuộc hạ thân tín vào nội trang nói chuyện.  
Lại nói Chu Mộng Châu phóng chạy theo Đào Văn Kỳ, trong lòng không hiểu nguyên do thế nào. Hôm qua thì còn nói vì hắn thẹn mà bỏ chạy như ma đuổi, thế nhưng hôm nay đâu có lý gì mà phải bỏ chạy?  
Chạy được chừng ba bốn dặm, khi ấy thấy đã cách Thất Tinh Trang xa rồi, Chu Mộng Châu định lên tiếng gọi, nhưng liền thấy Đào Văn Kỳ ở phía trước đã dừng chân lại bên khe núi, đưa tay vẫy vẫy mình, chừng thầm nghĩ hẳn đối phương có lời muốn nói gì đây.  
Đào Văn Kỳ đợi đến khi Chu Mộng Châu đã dừng chân lại trước mặt, cắn môi nói dứt khoát:  
- Bắt đầu từ đây về sau, chúng ta ai đi đường nấy, ngươi bất tất theo ta!  
Chu Mộng Châu thấy kỳ quặc, hỏi:  
- Chẳng phải Đào huynh đã nói là chúng ta cùng nhau hành cước giang hồ sao?  
Đào Văn Kỳ lắc đầu nói:  
- Không được, ta đã nghĩ ra, con người ta phải tự mình bằng vào bản lĩnh của mình dựng sự nghiệp. Ngươi tuy đối với ta chuyện gì cũng tốt, nhưng thiên hạ thì mắt đâu có mù, thừa nhìn ra Nam Thiên Nhất Yến ta bản lĩnh tuy cao cường, thế nhưng đi bên ngươi chỉ như ánh sao mờ!  
Chu Mộng Châu nói ngay:  
- Kẻ nào dám buông lời như vậy, ta sẽ đánh người ấy.  
Đào Văn Kỳ bật cười thành tiếng, nói:  
- Con người ngươi mới thật là hay, có đâu thật thà như vậy chứ? Ngươi thử nói xem, nếu như toàn thiên hạ này đều nói như vậy, liệu ngươi có đánh nổi hết bọn họ không chứ?  
Chu Mộng Châu ngớ người, lắp bắp:  
- Điều này thì không thể ...  
Đào Văn Kỳ cười cười tiếp lời ngay:  
- Cho nên ta mới nói tốt nhất mỗi người một ngã. Ngươi chẳng nên áy náy vì ta, ta tuy thua Thất Bộ Truy Hồn một chiêu, nhưng lão ta là nhân vật thành danh giang hồ, thua lão ta thì chẳng có gì là mất mặt. Vả lại, vừa rồi khi ngươi đấu với lão ta, ta đã nhận ra chỗ hở trong thương pháp của lão, ba tháng sau, nhất định lấy lại món nợ đó.  
Chu Mộng Châu môi mấp máy như định nói gì nhưng vẫn không nói ra được.  
Thật ra chàng cũng chẳng biết phải làm như thế nào, đề xuất chủ ý đi chung với nhau hành hiệp giang hồ cũng là do Đào Văn Kỳ, giờ nói chia tay mỗi người mỗi ngã thì cũng lại là Đào Văn Kỳ, thử hỏi nên nói thế nào đây chứ?  
Tần ngần một lúc, nghĩ lại cũng nên như thế, chàng bèn nói:  
- Thôi được, vậy chúng ta ai đi đường nấy!  
Đào Văn Kỳ vừa nghe chàng nói vậy thì thốt lên một tiếng:  
- Tạm biệt!  
Rồi lập tức quay người đi ngay, thế nhưng mới đi được chừng hai ba bước, bỗng quay người vung tay ném một vật gì về phía chàng nói:  
- Tặng ngươi vật này làm kỷ niệm!  
Chu Mộng Châu chỉ đưa tay bắt theo phản xạ, khi nhìn lại mới hay đó là một chiếc tiểu kim châm, chàng ngớ người suy nghĩ:  
- Hắn tặng ta vật nữ nhi thường dùng này để làm gì chứ?  
Ngẩng đầu lên nhìn, thì bóng Đào Văn Kỳ đã lẫn khuất trong rừng.  
Chu Mộng Châu còn đứng ngẩn người hồi lâu vẫn chưa đi.  
Khi quay người lại định bước về khách điếm, thì bỗng nghe có tiếng áo lướt gió, biết lại là nhân vật giang hồ, chính định tránh mặt thì trước mặt đã thấy xuất hiện ba người, không còn cách nào bỏ đi.  
Chu Mộng Châu đã nhận ra người đi đầu chính là gã trung niên hán tử mà khi trong Thất Tinh Trang đã chạm mắt với Đào Văn Kỳ, hai người đi sau là một đôi nam thanh nữ tú, thoạt nhìn cũng biết bọn người này đều có võ công cao cường.  
Trung niên hán tử vừa đến trước mặt chàng thì dừng lại, chấp tay thi lễ hỏi ngay:  
- Xin hỏi Nam Thiên Nhất Yến hiện tại ở đâu?  
Chu Mộng Châu vừa nghe hỏi thì định đáp thật, nhưng chợt nhớ ra Đào Văn Kỳ vừa rồi kể là vì nhân chuyện hôn sự mà phải trốn xuống núi lang bạc giang hồ. Nhìn thiếu nữ kia, chẳng phải chính là vị hôn thê bị ép buộc của hắn hay sao chứ?  
Nghĩ thế liền tìm lời hỏi vặn lại:  
- Các hạ hỏi hắn làm gì?  
Trung niên hán tử vẻ không vui, nhưng nén giận nói:  
- Ta tìm hắn có chuyện gì với ngươi vô can, ngươi chỉ việc nói ra hắn hiện tại ở đâu, ta tự tìm đến hắn là được!  
Chu Mộng Châu lắc đầu nói:  
- Ta không biết, nếu như ta biết thì ta cũng đi tìm hắn!  
Trung niên hán tử giận lên, quát:  
- Ngươi có tư cách gì mà đi tìm hắn chứ?  
Thiếu nữ lúc này đã bước lên bên cạnh trung niên hán tử, chẳng biết nói gì với hắn, chỉ thấy hắn gật đầu lia lịa, miệng lại thốt lên:  
- Hảo, hảo!  
Chu Mộng Châu nhân lúc bọn họ không chú ý, liền nhún nhẹ người vọt vào rừng, qua mấy cái nhảy đã xa tầm mấy mươi trượng, nhìn lui không thấy họ đuổi theo, mới thư thái bước đi.  
Chàng đi một mạch về khách điếm, lúc này mới nhớ ra mình quả sơ hốt, lần này đến Thất Tinh Trang là có chủ ý, chẳng ngờ hai lần chạm mặt Thất Tinh trang chủ mà chẳng để lão ta biết mình đến với mục đích gì. Khi ấy liền mượn giấy bút thảo một phong bái thiếp định nhờ tiểu nhị đưa đến cho Thất Bộ Truy Hồn Đổng Hằng, chẳng ngờ còn chưa kịp đưa thiếp thì bên ngoài đã nghe có người tìm gặp mình, chàng bước ra khách phòng mới hay chính là Thất Bộ Truy Hồn tự động đến tìm.  
Chu Mộng Châu không ngờ đối phương cũng có ý đến tìm mình, ban đầu hơi giật mình, nhưng khi thấy thần thái lão ta và cả Bát Diệu Lung Linh Trịnh tổng quản chẳng có vẻ gì là ác ý mới yên tâm.  
Chu Mộng Châu thi lễ nói:  
- Tại hạ chính định đưa bái thiếp đến Trang chủ, chẳng ngờ Trang chủ lại đến đây, thật may. Chẳng hay Trang chủ có gì chỉ giáo?  
Thất Bộ Truy Hồn vốn sau khi thua Chu Mộng Châu một kiếm, trong lòng sầu não thất vọng vô cùng. Nhưng lão bỗng nhận ra còn chuyện hết sức hệ trọng, cho nên mới tạm không bẻ thương quy ẩn, lại tự mình tìm đến khách điếm gặp Chu Mộng Châu. Bấy giờ lão chẳng quanh co, hỏi thẳng vấn đề:  
- Xin hỏi tôn giá với vị Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm Chu đại hiệp năm xưa có quan hệ gì với nhau?  
Chu Mộng Châu giật mình, chẳng ngờ đối phương lại hỏi điều này, ngập ngừng giây lát mới đáp thật:  
- Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm chính là tiên phụ!  
Vừa nghe đến đó, Thất Bộ Truy Hồn dậm chân than lên:  
- Ái da! Ta chỉ nghe Chu huynh thất tích không biết thế nào, chẳng ngờ đã qua đời, thật đáng tiếc, đáng tiếc!  
Chu Mộng Châu nhìn thần thái và ngữ khí của lão đối với phụ thân mình thống thiết như vậy, chừng như năm xưa cùng cha mình thâm giao, bất giác cảm thấy chuyện mình vừa rồi hạ lão một chiêu áy náy vô cùng. Chàng đứng lặng người một hồi mới hỏi:  
- Trang chủ với tiên phụ năm xưa giao tình thế nào?  
Đổng Hằng nói:  
- Thật ra nghe tiếng thần giao đã lâu, nhưng vì tục sự liên miên nên chưa có cơ hội diện kiến.  
Chu Mộng Châu nghe vậy “a” lên một tiếng, gật gù nói:  
- Thế nhưng sư phụ tôi nhất định bảo tôi phải tìm đến đây, bất luận thắng bại cũng phải cùng Trang chủ lĩnh giáo vài chiêu, nếu không tôi trở về chẳng biết ăn nói thế nào với người.  
Đổng Hằng tròn mắt hỏi:  
- Lệnh sư là vị cao nhân nào?  
Chu Mộng Châu khi ấy mới lấy pho tượng Kim La Hán trong người ra đưa cho lão xem.  
Đổng Hằng gật đầu chặt lưỡi nói:  
- Thảo nào mà ta lấy làm ngạc nhiên, ta với Chu đại hiệp năm xưa vãn danh biết người, chưa từng có chút ác cảm với nhau, lấy đâu ra thù hận, hậu nhân của người có lý gì tìm đến ta thọ giáo. Nguyên là lệnh sư phái đến, chẳng trách ...  
Nói đến đó lão ngừng lại thở dài một tiếng, rồi tiếp:  
- Nhân bất thập toàn, chung quy có lúc cũng sai. Chẳng ngờ hai mươi năm trước ta một lần thất thủ, mà tạo thành hậu nghiệp hôm nay ...  
Lão bỗng dừng lời, khiến Chu Mộng Châu bất giác đưa mắt nhìn ra cửa, quả nhiên đã thấy có người bước nhanh vào.  
Vừa nhìn thấy họ, Chu Mộng Châu “a” lên một tiếng, thầm nghĩ:  
- Chẳng ngờ lại gặp phải bọn họ!  
Thì ra lại là ba người vừa rồi gặp nhau ngoài rừng hỏi thăm Đào Văn Kỳ.  
Trung niên hán tử mắt trừng trừng nhìn chàng như còn phẫn nộ.  
Thất Bộ Truy Hồn Đổng Hằng thấy tình hình không ổn, bèn tiến lên cười giả lả nói:  
- Đến đây, đến đây! Ta giới thiệu cùng các người, vị này là hậu nhân của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm Chu đại hiệp, cũng là môn đồ của vị cao tăng nhất đại Kim La Hán - Chu Mộng Châu. Còn vị này là Thiếu bảo chủ Đằng Tiểu Thanh, trưởng tử của Bảo chủ Quy Hồn Bảo oai danh khắp thiên hạ.  
Vị Thiếu bảo chủ Quy Hồn Bảo đưa mắt nhìn đối phương, bắt gặp ánh mắt đối phương cũng nhìn mình sắc bén.  
Hồi sau mới thấy hòa hoãn trở lại, khi ấy Đổng Hằng mới trịnh trọng tuyên bố:  
- Nhị vị thiếu niên anh hùng sau này nhất định thân giao với nhau. Hiện tại lão hủ muốn Đằng thiếu bảo chủ làm chứng, lão hủ từ nay rửa tay gát kiếm, thoái xuất giang hồ.  
Đổng Hằng vừa nói ra câu này, mọi người chung quanh đều chấn động.  
Bát Diệu Lung Linh buộc miệng la lên:  
- Trang chủ ...  
Thất Bộ Truy Hồn không để cho lão ta kịp nói gì, cắt ngang:  
- Ý ta đã quyết, tổng quản chớ nhiều lời.  
Bát Diệu Lung Linh Trịnh Quảng Thái còn định lên tiếng, nhưng bắt gặp ánh mắt của Đổng Hằng thì đành nín lời trong họng, chẳng dám nói ra.  
Thất Bộ Truy Hồn khi ấy mới nhìn Chu Mộng Châu nói tiếp:  
- Tôn giá hồi sơn, xin báo lại với lệnh sư là lão hủ đã giữ đúng lời hứa năm xưa, từ nay thoái xuất giang hồ.  
Nói rồi lão quắt mắt nhìn Trịnh tổng quản ra lệnh:  
- Quảng Thái, chúng ta đi!  
Dứt lời đã thấy cả người lão xông nhanh ra cửa, Bát Diệu Lung Linh mặt mày còn uẩn khúc, nhìn chăm Chu Mộng Châu một lúc nữa, cuối cùng cũng sãi chân bước theo.  
Chu Mộng Châu nhìn thấy gã trung niên hán tử trong bọn ba người kia thì không có thái độ biểu hiện gì, thế nhưng gã Đằng thiếu bảo chủ Quy Hồn Bảo và thiếu nữ thì mắt đầy giận dữ nhìn mình.  
Chu Mộng Châu bị họ nhìn chăm đến lúng túng tay chân, la lên hỏi:  
- Các ngươi cứ chăm nhìn ta làm gì chứ?  
Đằng Tiểu Thanh còn chưa kịp lên tiếng, thiếu nữ đã cướp lời:  
- Nhìn ngươi là nhìn ngươi chứ gì?  
Chu Mộng Châu cứ nghĩ thiếu nữ này là người ước hôn với Đào Văn Kỳ, trong lòng rủa thầm:  
- Thứ không biết xấu hổ!  
Đằng Tiểu Thanh lúc này mới nói giọng đầy tức giận:  
- Hiện tại Thất Bộ Truy Hồn Đổng Hằng đã thoái xuất giang hồ, Quy Hồn Bảo chúng ta chẳng cần phải lo lắng gì về lão, nếu ngươi còn ngang ngược thì sẽ cho ngươi biết mùi lợi hại!  
Chu Mộng Châu thấy đối phương vô văn cớ kiếm chuyện, hừ một tiếng nói:  
- Ngươi đủ tư cách nói câu ấy?  
Đằng Tiểu Thanh nghe thế liền rút cặp đơn hoàn câu đao lưỡi cong như trăng khuyết, đầu đao có một vòng tròn sáng loáng, thét lớn:  
- Ngươi thử rồi sẽ biết!  
Chu Mộng Châu thấy rõ bọn ba người này tìm mình kiếm chuyện, đằng nào họ không tìm chàng thì sau này chàng cũng tự tìm đến Quy Hồn Bảo, đấu sớm một trận cũng hay. Khi ấy chàng liền rút thanh bảo kiếm ra. Đằng Tiểu Thanh nhìn thấy thanh bảo kiếm thì đã hơi chùn lòng, chẳng ngờ Chu Mộng Châu định dụng bảo kiếm chém hủy cặp bảo đao của đối phương, trừng trị thói cuồng ngạo tự phụ.  
Gã trung niên hán tử đã nhanh nhẹn chạy quanh một vòng dẹp hết bàn ghế tạo thành một khoảng không rộng lớn ngay trong tửu điếm để bọn họ quyết đấu.  
Đằng Tiểu Thanh hai tay nắm cây đao, nhưng vẫn chần chừ chưa dám ra chiêu.  
Thiếu nữ thấy tình hình, liền đưa mắt ra hiệu cho gã trung niên hán tử, gã ta liền chạy vào giữa nói lớn:  
- Thiếu bảo chủ xin tạm lùi, giết gà đâu cần đến dao mổ trâu, tiểu tử này cứ để tại hạ dùng tay không tiếp nó mấy chiêu!  
Đằng Tiểu Thanh nghe vậy lập tức thâu đao nhảy về sau, gật đầu nói:  
- Hảo! Cát Thiên Long, trước hết cho hắn nếm mùi Thiên Long trảo!  
Gã trung niên hán tử cười nói với Chu Mộng Châu:  
- Cát Thiên Long ta xin tiếp tiểu huynh đệ vài chiêu!  
Rõ ràng bọn người này ngông cuồng ngạo mạn, đã chứng kiến Chu Mộng Châu động thủ thắng Đổng Hằng, mà vẫn còn buông lời ngạo mạn.  
Chu Mộng Châu khi ấy thấy đối phương tay không, liền thâu kiếm vào vỏ.  
Cát Thiên Long không nói thêm tiếng nào, nhảy tới phóng chưởng tấn công.  
Chu Mộng Châu bằng vào kình lực cũng nhận ra đối phương võ công cao cường, khi ấy ra chưởng nghênh tiếp. Cát Thiên Long khoát tay hóa chưởng thành trảo, chộp nhanh vào uyển mạch của Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu hơi giật mình, rụt tay phải lại, tả chưởng đánh bật nhanh, Cát Thiên Long hơi ngớ người, nhưng né không kịp, liền tung chưởng chống đỡ.  
“Bình” một tiếng, cả hai sững người, tất nhiên đã thầm hiểu đối phương công lực thế nào.  
Chu Mộng Châu biết gặp phải cường địch, nên không dám khinh xuất.  
Khi ấy gia thêm mấy thành công lực vào chưởng chiêu tấn công.  
Qua chiêu thứ hai, đôi bên vẫn bình phân, chưa thắng phụ rõ ràng.  
Lần này Chu Mộng Châu không chờ đối phương ra chiêu, lập tức phóng chưởng trong Phiên Thiên chưởng tấn công với chín thành công lực.  
Cát Thiên Long chưởng trảo cùng xuất, nghênh liền một chưởng của Chu Mộng Châu.  
Nên biết Cát Thiên Long trong Quy Hồn Bảo công lực đứng thứ nhì chỉ sau Quy Hồn Bảo chủ, vậy mà lần này một chưởng bị Chu Mộng Châu đánh bật ngược về sau bốn năm bước, hai tay ê ẩm.  
Chu Mộng Châu cả người bất động, thế nhưng nếu nhìn kỹ thì đã thấy nền gạch dưới chân rạn nứt, đôi bàn chân lún xuống có đến hơn một phân.  
Sau ba chưởng, bỉ thử đã biết nhau, Cát Thiên Long ngầm vận khí khống chế nhanh cơn đau ê ẩm ở hổ khẩu, ra chiêu “Thôi sòng vọng nguyệt” chộp hờ vào ngực Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu né người, tay trái đón hữu chưởng đối phương, tay phải một chưởng đánh thốc vào hạ sườn. Cát Thiên Long ra chiêu đầu chỉ là hư chiêu, khi thấy đối phương đã phát chiêu hóa giải và tấn công, lập tức thâu chưởng hóa chiêu “Kim ty triền uyển” vòng cổ tay thộp vào uyển mạch của Chu Mộng Châu. Trong thế chưởng thì hàm ẩn thế cầm nả thủ pháp. Thấy biến thế của mình như sắp đắc thủ gã cười quát luôn:  
- Ngươi chết!  
Chu Mộng Châu cười thầm trong lòng đáp lại:  
- Chưa chắc!  
Vừa nói tay vừa cong lại tạo thế đối chiêu với Cát Thiên Long.  
Cát Thiên Long chộp vào tay Chu Mộng Châu mà cứ ngỡ như chộp vào một vật cứng như sắt thép, đồng thời có một cỗ kình lực đẩy ngược lại, gã giật thót mình, liền buông ba ngón tay, cả người nhảy lùi về sau.  
Chu Mộng Châu nhanh như chớp thi triển chiêu Phiên Thiên chưởng truy theo tấn công.  
Cát Thiên Long một chiêu không thành, để đối phương chiếm tiên cơ tấn công ào ạt, nháy mắt thế thượng phong đã thuộc hẳn về phía Chu Mộng Châu.  
Chính tại lúc này, Chu Mộng Châu nghe sau lưng có tiếng ám khí rít gió, chàng không quay đầu cũng hiểu là thiếu nữ đã lén ra tay.  
Chu Mộng Châu định phát chưởng đánh bật ám khí trở lại đối phương, nên vừa chần chờ thì đã thấy Cát Thiên Long chộp lấy thời cơ vào tấn công một chưởng như trời giáng.  
Chu Mộng Châu nghĩ nếu phát chưởng đẩy bật ám khí thì tất trúng chưởng của Cát Thiên Long, trong đầu chợt nhớ đến Bạch Cốt Y hộ thân, bèn tay đổi ý định. Chưởng nghênh tiếp Cát Thiên Long với chiêu “Bồ đề dẫn độ” đẩy bật Cát Thiên Long về sau, đồng thời trở người thuận tay chộp lấy ám khí.  
Vốn chàng cứ ngỡ chỉ là ám vật bình thường cho nên đưa tay bắt lấy, nào ngờ tay vừa chạm phải ám khí thì bỗng thấy tê dại, biết chuyện không xong, liền nhắm mắt vận khí, nhưng ngay lúc ấy đầu óc tối sầm, ngã người trên đất hôn mê bất tỉnh.  
Chỉ trong tích tắc đó chàng còn kịp nghe loáng thoáng giọng cười thiếu nữ, và câu nói:  
- Ta không tin là ngươi thoát nổi tay Kim Châm Thánh Nữ Trầm Phi Phi này. Ha ha ...  
Chẳng biết hôn mê qua bao lâu.  
Khi chàng tỉnh dậy thì thấy bị giam trong một thùng xe ngựa bít kín bằng vải bố. Người tuy đã tỉnh nhưng cảm thấy yếu như không còn chút sức lực nào. Ban đầu chàng cứ ngỡ là bị phong bế huyệt đạo, nhưng thử vận khí mới biết là không phải nên hơi nhẹ lòng.  
Chính đang lúc suy nghĩ cách thoát thân, bỗng nghe có tiếng người nói chuyện:  
- Tiểu tử này đã là hậu nhân của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm, lại là cao đồ của kỳ tăng Kim La Hán, nhưng trong người hắn lại có Cửu Dao Châu là ám khí độc môn của Trường Bạch lão nhân, còn thêm chiếc kim trâm sở dụng của Lý Uyển Nhược, thân thế của hắn thật khả nghi.  
Chu Mộng Châu nghe vậy, biết lúc hôn mê đã bị đối phương lục soát trên người.  
Tiếp đó liền nghe tiếng Đằng Tiểu Thanh:  
- Ta chẳng kể hắn thế nào, chỉ cần giữa hắn với Lý Uyển Nhược có quan hệ bất minh, thì ta nhất định không tha!  
Khi ấy lại nghe giọng Kim Châm Thánh Nữ Trầm Phi Phi:  
- Đương nhiên Quy Hồn Bảo danh chấn thiên hạ, cho dù hắn thân thế ra sao cũng không phải sợ. Thế nhưng theo ý tôi thì trước hết chúng ta cần bắt cho được Đào Văn Kỳ, xem nó có đúng chính là Lý Uyển Nhược hóa nam trang hay không, khi ấy sẽ định bước hành động tiếp:  
- Đằng Tiểu Thanh nói:  
- Theo ta thì không sai được, chiếc kim trâm kia là vật chứng.  
Trầm Phi Phi nói:  
- Suỵt! Phải khẽ thôi, không chừng tiểu tử kia đã tỉnh lại, để tôi vào xem!  
Chu Mộng Châu nghe đến đó liền nhắm mắt thở nhẹ, quả nhiên đã thấy có ánh sáng lùa vào, một người chui vào xe đưa tay sờ lên mũi chàng, lại sờ lên người xem xét, rồi mới bỏ trở ra ngoài. Chu Mộng Châu nhắm mắt trầm tư suy nghĩ những lời bọn họ vừa nói chuyện với nhau.  
Xe vẫn tiếp tục lăn bánh trên đường, thân xe lắc lư theo câu chuyện vô bổ của bọn ba người ngồi phía trước. Sau chừng hai canh giờ, xe bỗng dừng lại, chàng thấy có người khiêng mình xuống xe, tiếp đó bước chân nhiều người từ xa lại gần. Chu Mộng Châu vẫn nhắm kín mắt thở nhẹ vờ làm như còn mê man chưa tỉnh.  
Một lúc bỗng có người lên tiếng hỏi:  
- Thiền Long huynh, tiểu tử vừa đưa xuống xe là ai vậy?  
Chu Mộng Châu hé mắt nhìn, chỉ thấy người hỏi Cát Thiên Long là một lão già, Cát Thiên Long cố ý thấp giọng nói:  
- Đây là vì lão trượng hỏi, chứ người khác hỏi thì tôi không dám nói. Người này chính hôm qua từng đánh bại Thất Tinh Trang chủ Thất Bộ Truy Hồn Đổng Hằng một chiêu. Bởi vì có chỗ hiểu lầm giữa hắn với Thiếu gia chúng tôi, nên tạm thời giữ lại đưa về Quy Hồn Bảo.  
Lão già nghe tợ hồ như không tin, đưa mắt nhìn vào người Chu Mộng Châu, chung thủy không thốt lên lời, cuối cùng quay người bỏ đi.  
Chu Mộng Châu nghe không khỏi sung sướng trong lòng, lát sau có người khiêng chàng vào một căn phòng, khi thấy người đã ra ngoài hết, chàng mở hẳn mắt thì đã thấy trên bàn để sẵn thức ăn, nhưng không còn ai đến xem chàng thế nào nữa.  
Sáng hôm sau, bọn họ lại tiếp tục lên đường.  
Nhưng lần này Chu Mộng Châu được người dìu lên xe, chàng đã tỉnh táo, nhưng cơ thể cảm thấy yếu đuối vô lực, ngoài ra không có biểu hiện gì khác.  
Bọn họ cứ đi đi nghỉ nghỉ lại trong một khách điếm nhỏ ở tiểu trấn ven chân núi. Nửa đêm chừng canh ba, Chu Mộng Châu vốn không ngủ, chỉ nghĩ kế thoát thân. Nhưng chưa tìm ra kế gì hay, chàng tuy được tự do, nhưng cơ thể vô lực thì làm sao thoát nổi tay đối phương.  
Đang lúc buồn rầu chợt phát hiện có tiếng bước chân trên mái ngói, mà tợ hồ như có đến hai người ở hai đầu hồi. Nghe tiếng bước chân, cũng đoán là người trong giang hồ, mà người xuất hiện đầu chừng như cao minh hơn người xuất hiện sau.  
Bước chân người chạy trên ngói nghe rất rõ, tợ hồ như cố ý gây tiếng động. Chu Mộng Châu không hiểu dụng ý của người kia thế nào.  
Đột nhiên phòng kế bên cạnh thấy đèn sáng lên, có tiếng người quát hỏi:  
- Cao nhân phương nào, thâm dạ quang lâm, Cát Thiên Long xin mời vào phòng nói chuyện.  
Không có tiếng đáp lại, thế nhưng tiếng áo lướt gió, rõ ràng người kia đã phóng chạy về phía hậu viện.  
Cát Thiên Long thét lớn:  
- Tôn giá đã không ra mặt, Cát Thiên Long đành cưỡng lưu chân khách.  
Dứt lời đã nghe tiếng áo lướt gió vù vù từ xa đến gần.  
Chu Mộng Châu biết Cát Thiên Long đã đuổi theo người kia, trong lòng thầm nghĩ không biết người kia là ai? Sao nửa đêm lại lẻn vào đây là gì?  
Chính lúc này bỗng lại nghe tiếng gió rất nhẹ, nếu như Chu Mộng Châu không ngưng thần lắng nghe chỉ e không phát hiện ra. Người kia dừng chân lại ngay bên ngoài cửa sổ phòng Chu Mộng Châu, gõ nhẹ mấy tiếng, lập tức có tiếng của Trầm Phi Phi chẳng biết ẩn người ở đâu phát hỏi:  
- Tôn giá là ai? Sao nửa đêm đột nhập vào đây? Mau khai báo tính danh!  
Chỉ nghe người kia cười gằn một tiếng, nói:  
- Ta đã nhiều năm không hành cước giang hồ, tính danh nói ra ngươi cũng chẳng biết.  
Chỉ cần ngươi giao người mà các ngươi đã bắt kia, thì ta cũng chẳng làm khó các ngươi!  
Trầm Phi Phi thé giọng:  
- Phế ngôn! Người được Quy Hồn Bảo đã giữ, ai dám nhúng tay xen vào?  
Người kia cười gằn:  
- Hừ, ta thì chẳng tin!  
“Ầm” một tiếng, cánh cửa sổ phòng Chu Mộng Châu nằm ngủ bỗng nhiên mở toang, chàng kịp nhận ra một lão già cao gầy.  
Chẳng biết Trầm Phi Phi nấp ở đâu bỗng nhiên nhảy vọt tới, lão già phất tay một cái, lập tức thấy Trầm Phi Phi cả người khựng lại.  
Lão già cười lên mấy tiếng hắc hắc, nói:  
- Xem kẻ nào dám cản đường lão phu?  
Kim Châm Thánh Nữ Trầm Phi Phi hai tay buông thỏng đứng yên, rõ ràng là đã bị phong bế huyệt đạo. Đằng Tiểu Thanh từ đâu liền xuất hiện, nhảy tới sau lưng lão già, cặp song câu vung lên bổ xuống hai vai lão già vô thanh vô sắc.  
Lão già đứng yên tợ hồ như không hề hay biết, Chu Mộng Châu ngược lại nằm trong nhìn ra thấy rất rõ, chàng lạnh toát cả người, nhưng nhất thời chẳng biết nên la lên báo cho lão tay biết hay không. Đúng lúc cặp câu đao chỉ còn cách vai lão nhân mấy thốn, cả người lão bỗng ngã xuống bung lên song cước đá liền “bốp bốp” hai cái trúng đích vào ngực Đằng Tiểu Thanh nhanh như chớp. Đằng Tiểu Thanh lòng đang khấp khởi vì bổ cặp câu đao trúng vai đối phương, không ngờ đối phương ngã người bằng đôi Hồi long song cước, gã bật người ngã xuống mồm hộc máu tươi.  
Chu Mộng Châu tận mắt chứng kiến lão nhân thi triển quái chiêu, lòng thầm khâm phục lão ta.  
Còn đang ngớ người, đã thấy thân hình lão nhân nhẹ nhàng vọt vào phòng, một tay cắp chàng dưới nách như diều hâu cắp gà con, rồi vọt lẹ ra phòng biến mất trong màn đêm.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 15**

Ba Chưởng Chấn Tăng Biết Anh Hùng

Chu Mộng Châu bị lão nhân kẹp ở nách phóng ra cửa sổ bỏ chạy, nhưng chưa ra khỏi khuôn viên khách điếm, bỗng có một bóng người khác từ đâu xuất hiện chặn đường, thét lớn:  
- Chậm chân! Bỏ người kia lại cho Nam Thiên Nhất Yến ta!  
Lão nhân chẳng dừng chân mà đầu cũng không quay lại, cứ kẹp chặt người Chu Mộng Châu nhảy vọt ra khỏi khách điếm, phóng chạy hướng ngoại trấn.  
Thì ra bóng người vừa xuất hiện chính là Nam Thiên Nhất Yến Đào Văn Kỳ, bấy giờ thấy lão nhân không dừng chân, hắn liền phóng người đuổi theo, miệng quát tháo:  
- Nếu ngươi còn không chịu dừng chân, chớ trách ta không khách khí!  
Lão nhân chỉ hừ một tiếng lạnh lùng, ứng thanh đáp:  
- Mặc ngươi khách khí hay không, người này nhất định thuộc về lão phu!  
Nam Thiên Nhất Yến tức giận gia tăng tốc độ, chỉ trong cái vọt dài đã thấy rút ngắn khoảng cách song phương.  
Lão nhân đã mấy lần đề khí tăng tốc, nhưng chung quy vẫn không sao bỏ rơi được Nam Thiên Nhất Yến, lão chạy thêm chín mười dặm nữa, thấy khó thoát nổi đối phương, đột nhiên lão dừng chân lại dưới một gốc cây đại thụ bên đường, quay người lại giọng hàm nộ:  
- Nhóc con ngươi thật đáng ghét, theo chân lão phu làm gì? Ta bắt nó không có ý làm hại gì đến nó, chỉ muốn hỏi rõ Kim La Hán hiện tại ẩn lạc ở đâu mà thôi!  
Nam Thiên Nhất Yến đáp:  
- Bất luận lão nói thế nào, nhưng người thì tuyệt đối không được mang đi.  
Lão nhân giận thật sự:  
- Hừ! Ngươi chớ thấy ta khách khí rồi lên mặt, nếu ta không cho ngươi nếm chút mùi lợi hại, thì ngươi không biết danh Lê Sơn Dã Tẩu.  
Nam Thiên Nhất Yến nghe danh đã không sợ mà còn rút phắt thanh nhuyễn kiếm múa vù vù.  
Lão nhân mày bạc nhíu mày, miệng hú dài mấy tiếng quái dị như sói rừng, một tay rút ngọn Trúc tiết cương tiên, tay kia tiện thể đặt Chu Mộng Châu xuống trên đất, gằn giọng nói:  
- Thằng nhãi, ngươi dám nhúng tay vào chuyện riêng của lão phu, xem như ngươi đã chán sống!  
Dứt lời đã thấy ngọn cương tiên trong tay lão loáng lên nhắm ngực Nam Thiên Nhất Yến đánh tới.  
Nam Thiên Nhất Yến sở trường dụng nhuyễn kiếm, cho nên cũng có kiến thức rộng về tiên pháp, khi thấy ngọn roi của lão nhân đánh tới, hắn liền ra chiêu Ngọa Khán Thiên Ngưu, kiếm chém ngang thân roi. Nếu như một chiêu này đắc thủ, nhất định đầu roi phản hồi, lúc ấy thừa cơ tiếp cận ra chiêu tấn công chiếm lấy tiên cơ.  
Chẳng ngờ, ngọn roi trong tay Lê Sơn Dã Tẩu từ nhu hóa cương, trực tiếp nghênh chiêu của Nam Thiên Nhất Yến.  
Nam Thiên Nhất Yến chẳng những không đắc thủ như tính toán, ngược lại còn bị ngọn tiên đánh bật kiếm trở lại, khiến tay ê ẩm chừng như nắm kiếm không vững, bất giác la “oái”.  
lên một tiếng.  
Lê Sơn Dã Tẩu một roi đã dò được công lực của Nam Thiên Nhất Yến không cao, lúc ấy ngửa cổ cười lên kha khả, rồi phất ngọn roi tấn công tới tấp.  
Nam Thiên Nhất Yến vốn người linh mẫn, khi ấy cũng nhận ra đối phương công lực cao hơn mình nhiều, bèn không dám trực tiếp nghênh chiêu.  
Kiếm ra chiêu chỉ là để hóa giải và phòng thân, đồng thời bằng vào thân pháp linh xảo của mình tránh đòn đối phương, chờ đợi cơ hội.  
Lê Sơn Dã Tẩu ngược lại tiên pháp tuyệt luân, ngọn nhuyễn tiên khi cương như thiếc đao, khi nhu như hoạt xà, trong tiên pháp chiêu thức biến dị, có khi thoạt trông chiêu số tợ hồ như hàm chứa kiếm pháp. Qua mười chiêu, tiên pháp biến ảo càng lúc càng kỳ dị, trong nội vi ba trượng vuông, chừng như chỉ còn nhìn thấy một màn tiên ảnh và kình phong ào ào.  
Nam Thiên Nhất Yến vừa đấu vừa thoái vừa phòng ngự kiên cố, đã nhẩm tính trong đầu lấy thủ làm chính, cho nên kiếm tuy nhược mà lòng không loạn, nhưng chung thủy kiếm pháp vẫn không tài nào thi triển đắc địa được.  
Lê Sơn Dã Tẩu thấy đối phương vừa đánh vừa lui, chừng như khinh thường, cười nhạt nói:  
- Bằng chút võ công mèo cào chó cắn của ngươi mà cũng dám can dự vào chuyện riêng của lão phu ư? Thật là không biết trời cao đất dầy, nội trong mười chiêu nữa lão phu sẽ cho ngươi tâm phục khẩu phục.  
Vừa nói dứt, đột nhiên chỉ thấy ngọn roi phi vũ hung mãnh, uy lực tăng lên gấp bội.  
Nam Thiên Nhất Yến thấy vậy thì một dạ, nghe Lê Sơn Dã Tẩu lớn tiếng khoa ngôn, nhất định lão ta phải còn tuyệt chiêu chưa xuất, khi ấy càng chú tâm ra chiêu ứng phó.  
Chỉ sau ba chiêu đã thấy Nam Thiên Nhất Yến tay chân luýnh quýnh chống cự vất vả những đòn roi tuyệt thủ của Lê Sơn Dã Tẩu, lão ta ngược lại vừa đánh vừa cười lên những tràng quái đản.  
Chính trong lúc nguy hiểm vạn lần ấy, bỗng nhiên trong rừng nghe có tiếng hú dài, rồi một bóng trắng nhờ nhợ to lớn dị thường chạy đến, bước chân nghe thình thịch.  
Lê Sơn Dã Tẩu không quay đầu nhìn cũng biết là chuyện gì, lão ta vẩu mồm phát ra những tiếng kêu dị thường, bóng trắng to lớn kia chạy đến bên người Chu Mộng Châu, một cánh tay vươn ra chộp lấy người chàng.  
Chu Mộng Châu trừng mắt kinh hoảng, chàng đã nhận ra bóng trắng to lớn dềnh dàng kia chính là con vượn lông trắng lần trước đã gặp, thấy nó chộp tới nhưng chàng tay chân vô lực không sao kháng cự lại nổi.  
Nam Thiên Nhất Yến nhìn thấy con vượn lông trắng chộp Chu Mộng Châu vất lên lưng, liền vung kiếm lên định nhảy tới cứu nguy. Nhưng ngọn roi trong tay Lê Sơn Dã Tẩu như hình với bóng bám rất sát, khiến hắn không thể nào thoát ra nổi, trừ khi có thuật phân thân.  
Chu Mộng Châu người rơi phịch trên lưng con vượn, há mồm mấy lần định la lên, nhưng không sao phát ra thành tiếng.  
Nam Thiên Nhất Yến trong hiềm cảnh sinh cơ trí, liền thay đổi kiếm pháp từ thủ biến công, ra liền ba chiêu Mai Hoa Tam Độ, Tiếu Chỉ Thiên Nam, Cuồng Phong Đột Khởi. Đây là ba chiêu tuyệt thủ xuất liền một hơi liên hoàn, quả nhiên uy thế dũng mãnh vô cùng, lại nói Lê Sơn Dã Tẩu thắng thế từ đầu đến giờ nên tiên thủ hơi lỏng, bởi vậy liền bị bức lùi mấy bước.  
Nam Thiên Nhất Yến chỉ chờ một cơ hội nhỏ ấy, liền thò tay trái vào áo lấy một vật, nhắm hướng con vượn ném mạnh.  
Tất cả người động tác này chừng như chỉ xảy ra trong cái chớp mắt, vật trong tay Nam Thiên Nhất Yến ném đi chính trúng phóc vào mồm của Chu Mộng Châu lúc này đang há ra ú ớ, đúng lúc này thì con vượn trắng cũng lập tức nhảy dựng lên phóng chạy.  
Nam Thiên Nhất Yến vốn không muốn phóng đuổi theo con vượn, thế nhưng Lê Sơn Dã Tẩu mặc dù vừa rồi thua mấy chiêu, nhưng không khi nào dễ để cho hắn thoát nổi. Nam Thiên Nhất Yến đành phải phát kiếm đánh nhau tiếp.  
Khi thấy con vượn đã bỏ chạy đi được xa, Lê Sơn Dã Tẩu chừng như nghĩ mục đích của mình đã đạt, bèn cười gằn nói:  
- Lão phu chẳng thèm đánh nhau với thứ hậu sinh như ngươi, lão phu đi đây!  
Nói rồi lão định phóng chạy đi, nhưng Nam Thiên Nhất Yến đột nhiên trở giọng cười nhạt, khích:  
- Ngươi chớ tự ngông tự cuồng cho rằng võ công tuyệt đỉnh. Thật ra ta thấy võ công của ngươi cũng rất tầm thường, có giỏi thì thử đánh nhau với ta thêm một trăm chiêu nữa, nếu ngươi có thể thắng nổi ta chỉ nửa chiêu, ta cúi đầu chịu phục.  
Lê Sơn Dã Tẩu hơi ngạc nhiên, nhíu đôi mày bạc quát hỏi:  
- Thằng nhãi, thật ra ngươi bày trò gì đây hử? Đừng nói là trăm chiêu, nội trong mười chiêu nếu ta thắng ngươi, thì ngươi phải để ta mang tiểu tử kia đi, không được lắm chuyện nữa!  
Nam Thiên Nhất Yến mặt hơi biến sắc, trầm ngâm mấy giây nói:  
- Nếu trong mười chiêu, ngươi không thắng nổi ta thì sao?  
Lê Sơn Dã Tẩu hừ một tiếng, gằn giọng hỏi lại:  
- Ngươi nghĩ có thể chống đỡ nổi lão phu mười chiêu ư?  
Hỏi thì hỏi, nhưng giận đến cực điểm khiến lão ta vung ngọn roi lên ra liền một chiêu tuyệt thủ Nộ Đào Hoàng Long nhắm ngay vai phải Nam Thiên Nhất Yến công tới.  
Nam Thiên Nhất Yến Đào Văn Kỳ hiển nhiên trong đầu có tính toán, nghe đối phương nói căng như vậy, biết lão ta còn chưa thi triển hết tuyệt học. Trước mắt nhìn chiêu roi ngoài tốc độ nhanh phàm tốc ra thì không có gì kỳ ảo lắm, thế nhưng không dám kinh suất, lập tức vung kiếm lên cản chiêu.  
Lê Sơn Dã Tẩu quả nhiên chiêu đầu chỉ là hư chiêu, nội lực hơi thâu liễm, đầu ngọn roi ra đã già chiêu, nhưng liền phản hồi biến thức. Nam Thiên Nhất Yến đã có phòng bị, thấy ngọn roi phản hồi, liền nhảy người sang trái nửa bộ phòng trước chiêu roi sắp ra, đồng thời thế kiếm thuận đà đâm vào tiểu phúc đối phương bằng chiêu Thôi ba trợ lãng.  
Lê Sơn Dã Tẩu quả thật không thẹn là nhân vật thành danh trên giang hồ, kinh nghiệm lịch duyệt, thâu chiêu để hóa chiêu, nhưng thấy đối phương tiên công vi cường. Lão không chút hốt hoảng, ngược lại tay thủ ngọn roi, dùng cán roi điểm đúng thân kiếm đối phương, cổ tay lắc nhẹ, đầu roi đang cuộn về lập tức đo nhanh một vòng quất trở ra bằng thế Cổ Xà Tái Xuất, một chiêu biến ảo cực nhanh, công thủ kiếm toàn, được tận mắt chiêm ngưỡng chân chính công phu.  
Nam Thiên Nhất Yến chẳng ngờ mình đã tính toán từ trước, nhân đối phương hồi chiêu công vào ấy là công chỗ xuất kỳ bất ý, nhân kế địch dụng kế mình, nhưng không ngờ đối phương từ hồi chiêu, biến chiêu, ra chiêu ba động tác nhanh trong chớp mắt. Nam Thiên Nhất Yến giật thót mình, vội vàng nhảy người ra ngoài hơn hai bộ né ngọn roi, thuận kiếm múa một vòng che kín toàn thân.  
Lê Sơn Dã Tẩu cười một tiếng đắc chí, roi vẫn không chùng, ngược lại vận công lực khiến thân roi rắn như thép, đâm thẳng vào màn kiếm.  
“Koong” một tiếng, Nam Thiên Nhất Yến đã cố tránh trực tiếp nghênh chiêu, nhưng vừa rồi tình thế nguy cấp nên hộ thân là thượng sách mới đành tung một chiêu này. Kiếm thép trong tay bị chấn động mạnh, tay ê ẩm, kiếm vuột khỏi tay bay ngược lên không trung.  
Nam Thiên Nhất Yến chấn động cả người, vội vàng tung người theo kiếm, đồng thời tay trái vung ra ...  
Lê Sơn Dã Tẩu vốn thấy một chiêu đánh bay kiếm thì cười khoái chí, chân điểm mặt đất định phóng theo truy kích, nhưng bỗng thấy tay đối phương vung mạnh về phía mình, lão ngỡ có ám khí nên mới khựng người đứng lại.  
Đến khi chẳng thấy có ám khí, biết bị lừa rồi thì Nam Thiên Nhất Yến cũng đã bắt lại được kiếm, hai người tiếp tục đánh nhau.  
Nam Thiên Nhất Yến cố cầm cự được đến chiêu thứ bảy, đột nhiên trong rừng một tiếng rú dài rùng rợn vọng ra.  
Lê Sơn Dã Tẩu vừa nghe tiếng rú man dại đã hiểu ra chuyện tự nhiên cây roi trong tay chiêu số cũng lơi đi.  
Nam Thiên Nhất Yến ngược lại nghe tiếng rú thì như cũng đã hiểu ra chuyện gì, tinh thần ngược lại phấn chấn, thừa lúc đối phương bị phân tâm, kiếm hoa chiêu từ thủ thành công ra liền ba kiếm liên hoàn bức Lê Sơn Dã Tẩu thoát liền mấy lần.  
Lê Sơn Dã Tẩu chẳng còn lòng dạ đâu để đánh, nhưng thấy Nam Thiên Nhất Yến công rát quá, lão vừa lo vừa phát nộ gầm lên một tiếng, ngọn roi phát ra một chiêu trí mạng đẩy lui Nam Thiên Nhất Yến rồi nhún chân phóng chạy nhanh về hướng vừa phát ra tiếng rú.  
Nam Thiên Nhất Yến thân pháp cũng không thua kém lão già là bao, khi ấy phóng chạy theo, vừa cười vừa châm chọc:  
- Ta cứ ngỡ Lê Sơn Dã Tẩu nhờ thực học mà thành danh. Thật thất vọng, mười chiêu đánh không thắng đành chuồn nhanh, đáng thẹn, đáng thẹn!  
Lê Sơn Dã Tẩu vốn không muốn đánh nhau nữa, thế nhưng nghe khích một câu thấm thía, lão khựng người lại, hai mắt đỏ ngầu như nảy lửa, vung roi lên định đánh. Nhưng đúng lúc ấy, trong rừng lại một tiếng rú nữa, xem ra còn thảm thiết hơn tiếng rú ban đầu.  
Lê Sơn Dã Tẩu thâu roi, tung người vừa chạy vừa thét lớn:  
- Có giỏi cứ chờ đó, lão phu vào xem Thần Viên thế nào sẽ trở lại tiếp ngươi!  
Nam Thiên Nhất Yến Đào Văn Kỳ cười khích theo một câu:  
- Cũng được, nhưng ngươi đừng nhân cơ hội mà chuồn!  
- Hừ! Thằng nhãi, lát nữa lão phu vặn cổ ngươi!  
Nói đến đó, cả người lão đã lẩn khuất trong rừng cây.  
Lại nói về Chu Mộng Châu, từ sau khi chàng trúng ngọn kim châm của Kim Châm Thánh Thủ Trầm Phi Phi, cả người tinh thần tỉnh táo, thế nhưng cơ thể vô lực, đến nói cũng không thành tiếng.  
Mọi chuyện xảy ra như đã biết, thế rồi lúc nãy chàng còn bị con Thần Viên của Lê Sơn Dã Tẩu vất lên lưng mà chạy, may sao lúc chưa kịp chạy thì Nam Thiên Nhất Yến kịp thời ném một vật gì vào mồm chàng.  
Nào ngờ vật trong mồm tan nhanh có mùi thơm thơm của thảo dược. Kỳ tích quả nhiên xuất hiện, một cổ chân khí âm ấm từ đan điền theo dược khí thăng khởi từ độc mạch mà lên, dần dần thuận hướng thập nhị kinh mạch chu lưu khắp toàn thân. Dược lực dẫn chân khí đi đến đâu, thì người nghe thấy thoải mái hữu lực đến đó. Chu Mộng Châu mừng khấp khởi trong lòng, nghĩ Đào Văn Kỳ hẳn đã cho mình nuốt linh đơn thông kinh hoạt mạch, liền ngầm vận hành thử chân khí, thì quả nhiên thấy chân khí lưu thông, từ chí hữu lực. Trong lòng nghĩ nhanh đến chuyện thoát khỏi lưng con ác thú này.  
Nhưng chàng vừa cựa quậy, con vượn như rất tinh, tay nó đang ôm người chàng liền ôm chắc hơn, Chu Mộng Châu trong đầu chửi thầm:  
- Đồ súc sinh đáng chết!  
Bấy giờ chàng cứ nằm yên trên lưng nó, ngầm vận điều hòa chân khí.  
Qua chừng thời gian hơn tuần trà, chàng thừ lại lần cuối thấy chân khí đã hồi phục, độc tính trong người cũng đã hết, bấy giờ nghĩ trong người có mặc chiếc Bạch Cốt Y, chẳng sợ móng vuốt của con quái thú.  
Một tay dụng lực hất mạnh con vượn đang ôm trên người mình, tay kia vận năm thành công lực đánh nó một chưởng.  
Con vượn bị đánh bất thần, tuy da thịt rất dày, nhưng với năm thành công lực của Chu Mộng Châu cũng nhất thời đau tức, mới rú lên một tiếng dài, cũng chính là tiếng rú đầu tiên mà bọn Lê Sơn Dã Tẩu và Nam Thiên Nhất Yến nghe thấy.  
Chu Mộng Châu bị tiếng rú của con vượn làm giật thót người, tự nhiên trong lòng chàng liên tưởng đến chuyện cách đây vài năm, chàng bắt gặp con vượn lông trắng chính đang hành hung Câu Hồn Diễm Sứ Đằng Anh trong ngôi cổ miếu dưới chân núi Lục Bàn Sơn, chẳng lẽ không phải là con vượn này sao?  
Lúc này con quái vượn bị đánh một chưởng thì giật thót mình rú lên, nó nhảy quanh một vòng, mặt ngầu đỏ nhìn trừng trừng Chu Mộng Châu rồi vung hai cánh tay dài ngoằng nhảy vào tấn công.  
Chu Mộng Châu lúc này đã nhận ra đây chính là con quái vượn cách đây vài năm chứ chẳng sai, tự nhiên chàng căm hận loài súc sinh bá đạo này, quyết chí trong đêm nay phải diệt trừ nó.  
Thấy con quái vượn bổ tới với đôi tay dài đầy móng vuốt, chàng vội nhảy người né tránh, trong đầu nghĩ nhanh nếu đánh vào người nó thì chẳng kết quả gì, mà chỉ thêm phí sức.  
Con vượn tấn công mấy lần chỉ thấy Chu Mộng Châu lẫn người né tránh, nó ngỡ là chàng đã sợ, nên cười dài thành tiếng, rồi nhào tới tấn công càng hung hãn hơn. Chu Mộng Châu cũng đã đánh thêm vài chưởng, nhưng chạm vào da thịt nó thì chỉ thấy cứng như sắt thép, chung quy chỉ làm người nó hơi chùn một chút, chứ không hề suy suyển gì. Bấy giờ chàng nhớ lại lần trước chính nhờ đánh trúng vào âm môn của nó, nên nó mới đau điếng người mà bỏ chạy. Khi ấy chàng liền tính nhanh một kế dụ nó, bèn vờ đứng yên để nó hai tay bổ chộp tới.  
Đợi đến khi đã thấy hai tay nó sắp chạm vào người, chàng ngã nhanh người về sau, rồi lộn vòng ra ngoài.  
Con vượn thân hình nặng nề, chồm tới đã thấy chộp được đối phương, thì mừng khoái chí. Khi cả người chồm lên đất trống, nó cảm giác như vùng âm môn đã bị trúng, tự nhiên phát hoảng. Nên biết con Thần Viên này bẩm tính linh lợi, lại được huấn luyện kỹ càng cho nên không kém gì người. Lần trước nó bị đâm trúng vào âm môn, cho nên đối với vùng này nó mất mẫn cảm.  
Bấy giờ nó phát hoảng, định nhảy người né tránh, thế nhưng Chu Mộng Châu vừa nhào người ra ngoài thi triển khinh công Lăng Ba Nhiếp Bộ, chỉ nháy mắt đã ở ngay sau lưng nó, nhân lúc con vượn chồm người tới trước, phần mông đưa lên trời, âm môn để lộ. Một cước với bảy thành công lực đá thốc vào âm môn, con vượn đau điếng người, rú dài thêm tiếng thứ hai nghe càng não nùng, rồi ôm mông chạy biến vào rừng.  
Chu Mộng Châu vốn định phóng chạy theo truy sát, thế nhưng chợt nghĩ Nam Thiên Nhất Yến hiện đang đánh nhau với lão già, mà tình thế đang rất nguy, nếu như chỉ vì truy sát con súc sinh này mà để người cứu mình bị hại chẳng phải là đáng trách hay sao?  
Nghĩ thế, chàng liền phóng người chạy ngược trở lại hướng vừa rồi con vượn đưa chàng đến đây.  
Nhưng mới chạy chưa được xa, lập tức thấy hai bóng người một trước một sau, như đuổi theo chạy ngược hướng với chàng.  
Còn ở rất xa thế nhưng Chu Mộng Châu loáng thoáng thấy thân pháp người này rất giống với thân pháp của Nam Thiên Nhất Yến, liền lớn tiếng hỏi:  
- Phi Đào huynh không? Tiểu đệ Chu Mộng Châu ở đây!  
Chàng vừa hỏi dứt đã nghe thấy có tiếng thốt lên kinh ngạc, rồi bóng người phía sau bỗng rẽ chạy nhanh về hướng chàng.  
Chu Mộng Châu biết mình đoán không sai, liền phóng chân chạy đến đón đầu. Khi hai người gặp nhau, Chu Mộng Châu không hề suy nghĩ, cứ nắm tay đối phương mừng rỡ như trước đây, định mở miệng nói gì, nhưng bất chợt người khựng lại chẳng nói được câu nào.  
Nam Thiên Nhất Yến vùng tay khỏi tay chàng, lạnh giọng:  
- Không cần nói nhiều, ngươi lần này bị người Quy Hồn Bảo mười phần hết chín là do liên lụy tới ta. Ta cứu ngươi ở đây, xem như chúng ta chẳng ai thiếu ai. Ngươi không cần phải cảm tạ, từ nay chúng ta ai đi đường nấy.  
Nói rồi, không chờ Chu Mộng Châu kịp phản ứng, trở gót phóng chạy như bay.  
Chu Mộng Châu sững người giây lát, đến khi kịp chạy theo thì bóng Lê Sơn Dã Tẩu lướt tới chắn đường, ngưng mục nhìn chàng rồi trầm giọng hỏi:  
- Hộ sơn Thần Viên của Sơn Chủ hiện tại ở đâu rồi?  
Chu Mộng Châu đang bận tâm về Nam Thiên Nhất Yến, bỗng bị lão già hỏi đến con vượn quỷ quái kia, bực tức nói:  
- May ta chậm một bước, nó mới thoát, nếu không thì ta cho nó về chầu diêm vương rồi!  
Lê Sơn Dã Tẩu mắt vẫn còn trừng nhìn Chu Mộng Châu, hồi lâu như nhớ ra chuyện gì, bèn hỏi:  
- Mấy năm trước trong cổ miếu dưới chân Lục Bàn Sơn, Thần Viên cũng chính bị ngươi hạ thủ?  
Chu Mộng Châu gật đầu khẳng khái đáp:  
- Chẳng sai, chính là ta!  
Lê Sơn Dã Tẩu giận cực thành nộ, cười gằn nói:  
- Sơn chủ chính vì chuyện này mà đã từng tuyên thệ phát hùng uy truy tìm hung thủ trừng trị tội đả thương Thần Viên. Chẳng ngờ lại là ngươi, thật khéo cả hai chuyện đều là ngươi, mau ngoan ngoãn theo chân lão phu hồi sơn.  
Chu Mộng Châu bình tĩnh đáp:  
- Muốn ta hồi sơn cũng không khó, chỉ cần ngươi thi triển chút bản lĩnh xem thế nào mới được.  
Lê Sơn Dã Tẩu vốn thấy Chu Mộng Châu đả thương Thần Viên thì đã tức giận, lúc này nghe vậy thì phát nộ, lập tức vung ngọn Trúc tiết cương tiên phát chiêu tấn công.  
Lại nói Nam Thiên Nhất Yến vốn bỏ chạy đi, nhưng chẳng hiểu sao khi thấy Lê Sơn Dã Tẩu xuất hiện, hắn chạy ngược lại đứng bên ngoài lắng nghe. Lúc này thấy bọn họ chuẩn bị động thủ, chỉ thầm dùng mật ngữ truyền âm nói với Chu Mộng Châu:  
- Lão ma đầu này luyện thành tà môn ám khí, vô thanh vô sắc, ngươi phải hết sức cẩn thận.  
Đối với ám khí, Chu Mộng Châu không mấy lo lắng, chính là vì bên trong người chàng đã mặc sẵn Bạch Cốt Y hộ thân, cho nên lúc này thầm cảm kích, nhưng chung quy chẳng để tâm đến Lê Sơn Dã Tẩu.  
Khi lão ta vừa chuẩn bị ra chiêu đột nhiên liền thấy mấy bóng người chạy đến. Nháy mắt đã có thể nhận ra chính là Thiếu bảo chủ Quy Hồn Bảo Đằng Tiểu Thanh, Kim Châm Thánh Nữ Trầm Phi Phi và gã trung niên hán tử. Ngoài ra còn có thêm một lão nhân tóc bạc và một lão hòa thượng đầu trọc bóng.  
Đằng Tiểu Thanh vừa phát hiện ra Nam Thiên Nhất Yến bỏ chạy liền mang theo Trầm Phi Phi và lão hòa thượng truy đuổi, còn gã trung niên hán tử và lão già thì dừng lại ở ngoài xa.  
Chu Mộng Châu thấy Nam Thiên Nhất Yến tự dưng phát hiện bọn người Quy Hồn Bảo thì bỏ chạy, trong lòng đã thấy hồ nghi. Khi ấy chợt thấy bọn Đằng Tiểu Thanh đuổi theo, sợ Nam Thiên Nhất Yến gặp nguy định chạy theo trợ thủ. Chẳng ngờ Lê Sơn Dã Tẩu đã vung ngọn cương tiên cản đường, tấn công.  
Lê Sơn Dã Tẩu chừng như không thèm để mắt đến bọn người kia, nhìn Chu Mộng Châu gằn giọng nói:  
- Chậm chân! Ngươi theo ta về gặp Sơn chủ làm rõ chuyện ngươi hai lần đả thương Thần Viên rồi tính sau.  
Lão gia kia ngược lại đã tiến lên gần, xen ngang nói:  
- Tiểu tử này đã bị Thiếu bảo chủ chúng ta bắt, ngươi lại dám ngang nhiên đánh cướp, thật là muốn tìm chuyện rắc rối cho ngươi. Giờ ngươi muốn mang hắn đi cũng không khó, thế nhưng trước hết cần hỏi qua ý kiến Tý Ngọ Kim Thoa Siêu Thiên Dân này mới được.  
Lê Sơn Dã Tẩu chỉ cười nhạt:  
- Tưởng là cao nhân nào ghê gớm, chẳng ngờ chỉ là một tên sai nha vô danh tiểu tốt của Quy Hồn Bảo mà cũng dám nhúng tay vào chuyện của Lê Sơn Dã Tẩu ta.  
Tý Ngọc Kim Thoa Siêu Thiên Dân thân phận là phân đà chủ một phân đà vùng Tây Bắc này, chẳng nhỏ tí nào, vậy mà giờ bị đối phương coi chỉ là tên sai nha vô danh tiểu tốt thì chẳng thể nào không tức giận, thét lớn:  
- Trong giang hồ chưa có ai dám nói với lão phu một câu như vậy, chỉ có thứ mù mắt như ngươi mới không thấy Thái Sơn trước mặt, để ta lấy sọ dừa ngươi làm ống nhổ.  
Nói rồi ra binh khí, Lê Sơn Dã Tẩu chỉ cười nhạt, cũng quật ngọn roi một cái thị uy, chuẩn bị ứng thủ.  
Chu Mộng Châu thấy cơ hội tốt, liền tung người phóng chạy theo hướng Nam Thiên Nhất Yến.  
Cả Lê Sơn Dã Tẩu lẫn Tý Ngọc Kim Thoa vừa phát hiện ra Chu Mộng Châu phóng chạy, chẳng ai bảo ai liền tung người đuổi theo.  
Bọn họ nhân vì cùng mục đích truy bắt Chu Mộng Châu, cho nên lúc này thi triển khinh công phóng chạy bên nhau, nhất thời tạm gác chuyện tranh chấp.  
Nhìn thấy Chu Mộng Châu càng chạy càng nhanh, trước mặt xa xa là cánh rừng rậm hơn, cả hai bất giác đều nôn nóng, vì biết chỉ cần để Chu Mộng Châu lọt vào rừng rậm thì rất khó tìm lại được, khi ấy mấy lần bọn họ vận hết chân lực và lưỡng túc mà phóng chạy, thế nhưng chung quy không rút lại được khoảng cách, mà còn bị chàng bỏ xa hơn thêm. Thoáng chốc bóng Chu Mộng Châu đã lọt vào rừng tối.  
Chu Mộng Châu đã dứt bỏ được hai lão già, lại gia tăng tốc độ, lòng chỉ mong theo kịp Nam Thiên Nhất Yến giúp hắn một tay.  
Qua chừng thời gian một tuần trà, khi ấy mới phát hiện phía trước có tiếng người động thủ, đến gần đã thấy chính là Nam Thiên Nhất Yến đấu với lão hòa thượng.  
Trầm Phi Phi và Đằng Tiểu Thanh thì đứng bên ngoài quan sát.  
Chu Mộng Châu vốn định nhảy vào ứng viện, thế nhưng chàng bỗng thoái lùi nấp người bên gốc cây. Nguyên là thanh nhuyễn kiếm của Nam Thiên Nhất Yến đã thấy nằm gọn trong tay Đằng Tiểu Thanh. Nam Thiên Nhất Yến chỉ bằng tay không đấu quyền cước với lão hòa thượng, mà chiêu thức chẳng những quái dị, uy thế cực mãnh, từng chiêu phát ra đều là đòn trí mạng.  
Võ công lão hòa thượng xem ra vượt xa Nam Thiên Nhất Yến, chỉ tùy thủ ra tay hóa giải chiêu số của đối phương, nhưng không trả đòn. Thậm chí vài chiêu vô tình ra tay, thì cũng chỉ là đánh nhẹ vào những chỗ chẳng trọng yếu trên người Nam Thiên Nhất Yến.  
Nam Thiên Nhất Yến đấu mấy mươi chiêu, vì dùng quá mạnh lại ra đòn hiểm ác, cho nên người đã như thấm mệt, hơi thở dồn dập đến Chu Mộng Châu đứng ngoài xa cũng có thể nghe thấy.  
Chu Mộng Châu thấy tình hình thế này, thầm nghĩ nếu cứ đấu như thế thêm chừng năm mươi hiệp nữa thì chẳng cần lão hòa thượng ra tay, mà Nam Thiên Nhất Yến khí tận lực kiệt cũng đủ bị bắt gọn. Bất giác chàng thầm lo cho hắn.  
Đằng Tiểu Thanh bên ngoài đột nhiên lên tiếng:  
- Nhược muội, cớ sao phải khổ vậy? Dù muội không muốn cuộc hôn nhân này, thì chúng ta cũng còn có thể thương lượng với nhau, cớ gì phải nổi giận. Nên biết giang hồ hiểm ác, chẳng có chuyện gì là không xảy ra, muội thân gái một mình lang bạc giang hồ, nhỡ xảy ra chuyện không hay thì ân hận sao? Chẳng bằng muội theo ta trở về Quy Hồn Bảo rồi tính.  
Chu Mộng Châu nghe vậy ngớ ngẩn cả người, chẳng hiểu Đằng Tiểu Thanh vừa nói câu đó với ai.  
Nam Thiên Nhất Yến lúc này chẳng hiểu sao lại nhào người thật nhanh, thủ quyền túc cước ra đòn trí mạng, khiến lão hòa thượng hơi hoảng đành thoái lui nhượng bộ, nhưng thân pháp vẫn không loạn.  
Chu Mộng Châu ngược lại đứng bên ngoài lén xem thì nhíu mày thầm thấy chiêu vừa rồi của Nam Thiên Nhất Yến thật là ngu đần vô cùng.  
Đằng Tiểu Thanh bỗng nhiên lại lên tiếng:  
- Ta xem ra tên tiểu tử họ Châu kia chẳng phải người tốt!  
Chu Mộng Châu nghe vậy thì tức giận thoáng chửi lén người khác, thuận tay bứt liền một ngọn lá vận công phóng vèo đi.  
Đằng Tiểu Thanh công lực cũng không phải kém, vừa nhìn thấy ngọn lá cây bay đến, gã chẳng cần né tránh, chỉ há miệng ngậm đúng ngọn lá giữa khẽ răng. Nhưng bỗng giật mình, đầu lưỡi tê tê, miệng cảm giác mằn mặn, nhổ toạt ra một nhúm máu, tức giận thét lớn:  
- Cao nhân phương nào xin lộ diện.  
Kim Châm Thánh Nữ nghe tiếng la hoảng của Đằng Tiểu Thanh đã lướt người đến bên gã, nhìn lên đấy thấy ngọn lá còn dính máu, trong lòng hơi khẩn trương, tùy tay thò vào áo nắm sẵn ba ngọn Ma túy kim châm.  
Lão hòa thượng thì chỉ chú tâm phòng thủ và hóa giải chiêu số hung hiểm của Nam Thiên Nhất Yến, cho nên căn bản không để ý chuyện bên ngoài.  
Đằng Tiểu Thanh thét hỏi một hồi vẫn không thấy có ai lên tiếng trả lời, mắt chỉ đăm đăm nhìn vào rừng cây tức giận.  
Trầm Phi Phi cao giọng nói:  
- Thiếu bảo chủ Quy Hồn Bảo Đằng Tiểu Thanh và Hộ bảo pháp sư Trầm Phi Phi ở đây, cao nhân phương nào xin xuất hiện tương kiến!  
Kim Châm Thánh Nữ Trầm Phi Phi thân phận Hộ bảo pháp sư tuyệt nhiên võ công chẳng tầm thường tí nào, lúc ấy thấy hỏi mấy lần vẫn chẳng có tiếng đáp lại. Thị liền vung tay một cái, ba ngọn kim châm vuột tay bắn ra, nhắm đúng hướng vừa rồi thị phát hiện cành lá xao động nhẹ.  
Ba ngọn kim châm vút đi, nhưng rồi lọt thỏm vào màn đêm vô thanh vô sắc khiến Đằng Tiểu Thanh và Trầm Phi Phi nhìn nhau nghi ngại.  
Nam Thiên Nhất Yến ngược lại lúc này đã thấy chân nặng tay mỏi, phát chiêu như không còn lực, lão hòa thượng cười mấy tiếng phát chưởng bức Nam Thiên Nhất Yến bó tay một góc.  
Lão hòa thượng cao giọng nói:  
- Mời Thiếu bảo chủ giữ Lý cô nương, để lão nạp Thiên Tâm đi gặp cao nhân.  
Lại nói Chu Mộng Châu ngầm nấp bên trong, hiển nhiên đã nhìn thấy hết cử động của đối phương. Khi ấy chàng cố tình rung cành cây để Kim Châm Thánh Nữ ra tay, rồi vội lướt người đi nơi khác. Bấy giờ thấy lão hòa thượng thả Nam Thiên Nhất Yến cho Đằng Tiểu Thanh, phóng đến hướng mình thì không khỏi chấn động, thầm nghĩ lão hòa thượng này quả cao cường.  
Thiên Thâm pháp sư bổ người tới là vung chưởng đánh liền hai chưởng, chỉ thấy ba gốc cây lớn bằng bắp chân đổ ào ào, thế nhưng vẫn không bức nổi Chu Mộng Châu xuất hiện.  
Lão không khỏi ngớ người, chẳng hiểu đối phương đã chạy đi đằng nào.  
Nguyên là Chu Mộng Châu vừa thấy bóng lão lướt đến đã liền thi triển Lăng ba nhiếp bộ xẹt người đi, mới thoát khỏi mấy chưởng của lão hòa thượng chấn động.  
Đúng lúc này, trong rừng đấu lại xuất hiện thêm hai bóng người nữa, đã nhận ra chính là Lê Sơn Dã Tẩu và Tý Ngọc Kim Thoa Siêu Thiên Dân.  
Hai lão già lúc ngoài bìa rừng bị bọn Chu Mộng Châu bỏ rơi, ban đầu phẫn nộ, thế nhưng Tý Ngọc Kim Thoa thì đã nghe chuyện Chu Mộng Châu gần đây đả bại Hoa Nguyệt Đầu Đà và cả Thất Bộ Truy Hồn cho nên thấy chuyện bị chàng bỏ rơi, không có gì là đáng hổ thẹn.  
Duy chỉ có Lê Sơn Dã Tẩu trong mắt lão vẫn xem Chu Mộng Châu chỉ là hàng tiểu bối hậu học, cho nên đã giận càng giận hơn, mới quyết phóng chạy truy lùng cho được.  
Vừa rồi còn ngoài xa đã nghe thấy tiếng quát tháo nên hai lão mới lần chạy đến.  
Đằng Tiểu Thanh vừa thấy mặt Tý Ngọc Kim Thoa Siêu Thiên Dân thì quát hỏi ngay:  
- Tên tiểu tử họ Châu kia đâu?  
Siêu Thiên Dân lúng túng, chẳng lẽ đáp là bị bỏ rơi? Mà không đáp thì lại không được, nhất thời tiến thoái lưỡng nan.  
Nam Thiên Nhất Yến cười nhạt chen vào nói:  
- Khỏi cần nói cũng biết là bị bỏ rơi lại sau rồi! Thú thật mà nói, nếu luận chân tài thực học thì bọn các ngươi liên thủ lại cũng không phải là đối thủ của người ta đâu.  
Thiên Tâm pháp sư không tin, hừ một tiếng hỏi ngược lại:  
- Nếu hắn là chân tài thực học, tại sao bị Thiếu bảo chủ cầm giữ?  
Nam Thiên Nhất Yến không đáp mà nói tiếp:  
- Nếu ta đoán không sai thì họ Chu chỉ ở quanh quẩn đâu đây, những lời chúng ta vừa nói đã bị nghe hết!  
Thiên Tâm pháp sư cao giọng khích:  
- Chỉ cần hắn dám ra mặt đấu với lão nạp vài chiêu, lão nạp mới phục hắn! Bằng không ...  
Thiên Tâm pháp sư khích chưa hết câu, mọi người đã thấy mắt loáng lên thêm một nhân ảnh. Thiên Tâm pháp sư chỉ vừa nhìn thấy thân pháp xuất hiện của Chu Mộng Châu thì cũng đã giật mình, bất giác lời ngưng ngang cửa miệng.  
Chu Mộng Châu vốn cố ý thi triển thân pháp uy hiếp đối phương, cho nên mới dụng đến Lăng ba nhiếp bộ. Lúc này đứng giữa trường nhìn Thiên Tâm pháp sư hiên ngang nói:  
- Ngươi muốn tỷ đấu vài chiêu với ta không khó, thế nhưng ngươi có dám bảo hắn nghe theo lời ngươi không, nếu ta có điều kiện?  
Hiển nhiên hắn ở đây, chàng muốn ám chỉ là Đằng Tiểu Thanh.  
Thiên Tâm pháp sư chau mày nói:  
- Còn phải xem điều kiện của ngươi như thế nào?  
Chu Mộng Châu cao giọng nói:  
- Có ba điều kiện, nếu may mà ta thắng, thì thứ nhất thì phải để cho Đào huynh tự do rời khỏi đây, sau này các ngươi nếu có thân tài thực lực thì không khó tìm bắt lại hắn. Thứ hai những vật trong người ta bị các ngươi soát lấy, phải trả lại hết cho. Thứ ba, bất luận đêm nay thắng thua thế nào, thì đêm trung thu tại hạ sẽ phó hội với Quy Hồn Bảo, lấy lại chút nợ xưa của ân sư.  
Thiên Tâm pháp sư hơi lúng túng, lão ta thật không biết Quy Hồn Bảo chủ năm xưa có khúc mắc gì với Kim La Hán, lúc này chỉ đưa nhanh mắt nhìn Đằng Tiểu Thanh như chờ sự chứng thực.  
Chẳng ngờ Đằng Tiểu Thanh cũng không hề biết chuyện năm xưa của cha mình với Kim La Hán, chỉ lắc nhẹ đầu.  
Thiên Tâm pháp sư nghĩ chuyện này chỉ có thể chờ đến khi hồi bảo hỏi đích thân Bảo chủ thì mới biết được, khi ấy gật đầu nói:  
- Được, cứ theo điều kiện của ngươi, nhưng chỉ cần ngươi thắng được lão nạp, mau lấy binh khí đi!  
Chu Mộng Châu khẳng khái đáp:  
- Chúng ta đánh ba chưởng phân thắng bại, được chứ?  
Thiên Tâm pháp sư nghe vậy thì hậm hực thầm nghĩ:  
- Thằng nhãi thật cuồng ngạo, dám đấu nội công với lão nạp!  
Chu Mộng Châu nói xong đã vận khí đề tức chuẩn bị ứng phó. Thiên Tâm pháp sư không nói thêm tiếng nào, người lướt đến, tay áo phất lên phát liền một chưởng.  
Chu Mộng Châu không nóng vội, chỉ thuận tay phát ra một chưởng nghênh tiếp, hai chưởng chạm nhau, song phương bộ pháp bất động không ai có chút biểu hiện thua kém.  
Thật ra đứng bên ngoài quan sát thì ai cũng có thể hiểu được chưởng đầu song phương chỉ cốt thăm dò nội lực nhau mà thôi. Chỉ thấy Thiên Tâm pháp sư đầu mi hơi nhíu lại, tợ hồ như có chút bất ngờ, rồi lão từ từ phát chưởng tiếp, lần này đã thấy kình lực phát ra cuồn cuộn.  
Chu Mộng Châu cũng không vội phát chưởng, chờ khi chưởng lực đối phương đến trước ngực mới phát hữu chưởng với bảy thành công lực nghênh tiếp.  
Nên biết, Thiên Tâm pháp sư thân phận là Đại hộ pháp Quy Hồn Bảo, thế nhưng võ công không kém Quy Hồn Bảo chủ tí nào. Vậy mà Đằng Tiểu Thanh nhìn thấy thái độ ra chưởng của Chu Mộng Châu có chút cao ngạo, thì không khỏi tức giận, thầm nghĩ:  
- Lần này ngươi chết dưới tay Thiên Tâm đại hộ pháp là chắc!  
Nào ngờ “bình” một tiếng, hai thân hình dao động, nhưng vẫn không thấy biểu hiện nào phân thắng phụ.  
Thiên Tâm pháp sư lần này thì không còn nghi ngờ gì nữa, biết hôm nay mình gặp phải nhân tài hậu khởi mà lão ta chỉ nghe danh chưa lần chạm mặt, khi ấy mắt lộ hàn quang, thét lớn:  
- Tuyệt lắm! Tiếp chưởng thứ ba của lão nạp!  
Chỉ thấy lão phất tay áo, chưởng không ồ ạt như vừa rồi, chỉ cuộn nhẹ, nhưng bên trong ngầm chứa một công lực kinh người.  
Chu Mộng Châu bộ pháp vững chãi, vận hết mười hai thành công lực vào chưởng cuối cùng, song chưởng giơ lên nghênh tiếp.  
Lần này chỉ nghe thấy một tiếng nổ như trời long đất lở, đến bọn người đứng ngoài đều là cao thủ mà cũng bị dư phong làm giật mình. Trong đám bụi đất bay mù, hai bóng người chao đảo đều thoái liền ba bước, rồi mới đứng lại trầm ổn.  
Thiên Tâm pháp sư ngưng mắt trên đất hồi lâu mới thốt thành lời:  
- Thiếu bảo chủ, tạm thời trả lại đồ vật cho hắn!  
Đằng Tiểu Thanh chẳng muốn trao ra, chỉ nói:  
- Pháp sư và hắn mỗi người đều thoái ba bộ, xem như bình thủ, làm sao trả đồ cho hắn được?  
Thiên Tâm pháp sư nói:  
- Thắng phụ trong lòng lão nạp tự biết, thiếu bảo chủ mau trả đồ cho hắn!  
Đằng Tiểu Thanh vẫn cố tình trù trừ kéo dài khiến Thiên Tâm pháp sư không nhẫn nại được, ngữ khí xem ra nghiêm nghị hơn.  
Đằng Tiểu Thanh tuy thân phận là Thiếu bảo chủ Quy Hồn Bảo, thế nhưng ngoài phụ thân ra thì hắn vẫn còn phải khiếp sợ Thiên Tâm pháp sư. Trong lòng tuy không muốn, nhưng cũng phải đành cởi hết những đồ vật của Chu Mộng Châu mang bên hông trả lại cho chàng, gồm có hai thanh kiếm và tay nải bên trong đựng pho tượng Kim La Hán, Cửu Dao Châu và một số đồ vật dụng linh tinh.  
Chu Mộng Châu nắm lấy kiếm và tay vải mở ra xem thấy thứ gì cũng đầy đủ, duy chỉ có chiếc kim trâm của Nam Thiên Nhất Yến tặng không thấy, bèn đưa mắt nhìn hắn.  
Thiên Tâm pháp sư nhìn thấy thái độ của chàng bèn hỏi:  
- Thiếu gì sao?  
Chu Mộng Châu đáp:  
- Một cây kim trâm!  
Thiên Tâm pháp sư sắc mặt nghiêm lại, nhìn Đằng Tiểu Thanh nói:  
- Trả cho hắn!  
Thực ra những vật của Chu Mộng Châu từ hai thanh bảo kiếm cho đến pho Kim La Hán và nửa viên linh đơn mà Bạch Cốt Ma Quân tặng cho đều là bảo vật hiếm có. Thế nhưng đối với Đằng Tiểu Thanh thì cây kim trâm của Nam Thiên Nhất Yến thì còn quý giá hơn nhiều, bởi thế hắn đã cất đi từ trước.  
Lúc này nghe nói vậy, cứ làm tỉnh nói:  
- Đồ vật của hắn chỉ có chừng đó, làm gì có kim trâm nào.  
Thiên Tâm pháp sư bước đến gần hắn trầm giọng:  
- Một cây kim trâm đáng giá gì, hắn lẽ nào vu khống ngươi? Người của Quy Hồn Bảo chúng ta không được thất ngôn với người!  
Đằng Tiểu Thanh vẫn không chịu thừa nhận, lắc đầu đáp:  
- Thật sự tiểu bối không nhìn thấy!  
Thiên Tâm pháp sư mắt như hai ánh lửa nhìn chăm vào Đằng Tiểu Thanh, khiến hắn nơm nớp bất an, nhưng hắn vẫn trấn định kiên quyết không thừa nhận.  
Thiên Tâm pháp sư lão luyện giang hồ nào không nhận ra được điều gì trong ánh mắt của hắn. Trong Quy Hồn Bảo, lão ta chỉ dưới Quy Hồn Bảo chủ, nhưng lúc này trước mặt đông người lão thấy không nên quá làm khó cho Thiếu bảo chủ, bèn trầm ngâm suy nghĩ, rồi nói với Chu Mộng Châu:  
- Cây kim trâm của Chu thí chủ cứ coi như lão nạp chịu trách nhiệm, đến trung thu thí chủ phó hội tệ bảo, nhất định hai tay dâng trả, đồng thời lĩnh giáo lại vài chiêu!  
Chu Mộng Châu hơi khó chịu, vốn định nói chuyện phó hội với chuyện cây kim trâm là hai chuyện hoàn toàn khác nhau, sao có thể ghép vào nhau được.  
Nhưng đúng lúc ấy bỗng thấy Nam Thiên Nhất Yến lên tiếng:  
- Xin lỗi, ta phải đi trước một bước!  
Nói rồi thân hình như cánh én vọt nhanh vào rừng.  
Đằng Tiểu Thanh vừa thấy thế liền định phóng người truy theo, nhưng không những chỉ Chu Mộng Châu mà cả Thiên Tâm pháp sư đều nhảy người ra cản đường.  
Thiên Tâm pháp sư nghiêm giọng nói:  
- Xin Thiếu bảo chủ giữ thể diện cho lão nạp một chút!  
Đằng Tiểu Thanh bị cả hai cản đường, biết khó lòng qua nổi cửa ải này, hậm hực nói:  
- Hừ, để xem nó chạy đâu cho thoát tay Đằng Tiểu Thanh này!  
Vừa nói ánh mắt đầy thù hận nhìn chăm Chu Mộng Châu.  
Lê Sơn Dã Tẩu vốn lúc đầu chẳng xem Chu Mộng Châu vào đâu, nhưng vừa rồi tận mắt chứng kiến Chu Mộng Châu tiếp liền Thiên Tâm pháp sư ba chưởng, lão mới tự hiểu mình không phải là đối thủ của chàng. Ý định cưỡng ép bắt Chu Mộng Châu hồi bẩm Sơn chủ chịu tội hai lần đả thương Thần Viên tiêu tan, khi ấy thấy rút lui không một lời thì thẹn, bèn cười gượng nói một câu:  
- Tiểu tử này vốn đả thương Thần Viên của Bổn sơn chủ, cần phải theo lão phu hồi sơn chịu tội. Nhưng nể mặt Thiên Tâm pháp sư ở đây, tạm thời để cho hắn tiêu dao một thời gian nữa, đến ngày trung thu lão phu nhất định đưa Sơn chủ đến phó hội luôn thể, cũng là nhất cử lưỡng tiện!  
Thiên Tâm pháp sư đương nhiên thừa hiểu bụng dạ đối phương, chỉ tiếp lời nói:  
- Được tiếp giá quý sơn chủ thì vô cùng vinh hạnh, lão nạp nhất định dọn thất cao nghênh.  
Lê Sơn Dã Tẩu không chờ Thiên Tâm pháp sư nói hết, thấy hạ màn được liền chấp tay xá dài mấy cái, rồi quay người phóng đi.  
Bọn Thiên Tâm pháp sư thấy Lê Sơn Dã Tẩu đi xa rồi cũng bỏ đi không để ý gì đến Chu Mộng Châu nữa.  
Chu Mộng Châu còn lại một mình, mặt đột nhiên trắng bệch ra, người lảo đảo tới trước mấy bước, may chộp được thân cây nên không ngã, há miệng “hộc” một tiếng, cả mồm máu tươi bắn ra ngoài.  
Thì ra đến chưởng thứ ba thì chàng cảm thấy chân khí đảo lộn, lục phủ ngũ tạng đau tức khó chịu vô cùng, nhưng cố vận khí trầm ổn thân hình và sắc diện để khỏi gục trước đối phương. Khi này bọn người Quy Hồn Bảo đi hết rồi, mới thở ra thả lỏng chân khí, máu từ nội tạng liền theo mồm mà ào ra.  
Chính lúc ấy, bỗng có tiếng áo lướt gió, một giọng thảng thốt vang lên:  
- A! Ngươi đã bị thương!  
Chu Mộng Châu hai tây chống gốc cây như muốn ngã, thấy có người xuất hiện, chàng giật mình tay rút nhanh thanh trường kiếm theo bản năng. Nhưng khi ngước mắt lên, chàng chợt ngớ người lắp bắp hỏi:  
- Sao lại là ngươi?  
Thì ra chính là Nam Thiên Nhất Yến Đào Văn Kỳ vừa quay trở lại, hắn vội lấy trong áo ra một viên linh dược như đã từng cho chàng nuốt, nói:  
- Nhanh uống viên thuốc này vào!  
Chu Mộng Châu lắc đầu chối:  
- Chút thương thế này đáng ngại gì?  
Đào Văn Kỳ nhìn chăm quan sát thần sắc của chàng rồi nói:  
- Ta xem ngươi thụ nội thương, chí ít cũng cần tĩnh dưỡng vài ngày mới hồi phục. Nếu như nội thương mà không nhanh chóng điều thương thì để lại hậu quả khó lường đấy! Hay để ta giúp ngươi đến một nơi ...  
Chu Mộng Châu vừa nghe đến đó đã gượng cười lắc đầu nói:  
- Không dám làm phiền ngươi, tự ta có thể tìm đến một khách điếm nào đó dưỡng thương là được rồi.  
Đào Văn Kỳ la lên:  
- Không được, bọn người Quy Hồn Bảo có mặt khắp nơi, bọn chúng nhất dịnh chưa bỏ qua cho ngươi đâu!  
Chu Mộng Châu giật mình, biết Đào Văn Kỳ không nói dối, khi ấy trầm ngâm một lúc nói:  
- Xem ra ta không thể không theo lời ngươi! Nhưng ...  
Đào Văn Kỳ thấy chàng đã chuyển ý, chẳng nói gì nữa, liền đưa tay đỡ người chàng dìu đi vào hướng rừng.  
Chu Mộng Châu ban đầu bước đi mệt mỏi, nhưng qua một lúc chàng bỗng sực nhớ ra điều gì, thỉnh thoảng liếc mắt nhìn Đào Văn Kỳ. Chàng bất giác hoài nghi, tại sao Đằng Tiểu Thanh gọi hắn là Nhược muội? Mà hắn tính tình lúc nóng lúc lạnh giận hờn thất thường, tợ hồ như là nữ ...  
Chỉ nghĩ đến đó chàng hơi ngại ngùng, lúc này Đào Văn Kỳ cũng đã phát hiện ra Chu Mộng Châu lén nhìn mình, mặt bất giác ửng hồng lên, chân bước nhanh hơn, rồi đột nhiên vùng khỏi tay chàng, vọt tới trước, quay đầu liếc xéo chàng một cái rồi cúi đầu đi trước. Chu Mộng Châu đành tự mình bước đi, chỉ cười thầm trong lòng.  
Đào Văn Kỳ đi đã thấy chậm lại, nhưng Chu Mộng Châu lúc này thụ nội thương nên đi thấy rất vất vả, mấy lần suýt ngã.  
Đoạn đường lúc này thật khó đi, vách núi khá hiểm trở, Đào Văn Kỳ rõ ràng biết chàng thụ thương, nhưng không hiểu sao hắn không đến dìu Chu Mộng Châu nữa.  
Chu Mộng Châu tính vốn kiên cường, nên không mở miệng rên rỉ, cứ cúi đầu gượng bước.  
Đào Văn Kỳ vừa đi vừa dừng lại chờ đợi, Chu Mộng Châu càng lúc đi đã thấy càng khó khăn hơn, nhưng chung quy Đào Văn Kỳ không đỡ chàng bước nào nữa.  
Cứ thế đi đến khi trời sáng, thì bọn họ đến trước một cốc núi, Chu Mộng Châu gắng gượng đến được đây cũng đã là kỳ tích rồi, khi ấy trước mắt nhìn thấy cốc núi sâu hun hút, bất giác bủn rủn tay chân, muốn bước nhưng bước không nổi nữa.  
Nam Thiên Nhất Yến Đào Văn Kỳ thì đã nhún người vọt vào trong cốc, Chu Mộng Châu nghĩ gắng bước vào cốc có lẽ thương thế chỉ thêm trầm trọng, cứ đứng tần ngần chẳng biết thế nào đây. Chẳng lẽ lên tiếng gọi Đào Văn Kỳ giúp mình? Không thể, nhưng nếu không gọi hắn giúp thì làm sao vào cốc được.  
Đang lạnh lùng, phân vân chợt nghe có tiếng cười khúc khích trong cốc vọng ra, rồi thấy Đào Văn Kỳ đi cạnh một thiếu ni thân vận tăng bào bước ra, thoạt nhìn bọn họ vô cùng thân thiết, nhất thời chàng khựng cả người.  
Thiếu ni nhìn thấy Chu Mộng Châu thì thu liễn giọng cười hỏi:  
- Nhược tỷ, vị bằng hữu của tỷ đây sao? Là nam nhân ư?  
Đào Văn Kỳ cười bí mật, nheo mắt hỏi lại:  
- Ngươi xem, ta cũng không phải là trang nam nhi sao?  
Thiếu ni nhìn Đào Văn Kỳ rồi bật cười:  
- A! Tỷ tỷ sao tự dưng lại hóa nam nhi mà ta cũng không nhận ra!  
Chu Mộng Châu mắt mở tròn to nhìn bọn họ, thì ra đúng như mấy lần chàng hồ nghi Đào Văn Kỳ chính là gái giả trai, thảo nào mà thiếu ni kia dám đi cùng với hắn, nói nói cười cười vô cùng thân thiết.  
Đào Văn Kỳ chống tay hất hàm hỏi:  
- Ê! Ngươi còn không mau qua đây cúi đầu xin sư muội của ta cho vào cốc dưỡng thương một thời gian à!  
Chu Mộng Châu đã ngượng chín mặt, lúc này nghe Đào Văn Kỳ nói thế thì nghĩ mới gặp người ta lần đầu mà đã mở lời cầu cạnh, thật chẳng đáng mặt nam nhi tí nào, cho nên môi mấp máy nhưng không thốt được thành lời.  
Thiếu ni ngược lại trên mặt hiện chút lúng túng nói:  
- Lẽ ra bằng hữu của Nhược tỷ, chẳng có lý nào tiểu muội cự tuyệt, thế nhưng tính tình của ân sư thì Nhược tỷ chẳng phải là không biết. Ân sư ẩn dật ở đây hơn mười mấy năm nay chưa từng có chân đàn ông đặt đến, thật tiểu muội không dám bẩm trình với người.  
Đào Văn Kỳ bỗng ghé sát tai thiếu ni nói nhỏ mấy câu.  
Thiếu ni gật đầu lia lịa, rồi nói:  
- Thôi được, nể tình Nhược tỷ, tiểu muội chấp nhận để sư phụ chửi mắng một trận cũng không sao!  
Đào Văn Kỳ nhìn Chu Mộng Châu giục:  
- Còn không mau đến cảm ơn sư muội.  
Chu Mộng Châu trầm mặc một lúc rồi lắc đầu nói:  
- Nếu nơi đây đã bất tiện, tại hạ không dám khuấy nhiễu.  
Đào Văn Kỳ hai mắt mở to:  
- Con người ngươi thật là ... Người ta chỉ vì ngươi mà khô hơi rát giọng thuyết phục, vậy mà ngươi lãnh đạm thờ ơ. Biết vậy ... Hừ! Ta chẳng thèm ...  
Nói đến đó hắn đột nhiên nín bặt.  
Chu Mộng Châu vốn định không vào cốc này, thế nhưng cái nhìn đầy hờn dỗi và chút gì khó tả khiến chàng hơi lúng túng, chung quy lưỡng lự không biết có nên theo lời cô ta vào đây không.  
Đào Văn Kỳ chớp mắt giục hỏi:  
- Sao? Ngươi đã quyết định chưa chứ?  
Chu Mộng Châu điềm nhiên đáp:  
- Thôi, mọi chuyện đành nghe theo lời Đào huynh vậy!  
Nói đến hai chữ Đào huynh chàng không khỏi khựng người.  
Đào Văn Kỳ đánh mắt liếc chàng một cái sắc lẹm nói:  
- Sớm nói vậy phải hay hơn không? Nào, chúng ta đi!  
Nói rồi quay người nắm tay thiếu ni đi trước vào cốc.  
Chu Mộng Châu giờ đã rõ đối phương thân phận nữ nhi, đâu dám nhờ đỡ, chỉ cắn răng bước đi vào cốc.  
May thạch cốc đường lát đá theo bậc cấp đi không khó lắm.  
Đi chừng một tuần trà, xuyên qua một cánh rừng thưa đã nhìn thấy trước mặt năm gian nhà lá xinh xinh.  
Thiếu ni dừng chân nói:  
- Nhược tỷ, tạm thời mời vị bằng hữu của tỷ tỷ lưu bước lại đây, tiểu muội đưa tỷ đi tham kiến sư phụ.  
Nói rồi hai nữ nhân để Chu Mộng Châu một mình ở lại đó đoạn đi tiếp vào thảo thất.  
Chu Mộng Châu vốn cũng biết sơ bộ tự vận công trị thương, khi thấy hai nữ nhân bỏ đi rồi, chàng ngồi xếp bằng trên đất vận hành chân khí liệu thương.  
Chàng chỉ vừa vận hành một vòng thập nhị kinh mạch, thì đã thấy hai nữ nhân trở lại, thiếu ni khiêm tốn nói:  
- Tệ sư vốn có tính khí trái thường, không thích ngoại nhân đặt chân vào hàn cốc, đặc biệt là thanh niên nam tử. Vừa rồi Nhược tỷ và tôi cũng đã hết lời, nhưng gia sư cũng chỉ cho phép thí chủ lưu lại đây một đêm. Còn thương thế của thí chủ thì gia sư đã tặng hai viên linh đơn kể như duyên phận của thí chủ cũng lớn lắm rồi.  
Đào Văn Kỳ cũng nói vào:  
- Ngươi nhanh uống đi. Linh dược của sư thúc đặc chế xưa nay ít cho người ngoài phục dụng, ngươi thử uống vào sẽ biết công hiệu thế nào.  
Chu Mộng Châu đứng lên, chấp tay nói:  
- Đa tạ hảo ý của nhị vị, chút thương thế này không đáng gì, bất tất quá lo lắng.  
Đào Văn Kỳ nghe vậy thì đưa mắt nhìn kỹ lên mặt Chu Mộng Châu, bất giác thấy kỳ lạ, qua thần sắc thương thế tợ hồ như đã lành hẳn, lẽ nào chỉ trong khoảng thời gian ngắn như vậy mà chàng có thể trị thương?  
Thiếu ni thấy Chu Mộng Châu từ chối hảo tâm thì lấy làm không vui.  
Chu Mộng Châu thấy Đào Văn Kỳ cứ chăm nhìn mình thì cũng khựng người, hồi lâu giật mình sực tỉnh lại, vội nói:  
- Đào huynh nói cũng phải, chúng ta ai đi đường nấy!  
Nói rồi chàng quay người bỏ đi.  
Đào Văn Kỳ mắt tiễn Chu Mộng Châu xa dần, lòng như nghĩ gì, nhưng chung cuộc vẫn không lên tiếng.  
Thiếu ni thấy vậy lấy làm lạ, không hiểu quan hệ giữa bọn họ thế nào, la lên hỏi:  
- Nhược tỷ, vị bằng hữu của tỷ tỷ bỏ đi, tỷ tỷ không tiễn chân ư?  
Đào Văn Kỳ khi ấy mới thở ra một hơi nói:  
- Ài, cứ để hắn đi, tiễn gì chứ?  
Chu Mộng Châu đi không nhanh, nên những lời vừa rồi của thiếu ni và Đào Văn Kỳ nói chuyện chàng nghe hết. Chàng vốn nghĩ chí ít cô ta cũng phải tiễn chân mình ra khỏi cốc môn, lựa lúc thuận tiện nói rõ nội tình câu chuyện của cô ta. Nhưng nghe một câu này của Đào Văn Kỳ, chàng bực mình phóng chân bỏ chạy nhanh ra hướng cốc môn.  
Đào Văn Kỳ dõi mắt nhìn mà lòng hơi hoảng, mấy lần định cất tiếng gọi chàng lại, nhưng chẳng hiểu nguyên do nào lời vừa đến miệng thì cứ nghẹn lại không thốt ra được.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 16**

Kiếm Lệnh Tái Xuất Giang Hồ

Thời gian trôi nhanh.  
Trăng thượng tuần hơn nửa vòng bán nguyệt treo lơ lửng trên trời thu trong xanh tỏa chiếu ánh sáng dịu dàng xuống khắp nơi.  
Trên đỉnh Ngưu Giác, Mã Thử sơn nằm bên một nhánh sông Hoàng Hà, một bóng người ngồi mặt nhìn ra dòng sông lăn tăn gợn sóng bạc. Dưới ánh trăng bàn bạc cũng nhận ra được một khuôn mặt thiếu niên khôi ngô tuấn tú, nhưng từ đầu mày thỉnh thoảng hằn lên những nếp nhăn, đủ thấy người này trong lòng hẳn có tâm sự trầm kín.  
Đôi mắt chiếu hàn quang cứ nhìn ra xa tợ hồ như không chú mục vào một mục đích nào, chẳng biết thiếu niên ngồi vậy đã bao lâu.  
Bỗng từ miệng thiếu niên một tiếng thở dài, rồi lẩm bẩm tự nói một mình:  
- Chu Mộng Châu ta thân hoài tuyệt học như hôm nay là nhờ ân tư của sư phụ, chẳng lẽ không làm tròn sứ mạng sư phụ giao phó thì còn mặt nào với người nơi tiên cảnh sắc.  
Đúng vậy, thiếu niên kia chính là Chu Mộng Châu.  
Từ suốt mấy tháng nay, chàng sau khi chia tay với Lý Uyển Nhược, vị nữ nhi giả nam trang ngoại hiệu Nam Thiên Nhất Yến, chàng đã tìm đến đây tĩnh dưỡng nội thương và tu luyện võ học.  
Thật ra thương thế của chàng không đến nổi là trầm trọng, nhưng vì thời gian phó hội với Quy Hồn Bảo còn lâu, vả lại chàng linh cảm lần phó hội này với Quy Hồn Bảo là chuyện rất hệ trọng. Thứ nhất chàng phải đối đầu với nhiều thế lực, ngoài Quy Hồn Bảo ra còn có bọn người Quát Thương Sơn, mà nhất vẫn là Quy Hồn Bảo thiếu bảo chủ Đằng Thanh, hẳn chẳng khi nào hắn quên mối nhục mấy tháng trước đây khi bị Thiên Tâm pháp sư buộc giao trả tất cả mọi thứ cho chàng, và Lý Uyển Nhược đã vuột khỏi tay hắn. Nhưng điều hệ trọng nhất chính là vì Quy Hồn Bảo chủ từng có thân giao với Liên Vân Bảo chủ Hồ đại thúc.  
Chu Mộng Châu không hiểu giữa Hồ Dã và Đằng Thận quan hệ như thế nào với nhau, nhưng hồi thiếu thời chàng vẫn thường thấy Đằng Thận lui tới viếng thăm Liên Vân Bảo, những lần ấy chỉ thấy Hồ Dã và Đằng Thận vào tĩnh thất biệt viện hàn huyên với nhau rất thân mật.  
Lần này chàng phó ước với Quy Hồn Bảo thật ra cũng không thù không oán, mà chỉ vì hoàn thành sứ mệnh sư phụ Kim La Hán đã giao ký trong danh thiếp. Không biết giữa sư phụ với Quy Hồn Bảo năm xưa có hiềm khích gì với nhau?  
Tất nhiên chàng áy náy lo lắng, nhất là không biết liệu Hồ đại thúc có đến tham dự hay không? Vì Đằng Thận nhất định ít nhiều cũng mời một vài cao thủ võ lâm đến chứng kiến cuộc phó hội, đồng thời cũng là chỗ dựa cho lão ta.  
Chu Mộng Châu ngước mắt nhìn mảnh trăng sắp đầy, nhẩm tính hôm nay hẳn đã là ngày mười hai rồi, chỉ còn ba ngày nữa là đến thời gian phó hội.  
Từ đây chàng chỉ cần xuôi theo nhánh sông Hoàng Hà hơn một ngày đường thì có thể đến được Trường An, chàng quyết định sáng sớm ngày mai lên đường.  
Nghĩ mãi một hồi, Chu Mộng Châu từ từ nhắm mắt lại, bắt đầu hít sâu điều nhiếp chân khí, tập buổi công phu tối trước lúc lên đường.  
oo Cũng chính cùng đêm hôm ấy.  
Trong một gian mật thất nối viện Quy Hồn Bảo, dưới ánh đèn tờ mờ là hai bóng người ngồi đối diện nhau bên chiếc bàn chạm trổ cầu kỳ.  
Cả hai đều tóc hoa râm, xem ra niên kỷ đều trạc tuổi nhau trong khoảng năm mươi mấy sáu mươi.  
Cả hai trầm ngâm rất lâu, nhưng chưa ai lên tiếng, không khí xem vẻ rất nặng nề.  
Qua hồi lâu, người ngồi phía trong, chừng như là chủ nhân, hắng giọng đánh tan bầu không khí tịch tĩnh oi bức, nói:  
- Hồ huynh, kế hoạch tuy chúng ta sắp đặt ổn thỏa, nhưng cũng không lường trước những điều bất ngờ. Chỉ cần có điều gì không ổn, khiến hào khách các phái tỏ ra hoài nghi, thì chỉ e ...  
Lão nhân được xưng là Hồ huynh gật đầu lên tiếng tiếp lời:  
- Đương nhiên đây là điều hệ trọng đến cả hai chúng ta, liên can trọng đại đến cả Quy Hồn Bảo của Đằng huynh, và cả Liên Vân Bảo của tiểu đệ!  
Thì ra, hai người này một chính là Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận, và người họ Hồ chính là Liên Vân Bảo chủ Hồ Dã.  
Nguyên là từ mấy tháng trước, sau lần phó bảo chủ Khang Điền xuất chúng truy lung hậu duệ nhà họ Bạch không thành trở về, báo là bị bại thủ dưới tay Chu Mộng Châu. Điều này đã khiến cho Đằng Thận lo lắng, lão vốn không nhớ ra trong giang hồ có nhân vật nào tên Chu Mộng Châu hay không, thế nhưng cái họ Chu này khiến lão bỗng linh tính có liên hệ đến một nhân vật năm xưa mà lão từng dính líu ít nhiều.  
Đến tiếp sau đó thì lại là Thiên Tâm pháp sư cùng thiếu bảo chủ Đằng Tiểu Thanh trở về báo cuộc phó ước với Chu Mộng Châu, mà cho biết Chu Mộng Châu trong người có giữ pho tượng Kim La Hán, thì Đằng Thận càng giật mình chấn động hơn. Rồi tiếp đó lão còn biết được Chu Mộng Châu là nhân vật mới xuất hiện trên giang hồ, nhưng hai lần đánh bại Thất Tinh Trang chủ Đổng Hành, và đại náo Thiếc Ngõa Tự khiến Hoa Nguyệt Đầu Đà cũng phải quýnh tay quýnh chân.  
Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận không còn ngồi yên được nữa, vì cuộc phó hội vào đêm trung thu với Chu Mộng Châu đã gần kề, lão liền tức tốc đến viếng Liên Vân Bảo gặp Hồ Dã báo lại mọi chuyện.  
Lại nói Hồ Dã từ ngày Chu Mộng Châu bỏ đi khỏi Liên Vân Bảo, lão vừa thấy nhẹ lòng, nhưng lại vừa thấy áy náy. Nhẹ lòng là vì lão tự nhiên dứt được mối phiền phải cưu mang thằng bé mà lão không hề muốn cưu mang tí nào. Nhưng lo là vì chính thằng bé chừng như lúc nào cũng có chút gì đó đe dọa cho lão, nhưng thật sự lão không dám nghĩ đến.  
Khi nghe Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận nói đến Chu Mộng Châu, ban đầu Hồ Dã bán tín bán nghi, vì nghĩ rằng Chu Mộng Châu mới bỏ đi chừng năm sáu năm nay, há lại có thể luyện thành nhất thân tuyệt học, đến nỗi đánh bại một lúc mấy nhân vật cao thủ võ lâm, mà ngay cả bản thân lão cũng phải nể trọng?  
Thực ra, nếu bên trong nội tình không có gì khúc mắc hệ trọng, thì bản thân Hồ Dã cũng không phải lo lắng về chuyện xuất hiện của Chu Mộng Châu, thậm chí còn mừng mới phải.  
Quả vậy, từ lúc nhỏ đến khi Chu Mộng Châu rời khỏi Liên Vân Bảo, thì duy nhất một người trong Liên Vân Bảo có vẻ quan tâm đến hắn thì chính là Hồ Dã. Nhưng, chuyện không phải đơn giản như vậy.  
Đằng Thận lần ấy đã bàn bạc với Hồ Dã tìm cách đối phó, sau liền hai đêm suy tính, bọn họ mới đi đến thực hiện một kế hoạch.  
Suốt mấy tháng trôi qua, mỗi người đều làm đúng công việc của mình.  
Đêm nay, trước ngày trung thu, Hồ Dã đã bí mật đến gặp Đằng Thận trong mật thất tại Quy Hồn Bảo.  
Sau một lúc im lặng suy nghĩ, Đằng Thận ngước mắt nhìn Hồ Dã dò xét hỏi:  
- Hồ huynh, nghĩ xem người của các phái chuyên kiếm có đến hay không nào?  
Hồ Dã nghe hỏi trong lòng hơi chột dạ, hẳn Đằng Thận lo về một chuyện bí mật năm xưa, bèn nói:  
- Đa phần tất sẽ đến, vì "Thập niên luận kiếm" đại hội đã một lần không thành công, một lần bị tạm ngưng. Tất nhiên chuyện điều tra về Thiên Hạ ...  
Nói đến đó lão ngập ngừng không nói tiếp được. Đằng Thận phải tiếp lời:  
- Đằng nào thì chuyện cũng đã cách hơn mười tám năm, về vụ án thất tích của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm Chu Hiên, mọi người và dư luận giang hồ đều nghĩ rằng Kim La Hán là hung thủ. Vậy Hồ huynh lo sợ gì chứ?  
Hồ Dã nghe nhắc lại chuyện này, bỗng người hơi co rúm, thật tình điều chôn sâu kín trong lòng mười tám năm, nay nghe nhắc lại lão cũng không khỏi chấn động.  
Lão bỗng thở dài thườn thượt, than lên:  
- Tiểu đệ thật hồ đồ, nhất thời vì tình yêu với Tiên tử mà ghen tức với Chu đại ca ...  
Đằng Thận thấy Hồ Dã nhụt chí bèn cắt ngang nói:  
- Thật ra phải nên nói Hồ huynh hồ đồ khi nhận cưu mang hậu nhân của Chu Hiên, tự chuốc lấy hậu họa như hiện tại trước mắt đây mới phải!  
Hồ Dã gật đầu đáp:  
- Chính vậy! Chỉ vì tiểu đệ đã quá yêu thương và nể trọng Tiên Tử, nhận cưu mang giọt máu của Chu đại ca với Tiên Tử, thật không ngờ ...  
Đằng Thận chau mày khó chịu:  
- Đằng nào thì chuyện cũng không thay đổi gì được, hiện tại chúng ta phải bình tĩnh đối phó. Kết quả cần nhất là phải tiêu diệt được Chu Mộng Châu, chỉ có như vậy thì Giang Bắc Lưỡng Bảo chúng ta mới đứng trong giang hồ võ lâm. Bằng không ...  
Nói đến đó trong ánh mắt lão ta lóe lên một tia lo lắng lẫn tàn độc khó hiểu, nhưng Hồ Dã lúc này thần trí tập trung suy nghĩ đâu đâu, nên căn bản không nhìn thấy:  
- Đúng vậy, bằng không thì chúng ta đều bị tiêu diệt!  
Hồ Dã gật đầu khổ sở nói.  
Đằng Thận trầm ngâm hồi lâu chuyển ý hỏi:  
- Bằng hữu các phương Hồ huynh cho Lạc Đại Xuân đi mời đến đều thuận lợi chứ?  
Hồ Dã lại gật đầu nói:  
- Ngoài Ngũ kiếm phái là những người có trách nhiệm lớn với chuyện "Thập niên luận kiếm" đại hội thì đều được mời bằng hồng thiếp, còn lại bằng hữu mời đến phòng bất trắc đều là nhân vật trong hắc đạo, có lẽ bọn họ cũng sẽ đến. Vì năm xưa ít nhiều bọn họ từng có thù oán với Chu Hiên sư huynh và Kim La Hán.  
Đằng Thận gật gù vẻ hài lòng, nói:  
- Chuyện này chỉ có đúng ba người biết, Hồ huynh, Lạc Đại Xuân và tiểu đệ. Hồ huynh cần nhắc nhủ với Lạc Đại Xuân tuyệt đối giữ bí mật cho đến cùng ...  
Hồ Dã không đợi đối phương nói hết đã gật đầu cắt ngang:  
- Điều này hiển nhiên không phiền đến Đằng huynh nhắc nhở, có điều ...  
- Thế nào?  
- Tiên Tử từ lần ấy chỉ vì chút bất hòa với tiểu đệ mà đã âm thầm bỏ đi, lưu lại bức thư với vỏn vẹn mấy chữ là gởi gấm Chu Mộng Châu, không biết giờ hạ lạc nơi nào?  
Đằng Thận nhíu mày nghĩ ngợi, rồi phát tay một cái vẻ an nhiên, nói:  
- Đằng nào Hồ huynh cũng không phải là chuyện này, vì nội tình chuyện năm xưa, Tiên Tử chính là nguyên nhân gây ra tất cả, lẽ nào cô ta còn dám đi thổ lộ với người khác chứ?  
Hồ Dã nghe vậy thì cũng thấy yên tâm phần nào, hồi lâu lão chợt như nhớ ra chuyện gì bèn hỏi:  
- Đằng huynh, tiểu đệ có nghe chuyện Đằng huynh cho người truy sát hậu nhân của Bạch Vĩ Hồng, chẳng hay có kết quả gì không?  
Đằng Thận nghe Hồ Dã nhắc lại chuyện Bạch Vĩ Hồng, trên nét mặt lướt qua thoáng khủng hoảng lẫn tàn độc, rít qua kẽ răng:  
- Năm xưa không ngờ bọn thuộc hạ của tiểu đệ lại để sót hai đứa con của Bạch Vĩ Hồng, thực tức chết được! Nếu không thì làm sao tiểu đệ phải phí nhiều công hao tâm nhiều năm nay truy tìm bọn chúng? Nghiệt một điều lần trước khi phó bảo chủ Khang Điền tìm được con nha đầu Bạch Vân, không ngờ lại bị tên tiểu tử Chu Mộng Châu cứu thoát!  
Hồ Dã bị bất ngờ khi nghe tình tiết này, lão “á” lên một tiếng, lắc đầu lẩm nhẩm:  
- Không ngờ chuyện lại là vậy!  
Rồi lão bỗng hỏi:  
- Nhưng bọn nhóc kia đã biết ra chuyện năm xưa chưa?  
Đằng Thận chau mày suy nghĩ, đoạn nói:  
- Cứ như phó bảo chủ báo cáo, chỉ sợ đến giờ bọn chúng vẫn chưa biết chút gì trong chuyện này.  
Hồ Dã gật đầu, cảm thấy bọn họ hai người đồng cảnh tương lân, thật ra thì cả hai năm xưa từng ngấm ngầm liên thủ tạo nghiệt chướng, định làm sóng gió giang hồ, nhưng chưa thành lắm. Chuyện đang vỡ lỡ đành phải tạm để yên sóng lặng gió, giờ nghĩ lại mà Hồ Dã còn thấy rúng động. Trong đầu lão lướt nhanh câu chuyện hai mươi năm về trước . ...  
Đằng Thận thấy Hồ Dã cứ để tâm nghĩ ngợi, bèn hắng giọng nói:  
- Thật ra thì để đối phó với bọn chúng cũng không phải là gian nan lắm, nhưng chỉ vì chúng ta vẫn muốn giữ bí mật năm xưa. Có điều lần này đích thân Chu Mộng Châu ước hội với tệ bảo, cho nên tiểu đệ mới nghĩ ra kế hoạch ứng phó này mà thôi.  
Hồ Dã như sực tỉnh, gật đầu nói:  
- Đằng huynh nói chí phải, Chu Mộng Châu tuy nghe truyền khẩu thân hoài tuyệt học, nhưng chung quy nó vẫn chưa hay biết gì đến chuyện năm xưa. Lần này chúng ta nhân kế tính kế, mượn tay danh môn chính phái bức tội nó, thật là diệu kế. Tiểu đệ đằng nào cũng danh là đại sư thúc của nó nên không tiện ra mặt. Đằng huynh cứ tùng quyền mà hành sự vậy!  
Đằng Thận cười giả lả nói:  
- Hồ huynh yên tâm, chuyện của Liên Vân Bảo cũng là chuyện của Quy Hồn Bảo, chẳng lẽ Đằng mỗ khoanh tay bàng quan, huống gì năm xưa chúng ta đã có lời thề ước ...  
Hồ Dã tiếp lời ngay:  
- Chí phải! Xong mối họa nhà họ Chu rồi, tiểu đệ nhất định dốc quân khuyển mã giúp Đằng huynh truy tìm hậu nhân nhà họ Bạch!  
Đằng Thận cười thầm trong bụng, nghĩ:  
- Hừ, bao năm nay mới nghe ngươi nói một câu để tâm đến Đằng mỗ.  
Tuy nghĩ vậy nhưng bên ngoài vẫn cười khiêm tốn:  
- Đa tạ thịnh ý của Hồ huynh!  
- Sao lại thế? Chẳng phải Đằng huynh bảo là chuyện của tiểu đệ là chuyện của Đằng huynh, mà chuyện của Đằng huynh tất cũng là chuyện của tiểu đệ đó sao?  
Đằng Thận ngưng mắt nhìn Hồ Dã rồi bỗng cất tiếng cười phá lên vui vẻ.  
Hồ Dã cũng cười, nhưng hẳn tiếng cười có khác đối phương.  
Chính trong lúc bọn họ còn mãi cười lớn đắc chí, thì bên ngoài cửa một bóng người nhỏ nhắn nhún người phóng đi, chung quy bọn Đằng Thận không kịp nghe tiếng áo lướt gió.  
Sau khi bàn bạc thêm một hồi nữa, Đằng Thận tiễn chân Hồ Dã, rồi quay về mật thất nghĩ ngơi.  
Khi đến gần phòng mình lão bỗng thấy một vật gì nằm trên đường hành lang, lão cúi xuống nhặt lên xem mới hay là một chiếc hoa trâm nhỏ xíu. Lão lật đi lật lại trên tay, chợt “à” lên một tiếng, lẩm bẩm:  
- Của Anh muội đây mà!  
Lão cố nhớ xem Đằng Anh cả ngày hôm nay có từng đến phòng lão hay không, rồi chợt gật gù yên tâm trở vào phòng đóng cửa.  
oo Trong Quy Hồn Bảo, từ một ngày trước rằm Trung thu đã thấy khách giang hồ các phương đổ về rất nhiều. Nguyên do là họ được mời hoặc bằng hồng thiếp hoặc bằng miệng, nhưng đích thân người đại diện Quy Hồn Bảo đến gặp mặt mở lời mời.  
Trong thiệp của những danh môn kiếm phái thì ghi rõ chuyện liên quan đến vụ huyết án của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm mười mấy năm về trước. Cho nên những danh phái này hoặc chưởng môn, hoặc là người được chưởng môn ủy thác, đã có mặt từ hôm trước. Hiển nhiên ai cũng muốn đến sớm một hai ngày hỏi thăm trước sự tình hư thực thế nào. Bọn họ đều được Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận cho biết đại để là trên võ lâm thời gian gần đây xuất hiện một nhân vật trẻ tuổi họ Chu, trong người mang pho tượng Kim La Hán, từng công nhận Kim La Hán chính là sư phụ truyền y bát. Người mà bấy lâu mọi danh gia kiếm phái đang truy tìm để làm rõ huyết án năm xưa đã từng xảy ra trước đại hội "Thập niên luận kiếm".  
Lần này đích thân đệ tử của Kim La Hán đến phó hội với Quy Hồn Bảo, cho nên mới mời mọi người trước là đến để chứng kiến cuộc ấn chứng võ công, sau đó là có cơ hội truy vấn về Kim La Hán.  
Ngược lại những nhân vật giang hồ các phương, thì chỉ nói là mời đến thưởng nguyệt uống rượu, đồng thời thưởng thức một cuộc ấn chứng võ công. Thực ra đây chính là lực lượng làm chỗ dựa của Quy Hồn Bảo chủ.  
Lại nói Chu Mộng Châu trong mấy tháng vừa qua tợ hồ như không mảy may biết trên giang hồ đang nhốn nháo trước chuyện đệ tử của Kim La Hán xuất hiện. Cho nên đúng ngày ước hẹn chàng thản nhiên xuôi Hoàng Hà tìm đến Quy Hồn Bảo.  
Hôm ấy đúng ngày rằm trung thu, Quy Hồn Bảo không khí khác thường, người vào kẻ ra tấp nập, mới chập xâm xẩm tối mà đèn hoa rực rỡ, một đài thưởng nguyệt được dựng tạm lên rất quy mô, có thể chứa đến mấy trăm người theo hình vòng cung. Hẳn bố trí đều được chủ nhân đặt tâm dụng ý vào đó rồi. Ngay chính giữa ngược lại là một lôi đài như mọi lôi đài bình thường không có gì khác biệt.  
Chu Mộng Châu ăn vận như một nho sinh tuấn mỹ, đầu vấn khăn, trường kiếm và các vật dụng khác chàng gói trong một túi gấm dài mang trong người. Bấy giờ đến trước Quy Hồn Bảo chàng dừng chân đưa mắt nhìn quanh một lúc, thấy người ra vào ai nấy dáng bộ oai hùng, xem ra đều là người trong võ lâm, bất chợt chàng nhíu mày không hiểu tại sao lại đông người thế này.  
Lại nói, trong Quy Hồn Bảo trừ một vài người biết mặt chàng ra, thì ít người nhận ra chàng trong đám quan khách, cho nên chẳng mấy ai chú ý đến một bạch y nho sinh theo chân quần hùng bước vào Quy Hồn Bảo.  
Chu Mộng Châu dừng chân lại dưới một tán tùng nhìn toàn trường, chàng nhận ra ngay phía trước lôi đài là dãy ghế sang trọng, ngồi trên đó đều là những khuôn mặt khá lạ, nhưng xem sắc phục của họ thì chừng như đều là thuộc nhiều môn phái khác nhau.  
Kế sau đó mới là những hàng ghế dài xếp hình vòng cung, lúc này đang đông người ngồi nói cười huyên náo. Chu Mộng Châu tính nhanh trong đầu, rồi thong thả tiến tới một hàng ghế, chọn dãy ghế đoạn cong nhất ngồi xuống. Từ đây chàng có thể quan sát được một góc độ rộng nhất toàn trường.  
Dưới ánh đèn sáng rực, gia đình trong Quy Hồn Bảo chạy lui chạy tới mang trà cho khách.  
Qua một lúc, bỗng thấy một đoàn người từ trong nội viện bước ra.  
Khi cả đoàn bước lên đài thì không khí toàn trường lắng xuống, đây đó có người khe khẽ thốt lên:  
- Vị mặc áo đạo sĩ, mang trường kiếm râu năm chòm kia chính là Bách Thủ Thần Cơ Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận.  
Chu Mộng Châu ngưng mắt chú thị, chàng chưa một lần gặp mặt Quy Hồn Bảo chủ, cho nên chung quy không biết mặt. Nhưng đi bên cạnh lão ta thì chàng kịp nhận ra vài người, như lão phó bảo chủ Khang Điền, thiếu bảo chủ Đằng Tiểu Thanh, nhưng không thấy Thiên Tâm pháp sư và cả Câu Hồn Diễm Sứ Đằng Anh.  
Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận bước lên trước đài chấp tay vái quanh một vòng, rồi bắt đầu nói:  
- Chư vị bằng hữu, Quy Hồn Bảo từ ngày khai kiện đến nay, thừa mong chư vị bằng hữu các phương ưu ái để mắt, nên mới có chút tiểu danh trong võ lâm. Từ sau khi vị tiền nhiệm bảo chủ Bạch sư huynh chẳng may gặp đại nạn đến nay, Đằng Thận này gánh hết trọng trách trong tệ bảo, cùng với huynh đệ các phương chung sức giữ gìn võ lâm an ổn thái hòa. Lẽ ra từ đầu Đằng Thận này đã có ý mời chư vị bằng hữu quan lâm tệ bảo dùng bữa cơm đạm bạc tỏ lòng tạ ý, nhưng đến hôm nay nhân dịp trung thu, mời chư vị tề tựu đến tệ bảo thưởng nguyệt uống rượu gọi là tỏ lòng cảm tạ ...  
Đây đó đã nghe có tiếng xì xầm, hiển nhiên ai cũng biết lão chưa đi thẳng vào vấn đề chính.  
Đằng Thận đưa mắt nhìn quanh một vòng, chừng như lão cố tìm ai đó trong đám quần hùng, rồi nói tiếp:  
- Kế đến, tại hạ xin dẫn kiến với chư vị bằng hữu một nhân vật anh hùng trẻ tuổi mới vang danh gần đây, Chu thiếu hiệp chính là hậu nhân của Kim La Hán ...  
Vừa nói đến đó, từ phía dưới quần hùng đã nghe nhiều tiếng “ồ” lên kinh ngạc, Chu Mộng Châu cũng hơi thót dạ, không hiểu tại sao quần hùng vừa mới nghe đến ba tiếng Kim La Hán thì đã chấn động đến thế?  
Đằng Thận đưa tay ra hiệu xin mọi người giữ yên lặng, rồi với giọng nói cao hơn hỏi:  
- Không biết Chu thiếu hiệp có mặt tại đây chưa? Xin mời đăng đài diện kiến.  
Quần hùng xôn xao hẳn lên, người này nhìn người kia như dò hỏi đối phương có phải là Chu thiếu hiệp hay không? Một lúc vẫn chưa thấy ai xuất hiện.  
Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận đương nhiên không hề biết mặt Chu Mộng Châu, dù rằng trước đây khi Chu Mộng Châu còn ở trong Liên Vân Bảo, lão ta cũng từng đến viếng thăm Hồ Dã. Nhưng chung quy lão không hay biết chuyện Hồ Dã cưu mang Chu Mộng Châu, đồng thời Đằng Thận cũng không để tâm đến chuyện này.  
Trên hàng ghế đầu tiền là số nhân vật danh đầu của các danh môn kiếm phái, lúc ấy cũng đưa mắt nhìn quanh dò xét.  
Chu Mộng Châu trong lòng cảm thấy hơi hoảng, linh tính chuyện có vẻ trọng đại chứ không đơn thuần là cuộc phó hội với Quy Hồn Bảo chủ. Chàng vốn nghĩ lần này đến đây ấn chứng với Quy Hồn Bảo chủ chỉ là theo ý nguyện của sư phụ Kim La Hán, chứ không hề lường trước Quy Hồn Bảo chủ sắp đặt mời đến nhiều nhân vật trong võ lâm như thế. Tiếng là Quy Hồn Bảo chủ tuyên bố mời khách thưởng nguyệt ẩm tửu, nhưng lẽ ra cũng không nên mời quá nhiều người như thế.  
Chàng cúi thấp đầu tính nhanh kế sách ứng phó, nhưng chung quy đơn thân độc mã, hoặc là xuất đầu lộ diện, đến đâu hay đến đó. Hai là tìm cách rút lui, nhưng rút lui thì tên tuổi Chu Mộng Châu há còn đáng mặt trên võ lâm sau này hay sao?  
Bên tai đã nghe Quy Hồn Bảo chủ cất tiếng hỏi lần thứ hai.  
Toàn trường im phăng phắt chờ đợi, bỗng mọi người “ồ” lên ngưng mắt nhìn về một thiếu niên nho sinh vừa đứng phắt dậy, rồi từng bước rời ghế tiến lên trước lôi đài.  
Chu Mộng Châu nhún nhẹ người lên lôi đài đỉnh lập trước mặt Quy Hồn Bảo chủ, chấp tay xá mấy cái nói:  
- Tại hạ Chu Mộng Châu, thừa lệnh ân sư đến diện kiến Bảo chủ!  
Đằng Thận liếc nhanh mắt nhìn Phó bảo chủ Khang Điền, chỉ thấy lão gật nhẹ đầu.  
Đằng Thận trấn tĩnh nhìn thiếu niên nho sinh từ đầu đến chân, thoạt trông tợ hồ như không phải là người có võ công cao cường mới đúng.  
Đằng Thận chấp tay hoàn lễ, rồi nói:  
- Sóng Trường Giang, sóng sau xô sóng trước, Chu thiếu hiệp anh tuấn đĩnh ngộ, võ nghệ cao cường, hôm nay lão phu được tận mắt diện kiến, thật là hạnh ngộ! Hạnh ngộ!  
Chu Mộng Châu nói:  
- Bảo chủ chớ quá khách khí, tại hạ đến đây thực theo ý ân sư, vì đã có lời phó ước trước với bảo chủ, cho nên mới đến đây. Nếu hôm nay Bảo chủ thấy không tiện, thì tại hạ ...  
Đằng Thận liền xua tay, cười khan mấy tiếng nói:  
- Ấy! Ấy! Ngược lại là khác, hôm nay thiếu hiệp đến thật khéo, lão phu xin dẫn kiến thiếu hiệp với các vị cao nhân ở đây.  
Nói rồi lão chỉ tay vào người đứng đầu tiên tính từ bên trái hàng ghế trước lôi đài, giới thiệu:  
- Vị này chính là Hư Không đạo nhân, Lưu chưởng môn của Võ Đang phái.  
Tiếp đó lão giới thiệu liền bốn người nữa là Phiêu Phong đạo trưởng Hoàng Vĩnh Thế, chưởng môn phái Hoa Sơn, Liễu Nguyên sư thái, chưởng môn Nga My, Thái Bạch chân nhân Trần Bất Nhiễm, chưởng môn Không Động phái và người nữa là đại hộ pháp Hằng Sơn phái Nhất Huyền đạo trưởng.  
Tiếp đó Quy Hồn Bảo chủ còn giới thiệu thêm một số nhân vật giang hồ khác ngoài danh môn chánh phái, nhưng chung quy thân phận không nhỏ, ít nhiều cũng là hùng cứ một phương.  
Chu Mộng Châu giật mình, không ngờ ngày hôm nay lại có nhiều nhân vật đứng đầu danh môn chánh phái như vậy. Nhưng rồi nghĩ vậy cũng hay, biết đâu lần này chàng chẳng được dịp xuất diện trước quần hùng?  
Đằng Thận giới thiệu xong, mới nhìn một lượt năm vị đứng đầu kiếm phái lên tiếng mớm hỏi:  
- Chu thiếu hiệp là đệ tử truyền y bát của Kim La Hán thiền sư, chuyện có liên quan đến năm xưa, không biết các vị có muốn hỏi gì không?  
Chu Mộng Châu nghe câu này thì nhíu mày, chẳng hiểu Đằng Thận nói “liên quan đến chuyện năm xưa” là chuyện gì, khi ấy lướt mắt nhìn năm vị đứng đầu kiếm phái chờ đợi.  
Liền thấy Hư Không đạo nhân Lưu Mạc Thanh, chưởng môn phái Võ Đang đứng lên.  
Lão nhìn Chu Mộng Châu từ đầu đến chân rồi cao giọng sang sảng nói:  
- Dám hỏi Chu thiếu hiệp là truyền nhân của Kim La Hán thiền sư?  
Chu Mộng Châu gật đầu thừa nhận không chút ngần ngại:  
- Đúng vậy!  
Lưu Mặc Thanh nói tiếp:  
- Xin hỏi ân sư hiện tại ẩn cư phương nào?  
Chu Mộng Châu không hiểu sao đối phương hỏi sư phụ mình vẻ cặn kẽ như vậy, chẳng lẽ bọn họ năm xưa đều có gì hiềm khích với sư phụ hay sao? Thật tình thì chàng chỉ gặp Kim La Hán trong vài khắc giờ, nhưng giữa họ như đã có tiền duyên với nhau, nên Kim La Hán chẳng những thâu nhận Chu Mộng Châu làm đệ tử mà còn thành toàn ước nguyện của chàng.  
Ngoài ra chàng không còn hay biết gì nhiều hơn về sư phụ của mình, cũng giống như chàng không hề hay biết gì về cha mình ngoài cái danh Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm.  
Bấy giờ nghĩ ngợi trong đầu, chàng chợt nhìn thẳng vào mắt đạo nhân nói:  
- Xin thứ cho Chu mỗ không thể nói ra điều này, nhưng nếu chư vị năm xưa từng có hiềm khích quá tiết gì với ân sư, thì Chu mỗ xin đảm nhận trách nhiệm tất cả!  
Một câu này tuyên bố thẳng thừng khiến toàn quần hùng chấn động, đây đó có nhiều tiếng la ó phản đối:  
- Thật là tên tiểu tử cuồng ngạo!  
Quả là không sợ hàn phong qua lưỡi mới dám buông lời cuồng ngôn như vậy.  
Chu Mộng Châu mặt lãnh nhiên nhìn quần hùng như không hề thấy.  
Bản thân Hư Không đạo nhân Lưu Mặc Thông cũng tái mặt, nguyên lão chỉ muốn qua Chu Mộng Châu hỏi Kim La Hán là để làm sáng tỏ một huyết án năm xưa, không ngờ bị chàng nói như vậy, nhưng lão vẫn bình tĩnh nói:  
- Chu thiếu hiệp chớ hiểu lầm, chúng ta hỏi nơi ở của Kim La Hán chỉ là muốn tận mặt gặp lão ta hỏi một chuyện rất hệ trọng ...  
Nghe đến câu này thì Chu Mộng Châu thấy chuyện không đơn giản nữa, nhưng từng nghe sư phụ vì nguyên nhân nào đó mà ẩn cư tỵ thế, cho nên chàng quyết giữ kín nơi ẩn cư của sư phụ.  
Khi ấy tiếp lời nói ngay:  
- Chu mỗ xưa nay chỉ nói một lời, có gì xin đạo nhân cứ hỏi Chu mỗ, thứ cho không bẩm cáo điều ấy.  
Thái Bạch chân nhân Trần Bất Nhiễm bấy giờ không nhịn được, liền đứng lên chỉ tay lớn tiếng gắt:  
- Tiểu tử thật cuồng ngạo, quả đúng như tính khí của sư phụ ngươi năm xưa. Nhưng hôm nay dẫu thế nào ngươi cũng phải nói ra nơi ẩn thân của Kim La Hán. Bằng không ...  
Nói đến đó Thái Bạch chân nhân bỏ lửng câu nói với cái nhìn đe dọa.  
Chu Mộng Châu không để tâm đến cái nhìn ấy, hiên ngang nói:  
- Chu mỗ đã nói rồi, thừa mong ân sư giao sứ mệnh, Chu mỗ nguyện tiếp những ân oán năm xưa của ân sư. Hôm nay Chu mỗ đến Quy Hồn Bảo diện kiến Bảo chủ chính là vì điều ấy.  
Vừa nói chàng vừa đưa mắt nhìn Đằng Thận, lão ta nhìn quần hùng một vòng rồi nói:  
- Đúng như Chu thiếu hiệp nói, hôm nay giữa chúng ta có cuộc phó ước ấn chứng võ công. Nhưng nếu quý vị còn có điều gì muốn nói thì xin cứ tùy nghi, nếu không thì ...  
Vừa nói đến đó, ánh mắt lão đưa nhìn năm vị đứng đầu ngũ kiếm phái.  
Liễu Nguyên sư thái liền đứng lên, tay chấp trước ngực niệm Phật hiệu nói:  
- A di đà phật! Năm xưa đã hai lần đại hộ "Thập niên luận kiếm" không thành, chỉ là vì huyết án của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm chưa phá được. Điều này hệ trọng đến toàn võ lâm, mà nhất là với những chính phái dụng kiếm như chúng ta, cho nên hôm nay chúng tôi muốn hỏi thiếu hiệp về Kim La Hán, chính là có liên quan đến chuyện này, mong thiếu hiệp cứ thật lòng đáp cho!  
Chu Mộng Châu vừa nghe câu này thì giật thót cả người, chính vì Liễu Nguyên sư thái vừa nhắc đến chuyện của cha chàng, mà lại là một huyết án. Quả thật đây là lần đầu tiên chàng biết được một điều là cha chàng mất tích trong một huyết án, mà sao lại còn liên quan đến sư phụ Kim La Hán? Thật chàng không thể hiểu ra sao nữa, nhưng nghĩ lại nội tình hệ trọng, nhân dịp này biết được nhiều điều thì càng hay. Nghĩ vậy bèn uyển chuyển nói:  
- Nếu sư thái đã nói vậy thì tại hạ có thể phụng cáo. Thế nhưng ... tại hạ muốn biết chuyện liên quan thế nào với ân sư.  
Thái Bạch chân nhân vụt nói ngay:  
- Chuyện cả võ lâm xưa nay đều biết, vậy mà ngươi không biết lại còn hỏi, thì thật là lạ đấy!  
Chu Mộng Châu nhíu mày khó chịu trước thái độ không mấy thiện ý của Thái Bạch chân nhân, nhưng Liễu Nguyên sư thái đã chen nói ngay:  
- Có lẽ Kim La Hán đã giấu nhẹm chuyện này mà chưa từng nói cho thiếu hiệp biết, mười bảy năm về trước lúc xảy ra vụ huyết án, thì đồng thời cũng là lúc Kim La Hán tự nhiên bặt tâm bặt tích. Qua nhiều chứng cứ mọi người đã hoài nghi Kim La Hán dính líu đến sự mất tích của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm. Cho nên đã từng phái nhiều cao thủ các phái điều tra chuyện này, nhưng đến nay chuyện dần phải nhạt đi. Chuyện thật ra chỉ vì liên quan đến đại hội "Thập niên luận kiếm", cho nên mới quyết định tìm cho được Kim La Hán, bằng không thì bất tất ...  
Chu Mộng Châu vừa nghe đến đó như một tiếng sét ngang tai, chàng không ngờ sư phụ lại liên quan đến vụ án của cha mình là như vậy. Nhưng chàng không thể tin rằng có chuyện ấy, nhất định không thể!  
Chu Mộng Châu trấn tĩnh khi nghe hết chuyện này, nói:  
- Gia sư là người tu hành đức cao vọng trọng, lẽ nào có thể gây ra chuyện như vậy được?  
Liễu Nguyên sư thái chấp tay nói:  
- Ngã Phật từ bi! Lão ni cũng chỉ nguyện như vậy, nhưng năm xưa mọi chuyện xảy ra nằm ngay trong khuôn viên Thiền Quang tự, chính là nơi Kim La Hán trụ trì, chuyện không thể không liên quan đến lão ta. Bởi vậy cho nên mới vấn từ thiếu hiệp ...  
Chu Mộng Châu vừa ngạc nhiên vừa kinh động, không ngờ sư phụ năm xưa từng là trụ trì Thiền Quang tự, chứ không phải chỉ ẩn cư trong rừng táo ngoại vị Từ Viên Tự. Chàng linh cảm câu chuyện hôm nay nghe được có liên quan hệ trọng đến việc hành tẩu năm xưa của sư phụ.  
Vả lại, trước mắt mọi người, duy nhất chỉ thấy Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận như có địch ý với mình, nên mới mở ra cuộc hội ngộ rộng lớn như hôm nay giữa võ lâm các phái.  
Còn lại những người khác như Liễu Nguyên sư thái tợ hồ như chưa đoán định chắc có đúng là sư phụ mình chịu trách nhiệm huyết án năm xưa hay không.  
Đồng thời điều đau lòng nhất, nạn nhân huyết án lại chính là cha của chàng.  
Thật là mâu thuẫn, mà cũng thật là bất ngờ, Chu Mộng Châu lóe lên một nỗi hoài nghi bên trong nội tình tất có một âm mưu đen tối nào đây.  
Chàng nhớ lại lần đầu tiên khi gặp sư phụ tại rừng táo thâm u, khi nghe chàng tự nhận là con trai của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm, sư phụ tỏ ra vô cùng kinh ngạc, miệng cứ lẩm bẩm:  
- Hảo duyên thiên định! Hảo duyên thiên định! Có lẽ người ta chờ bao năm nay chính là đây!  
Chẳng lẽ sự thật là sư phụ có dính líu đến cái chết bí ẩn của cha mình? Nhưng như vậy thì tại sao sư phụ còn nhận mình làm đệ tử, và thành toàn cho mình thân hoài tuyệt học như hôm nay?  
Càng nghĩ thật càng khó hiểu, nhưng chàng không tin chuyện thật là như vậy, mà nhất định có một âm mưu đen tối nào đây. Đằng nào thì tình hình trước mắt cũng không cho phép chàng suy nghĩ nhiều, cần phải đối phó, khi ấy nghĩ nhanh rồi nói:  
- Chuyện không ngờ hệ trọng như vậy, Chu mỗ thân là đệ tử ân sư Kim La Hán, tất xin nhận hết trách nhiệm này. Nhưng tại hạ nhận thấy vấn đề chưa được sáng tỏ, tuyệt đối cần phải truy xét cẩn thận, vậy mong chư vị hoãn lại một thời gian nữa, tại hạ nhất định có sự giao bàn thỏa đáng.  
Hư Không đạo nhân lên tiếng:  
- Chuyện giờ đã không còn phức tạp, chỉ cần ngươi nói ra nơi ẩn thân của Kim La Hán là xong!  
Chu Mộng Châu nhíu mày tỏ thái độ bất phục, nói:  
- Đạo trưởng không nên quá hồ đồ, tại hạ đã đứng ra nhận trách nhiệm này, sao đạo trưởng còn nói vậy hử?  
Hư Không đạo nhân cao giọng hỏi:  
- Ngươi tuy nghe gần đây có chút danh đầu trong võ lâm, nhưng thử hỏi đủ tư cách chịu gánh hết rách nhiệm này sao chứ?  
Chu Mộng Châu thầm bực tức lão đạo trưởng ngoan cố này, bèn hiên ngang đáp:  
- Đương nhiên là đủ tư cách! Thứ nhất tại hạ là đệ tử của Kim La Hán sư phụ, thứ nhì, như tại hạ đã nói là đảm nhận sư mệnh là Kim La Hán sư phụ giao phó, thanh toán hết tất cả những ẩn khúc năm xưa của sư phụ. Và còn một điều nữa ...  
Nói đến đó chàng ngập ngừng, cuối cùng cũng không nói ra.  
Hư Không đạo nhân giục ngay:  
- Điều gì nữa chứ?  
Chu Mộng Châu đưa mắt nhìn quanh toàn trường một vòng, cao giọng tuyên bố:  
- Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm chính là gia phụ, huyết án này tất có tại hạ giải quyết.  
Một câu này buông ra khiến toàn trường vô cùng chấn động kinh ngạc.  
Thật tình không ai nghĩ được Chu Mộng Châu lại là hậu nhân duy nhất còn sót lại của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm.  
Đồng thời họ còn kinh ngạc hơn, vì người bị hại là chàng, nhưng người bị nghi là hung thủ lại là sư phụ của chàng. Thật là vô cùng khó hiểu? Chẳng lẽ Kim La Hán đã sắp đặt ra hết mọi chuyện này? Trong đầu ai nấy đều mang nhiều nghi vấn.  
Bấy giờ chỉ nghe Liễu Nguyên sư thái chấp tay niệm Phật:  
- Thiện tai! Thiện tai! Lẽ nào chuyện lại là như vậy!  
Còn Thái Bạch chân nhân thì trố mắt hỏi lại:  
- Thiếu hiệp thật đúng là hậu nhân của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm Chu Hiên sao?  
Chu Mộng Châu gật đầu đáp:  
- Không sai!  
Thực tình thì Ngũ kiếm phái không hề có hiềm khích ân oán gì với tiền chấp Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm. Vì đại hội "Thập niên luận kiếm" xưa nay vẫn tiến hành, mục đích là vừa trau dồi giao lưu kiếm thuật, đồng thời chọn ra một người kiếm pháp tinh diệu tuyệt luân nhất trong mười năm đó mà thôi. Và một điều quan trọng, chính mỗi lần đại hội là một lần chấn chỉnh ổn định lại võ lâm, cho nên người thua cũng không lấy đó làm cừu hận đến nỗi thanh trừng lẫn nhau.  
Lúc ấy chưởng môn Hoa Sơn là Phiêu Phong đạo trưởng đứng lên nói:  
- Nếu quả thực thiếu hiệp đã là trưởng tử của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm thì không còn gì để nói. Huyết án thì do thiếu hiệp tự điều tra giải quyết lấy, thế nhưng phải có một lời giao bàn sớm nhất để kiếm phái chúng ta có thể tái tổ chức đại hội "Thập niên luận kiếm", có như vậy thì võ lâm mới bình yên ổn định.  
- Đúng! Đúng vậy! Cần sớm tái tổ chức đại hội "Thập niên luận kiếm".  
Từ phía quần hùng đã thấy có nhiều tiếng la lên ủng hộ ý kiến của Phiêu Phong đạo trưởng.  
Liễu Nguyên sư thái cất giọng ôn hòa nói:  
- Ý kiến của đạo trưởng rất hay, thế nhưng điều quan trọng nhất là chúng ta phải tìm cho được thanh "Bích Long Kiếm Lệnh", đó là bảo vật truyền thừa vị chấp chưởng Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm trước cho người kế nhiệm.  
Vừa nghe nhắc đến mấy tiếng "Bích Long Kiếm Lệnh", nhiều người reo lên tán đồng.  
Nguyên vì thanh "Bích Long Kiếm Lệnh" chỉ có người đoạt danh hiệu Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm mới được chấp chưởng.  
Chính từ sau khi Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm Chu Hiên bị hại thì thanh bảo kiếm truyền thừa cũng thất lạc, đến giờ người ta vẫn chỉ hoài nghi là nằm trong tay Kim La Hán.  
Lúc này bỗng Hư Không đạo nhân lớn tiếng la lên:  
- Chư vị bằng hữu, năm xưa khi vụ án xảy ra, nghi án đều đổ vào Kim La Hán, ai dám chắc thanh kiếm lệnh truyền thừa là không nắm trong tay lão ta?  
Vừa nói cuối câu, lão ta nhìn bọc vải dài nằm trên vai Chu Mộng Châu, hiển nhiên mọi người đều nhận ra là lão nghi ngờ thanh kiếm lệnh chính nằm trong đó.  
Đằng Thận từ đầu đến giờ thân phận chủ nhân, nhưng lão cố tình rút lui nhường cho quần hùng chất vấn Chu Mộng Châu.  
Lúc này, lão mới bước lên, tươi cười hỏi chàng:  
- Xin hỏi Chu thiếu hiệp từng nhìn thấy thanh "Bích Long Kiếm Lệnh" chứ?  
Chu Mộng Châu lắc đầu đáp ngay:  
- Tại hạ chẳng biết thanh "Bích Long Kiếm Lệnh" nào cả, lúc gia phụ bị hại thì tại hạ chưa biết gì, còn ân sư Kim La Hán thì không thấy dụng kiếm!  
Đằng Thận cười cười hỏi bồi một câu:  
- Vậy không biết trong túi vải kia của Chu thiếu hiệp đựng gì?  
Chu Mộng Châu đã nhận ra ánh mắt soi mói của Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận, nhưng chàng chỉ cười thầm rồi nói:  
- Chỉ là một túi vải đựng vật dụng của tại hạ mà thôi!  
Hư Không đạo nhân nói:  
- Nếu vậy chẳng ngại gì thiếu hiệp cứ mở ra cho chúng ta cùng xem xem.  
Chu Mộng Châu nhíu mày khó chịu:  
- Hẳn đạo trưởng nghĩ rằng thanh "Bích Long Kiếm Lệnh" là nằm trong túi vải này của tại hạ?  
Hư Không đạo nhân cười giả lả:  
- Không dám! Không dám! Nhưng để làm sáng tỏ vấn đề, xin thiếu hiệp đừng câu chấp!  
Chu Mộng Châu vốn không muốn để cho đối phương uy hiếp mình, nhưng lúc ấy Liễu Nguyên sư thái đã hòa hoãn nói với chàng đầy thiện ý:  
- Chu thiếu hiệp đã dám đứng ra chịu trách nhiệm hết về huyết án năm xưa, há không dám chứng minh cho mọi người thấy hoài nghi của họ là không đúng?  
Bà nói đến chữ “họ” cố gắng nhấn mạnh, chứng tỏ bà tin tưởng ở chàng thiếu niên với đôi mắt đầy nghị lực và trung thực này.  
Chu Mộng Châu nhìn quanh liền bắt gặp những ánh mắt và cái nhìn đồng tình với suy nghĩ của Liễu Nguyên sư thái, khi ấy chàng nói:  
- Vậy được, mời các vị tận mắt xem cho.  
Vừa nói chàng vừa cởi túi vải lôi ra từng thứ một, đầu tiên chính là chiếc hộp gỗ đựng pho tượng Kim La Hán, chính là tín vật của chàng.  
Trên giang hồ từ nhiều năm nay đã không còn ai nhìn thấy pho tượng Kim La Hán nữa, lần này nhìn thấy lại hiển nhiên không ít người thốt lên chấn động.  
Tiếp đó là thanh trường kiếm mà Thiên Lãng Tử đã tặng cho chàng.  
Sau cùng chàng lấy ra tiếp một thanh đoản kiếm, mọi người vừa nhìn thấy thanh đoản kiếm đã nghe thấy nhiều tiếng ồ lên xầm xì bàn tán. Nhất là những người thuộc hành gia kiếm pháp thì ngưng mắt chú mục chăm nhìn thanh kiếm đến không chớp mắt.  
Chu Mộng Châu giật mình thầm nghĩ, thanh đoản kiếm tầm thường này có gì đáng để mọi người chú ý đến thế.  
Đã thấy năm nhân vật đứng danh môn chính phái nhỏ to bàn luận với nhau, nguyên là họ nhìn thanh đoản kiếm trong tay Chu Mộng Châu rất giống với thanh "Bích Long Kiếm Lệnh", nhưng vì đã cách gần hai mươi năm không hề nhìn lại cho nên mới còn ngờ ngợ chưa dám đoán định như thế.  
Phiêu Phong đạo trưởng lên tiếng trước tiên:  
- Xin hỏi thiếu hiệp thanh kiếm kia thiếu hiệp có từ đâu?  
Chu Mộng Châu vốn đã rối đầu vì nhiều suy nghĩ, giờ lại càng rối hơn.  
Thanh đoản kiếm này chính là thanh kiếm hai năm trước một vị trung niên nữ ni đã tặng cho chàng, trong lần chàng gặp nạn ngất bên một thảo am. Trung niên nữ ni đã cho chàng mượn thanh kiếm này đánh bại Hoa Nguyệt Đầu Đà.  
Sau đó chính nữ ni tặng luôn cho chàng. Nữ ni chỉ nói rằng đó là thanh kiếm trước đây chồng bà thường dùng đến, từ sau khi chồng bà bị thất tích, bà đầu thân cửa Phật rồi cất giữ từ đó đến nay ...  
Trong đầu Chu Mộng Châu lướt nhanh qua chuyện mình đã duyên hạnh gặp nữ ni kia thế nào, nhất thời chàng sững người không đáp.  
Bỗng nghe Quy Hồn Bảo chủ chen vào giục một câu:  
- Sao Phiêu Phong đạo trưởng hỏi mà thiếu hiệp không đáp?  
Chu Mộng Châu như sực tỉnh người, nói:  
- Là một vị ân nhân cứu mạng tại hạ ban tặng!  
Quy Hồn Bảo chủ nhíu mày hỏi:  
- Không phải là Kim La Hán thiền sư chứ?  
Chu Mộng Châu thừa hiểu thâm ý trong câu hỏi này của đối phương mắt lộ nét lạnh lùng nói:  
- Đương nhiên là không!  
- Ồ!  
Lão ta thốt lên một tiếng kinh ngạc rồi nói:  
- Vậy thì thật khó hiểu.  
Lão vốn định nói “thật khó tin” nhưng nghĩ lại không nên tạo gay cấn cho Chu Mộng Châu một cách ra mặt như vậy, bèn đổi lời nói thế.  
Liễu Nguyên sư thái hỏi:  
- Chu thiếu hiệp có thể nói cho biết vị kia là ai không?  
Chu Mộng Châu nghĩ nhanh, không đáp mà hỏi ngược lại:  
- Chẳng lẽ chuyện này mà cũng có liên quan hay sao? Dám hỏi thanh kiếm này chẳng lẽ lại là thanh "Bích Long Kiếm Lệnh"?  
Phiêu Phong đạo trưởng lên tiếng đáp ngay:  
- "Bích Long Kiếm Lệnh" nhìn bên ngoài thì từ hình dạng màu sắc thật không khác gì một thanh đoản kiếm bình thường, dài chỉ ba xích, bản kiếm hơi thô, lưỡi kiếm không bén, màu sẫm tối, nhưng lại là một thanh báu kiếm không một binh khí nào sánh bằng. Ngoài ra chuôi kiếm rỗng, bên trong tàng chứa một pho kiếm pháp gọi là Bích Long kiếm phổ, chỉ có người chấp chưởng Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm mới được giữ và tu luyện. Thế nhưng Bích Long kiếm phổ từ ngày được Bích Long Thần Kiếm đại thiền sư khai sáng ra đến nay hơn một trăm năm mươi năm, qua mười mấy đời truyền thừa chấp chưởng Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm vẫn chưa có một người nào thật sự luyện tập thành công pho kiếm phổ đó.  
Chu Mộng Châu “á” lên một tiếng, ngưng mắt nhìn thanh kiếm trong tay mình, thật sự không có gì khác lạ.  
Rồi lật đi lật lại nhìn kỹ chuôi kiếm, bỗng phát hiện ra cuối đốc kiếm có một đường hở cực nhỏ, tinh mắt chú ý lắm mới phát hiện ra.  
Chu Mộng Châu giật mình chấn động, nghĩ nhanh:  
- Chẳng lẽ đúng là thanh "Bích Long Kiếm Lệnh"? Lẽ nào lại là sự thật ...

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 17**

Huyết Án Xưa Bức Màn Hé Mở

Quần hùng toàn trường bấy giờ đã nhận ra nét kinh ngạc thất sắc trên mặt Chu Mộng Châu, tự nhiên ai cũng nghĩ thanh kiếm trên tay chàng đúng là thanh “Bích Long Kiếm Lệnh”.  
Nhưng có một điều khiến người suy nghĩ tinh tế hơn thì nhận ra một điều mâu thuẫn, lẽ nào Chu Mộng Châu giữ thanh kiếm lệnh trong người mà lại không biết chút gì về nó?  
Bấy giờ đã có nhiều người la lên hỏi:  
- Đúng là kiếm lệnh ư?  
- Có pho Bích Long kiếm phổ chứ?  
Bao nhiêu cặp mắt đổ dồn vào thanh kiếm trong tay Chu Mộng Châu, ai nấy đều ngạc nhiên xen lẫn kinh động. Nhưng trong đó người có thể nói là kinh động nhất vẫn là Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận. Vì lão không thể ngờ rằng thanh kiếm lệnh lại nằm trên người Chu Mộng Châu.  
Lúc này Chu Mộng Châu đã thuận tay vặn đốc kiếm ra, quả nhiên chuôi kiếm rỗng không, bên trong chứa một cuộn gì tròn tròn, chàng liền kéo nó ra. Chỉ thấy đó là một bó như con gì trơn nhẫn màu xanh rêu như đã có từ hằng trăm năm về trước.  
- Ồ!  
Nhiều người không kìm được kích động, đã reo ầm lên:  
- Đúng là “Bích Long Kiếm Lệnh”!  
- Đúng là thanh kiếm lệnh!  
- Phải buộc tên tiểu tử nói ra hết sự thật!  
Đến năm nhân vật đứng đầu ngũ kiếm phái cũng kinh hãi, qua một lúc sững sờ, bấy giờ Hư Không đạo nhân mới la lên:  
- Rõ ràng là thanh “Bích Long Kiếm Lệnh”, ngươi phải nói cho rõ chuyện này mới được!  
Phiêu Phong đạo trưởng ôn tồn hơn, giữ bình tĩnh nói:  
- Thanh kiếm trên tay Chu thiếu hiệp đúng là thanh "Bích Long Kiếm Lệnh". Pho kiếm phổ được ghi tải lại trên một tấm da giao long màu xanh rêu, cho nên mới được mệnh danh là “Bích Long”, ngoài ra lão đạo thường nghe nói chiêu thức của pho kiếm phổ đều mang chữ “Long”, thế kiếm dựa theo “Long trượng”, lúc ẩn lúc hiện, biến hóa khôn lường mà thành chiêu.  
Chu Mộng Châu sau phút sững người, giờ đã thâu kiếm lại trong bọc vải, chàng hôm nay không ngờ lại biết quá nhiều điều như vậy. Nhưng hiện tại trước mắt là làm sao đối phó được với tình thế này.  
Bấy giờ còn trầm ngâm suy nghĩ chưa có chủ ý.  
Thái Bạch Chân Nhân Trần Bất Nhiễm lên tiếng:  
- Huyết án mười tám năm trước của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm nay đã hé lộ ít nhiều chân tướng, tuy chưa thật sự được đưa ra ánh sáng công đạo, nhưng Chu thiếu hiệp là người chịu hết trọng trách và giải quyết huyết án, chúng ta tạm thời không nói. Có điều ...  
Lão dừng lại chỉ tay vào thanh "Bích Long Kiếm Lệnh" trong tay Chu Mộng Châu nói tiếp:  
- Thanh kiếm lệnh này là thuộc về toàn võ lâm, chỉ trao cho người đoạt danh hiệu Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm chấp thủ, vậy thiếu hiệp cần phải trao nó lại cho võ lâm!  
Hư Không đạo nhân gật đầu họa vào ngay:  
- Đúng! Đúng! Phải trao lại cho toàn võ lâm quyết định!  
Chu Mộng Châu nghe câu này không khỏi tức giận, rõ ràng nó là vật riêng của chàng được trung niên nữ ni kia trao tặng, sao có thể gọi là bảo vật của toàn bộ võ lâm. Vả lại chàng là hậu nhân của vị tiền chấp Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm thì chuyện chàng giữ thanh kiếm lệnh cũng không phải là chuyện không thể.  
Nghĩ vậy chàng nói:  
- Tại hạ thân phận là hậu nhân của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm, há cũng không đủ tư cách giữ thanh kiếm lệnh này sao? Vả lại, đại hội Thập niên luận kiếm chưa tổ chức để chọn người kế nhậm, vậy thì trao cho ai giữ bây giờ?  
Bị hỏi vặn một câu đầy lý lẽ, cả năm vị đứng đầu ngũ kiếm phái nhất thời không đáp được, bởi vì kiếm thì một mà người dụng kiếm thì nhiều, thử hỏi ai chịu nhường cho ai chấp chưởng kiếm lệnh?  
Bấy giờ người này nhìn người kia như dò xét lẫn nhau, chưa ai nói được một câu nào.  
Mọi người thấy câu nói của Chu Mộng Châu là hoàn toàn có lý, vị tiền chấp chức vị Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm thất tích. Tuy rằng hậu nhân không được quyền kế nhiệm chấp chưởng, nhưng thử hỏi trong thời gian chưa chọn được người kế nhiệm thì ai nhường cho ai chấp chưởng "Bích Long Kiếm Lệnh" và chức vị Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm?  
Cuối cùng thì Liễu Nguyên Sư Thái cũng lên tiếng đề nghị:  
- Chuyện đã thế này, chúng ta tạm thời để kiếm lệnh cho Chu thiếu hiệp chấp chưởng, thế nhưng hiện tại cần bàn nghị quyết định tổ chức một lần Thập niên luận kiếm, để chọn ra người tài tuyệt, người đó mới đích thực kế nhiệm chức Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm và có quyền giữ thanh "Bích Long Kiếm Lệnh". Không biết ý các vị thế nào?  
Đây đó trong quần hùng đã thấy nhiều lời xầm xì bàn tán, nhưng liền thấy Phó bảo chủ Quy Hồn Bảo là Khang Điền lên tiếng:  
- Ngũ kiếm phái xưa nay vẫn được xưng là danh môn kiếm phái uy tín hơn người, tại hạ nhận thấy tốt nhất chọn ra một tiểu ban tổ chức đại hội “Thập niên luận kiếm”, vì chính tiểu ban này có quyền giữ thanh "Bích Long Kiếm Lệnh" cho đến khi đại hội thành công, chọn ra được người kế nhậm chấp chưởng Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm.  
Hư Không đạo nhân liền lên tiếng họa theo:  
- Đúng! Đúng! Lão đạo đồng ý với ý kiến của Phó bảo chủ!  
Liễu Nguyên Sư Thái và cả Phiêu Phong đạo trưởng đưa mắt nhìn Chu Mộng Châu vẻ dè dặt như dò hỏi.  
Chu Mộng Châu nhận thấy chuyện ngày hôm nay đa phần là có sắp đặt, mà chủ yếu là do một tay Quy Hồn Bảo chủ. Bên trong còn có người nào nữa thì không biết được.  
Chuyện liên quan đến toàn thể võ lâm thế nào thì chưa nói, nhưng bản thân chàng thì chuyện chẳng những vừa liên quan đến huyết án của phụ thân mà còn liên quan hệ trọng đến ân sư, cho nên chàng không thể xử sự sơ xuất được. Khi ấy sau một hồi ngẫm nghĩ, chàng nói:  
- Nếu quý vị hôm nay tín nhiệm một cao nhân nào đủ tư cách để giữ thanh "Bích Long Kiếm Lệnh" thì tại hạ tất sẽ hai tay dâng trao cho vị ấy. Thế nhưng tại hạ cũng cần có một điều kiện ...  
Nói đến đó chàng cố dừng lại, đưa mắt quét nhìn toàn trường, hẳn là hôm nay chàng đơn thân độc mã phó hội quần hùng, không thể không tính toán kỹ lưỡng.  
Liền thấy Hư Không đạo nhân lên tiếng:  
- Điều kiện gì?  
Chu Mộng Châu đanh giọng khẳng khái nói:  
- Nội trong ba mươi chiêu, người đó phải thắng tại hạ!  
Một câu này buông ra khiến toàn trường vừa chấn động vừa phẫn nộ, rõ ràng câu nói đầy tự tin và ngông cuồng khiến quần hùng không khỏi giật mình. Bởi vì ít nhiều thì ai cũng đã biết những chuyện thời gian vừa qua Chu Mộng Châu đã gây ra trên võ lâm. Nhưng đồng thời phẫn nộ vì câu nói đầy cuồng ngạo, tự nhiên hàm ý thách đấu với người được coi là cao thủ nhất ở đây rồi vậy!  
Đừng nói gì đến những người không có hảo cảm với chàng, mà ngay cả những người đầy thiện ý như Liễu Nguyên Sư Thái và Phiêu Phong đạo trưởng, nghe một câu này cũng giật mình kinh ngạc.  
Bọn họ thật không ngờ Chu Mộng Châu lại cuồng ngạo như vậy, nhưng bản thân chàng đã tự tuyên bố như vậy thì người khác còn có thể nói được điều gì? Khi ấy chỉ thấy không khí trầm lắng xuống, mỗi người đeo đuổi theo một dòng suy nghĩ riêng của mình.  
Phó bảo chủ Khang Điền lóe nhanh trong đầu một suy nghĩ, chớp lấy cơ hội nói ngay:  
- Ý kiến của Chu thiếu hiệp quả rất tuyệt, chúng ta lẽ nào không thành toàn cho một nhân vật trẻ tuổi hậu khởi?  
Ngay lúc gã vừa nói xong, thì một người cao lớn, râu ria xồm xoàm vụt đứng lên, chỉ tay vào Chu Mộng Châu nói giọng cộc cằn:  
- Tiểu tử ngông cuồng, cho nó biết lợi hại của các bậc tiền bối!  
- Đúng! Đúng!  
Tiếp đó liền có nhiều tiếng hò reo, hiển nhiên trong số họ đa phần là hùa theo hoặc là đơn giản chỉ muốn tận mắt chứng kiến một cuộc long tranh hổ đấu mà thôi.  
Vô hình trung ai nấy đều quên mất vai trò của Quy Hồn Bảo chủ ngày hôm nay là mời đến dự cuộc tỷ đấu ấn chứng võ công.  
Tuy vậy, nhưng giờ đây ai là người có thể đứng ra tỷ đấu với Chu Mộng Châu?  
Những người thân phận không nhỏ tự nhiên nửa muốn ra mặt, nửa không muốn, vì rằng nếu đấu thắng thì có chút vinh dự, nhưng nếu thua một gã hậu sinh vô danh vô phận, há không bẽ mặt xấu danh lắm sao?  
Chỉ nghĩ đến đó là có nhiều người do dự không quyết.  
Chẳng biết lúc ấy Phiêu Phong đạo trưởng bàn gì với Hư Không đạo nhân và Thái Bạch chân nhân rồi quay sang nhìn Quy Hồn Bảo chủ, nói:  
- Thật ra thì chuyện hôm nay tạm giữ thanh "Bích Long Kiếm Lệnh" không là quan trọng, thế nhưng cần nhất phải là uy tín, đúng lần đại hội tới đây mà chúng ta tổ chức phải có mặt và giữ thanh kiếm lệnh không thất lạc là được. Theo ý bần đạo thì lần này, Quy Hồn Bảo chủ đã có cuộc tỷ thí ấn chứng võ công với Chu thiếu hiệp, không bằng cứ để Bảo chủ ra mặt tỷ đấu với Chu thiếu hiệp, nếu thiếu hiệp hạnh vận thắng được Bảo chủ thì quyền giữ kiếm lệnh vẫn thuộc về Chu thiếu hiệp. Không biết chư vị bằng hữu nghĩ vậy có đúng không?  
Một giải pháp rất hay khiến mọi người đồng tình, nhưng Quy Hồn Bảo chủ thì bất ngờ hơi lúng túng. Lão ta chẳng ngờ chuyện cuối cùng lại là đổ vào mình.  
Khi ấy lão chẳng thể thoái từ, bèn nói:  
- Ấn chứng võ công thì tất nhiên, nhưng nếu lấy sự thắng phụ này để chịu trọng trách thủ giữ "Bích Long Kiếm Lệnh" thì Đằng mỗ thật không dám đảm đương. Bởi vì ...  
Hư Không đạo nhân nghe đến đó liền chen vào cắt ngang:  
- Bảo chủ không nên thoái thác, đằng nào cũng phải có một người thủ giữ kiếm lệnh, đợi đến trung thu năm tới chúng ta khai đại hội "Thập niên luận kiếm" vậy.  
Lại một đề nghị của Hư Không đạo nhân, mọi người tự nhiên ai cũng muốn chóng đến lần tái đại hội "Thập niên luận kiếm", khi ấy liền có nhiều tiếng hô lên đồng tình.  
Quy Hồn Bảo chủ không ngờ cuối cùng cũng chỉ một mình lão phải ra mặt đấu với Chu Mộng Châu. Ban đầu lão chỉ muốn mượn nhiều tay giang hồ võ lâm khống chế, ép bức Chu Mộng Châu, nhưng chẳng ngờ tình thế lại diễn biến ra như thế này. Khi ấy chẳng thể thoái thác, bèn chấp tay xá quanh một lượt, nói:  
- Đa tạ thịnh ý chư vị bằng hữu, Đằng mỗ tự nhiên sẽ dốc hết sở học để không phụ lòng chư vị.  
Một câu này cũng thấy lão cố tình lôi kéo và tìm nhiều sự ủng hộ của các cao thủ các phái.  
Chu Mộng Châu thầm cười nhạt, với Quy Hồn Bảo chủ chỉ cần lần đầu diện kiến, nhưng chàng linh cảm đối phương là một con cáo già gian giảo và nguy hiểm vô cùng.  
Bấy giờ Đằng Thận nói xong đã thấy bước lên hai bước, hẳn là sẵn sàng để tỷ thí.  
Chu Mộng Châu liếc nhanh toàn trường, bỗng trong đầu nghĩ nhanh một ý, bèn hỏi lại:  
- Đại hội "Thập niên luận kiếm" như ý của Đằng bảo chủ ấn định vào tiết Trung thu sang năm, không biết chư vị có nhất trí hay không?  
Năm nhân vật đứng đầu ngũ kiếm phái nhìn nhau, rồi ai cũng gật đầu đáp chấp nhận, đồng thời địa điểm tổ chức sẽ được thông báo chính thức trong thiếp mời.  
Chu Mộng Châu nghe xong, bước lên trước mặt Quy Hồn Bảo chủ, ôm quyền nói:  
- Tại hạ sở học thiển bạc, xin Đằng bảo chủ chỉ giáo!  
Đằng Thận đôi mắt giảo hoạt nhìn nhanh đối thủ, rồi cười lên kha khả:  
- Chu thiếu hiệp chớ quá khách khí, đằng nào cuộc tỷ đấu ấn chứng võ học hôm nay ấn định trong ba mươi chiêu phân cao hạ! Chu thiếu hiệp xin cứ ra tay trước!  
Chu Mộng Châu đơn thân độc thế đến đây, nhưng căn bản không có chút hoảng sợ trước thế lực của Quy Hồn Bảo, bấy giờ ngạo nghễ nói:  
- “Cường long bất áp địa đầu xà”, tại hạ là khách lẽ nào lại ra tay trước chủ!  
Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận nghe vậy thì mặt biến sắc, chẳng ngờ Chu Mộng Châu đơn thân độc mã vào tận đây mà dám buông một câu mục hạ vô nhân như vậy. Khi ấy chẳng cần khách khí nữa, liền hét lớn:  
- Hảo! Tiểu tử cuồng ngạo. Xem chiêu!  
Dứt lời một chiêu từ hữu thủ đánh ra nhắm ngực Chu Mộng Châu tấn công ngay.  
Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận thành danh không nhỏ, tự nhiên võ công sở học phải đạt một trình độ phi thường. Một chưởng đánh ra thấy nhanh nhưng nhẹ nhàng, ngược lại bên trong hàm chứa một kình lực ghê gớm.  
Chu Mộng Châu thầm hiểu đối phương không phải hạng tầm thường, vì chính lần trước chàng đã đấu mấy chưởng với đại hộ pháp Quy Hồn Bảo là Thiên Tâm pháp sư.  
Hiển nhiên vị Quy Hồn Bảo chủ không thể công lực lại kém Thiên Tâm pháp sư được.  
Vừa thấy đối phương ra chiêu, chàng liền giơ chưởng lên nghênh tiếp. Nhưng Quy Hồn Bảo chủ vốn ngoại danh Bách Thủ Thần Cơ, chẳng những thân thủ bất phàm mà ngược lại cơ trí hơn người, tuyệt chiêu chẳng khi nào dụng Hằng Sơn lực để cương đả ngạnh đấu với Chu Mộng Châu.  
Chỉ thấy chưởng đến gần kề, lão khoát một vòng chưởng chỉ thâu nửa vời, rồi hóa trảo chộp lấy uyển mạch của Chu Mộng Châu.  
Chưởng ra đã nhanh mà biến chiêu càng nhanh hơn, Chu Mộng Châu giật mình, nghĩ nếu không thoái bộ nhượng chiêu tất thất thủ, chí ít cũng để đối phương chiếm lấy tiên cơ.  
Khi ấy liền nhún chân nhảy phắt lùi hai bộ, hữu chưởng thâu nhanh, tả chưởng lại phóng ra một chiêu nhắm Quy Hồn Bảo chủ công vào quyết tranh tiên cơ.  
Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận nhìn thấy bộ pháp của chàng nhanh như vậy cũng phải thốt lên khen ngợi:  
- Hảo thân pháp!  
Vừa lúc ấy thì tả chưởng của Chu Mộng Châu cũng đã đến gần, lão không hốt hoảng, gia kình lực đến sáu bảy thành vào chưởng lực nghênh tiếp.  
“Bình” một tiếng, dư phong tản ra tứ phía khiến không ít người ở gần phải giật mình bị đẩy lùi.  
Đằng Thận và Chu Mộng Châu mỗi người đều thoái lùi hai bước, một chưởng đầu chưa phân được thắng bại. Nhưng cũng chỉ một chưởng này cũng đủ khiến quần hùng toàn trường cũng phải khiếp nể Chu Mộng Châu.  
Bởi vì Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận trong võ lâm thuộc hạng cao thủ nhất lưu, tiếp được lão một chưởng với sáu bảy thành công lực này mà bình thủ, thì không phải nhiều người làm được. Huống gì đây chỉ là một trang thiếu niên vừa xuất đạo giang hồ, đồng thời cũng một chưởng này chứng thực cho mọi người hiểu những lời truyền ngôn trong thời gian vừa qua về Chu Mộng Châu là không giả tí nào.  
Bấy giờ đã thấy Đằng Thận và Chu Mộng Châu quấn lấy nhau tạo thành một trận long tranh hổ đấu, quần hùng ngưng mắt theo dõi say mê đến mất hết thần tình.  
Chu Mộng Châu sau ba chiêu đã hiểu đối phương bản lĩnh như thế nào rồi, xem ra còn hơn hẳn cả Thiên Tâm pháp sư, may mà từ nhiều tháng nay chàng điều nhiếp tu luyện lại sở học của mình đến chỗ tinh túy nhất. Cho nên lúc này càng đấu chàng càng thấy phấn chấn và dũng mãnh, qua đến chiêu thứ mười thì vẫn bình thủ, thậm chí chàng có phần lấn thế vì thân pháp mau lẹ nhẹ nhàng.  
Quy Hồn Bảo chủ vốn vẫn đã được nghe chính phó bảo chủ Khang Điền và cả Thiên Tâm pháp sư nói về võ công của Chu Mộng Châu, nhưng lão ta vẫn không thể hình dung nổi như thế nào. Lúc này động thủ với chàng lão mới giật mình chấn động, lão thật không thể tin nổi đấu thủ trẻ tuổi trước mặt mình lại có võ công thâm hậu đến dường ấy.  
Đồng thời có lẽ nỗi lo sợ len lén dấy lên, khiến lão trong lòng vừa đấu vừa bấm bụng nhẩm tính, là vì Chu Mộng Châu lại chính là hậu duệ của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm.  
Có lẽ do nhiều nguyên do, nhưng sức ép của quần hùng là lớn nhất, khiến Quy Hồn Bảo chủ cảm thấy hôm nay phải hạ gục Chu Mộng Châu, bằng không thì uy danh lão không còn, mà còn lưu lại một mối hậu họa rất lớn.  
Đằng Thận vốn là đệ tử của Tây Thiên môn, võ nghệ hấp thụ từ Quy Hồn pháp môn, tất cả gồm có Quy Hồn đao pháp, Quy Hồn chưởng công, Quy Hồn chỉ pháp, Quy Hồn cước pháp, Quy Hồn tiêu pháp. Đây là một môn võ công được xem là tà công vì mỗi một chiêu thế trong từng vũ pháp đều bí hiểm thâm độc, nguyên được lưu nhập từ vùng Tây Cương về Trung Nguyên. Quy Hồn Bảo được sáng lập bởi A Nhĩ Lạp, lấy ngoại hiệu Tây Bá Tẩu.  
Thành lập Quy Hồn Bảo mấy mươi năm đứng chân trong Trung Nguyên, Tây Bá Tẩu chỉ truyền võ nghệ cho hai đệ tử duy nhất là Đằng Thận và đại sư huynh là Bạch Vĩ Hồng. Sau khi Tây Bá Tẩu qua đời thì chức bảo chủ tự nhiên trao truyền cho Bạch Vĩ Hồng, nhưng không ngờ Bạch Vĩ Hồng nhậm chức chưa được mười năm thì đột nhiên mất tích một cách bí mật, đồng thời cả gia quyến cũng bị thảm sát cách đó không lâu. Nghi án thì nhiều, nhưng vẫn là chuyện riêng của Quy Hồn Bảo, cho nên võ lâm tuy dị nghị, vẫn không ai nhúng tay xen vào. Chuyện kể ra cũng đã gần hai mươi năm, mọi người tợ hồ như quên bẵng nghi án của nhà họ Bạch.  
Trở lại Đằng Thận, lão ta hấp thụ võ nghệ tuyệt học của sư phụ gần như đạt đến tám chín thành hỏa hầu, nhất là độc môn ám khí, lại thêm tâm cơ linh lợi, nên lão đã chóng thành danh trong giang hồ là vậy.  
Bấy giờ đấu với Chu Mộng Châu đã gần ba mươi chiêu, lão thầm hiểu chưởng pháp lão có cao cường đến mấy thì oai lực vẫn không qua được Phiên Thiên chưởng. Nên sau một chiêu hóa giải một chưởng công tới của Chu Mộng Châu, lão lách nhanh người, đảo bộ tung cước bằng một chiêu hiểm độc vào hạ bộ của Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu thật hơi bất ngờ, đang đấu quyền chưởng, đối phương trở thế bằng một chiêu cước cực nhanh. Chàng chỉ kịp thốt lên:  
- Tuyệt cước!  
Rồi nhún mình vọt nhanh ra ngoài mới thoát hiểm, nhưng đúng lúc ấy chàng bỗng thấy tay Đằng Thận vung mạnh, ba vệt đen mảnh như khói xẹt nhanh đến trước mặt.  
Chu Mộng Châu giật mình thầm kêu lên:  
- Nguy rồi!  
Nói thì chậm nhưng lúc ấy xảy ra cực nhanh, đến quần hùng dưới đài đấu cũng không kịp nhận thấy, là vì Đằng Thận bấy giờ lưng quay về hướng quần hùng, mặt quay vào trong, nên một chiêu ám khí này khó ai phát hiện nổi.  
Chu Mộng Châu người đang lên đà rơi xuống đài sau khi thoát một cước hiểm, bấy giờ ba vệt đen lóe lên trước mắt chỉ là trong tích tắc, chàng chỉ còn biết đề khí bằng một chiêu thức Hư không nhiếp bộ, hoán khí tụ lực tung người vọt tiếp lùi sau. Nhưng “bộp” một tiếng rất nhẹ, chàng cảm thấy vai phải tê dại ngay tức thời. Chu Mộng Châu hiểu đây là một loại ám khí có tẩm kịch độc, bèn thốt lên:  
- Đằng Thận, ngươi thật hiểm, Chu mỗ hẹn ngươi lần luận kiếm tới đây trả món nợ này!  
Dứt lời, chàng không dám nấn ná tiếp, cả cánh tay đã nghe thấy buốt dại, nên tiếp tục đề khí tung người vụt đi nhanh như một làn khói xám.  
Đến đám quần hùng chăm chú nhìn cũng không kịp cản chân chàng, có vài bóng người truy theo, nhưng chỉ sau vài cái nhún chân thì bóng Chu Mộng Châu đã khuất hẳn trong rừng cây mờ nhạt dưới ánh trăng ...  
Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận thấy một chiêu hiểm đắc thủ thì mừng khấp khởi trong lòng, nghĩ:  
- Họ Chu lần này nhất định tuyệt tự, xem ra ta đã diệt xong một họa căn!  
Bấy giờ lão mới thở phào nhẹ nhõm, quay lại vái chào quần hùng nói:  
- Đằng mỗ thực tài mọn trí hẹp mới không câu lưu được tiểu tử họ Chu, để hắn mang thanh "Bích Long Kiếm Lệnh" đi! Nhưng Đằng mỗ nhất định phái người truy lùng bằng được.  
Phiêu Phong đạo trưởng nói:  
- Xem ra bất tất phiền nhiều đến Bảo chủ như vậy, Chu Mộng Châu hẳn sẽ đến dự đại hội "Thập niên luận kiếm" như chúng ta đã định.  
Đằng Thận hỏi:  
- Căn cứ vào đâu đạo trưởng nói vẻ tin chắc như vậy chứ?  
Phiêu Phong đạo trưởng nói:  
- Chuyện can hệ đến vừa là cha của hắn vừa là sư phụ của hắn, mọi trách nhiệm đều một mình hắn gánh lấy, hắn lẽ nào không nhân cơ hội để giải quyết cho xong huyết án năm xưa. Vả lại nếu hắn không đến thì hắn vừa tự bôi nhục cha hắn lại vừa bôi nhục sư phụ hắn, đều là hai nhân vật thành danh không nhỏ năm xưa.  
Thái Bạch chân nhân gật đầu tán đồng:  
- Chí phải! Bần đạo cũng suy nghĩ như vậy!  
Đằng Thận nghe thế hơi thót dạ, nhưng chợt nghĩ đến ngọn Quy Hồn tiêu trên vai Chu Mộng Châu thì lão yên tâm, cười thầm trong bụng với mấy lão đạo lẩm cẩm này. Khi ấy hắn mở nụ cười giả lả mời quần hùng nhập tiệc thưởng nguyệt.  
oo Lại nói Chu Mộng Châu lúc ấy trên vai trúng một ngọn phi châm tẩm độc của Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận, chàng biết nếu lưu lại lâu hơn nữa thì khó lòng thoát nỗi Quy Hồn Bảo, vốn lúc này quần hùng tề tập như vậy dễ nào để cho chàng thoát, cho nên nhân lúc xuất kỳ bất ý, vừa trúng độc châm chàng liền thuận đà vọt người thi triển thân pháp kỳ diệu lao đi như làn sương đêm. Mấy tay thuộc hạ của Quy Hồn Bảo có truy theo, nhưng chỉ được một đoạn là đã mất dấu chàng, tuy vậy vẫn có một bóng người bám riết theo sau, nhưng Chu Mộng Châu chung quy không để ý đến, chỉ cắm đầu phóng chạy.  
Chẳng biết chạy đã bao xa và theo phương hướng nào, nhưng Chu Mộng Châu chỉ thấy trước mắt lướt qua là những cánh rừng núi càng lúc càng thâm u, bên tai tiếng gió ào ào, chàng mặc kệ, chỉ nghĩ một điều chạy càng xa càng tốt. Nhưng chỉ sau một lúc nữa chàng đã thấy cơn tê dại lan tỏa nhanh dần, cuối cùng cũng dừng chân lại khi cảm thấy đã an toàn vì không có người của Quy Hồn Bảo truy theo.  
Chu Mộng Châu ngồi xuống dưới một gốc cây bên rừng, trước tiên chàng ngồi xếp bằng vận khí điều tức, dồn chân lực theo kinh mạch đến khống chế độc tính đang phát tác ở tay trái, cứ vậy chàng không còn để ý tới ngoại giới nữa ...  
Chẳng biết qua thêm bao nhiêu lâu, Chu Mộng Châu thấy độc tính đã tạm thời bị ngăn chặn, khi ấy chàng hít sâu một hơi rồi từ từ mở mắt ra. Nhưng chàng bỗng giật thót mình, đứng vụt dậy đánh ra một quyền theo bản năng tự vệ, người kia nhảy né tránh, đồng thời la lên:  
- Ái! Chu công tử, là tôi đây mà?  
Chu Mộng Châu nghe một giọng nữ cao mà rất quen, chàng định thần nhìn kỹ mới la lên đầy ngạc nhiên:  
- Là cô!  
Thì ra chàng đã nhận ra đó chính là Câu Hồn Diễm Sứ Đằng Anh.  
Đằng Anh nói:  
- Chu công tử thấy thương thế trong người như thế nào?  
Chu Mộng Châu ngạc nhiên, vì lúc chàng đấu nhau với Đằng Thận thì không nhìn thấy mặt cô ta, sao cô ta có thể biết được chàng bị thương, mà lại còn tìm được đến nơi này?  
Chu Mộng Châu còn ngập ngừng chưa đáp, Đằng Anh như đọc được suy nghĩ của chàng, bèn nói:  
- Chu công tử hẳn rất ngạc nhiên tại sao tôi biết công tử thân trúng độc châm? Thật ra từ đầu đến giờ tôi luôn để mắt đến công tử, nhưng công tử không biết đó mà thôi. Ân cứu mạng của công tử năm xưa thoát khỏi tay con súc sinh cuồng viên kia, Đằng Anh này không bao giờ quên được.  
Chu Mộng Châu xua tay nói:  
- Giữa đường gặp người bị nạn ra tay cứu giúp là chuyện thường tình của người trong võ lâm chúng ta, nào phải chuyện ghê gớm gì mà cô nương bận tâm.  
Đằng Anh nói vẻ trách móc:  
- Tuy rằng vậy, nhưng lẽ nào công tử đi mà không nói với Đằng Anh này tới một câu, để tôi tiễn một bước cũng là mãn nguyện.  
Nghe nhắc đến chuyện năm xưa khi chàng trốn Đằng Anh bỏ đi, tự nhiên chàng thấy đỏ mặt, lắp bắp không nói ra lời.  
Đằng Anh khi ấy đỡ lời nói:  
- Công tử không nên lúng túng, thật ra tôi không có ý trách gì công tử đâu, nhưng lần này công tử thân trúng kỳ độc, tôi không thể không cứu giúp công tử.  
Chu Mộng Châu nghe nói đến ngọn độc châm của Đằng Thận thì bỗng tức giận nói:  
- Tôn huynh của cô nương là người thân phận cao trọng trong võ lâm, vậy mà không ngờ ... Hừ, có thể ra tay một cách đê hèn như vậy!  
Đằng Anh nghe nhiếc mắng ca ca của mình thì cũng thấy thẹn, nhưng chỉ thở dài nói:  
- Có lẽ câu nói xưa nay “Bất độc bất trượng phu” cũng chẳng mấy sai, có vậy mà mãi đến hiện tại tôi mới biết được chuyện vô cùng hệ trọng đối với Chu công tử.  
Chu Mộng Châu vừa nghe nói vậy thì giật mình hỏi gấp:  
- Cô nương biết được chuyện gì?  
Đằng Anh biết mình bị lỡ lời, trong lúc phấn kích xúc động nên mới buông một câu như vậy, khi ấy cứ ấp úng chưa đáp được.  
Chu Mộng Châu hỏi dồn:  
- Sao cô nương không nói?  
Đằng Anh thở dài trong lòng rồi giả lả thay đổi câu chuyện:  
- Đằng nào thì việc trị thương độc trên vai công tử là điều đầu tiên phải làm ...  
Vừa nói cô ta vừa lấy trong người ra một bình tử ngọc sắc tím trao cho Chu Mộng Châu, nói tiếp:  
- Công tử nhanh uống thuốc giải này vào!  
Nhưng Chu Mộng Châu gạt tay bất mãn nói:  
- Chu Mộng Châu này nhờ ân sư thân hôm nay có chút nghiệp nghệ, lẽ nào chỉ chút thương thế này mà đáng bận tâm!  
Đằng Anh trố mắt la lên:  
- Không đơn giản như vậy đâu. Chu công tử nên biết ngọn độc châm của ca ca tôi có tên gọi Quy Hồn châm, tẩm một loại kịch độc không thuốc giải của ngoại phái Tây Vực.  
Xưa nay người trúng kịch độc này hễ hết giờ Tý, khi gà gáy canh đầu thì tắt thở.  
Chu Mộng Châu vốn chuyện giang hồ không lịch duyệt lắm, cho nên đây là lần đầu tiên chàng nghe nói đến loại Quy Hồn châm này. Chàng tuy tin lời Đằng Anh là đúng, nhưng tự nhiên cảm thấy Đằng Anh biết một bí mật quan trọng nào đó mà không chịu nói thật ra cho mình biết, bất giác chàng thấy cô ta không phải là người thành thật đáng tin.  
Chu Mộng Châu lắc đầu nói:  
- Dù thế nào thì Chu Mộng Châu này cũng không dám nhận ân sủng của cô nương, vì tôi từ nay có lẽ đã trở thành kẻ thù của Quy Hồn Bảo rồi!  
Đằng Anh cắn môi chẳng biết phải nên nói thế nào cho Chu Mộng Châu hiểu.  
Thật ra đêm ấy cô ta vô tình đi ngang mật thất của Đằng Thận, thấy đêm đã khuya mà trong phòng có ánh đèn, bèn đến xem ca ca làm gì. Không ngờ chân vừa đến bậc cửa thì nàng nghe tiếng Đằng Thận to nhỏ bàn bạc với Hồ Dã. Từ đó cô ta biết được bí mật một âm mưu khủng khiếp không những liên quan đến sự mất tích bí mật của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm, mà còn liên quan đến cả vị tiềm nhiệm Quy Hồn Bảo chủ Bạch Vĩ Hồng. Đồng thời cả vụ kiếp nạn toàn gia họ Bạch. Thật tình Đằng Anh cũng là con người ngoại đạo, nhưng chỉ là tính dâm đãng lẳng lơ, chứ không đến nỗi ác độc bất nhân. Bạch Vĩ Hồng vừa là thân phận Bảo chủ vừa là sư phụ truyền võ nghệ cho Đằng Anh. Điều này khiến cô ta vừa đau lòng lại vừa cảm thấy sợ con người thâm hiểm của ca ca mình.  
Lúc này nghe Chu Mộng Châu nói vậy, Đằng Anh nhất thời chưa biết phải nói thế nào, cứ tần ngần chưa quyết.  
Chu Mộng Châu phát một cử chỉ bất cần nói:  
- Cô nương đi đi, tại hạ tự lo được cho mình.  
Đằng Anh mắt long lanh ngấn lệ, cắn chặt môi một hồi mới nói được:  
- Chu công tử năm xưa ân cứu mạng tôi, lẽ nào không để tôi có lần báo đáp.  
Chu Mộng Châu cười khổ sở nói:  
- Chu mỗ xưa nay làm ân chưa hề mong báo trả, cô nương đã nói vậy thì Chu mỗ xin nhận lấy thịnh tình ghi khắc trong lòng, nhưng ...  
Đằng Anh cướp lời nói ngay:  
- Dẫu sao thì Chu công tử cũng phải nhận lấy thuốc giải này.  
Chu Mộng Châu lặng người, bao nhiêu ý nghĩ cứ đan nhau trong đầu chàng, chàng linh cảm bí mật của Đằng Anh biết được liên quan đến chuyện của chàng đang lo nghĩ trong lòng.  
Nhưng làm thế nào để cô ta tự nguyện nói ra đây?  
Trầm ngâm nghĩ hồi lâu, chàng nói:  
- Nếu như cô nương đã để mắt đến Chu Mộng Châu này từ đầu đến giờ, hẳn cô nương cũng biết hiện tại trong lòng tôi rối như thế nào về huyết án năm xưa của thân phụ Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm? Cha tôi chết không tiếc, nhưng chỉ thẹn là không rửa được sự thanh bạch cho sư phụ và rửa thù cho cha mình mà thôi. Thật đáng thẹn, đáng thẹn!  
Nói đến câu cuối cùng chàng tự đấm vào ngực mình vô cùng đau khổ.  
Đằng Anh thấy vậy cũng tự lấy làm thẹn vì không dám nói thẳng ra, nhưng rõ ràng chuyện liên quan rất lớn đến sinh tồn của ca ca mình, lẽ nào cô ta nguyện hy sinh người thân của mình? Thật là rơi vào tình thế khó xử!  
Đột nhiên lúc ấy từ xa xa nghe vẳng lại tiếng gà rừng gáy đầu canh.  
Chu Mộng Châu không để ý, nhưng Đằng Anh bỗng giật mình ngước mắt nhìn trời, thấy trăng đã chếch đầu Tây từ lúc nào, cô ta phát hoảng la lên:  
- Có lẽ đã sang giờ Tý từ lâu, Chu công tử nhanh phục thuốc giải kẻo không thì muộn mất!  
Chu Mộng Châu nghe vậy mới nhớ tiếng gà gáy vừa rồi, nhưng vết kim châm trên vai chừng như vẫn khu trú không phát triển, chàng hơi có chút ngờ vực, lắc đầu nói:  
- Tại hạ nói là tự lo liệu được, Đằng cô nương không nên quá bận tâm!  
Nhưng vừa nói đến đó, bỗng thấy vai trúng độc nhói lên một cái khiến chàng giật mình la “ối” lên một tiếng.  
Tiếng gà lại vẳng lên, Đằng Anh không tự chủ được bước đến nắm lấy tay chàng, giục:  
- Chu công tử! Nhanh uống thuốc giải!  
Chu Mộng Châu vẫn lắc đầu cương quyết:  
- Không, tại hạ đa tạ thịnh ý ...  
Nói đến đó bỗng chàng lại rú lên một tiếng nữa, biết độc tính lại phát tác, mà xem ra còn nhanh mạnh hơn lúc đầu, chàng liền ngồi xuống xếp bằng, vận khí điều tức dụng chân lực đẩy dồn độc tính không cho xâm nhập vào tạng phủ. Thế nhưng, lần này thấy ít có công hiệu, độc tính như đã thẩm thấu vào từng gân cơ khí huyết, cứ lan dần xuống bất chấp chàng đã vận chân khí dồn đến.  
Đằng Anh đứng bên chàng chỉ trố mắt chăm nhìn không nói được câu nào, một lúc đã thấy trên trán Chu Mộng Châu mồ hôi lạnh toát ra từng giọt lớn như hạt đậu. Đằng Anh biết chàng đã phí rất nhiều chân lực, chỉ e nếu chàng đẩy được độc tính khu trú lại bả vai thì tổn hao chân lực cũng không phải là nhỏ, khi ấy muốn điều dưỡng để phục hồi toàn bộ nguyên khí phải mất rất nhiều thời gian. Thế nhưng lúc này Chu Mộng Châu đang chuyên tâm vận khí, nếu cô ta kêu lên ngăn cản chàng thì cũng rất nguy hiểm cho chàng. Nên chỉ còn biết đứng lặng người, nước mắt từ đâu đã chảy tròn quanh mi.  
Qua chừng một tuần trà, trên đỉnh đầu Chu Mộng Châu đã thấy một làn khói trắng mảnh, đây là biểu hiện chân khí vận hành dồn đến tuyệt đỉnh. Đằng Anh lại thêm phần lo lắng, cứ bứt rứt đi tới đi lui không yên.  
Đột nhiên Chu Mộng Châu mặt tím tái, rồi ngã người gục trên đất, từ khóe miệng rỉ ra một dòng máu đen, chàng đã hôn mê bất tỉnh nhân sự.  
Đằng Anh ngồi xuống đỡ dậy ôm chàng vào lòng, chỉ thấy người chàng lạnh toát, duy nhất vùng đầu là nóng hầm. Ả vội vàng mở bình ngọc lấy ra một viên giải dược màu đỏ tía như máu, nhét vội vào miệng chàng rồi dùng chân lực đẩy thuốc xuống.  
Đằng Anh tính nhanh trong đầu, rồi đứng dậy vác Chu Mộng Châu lên vai phóng chạy ...  
Khi Chu Mộng Châu tỉnh lại, đầu tiên chàng cảm thấy một bàn tay mềm mại ấm áp sờ sờ trên trán mình. Trong đầu chàng nhớ lại cũng một lần đâu đó, một bàn tay mềm mại ấm áp như thế này âu yếm đặt trên trán mình.  
Bất giác chàng cảm thấy mủi lòng, thật sự từ nhỏ đến lớn chàng chưa cảm nhận được một bàn tay đầy tình cảm như thế của mẫu thân mình.  
Khi chàng biết mọi chuyện thì mẫu thân chàng đã không còn ở bên, chỉ nghe Hồ đại thúc nói là bà thất lạc từ lâu, sau khi hay tin cha chàng gặp nạn.  
Bấy giờ chàng còn nhỏ nên không hề suy nghĩ gì nhiều, nhưng hiện tại thì chàng đã hiểu biết, cảm thấy trong mọi chuyện chừng như đều có liên quan mật thiết với nhau.  
Chu Mộng Châu từ từ mở mắt ra, mới hay chính là Đằng Anh đang ngồi bên cạnh, chàng lại nằm trên một chiếc giường, đưa mắt nhìn quanh mới phát hiện chừng như là một phòng trong khách điếm.  
Đằng Anh thấy Chu Mộng Châu hồi tỉnh lại, vui mừng reo lên:  
- A! Chu công tử đã tỉnh lại rồi!  
Vừa nói cô ta vừa rút tay lại.  
Chu Mộng Châu mấy máy đôi môi định hỏi gì, nhưng cảm thấy cổ họng đắng khát, chỉ thốt lên:  
- Nước!  
Đằng Anh liền lấy cho chàng chén nước, đỡ đầu chàng dậy cho chàng uống.  
Từng ngụm nước vào cổ cảm thấy dễ chịu vô cùng, uống xong Chu Mộng Châu mới cố nhớ lại mọi chuyện xảy ra, đoạn hỏi:  
- Đây là đâu?  
Đằng Anh nói:  
- Một khách điếm nhỏ trong sơn trấn vùng Thiểm Tây!  
Chu Mộng Châu ngạc nhiên:  
- Cách xa Quy Hồn Bảo vậy sao?  
Đằng Anh gật đầu mỉm cười, rồi nói:  
- Chu công tử vừa hồi tỉnh lại, nên nghỉ ngơi cho khỏe, hẳn trong người chân lực hao tổn không ít.  
Chu Mộng Châu nhớ lại khi ấy chàng ngồi vận khí khống chế độc tính, nhưng rồi hôn mê lúc nào không biết.  
Bấy giờ chàng không biết có phải chính vì chàng vận chân khí đẩy độc tính mới hồi phục hay là Đằng Anh cho chàng uống giải dược bèn nói:  
- Cô nương có phải đã cứu tôi?  
Đằng Anh cười nói:  
- Thật khéo đúng như lần trước công tử đã cứu tôi, chúng ta quả là có duyên phận với nhau!  
Nói đến câu cuối, cô ta ửng đỏ cả đôi má, tuy là đã tuổi ba mươi, nhưng Đằng Anh tỏ ra thanh thoát xung mãn tuổi xuân, khuôn mặt tròn đầy, mắt ngọc mày liễu, môi hạnh xinh tươi, chẳng thua kém gì thiếu nữ đôi mươi. Thật nam nhi gặp cô ta không ai không rung cảm, nhất là làn da trắng mịn nõn nà.  
Chu Mộng Châu nghe câu ấy cũng phải chín cả mặt, vội hỏi lấp một câu:  
- Là cô nương đã cho tôi uống giải dược?  
Đằng Anh gật đầu với nụ cười trên môi.  
Chu Mộng Châu không ngờ chuyện đến thế này, khi ấy chàng cảm thấy bực tức bèn nói:  
- Tại hạ đã nói chỉ muốn tự mình lo liệu, sao ...  
Đằng Anh cướp lời nói ngay:  
- Giữa đường thấy người bị nạn lẽ nào không giúp? Chẳng phải Chu công tử đã nói câu này đó sao?  
Chu Mộng Châu im bặt, không biết đáp thế nào mới phải.  
Nhưng một hồi chàng nói:  
- Đằng cô nương có thịnh tình với tại hạ như vậy, lẽ nào chỉ một vài bí mật liên quan đến tại hạ mà lại không thể nói cho nghe sao chứ?  
Đằng Anh nhìn sâu vào trong đôi mắt chàng, cô ta thật sự rung cảm trước vẻ tú mỹ và tráng kiện của Chu Mộng Châu.  
Đằng Anh nhấp nháy đôi mắt nửa như muốn nói nửa lại muốn không.  
Chu Mộng Châu quay mặt vào tường bực tức nói:  
- Đã thế thì cô nương nên đi đi, từ nay chúng ta coi như không nợ nần gì nhau, khỏi phải ai bận tâm đến ai!  
Đằng Anh mỉm cười, cô ta hơn hẳn Chu Mộng Châu gần một giáp, tự nhiên phải lịch duyệt và rộng lượng hơn, bèn nói:  
- Tôi nói cho công tử nghe cũng được, nhưng có một cầu xin nhỏ, không biết công tử có đồng ý chấp nhận hay không?  
Chu Mộng Châu quay lại nhìn Đằng Anh, hồi lâu gật đầu nói:  
- Lẽ nào tại hạ không chấp nhận, khi cô nương đã thật lòng với tại hạ như vậy?  
Đằng Anh giọng hơi run nói:  
- Thật ra tôi cũng không biết nội tình tỉ mỉ như thế nào, nhưng huyết án năm xưa của lệnh tôn Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm là một âm mưu được sắp đặt trước, mà Kim La Hán chỉ là người bị vu cáo giá họa!  
Chu Mộng Châu nghe nói vậy thì giật nảy người, quả nhiên điều chàng thầm hoài nghi cuối cùng cũng đã có người nói ra, chàng vội hỏi:  
- Căn cứ vào đâu mà Đằng cô nương nói vậy?  
Đằng Anh lắc đầu ngập ngừng đáp:  
- Tôi chỉ nghe lén được một cuộc nói chuyện bí mật giữa hai người, một người rất thân thiết với tôi, còn một người thì chẳng hề xa lạ với công tử ...  
Chu Mộng Châu vừa nghe vậy đã liên tưởng ngay tới Quy Hồn Bảo chủ, nhưng người không xa lạ với chàng là ai?  
Chàng cố nghĩ mãi không ra, một lúc mới nói:  
- Một người có phải là lệnh huynh Quy Hồn Bảo chủ không?  
Đằng Anh ngưng mắt nhìn chàng hồi lâu, cuối cùng đã gật đầu nói:  
- Tôi chỉ mong công tử giữ kín chuyện này cho đến khi có đầy đủ chứng cứ nội tình, và điều thứ hai muốn cầu xin công tử oán nên giải không nên kết, đừng đối đầu với gia huynh.  
Chu Mộng Châu giật mình nghĩ nhanh:  
- Chỉ một câu này đủ thấy Đằng Thận nhất định có dính líu đến vụ án của cha ta, nhưng Đằng Anh đã cầu xin như vậy, ta biết phải làm sao đây?  
Chàng nghĩ rất mông lung, nhưng vẫn chưa có chủ ý.  
Đằng Anh thúc giục:  
- Chu công tử đồng ý chứ?  
Chu Mộng Châu không thể không đáp, vì cô ta còn chưa nói ra sự thật.  
Khi ấy chàng thở dài nói:  
- Tại hạ sẽ cố gắng hết sức để hậu chuyện không quá bi đát. Nhưng ân đền oán trả vẫn là thường tình xưa nay, huống gì chuyện vừa liên quan đến gia phụ lại vừa liên quan đến gia sư.  
Đằng Anh nghẹn lời, quả thật thì Chu Mộng Châu không nói sai tí nào, nhưng cô ta không thể không lo lắng cho ca ca của mình, đành nói:  
- Chỉ cầu mong Chu công tử nên giải quyết mọi chuyện nhẹ nhàng chừng nào hay chừng ấy mà thôi. Có vậy Đằng Anh mới không thẹn lòng mình.  
Chu Mộng Châu hiển nhiên thầm hiểu cô ta nói vậy vì chuyện lại hệ trọng chẳng những một mình Đằng Thận mà có thể là cả Quy Hồn Bảo.  
Chàng nói:  
- Tại hạ nguyện nghe lời cô nương, xin cô nương cứ nói hết ra đi!  
Đằng Anh gật đầu rồi nói:  
- Người thứ hai chính là vị đại sư thúc của Chu công tử, Liên Vân Bảo chủ Hồ Dã.  
- Hả?  
Chu Mộng Châu không làm chủ được mình, giật thót người la lên đầy ngạc nhiên:  
- Là Hồ đại thúc?  
Đằng Anh gật đầu đáp:  
- Không sai!  
Bấy giờ cô ta kể những điều nghe nhặt được từ câu chuyện bí mật giữa Đằng Thận và Hồ Dã cho Chu Mộng Châu nghe, duy nhất chuyện liên quan đến Bạch Vĩ Hồng thì không nói ra.  
Cuối cùng, cô ta nói:  
- Tôi chỉ biết nội tình là một âm mưu sát hại Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm của Hồ Dã và ca ca tôi, nguyên nhân chính là vì mẫu thân của công tử.  
Chu Mộng Châu khựng cả người, chưa nói được gì, chàng không biết bây giờ phải bắt đầu hành động như thế nào đây để rửa thanh bạch cho sư phụ mình và trả thù cho cha mình.  
Bỗng nghe Đằng Anh cất tiếng hỏi:  
- Thanh "Bích Long Kiếm Lệnh", Chu công tử do đâu mà có?  
Chu Mộng Châu nghe nói giật mình, lúc ấy mới nhớ lại thanh kiếm lệnh mà chính vì nó chàng mới bị quần hùng bức vấn mấy hôm trước.  
Khi ấy chàng với tay mò lấy chiếc túi vải, thanh kiếm vẫn nằm kỹ bên trong, chàng lấy ra ngắm nghía một hồi, miệng lẩm bẩm:  
- Sao lại nằm trong tay bà ta? Sao lại vậy được? Chẳng lẽ ...  
Đằng Anh giục hỏi:  
- Công tử vừa nhắc đến một người nào vậy?  
Chu Mộng Châu ngước mắt nhìn Đằng Anh, bây giờ mới cảm nhận được sự tin tưởng trong ánh mắt Đằng Anh, khi ấy nói:  
- Một vị trung niên nữ ni đã tặng cho tôi sau lần tôi đả bại Hoa Nguyệt Đầu Đà trên đỉnh núi nằm ngoài Thiếc Ngõa Tự đến mấy mươi dặm. Nữ ni từng nói thanh kiếm này là của tiên phu bà ta, đã hơn mười mấy năm nay không hề dùng đến ...  
Vừa nghe đến đó, Đằng Anh la lên:  
- Á! Lẽ nào ...?  
Nhưng cô ta chỉ thốt được đến đó thì dừng lại không nói tiếp được.  
Chu Mộng Châu như cũng đã hiểu hết được câu nói:  
- Lẽ nào lại vậy? Lẽ nào nữ ni lại là . ...  
Đằng Anh gật đầu nói nhanh:  
- Chu công tử còn nhớ đường đến thảo am đó chứ?  
Chu Mộng Châu gật đầu hiểu ý, nói:  
- Phải, tôi cần phải đến đó một chuyến!  
Vừa nói chàng vừa định ngồi dậy, nhưng bỗng cảm thấy người rất yếu lại nằm vật xuống giường.  
Đằng Anh đỡ lấy người chàng nói trìu mến:  
- Công tử còn yếu lắm, cần phải nghỉ ngơi tĩnh dưỡng một thời gian rồi mới lên đường.  
Bấy giờ Chu Mộng Châu phải nằm lại khách điếm hơn một tuần mới hoàn toàn phục hồi.  
Mọi việc đều được Đằng Anh chăm lo rất chu đáo.  
Cuối cùng chàng chia tay với Đằng Anh, hẹn tái ngộ trong tiết trung thu tại đại hội "Thập niên luận kiếm".  
Đằng Anh tiễn chân chàng, nhưng không quên dặn dò:  
- Nhớ trên đường gặp khó khăn cứ liên lạc với người Quy Hồn Bảo báo cho tôi biết, nhất định tôi sẽ đến gặp Chu công tử.  
- Đa tạ!  
Nói câu cuối cùng, Chu Mộng Châu phóng người ra trấn ngược lên hướng bắc.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 18**

Trong Thảo Am Mẫu Tử Trùng Phùng

Đã qua sáu ngày nay Chu Mộng Châu đi ròng rã hầu như không nghỉ, chỉ khi nào vào một tiểu trấn, đại thành mà gặp phải giờ ăn uống, thì chàng mới tìm đến một phạn điếm bình dân để lót dạ. Trong lòng chàng chỉ nôn nóng muốn nhanh chóng tìm đến Hàn Đàm thảo am để gặp lại vị trung niên nữ ni kia.  
Chàng cố vắt óc nhớ lại lần bị nạn trong Thiếc Ngõa Tự, rồi chạy thoát, cho đến khi ngất hẳn bên ngoài một thảo am. Chàng đã mường tượng ra khuôn mặt trung niên nữ ni khi thấy chàng tỉnh lại từ đôi mắt lộ ra một nét vừa u buồn vừa trìu mến sâu xa đến khó hiểu.  
Cũng chính đôi bàn tay ấm áp ấy đặt trên trán chàng khiến chàng mủi lòng đến muốn khóc, chàng tự hỏi tại sao lại như vậy? Thật ra trung niên nữ ni kia là ai?  
Suốt cả ngày hành trình năm sáu ngày đường, bao nhiêu câu hỏi đặt ra trong đầu chàng, nhưng không giải đáp. Chàng cứ ngờ ngợ một điều trung niên nữ ni kia chính là mẫu thân?  
Lần ấy nữ ni chỉ buồn khổ nói là tiên phu của bà bị thất tích, bà lên đầu thân cửa Phật, nhưng không muốn học võ nghệ. Và thanh kiếm mà bà tặng cho chàng lại là thanh kiếm của tiên phu bà ta, sao lại có một sự trùng hợp như thế này? Vậy chồng bà ta là ai?  
Nếu là chủ nhân của thanh “Bích Long Kiếm Lệnh” há chẳng phải chính là Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm hay sao? Hay là một người nào đó đã đoạt được thanh kiếm này sau khi cha chàng bị hại?  
Nếu chồng bà ta không phải là Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm thì chẳng lẽ lại là người dính líu đến vụ án này?  
Nghi vấn càng lúc càng dày đặc khiến chàng đau cả đầu vì vắt óc suy nghĩ, cuối cùng chàng lắc đầu thầm nói:  
- Đằng nào cũng chờ đến lúc gặp được vị nữ ni kia mới sáng tỏ hết mọi chuyện.  
Đến chiều hôm thứ sáu của hành trình chàng mới tìm đến được thảo am.  
Khung cảnh vẫn không có gì thay đổi, nhưng lần này có một chú tiểu nhỏ đang quét sân chiều.  
Chu Mộng Châu bước thẳng vào thảo am, chú tiểu liền chạy đến chấp tay hỏi:  
- Đại thí chủ tìm ai?  
Chu Mộng Châu nhã nhặn nói:  
- Tôi là Chu Mộng Châu, muốn gặp ni cô Tuyệt Duyên, xin chú báo lại giúp!  
Chú tiểu vội chấp tay nói:  
- Sư phụ đã xuống núi hai hôm nay, không biết bao giờ mới về.  
Chu Mộng Châu hơi thất vọng, chưa biết nên làm thế nào, nhưng nhất định phải gặp được Tuyệt Duyên nữ ni.  
Có điều đây là thảo am ni, chàng không thể lưu lại nghỉ ngơi được. Đang còn tần ngần phân vân thì bên ngoài bỗng có tiếng người:  
- Tịnh Hạnh! Tịnh Hạnh! Mau ra giúp sư phụ!  
Chú tiểu vừa nghe tiếng người bỗng la lớn lên:  
- A! Sư phụ đã về, đại thí chủ thật gặp may!  
Vừa nói chú tiểu pháp danh Tịnh Hạnh vừa chạy nhanh ra hướng đại môn thảo am. Chu Mộng Châu cũng liền quay người nhìn theo. Chỉ thấy một vị nữ ni trung niên, khuôn mặt gầy gầy vẻ khắc khổ, nhưng đôi mắt sáng long lanh và hàng mày liễu đều đặn, không thể che dấu vẻ đẹp thiên phú.  
Đúng là Tuyệt Duyên nữ ni mà lần trước đã cứu chàng, nhưng có điều lần trước mặc dù ở lại trong chùa mấy ngày chàng không hề để ý quan sát, lúc này vì có chuyện nên mới để ý như vậy. Nữ ni ngược lại nhìn thấy Chu Mộng Châu thì mặt biến sắc, cố tình cúi thấp đầu lánh đôi mắt của chàng.  
Bà lắp bắp hỏi chú tiểu:  
- Chu thiếu hiệp đến tự bao giờ?  
Chú tiểu trố mắt nhìn sư phụ, nói:  
- Vừa mới đến, sư phụ biết người này ư?  
Tuyệt Duyên vừa bước vừa nói:  
- Hai năm trước vị thí chủ này đã bị nạn bên ngoài chùa, chính thầy đã mang vào dưỡng thương trong thảo am này mấy ngày.  
Nói đến đó thì đã gần trước mặt Chu Mộng Châu, bà ta vẫn cố tình không nhìn thẳng vào mắt chàng, hỏi:  
- Chu thiếu hiệp tìm đến tệ tự viếng thăm hay còn có chuyện gì?  
Chu Mộng Châu cố tìm một nét gì thân quen trên khuôn mặt gầy, nhưng thật tình chàng không thể nhớ nổi, vì lúc mẫu thân chàng gửi chàng lại mà ra đi thì chàng chỉ vừa lên ba, mười bảy mười tám năm trôi qua, ai có thể hình dung ra nổi khuôn mặt mẹ mình như thế nào chứ? Nhưng trong đôi mắt nữ ni khiến chàng linh cảm có một mối quan hệ sâu sắc giữa bà ta và chàng.  
Nghe hỏi vậy, chàng ngập ngừng giây lát mới nói:  
- Thật ra tại hạ sang năm mới lên đây như đã hẹn trước, nhưng có chuyện muốn hỏi thăm ni sư, nên mới mạo muội đặt chân làm động thiền môn, xin ni sư bỏ qua cho.  
Tuyệt Duyên xua tay nói:  
- Sao Chu thiếu hiệp khách sáo như vậy? Ít nhiều thiếu hiệp và tệ tự cũng đã có duyên với nhau trước đây! Nào, mời vào trong dùng trà rồi thong thả nói chuyện.  
Nói đến cuối câu Tuyệt Duyên vội bước đi trước ngay.  
Chu Mộng Châu từ từ theo chân bà ta vào trong hậu viện.  
Hàn Đàm thảo am trước đây lúc Chu Mộng Châu bị nạn được cứu, thì trong am chỉ có Huệ Tâm lão ni và Tuyệt Duyên ni sư. Nhưng từ sau khi Huệ Tâm lão ni viên tịch thì thấy có vài chú tiểu được nhận vào.  
Lúc này Chu Mộng Châu được Tuyệt Duyên sư ni mời vào hậu viện, đã thấy một chú tiểu khác dâng trà lên.  
Sau chén trà, Tuyệt Duyên ni sư hỏi:  
- Chẳng hay Chu thiếu hiệp đến có việc gì?  
Hỏi câu này, giọng Tuyệt Duyên ni sư vẻ hơi ngần ngại.  
Chu Mộng Châu nhìn ni sư thăm dò, rồi mới lôi thanh “Bích Long Kiếm Lệnh” ra đặt lên bàn. Chỉ thấy ni sư vừa nhìn thanh kiếm mặt đã biến sắc, Chu Mộng Châu lòng càng thêm hoài nghi, hỏi:  
- Tại hạ chỉ xin hỏi sư ni về lai lịch thanh kiếm này mà thôi!  
Tuyệt Duyên trong ánh mắt tỏ ra lúng túng, bà nhìn đi nơi khác, hồi lâu vẫn chưa đáp gì.  
Chu Mộng Châu hỏi tiếp:  
- Hai năm trước, khi ni sư ban tặng thanh kiếm này cho tại hạ, ni sư từng bảo nó là vật của tiên phu sư ni, đúng thế chứ?  
Tuyệt Duyên cúi thấp đầu, trên khuôn mặt bà ta hiện nét đau khổ im lặng không đáp.  
Chu Mộng Châu trong lòng run lên, linh cảm điều mà ni sư sắp nói ra sẽ rất hệ trọng với chàng. Chàng cố gắng giữ bình tĩnh nói:  
- Cha của tôi vốn là Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm, thanh kiếm này là của cha tôi được quyền thủ giữ khi người đoạt danh hiệu trên từ một lần đại hội Thập niên luận kiếm. Nhưng rồi cha tôi bị mất tích một cách bí hiểm, từ đó đến nay đã mười tám năm, thanh kiếm này cũng biến mất trên giang hồ. Chẳng ngờ lại do ni sư cất giữ, bởi vậy tại hạ mới tìm đến hỏi ni sư ...  
Chàng nói đến đó chỉ thấy Tuyệt Duyên ni sư từ từ ngẩng đầu lên mặt đầy nước mắt, bà ta cứ nhìn chăm vào mặt Chu Mộng Châu, đôi môi run run một hồi, cuối cùng mới đủ can đảm bật ra thành tiếng:  
- Châu nhi, con!  
Chu Mộng Châu thật sự sửng sốt, chàng như không dám tin vào tai mình, nhưng quả thật là như vậy, chàng cứ ngưng mắt nhìn vào khuôn mặt hơi gầy nhưng phúc hậu của Tuyệt Duyên ni sư, hồi lâu chàng mới thốt lên:  
- Ni sư là ... là ...  
Chàng không hỏi được hết câu, nhưng đã thấy Tuyệt Duyên gật đầu hiền hòa đáp:  
- Đúng vậy, là mẹ của con đây, Châu nhi!  
Lần thứ hai chàng được nghe người gọi mình bằng hai chữ “Châu nhi” nghe mới ngọt ngào tình cảm làm sao. Nhưng chàng cố ghìm tình cảm trong lòng, khi chàng đến đây cũng từng nghĩ đến khả năng Tuyệt Duyên ni sư là mẫu thân của mình, nhưng không dám tin chắc như vậy.  
Bấy giờ chàng giữ bình tĩnh, nói:  
- Ni sư thật đúng là mẹ của tôi thật sao? Chẳng lẽ hai năm trước trong lần tôi bị thương chạy đến đây nương nhờ, ni sư đã nhận ra con?  
Tuyệt Duyên ni sư gật đầu:  
- Đúng vậy, lần ấy khi thấy con bị nạn nằm hôn mê ngoài thảm am, mẹ chưa biết là ai, nhưng khi mang vào trong, thấy con hôn mê bất tỉnh rất trầm trọng, chính mẹ đã tự tay cởi áo ra xem xét có bị thương ở đâu không, chẳng ngờ phát hiện được hai nốt ruồi sinh đôi nằm gần nách trái, mẹ đã ngờ ngợ lắm rồi. Vài hôm sau khi con tỉnh lại, hỏi ra tên họ thì mẹ đã tin chắc chính là con. Nhưng mẹ vốn không muốn con phải khổ sở nhiều về chuyện năm xưa, bởi vậy mẹ mãi vẫn không nói ra cho con biết.  
Chu Mộng Châu xúc động vô cùng, bỗng quỳ sụp xuống lạy mẹ mình. Tuyệt Duyên ni sư vội đỡ chàng dậy, âu yếm nói:  
- Châu nhi, mẹ thật có lỗi với con, vì từ nhỏ đến giờ mẹ đã bỏ con cho người khác, mà không nuôi dưỡng con. Nhưng, chính vì chuyện của cha con nên mẹ mới dứt áo đầu cửa Phật, con hãy tha thứ cho mẹ!  
Chu Mộng Châu nhìn mẹ mình hồi lâu mới nói:  
- Chẳng lẽ mẹ biết rất rõ về huyết án của cha con?  
Tuyệt Duyên ni sư gật đầu trầm ngâm chưa nói.  
Chu Mộng Châu vừa mừng vừa kinh ngạc:  
- Châu nhi chính vì chuyện huyết án của cha năm xưa mà bị quần hùng bức dồn, may thương thế không trầm trọng, lần này tìm đến đây chính là muốn biết rõ về chuyện của cha, xin mẹ hãy kể hết cho con biết.  
Tuyệt Duyên ni sư kinh ngạc la lên:  
- Con bị quần hùng bức ư?  
Chu Mộng Châu gật đầu nói:  
- Đêm trung thu vừa rồi, Quy Hồn Bảo đã mời quần hùng đến tham dự cuộc ấn chứng võ công giữa Đằng Thận với con, đồng thời thưởng nguyệt uống rượu. Trong đó Đằng Thận đã phát thiếp mời năm vị đứng đầu Ngũ kiếm phái. Thì ra âm mưu của lão ta chính là muốn mượn tay Ngũ kiếm phái để đối phó với con, bởi vì lão ta biết con là đệ tử của Kim La Hán.  
Mà Kim sư phụ thì năm xưa từng bị tình nghi là hung thủ thảm hại cha con là Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm, khiến hai lần đại hội Thập niên luận kiếm không thành.  
Tuyệt Duyên ni sư chặc lưỡi:  
- Thì ra là vậy! Đằng Thận thật hiểm độc.  
Chu Mộng Châu ngước mắt nhìn mẹ nói như van cầu:  
- Châu nhi vừa là rửa sạch thù cha và là lấy lại thanh danh cho Kim La Hán sư phụ, xin mẫu thân hãy giúp Châu nhi hoàn ước nguyện.  
Tuyệt Duyên ni sư ngưng mắt nhìn ra ngoài xa, một hồi lâu bà thở dài, đoạn gật đầu nói:  
- Mẹ sẽ kể cho con nghe. Chuyện vốn rất dài, bắt đầu là ...  
... Liên Vân Bảo năm mươi năm về trước được sáng nghiệp bởi Nam Lĩnh Song Hiệp, một người gọi là Liên Sơn Phi Bằng và một người là Vân Sơn Ẩn Hiệp. Họ là một đôi kim bằng chí thân chí cốt, trong một lần tương hội tại tửu lâu đã tâm đầu ý hợp mà nguyện kết nghĩa huynh đệ, cùng nhau hành hiệp giang hồ.  
Liên Vân Bảo chính là lấy từ hai chữ đầu ngoại hiệu của hai người mà thành.  
Liên Sơn Phi Bằng chính là ngoại tổ của con, người chỉ có duy nhất một mình mẹ là nữ nhi, cho nên người đã xin một bé trai về làm con nuôi. Nam tử ấy tuổi bằng mẹ, chính là Hồ đại thúc, Hồ đại thúc vốn họ gì không biết, nhưng sau mới đổi thành họ Hồ, và chính thức trở thành nhi tử của Liên Sơn Phi Bằng Hồ bảo chủ.  
Ngược lại, Vân Sơn Ẩn Hiệp tính tình phóng khoáng, thích tự do tự tại, nên người không lập thê thất. Vân Sơn Ẩn Hiệp có một người đệ tử tâm đắc nhất chính là cha con về sau này, Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm Chu Hiên.  
Thời còn nhỏ, mẹ thường cùng Hồ đại thúc của con chơi với nhau rất thân thiết, đi đâu cũng có nhau, kể cả khi luyện kiếm múa quyền cũng cùng nhau.  
Nhưng cha con tính tình trầm tĩnh ít nói, vừa thông minh vừa chịu khó, ngày đêm chỉ miệt mài học võ nghệ với Vân thế bá. Tổ ngoại của con rất thương yêu và mến phục tài trí của cha con, người vốn trong lòng đã để tâm đến tương lai của mẹ, nhưng thời ấy mẹ còn ngây thơ không hề hay nghĩ chuyện gì.  
Về sau, khi ngoại tổ và Vân thế bá đều cao tuổi, tính tình có thay đổi, Vân thế bá quyết định rời Liên Vân Bảo về quy ẩn ở cố hương. Trước khi đi, người chỉ có ước nguyện gửi gắm cha con lại cho ngoại tổ chăm lo dìu dắt. Thật ra lúc ấy thì cha con cũng đã mười sáu mười bảy, nghiệp nghệ sở học cũng đã thành tựu.  
Sáu bảy năm sau, ngoại tổ đã quyết định thành hôn cho cha con với mẹ, thật tình trong lòng mẹ cũng cảm mến cha con, nhưng không phải là yêu thương lắm như Hồ đại thúc.  
Tuy thế, mẹ và Hồ đại thúc dẫu sao danh nghĩa cũng đã là người cùng một nhà, cho nên không thể cãi được quyết định của ngoại tổ.  
Ngoại tổ ngày càng già, điều quan tâm suy nghĩ duy nhất của người chính là sẽ nhường lại chức Bảo chủ cho người nào đây? Hồ đại thúc dù là con nuôi nhưng cũng là con, cha con tuy là rể nhưng lại là đệ tử truyền y bát của Vân Sơn Ẩn Hiệp, người có công cùng cha con lập nên Liên Vân Bảo, hiển nhiên cha con cũng có quyền thừa chấp vị Bảo chủ.  
Trăn trở hoài, cuối cùng ngoại tổ quyết định trao quyền Bảo chủ cho cha con trước lúc người qua đời.  
Hồ đại thúc là người vui tươi thành thật, vốn không hề ghen tức với cha con, duy nhất chỉ một điều là không còn được gần gũi bên mẹ mà thôi. Chính điều này làm cho Hồ đại thúc trở nên thầm lặng ưu sầu, mặc dù Hồ đại thúc sau đó cũng nên gia thất với Đinh thẩm thẩm.  
Chuyện cứ nghĩ rồi cũng êm xuôi phẳng lặng, nào ngờ ...  
Kể đến đây Tuyệt Duyên ni sư thở dài im lặng một lúc.  
Chu Mộng Châu ngưng mắt nhìn mẫu thân của mình chờ đợi, chàng không ngờ câu chuyện lại có nguyên nhân từ sự xấu xa như vậy. Tuyệt Duyên ni sư khép mắt lại không dám nhìn thẳng vào mặt con trai của mình rồi kể tiếp:  
- Trong một lần quá hồ đồ, mẹ đã vụng trộm quan hệ với Hồ đại thúc, thực sự là đã không kiềm chế được lòng mình. Ài ... Khổ hải, khổ hải! Đây chính là mầm họa cho tất cả mọi chuyện về sau. Cha con không hề nghi ngờ gì cả, thế nhưng Thiên Cang Thủ Lạc Đại Xuân thì phát hiện được chuyện giữa mẹ và Hồ đại thúc. Hắn là con người gian hiểm, vốn từng bị cha con quở trách những khi hắn có hành động sai trái. Hắn đã ngấm ngầm xúi giục Hồ đại thúc mưu hại cha con. Hồ đại thúc đã bị hắn nắm mũi, đồng thời cũng là quá si yêu mẹ, cho nên một âm mưu hãm hại cha con đã xảy ra, mẹ tuyệt nhiên không hề hay biết gì đến chuyện này. Lạc Đại Xuân tâm địa chỉ muốn sát hại cha con để Hồ đại thúc lên nắm quyền Bảo chủ, khi ấy hắn đã nắm mũi cha con, tất nhiên mặc sức tung hoành. Khi mẹ hay tin cha con bị sát hại trong khuôn viên Thiền Quang Tự thì mẹ đã hốt hoảng cùng Hồ đại thúc và nhiều người nữa đến đó, thi thể cha con bị cháy rữa ra không còn nguyên vẹn ... Hu ...  
hu . ...  
Kể đến đó bà không cầm được nước mắt khóc òa lên. Chu Mộng Châu thì sửng sốt lẫn căm hận nghiến răng lên trèo trẹo:  
- Cha chết thật thảm! Con nhất định băm xác hung thủ ra trăm nghìn mảnh mới hả dạ và cha cũng yên tâm nhắm mắt nơi chín suối.  
Tuyệt Duyên ni sư khóc sướt mướt rõ ràng bà cũng đang đau khổ vô cùng.  
Hồi lâu Chu Mộng Châu trấn an nói:  
- Mẫu thân xin tĩnh tâm mà kể tiếp cho con nghe, dù hung thủ là ai, con nhất định cũng trả thù cho cha!  
Tuyệt Duyên ni sư lắc đầu thở dài nói:  
- Hung thủ là ai thì mẹ thật không dám biết chắc, thế nhưng sau khi lo hậu sự cho cha con, mặc dù nhiều lời loan truyền đồn đại hung thủ bị tình nghi là Kim La Hán đại sư. Vì chính sau khi cha con bị hại thì Kim La Hán đại sư cũng tự nhiên biệt tăm biệt tích, không ai hay biết ông ta đi đâu. Người ta hoài nghi Kim La Hán thật ra cũng chỉ vì nguyên nhân thứ nhất là án mạng xảy ra trong khuôn viên Thiền Quang Tự mà Kim La Hán đang trụ trì. Thứ hai là vì năm xưa khi Kim La Hán còn hành cước giang hồ từng thua kiếm cha con. Biết rằng chưa thể bằng vào mấy điểm đó để kết án Kim La Hán là hung thủ, thế nhưng võ lâm đã quyết định để cho năm vị đứng đầu Ngũ kiếm phái điều tra vụ án này. Và họ đã chú tâm truy lung tung tích của Kim La Hán ...  
Chu Mộng Châu chen ngang nói:  
- Nhưng rồi làm sao mẫu thân biết được nội tình âm mưu này?  
Tuyệt Duyên ni sư than dài, kể tiếp:  
- Sau khi hậu sự của cha con hoàn tất, mẹ bình tâm tĩnh trí nghĩ lại thì hồ nghi chuyện do Hồ đại thúc gây ra, nên đã tìm cách bức vấn ông ta. Hồ đại thúc đã ba lần vẫn chối quanh và bài bác, nhưng một lần mẹ đã lẻn vào mật thất của Hồ đại thúc lục soát tìm thấy được thanh “Bích Long Kiếm Lệnh” chính là thanh kiếm đang ở trong người con mà hai năm trước mẹ đã từng tặng cho con. Với bằng chứng này thì Hồ đại thúc không còn chối cãi được với mẹ, nhưng chuyện cũng chỉ gói gọn giữa mẹ và Hồ đại thúc, mẹ cũng nhận ra nguyên nhân xấu xa là vì mẹ mà ra tất cả. Mọi tội lỗi tự nhiên lương tâm mẹ trừng phạt mẹ, và mẹ đã quyết định đầu thân cửa Phật sám hối tội lỗi, đồng thời cầu kiếm cho cha con giải nỗi hàm khuất nơi chín suối, chóng siêu sanh cực lạc. Trước khi rời Liên Vân Bảo, mẹ chỉ trộm lấy thanh “Bích Long Kiếm Lênh” mang theo, và để lại cho Hồ bảo chủ một mảnh giấy với vài dòng gửi gắm con cho ông ta.  
Chu Mộng Châu vừa kích động vừa kinh ngạc la lên:  
- Mẹ trao con cho kẻ thù của cha con, chẳng lẽ không thấy trao trứng cho ác hay sao?  
Tuyệt Duyên ni sư lắc đầu, rơi nước mắt nói:  
- Có lẽ không ai hiểu Hồ đại thúc hơn mẹ, con người Hồ đại thúc vốn phúc hậu trung thực, từ nhỏ đến lớn ở cùng với mẹ tuyệt đối chưa từng nghe nói dối lấy nửa câu. Bản tính rất tốt, nhưng âm mưu kia tất cả đều là bị Lạc Đại Xuân giật dây nắm đầu mà thôi. Chính vì mẹ tin tưởng như vậy, cho nên mới yên tâm gửi con cho Hồ đại thúc.  
Nói đến đó, bà ngưng mắt nhìn Chu Mộng Châu trìu mến hỏi:  
- Châu nhi, mẹ hỏi con phải nói thật lòng, thời gian con còn ở trong Liên Vân Bảo, Hồ đại thúc đối đãi với con không tệ chứ?  
Chu Mộng Châu trầm mặc, nhớ lại thời thơ ấu ở trong Liên Vân Bảo quả thật người duy nhất chăm sóc để mắt đến chàng là Hồ đại thúc, ông ta đối với chàng như một người cha với đứa con rơi của mình.  
Mỗi lần chàng bị Lạc Đại Xuân đánh đập hành hạ, chỉ cầu mong Hồ đại thúc đến giải cứu. Chỉ khi ấy có mặt Hồ đại thúc thì chàng mới cảm thấy yên tâm nhất.  
Khi ấy chàng nhìn mẹ hỏi tiếp:  
- Nhưng Hồ đại thúc không ra tay hại cha con thì ai có thể làm chuyện này?  
Tuyệt Duyên ni sư lại thở dài thườn thượt, nói:  
- Sau khi Hồ đại thúc bất đắc dĩ thuận ý Lạc Đại Xuân là hãm hại cha con, thì chính Lạc Đại Xuân sắp đặt hết mọi âm mưu, và đã nhờ đến tay Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận dụng một loại kịch độc thuộc ngoại phái Tây Vực để giết cha con.  
Chu Mộng Châu rít lên:  
- Đằng Thận! Đằng Thận! Chính là ngươi, Chu Mộng Châu ta nhất định báo thù này!  
Tuyệt Duyên ni sư nói tiếp:  
- Đằng Thận vì sao nhận lời giúp Hồ đại thúc giết hại cha con, thì mẹ không tường tận lắm, nhưng nghe phong phanh giữa bọn họ hai người vốn có quan hệ mật thiết với nhau, và hình như còn dính líu đến vụ án Bạch Vĩ Hồng. Sau này khi mẹ đã đầu thân cửa Phật, ẩn tu ở thảo am này với Huệ tâm ni sư, từng có nghe đến chuyện kiếp nạn của cả nhà họ Bạch.  
Lúc ấy mẹ đã liên tưởng đến chính tay Đằng Thận làm, mẹ càng thấy khiếp sợ hơn chuyện giang hồ hiểm độc. Chỉ vì chút danh lợi, chỉ vì chút tình cảm riêng tư, mà bao nhiêu chuyện huynh đệ tương tàn, sư đồ đoạn tuyệt, ân oán dằng dặc mãi không cùng tận. Ài! Mẹ đầu thân cửa Phật nhiều năm, mặc dù có lẽ đến hết kiếp này cũng không rửa gột được tội lỗi của mình, nhưng trong lòng cũng có phần nào an ủi nhẹ nhàng hơn. Chỉ cầu nguyện Phật tổ từ bi, sớm siêu độ cho cha con về miền tiên cảnh.  
Chu Mộng Châu nghe xong câu chuyện, chàng chết lặng người. Thật ra giờ chàng trong lòng bao nhiêu tâm sự hỗn tạp quyện lại vói nhau thành một khối uất kết nặng nề, chàng chỉ muốn chạy ra một vùng trời bao la, gào thét thật lớn, gào thét đến vỡ ngực, đến khi khối uất trong lòng tiêu tan. Chàng ngồi bất động, mắt ngầu đỏ lên cay xè, trước mắt chàng hình ảnh mẫu thân trong chiếc áo cà sa nhòe đi theo làn nước mắt, chàng muốn khóc ...  
Nhưng lúc bên tai lại tiếp tục nghe văng vẳng tiếng Tuyệt Duyên ni sư:  
- Châu nhi, mẹ biết con vô cùng xúc động, nhưng con cần hết sức bình tĩnh minh mẫn hơn bao giờ hết để phân định rạch ròi mọi chuyện. Trong huyết án của cha con, tội nhân đầu tiên đã ăn năn sám hối là mẹ. Nhưng cái nhân mẹ đã gieo đi rồi, giờ nghiệp quả tất đến, mẹ không thể ngăn cản con phục thù rửa hận cho cha và lấy lại sự thanh bạch cho Kim La Hán thiền sư. Nhưng mẹ chỉ cầu xin con nương tay đến mức có thể được, nếu có thể tha được kẻ thù cũng nên tha, chỉ làm sao cho đối phương nhận ra lỗi lầm của mình mà cải tà quy chánh, ăn năn hối cải. Chỉ có cách đó là sự trả thù cao cả nhất, và con cũng không phải hổ thẹn là đệ tử truyền y bát của vị cao tăng Kim La Hán.  
Những lời mẹ rót vào tai Chu Mộng Châu như ngây như dại, chàng như rơi vào một khoảng không vô định, chưa biết phải bám víu vào đâu.  
Tuyệt Duyên ni sư cứ ngồi nhìn vào mặt Chu Mộng Châu im lặng, một lúc sau bà gọi khẽ:  
- Châu nhi, Châu nhi, con làm sao thế?  
Chu Mộng Châu giật mình sực tỉnh, lúng túng không nói được tiếng nào.  
Tuyệt Duyên ni sư nói tiếp:  
- Theo như con nói là thanh “Bích Long Kiếm Lệnh” này đã lộ ra trước mắt quần hùng võ lâm đúng vậy chứ?  
Chu Mộng Châu gật đầu đáp:  
- Đúng vậy!  
Tuyệt Duyên ni sư trầm ngâm suy nghĩ rồi nói:  
- Như vậy là Đằng Thận và Hồ đại thúc cũng biết chuyện mẹ con ta đã gặp nhau, nhất định bọn họ sẽ có đối phó. Cho nên con cần phải hết sức cẩn thận mới được. Từ đây đến tiết trung thu sang năm còn rất lâu, trước hết con nên khổ công luyện thành Bích Long kiếm phổ chứa trong thanh kiếm này. Mẹ chỉ mong sau này con tiếp tục dương danh Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm của cha con, và hào hiệp hành cước cứu nguy phò nhược mà thôi.  
Chu Mộng Châu cúi đầu cảm tạ mẫu thân.  
Từ đó chàng lưu lại trong thảo am ngày đêm khổ luyện pho Bích Long kiếm phổ.  
Bích Long kiếm phổ vốn là pho tuyệt kiếm, nhưng xưa nay ít người luyện thành.  
Chu Mộng Châu trẻ tuổi lại có thiên bẩm hơn người, công lực đã vững căn cơ, thêm nữa trước đây chàng từng luyện pho Đạt Ma kiếm pháp và pho kiếm hộ thân mà Thiên Lãng Tử đã truyền thụ, cho nên khi đưa vào luyện Bích Long kiếm phổ khá thuận lợi. Đã vậy lại nhờ mẫu thân của chàng giúp đỡ, năm xưa chính bà đã từng cùng chồng giải mã các thế kiếm trong pho kiếm này, cho nên ít nhiều nắm được mấu chốt cơ bản. Tất cả những điều kiện đã giúp cho Chu Mộng Châu luyện thành pho kiếm rất nhanh.  
Tuyệt Duyên ni sư thật không ngờ nhi tử của mình lại thông minh đĩnh ngộ, hấp thụ kiếm pháp cực nhanh như vậy. Trong lòng vui mừng, tự cảm thấy mình đã làm được một điều gì đó để tạ lỗi với tiên phu của mình.  
oo Những tháng đông trôi qua.  
Khi ánh mặt trời lấp lánh trên những chồi non báo hiệu mùa xuân đang đến, cũng là lúc mà Chu Mộng Châu đã luyện xong pho Bích Long kiếm pháp. Mấy tháng qua từ sau lần phó hội với Quy Hồn Bảo, chàng lưu lại trong thảo am khổ luyện pho kiếm pháp với một ý chí kiên định. Trong lòng chàng nung nấu một tinh thần phục thù và hưng danh cho cha mình, đồng thời rửa sạch danh dự cho sư phụ.  
Một sáng đầu năm, Chu Mộng Châu thức dậy sớm chuẩn bị lên đường.  
Chàng quyết định trở lại Trường An, việc đầu tiên là tìm gặp sư phụ của mình hỏi cho ra mọi vấn đề, rồi sau đó mới quyết định hành động.  
Mẫu thân chàng, Tuyệt Duyên ni sư tiễn chân chàng xuống hết núi, trước khi chia tay bà trao cho Chu Mộng Châu một vật gì đó gói trong lần vải đỏ, nói:  
- Đây là một kỷ vật năm xưa khi mẹ chưa thành gia thất với cha con, chính Hồ đại thúc đã tặng mẹ. Con nên cất giữ, lúc gặp cần thiết thì cứ dùng đến.  
Chu Mộng Châu bái tạ mẫu thân, chàng nói:  
- Sau khi mọi chuyện đã giải quyết xong, con sẽ lên thăm mẹ!  
Tuyệt Duyên ni sư lắc đầu nói:  
- Mẹ đã muốn dứt cảnh hồng trần, đầu thân cửa Phật là để sám hối tội lỗi, từ nay con tốt nhất đừng bao giờ đến thăm mẹ nữa. Tình mẫu tử chúng ta chỉ nên ghi khắc trong lòng vì quá đủ rồi. Bởi vì mỗi lần nhìn thấy con, mẹ lại phải soi chiếu bản thân mình những ngày tháng xưa, như vậy chỉ thêm đau khổ, trở ngại đường tu.  
Chu Mộng Châu nghe mẹ nói thế thì cũng chỉ đành nuốt nước mắt vào lòng, khấu đầu tạ mẹ lần nữa rồi lên đường.  
Gió xuân nhẹ thổi đưa những cành lá non là đà trên dòng Thủy êm đềm.  
Cổ thành Trường An vẫn y nhiên nằm lặng lẽ in mình xuống dòng nước trong xanh, vẻ cổ kính mãi vẫn còn theo thời gian.  
Liên Vân Bảo nguy nga tráng lệ nằm ở ngoại thành Trường An về phía đông bắc chễm chệ, nghiễm nhiên như một hộ sĩ bảo vệ cổ thành, khiến người ta lần đầu đặt chân đến đây nhìn thấy không khỏi chặc lưỡi tán thán.  
Liên Vân Bảo cảnh sắc vẫn như cũ, chỉ có điều hôm nay bỗng nhiên người ra vào tấp nập, bộ dạng đều khẩn trương nhưng nét mặt thì hớn hở.  
Nội bảo trang tráng lệ, tợ như một ngày hội vui đang chuẩn bị diễn ra ở đây.  
Chủ nhân Liên Vân Bảo là Cương Kiếm Đoạt Hồn Hồ Dã, ông lúc ở bên này lúc ở bên kia hạ lệnh cho thuộc hạ trong nhà treo đèn kết hoa chuẩn bị cho ngày hội, thần thái ông tỏ ra rất sung sướng tự đắc.  
Trời ngã dần về chiều rồi tối nhanh, bên ngoài tường thành hậu bảo một bóng đen lướt qua rất nhanh rồi biến mất vào rừng táo bạt ngàn.  
Chỉ sau chừng mấy giây, một bóng người khác vọt lên đầu tiếng, dừng chân lại đưa mắt nhìn vào khu rừng táo vẻ ngần ngại, mặt hiện vẻ hồ nghi lẩm bẩm một mình:  
- Ái, thật đúng là người, thì người này công lực thân pháp nhất định đạt đến cảnh giới siêu thần nhập hóa!  
Vừa dứt lời, bỗng lại thêm một bóng người mảnh mai vọt lên đầu tường đưa mắt ngóng nhìn vào rừng táo, rồi quay đầu chớp mắt nhìn người kia lộ chân tình, giọng nhẹ nhàng nói:  
- Liêu ca, huynh vừa nhìn thấy gì vậy?  
Người được gọi là Liêu ca mắt vẫn còn nghi hoặc nhìn rừng táo, nói vẻ hồ nghi:  
- Ta nhìn thấy một bóng người vượt ngang qua đây liền truy đuổi theo, nào ngờ vừa vọt lên đầu tường này thì bóng người kia nhanh như chớp mất hút trong rừng táo. Chỉ trước sau một cái chớp mắt, đối phương bỏ xa như vậy, Thường muội thử nghĩ ...  
Thì ra thiếu nữ mảnh mai thon thả kia chính là thiên kim ái nữ của Liên Vân Bảo chủ, ngoại hiệu Liễu Kiếm Tiên Cơ.  
Gã hán tử kia lại là đại đệ tử ưu ái nhất của Liên Vân Bảo chủ, ngoại hiệu Ngọc Diện thư sinh Liêu Thứ.  
Vừa rồi đang nói chuyện với nhau sau hậu viện, Liêu Thứ phát hiện thấy bóng người lạ, liền vọt đuổi theo không kịp gọi Vân Thường, nàng cũng liền chạy theo chàng xem sự thể thế nào.  
Bấy giờ Vân Thường nghe nói vậy chừng như còn hoài nghi, bèn nói:  
- Liêu ca, trời chỉ vừa tối huynh chớ nghi thần nghi quỷ? Muội thấy huynh hôm nay hơi hốt hoảng làm sao ấy. Ngày mai là tết Nguyên Tiêu rồi, huynh nếu như để người khác đả bại, thì tiểu muội chỉ e ... thuộc về người khác.  
Nói đoạn cuối câu nàng hơi thẹn mặt, cúi đầu lặng im. Liêu Thứ nắm lấy tay Vân Thường, giọng đầy hào khí nói:  
- Thường muội, nàng yên tâm, Liêu Thứ ta tuy không hoài công kỳ học, thế nhưng cũng không dễ gì để người khác đả bại đâu. Có điều sư phụ từ trung thu năm trước sau khi đến phó hội ở Quy Hồn Bảo trở lại chừng như có tâm sự gì rất lớn, mấy gian tĩnh thất của sư phụ tuyệt đối không cho phép một người nào đặt chân đến, đồng thời thỉnh thoảng sư phụ bí mật ra ngoài mấy ngày mới quay trở về. Ngu huynh lượng định như sắp xảy ra một chuyện gì vô cùng hệ trọng, nhưng mãi vẫn không dám hỏi.  
Hồ Vân Thường cũng như nhớ lại, nói:  
- Có lẽ muội quên mất, huynh còn nhớ tên tiểu tử họ Châu bỏ đi từ bảy năm trước chứ?  
Chẳng ngờ sau mấy năm không gặp, hắn trở thành nhân vật thân hoài tuyệt học, bản lĩnh cao cường, mấy lần đả bại những tay cự phách giang hồ, nếu như không phải Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thận đánh hắn một chưởng, huynh dám nói rằng ngày mai hắn không đến chứ? Đã vậy gần đây trên giang hồ còn xuất hiện một số nhân vật anh hùng trẻ tuổi có võ nghệ cao cường, huynh nghĩ bọn họ bỏ qua cơ hội dương danh lần này sao?  
Liêu Thứ ngưng mắt nhìn hoa diện người trong mộng không hề chớp, quả nhiên trong đầu gã cũng lường tới điều này, vì ngày mai là ngày hết sức quan trọng trong đời gã, liệu gã có thành danh giang hồ, đồng thời tối yếu nhất là đoạt được chức phò mã của vị Liên Vân Bảo chủ hay không?  
Hồ Vân Thường bị Liêu Thứ nhìn chăm đến đỏ mặt, vội cúi đầu thấp giọng:  
- Liêu sư ca, chàng yên tâm, bất luận anh hùng lôi đài ngày mai thắng phụ thế nào, Hồ Vân Thường thiếp sống là người của họ Liêu, chết cũng thành ma nhà họ Liêu ...  
Liêu Thứ càng nắm chặt tay nàng hơn, giọng đầy xúc động:  
- Vân Thường, nàng ...  
Vân Thường tay ngọc bị chàng nắm chặt, không hề vùng ra, đồng thời thân hình vô tri vô giác từ từ ngã tựa vào người chàng.  
Liêu Thứ từ nhiều năm nay vô cùng yêu thương vị sư muội này, chính vì hết sức thương yêu quý trọng, cho nên thường ngày cử chỉ cư xử luôn luôn giữ đúng mực, lúc người nàng dựa vào ngực ấm áp khiến Liêu Thứ sung sướng đến ngây ngất như quên đi tất cả xung quanh.  
Lúc này đây, trong đầu Liêu Thứ hẳn đã quên bóng người vừa rồi vọt vào khu rừng táo, thần tình dao đãng với giai nhân trong lòng, bất giác đôi tay ôm lấy ngang eo lưng Vân Thường lúc nào không hay.  
Hồ Vân Thường giật mình, chợt nhận thấy hai người chính đang đứng trên đầu tường rất dễ bị người khác nhìn thấy, khi ấy nhẹ nhàng đẩy Liêu Thứ ra.  
Liêu Thứ cũng giật thót mình vì nhận thấy hành động của mình vừa rồi hơi lộ liễu, may mà nàng không hề lên tiếng trách cứ, bèn nói:  
- Thường muội, chúng ta trở về đi thôi!  
Hồ Vân Thường mặt ửng hồng, gật nhẹ đầu rồi người lướt nhẹ đi như hồng hồ điệp, thân pháp quả là điêu luynện đẹp mắt.  
Liêu Thứ cũng liền tung người phóng theo nàng, cả hai phút chốc hòa vào bóng tối của khu hoa viên.  
Lại nói, bóng đen kia sau khi vượt qua hận tường của Liên Vân Bảo, chừng như không hề hay biết có người bám theo mình cứ tiếp tục phóng nhanh vào khu rừng táo.  
Thân pháp của người này cực nhanh, hành trình hơn mười dặm vậy mà chỉ trong nháy mắt đã thấy vượt qua rồi.  
Trong màn đêm nhờ nhợ, trước mặt đã xuất hiện một bức tường vàng ngói đỏ, còn cách chừng bảy tám trượng, người kia phóng vọt lên vượt rào tường thành, miệng sung sướng gọi lớn:  
- Sư phụ, sư phụ, đệ tử về đây!  
Trong nội viện tịch lặng như tờ.  
Thì ra bóng đen kia không ai khác ngoài Chu Mộng Châu.  
Sau khi chia tay với mẫu thân, chàng quyết định trước hết trở về thăm sư phụ, đồng thời hỏi người thêm một số điều mà chàng còn hoài nghi trong lòng.  
Chu Mộng Châu đứng khựng người đưa mắt nhìn quanh, bất giác chàng thấy kinh ngạc, nguyên là trong lâm viên cây phủ dày đặc, cỏ mọc um tùmg, chừng như là một nơi bị bỏ hoang phế đã từ lâu.  
Chính điện Phật đường mở toang, chỉ nhìn vào trong cũng có thể nhận ra ngay từ lâu không có người nhang khói quét dọn.  
Chu Mộng Châu tần ngần một lúc, rồi cất tiếng gọi lớn:  
- Sư phụ, sư phụ!  
Chu Mộng Châu gọi không lớn, thế nhưng trong khuôn viên Từ Vân Tự nếu có người, nhất định sẽ nghe thấy. Nhưng tiếng chàng lọt thỏm trong màn đêm, rồi lại lặng ngắt không một tiếng người đáp lại. Chu Mộng Châu không còn kiên nhẫn được nữa, chàng phóng chạy vào Phật đường.  
Phật đường bài trí vẫn như cũ, không có gì thay đổi, nhưng nhện giăng bụi mốc thành nhiều lớp, cũng đủ biết đã bị bỏ hoang nhiều năm rồi. Chu Mộng Châu trong lòng kinh ngạc, chàng liền chạy lui sau thiền phòng, nhưng vẫn là căn phòng trống không, mốc meo bụi bặm từng lớp, rõ ràng là sư phụ đã không ở đây từ lâu, vậy sư phụ đi đâu?  
Chu Mộng Châu đứng thừ người nghĩ ngợi hồi lâu, rồi chạy quanh tìm khắp mọi xó xỉnh trong chùa, nhưng đâu đâu cũng rêu phong u tịch, tuyệt nhiên không một dấu người.  
Chàng linh cảm đã có điều gì không hay xảy ra với sư phụ, chàng với sư phụ Kim La Hán tuy ở với nhau không mấy khắc, thế nhưng ba lạy bái sư cũng đủ khiến chàng quý trọng người. Huống gì chính Kim La Hán đã sắp đặt thành toàn cho ước nguyện của chàng về sau, nên bây giờ trong người chàng mới mang được tuyệt học, thử hỏi chừng đó không đủ để chàng cảm nhận thâm ân của sư phụ.  
Đứng lặng người suy nghĩ hồi lâu, chàng quyết định tạm thời rời Trường An tìm đến Khai Nguyên Tự ở Mễ Thương Sơn, vì vị phương trượng Khai Nguyên Tự, Đạo An thiền sư chính là sư đệ của sư phụ, nhất định có liên lạc với sư phụ.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 19**

Kim La Hán Hàm Oan Ẩn Tử

Khai Nguyên Tự đối với chàng không còn lạ gì nữa, cho nên hai ngày đi đường, chàng tìm thẳng vào phòng phương trượng. Vừa đặt chân vào phòng, chàng ngửi thấy mùi dược thảo, chàng nghĩ ngay đã xảy ra chuyện gì, liền chạy nhanh vào. Quả nhiên nhìn thấy Đạo An pháp sư nửa nằm nửa ngồi trên giường, hai mắt thâm sâu. Đứng bên giường hầu còn có Đạo Huyền sư thúc và Bạch Thắng. Đầu giường đặt một chiếc lư đồng, mùi dược thảo chính tỏa ra từ đó.  
Bọn Đạo Huyền nhìn thấy lại Chu Mộng Châu thì vô cùng kinh ngạc, xa nhau mấy năm họ từng nghe đến những hành tung của chàng, như đả bại Nguyệt Hoa Đầu Đà, Thất Bộ Truy Hồn. Gần đây nhất nghe tin chàng phó hội tại Quy Hồn Bảo bị trúng một chiêu của Đằng Thân, bỏ chạy mất tung tích, đa phần nghĩ là đã chết, chẳng ngờ nay lại trở về.  
Khi ấy sau giây phút kinh ngạc, cả bọn la lên:  
- Chu Mộng Châu, ngươi đã trở về?  
Chu Mộng Châu liền quỳ lạy xuống bái kiến Đạo Huyền sư thúc, rồi chạy đến bên cạnh Đạo An pháp sư. Đạo An mắt hiện hồi quang, miệng buông tiếng mệt mỏi:  
- Sao? Chu Mộng Châu ư? Có phải là Chu Mộng Châu đây không?  
Vừa nói lão thiền sư vừa đưa đôi tay gầy guộc sờ nắn tấm thân rắn chắc của chàng thanh niên, từ khóe mắt hai giọt lệ nóng rơi ra lăn dài trên đôi má hốc hác, chứng tỏ lão thiền sư vô cùng xúc động. Chu Mộng Châu thi đại lễ, vấn an một câu, rồi lập tức vận công lực vào tả chưởng đặt lên huyệt Linh Đài của Đạo An pháp sư, một luồng chân khí từ tay chàng truyền qua người thiền sư.  
Đạo An thiền sư cả người rung động nhẹ, mắt dần dần hữu thần sáng lên, khuôn mặt đã thấy hồng hào đầy sinh khí, qua chừng một bữa cơm thì thần thái của thiền sư đã thấy ổn định. Lão thiền sư ánh mắt hiện niềm vui cứ chăm nhìn chàng thanh niên cường tráng trước mặt, đoạn nói:  
- Đây không phải giấc chiêm bao chứ?  
Chu Mộng Châu lấy tay ra, ưỡn ngực khẳng khái đáp:  
- Đúng là Chu Mộng Châu điệt nhi về đây, sư thúc vui mừng không?  
Đạo An thiền sư ngồi thẳng người lên, hai tay cứ nắm lấy đôi vai rắn chắc của chàng, gật gù cười nói:  
- Khá lắm, chẳng tồi tí nào, đúng là Chu Mộng Châu sư điệt! Đáng tiếc sư huynh ... sư huynh thì ...  
Nói đến đó Đạo An thiền sư lặng người đi không nói tiếp được.  
Chu Mộng Châu giật thót người, vội giục hỏi:  
- Sư phụ làm sao? Điệt nhi ở Từ Vân Tự đã tìm khắp mà không thấy sư phụ đâu cả?  
- Tìm không thấy vậy là đã mang hài cốt sư huynh đi?  
Chu Mộng Châu càng chấn động hơn, vội hỏi dồn:  
- Sư thúc sao lại bảo là hài cốt của sư phụ?  
Đạo An thiền sư gật đầu nói:  
- Chuyện khá dài, sư huynh năm xưa thân mang kỳ oan, biết có kẻ ngấm ngầm gia oan thảm hại. Thế nhưng nếu chỉ nghĩ về mình cố bày tỏ thanh bạch, thì nhất định sẽ khiến cho không biết bao nhiêu nhân vật thành danh trong giang hồ phải chịu thân bại danh liệt, thậm chí còn có thể phát sinh một trường phong ba huyết kiếp. Cho nên sư huynh đã nguyện hàm oan ẩn tử. Chuyện này duy nhất một người biết rõ là vị tăng câm theo hầu sư huynh nhiều năm, thế nhưng người này vô cùng kỳ quái, tuy biết rõ nội tịnh, nhưng một chữ nhất định không lộ ra.  
Nói đến đó, lão thiền sư bỗng nhận ra Chu Mộng Châu thân hình chao đảo muốn ngã, bèn ngưng lại.  
Đạo Huyền thiền sư ở bên cạnh cũng thấy, liền chạy lại đỡ Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu mắt đứng tròng, miệng lẩm nhẩm thốt lên:  
- Chết! Chết ư?  
Đạo Huyền thiền sư vỗ vào người chàng mấy cái, nhưng vẫn chưa làm chàng tỉnh lại, bèn ghé sát tai chàng nói lớn:  
- Chu sư điệt, nhân sinh tại thế, có ai không chết hử?  
Chu Mộng Châu cả người giật mạnh một cái mới thật sự tỉnh lại, mắt ngước nhìn Đạo Huyền thiền sư đầm đìa thống lệ, nấc nghẹn hỏi:  
- Sư phụ qua đời từ lúc nào?  
Đạo An chớp mắt hỏi lại:  
- Sao ngươi lại hỏi ngược chúng ta?  
Chu Mộng Châu nghe vậy thì ngớ cả người, lát sau như tỉnh ngộ ra, hỏi:  
- Sư thúc, bảy năm trước, lúc sư thúc vừa nhìn thấy pho tượng Kim La Hán từ tay tiểu điệt, có phải đã biết sư phụ tự tuyệt?  
Đạo An thiền sư gật đầu đáp:  
- Sư huynh tuổi lớn hơn lão nạp không nhiều, có nhiều chuyện về sư huynh lão nạp không biết, nhưng lão nạp từng đáp ứng một yêu cầu của sư huynh là hễ nhìn thấy người nào mang pho tượng Kim La Hán trên tay đến đây thì lão nạp đem hết bổn môn võ học truyền thụ cho người đó. Sư huynh cũng từng nói, ngày nào lão nạp nhìn thấy pho tượng Kim La Hán, thì ngày ấy ông trở về Tây phương cực lạc sau khi hoàn thành ý nguyện của mình, người nắm pho tượng Kim La Hán chính là truyền nhân duy nhất của sư huynh!  
Chu Mộng Châu hồi ức lại chuyện mình bái sư Kim La Hán trong rừng táo bảy năm trước, trong lòng đã hiểu ra hết mọi chuyện, chàng lặng người hồi lâu rồi nói với Đạo An thiền sư:  
- Tiểu điệt thân hoài tuyệt học như ngày hôm nay đều là nhờ ân của sư phụ, lẽ nào có thể để cho hài cốt của người hư nát trong rừng hoang? Đã vậy tiểu điệt xin bái biệt nhanh trở lại tìm thi hài của người chôn cất cho trọn nghĩa sư đồ, có thế mới không hổ thẹn với người ở miền cực lạc.  
Đạo An thiền sư nghĩ cũng không nên lưu bước chàng, bèn nói:  
- Sư điệt nghĩ như thế là đúng, sư huynh năm xưa cừu gia lợi hại rất nhiều, bản thân sư huynh không tự tay rửa hận báo cừu, việc sắp đặt thành toàn cho ngươi đến các nơi danh đầu hấp thụ võ nghệ chỉ e bên trong có hàm ý. Tốt nhất ngươi tìm cho được vị tăng câm kia mà hỏi cho rõ, nhưng cần nhớ trước lúc nội tình còn chưa rõ ràng, tuyệt đối không nên để lộ hành tích, tránh để đối phương nắm bắt được tin tức của ngươi.  
Chu Mộng Châu cúi đầu tạ ơn lời dạy bảo của Đạo An sư thúc.  
Đạo An còn căn dặn thêm một hồi nữa, rồi mới để cho chàng rời tự xuống núi trở lại Trường An.  
Chu Mộng Châu xuống khỏi Mễ Thương Sơn, trước hết tìm một chiếc tăng y màu đen mặc vào, rồi mới lên đường trở lại Trường An.  
Chàng trong lòng nôn nóng tìm hài cốt sư phụ, nên bất quản ngày đêm thi triển hết khinh công thân pháp phóng đi như một con chim ưng vạn lý.  
Chỉ sau hơn một ngày đã về đến rừng táo năm nào. Vào đến rừng táo, chàng nhớ lại phương hướng rồi tìm đến đúng nơi mà chàng đã gặp sư phụ, trong rừng táo tối xẩm, nhưng với nội lực của Chu Mộng Châu hiện tại thì có thể vận nhãn thần nhìn thấy trong bóng đêm, nội trong mười trượng có thể phân biệt được sự vật.  
Chu Mộng Châu đưa mắt nhìn quanh một vòng, chỉ thấy cỏ mọc um tùm trùm lên mặt đất.  
Chàng vén cỏ tìm quanh một vùng khá rộng, nhưng vẫn không phát hiện thấy dấu vết gì. Đang phân vân thì bất chợt trong tầm mắt chàng thấy một vùng cỏ xanh tốt vượt lên rất rõ ràng, chàng lấy làm lạ bèn lần bước đến, đưa tay vén cỏ xem mới hay đó là một miệng hố đen ngòm.  
Chàng bước lần vén cỏ quanh miệng hố, lúc này mới phát hiện đây là một miệng giếng khô, chàng không chút do dự đề chân khí nhún mình phi xuống.  
Giếng không sâu lắm, nên nháy mắt đã đứng dưới đáy giếng khô, định nhãn quang chỉ nhìn là chàng đã nhận ra một bộ xương khô trắng phếu nằm trên mặt đất.  
Chu Mộng Châu thống khổ thốt lên:  
- Sư phụ!  
Rồi chàng quỳ xuống trên đất, chấp tay vái lạy bộ hài cốt ba lạy, mắt chàng rướm lệ, lát sau chàng lấy tấm áo choàng của mình ra đem bộ xương khô gói kỹ lại, đoạn tung người lên quay về Từ Vân Tự.  
Việc đầu tiên là chàng tìm một nơi cao ráo thoáng đãng chôn cất bộ hài cốt của sư phụ, đoạn tìm một tấm đá dựng lên làm bia, chàng vốn định dùng chỉ lực khắc lên đó mấy chữ “Ân sư Kim La Hán chi mộ”, nhưng chợt nhớ lại lời căn dặn của Đạo An sư thúc, nên chàng để tấm bia trống, tạm thời chưa khắc chữ.  
Chôn cất hài cốt sư phụ xong, chàng ngồi tựa người bên bia đá, đầu óc hồi tưởng lại những chuyện xảy ra trong bảy năm vừa qua kể từ ngày duyên hạnh gặp được sư phụ. Càng nghĩ chàng càng cảm phục thương mến tấm lòng quãng đại từ bi của sư phụ, bất giác thốt lên thành lời:  
- Sư phụ, Đạo An sư thúc bảo rằng sư phụ thân mang kỳ oan, nhưng sống để bụng chết mang theo, nguyện chịu ẩn khúc mà chết, không nguyện để võ lâm phân tranh khởi sóng.  
Chu Mộng Châu nếu năm xưa không gặp được ân sư thì làm sao có được ngày hôm nay. Chu Mộng Châu này xin thề ngày nào còn một hơi thở, sẽ dốc sức rửa sạch hàm oan của ân sư năm xưa.  
Nói rồi chàng chưa kịp đứng lên thì một giọng cười khan vang lên từ sau lưng, tiếp đến nói:  
- Con người ngươi mới thật là tuyệt, lảm nhảm nửa ngày chỉ nói được có bấy nhiêu.  
Chu Mộng Châu giật mình chấn động, không ngờ trong tự viện còn có người thứ hai, thân hình chàng nhanh như tia chớp xẹt đến hướng vừa có tiếng người. Người kia chừng như rất gần trước thân pháp phi phàm của chàng, chỉ kịp “ái” lên một tiếng thì đã thấy người chàng ở trước mặt rồi, đành phải để lộ thân hình.  
Lúc này Chu Mộng Châu nhìn thấy đối phương thì ngược lại há hốc mồm miệng kinh ngạc, một lúc mới cười lớn la lên:  
- A, thì ra Đào huynh ... Ồ! Không, là ... Lý cô nương ...  
Nguyên người kia chính là nữ giả nam trang Nam Thiên Nhất Yến Đào Văn Kỳ.  
Lý Uyển Nhược trách móc:  
- Con người ngươi mới thật là kỳ!  
Chu Mộng Châu cảm thấy ky lạ, thầm nghĩ:  
- Làm sao cô nương vừa mở miệng là đã trách người ta chứ?  
Nhưng ngoài miệng vẫn vui vẻ nói:  
- Sao cô nương lại đến Trường An?  
Lý Uyển Nhược hai tay chống nạnh, hất hàm nói:  
- Liên Vân Bảo chủ mở lôi đài kén chồng cho con gái, ngươi nghĩ thân nam nhi như ta há bỏ qua cơ hội tốt như thế này sao chứ?  
Nói cuối câu nàng cười khúc khích.  
Chu Mộng Châu vỗ trán thốt lên:  
- A! Chút nữa thì tôi đã quên mất hôm nay là ngày thứ hai đấu lôi đài trong Liên Vân Bảo!  
Nhắc đến mấy tiếng Liên Vân Bảo, lập tức hình bóng Vân Thường, Liêu Thứ, Hồ Dã rồi cả Thiên Lai Thủ Lạc Đại Xuân hiện lên trong đầu chàng với bao cay đắng, phẫn uất lẫn thù hận.  
Bên trai chàng tiếng Lý Uyển Nhược cất lên hỏi:  
- Chu huynh cũng có ý đăng đài thi đấu chứ?  
Chu Mộng Châu cố nén tâm sự trong lòng, gật đầu đáp:  
- Tại hạ cũng có ý thử một phen!  
Lý Uyển Nhược vừa nghe sắc mặt không còn được tự nhiên, nói:  
- Lần này Liên Vân Bảo chủ Hồ Dã mở “anh hùng lôi đài” là để kén rể, nếu ngươi mà đăng đài thi đấu thì chẳng có kẻ nào thắng nổi, xem ra vòng nguyệt quế đăng đài hoa chúc thuộc về ngươi rồi đấy.  
Lý Uyển Nhược càng nói cuối câu sắc mặt diễn biến càng phức tạp.  
Chu Mộng Châu vốn không để tâm đến chuyện này, mà trong đầu chàng nghĩ đến một vấn đề khác, bất chợt chàng rút phắt thanh trường kiếm trên vai múa một vòng, giọng đầy hào khí nói:  
- Chỉ bằng thanh kiếm này, nhất định đánh bại hắn!  
Một câu nói bất ngờ, Lý Uyển Nhược đương nhiên không thể biết được “hắn” trong câu nói của Chu Mộng Châu muốn ám chỉ ai? Thế nhưng cô nàng thầm đoán được người kia tất có liên quan trọng yếu đến cuộc đả lôi đài lần này.  
Hai người đứng đối diện nhau lặng lẽ không nói. Trong tự viện chỉ còn lại tiếng dạ phong đung đưa cành tùng kêu xào xạt.  
Nên biết, trước đây chừng nửa tháng, nhiêu phương các xứ giang hồ đều nhận được thiếp mời, thông báo đấu lôi đài kén rể cho vị thiên kim ái nữ của Liên Vân Bảo chủ Cương Kiếm Đoạt Hồn Hồ Dã. Anh hùng trai trẻ các môn hộ từng nghe nhắc đến vị thiên kim ái nữ của Hồ Dã, đương nhiên chẳng ai bỏ qua cơ hội này.  
Thứ nhất là hy vọng có cơ may đoạt được giai nhân, sau đó tất nghiễm nhiên trở thành người kế vị Bảo chủ Liên Vân Bảo. Thứ hai, nhân cơ hội này ra mặt quần hùng, chẳng ít thì nhiều danh tiếng cũng xuất hiện trên giang hồ. Chính vì vậy mà hào kiệt trẻ tuổi các phương nườm nượp kéo về phó hội. Tính chất cuộc đấu chỉ đơn thuần là thi thố tài nghệ phân thắng phụ để tranh vòng nguyệt quế giai nhân, nhưng hai ngày vừa rồi các trận đấu diễn ra cũng không kém phần quyết liệt.  
Bởi vì bọn họ đều là tuổi trẻ hiếu thắng, phần vì sĩ diện, cho nên đã đấu là đấu tới cùng. May mà đích thân Hồ Dã cùng thêm vài nhân vật lão bối danh đầu đứng làm trọng tài mới không để dẫn đến tình trạng thảm sát lẫn nhau.  
Chu Mộng Châu lần này tìm về Trường An cũng vì nhiều nguyên nhân, trong đó không ngoại trừ lần đấu lôi đài này.  
Thế nhưng, chàng chưa bao giờ nghĩ đến muốn chiếm được Hồ Vân Thường, mà chỉ muốn rửa nhục một kiếm của Liêu Thứ năm xưa, đồng thời truy vấn Hồ Dã và Lạc Đại Xuân.  
Hai người vẫn đứng lặng theo đuổi ý nghĩ riêng của mình, đột nhiên có tiếng áo lướt gió, Chu Mộng Châu giật mình thét hỏi:  
- Bằng hữu đêm khuya đột nhập bổn tự, há chẳng thấy thất lễ sao?  
Lý Uyển Nhược đã nhận ra người vừa phóng vào là ai, bèn la lên:  
- Chu huynh, là người một nhà!  
Chu Mộng Châu khi thét hỏi liền tung chưởng, bấy giờ nghe thế vội thâu chưởng.  
Bóng người kia né chưởng phóng đến đứng bên cạnh Lý Uyển Nhược, mới hay là một thiếu niên mặt hoa mày ngài, dáng vẻ thanh thoát vô cùng.  
Chu Mộng Châu thấy thiếu niên lạ mặt, bèn ngưng mắt chăm nhìn, chỉ thấy sắc mặt thiếu niên ửng hồng, rồi cúi đầu thẹn thùng như một thiếu nữ.  
Lý Uyển Nhược đứng bên cạnh nói:  
- Chỉ mới cách nửa năm mà Chu huynh không nhận ra sao?  
Chu Mộng Châu nghe vậy thì càng chăm nhìn vào mặt thiếu niên, lúc này chàng mới thấy quen quen, chừng như đã gặp qua ở đâu, thế nhưng nhất thời chàng không nhớ ra nổi.  
Lý Uyển Nhược thì nắm lấy tay thiếu niên, kề vai rất thân thiết, thầm thầm thì thì to nhỏ với nhau một hồi.  
Chu Mộng Châu tuy không nghe rõ họ nói gì với nhau, thế nhưng thanh điệu ngữ khí của người kia trong trẻo khiến chàng càng sinh nghi.  
Câu chuyện của họ chừng như xoay quanh chuyện đả lôi đài, hai người cứ đứng say sưa nói chuyện với nhau, chẳng biết cố ý hay vô tình mà bỏ mặc Chu Mộng Châu đứng ngây người như trời trồng.  
Bọn họ nói chuyện đến cả canh giờ mới thôi.  
Chu Mộng Châu vẫn kiên trì chờ đợi không hề đả động đến bọn họ.  
Cuối cùng thì Lý Uyển Nhược mới quay lại nói với chàng:  
- Chúng tôi muốn ở nơi đây nghỉ ngơi điều nhiếp tinh thần chân lực, Chu huynh hẳn không từ chối?  
Chu Mộng Châu gật đầu nói:  
- Tệ tự vốn là của gia sư, hiện thời tại hạ tạm quyền làm chủ, xin cô nương và vị bằng hữu kia cứ tự nhiên.  
Đêm ấy Lý Uyển Nhược và thiếu niên kia ở chung phòng, Chu Mộng Châu không lấy làm ngạc nhiên, vì chàng đã nhận ra thiếu niên kia chừng như mười phần cũng là nữ hóa nam trang.  
Lôi đài cả thảy năm ngày.  
Hai ngày sau đó, cứ sáng ra là Lý Uyển Nhược cùng thiếu niên kia lên đường, chiều tối mới về, bọn họ bàn chuyện đấu lôi đài trong ngày, cho nên Chu Mộng Châu ít nhiều cũng nắm được tình hình.  
Nhưng chàng chung thủy chỉ ở lại bên mộ sư phụ, trong lòng thầm tính đến ngày cuối cùng mới lộ diện.  
Tối hôm ấy, Lý Uyển Nhược tìm đến gặp Chu Mộng Châu nói gọn:  
- Cảm tạ Chu huynh đã chiếu cố, mấy ngày qua xem đấu đài vậy quá đủ, giờ chúng tôi xin cáo từ!  
Chu Mộng Châu ngạc nhiên hỏi:  
- Ngày cuối cùng là hấp dẫn nhất, lẽ nào nhị vị không nán lại xem cho hết?  
Lý Uyển Nhược điềm nhiên cười nói:  
- Kết quả thi đấu “Anh hung lôi đài” thế nào cũng đã nhìn thấy rõ, xem hay không xem cũng vậy thôi! Vả lại, người của Quy Hồn Bảo mỗi khi nhìn thấy Chu huynh xuất hiện đấu đài, tất liên tưởng tôi đi cùng Chu huynh, chỉ thêm phiền phức. Chúng ta hậu ngộ có lúc!  
Nói rồi định đi ngay, nhưng Chu Mộng Châu cản lại:  
- Lý cô nương về đâu? Sau chuyện này nhất định tôi đến thăm.  
Lý Uyển Nhược nói:  
- Tôi hiện tại vẫn tạm thời ở cùng sư muội, sư thúc lại không thích người ngoài đặt chân đến, nhất là đàn ông. Chu huynh đừng đến thì hơn!  
Nói xong nàng quày quả nắm tay thiếu niên bỏ đi.  
Chu Mộng Châu không cản nữa, chỉ đưa mắt tiễn chân bọn họ như chính lần nào bọn họ ngóng mắt tiễn chân chàng ra khỏi u cốc.  
Đến lúc này thì cũng đã nhận ra thiếu niên kia chính là vị ni cô xinh xắn trong u cốc mà hơn nửa năm trước chàng đã gặp khi Lý Uyển Nhược đưa chàng đến đó định trú lại dưỡng thương.  
Khi bóng họ khuất hẳn trong rừng cây, chàng trở lại trước mộ sư phụ lặng người tưởng niệm đến người. Hồi lâu chàng bất giác thở dài thốt lên:  
- Sư phụ chịu hàm oan uổng tử, đệ tử Chu Mộng Châu nhất định rửa oan cho người ...  
Vừa nói đến đó, bỗng chàng nghe có tiếng chân người, liền quay phắt lại hỏi:  
- Ai?  
Bước chân kia dừng hẳn, như hcợt phát hiện ra người quen, người kia reo lên:  
- A! Châu đệ phải không?  
Chu Mộng Châu cũng đã nhận ra giọng nói quen quen, bèn hỏi:  
- Cô là ...  
Thì ra người kia là một thiếu nữ, bấy giờ bước đến gần, Chu Mộng Châu reo lên:  
- Vân tỷ, là tỷ đây rồi!  
Bạch Vân gật đầu, hỏi:  
- Châu đệ lâu nay vẫn khỏe chứ?  
- Khỏe, thế Vân tỷ?  
- Ừm, lần ấy Châu đệ đi rồi, bỗng ta nghe bên ngoài có tiếng người, may mắn lúc ấy thương thế đã khá hồi phục, lẻn ra lén nhìn mới hay là bọn người của Quy Hồn Bảo. Ta liền trốn bỏ chạy, chỉ kịp để lại chút tin cho Châu đệ, hẳn khiến ngươi lo lắng?  
Chu Mộng Châu đối với Bạch Vân quả thật tình như chị em, chàng nhận thấy Bạch Vân dịu dàng nhu mì, chăm sóc chàng chu đáo, nên tình cảm đối với Bạch Vân rất lớn. Khi ấy chàng nói:  
- Có nhiều chuyện để nói lắm, ài ... không ngờ chúng ta lại gặp nhau, Vân tỷ sao lại đến đây?  
Bạch Vân nói:  
- Lần ấy ta nghe Châu đệ sau này sẽ về Từ Vân Tự, lần này nghe có tỷ đấu lôi đài trong Liên Vân Bảo, ta nghĩ thế nào Châu đệ cũng về Trường An, nên mới tìm đến đây.  
Chẳng may khéo gặp ...  
Nói đến câu cuối, mắt nàng nhìn quanh, phát hiện ra ngôi mộ mới nhưng tấm bia thì chưa khắc chữ, ngạc nhiên hỏi:  
- Mộ phần này của ai? Tại sao trên bia không khắc tên tuổi?  
Chu Mộng Châu mặt u buồn, nói:  
- Chính là của gia sư ...  
- Hả? Kim La Hán thiền sư viên tịch rồi ư? Bao giờ? Tại sao?  
Chu Mộng Châu lắc đầu đáp:  
- Mọi điều còn chưa rõ lắm, nhưng có lẽ từ sau khi tiểu đệ rời người ...  
Nói rồi chàng kể nhiều điều mà chàng đã nói chuyện với Đạo An thiền sư cho Bạch Vân nghe.  
Cuối cùng chàng nói:  
- Chính vì nội tình huyết án năm xưa chưa rõ ràng, cho nên tiểu đệ mới không dám khắc tên tuổi ân sư lên bia, sợ đối phương bị đánh động tất có sự chuẩn bị đối phó.  
Bạch Vân nói:  
- Kim sư phụ bị hàm oan mà uổng tử, chẳng lẽ năm xưa Kim sư phụ bị dính líu vào một vụ án nào sao?  
Chu Mộng Châu ngước mắt nhìn Bạch Vân, chàng vốn không định nói ra cho Bạch Vân nghe, nhưng rồi nghĩ giờ chàng chỉ có duy nhất bước là thân cận, có thể giải bày nỗi lòng. Khi ấy chàng bèn kể ra những điều mấu chốt trong huyết án năm xưa của cha chàng cho Bạch Vân nghe, nhưng chung quy không nhắc đến mẫu thân chàng là Tuyệt Dương nữ ni.  
Bạch Vân nghe xong trầm ngâm hồi lâu, nói:  
- Không ngờ trong chuyện của Châu đệ cũng có tay Đằng Thận nhúng vào, con người hắn thật là nham hiểm thâm độc!  
Nói đến cuối câu nàng tỏ ra vô cùng căm hận, Chu Mộng Châu bèn hỏi:  
- Vân tỷ sao mãi chạy trốn bọn Quy Hồn Bảo vậy, chẳng lẽ giữa Vân tỷ với bọn chúng có thù oán gì?  
Bạch Vân nghe hỏi thì thở dài, hồi lâu mới kể:  
- Năm xưa khi gia phụ bị nạn thì ta còn nhỏ lắm, chưa biết gì nhiều. Nhưng sau này khi kiếp nạn ập đến cho gia đình chúng ta thì ta đã mười ba tuổi. Ta nhớ là một bọn người bịt mặt đánh gia đình chúng ta không chừa, sau đó lại còn phóng hỏa đốt cháy sạch. May mà hai chị em ta thoát nạn ...  
Chu Mộng Châu chen ngang hỏi:  
- Nhưng mà giữa gia đình Vân tỷ với Quy Hồn Bảo thì có thù oán gì?  
Bạch Vân lắc đầu nói:  
- Thù oán thì có lẽ không, nhưng tranh chấp thì có thể có ... Gia phụ vốn là tiền nhiệm Quy Hồn Bảo chủ, sau khi người mất tích một cách bí mật thì Đằng Thận mới nghiễm nhiên lên được cương vị Quy Hồn Bảo chủ!  
Chu Mộng Châu gật đầu thốt lên:  
- A! Thì ra thế, sao mà giống tình cảnh gia phụ tiểu đệ đến thế?  
Bạch Vân gật đầu:  
- Phải, tiểu đệ không bị truy sát, còn chị em chúng ta phải dắt nhau chạy lánh nạn, bọn người Quy Hồn Bảo không lúc nào không truy đuổi.  
Chu Mộng Châu ngạc nhiên nói:  
- Chẳng lẽ Đằng Thận dám ngang nhiên như vậy sao?  
Bạch Vân nói:  
- Chúng hô hoán lên là chị em ta trộm Bảo lệnh trốn chạy, cho nên truy bắt lấy lại Bảo lệnh.  
- Thì ra là vậy!  
Chu Mộng Châu hỏi tiếp:  
- Vậy Vân tỷ chẳng lẽ chạy trốn mãi?  
- Không, ta định trước hết tìm cho được Hân đệ đệ, sau đó truy tìm mọi chứng cớ rõ ràng rồi mới thanh toán với Đằng Thận.  
Nói rồi nàng lại hỏi Chu Mộng Châu:  
- Vậy Châu đệ giờ định làm gì?  
Chu Mộng Châu đáp:  
- Trước hết tiểu đệ sẽ vào Liên Vân Bảo tìm cách bức vấn Hồ Dã, nếu lão chịu nói ra thì tiểu đệ sẽ nhẹ tay, bằng không sẽ quyết với lão ta một trận, sau đó sẽ tìm đến Đằng Thận.  
Chàng dừng lại một lúc, rồi nói tiếp:  
- Sáng mai tiểu đệ vào Liên Vân Bảo, Vân tỷ cứ ở lại đây, hy vọng tiểu đệ có tin tức về cho Vân tỷ.  
- Ừm, hy vọng là như vậy!  
oo Trong Liên Vân Bảo đã trải qua bốn ngày thi đấu vừa ngoạn mục vừa gay cấn, anh hùng hào khách các lộ được dịp thi thố tài năng sở học của mình, càng gần đến ngày chung cuộc thì không khí càng trở lên sôi động hơn.  
Những ngày qua, thiên kim ái nữ của Liên Vân Bảo chủ - Hồ Vân Thường thỉnh thoảng vẫn xuất hiện trên khán đài với chiếc trường y thiên thanh, quả thật là trang quốc sắc thiên hương nghiêng nước nghiêng thành, khiến cho hào khách càng thêm phấn chấn tinh thần thi đấu. Bọn họ lần này tề tựu về đây đấu lôi đài hiển nhiên không chỉ để dương danh đánh tiếng, mà chính là còn muốn chiếm được giai nhân.  
Thế nhưng, Liên Vân Bảo chủ Hồ Dã hẳn bên trong đã ngầm có sự chuẩn bị, lần mở lôi đài này đều có tính toán trong đầu, thiên kim ái nữ của mình gả cho ai thì tự bản thân ông đã có chỗ định, cho nên ông đã ngầm mời bảy tay cao thủ làm hộ đài giám thị, thật chất chính là để đề phòng Liêu Thứ vạn nhất gặp bất trắc.  
Phàm là người đến đây thuần túy đấu tài trau luyện võ nghệ thì có thể tùy nghi chọn đối thủ tỷ đấu, nhưng người nào có ý men thêm bước nữa chiếm lấy giai nhân, thì tất phải qua kiếm khảo ba trong số bảy vị giám sát hộ đài này. Chỉ khi nào qua nổi cửa quan này thì mới được gọi là đủ tư cách vào đấu chính thức tranh chức hộ hoa sứ giả.  
Hôm nay là ngày cuối cùng đấu lôi đài, Hồ Dã cùng thêm mấy tay cao thủ thân phận cực cao đăng khán đài. Toàn trường vẫn tề tựu trước mặt lôi đài như thường lệ, nhưng hôm nay không khí xem ra trang trọng khẩn trương hơn nhiều. Vừa thấy Hồ Dã lên khán đài, lập tức mọi người im phăng phắc, hẳn bọn họ đều chờ lời tuyên bố của vị Liên Vân Bảo chủ.  
Hồ Dã quét mắt nhìn toàn trường, hắng giọng mấy tiếng mới bắt đầu nói:  
- Tại hạ lần này mở ra “anh hùng lôi đài”, mục đích chính cũng chỉ là tề tập anh hùng trẻ tuổi về đây, mọi người bằng vào tuyệt học của mình đấu luyện trau dồi, ngõ hầu tìm ra nhân tài tương đồng có thể tiến cử chấp chưởng vài địa vị quan trọng trong giang hồ về sau.  
Thứ đến mới là chuyện chọn vị hiền tế cho tiểu nữ.  
Nói đến đó lão hơi dừng lại, đưa mắt nhìn tiếp một vòng rồi nói:  
- Hôm nay là ngày chung cuộc đấu lôi đài, chư vị anh hùng như chỉ trau dồi võ nghệ thì tự tìm đấu thủ, thắng phụ thế nào đều có tưởng thưởng, đến chiều sẽ chọn ra người võ nghệ được xem cao cường nhất. Còn nếu vị có ý sánh duyên cùng tiểu nữ, thì vẫn theo lệ như bốn ngày trước, thông qua khảo nghiệm của ba trong bảy vị hộ đài. Nếu như số người đủ tư cách không chỉ là một người, thì sẽ tỷ đấu kén chọn hiền tế của lão phu!  
Thật ra thì những lời tuyên bố này ngay từ ngày đầu tiên khi khai mạc lôi đài, vị tổng quản Thiên Cang Thủ Lạc Đại Xuân cũng đã nói rõ.  
Nhưng lúc này chính đích thân Liên Vân Bảo chủ Hồ Dã tuyên bố thì toàn trường cũng không tránh khỏi ồ lên sôi động.  
Hồ Dã tuyên bố xong, vừa ngồi xuống ghế thái sư đã lập tức thấy một gã đại hán trạc tuổi ba mươi nhảy lên lôi đài.  
Thiên Cang thủ thân phận tổng quản, lúc này cũng nằm trong bảy vị hộ đài, bản thân là chủ nên liền đứng lên ra mặt trước.  
Gã đại hán liền báo tính danh:  
- Tại hạ họ Tôn, tên Chí Tây, đệ tử đời thứ mười ba phái Hoa Sơn, xin lĩnh giáo cao kiến các vị hộ đài.  
Tôn Chí Tây vừa đăng đài tuyên bố rõ như vậy, cả trường quần hùng reo ầm lên vang dậy.  
Nguyên là trong bốn ngày qua đã có không ít những trận đấu ngoạn mục, tuy thế trước sau vẫn chỉ mới là những trận đấu có tính khai mào dương uy diễn võ. Chứ chưa có người nào mạnh dạn thách đấu vượt ải bảy vị hộ đài, nguyên do bọn họ đều nhận ra bảy vị hộ đài cao niên lão bối, thần thái mỗi người cũng đủ thấy đều là cao thủ thành danh không nhỏ trong giang hồ, nên ai cũng chờ đợi có người ra mặt trước xem tình hình thế nào mới dám hạ kế sách.  
Thiên Cang Thủ nghe báo danh tánh môn phái, ôm quyền thi lễ nói:  
- Như tôn giá đã có ý chỉ giáo, Thiên Cang Thủ Lạc Đại Xuân này nguyện tiếp trận đầu. Tôn giá qua nổi năm mươi chiêu, coi như qua được cửa thứ nhất!  
Tôn Chí Tây không muốn nhiều lời, liền rút trường kiếm hoa lên một vòng, nói:  
- Tôn Chí Tây xin lĩnh giáo vài chiêu kiếm!  
Phái Hoa Sơn kiếm pháp kỳ tuyệt, thịnh danh giang hồ, gã vừa đăng đài yêu cầu đấu kiếm không phải là chuyện khiến người ta đáng lấy làm ngạc nhiên.  
Thiên Cang Thủ cũng liền lấy thanh bảo kiếm tùy thân từ góc đài, bước ra giữa, ngưng thần cao giọng nói:  
- Mời!  
Tôn Chí Tây đã có chuẩn bị nên vừa nghe thì tả thủ yết lưỡi kiếm, hữu thủ thâu kiếm rồi lướt tới đâm một thế Thanh Long Thám Huyệt nhắm vào bả vai trái đối phương.  
Thiên Cang Thủ hai mắt nhìn chăm vào mũi kiếm đang lướt đến, hẳn lão cũng thừa hiểu đây chỉ là chiêu đầu dò thám nhau, nên không hốt hoảng cũng chẳng vội vàng né tránh hay trả đòn. Đợi đến khi mũi kiếm chỉ còn cách vai trái mấy thốn, lão xoay nhẹ vai đủ để lưỡi kiếm lướt qua, tay trái thuận thế búng ra kình chỉ lực vào lưỡi kiếm, hữu thủ lướt kiếm ra chiêu Phi Giao Nhập Huyệt từ trên chếch xuống đúng tiểu phúc đối phương.  
Một chiêu vừa nhanh vừa hiểm khiến chẳng những đám quần hùng dưới đài vỗ tay reo hò, mà ngay cả vị chủ tọa Liên Vân Bảo chủ và những nhân vật danh đầu cũng phải kêu:  
- Hảo!  
Tôn Chí Tây chiêu đầu bị đối phương vừa hóa vừa công thật sự hơi bất ngờ, thế nhưng không dễ bị hoảng loạn. Lưỡng kiếm đi bộ tránh chiêu, đồng thời thế kiếm đang hết đà biến chiêu Tà Khiêu Bắc Đẩu hồi kiếm nhắm đúng ngực Thiên Cang Thủ đâm tới.  
Chỉ một chiêu phản thủ tấn công này cũng đủ thấy Tôn Chí Tây không kém Thiên Cang Thủ chút nào.  
Đám quần hùng võ lâm đến đây tuy để tham dự “anh hùng lôi đài” nhưng thực chất phần đông chỉ là đến chiêm ngưỡng thưởng thức tinh hoa võ học các phái, cho nên hễ thấy bất kỳ ai có thức hay thế lạ, họ đều reo hò hoan hô một cách vô tư.  
Lúc này nhìn thấy một chiêu tuyệt học của Tôn Chí Tây, họ không thể không vỗ tay tán thưởng.  
Song phương trên đài đấu, ngược lại chỉ qua giao thủ một chiêu đầu cũng đã nhận biết nhau, cho nên không ai dám khinh suất coi thường đối phương. Ai cũng liền giở hết sở học ra chiêu quyết đấu.  
Trong nháy mắt, bọn Tôn Chí Tây và Thiên Cang Thủ đã đấu nhau ba mươi chiêu, bên ngoài thì thấy đấu rất quyết liệt, nhưng nói chung không bí hiểm tinh ảo như những chiêu đầu.  
Thiên Cang Thủ vai chủ nhà, cho nên trong đầu đã có tính toán, đánh rất tỉnh táo thong thả, nhưng Tôn Chí Tây thì thấy càng lúc càng nao núng nóng vội.  
Tôn Chí Tây vốn là cao thủ nhất nhì trong đời thứ mười ba đệ tử phái Hoa Sơn, bản lĩnh kiếm pháp tự nhiên hấp thụ được chính truyền, hỏa hầu cũng đạt bảy tám phần. Mấy hôm nay gã chỉ ở dưới đài quan sát theo dõi các trận đấu, nhận thấy kiếm pháp Hoa Sơn tinh diệu hơn cả, tự bản thân gã hấp thụ bảy tám thành hỏa hầu, tuy không dám chắc có thể qua nổi ba vị hộ đài, nhưng cũng không đến nỗi mới trận đầu đã bị đánh lui.  
Thấy sau ba mươi chiêu trở đi, kiếm pháp của Thiên Cang Thủ vẫn trầm ổn thong thả, quả khó lòng phá nổi, Tôn Chí Tây càng giở hết các ngón tuyệt học tấn công.  
Thiên Cang Thủ đã nhận thấy từ đầu, Tôn Chí Tây kiếm thuật tinh thông, thế nhưng công lực chưa đạt đến trình độ thâm hậu. Vốn lão có ý để cho Tôn Chí Tây vượt qua ải này, thế nhưng nhận thấy nếu để cho hắn qua được, tất nhiên có nhiều cao thủ trẻ tuổi khác cũng phấn chí mà đăng đài quyết đấu, như thế kết cục sẽ thêm khó cho Liêu Thứ, bởi vậy lão thi triển kiếm pháp càng tinh diệu hơn, quyết bức lùi Tôn Chí Tây. Chẳng ngờ ngoài bốn mươi chiêu, Tôn Chí Tây bỗng thay đổi kiếm pháp, thi triển liên hoàn cửu kiếm, chín chiêu tuyệt học chân truyền của Hoa Sơn.  
Toàn trường quần hùng dưới đài nhìn thấy song phương quyện lấy nhau kiếm thép trùm không gian, biết trận đấu đã đến hồi quyết liệt nhất, cho nên họ càng ngưng mắt chuyên chú hơn. Hai người ra chiêu cực nhanh, nháy mắt đã năm chiêu chỉ nghe Tôn Chí Tây hét lớn một tiếng, thân hình từ trong vòng kiếm ảnh vọt nhanh ra ngoài. Thiên Cang Thủ mặt đắc ý, trường kiếm vươn theo một chiêu Nộ Sát Hoàng Long nhắm ngực Tôn Chí Tây lướt tới.  
Tôn Chí Tây vừa rồi phải nhảy tránh ra ngoài màn kiếm ảnh, lúc này thấy thế kiếm hung mãnh tuyệt luân của đối phương truy tới, thoáng chút chần chừ, rồi vội nhảy người năm bộ né đòn, không dám trực tiếp nghênh chiêu. Thiên Cang Thủ thấy thế thì mừng thầm trong lòng, cười lạt một tiếng, người lướt tới kiếm thổ xuất tiếp một chiêu, trùm lấy toàn thân Tôn Chí Tây.  
Tôn Chí Tây vừa rồi không dám trực tiếp nghênh chiêu, cũng chỉ là vì nhất thời thất cơ trúng chiêu, tay trái còn ê ẩm, nhưng lúc này cũng đã ổn định trở lại. Lần này quyết định lên đài tỷ đấu, trong lòng gã vốn tự tin, huống gì đây còn là danh dự cho toàn phái Hoa Sơn, lẽ nào dễ dàng để bại trước Thiên Cang Thủ.  
Lúc ấy nghiến răng vận tận chân lực, múa kiếm ra liền ba chiêu cuối tinh diệu nhất trong Hoa Sơn kiếm pháp Tiên Viên Hiến Quả, Thượng Cùng Cửu U, Nhất Nguyên Phục Thỉ.  
Tuy thế Thiên Cang Thủ kiếm thuật tinh thông, chẳng những hoá giải được ba chiêu kiếm của đối phương, mà còn bức Tôn Chí Tây lùi liền mấy bước.  
Lôi đài bằng gỗ diện tích không lớn lắm, lúc này sau khi Tôn Chí Tây lùi liên tiếp bảy bộ thì đã thấy đến mé đài, nếu chỉ cần lùi thêm một bước nữa tất sẽ rơi xuống đài, chẳng phải là thua một cách đáng thẹn mặt sao?  
Dưới đài, quần hùng thưởng mục đã nghe thấy những tiếng reo hò kích động sôi nổi, xem ra cuộc đấu đã đến hồi kết thúc. Thiên Cang Thủ chiếm hoàn toàn ở thế thượng phong không bỏ lỡ cơ hội, kiếm ảnh loang loáng ra tiếp một chiêu Quân Lâm Đại Địa, kiếm trùm cả không gian phân làm ngũ hướng, ập tới người Tôn Chí Tây.  
Nên biết đây là chiêu kiếm tối uy lực nhất trong Thiên Cang kiếm pháp, Thiên Cang Thủ Lạc Đại Xuân vẫn thường kết thúc đối phương bằng chiêu kiếm đầy uy vũ này.  
Tôn Chí Tây nghiến răng múa kiếm phong kín cả người hóa giải chiêu tuyệt kiếm của đối phương. Tuy rằng đắc thủ, nhưng vốn nội công căn bản của Tôn Chí Tây vẫn kém so với Thiên Cang Thủ, bởi thấy kiếm khí bức tới ngực khiến gã thót mình, không thể không nhảy thoái lui né tránh.  
Thân hình Tôn Chí Tây đã thấy tung lên không nhào hai vòng, thoạt xem thì sắp rơi xuống đất trong chớp mắt. Nào ngờ Tôn Chí Tây chẳng thẹn mặt cao thủ nhất lưu Hoa Sơn phái, đề khí đan điền nhào người bằng thế Lý Ngư Đả Đỉnh, người đang rơi xuống tung ngược lên mặt đài đứng một cách trầm ổn, tuy vậy cách vị trí ban đầu đến tám chín xích.  
Quần hùng lần này lại reo hò tán thưởng một thế đảo người phi thân của Tôn Chí Tây.  
Thiên Cang Thủ chẳng ngờ đối phương vẫn chưa bị rơi xuống đất, lão hơi tức giận liền phóng người nhảy tới, kiếm tiếp tục ra chiêu.  
Tôn Chí Tây trở lại được mặt đài đã là thành công lớn, lúc này người chưa ổn định đã thấy kiếm ào ào chém tới cực kỳ hung mãnh, gã lạnh người định nhảy sang bên né tránh, nhưng nghĩ né tránh mãi thì đáng mặt anh hùng sao? Mà nếu không tránh, trực tiếp ra chiêu chống đỡ thì nguy hiểm vô cùng ...

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 20**

Liên Vân Bảo Hắc Y Tăng Đại Náo

Bấy giờ Tôn Chí Tây đang đứng trước tình thế tiến thoái lưỡng nan, bỗng nghe tiếng Liên Vân Bảo chủ Hồ Dã nói lớn:  
- Đại Xuân, đã hết năm mươi chiêu, xin nhượng vị hộ đài thứ nhì xuất thủ!  
Dưới đài quần hùng thấy Tôn Chí Tây thế tất bại rõ, chẳng ngờ bằng một chiêu đảo người tuyệt diệu, giờ lại may vượt qua chiêu thứ năm mươi, tự nhiên lọt vào giải thứ hai, thì reo lên tán thưởng. Ngược lại Thiên Cang Thủ Lạc Đại Xuân thì vẻ mặt tỏ ra không vui với Hồ Dã, nhưng lão cũng đành trở lại chỗ ngồi của mình.  
Tiếp đó liền thấy một lão già béo trùng trục ngồi bên trái Lạc Đại Xuân đứng lên bước ra đài đấu, ôm quyền nói:  
- Lão phu tay không xin tiếp tôn giá năm mươi chiêu.  
Dưới đài chừng như quần hùng không biết lão nhân béo ục kia là ai, nhưng thấy Tôn Chí Tây võ công quả không tồi, vậy mà lão ta chỉ dám bằng tay không đấu trường kiếm năm mươi chiêu, thì thật là cuồng ngạo.  
Nào ngờ, chỉ thấy Tôn Chí Tây một lúc ngưng mắt nhìn lão béo, đột nhiên thâu kiếm, rồi lẳng lặng nói một câu nhảy xuống đài chuồn lẫn vào đám quần hùng mất dạng.  
Dưới đài quần hùng trố mắt nhìn không ai hiểu ra chuyện gì.  
Lão béo thấy Tôn Chí Tây tự rút lui cũng hơi bất ngờ, khựng người đứng trên đài một mình nhìn quanh, rồi cũng trở lại chỗ ngồi của mình.  
Nhưng lão ngồi còn chưa được mấy giây thì liền thấy một bóng người vọt lên đài, bằng thân pháp cũng đủ thấy người này nội công thâm hậu.  
Lúc dừng hẳn người, dưới đài mới nhận ra một gã trung niên tuổi ngoài ba mươi, đứng ưỡn ngực hiên ngang, mắt như dạ tinh quắc lên quét nhìn toàn trường.  
Lão già béo tròn tự nhiên liền đứng lên, bước ra giữa đài đấu, chấp tay nói:  
- Xem ra tôn giá có ý ...  
Trung niên tráng hán không chờ lão già nói hết, gật đầu tiếp ngay:  
- Không sai, tại hạ Điền Ca Xuyên, chính muốn đăng đài cầu hôn.  
Điền Ca Xuyên vừa buông một câu, dưới đài hào kiệt các phái reo ầm lên.  
Điền Ca Xuyên thật ra cái tên này rất lạ trong võ lâm, nhưng chỉ nghe ngữ khí cũng đủ thấy gã cuồng ngạo, chừng như gã tin chắc đăng đài tất không còn ai là địch thủ.  
Chỉ thấy Liên Vân Bảo chủ mắt nhíu lại hừ một tiếng lạnh nhạt.  
Điền Ca Xuyên nhướng mày cười nói:  
- Xin hỏi, nếu nội trong hai mươi chiêu, may được tôn giá nhường chiêu thì thế nào?  
Thiên cang thủ Lạc Đại Xuân vai tổng quản chủ nhân, liền bước ra ứng lời đáp:  
- Tự nhiên được coi qua một ải, chỉ cần tôn giá tự tin có đủ bản lĩnh này!  
Điền Ca Xuyên không để ý đến câu nói khích này, tiếp tục hỏi:  
- Có phải tại hạ được quyền chọn ba vị trong bảy vị hộ đài tỷ đấu?  
Lạc Đại Xuân lần này hơi do dự, nhưng lão mập đã lên tiếng:  
- Đương nhiên là có quyền chọn, tôn giá đủ bản lĩnh qua nổi ba vị hộ đài là được.  
Điền Ca Xuyên vẻ mặt tự tin gật đầu cười nói:  
- Tất nhiên, tất nhiên! Đã thế tại hạ trước hết xin lĩnh giáo các hạ!  
Lão già béo mập cười ha hả, rồi bước lên mấy bước đối mặt với Điền Ca Xuyên, xem ra coi trọng đối phương. Thần thái tuy bình thản tự nhiên, như chẳng chút chuẩn bị, nhưng kỳ thực tay phải hai ngón cái và trỏ đã bắt quyết chính là bãi thúc dự bị của Thái Cực Môn.  
Điền Ca Xuyên không hề để tâm, thân hình lay động, bước lên ba bước, một chiêu Du phong hấp mật bổ một chưởng vào ngực lão già.  
Lão già thần tình không chút giao động, mắt ngưng nhìn trực tiếp vao tay quyền đối phương, chờ đến khi quyền đến trước mới thấy người xà nhẹ đủ để đầu quyền đối phương lướt qua vai, tay trái khoát lên định khóa chiêu đối phương, hữu chưởng đánh ra nhắm hạ bàn của Điền Ca Xuyên.  
Điền Ca Xuyên mới chiêu đầu cũng đã nhận ra đối phương thuộc Thái Cực môn, mà võ học thì hấp thụ đầy đủ chân truyền chính phái, cho nên ý khinh địch tự nhiên biến mất.  
Thoái bộ nhượng chiêu, chưởng biến thành trảo chộp vào hổ khẩu lão nhân. Nháy mắt hai người vây lại thành một cặp long tranh hổ đấu, tùng thế quyền từng chiêu cước đều chuẩn xác tinh luyện.  
Nhìn lão già béo tròn trùng trục thực cảm thấy rất nặng nề, vậy mà lâm trận bộ pháp linh hoạt, thân hình nhẹ nhàng vô cùng, lão vốn thấp lùn, bộ pháp đa phần dài mà thấp, nên càng thấp thêm. Nhưng ngược lại Điền Ca Xuyên thân hình cao lớn, chiêu thường thượng bộ, trở thành một cặp đấu tương phản ngoạn mục vô cùng.  
Tuy thế, nhưng Điền Ca Xuyên từng chiêu từng thức kỳ ảo hiếm thấy, mặc lão nhân tấn chiêu công tới vẫn bị bức trở lại, chung quy Điền Ca Xuyên vẫn thấy chiếm thế thượng phong.  
Lão già béo mập vốn ngoại hiệu Bàn Di Lặc Công Tôn Vân, thuộc môn phái Thái Cực, từng thâm giao với Liên Vân Bảo chủ, nên lần này được Hồ Dã thịnh ý mới đến làm hộ đài.  
Công Tôn Vân hấp thụ Thái Cực nội ngoại công đều cao siêu, Thái Cực quyền pháp vốn lấy tĩnh chế động, dùng tám lạng thắng nghìn cân, mượn sức địch làm sức mình. Nhưng lần này gặp Điền Ca Xuyên với lối công thủ điều luyện, nắm bắt được tình yếu của Thái Cực môn, nên đã ngoài hai mươi chiêu Công Tôn Vân vẫn thấy bị yếu thế.  
Toàn quần hùng chỉ nhìn thấy Điền Ca Xuyên mới hơn hai mươi chiêu đã bức Công Tôn Vân tay chân khó thi thủ, đủ thấy gã ta lại đại hành gia võ học, mà công lực cũng thuộc hạng thặng thừa chứ chẳng nghi. Lo lắng nhất vẫn là Hồ Dã, lão thầm nghĩ nếu Điền Ca Xuyên nội trong năm mươi chiêu qua nổi Công Tôn Vân, thậm chí đánh lão thảm bại, thì ái đồ của lão Liêu Thứ xem ra phải đối đầu với đại cao thủ, chỉ e tính toán của lão không thành.  
Nên biết, Hồ Dã nếu muốn chọn ái đồ Liêu Thứ làm rể thì chẳng có gì khó, nhưng lão lần này tổ chức Anh hùng lôi đài này là có dụng ý. Chẳng những nhân cơ hội để Liêu Thứ ra mắt dương danh trước quần hùng, thứ đến cũng là gây dựng thêm uy danh của mình, ngoài ra còn có một nguyên nhân sâu xa hơn mà chỉ một mình lão trong lòng thầm giữ kín.  
Trên đài đầu, Công Tôn Vân bị bức mãi đến phát giận, lão thỉnh thoảng cũng trực tiếp nghênh chiêu đó chỉ là bất đắc dĩ trong lối đánh của Thái Cực môn.  
Điền Ca Xuyên ngược lại càng đánh càng hăng, chiêu thức ra càng lúc càng quái dị, khó ai nhận ra được thuộc võ công môn phái nào. Chiêu thức thấy cực nhanh mà lại chậm, thân hình hiêu hốt di động lẹ làng, khiến Công Tôn Vân vừa xuất chưởng công tới, thì đối phương đã ở sau lưng, thật lão ở vào tình thế lúng túng vô cùng.  
Bấy giờ, lão đã ở ngoài mép đài, Điền Ca Xuyên ở giữa đài, lão mấy lần tấn công tiếp vẫn không làm gì nổi đối phương, ngược lại còn suýt bị trúng chiêu, bất giác lòng thầm nghĩ:  
- Ta chức hộ đài, nếu nhượng đòn để hắn qua được năm mươi chiêu thì không có gì đáng nói, nhưng nếu nội trong năm mươi chiêu, nhỡ trúng đòn bại dưới tay hắn, há chẳng phải để tiếng cười cho thiên hạ sao?  
Lúc này Điền Ca Xuyên chính vừa lướt người về sau, Công Tôn Vân nghĩ rồi liền thi triển một chiêu uy lực nhất trong Thái Cực môn Đảo chuyển kiền không, đo người nghịch phản công liền hai chưởng nhắm hạ, trung, bộ của đối phương.  
Điền Ca Xuyên không ngờ đối phương nghịch công sau lưng, thế chưởng thấy thì nhu nhược nhưng bên trong ngầm một cổ kình lực tợ sóng ngầm chực khởi.  
Điền Ca Xuyên nhảy người né tránh, rồi ra thức định hóa chiêu, Công Tôn Vân chỉ chờ giây phút đó đã chuyển người tay công tay thủ giành thế tiên.  
Thoạt trông cả hai quần nhau để đến chiêu thứ bốn mươi chín, lúc này Công Tôn Vân đã lấy lại thế cân bằng, lão hứng khởi ra chiêu mỗi lúc một nhanh mạnh. Điền Ca Xuyên đang đấu bỗng nhiên tung người lên không vọt ra ngoài ...  
Công Tôn Vân khựng người thầm nghĩ không hiểu sao còn một chiêu nữa mà hắn bỏ cuộc?  
Nhưng đúng lúc lão nghĩ chưa dứt, đã thấy thân hình Điền Ca Xuyên từ trên không như tàn diệp lạc địa chao đảo gió lóc, rơi xuống vừa nhanh vừa mạnh nhắm đúng người lão già.  
Công Tôn Vân chợt hiểu ra, thầm cười nhạt:  
- Hừ, thì ra ngươi giở trò này!  
Lão thét lên:  
- Chiêu hay lắm!  
Vừa hét lên lão hai tay hoa lên một vòng, tay công tay thủ ra chiêu Nhĩ quải lục hợp công thủ kiếm toàn.  
Nguyên Điền Ca Xuyên giở chiêu kết Lạc diệp quy nguyên, Công Tôn Vân đã nhận ra, nên tay công tay thủ, quyết đấu chiêu cuối bằng nội lực, lão đã vận hết chín thành công lực vào chưởng công.  
Nhưng chẳng ngờ, thân hình Điền Ca Xuyên xoáy tới, xem ra chưởng đã sắp chạm nhau, bỗng gã lách người, tay nhanh như chớp hóa chưởng thành trảo chộp vào uyển mạch đối phương. Công Tôn Vân giật mình, lòng thốt lên một tiếng, tay thủ đẩy ra năm thành nhắm thay trảo đối phương, tay công thì thuận thế nửa vòng chộp vào ngực đối phương.  
Đúng lúc ấy chỉ nghe thấy Điền Ca Xuyên cười vang lên kha kha, tay công thâu thế, tay còn nhanh như năm vuốt chim ưng chộp tới, người đồng thời cùng lúc tung lên không kịp tránh một chiêu của Công Tôn Vân.  
Mọi người chỉ nghe thấy “soạt” một tiếng, hai thân hình tách ra, Điền Ca Xuyên thì lơ lửng trên không với tràng cười đắc ý, còn Công Tôn Vân thì chết khựng người với tà áo bị xé rách một mảnh.  
Sự tình xảy ra nói thì chậm nhưng thực tế chỉ là cái nháy mắt, quần hùng chỉ có dăm ba người nhãn lực phi phàm mới kịp nhận ra song phương đấu với nhau chiêu cuối.  
Đến bản thân Hồ Dã cũng phải bật người đứng dậy, miệng la lớn:  
- Công Tôn huynh, coi chừng!  
Quần hùng thì sau giây phút sững người mới reo ồ lên.  
Rõ ràng là trong năm mươi chiêu, Công Tôn Vân chẳng những không thắng được Điền Ca Xuyên, ngược lại còn bị thua chiêu cuối.  
Có dũng phải có trí mới thắng được đối phương, Điền Ca Xuyên chiêu thức quái lạ, ứng biến phàm tốc, khiến Công Tôn Vân thua chiêu cuối, tuy không hề thương tích, nhưng vạt áo bị xé toạc cũng là thảm bại rồi.  
Mặt lão sa sầm, lẳng lặng quay người trở lại ngồi vào ghế của mình, nuốt nghẹn trong lòng.  
Điền Ca Xuyên thắng trận đầu dương dương tự đắc, liền đến trước mặt một gã trung niên hán tử ngồi bên cạnh Công Tôn Vân khiêu chiến.  
Trung niên hán tử này họ Trương tên Dịch, vốn là tục gia đệ tử phái Võ Đang, luận kiếm thuật thì bảy tỉnh phía bắc được xưng là Đệ nhất kiếm.  
Tuy là thế, nhưng vừa rồi tận mắt mục kích Điền Ca Xuyên đánh bại Công Tôn Vân cho nên vừa vào trận gã đã thi triển kiếm pháp tuyệt luân cố công chiếm tiên cơ. Nhưng Điền Ca Xuyên ngược lại vừa thắng trận, hào khí hứng khởi còn dâng cao, cho nên đánh rất hăng.  
Chớp mắt, năm mươi chiêu đã qua, lần này Trương Dịch không đến nỗi bại, nhưng đối phương vẫn qua được năm mươi chiêu dễ dàng.  
Quần hùng dưới đài thấy Điền Ca Xuyên qua liền hai ải thì reo lên vỡ trời vỡ đất, thật ra Điền Ca Xuyên thắng phụ thế nào với bọn họ vô can, nhưng thấy Điền Ca Xuyên càng đấu chiêu thức càng tinh thâm quái lạ, quả là họ ít khi chứng kiến. Nên vỗ tay tán thưởng một cách hết sức vô tâm.  
Điền Ca Xuyên tuy qua được hai cửa ải, thế nhưng lần này trên mặt có vẻ hơi nặng nề.  
Rõ ràng gã qua được hai cửa ải này cũng không phải là không phí nhiều sức lực, tuy rằng võ nghệ cao cường, nhưng đấu liền ba trận chẳng phải là chuyện đơn giản, huống gì những tay hộ đài đều là võ lâm cao thủ.  
Nhưng chỉ thấy gã tiếp tục mời đấu với một lão nhân khác trong đám hộ đài.  
Hồ Dã chau mày giật mình, nguyên vì Điền Ca Xuyên chọn ba người thách đấu đều là ba nhân vật có võ công thâm hậu nhất trong đám bảy vị hộ đài. Lão nhân gầy ốm này họ Thôi tên Bàng, ngoại hiệu “Độc cước vạn trình”, lão vô môn vô phái, đơn hành lang bạt, giao lưu đó đây, nhưng người trên giang hồ đều biết đến nghĩa khí của lão ta.  
Vào trận đấu chỉ thấy “Độc cước vạn trình” thân pháp kỳ ảo, thoắt đông thoắt tây, thủ nhiều công ít, chừng như nhường đòn cho Điền Ca Xuyên là nhiều.  
Đứng bên ngoài, Thiên cang thủ Lạc Đại Xuân nhíu mày như không hài lòng với lối đánh cầm chừng của “Độc cước vạn trình”, nhưng lão ta vốn là thượng khách ca Liên Vân Bảo chủ. Cho nên Thiên Cang Thủ không dám lên tiếng.  
Đánh mới ngoài ba mươi chiêu, chẳng hiểu “Độc cước vạn trình” nghĩ sao, tự nhiên cười lớn tiếng vui vẻ, nhảy ra ngoài ôm quyền nói:  
- Cung hỷ các hạ qua liền ba ải!  
Đến nước này thì Thiên Cang Thủ không nhịn được, lão hừ một tiếng lạnh lùng khinh bỉ ra mặt, liền nhận được một cái lườm của Hồ Dã, lão mới thôi.  
Rõ ràng Thiên Cang Thủ nhận ra Độc Cước Vạn Trình chưa đấu hết sức, cố ý nhượng bước cho Điền Ca Xuyên qua ải.  
Điền Ca Xuyên hẳn cũng thừa hiểu ra điều này, khi ấy chấp tay xá dài nói:  
- Đa tạ các hạ nhượng chiêu!  
Dưới đài võ lâm hào kiệt reo hò lên tán tụng Điền Ca Xuyên.  
Hồ Dã là người vừa kinh ngạc vừa thảo dị nhất, bởi vì lão thành danh lập nghiệp dựng Liên Vân Bảo này mấy mươi năm nay, chưa từng nghe đến một cái danh nào là Điền Ca Xuyên.  
Đến võ công của gã thuộc môn phái nào lão cũng không nhận ra nổi, mà chọn đấu lại là ba cao thủ võ nghệ cao cường nhất trong bảy vị hộ đài, điều này khiến lão thấy rầu trong lòng.  
Hẳn là lão đang lo thầm cho ái đồ Liêu Thứ của mình, tuy rằng Liêu Thứ theo lão hấp thụ võ nghệ hơn hai mươi năm. Liêu Thứ khí cốt hơn người, thông minh đĩnh ngộ, lão ưu ái nhất mà đem hết tuyệt học truyền thụ.  
Liêu Thứ có thể nói hấp thụ được tám chín phần võ học của lão. Việc qua ba cửa ải này không thành vấn đề, nhưng mỗi khi đối đầu với nhân vật này, thì chuyện thắng địch không thể dám đoán chắc được.  
Lập “Anh hùng lôi đài” kén rể lần này, hiển nhiên Hồ Dã đã có chủ đích. Mời bảy cao thủ lão bối võ lâm về làm hộ đài, tất là một cửa quan cản đường những tay hào kiệt trẻ tuổi mon men đăng đài cầu hôn. Bốn ngày qua không một người nào qua được ba ải này, vốn khiến Hồ Dã thấy yên tâm.  
Nào ngờ, ngày cuối cùng vừa bắt đầu từ đâu đã xuất hiện một Điền Ca Xuyên này. Từ đây cho đến khi cây nêu đứng bóng còn lâu, chẳng biết còn bao nhiêu nhân vật như Điền Ca Xuyên nữa, chính điều này càng khiến cho Hồ Dã lo lắng bất an.  
Tiếp theo Điền Ca Xuyên chính là nhân vật tâm ý của Hồ Dã, Liêu Thứ.  
Gã là chủ bài, tự nhiên việc qua ba ải này không mấy khó khăn.  
Đám quần hùng cũng hoan hô vang dậy khi thấy một thanh niên trẻ tuổi tao nhã đấu với ba cao thủ liền ba trận.  
Đương nhiên ít nhiều gì trong đám quần hùng cũng hiểu được có sự sắp đặt của chủ nhà đối với vị đệ tử ưu ái nhất của mình.  
Trong bảy vị hộ đài, thì Lạc Đại Xuân là sư thúc của Liêu Thứ không nói, còn lại sáu vị được mời đến tự nhiên chẳng khi nào đấu hết sức với đệ tử của chủ nhà.  
Liêu Thứ uy nghi tuấn tú, qua liền hai trận được quần hùng nhiệt liệt hoan hô thì hớn hở ra mặt, nhưng khi liếc nhìn Điền Ca Xuyên đĩnh lập im lặng cuối đài thì hơi ngần ngại.  
Điền Ca Xuyên hai tay vòng trước ngực, mắt nhìn ra xa, tợ như không để tâm đến những gì đang diễn ra trên đài đấu.  
Tiếp theo Liêu Thứ, quần hào trẻ tuổi như được bồi thêm lòng dũng cảm lẫn chí khí, nhiều người tình nguyện đăng đài cầu hôn. Nhưng từ sáng đến gần đúng ngọ vẫn không có thêm một người nào vượt được qua ải thứ hai, chứ đừng nói đến qua được ba ải.  
Cứ theo như quy định ban đầu thì có ý đăng đài tỷ thí cầu hôn phải lên đài đấu trước ngọ. Sau ngọ mọi người tạm nghỉ, buổi chiều là chính thức vào chung cuộc tỷ đấu kén hiền tế.  
Cả Lạc Đại Xuân lẫn Hồ Dã nôn nóng chỉ mong thời gian chóng qua, càng ít đấu cho Liêu Thứ chừng nào càng tốt chừng nấy.  
Thời gian còn chưa đầy một khắc thì hết giờ đấu, quần hùng ban đầu nhiều người muốn đăng đài, nhưng chưa lên thì chưa biết, khi thấy cả bảy tám người nữa đăng đài đều bại thủ, thì họ mới nhụt chí. Tự nhiên mọi người đều có cùng suy nghĩ, buổi chiều trận đấu chung cuộc e rằng chỉ có Liêu Thứ với Điền Ca Xuyên mà thôi. Lập tức đây đó có nhiều tiếng tranh luận phán đoán, xem ai có thể là người đoạt vòng nguyệt quế hôm nay.  
Chỉ thấy lúc này Điền Ca Xuyên vẫn vòng tay đỉnh lập, mắt nhìn ra xa vẻ rất tự tin, nhưng Liêu Thứ thì thỉnh thoảng mắt không khỏi liếc nhìn đối thủ của mình.  
Dưới đài tiếng tranh luận càng lúc càng sôi nổi, nhưng trên đài ngược lại càng im lặng lạnh lùng, chẳng còn thấy có người nào nhảy lên đài đấu.  
Thiên Cang Thủ phải đứng lên nói:  
- Chư vị anh hùng, còn ai muốn đăng đài cầu hôn, xin nhanh chân cho!  
Tính ra chỉ còn chừng vài ba phút nữa là phần đấu loại kết thúc, dưới đài nghe vậy liền im bặt, người này đưa mắt nhìn người kia như ngầm hỏi nhau.  
Đang lúc không khí lắng xuống im phăng phắt, bỗng một tiếng áo lướt gió, một bóng tăng bào đen phi lên đài đấu, toàn trường ngưng mắt chú nhìn. Chỉ thấy đó là một thiếu tăng, đầu đội mũ vải, bên má trái là một vết bớt đen rất lớn.  
Vừa đặt chân lên đài, tăng nhân lên tiếng hỏi lớn:  
- Chẳng biết người xuất gia có thể đăng đài tỷ đấu không?  
Thiên Cang Thủ nghe hỏi nhất thời ngớ người, bởi lão không lường được người xuất gia lại có thể tham gia vào chuyện này, mà ngay lúc đầu thì cũng không có quy định là người xuất gia không được tham gia.  
Dưới đài, quần hùng thấy tự nhiên có người Phật môn nhảy vào tham dự thì cảm thấy không khí càng hấp dẫn hơn, bất giác đều vỗ tay reo hò.  
Thiên Cang Thủ lúng túng, đành đưa mắt chờ chỉ thị của Hồ Dã.  
Hồ Dã vốn vừa rồi mãi lo lắng cho Liêu Thứ đối đầu với Điền Ca Xuyên, lúc này thấy có vị tăng trẻ lên đài đòi tham gia, trong đầu nghĩ nhanh, gật đầu nói:  
- Chẳng có quy định cấm người xuất gia tham dự, pháp sư như nguyện ý thì cứ thử một phen chẳng ngại gì.  
Thiên Cang Thủ khựng cả người, lão thật không ngờ Hồ Dã chấp nhận nhanh chóng như vậy, nhưng Hồ Dã đã nói ra thì không còn cãi vào đâu được nữa.  
Hắc y tăng lướt mắt nhìn một lượt bảy vị hộ đài, rồi dõng dạc nói:  
- Dám phiền Bàn Di Lặc Công Tôn Vân, một trong Tần Lĩnh tam lão, Tây Hán thượng nhân Ngô Đông Nguyên, Thanh Bằng kiếm khách Trương Dịch và Thiên cang thủ Lạc Đại Xuân, bốn vị cùng ra tay chỉ giáo.  
Một câu này vừa tuyên bố khiến quần hùng “ồ” lên vẻ kinh ngạc chấn động.  
Điền Ca Xuyên từ đầu đến giờ lãnh tĩnh cao ngạo, nhưng lúc này mày rậm nhíu chặt, bất giác liếc xéo hắc y tăng một cái vẻ thỏa dị vô cùng.  
Nguyên là bốn vị hộ đài được hắc tăng chọn đấu, ngoài Thiên Cang Thủ ra thì ba người kia chính là ba người trước đây Điền Ca Xuyên chọn đấu, là ba người có công lực cao nhất trong bảy vị hộ đài.  
Thiên Cang Thủ thấy hắc tăng mở miệng ra buông lời cuồng ngạo như vậy, mà còn trái hẳn với quy định, lão vốn định lên tiếng quát tháo. Nhưng nghĩ làm như thế hóa ra quần hùng nghĩ rằng lão hoảng sợ. Vả lại hắc y tăng dám buông lời như vậy, tất phải có bản lĩnh phi thường, chứ không khi nào tự nhiên dám nghênh ngôn trước thiên hạ. Nếu để hắc y tăng đấu với từng người thì xem ra tám phần chắc thắng, như vậy chẳng phải thêm phiền phức cho Liêu Thứ.  
Nghĩ đến đó, lão lớn tiếng:  
- Người xuất gia mà không chút khiêm tốn, đã vậy lão phu sẽ tiếp ngươi năm mươi chiêu!  
Hắc y tăng lãnh tĩnh nói:  
- Bằng vào ngươi mà cũng dám buông đại ngôn!  
Điền Ca Xuyên tuy thái độ cao ngạo, nhưng cũng chưa đến nỗi buông lời hạ nhục người.  
Vị tăng này chưa xuất thủ mà lời lẽ ngông cuồng đến thế, khiến Lạc Đại Xuân hừ một tiếng tức gận, tuy vậy lão vẫn trấn tĩnh không vội bộc phát ngay. Là vì lão nghĩ nếu không nhẫn nhịn lên tiếng đáp lại, nhỡ thua một chiêu há chẳng thẹn với chúng khách. Nhưng trong lòng thì đã quyết tâm hạ nhục vị tăng lạ này một phen.  
Lão nghĩ thế cười gằn nói:  
- Được, dã tăng, mời!  
Hắc y tăng không nói thêm tiếng nào, vung tay phải tới xuất chưởng đánh ngay vào ngực đối phương.  
Lạc Đại Xuân giật mình, lão thật hết sức bất ngờ, không hiểu ra hắc y tăng chỉ tỷ đấu quá quan mà vừa ra chiêu đã dũng mãnh nhanh cực như vậy, đã thế lại là đấu nội công.  
Lão thân phận hộ đài lại là tổng quản Liên Vân Bảo, khách ra chiêu đầu đấu nội lực, chẳng có lý gì sợ mà lãnh tránh. Khi ấy đành giơ chưởng vận năm thành công lực tiếp chiêu.  
Chỉ nghe “bình” một tiếng, cuồng phong khởi dậy, trong tiếng thốt lên đầy kinh ngạc của quần hùng, chỉ thấy hắc y tăng trầm ổn đĩnh lập như Thái Sơn, không chút dao động thân hình, vậy mà Lạc Đại Xuân bị chấn lùi ba bước. Đến ngay bọn Điền Ca Xuyên, Liêu Thứ và sáu vị hộ đài ngồi gần đó bị dư phong ập tới khiến áo bay phần phật, cả bọn đều tái mặt.  
Lạc Đại Xuân mặt đỏ gay vừa thẹn vừa tức giận, nhưng lão nghĩ chưởng đầu tiếp đối phương lão dụng chưa hết lực, nếu dụng hết chẳng dễ thua đối phương thế này, lão gằn giọng một tiếng, thét lớn:  
- Dã tăng tiếp chưởng!  
Một chưởng thứ hai, Lạc Đại Xuân dồn hết tinh hoa chân lực quyết lấy lại thể diện, nên ra chưởng với mười hai thành công lực.  
Hắc y tăng mặt lạnh như tiền, ở khóe môi nở nụ cười xéo đầy khinh thị, rồi thân hình đột nhiên thấp xuống, một chiêu Đồng tử bái Quan Âm phản chiêu.  
Một chiêu của hắc y tăng kỳ diệu, ngoại cương nhưng hàm nội nhu.  
Lạc Đại Xuân lúc đầu cứ ngỡ song chưởng toàn lực đối đầu nhau, không ngờ khi phát hiện ra mắc kế đối phương thì một chưởng với mười hai thành công lực đã phát tận. Đối phương chỉ chờ một chưởng đánh hết, thì chỉ cần bồi liền một chưởng với ba bốn thành công lực cũng đủ khiến lão trọng thương, vì nội lực đề kháng đã hết tận.  
Chỉ lóe nghĩ tới đó Lạc Đại Xuân lưng đã toát mồ hôi lạnh, nhưng lúc này có muốn thâu hồi công lực cũng đã muộn, khoảng cách song phương rất gần, mà chưởng đánh ra thì mạnh.  
Liêu Thứ đứng gần đó đã nhận ra tình hình nguy cấp của Lạc Đại Xuân, liền thấy gã chuẩn bị đề phòng nhảy vào ứng cứu cho sư thúc khi nguy cấp.  
Nói thì chậm, lúc ấy lại rất nhanh, chỉ nghe Lạc Đại Xuân hừ một tiếng, thân hình lảo đảo nhào chúi tới trước.  
Đúng lúc này, hai bóng người từ hai cánh tả hữu nhảy vào tấn công hắc y tăng.  
Hắc y tang vừa rồi chỉ hóa chiêu bồi nhẹ một chưởng vào lưng Lạc Đại Xuân, lúc này nhận thấy có người vào ứng cứu cho Lạc Đại Xuân, song chưởng xoay tròn rồi phát ra hai chưởng nghênh tiếp.  
“Bình bình” tiếp liền hai tiếng, hai thân hình vọt nhanh vào rồi cũng nhào nhanh trở ra ngoài. Bấy giờ mới thấy rõ người nhảy vào cánh trái chính là Bàn Di Lặc Công Tôn Vân, lão sau một chưởng thân hình vẫn trầm ổn, tợ hồ như không hề hấn gì. Nhưng người cánh phải chính Liêu Thứ, gã bị đánh bật lùi phải khó khăn lắm mới đứng vững.  
Lạc Đại Xuân cố gắng khống chế huyết nghịch trong tâm mạch, lớn tiếng hỏi:  
- Dã tăng, mau báo tính danh!  
Hắc y tăng trên môi nở một nụ cười khinh miệt:  
- Hừ, Lạc Đại Xuân, ngươi là cái thá gì mà dám hỏi đến pháp hiệu Phật gia?  
Lạc Đại Xuân nghe vậy thì giận tím mặt, chẳng kể đang thụ thương, định xông tới vung chưởng thí mạng.  
Nào ngờ, lão thụ thương chẳng nhẹ tí nào, không tức giận thì tốt, tức giận vận khí lên thì lập tức nghịch thượng xung, chỉ thấy cổ họng lờm lợm, rồi không cưỡng lại được. “Hộc” một tiếng, máu phun ra thành vòi, người lảo đảo muốn ngã khụy.  
Liêu Thứ vội nhảy đến đỡ lấy người Lạc Đại Xuân mới khỏi ngã, rồi dìu lão tạm về chỗ ngồi. Nhưng Lạc Đại Xuân trong vòng tay Liêu Thứ vẫn tức giận hỏi:  
- Dã tăng, thật ra ngươi là ai?  
Nguyên là vừa rồi, Lạc Đại Xuân khi nghe hắc y tăng nói một câu “Hừ, Lạc Đại Xuân, ngươi là cái thá gì ...” thì lão cảm nhận giọng nói người này rất quen, có điều nhất thời lão không nghĩ ra đã nghe qua ở đâu.  
Lạc Đại Xuân tức giận vô cùng, nhưng biết đã bại trận, giờ ở đây chỉ càng thêm xấu mặt cho nên bảo Liêu Thứ dìu mình vào hẳn nội bảo nghỉ dưỡng thương.  
Quần hùng dưới đài đã xầm xì bàn tán lớn nhỏ, đa phần đều tập trung bàn luận về vị tăng lạ này, họ tất nhiên không ai biết được hắc y tăng kia là ai? Thuộc môn phái nào?  
Thậm chí chưa một người nào từng nghe qua hay thấy một vị hắc y tăng nào như vậy.  
Người buồn phiền nhất lúc này là Hồ Dã. Lão không ngờ lại xuất hiện thêm một hắc y tăng, mà chỉ mới chiêu thứ hai đã đánh tổng quản Lạc Đại Xuân trọng thương.  
Lão vốn định ra mặt, nhưng nghĩ lại đây chỉ là nằm trong phạm vi đấu đài, không thể lỗ mãng được, nên mới thôi.  
Bấy giờ đã thấy hắc y tăng đấu nhau với Bàn Di Lặc Công Tôn Vân.  
Lần này hắc y tăng đấu rất chậm rãi hòa hoãn, không còn hung bạo cuồng mãnh như chiêu vừa rồi ra tay đấu Lạc Đại Xuân. Điều này khiến Công Tôn Vân cũng bị bất ngờ, vốn vào đầu trận lão đã chú tâm chuyên đánh, cứ nghĩ đối phương sẽ đấu như đã đấu với Lạc Đại Xuân. Nhưng chẳng ngờ cuộc đấu đã khác, khách chủ nhượng chiêu tấn chiêu đều đủ lễ.  
Qua chừng hai mươi chiêu, hắc y tăng bỗng thét lớn:  
- Tôn giá cẩn thận!  
Dứt lời, bóng áo tăng phất lên xoay tròn một vòng tợ như làn khói, chưởng ảnh một hóa hai, hai hóa bốn, bốn hóa vạn chưởng trùm lấy cả người Bàn Di Lặc.  
Bàn Di Lặc từ đầu đến giờ vừa đánh vừa cố nhận ra đối phương môn hạ là ai, nhưng không tài nào nhận ra được.  
Lúc này vừa thấy hắc y tăng ra chiêu, thì toát mồ hôi, vội nhảy lùi xa miệng la lên:  
- Oái, Thiên Phiên chưởng!  
Hắc y tăng đã thâu chưởng đĩnh lập, thầm khen đối phương nhãn lực không tồi.  
Công Tôn Vân chấp tay xá dài, nói:  
- Tại hạ xin chịu nhường bước. Nhưng dám hỏi pháp sư với Nhẫn đại sư quan hệ thế nào?  
Hắc y tăng chỉ cười nói:  
- Không là gì cả!  
Công Tôn Vân ngạc nhiên hỏi:  
- Chẳng lẽ một chưởng vừa rồi Mãn thiên bách thủ chẳng phải nằm trong Phiên Thiên chưởng là gì? Thử hỏi trên võ lâm giang hồ có ai sử dụng được môn tuyệt luân chưởng pháp này?  
Hắc y tăng vẫn nụ cười thản nhiên:  
- Thứ lỗi bần tăng không thể trả lời câu này.  
Bàn Di Lặc thấy đối phương không chịu đáp thẳng, nhưng đằng nào thì lão cũng không địch nổi một chưởng vừa rồi nên đành lặng lui.  
Tiếp đó là lão nhân gầy ốm Tây Hán thượng nhân Ngô Đông Nguyên và Thanh Bằng kiếm khách Trương Dịch ra đấu.  
Bọn họ thật ra đến đây theo lời mời của Liên Vân Bảo chủ là nhiệm vụ hộ đài, với họ chỉ cần thấy người nào có bản lĩnh thì nhẹ nhàng để thông qua. Đằng nào thì hôm nay cũng chỉ là tỷ đấu chọn hiền tài, chứ không tư thù đại oán nên xuất thủ tự nhiên ít nhiều chẳng hết sức.  
Hắc y tăng đấu với Tây Hán thượng nhân bằng quyền cước, ngoài hai mươi chiêu cũng thắng được một chiêu. Nhưng đấu với Thanh Bằng kiếm khách thì dụng kiếm, lần này chính chiêu thứ ba trong Đạt Ma kiếm pháp đã thắng được Trương Dịch.  
Quần hùng dưới đài càng xem càng phấn chấn reo hò vang trời dậy đất, bọn họ chừng như quên hẳn bọn Điền Ca Xuyên và Liêu Thứ vừa rồi.  
oo Buổi chiều.  
Vừa vào giữa giờ mùi.  
Trên đài đấu có khác hẳn, một chiếc màn hồng che làm phóng rực rỡ, Liên Vân Bảo chủ Hồ Dã tay dắt thiên kim ái nữ Hồ Vân Thường trong bộ xiêm y kiều diễm bước ra.  
Quần hùng hào kiệt hàng trăm cặp mắt đều đổ dồn vào thiếu nữ xinh đẹp, mà quên hẳn còn ba đấu thủ chính vào chung cuộc là Điền Ca Xuyên, Liêu Thứ và hắc y tăng đang đứng một hàng trước đài đấu.  
Hồ Dã trên mặt hiện nụ cười vui vẻ, thế nhưng tinh ý lắm mới nhận ra trong mắt lão chút lo lắng lẫn phiền muộn.  
Lão chấp tay xá chào mọi người vòng, rồi dõng dạc nói:  
- Sau năm ngày thi đấu, chúng ta đã chọn ra được ba người hiền tài vào chung kết ...  
Lão dừng lại hắng giọng một cái rồi nói:  
- Để công bằng, lão phu có một kế nhỏ, ba vị đây mỗi người nắm lấy một giây thép mảnh, chỉ bằng vào nội lực chấn gãy dây thép, ai nắm được đoạn dài nhất thì được quyền chọn đấu thủ trước.  
Lão nói dứt đã thấy Hồ Vân Thường cười tươi nắm ba đoạn dây thép đến trước mặt trao cho ba đấu thủ, ngang hắc y tăng cô nàng hơi dừng lại với cái nhìn hoài nghi.  
Hắc y tăng mặt lạnh lùng như không.  
Nên biết, cách làm thăm dò này của Hồ Dã có dụng ý, nếu người nào công lực kém cỏi tất có thể làm chấn động gãy dây thép được.  
Lúc này vừa nhận dây thép xong, lập tức thấy hắc y tăng hét dài một tiếng, tay phải nắm dây thép phất lên một cái, chỉ thấy cả đoạn dây thép dài hơn trượng mềm yếu liền thẳng cứng lên, đủ thấy toàn nội lực hắc y tăng vận dồn vào đấy. Rồi sau một cái rung tay mạnh, “kong” một tiếng, đoạn thép gãy làm đôi, một nửa rơi xuống đất, đoạn còn lại dài chừng năm xích trong tay hắc y tăng.  
Quần hùng lại được một phen thưởng mục pha nội công thâm hậu, bất giác đồng thanh reo lên tán thưởng.  
Hồ Dã giật thót mình, đầu mày nhíu lại, thật tình nếu bản thân lão ra tay cũng chưa chắc đã đạt đến trình độ đó, vậy thì đủ thấy Liêu Thứ không phải là đối thủ của hắc y tăng rồi.  
Điền Ca Xuyên vốn cao ngạo, nhưng lúc này nhìn thấy cũng do dự, gã nếu nói dụng nội lực chấn động gãy đoạn thép thì không khó, nhưng nói vận chú nội lực vào đoạn thép dựng thẳng lên như vậy thì chỉ e không dám chắc.  
Liêu Thứ hẳn cũng tự lượng bản thân mình, lúc này thầm hiểu mình so với đối phương thế nào. Vốn lúc nghỉ trưa nay, gã đã được sư phụ bài bố mọi chuyện. Bày ra trò này, chính Hồ Dã biết chắc hoặc là hắc y tăng hoặc là Điền Ca Xuyên sẽ làm nổi, sau đó quyền chọn đối thủ đấu đầu tiên thuộc về bọn họ. Tất nhiên đang mặt anh hùng đại trượng phu, thì không khi nào chọn người yếu nhất là Liêu Thứ để đấu.  
Liêu Thứ tính vốn cũng khẳng khái, lúc này thấy vậy định thử xem, nhưng nhận được ánh mắt ngăn cản của sư phụ thì thôi.  
Điền Ca Xuyên cố chờ Liêu Thứ, nhưng thấy gã đứng yên bất động, bấy giờ liền bước lên một bước, ưỡn ngực hít sâu vận chân khí thập thành vào tay phất mạnh một cái, sợi thép liền vút lên thẳng cứng. Rồi cũng chỉ một cái vung tay, đoạn thép gãy làm đôi, xem ra ngắn dài cũng chính bằng đoạn thép trong tay hắc y tăng.  
Còn lại một mình Liêu Thứ, lúc này gã trong lòng đã ngưỡng mộ tài năng công lực của hai đối thủ của mình, nhưng hàng trăm cặp mắt đang đổ dồn vào gã chờ đợi gã thi thố tài nghệ, khiến gã rơi vào tình thế nan xử.  
Đang lúc lúng túng chưa biết thế nào, Hồ Dã tiến lên cười lớn vui vẻ nói:  
- Hai vị công lực thật phi phàm, tiểu đồ Liêu Thứ tự nhiên cũng có thể làm như nhị vị, khi ấy ba người bình thủ thì cũng không định được người có quyền chọn đấu trước. Theo ý lão phu, đằng nào thì Liêu Thứ phận chủ nhà, nhường nhị vị được quyền chọn đấu trước vậy, không biết ý nhị vị thế nào?  
Lời Hồ Dã nghe ra thì phóng khoáng cởi mở, nhưng kỳ thực gian giảo khôn ngoan.  
Tất nhiên ít ai hiểu rằng lão cố ý để cho khách song phương đấu nhau, ai thắng cũng mặc, đến lúc ấy mới cho ái đồ Liêu Thứ rỗi tay. Có vậy phần thắng mới nắm chắc được.  
Hắc y tăng bấy giờ nghe Hồ Dã nói vậy thì liếc xéo Điền Ca Xuyên dò ý, đồng thời không khỏi hàm chút khiêu khích.  
Điền Ca Xuyên thầm hiểu hắc y tăng rất khó đấu, nhưng bổn tính cao ngạo lẽ nào chịu lép vế, khi ấy hừ một tiếng, cao giọng nói:  
- Bảo chủ đã nói vậy, cung kính không bằng tòng mệnh!  
Hồ Dã ngầm thở phào trong lòng, lão vốn thấy một tay thư sinh nho nhã Điền Ca Xuyên đã khiến lão lo lắng, huống gì tự nhiên thêm một hắc y tăng, vừa ra tay đã đánh thụ thương sư đệ Lạc Đại Xuân. Cho nên bọn họ hai người như hai khối đá đè nặng trong lòng lão từ sáng đến giờ, lúc này tợ hồ như cất được hai khối đá ấy ra. Nghĩ đằng nào cứ để cho hai hổ đấu nhau, thắng phụ thế nào rồi sẽ tính tiếp.  
Hắc y tăng cười nhạt nhìn Điền Ca Xuyên nói:  
- Ý ngươi thế nào? Nếu ta chọn, thì nhất định là chọn ngươi!  
Mọi người chẳng ngờ hắc y tăng tuyên bố thẳng thừng như vậy, nhất loạn reo ầm lên.  
Điền Ca Xuyên hơi nóng mặt, chỉ thẳng tay vào hắc y tăng thét lớn:  
- Ta cũng chính muốn chọn ngươi đây. Tốt lắm, vậy càng đỡ phiền hà.  
Hắc y tăng nói:  
- Đấu pháp thế nào? Ngươi nói đi, ta sẽ tiếp hết!  
Lời lẽ hắc y tăng cực cuồng ngạo, chừng như không xem Điền Ca Xuyên vào đâu, khiến Điền Ca Xuyên phải chút chờn lòng trầm ngâm rồi nói:  
- Võ học mỗi người đều có sở trường, đấu môn này mà không đấu môn kia thì có người lợi, có người thiệt. Chẳng bằng chúng ta đấu liền bốn môn chưởng pháp, binh khí, khinh công và ám khí, thế nào hử?  
Hắc y tăng không chút do dự, cười lớn nói:  
- Tuyệt! Có lẽ ngươi muốn thua một cách tâm phục khẩu phục, nếu chúng ta mỗi người thắng hai trận thì coi như ngươi thắng, nếu ngươi bại thì ta muốn ở ngươi một vật!  
Điền Ca Xuyên ưỡn ngực nói:  
- Ngươi muốn lấy chỗ đội nón của họ Điền này, thì Điền mỗ cũng không tiếc. Huống gì là một vật ngoài thân, chỉ cần ngươi đủ bản lĩnh thắng Điền mỗ.  
Điền Ca Xuyên đối với hắc y tăng không còn dám khinh thị, lúc ấy nói xong liền lấy từ trên vai xuống một món binh khí hình thù kỳ lạ, vừa giống kiếm vừa giống phán quan bút, thô ngắn tợ đao hình bồ đào.  
- Chúng ta trận đầu đấu binh khí vậy!  
Vừa nói gã vừa vung thanh quái kiếm lên khua một vòng tạo ra một thế khởi thủ kỳ lạ.  
Hắc y tăng chỉ cười nhạt, rồi rút thanh trường kiếm trên lưng ra nói:  
- Kiếm thì kiếm, ngươi công ta thủ, chỉ cần ngươi công vào trúng một kiếm kể như ta thua! Ngược lại ...  
Hắc y tăng nói chưa dứt, Điền Ca Xuyên đã tức giận trước lời ngông cuồng, thét lớn:  
- Chớ đại ngôn, xem kiếm Điền gia!  
Dứt lời, kiếm hoa lên phát chiêu Thanh long thám huyệt đâm vào ngực hắc y tăng thăm dò. Chỉ thấy hắc y tăng kiếm xoay nửa vòng hóa liền chiêu đầu.  
Điền Ca Xuyên thấy kiếm thế đầu đối phương hơi lạ, nhưng kín bên trái thì bên phải để hở một khoảng lớn, cười thầm rồi la lên:  
- Đón chiêu này!  
Kiếm đang thuận đà vòng ngược lên trên bổ xuống huyệt Kiên tỉnh trên vai phải để hở của hắc y tăng.  
Nào ngờ, kiếm thế ra trước, nhưng khi đến nơi thì đã thấy trường kiếm của đối phương chắn ngang, chẳng hiểu đối phương vừa ra chiêu kiếm gì để giải nổi chiêu kiếm của mình.  
Điền Ca Xuyên ra liền hai chiêu không đắc thủ, tức giận thi xuất tuyệt học công vào vùn vụt. Chỉ thấy hắc y tăng hết tả đến hữu, hết thượng đến hạ, từng kiếm liên hoàn không đầu không cuối trùm che kín cả người hoá giải hết tất cả các thế kiếm của Điền Ca Xuyên.  
Điền Ca Xuyên lúc sáng cũng đã tận mắt chứng kiến hắc y tăng đấu kiếm với Thanh Bằng kiếm khách Trương Dịch, nhưng chỉ là pho Đạt Ma kiếm pháp phổ biến của Thiếu Lâm phái. Không ngờ lúc này hắc y tăng dụng một pho kiếm phòng thân kỳ lạ, tợ hở mà không hở, tợ kín mà không kín, cứ hư hư ảo ảo chẳng thật, nhưng không đâu là không thực. Hễ thấy hở đánh vào là đã bị phong kín, thủy chung hơn hai mươi hiệp chưa đắc được một chiêu.  
Ngược lại càng đánh càng lúng túng, vì công mãi mà vẫn không vào.  
Dưới đài tiếng la hét hô hào của quần hùng hẳn là cổ vũ nhiều cho hắc y tăng, bọn họ trong đời luyện võ học chừng như chưa từng nhìn thấy một pho kiếm pháp hộ thân nào tinh diệu và kỳ lạ như vậy.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 21**

Hối Hận Lỗi Lầm Hồ Dã Tự Thú

Điền Ca Xuyên ban đầu vào trận thấy đối phương ngông cuồng buông lời thách đấu như vậy, tuy bực tức nhưng nghĩ phần lợi vẫn thuộc về mình. Nghĩ chỉ cần nội trong vài ba chiêu có thể phá nổi vòng kiếm hộ thân của đối phương.  
Chẳng ngờ lúc này tấn công đã liền gần năm mươi chiêu, xem ra tuyệt học kiếm pháp đã xuất tận, vậy mà chẳng có lấy nửa chiêu công phá nổi vòng kiếm thủ của hắc y tăng.  
Càng đánh gã càng nao núng xen lẫn nóng vội, kiếm càng lúc càng bí hiểm dũng mãnh, trên đài đấu chỉ còn thấy một vòng kiếm ảnh trùm lấy song phương, chẳng nhận ra đâu là đâu.  
Chính đang đấu đến hồi kịch liệt, chẳng hiểu thế nào Điền Ca Xuyên tung người nhảy lùi sau, thâu kiếm lại, mặt hiện vẻ khinh bỉ nói:  
- Thì ra ngươi chỉ học được một pho kiếm phòng thân mà thôi!  
Hắc y tăng cũng thâu kiếm nói:  
- Ngươi vội gì chứ? Còn sớm lắm, hôm nay ta nhất định khiến ngươi thua tâm phục khẩu phục, nếu như vậy thấy không phá nổi một pho hộ thân kiếm pháp của ta thì cứ nói ta thay đổi đấu pháp!  
Điền Ca Xuyên nghe vậy thì vừa ức vừa thẹn, lớn giọng:  
- Cuồng tăng! Trận này chúng ta chỉ coi như bình thủ, vì ta tuy không phá được kiếm pháp của ngươi, nhưng ngươi cũng chưa thắng ta được một chiêu, những tưởng chẳng có gì không thỏa đáng!  
Hắc y tăng chẳng nói gì, cười gằn một tiếng, tay vung mạnh, kiếm vụt ra một chiêu Cuồng lãng tác khởi mũi kiếm như dao long theo sóng lướt tới nhanh như chớp.  
Điền Ca Xuyên thấy hắc y tăng quả nhiên thay đổi kiếm pháp thì trong lòng mừng thầm, nhảy người né chiêu đồng thời kiếm hoa lên phản thủ bằng chiêu Dao long đảo vĩ.  
Thoạt trông thế kiếm hòa thủ rất đắc, nhưng bóng tăng y loáng cái đã lách ra ngoài, kiếm khoát nhanh biến chiêu Hồi lãng tác phong.  
Nháy mắt song phương đã công thủ ba chiêu, thế kiếm của Điền Ca Xuyên tuy trầm thực ác hiểm, nhưng vẫn bị kiếm pháp của hắc y tăng khống chế hóa giải.  
Thế nhưng Điền Ca Xuyên không phải là tay kiếm thuật tầm thường, chung quy vẫn ứng phó được với các chiêu kiếm tuyệt luân của hắc y tăng.  
Bấy giờ Liêu Thứ đứng bên ngoài quan sát, gã tự dưng có sự so sánh kiếm pháp của hắc y tăng, gã vốn tự nhận pho Thiên Cang kiếm pháp của Lạc Đại Xuân truyền thụ là cao thâm ảo diệu, nhưng lần này tận mắt mục kích một pho kiếm phòng thân và pho Đạt Ma kiếm pháp của hắc y tăng, thì mới mở mắt ra, nhận thấy kiếm pháp của hắc y tăng còn cao thâm uyên ảo hơn nhiều, tự thấy kiếm thuật chỉ e gã khó đấu nổi với đối phương.  
Chính lúc này, chỉ nghe Điền Ca Xuyên “ái” lên một tiếng, gã cả người nhoài ra ngoài lảo đảo, kiếm như vuột khỏi tay, cố gắng lắm mới không ngã.  
Nguyên là sau chiêu thứ ba, hắc y tăng thân pháp mau lẹ xoay tròn một vòng, kiếm hoa lên phát ra một màn kiếm ảnh, chính là chiêu Mãn Thiên Bách Kiếm.  
Điền Ca Xuyên thấy đối phương xuất chiêu thì không hề nao núng, kiếm hoành ngực, mắt nhìn thẳng chăm chú tìm đúng kiếm thực phát kiếm hoa lên trùm cả người hóa chiêu.  
Nhưng kiếm vừa ra hết, bỗng nghe tiếng kiếm rít lạnh từ sau gáy, gã biết vừa trúng kế “dương đông kích tây” của đối phương.  
Điền Ca Xuyên lạnh cả sống lưng, biết nếu giờ gã giở chiêu Hồi Mã Tầm Ngưu thì lưỡng bại câu thương chứ chẳng nghi. Đối phương có thể trúng thương nặng nhẹ thế nào thì chưa liệu được, nhưng bản thân thì không chết cũng trọng thương.  
Tính toán trong đầu chỉ là một phần nghìn cái chớp mắt, thân hình gã bằng thế Lý ngưu đảo đỉnh nhào ra trước mới tránh được chiêu hiểm vừa rồi.  
Tuy vậy, vạt áo sau lưng gã cũng kịp bị mũi kiếm hắc y tăng chém xém một mảnh.  
Điền Ca Xuyên xoay người cắn răng tức giận, giọng tỏ ra hằn học:  
- Kiếm pháp tuyệt thủ! Có điều đệ tử Phật môn không nên đấu xảo mới phải!  
Hắc y tăng cười nhạt nói:  
- Binh bất yếm trá, nếu như ngươi chưa phục thì có thể đấu tiếp!  
Điền Ca Xuyên không để ý đến câu nói của đối phương, gã đưa tay vào áo như tìm kiếm vật gì.  
Chính lúc ấy một đàn mấy con ngỗng trời từ trong rừng cây bay vụt lên ngang qua đài đấu, Điền Ca Xuyên mặt lộ nét vui, tung tay một cái, chỉ nghe tiếng ngỗng trời kêu thất thanh, một con ngỗng đang bay bỗng khựng lại giữa không trung chới với như vướng phải vật gì không bay tiếp được.  
Quần hùng số người đứng xa thì không nhìn rõ Điền Ca Xuyên vừa thi triển thủ pháp gì, nhưng những người đứng gần đài đấu thì đã kịp nhận ra một sợi chỉ bạc trong tay gã.  
Điền Ca Xuyên dùng hai ngón tay kẹp đầu sợi ngân tuyến cắm sâu vào cột gỗ bài đài, rồi đột nhiên tung người vọt lên đáp xuống trên thân ngân tuyến.  
Người ở xa không nhìn thấy rõ thì chỉ thấy gã đứng lơ lửng giữa trời.  
Điền Ca Xuyên ngầm đề khí rồi từ từ từng bước đi trên sợi chỉ bạc lần ngược lên hướng con ngỗng trời vẫn đột ngột vùng vẫy đập cánh cố bay.  
Quả là một màn biểu diển thân pháp ngoạn mục hấp dẫn. Nếu biết người có công lực uyên thâm, thân pháp điêu luyện thì việc đi trên sợi dây mảnh không phải là chuyện khó.  
Nhưng lúc này sợi dây ở độ xiên lớn, đầu con ngỗng thấy có người đang tiến tới gần mình thì vùng vẫy lạng qua lạng về khiến sợi dây lắc lư chấn động mạnh, vậy mà Điền Ca Xuyên vẫn đi một cách vững chải. Đến như Hồ Dã và một số cao thủ làm hộ đài nhìn thấy tận mắt cũng phải thốt lên tán thưởng.  
Lúc này Điền Ca Xuyên chỉ cách con ngỗng còn chừng ba xích, gã vung tay một cái, giữa hai ngón tay đã kẹp chặt mấy chiếc lông đuôi, rồi tung người nhảy xuống mặt đài đấu trong tiếng vỗ tay hoan hô của mọi người.  
Điền Ca Xuyên câng mặt đắc ý liếc nhìn hắc y tăng.  
Hắc y tăng thần thái không chút kinh động, cười nhạt một tiếng, mắt nhìn con ngỗng vẫn đang còn vùng vẫy trên không trung, rồi đột nhiên cả người vừa xoay tròn như chiếc chong chóng vừa lướt nhanh theo sợi dây là lên ...  
Hồ Dã không còn muốn ngồi nổi trên ghế, lão đứng phắt dậy, chừng như không tin nổi vào mắt của mình. Nhưng tình hình trước mặt là thực khiến lão bất thần thốt lên kinh ngạc:  
- Lăng không hư độ thân pháp.  
Toàn trường chỉ nghe vậy cũng đều há hốc mồm miệng, vì Lăng không hư bộ là môn khinh công thân pháp thặng thừa, xưa nay trên giang hồ ít người hấp thụ được.  
Có điều Hồ Dã nhìn nhận chưa chuẩn xác, vì thân pháp vừa rồi hắc y tăng thi triển giống mà không giống. Lăng không hư bộ nó còn vượt trên một bực vì pha lẫn giữa Lăng hư nhiếp bô và Tùy phong xúc ảnh.  
Điền Ca Xuyên giật thót cả người, vì cũng đúng lúc đó bóng hắc y tăng như cơn lốc xoáy cực nhanh lên không, thì chẳng biết tự lúc nào, ba chiếc lông đuôi ngỗng trong tay theo luồng kình phong bay lên không trung. Bóng hắc y tăng như làn chớp đón lấy ba chiếc lông ngỗng, đồng thời vung tay búng nhẹ tới một luồng chỉ lực, “phựt” một tiếng, sợi ngân tuyến bị đứt ngang khiến con ngỗng vụt bay lên trời với tiếng kêu mừng rỡ.  
Quần hùng nhất thời khựng người không ai tốt lên một tiếng, đến lúc bỗng thấy Điền Ca Xuyên bỗng vọt lên không, ai nấy mới reo ồ lên vỗ tay tán thưởng.  
Lúc này Điền Ca Xuyên bỗng chuyển người vọt nhanh ra hướng tường thành trang bảo, rồi biến nhanh vào khu rừng.  
Thật ra lần này chuồn đi tự nhiên Điền Ca Xuyên đã tự nhận bại.  
Nhưng khinh công thân pháp của gã quả chẳng tầm thường tí nào, có điều gã chỉ mới nghe mấy tiếng Lăng không hư bộ thì đã lạnh cả người, cho nên mới chuồn đi một cách thảm bại như vậy.  
Người vừa kinh động vừa lo phiền nhất hiển nhiên là Liên Vân Bảo chủ Hồ Dã. Lão mục kích hắc y tăng bằng vào kiếm pháp, thân pháp cho đến nội công đều hơn hẳn Điền Ca Xuyên, không cần nghĩ nhiều cũng biết Liêu Thứ so với hắc y tăng thì như thế nào rồi, bất giác lão thở dài trong lòng.  
Lúc này tình thế trước buộc lão phải suy nghĩ nhanh để đối phó.  
Hắc y tăng vừa rồi dấu với Điền Ca Xuyên mấy trận, ít nhiều nhất định công lực bị hao tổn, giờ đằng nào thì Liêu Thứ cũng phải đối đầu với hắc y tăng, chẳng bằng nhân lúc đối phương lực kitệ ra tay thì hơn. Nghĩ vậy bèn ra mặt, uyển chuyển nói:  
- Pháp sư quả nhân thần lực siêu chúng, tiếp theo còn thêm một trận nữa, không biết ý pháp sư thế nào?  
Nhưng chẳng ngờ hắc y tăng không chút do dự, đáp ngay:  
- Hiện tại có thể đấu tiép, chỉ e lôi đài này không chịu nổi!  
Chẳng hiểu ý hắc y tăng thế nào lại buông một câu như vậy, toàn chúng trên đài dưới đài hơn trăm nhân vật võ lâm chứ chẳng phải thường nhân, tự nhiên ngầm hiểu hắc y tăng có ý thị uy.  
Quả nhiên lúc ấy đã thấy hắc y tăng từng bước đi vòng quanh đài đấu, hễ đi đến đâu thì những tấm gỗ dày cả năm thốn lập tức vỡ toát ra từng mảnh theo bước chân.  
Quần hùng rúng động nhất loạt “ồ” lên đầy kinh ngạc.  
Đài đấu vốn dựng lên đã có tính toán, tất nhiên cả mấy chục cuộc đấu trong mấy ngày qua không chút hề hấn suy suyển. Nhưng giờ hắc y tăng thi triển nội công Thiên cân trụy áp vỡ lôi đài, đủ thấy nội lực hắc y tăng phải vô cùng thâm hậu.  
Hắc y tăng dừng chân lại trên một trụ gỗ nói:  
- Người xuất gia không nói khoa ngôn hư huyền, ta nói lôi đài không chịu nổi, bảo chủ không tin, giờ thi thế nào?  
Hồ Dã lặng người chẳng biết nói thế nào, lôi đài rõ ràng giờ đã vỡ bể quá nhiều, tất nhiên không thể tiếp tục đấu được.  
Lão trong đầu vẫn mãi nghĩ không biết hắc y tăng này thật ra là ai? Nhưng lúc sáng vừa đấu với Lạc Đại Xuân đã ra ác thủ, chừng như có hàm hận cừu oán gì với họ Lạc vậy?  
Liêu Thứ lúc ấy thấy sư phụ mình đang ở vào tình thế khó xử, bèn chen vào nói:  
- Vậy đấu trên đất bằng, chẳng giống như trên lôi đài sao?  
Hắc y tăng đưa mắt nhìn Liêu Thứ một cái, không chút biểu hiện, lãnh mạn nói:  
- Nếu ngươi muốn đấu ngay bây giờ, bần tăng cũng nguyện tiếp, nhưng ta thấy tốt nhất hẹn một thời gian khác tỷ đấu thì hay hơn!  
Mấy câu cuối này, hắc y tăng ngầm vận công lực để phát ra, từng tiếng bay vào tai mọi người ít nhiều làm đau nhức màn nhĩ.  
Một màn biểu diễn nội công này, đủ khiến mọi người thầm hiểu chân lực của hắc y tăng vẫn còn sung mãn, chứ không phải bị hao tổn mới nói như vậy để thoái thác trì hoãn trận đấu.  
Hồ Dã tự dưng cũng nhận ra điều này, thừa hiểu hôm nay Liêu Thứ quyết không thể thắng nổi hắc y tăng, trừ phi kỳ tích đột nhiên xuất hiện.  
Nghĩ tình thế đã đến nước này, hà tất phải để mất mặt với quần hùng, bèn nói:  
- Pháp sư như đã nói thế, hai người cứ ước hẹn thời gian tỷ đấu vậy!  
Liêu Thứ tâm trí đã loạn, nhất thời không có chủ ý.  
Hắc y tăng thì gật nhẹ đầu đồng ý.  
Hồ Dã vai chủ, bấy giờ mời hắc y tăng nghỉ lại trong một tịnh thất hậu bảo, quần hùng còn lại cũng có ý mời nghỉ ngơi, hoặc ai có việc cần về trước thì cứ tự nhiên.  
Mọi người tất nhiên không nói cũng biết Liêu Thứ là đệ tử đắc ý nhất của Hồ Dã. Lần này lão mở lôi đài tất nhiên cũng không muốn ai qua được Liêu Thứ. Nhưng lần này nhìn tình thế cũng thấy được Liêu Thứ không phải là hắc y tăng, trong lòng mọi người hiếu kỳ nảy sinh hai điều nghi vấn.  
Thứ nhất, thật ra hắc y tăng công lực thâm hậu đến trình độ nào?  
Thứ hai, nếu sau khi hắc y tăng là người thắng chung cuộc, liệu Hồ Dã có đem vị thiên kim ái nữ độc nhất vô nhị của mình gả cho người xuất gia hay không?  
Chính vì hai điều này mà có không ít người muốn lưu lại trong Liên Vân Bảo mục kích kết quả. Nhưng cũng nhiều người cảm thấy chuyện như kết thúc, hoặc còn bận việc thì cũng lập tức rời bước.  
oo Canh ba vừa qua.  
Trong một góc tối đối diện với cánh cửa duy nhất tịnh thất hắc y tăng nghỉ lại, hai bóng đen ngưng thần chú mục theo dõi. Bỗng bọn họ nghe như có tiếng động trong tịnh thất, cả hai nhất thời giật mình, cho rằng hắc y tăng quả nhiên có hành động thất thường như phán đoán của bảo chủ.  
Nhưng sau một lúc nghe ngóng cẩn thận, cửa chính vừa cửa sổ duy nhất vẫn đóng im ỉm, không chút động tĩnh, đồng thời bên trong tiếng ngáy vang ra nghe rất rõ, hai kia mới thở phào nhẹ nhõm, nhìn nhau cười vẻ yên tâm. Tuy vậy bọn họ vẫn không dám khinh suất, bốn con mắt vẫn mở lớn chăm nhìn quan sát tịnh thất.  
Bọn họ đương nhiên nội lực còn quá kém, chính lúc họ chăm mắt theo dõi tịnh thất, thì không hề hay biết từ lúc nào sau lưng họ cách ngoài năm trượng đã xuất hiện một bóng đen.  
Bóng đen kia quay lại nhìn họ một cái rồi tung người lướt đi không để vang một tiếng gió nhỏ.  
Bóng đen phóng vun vút trong Liên Vân Bảo ban đêm một cách thành thạo, tợ hồ như người này rất quen thuộc với lối đi ngã rẽ trong nội bảo. Phóng một mạch đến thẳng trước phòng Liêu Thứ, bóng đen áp người sát vách tường giấy, gọi khẽ:  
- Liêu Thứ! Ngươi ra đây!  
Tiếng gọi vừa dứt, trong nhà một bóng người xô cửa vọt ra, quay lại nhìn chăm bóng đen, cười gằn:  
- Ta sớm biết ngươi sẽ đến, Liêu Thứ chính đang chờ ngươi đây!  
Bóng đen kia nói:  
- Được! Chúng ta ra đào lâm hậu viên tỷ thí.  
- Hảo!  
Liêu Thứ không đáp không chút do dự, rồi nhún mình chạy đi trước.  
Nhưng bóng người kia bỗng vọt ra cản đường nói:  
- Chớ vội, chúng ta hai người đánh nhau chẳng thú lắm, ít nhất cần có người làm chứng.  
Liêu Thứ ngớ người khựng chân đứng lại, thầm nghĩ:  
- Lúc chiều trước hàng trăm hào kiệt các xứ, nếu hắn chịu đấu chưa biết chừng ta mất mặt biết chừng nào. Chẳng bằng cứ theo hắn kiếm người làm chứng.  
Nghĩ vậy gã nói:  
- Được, ngươi muốn tìm ai?  
- Hà, chẳng phải cần nhiều người, chỉ cần tìm một mình ái nữ của bảo chủ là đủ.  
Liêu Thứ nghe nhắc đến Hồ Vân Thường thì nhíu mày, nhưng cũng không cự tuyệt, nói:  
- Ngươi chờ đây, ta đi tìm nàng.  
Bóng người kia nói:  
- Ta ra rừng đào chờ ngươi trước, ngươi gặp được cô ta thì cùng ra đó gặp ta.  
Dứt lời không nói thêm gì nữa, vọt người lui về phía hậu bảo chính là nơi có rừng anh đào tuyệt đẹp.  
Liêu Thứ nhất thời cũng không nghĩ đến hắc y tăng tại sao lại biết trong Liên Vân Bảo có rừng đào, mà rừng đào lại nằm ở hậu bảo.  
Gã nhanh chân chạy đi gọi Vân Thường, rồi cả hai sóng vai đến rừng đào. Quả nhiên đã thấy hắc y tăng chờ sẵn, trong tay nắm một cành cây, tay còn lại không ngừng dụng lực mà vuốt.  
Liêu Thứ vào đến rừng đào, để Hồ Vân Thường đứng một bên, tiến lên nói:  
- Đã có người làm chứng, ngươi định đấu sao đây?  
Hắc y tăng dùng tay vuốt cành cây, lúc này đã trơn nhẵn như một thanh trường kiếm, ngắm nghía một lúc rồi cười nói:  
- Chúng ta tỷ kiếm! Chỉ cần ngươi đỡ nổi ta một chiêu thì coi như thắng, bằng không thì ... Hắc hắc ...  
Liêu Thứ nghe vậy thì vừa chấn động vừa kinh ngạc, gã nhìn chăm bóng người áo đen một lúc, rồi la lên:  
- Họ Chu kia! Thì ra là ngươi đã về.  
Hồ Vân Thường nghe vậy cũng vội chạy đến, thảng thốt kêu lên:  
- Là Chu Mộng Châu?  
Thì ra bóng người áo đen kia chính là hắc y tăng, mà cũng chính là Chu Mộng Châu đã hóa trang vào tỷ đấu.  
Chàng ngửa cổ cười dài rồi nói:  
- Không sai, chính là Chu Mộng Châu ta đây!  
Liêu Thứ trong lòng đã khiếp hãi, thế nhưng trước mặt Hồ Vân Thường gã không thể để bị kẻ khác uy hiếp, khi ấy chỉ tay nói:  
- Họ Chu kia, ngươi chớ quá cuồng ngạo, Liêu Thứ ta hôm nay quyết đấu với ngươi một trận.  
Chu Mộng Châu chỉ cười ngất:  
- Hắc hắc, Chu mỗ đã nói chỉ cần hai ngươi đỡ nổi ta một chiêu, thì ta sẽ rút lui ngay, bằng không ... hắc hắc ...  
Chu Mộng Châu như cố tình kéo dài tiếng cười khiến đối phương chột dạ.  
Liêu Thứ quả nhiên không chịu nổi nữa, gã rút phắt thanh trường kiếm hoa lên một vòng thét lớn:  
- Họ Chu kia, ra chiêu đi!  
Chu Mộng Châu vẫn chỉ nắm thanh kiếm bằng cây trong tay, cười nhạt nói:  
- Ngươi chuẩn bị nhận chiêu rồi chứ?  
- Phế ngôn! Họ Chu ngươi phải hối hận về thái độ ngông cuồng.  
- Hảo! Vậy thì xem kiếm ...  
Chu Mộng Châu vừa nói dứt, thanh kiếm gỗ trong tay chàng khoa nửa vòng phát ra một chiêu chính là chiêu khởi thức trong pho Bích Long kiếm phổ, đường kiếm tợ đâm mà không đâm, như chém mà không chém, thoạt trông chỉ như một hư chiêu vờn tới thăm dò đối phương. Nhưng kỳ thực bên trong ngầm ẩn một sự biến hóa vi diệu khiến Liêu Thứ nhìn thấy rõ trước mắt mà không biết nên đỡ hay nên tránh.  
Thực ra trên giang hồ, lớp hậu bối như Liêu Thứ thì chưa ai được mục kích những chiêu kiếm trong pho Bích Long kiếm phổ, đây là lần đầu tiên gã nhìn thấy mà cũng không hề biết nó thuộc pho kiếm nào. Bởi vì pho Bích Long kiếm phổ chỉ do một mình vị Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm thủ giữ, mà pho kiếm này thì đã thất lạc giang hồ kể từ ngày Thiên Hạc Đệ Nhất Kiếm bị hại. Do vậy mà ít người nhìn thấy được kiếm pháp này.  
Liêu Thứ mặt biến sắc, bất đắc dĩ hoành kiếm bảo vệ trước người.  
Chu Mộng Châu thấy kiếm vừa gần đến đối phương, rung nhẹ tay một cái hóa chiết Bích Long giáng vũ dù chỉ là kiếm cây nhưng cũng rung lên tạo ra một màn kiếm ảnh từ trên chộp xuống cả người Liêu Thứ như một màn mưa.  
Liêu Thứ khiếp đảm, kiếm vội vung đại một chiêu Bách Tiên hộ giá chẳng để đâu là đâu che kín cả người. Nhưng chính lúc gã ra chiêu hóa kiếm ảnh, thì ảnh đột nhiên biến mất ...  
Chu Mộng Châu đã lưòng trước đối phương sẽ quýnh lên mà đdối phó bằng một chiêu như vậy, nên nửa đường kiếm lại hóa chiêu lần thứ hai người thoái nửa bộ, kiếm thâu nửa thế, rồi đột nhiên phi tới nhanh như tia chớp bằng chiêu Bích Long điện giáng.  
Liêu Thứ chấn động cả người, không ngờ Chu Mộng Châu luyện kiếm đạt đến độ thần tốc như vậy, gã “oái” lên một tiếng. Bả vai trái trúng một kiếm của Chu Mộng Châu, tuy chỉ là kiếm gỗ, nhưng Chu Mộng Châu đã vận đến ba thành công lực vào đó. Cho nên trúng một kiếm này cũng đủ để Liêu Thứ vai tê dại, đứng chống kiếm chết trân cả người.  
Nói thì chậm, nhưng diễn biến lại xảy ra nhanh như chớp mắt, Hồ Vân Thường hiển nhiên không nhận ra Chu Mộng Châu đã ra chiêu như thế nào, nhưng có một người từ đầu đến giờ nấp người sau một gốc tùng quan sát. Bấy giờ tận mắt nhìn rõ Chu Mộng Châu ra mấy chiêu kiếm kỳ ảo, thì giật thót mình buộc miệng la lên:  
- Bích Long kiếm pháp!  
Chu Mộng Châu giật mình quay người lại, thì thấy một bóng người đi tới, chàng đã nhận ra người kia là ai, thốt lên:  
- Hồ đại thúc!  
Nguyên người kia chính là Liên Vân Bảo chủ Hồ Dã. Lão từ chiều đến tối không lúc nào không nghĩ đến vị hắc y tăng kỳ lạ kia. Lão ngờ ngợ như đã gặp qua ở đâu, nhưng chung quy vẫn không thể nhận ra đó là Chu Mộng Châu, vì chàng trên mặt đã hóa trang thành một vết bớt đen lớn. Lúc này thì lão đã hoàn toàn nhìn rõ mặt chàng, run giọng:  
- Chu Mộng Châu, tiểu điệt đã về ...  
Vừa nhìn thấy Hồ Dã, mối hận trong lòng Chu Mộng Châu đã khởi dậy, thế nhưng dù gì tình cảm nhiều năm chàng ở trong Liên Vân Bảo mà Hồ Dã đã dành cho chàng, cũng khiến chàng ít nhiều phải nhẹ lòng.  
Khi ấy chàng giữ bình tĩnh nói:  
- Phải, chính Châu tiểu điệt đây! Lẽ ra tiểu điệt đã ra mặt từ đâu, nhưng vì có nhiều chuyện bất tiện, nên mới đành thất lễ thế này.  
Hồ Dã ngược lại vừa nhận ra hắc y tăng chính là Chu Mộng Châu thì trong lòng lão nổi lên một nỗi sợ hãi nhen nhúm, chẳng phải vô căn vô cớ. Nguyên là vì từ sau khi chuyện phó hội ở Quy Hồ Bảo, tuy lão lánh mặt nhưng mọi tình tiết thì đã được Quy Hồn bảo chủ Đằng Thân nói cho biết. Cứ như Đằng Thân nói một cách chắc chắn thì Chu Mộng Châu trúng ngọn Quy Hồn châm tẩm độc, quyết không thể có ai giải cứu nổi, chỉ sau giờ tý thì tuyệt mạng. Để cho chắc chắn bọn họ đã phái người lùng sục khắp quanh vùng rừng núi rộng lớn, không một hang hốc ngõ hẻm nào bỏ sót. Vậy mà tìm liền mấy ngày vẫn không hề thấy một dấu vết nào của Chu Mộng Châu.  
Hồ Dã trong lòng bán tín bán nghi sự quả quyết của Đằng Thân, nhưng dầu gì đó cũng là niềm trấn an duy nhất của lão. Trong lòng lão tuy hối hận về chuyện đã làm năm xưa, nhưng cũng rất lo lắng một sự trả thù đang rình rập quanh lão, cho nên ngày đêm mất ăn mất ngủ.  
Thời gian cứ chầm chập trôi đi, năm ngày, mười ngày, nửa tháng, rồi một tháng, tin tức về Chu Mộng Châu vẫn bặt vô âm tín. Lão bây giờ mới thấy hơi nhẹ lòng.  
Tiếp liền năm tháng trôi qua êm ả, Hồ Dã quả thực đã quên hẳn đi nỗi lo nơm nớp trong lòng. Lần này lão chính định chấn hưng uy danh Liên Vân Bảo, nên nhân cơ mở lôi đài kén rể, ra uy cùng thiên hạ. Không ngờ cuối cùng trước mắt lão sờ sờ Chu Mộng Châu xuất hiện.  
Đã vậy Chu Mộng Châu lại luyện được pho Bích Long kiếm pháp, thử hỏi lão chẳng run lên sao được?  
Sau phút lặng người, Hồ Dã lấy lại bình tĩnh nói:  
- Châu nhi về sao không báo trước với ta, để ta đón tiếp?  
Chu Mộng Châu cố nén tâm sự dằn vặt trong lòng, cười nói:  
- Bảy năm trước Châu nhi ra đi không một lời với Hồ đại thúc, đại thúc không quở trách là đã phúc lắm rồi, có đâu dám kinh động phiền hà cho mọi người.  
Hồ Dã liếc mắt nhìn Liêu Thứ và Hồ Vân Thường lúc này đang đứng bên nhau trố mắt nhìn Chu Mộng Châu còn đầy kinh ngạc. Lão hắng giọng nói:  
- Liêu Thứ, Thường nhi, Chu Mộng Châu đã trở lại với chúng ta, các ngươi phải nên mừng. Nhưng chuyện đêm nay tuyệt đối không được nói ra cho bất cứ người nào biết, các ngươi nhớ rõ chứ?  
Liêu Thứ và Hồ Vân Thường không hiểu tại sao Hồ Dã lại căn dặn như vậy, nhưng cũng không tiện hỏi. Vả lại Liêu Thứ thua một kiếm thì đã thẹn chín mặt, chỉ mong sao mau rút khỏi đây mà thôi.  
Khi ấy nghe Hồ Dã nói vậy thì ứng thanh đáp:  
- Dạ!  
- Các ngươi về trước đi, ta có chuyện muốn nói với Chu Mộng Châu.  
Hồ Vân Thường đưa mắt nhìn Liêu Thứ, rồi nói:  
- Chúng ta đi thôi!  
Dứt lời, nàng nhún mình phóng đi trước, Liêu Thứ cũng liền chạy theo, chỉ còn mình Chu Mộng Châu đứng đối diện với Hồ Dã.  
Hai người chăm mắt nhìn nhau thật lâu, cuối cùng Hồ Dã như đã nhận ra được trong ánh mắt của Chu Mộng Châu một sự oán giận lẫn trách móc. Lão cúi đầu thở dài, rồi lên tiếng trước:  
- Chúc mừng Châu điệt đã luyện thành pho Bích Long kiếm pháp.  
Chu Mộng Châu giờ chỉ còn một mình đối mặt với Hồ Dã thì tự nhiên nỗi căm thù dâng lên. Chàng lạnh giọng nói:  
- Chưa đáng mừng lắm, vì thanh “Bích Long kiếm lệnh” còn chưa nhuốm máu thù giết cha hại sư năm xưa.  
Nghe một câu này Hồ Dã rúng động cả người, lão cố tránh đôi mắt lạnh lùng của Chu Mộng Châu, trong đầu lão bao nhiêu câu hỏi đặt ra tức thì, Chu Mộng Châu đã biết được đến đâu vụ án năm xưa? Ai là người đã trao thanh “Bích Long kiếm lệnh” cho hắn? Chẳng lẽ là Tiên tử? Nhưng chính bà ta năm xưa cũng dính líu đến chuyện này, lẽ nào lại ... Lão không dám tin, nhưng cũng không thể không hoài nghi. Qua một lúc cố lấy bình tĩnh hỏi:  
- Thanh “Bích Long kiếm lệnh” từ đâu Châu điệt có được?  
Chu Mộng Châu lạnh lùng hừ một tiếng nói:  
- Bắt đầu từ giờ phút này, Chu Mộng Châu không còn là tiểu điệt của kẻ đã mưu sát cha mình, và Hồ Dã ngươi cũng không còn là thế thúc của Chu mỗ.  
Hồ Dã trống ngực thình thịch nghĩ:  
- Hắn đã biết hết rồi ư? Nhưng ai nói?  
Lão cố tình mớm hỏi thử:  
- Châu điệt sao lại nói như vậy? Xưa nay ta đối đãi với ngươi có tệ bao giờ đâu?  
- Phải! Chính vì vậy mà hôm nay, ngay trước mặt quần hùng ta đã nhẫn nhịn, không vạch mặt ngươi ngay.  
Hồ Dã đưa mắt nhìn quanh rồi thở dài nói:  
- Thì ra Châu điệt đã biết được ít nhiều chuyện năm xưa, hãy theo ngu thúc đến một nơi khác chúng ta sẽ nói chuyện thẳng thắn với nhau.  
Chu Mộng Châu trầm ngâm mấy giây rồi gật đầu:  
- Hảo!  
Hồ Dã không nói thêm câu nào, liền quay người phóng đi, Chu Mộng Châu cũng lập tức theo chân lão.  
Vào đến tịnh thất của Hồ Dã, lão khóa kỹ cửa lại, rồi khêu ngọn đèn vừa sáng, chỉ chiếc ghế đối diện nói:  
- Châu điệt, mời ngồi.  
Chu Mộng Châu vừa đến đã biết là tịnh thất dành riêng cho Hồ Dã mà người trong bảo không ai được đặt chân tới khi không có lệnh, ngoại trừ phu nhân và Hồ Vân Thường.  
Hồ Dã nhìn Chu Mộng Châu, chủ động nói trước:  
- Chúng ta đều là đại trượng phu, chuyện gì cũng nên nói thẳng ra với nhau, không cần quanh co nữa.  
Chu Mộng Châu thầm cười nhạt trong lòng, nghĩ:  
- Hồ Dã mà cũng nói được một câu như vậy, thì thực khá khen.  
Tuy vậy chàng chỉ cười đáp:  
- Vậy thì thật tiện và đỡ mất thời gian.  
Hồ Dã hắng giọng nói thẳng vào vấn đề:  
- Ai đã trao thanh “Bích Long Kiếm Lệnh” cho Châu điệt?  
- Chẳng lẽ Hồ đại thúc lại không đoán ra sao?  
Hồ Dã giữ trấn tĩnh:  
- Chẳng lẽ ... chính là Tiên Tử?  
- Không sai, đúng là mẹ tôi!  
- A! Là Tiên tử thực ư? Bà ấy hiện tại ở đâu?  
Chu Mộng Châu nhướng mày cười nhạt, đáp:  
- Thứ cho Chu mỗ không thể trả lời!  
Hồ Dã thở dài gật đầu đáp:  
- Thôi được, có lẽ Châu điệt đã biết rõ mọi chuyện, ta cũng chẳng cần giấu diếm.  
Chu Mộng Châu cắt ngang bằng giọng sắc lạnh:  
- Vì có muốn giấu cũng không được nữa rồi!  
- Ngươi nói đúng, năm xưa Hồ mỗ chỉ vì một lúc đầu óc mê muội mà đã hại Chu đại ca và có lỗi với Chu điệt.  
Chu Mộng Châu “hừ” một tiếng lạnh lùng nói:  
- Vậy theo ý ông giờ nên làm gì để rửa sạch tội lỗi năm xưa?  
Hồ Dã lắc đầu thở dài đáp:  
- Báo ứng đã đến, tội lỗi là tội lỗi, làm sao dễ dàng gột rửa sạch hết được. Hồ mỗ chỉ xin Chu điệt một điều, là trở lại Liên Vân Bảo chấn hưng thanh danh năm xưa, còn mọi chuyện một mình Hồ Dã này xin gánh chịu hết.  
Chu Mộng Châu cười nhạt, lắc đầu nói:  
- Chén đã rạn vết, làm sao liền lại được, Chu mỗ chưa hề nghĩ đến trở lại Liên Vân Bảo vốn là sự nghiệp của ngoại tổ ta, ta chỉ muốn tất cả mọi người nhúng tay đến vụ án năm xưa đều phải ra trước ánh sáng công đạo. Lấy lại thanh danh cho Kim La Hán sư phụ.  
Hồ Dã cúi đầu thiểu não, lão không ngờ chuyện cuối cùng lại éo le như vậy. Người bị lão âm mưu hãm hại là Chu Hiên, người bị vu oan là Kim La Hán, giờ đây chính con trai độc nhất của Chu Hiên lại là đệ tử truyền y bát của Kim La Hán. Phải chăng là ý trời, hay là nhân quả?  
Suốt cả ngày hôm nay lão đã tận mắt chứng kiến hắc y tăng hiển thị thần lực và võ học, huống gì giờ này lão còn biết hắc y tăng chính là Chu Mộng Châu, mà lại còn luyện thành công pho Bích Long kiếm phổ. Đừng phải đến lão mà ngay cả những cao thủ giang hồ nhất đương đại chỉ e cũng khó thẳng nổi Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu thấy lão chỉ cúi đầu rũ rượi không nói thì gằn giọng:  
- Chu mỗ tuy đã được thân mẫu thổ lộ hết tâm sự uất khúc năm xưa, nhưng hiện tại chỉ muốn nghe chính miệng Hồ Dã ngươi nói ra. Nếu ngươi thực sự hổ thẹn trước vong linh của ngoại tổ và cha ta thì ngươi thành khẩn nói hết ra đi.  
Hồ Dã ngước đôi mắt ngầu đỏ vì nước mắt lên, rồi gật đầu nói:  
- Chu Mộng Châu, thực tình thì ngu thúc đã ân hận chuyện mình làm ngay sau khi âm mưu sát hại cha ngươi thành công, và nhất là từ sau khi Tiên tử bỏ đi thì ta càng thấm thía hơn. Cho nên, ta nguyện trong lòng là cưu mang ngươi cho đến khi khôn lớn. Nếu chuyện xưa qua được thì thôi, bằng không thì cũng có lúc ta cúi đầu nhận tất cả.  
Chu Mộng Châu đã nhận ra giọng nói thành thật của Hồ Dã, đồng thời trong đầu chàng nhớ lại những ngày tháng thơ ấu Hồ Dã đã chăm lo cưu mang mình thế nào. Dẫu sao cũng là tình người, chàng không thể quay lưng phủ nhận được, khi ấy đắn đo suy nghĩ chưa nói được gì.  
Hồ Dã nước mắt vào lòng, nói:  
- Ngu thúc sẽ không van xin một sự tha thứ nào ở Châu điệt, nhưng chỉ cầu xin Châu điệt trở lại bổn bảo chấn hưng thanh danh năm xưa.  
Chu Mộng Châu nén tiếng thở dài trong lòng rồi nói:  
- Đó là chuyện sau này hãy nói, hiện tại Châu nhi chỉ mong Hồ đại thúc trả lời thực tình vài vấn đề.  
Hồ Dã gật đầu nói ngay:  
- Cứ hỏi đi!  
- Trong chuyện này nói chủ mưu là ai cũng không đúng, nó hội tụ từ nhiều nguyên nhân mà thành một âm mưu ...  
- Hẳn là Tiên tử đã kể cho Châu nhi nghe về chuyện giữa ta và bà ấy thân thiết với nhau từ nhỏ, không ngờ trời định thật là trớ trêu, ta không lấy được Tiên tử mà Chu đại ca lại được sư phụ là ngoại tổ của Châu nhi chọn làm rể. Ta còn nhớ trước lúc Tiên tử trở thành người của họ Chu, ta đã từng tặng bà ấy một cây trâm có hai vế đối.  
Vừa nói đến đó bỗng Chu Mộng Châu cắt ngang nói:  
- Có phải đây là cây kim trâm bằng ngọc thạch này không?  
Vừa nói chàng vừa lấy ra một chiếc hộp gỗ nhỏ, bên trong đựng cây kim trâm mà chính mẹ chàng đã trao cho chàng. Hồ Dã vừa nhìn thấy cây kim trâm ngọc thạch thì rươm rướm nước mắt:  
- Chính là nó đây, trên thân kim trâm, hai bên là hai vế đối:  
Sơn nhân chí nguyện bằng Hồ Điệp Cổ nhân tâm hoài hữu Tiên Nương Ý vế đầu hai chữ Sơn nhân ghép với nhau là chữ Tiên chỉ Tiên tử. Vế sau chữ Cổ nguyệt ghép lại là chữ Hồ chỉ Hồ Dã ta.  
Chu Mộng Châu vốn cũng đã xem qua cây kim trâm, cũng hiểu được ý nghĩa trong hai vế đối, nhưng chàng không ngờ tình yêu giữa Hồ đại thúc với mẫu thân mình năm xưa lại mãnh liệt như vậy, chàng lặng người không nói được gì.  
Giọng Hồ Dã đều đều kể tiếp:  
- Nhưng không phải chỉ xuất phát vì tình yêu không thành này mà ta ôm hận đến nỗi sát hại Chu đại ca. Năm xưa, Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thân từng xưng bá một cõi Bắc Hà này nên đã ngầm thương lượng với Chu đại ca bấy giờ giữ chức bảo chủ Liên Vân Bảo này. Chu đại sư huynh thân phận Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm, không thể manh tâm xưng hùng võ lâm được. Chính điều này khiến Đằng Thân không phục, lão đã ngầm mua chuộc Thiên Cung Thủ Lạc tổng quản ...  
Chu Mộng Châu nôn nóng chen ngang:  
- Lạc Đại Xuân vì trong lòng vốn căm tức gia phụ nên đã chấp nhận?  
- Đúng vậy, Lạc Đại Xuân đã dùng lời lẽ lung lạc ta, nhưng ta vốn cương quyết không chịu âm mưu hãm hại Chu đại ca.  
Chu Mộng Châu lại chen vào tiếp lời:  
- Lạc Đại Xuân đã nắm được điểm yếu là Hồ đại thúc vẫn còn lén đi lại với gia mẫu nên ép Hồ đại thúc vào chuyện này?  
Hồ Dã gật đầu, thẹn vô cùng, mặt biến sắc mấy lần. Hồi lâu mới nói tiếp:  
- Thực ra từ lâu trước đó, Hồ thúc đã có quan hệ mật thiết với Đằng Thân, chức bảo chủ mà lão ta có được cũng là từ một vụ mưu sát Bạch Vĩ Hồng ...  
- A! Thì ra là vậy!  
Chu Mộng Châu không ngờ biết được điều quan trọng này, chàng liên tưởng ngay đến Bạch Vân đang chờ tin tức của chàng trong Từ Vân Tự.  
Hồ Dã như cố dốc hết bao nhiêu ẩn mật trong lòng mà lão giữ kín gần hai mươi năm qua.  
- Chính là từ nhiều nguyên nhân dây dưa này mới dẫn đến âm mưu hãm hại Chu đại ca, trong đó mọi hành động đều do Lạc Đại Xuân và Đằng Thân sắp xếp hành động.  
Chu Mộng Châu nhíu mày hỏi:  
- Nhưng tại sao gây án rồi lại để thi hài của gia phụ trong Thiền Quang tự, vu cáo cho Kim La Hán thiền sư?  
Hồ Dã thở dài nói:  
- Đây là một sự trả thù ân oán giữa Đằng Thân và Kim La Hán. Đằng Thân đã trao cho Lạc Đại Xuân một bình độc dược đặc chế ngoại môn Tây Vực, hình như có tên là Hoại thi tán, người trúng phải độc này chết tức khắc, đồng thời thi thể chỉ nội trong một canh giờ thì tiêu hủy không còn gì ngoài bộ xương khô. Đằng Thân ngoại hiệu là Bách Thủ Thần Cơ, chẳng những hạ thủ tàn độc mà tâm cơ thì đa đoan giảo quyệt vô cùng. Lão biết rõ Kim La Hán vốn xuất thân từ Tây Vực ngoại môn, sau lần bị Thiên Si Thượng Nhân đả bại mới lui về ẩn tu, chỉ có những người xuất thân từ ngoại môn Tây Vực mới biết dụng loại kịch độc này, cho nên Đằng Thân quyết định chọn Kim La Hán mà đẩy vào chuyện này.  
Chu Mộng Châu nghe đến đó nghiến răng ken két:  
- Đằng Thân! Ngươi thật hiểm độc, giết cha ta, vu hại cho sư phụ ta, mấy tháng trước thì chút nữa ta cũng bỏ mạng bởi Quy Hồn châm của ngươi. Thù này Chu mỗ ta nhất định rửa sạch.  
Hồ Dã nhìn chàng trấn an:  
- Chu điệt nên bình tĩnh, Đằng Thân vừa cao cường vừa thâm độc, đã vậy vây cánh của hắn lúc này rất lớn, cho nên Châu điệt phải bình tâm tĩnh trí để đối phó mới được.  
Chu Mộng Châu nhìn Hồ Dã, chàng đã nhận ra sự thành tâm trong ánh mắt của lão ta, chàng nói:  
- Hồ đại thúc đã thành thật mà nói ra hết bí mật nội tình huyết án năm xưa, vậy lúc này có nguyện giúp Châu nhi vạch tội Đằng Thân trước mặt võ lâm quần hùng không?  
Hồ Dã ngẫm nghĩ một lúc rồi gật đầu thở dài nói:  
- Hiển nhiên là vậy, nhưng đến lúc đó thì bản thân ngu thúc cũng phải chịu một phần trách nhiệm.  
Chu Mộng Châu nghe vậy thì thấy khó xử, quả thực nếu Hồ Dã chịu ra mặt làm chứng thì Đằng Thân không thể chối cãi được, nhưng đến lúc ấy thì Hồ Dã cũng không tránh khỏi chịu một phần trách nhiệm đồng sát. Chu Mộng Châu nghĩ nếu chỉ lấy mạng Đằng Thân thì không khó lắm, nhưng như vậy thì thiên hạ vẫn chưa rõ được hung thủ huyết án năm xưa là ai? Khi ấy mối hoài nghi Kim La Hán là hung thủ vẫn còn đó. Thử hỏi chàng chẳng đau lòng lắm hay sao, khi mà sư phụ đã an nghỉ nơi chín suối mà vẫn còn hàm oan chịu tiếng?  
Cho nên chàng quyết định bằng mọi giá huyết án năm xưa được công xử trước quần hùng bốn phương.  
Nghĩ ngợi hồi lâu vẫn chưa ra kế sách, Chu Mộng Châu nói:  
- Nếu ra trước quần hùng, mà không có tang chứng, thì làm sao khiến thiên hạ nghe được?  
Hồ Dã gật đầu thở dài nói:  
- Năm xưa thi thể lệnh tôn bị tiêu hủy không còn một dấu vết gì, hài cốt thì chôn đi gần hai mươi năm cũng mục nát, quả là ...  
Nói đến đó, trong đầu lão bỗng lóe lên một suy nghĩ:  
- A! Chiếc bình!  
Chu Mộng Châu không hiểu lão nói gì, bèn vội hỏi:  
- Chiếc bình gì?  
- Chiếc bình sứ đựng độc dược Hoại Thi Tán mà Đằng Thân đã trao cho Lạc Đại Xuân.  
Chu Mộng Châu mắt sáng lên, nói ngay:  
- Phải rồi, nhưng chiếc bình ấy hiện ở đâu?  
- Năm xưa khi hành động mọi chuyện ta đều lánh mặt, chính tay Lạc Đại Xuân hạ độc trong rượu của Chu đại ca, nếu chiếc bình còn, thì phải nằm trong tay Lạc Đại Xuân.  
Chu Mộng Châu nhíu mày:  
- Không biết lão ta còn giữ nó không? Hồ đại thúc làm sao lấy lại được nó?  
Hồ Dã bỗng đứng phắt dậy:  
- Đi! Chúng ta phải hành động bây giờ, hắn sáng nay đã trúng một chưởng của Chu điệt, hiện còn dưỡng thương. Ta phải bức hắn đưa chiếc bình ra.  
Chu Mộng Châu nghĩ cũng đúng, chàng lại hỏi:  
- Lạc Đại Xuân vẫn còn ngầm liên lạc với Đằng Thân chứ?  
Hồ Dã lắc đầu nói:  
- Không! Đằng Thân chỉ lợi dụng Lạc Đại Xuân để đạt mục đích ban đầu. Sau này, mọi chuyện Đằng Thân chỉ qua lại thương lượng với ngu thúc mà thôi.  
Chu Mộng Châu gật đầu:  
- Vậy thì tốt.  
Nói rồi chàng định theo chân Hồ Dã ra cửa, nhưng chợt nhớ ra chuyện gì bèn kéo lão ta lại nói:  
- Chu nhi còn một chuyện muốn hỏi Hồ đại thúc.  
Hồ Dã lo lắng không biết lại thêm chuyện gì nữa đây, lão gật đầu:  
- Chu nhi cứ nói.  
- Theo Hồ đại thúc vừa nói Bạch Vĩ Hồng, nói vậy về sau này toàn gia họ Bạch bị nạn cũng chính là do Đằng Thân gây ra chứ?  
Hồ Dã gật đầu:  
- Không ngờ tâm địa của hắn lại độc ác đến vậy, nhưng trời có mắt, nên trong kiếp nạn, hai đứa con của Bạch Vĩ Hồng đã được cứu thoát, chính là nhờ một tay nô bộc trung thành của Bạch Vĩ Hồng cứu thoát. Nhưng bản thân lão nô bộc đó bị hãm hại kẹt trong mật đạo.  
Chu Mộng Châu kinh ngạc la lên:  
- Trong mật đạo ư? Mật đạo nào?  
- Quy Hồn bảo rộng lớn, địa thế lại hiểm trở, có lưng tựa núi, có hào sâu thành dày, vốn năm xưa người kiến tạo ra nó đã có ý lập nên một pháo đài vững chắc. Trong núi có nhiều mật đạo thông ra ngoài, khi nhà họ Bạch bị nạn, chính lão nô bộc kia đã đưa hai đứa con của Bạch Vĩ Hồng ra ngoài theo một đường hầm. Nhưng lão thì bị kẹt hẳn bên trong, không biết sống chết thế nào. Nhưng đã mười năm qua không thể một người nào sống sót nổi mà không có lương thực.  
Chu Mộng Châu lại hỏi:  
- Đằng Thân năm xưa khi hại Bạch Vĩ Hồng, sao lại đợi đến nhiều năm sau mới hại toàn gia họ Bạch?  
Hồ Dã lắc đầu nói:  
- Có lẽ ngoài Đằng Thân thì chỉ có lão nô bộc kia mới biết rõ chuyện này. Đến như tất cả mọi người trong Quy Hồn bảo chẳng ai hay biết vì sao nhà họ Bạch bị hại, họ chỉ biết theo lệnh Đằng Thân truy sát hai đứa con Bạch Vĩ Hồng với một lý do trộm bảo lệnh.  
Chu Mộng Châu gật đầu:  
- Thì ra là vậy!  
Chàng nhớ lại bảy năm trước đây, khi Bạch Vân xuất hiện mấy lần cứu chàng, bọn người lục lâm thảo khấu chẳng hiểu nhìn thấy trong tay cô ta cái gì mà liền rút lui, có lẽ chính là bảo lệnh.  
Hồ Dã bỗng hỏi:  
- Nhưng tại sao Chu điệt lại quan tâm đến chuyện này thế?  
Chu Mộng Châu không giấu diếm đáp:  
- Chu nhi đã gặp Bạch Vân và Bạch Hân, hậu nhân của Bạch Vĩ Hồng.  
Hồ Dã thở dài:  
- Quả là lưới trời lồng lộng, chẳng riêng gì ta, mà Đằng Thân cũng đến ngày báo ứng!  
Ài ...  
Chu Mộng Châu chẳng biết nói thế nào ngoài câu an ủi:  
- Làm người chẳng ai tránh được lỗi lầm, nhưng biết lỗi mà sửa chửa ngay mới đáng quý.  
Hồ đại thúc đã thực tâm nói ra mọi chuyện, thì trong lòng cũng đã nhẹ hẳn rồi, còn mọi chuyện phải chờ thời gian.  
Hồ Dã gật đầu:  
- Đúng! Chỉ chờ thời gian.  
Lão lại thở dài, đoạn nói:  
- Giờ chúng ta đến bức vấn Lạc Đại Xuân.  
Nói rồi lão ta bước ra cửa, Chu Mộng Châu liền đi theo.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 22**

Huyết Án Bạch Gia Hé Màn Bí Ẩn

Khi Chu Mộng Châu rời Liên Vân Bảo thì đã nghe tiếng gà gáy sáng, phía trời đông cũng đã ửng hồng. Trong lòng chàng cảm thấy ít nhiều nhẹ nhõm. Chàng thật không ngờ ngày hôm nay lại thâu hoạch được nhiều điều quan trọng như vậy, vụ án năm xưa mà cha chàng là nạn nhân, sư phụ chàng lại bị nghi là hung thủ, giờ đây đã được sáng tỏ.  
Duy nhất còn một điều là làm thế nào để vạch mặt hung thủ trước mặt thiên hạ, rửa hận cho cha chàng, lấy lại thanh danh cho sư phụ.  
Chu Mộng Châu không nghĩ tới Hồ Dã lại thành thật ăn năn nói hết ra mọi chuyện.  
Chàng vốn vẫn tin con người Hồ Dã không thâm hiểm vì chính lão ta đã từng cưu mang che chở cho chàng trong nhiều năm.  
Điều này cũng chứng tỏ tình cảm giữa lão với mẫu thân chàng rất sâu đậm, nên lão đã giữ đúng lời nguyện của Tiên tử để lại khi bỏ ra đi.  
Có điều, chàng bất ngờ chính là vì Hồ Dã không chút quanh co chối cãi, mà chỉ là một sự ân hận hối lỗi mà thôi.  
Giờ thì trong tay chàng đã có được một vật chứng là chiếc bình sành vẫn còn lưu lại ít Hoại Thi Tán và nhân chứng là Lạc Đại Xuân. Sau hồi quanh co, Lạc Đại Xuân cũng đã phải cúi đầu chịu tội và đưa ra chiếc bình sành đựng dược độc, mà lão nghĩ giữ lại sau này có lúc dùng đến hại người khác. Không ngờ nó giờ chính là vật sẽ hại chính lão.  
Chu Mộng Châu đã bàn bạc với Hồ Dã sẽ quyết định vạch mặt Đằng Thân đúng rằm trung thu, ngay trong đại hội Thập niên luận kiếm. Từ đây đến đó còn bảy tháng dài, bọn họ sẽ ngầm liên lạc với nhau, Hồ Dã sẽ giữ kín sự xuất hiện của Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu vừa phóng người trên đường lòng vừa khấp khởi vui mừng. Mừng còn vì một điều nữa là chàng lại biết được bí mật về vụ án của nhà họ Bạch, đây chính là nỗi chờ mong của Bạch Vân. Cô ta từng nghi ngờ chắc chắn nhà cô ta bị hại do một tay Đằng Thân, nhưng thứ nhất không có chứng cứ, thứ hai không một thế lực trong tay, duy nhất cô ta có được là chiếc “bảo lệnh” mà đã trộm lấy trước lần kiếp nạn đó.  
Chu Mộng Châu vừa đặt chân vào đến Từ Vân Tự thì trời cũng đã hửng sáng. Bạch Vân chạy ra đón chàng với ánh mắt mong đợi.  
- Có biết được gì không?  
Chu Mộng Châu mặt tươi tỉnh gật đầu, nhưng chàng không vội nói ngay, hỏi:  
- Vân tỷ đợi tiểu đệ cả đêm sao?  
Bạch Vân giọng hơi trách cứ:  
- Châu đệ quả làm ta không chợp mắt nổi.  
Chu Mộng Châu cười nói:  
- Giờ thì có tin tốt để đền bù đây.  
Hai người đã vào đến thiền phòng, Bạch Vân nói ân cần:  
- Ngồi nghỉ, ta hâm lại thức ăn, nên ăn lót dạ đã rồi nói chuyện.  
Mặc dù cô ta rất nôn nóng được nghe tin tức từ phía Chu Mộng Châu, nhưng vẫn chu đáo lo cho chàng ăn trước.  
Chu Mộng Châu ngồi trên ghế chờ đợi.  
Chốc lát đã thấy Bạch Vân bưng mâm thức ăn và cơm lên, nàng xới cơm cho Chu Mộng Châu, miệng hỏi:  
- Có tin gì hay sao?  
Chu Mộng Châu tay đón lấy chén cơm đáp:  
- Hồ đại thúc đã hối hận kể ra mọi chuyện, quả nhiên huyết án của gia phụ năm xưa là do Đằng Thân lung lạc xúi giục Lạc Đại Xuân và Hồ đại thúc.  
Bạch Vân mừng ra nét mặt:  
- Nói vậy nhất định bọn chúng sẽ bị vạch mặt, Kim La Hán thiền sư sẽ được rửa mối hàm oan.  
Chu Mộng Châu đáp:  
- Phải, muốn ra còn có một chuyện vô cùng hệ trọng đến Vân tỷ!  
- Hệ trọng đến ta ư?  
- Phải!  
Đáp rồi Chu Mộng Châu kể những điều chàng được nghe từ Hồ Dã về vụ án năm xưa toàn gia họ Bạch bị thảm hại.  
Bạch Vân nghe thế thì phẫn khí thét lên:  
- Khi cả nhà ta bị hại thì ta đã biết chính Đằng Thân lệnh cho tay chân hắn sát hại gia đình ta, nhưng ta chỉ hồ nghi hắn nhúng tay đến cái chết cha ta, không ngờ lại là sự thật.  
Năm xưa nếu như không có Đinh lão đầu bảo vệ, thì chỉ e cả nhà họ Bạch tuyệt tự, Đằng Thân không còn lo sợ bị báo thù.  
Chu Mộng Châu chăm mắt nhìn Bạch Vân hỏi:  
- Đinh lão đầu ư? Phải chăng Vân tỷ nói là lão bộc bị kẹt trong mật đạo kia?  
Bạch Vân gật đầu, nói:  
- Lúc đó ta đã mười hai mười ba tuổi, hiểu biết ít nhiều, còn tiểu đệ của ta quá nhỏ chưa biết gì. Chẳng biết trước đó gia mẫu đã bàn bạc thế nào với Đinh lão đầu, trộm lấy Bảo lệnh định trốn khỏi Quy Hồn bảo, ẩn cư chờ chúng ta lớn, rồi sẽ thanh toán tử thù.  
Nói đến đó Bạch Vân dừng lại, lau nước mắt, rồi kể tiếp với giọng nghẹn ngào thương xót:  
- Chuyện này duy nhất chỉ có Mân đại ca là huynh trưởng của chúng ta được mẫu thân kể cho nghe mà thôi, nhưng Mân đại ca đã bị tử nạn cùng gia mẫu trong đêm kiếp nạn ấy.  
Đằng Thân thật hiểm độc, hắn đã ra tay trước một bước, chỉ biết đêm ấy một bọn người mặt bịt kín, vận đồ đen xâm nhập sát đốt sạch gia trang chúng ta. May mà Đinh lão đầu cứu được ta và Hân đệ đệ. Chẳng ngờ Hân đệ đệ cũng không biết sống chết thế nào? Lẽ nào trời đành để nhà họ Bạch tuyệt tự thực? Hu ... Hu ...  
Nói cuối câu nàng khóc nức lên trong đau khổ và căm hận.  
Chu Mộng Châu không nuốt nổi miếng cơm trong miệng, chàng đặt chén xuống, an ủi:  
- Chuyện đã qua, Vân tỷ không nên quá đau thương. Hiện tại chúng ta coi như đồng cảnh tương liên, nên hợp lực dốc trí rửa sạch thù xưa mới đúng.  
Bạch Vân gật đầu, nói qua nước mắt:  
- Ta nghe lời Châu đệ!  
Chu Mộng Châu nói:  
- Điều quan trọng nhất là chúng ta phải có được chứng cớ buộc Đằng Thân phải cúi đầu chịu tội. Tiểu đệ nghĩ ...  
Chàng ngừng lại nhìn Bạch Vân, nàng ngước mắt hỏi:  
- Châu đệ nói đi!  
- Vân tỷ còn nhớ rõ địa thế trong Quy Hồn bảo không?  
Bạch Vân cố mường tượng lại, rồi gật đầu:  
- Hồi nhỏ chúng ta vẫn thường chạy chơi khắp Quy Hồn bảo, chu vi toàn bảo rộng đến mấy trăm mẫu, nhưng ta vẫn còn nhớ được. Có điều mười năm qua không biết Đằng Thân có thiết kế thay đổi thêm gì không?  
Chu Mộng Châu gật đầu, nói:  
- Vậy thì tốt, hẳn Vân tỷ còn nhớ rõ con đường ngầm lúc Đinh lão đầu đưa Vân tỷ và Hân đệ đệ trốn ra khỏi Quy Hồn bảo chứ?  
Bạch Vân nghe hỏi thì không đáp ngay, lại đưa mắt nhìn Chu Mộng Châu kinh ngạc hỏi lại:  
- Chẳng lẽ ...  
Chưa hỏi hết câu, Chu Mộng Châu đã gật đầu đáp ngay:  
- Đúng vậy! Tiểu đệ định đột nhập Quy Hồn bảo lần tìm lại mật đạo đó, không chừng có thể phát hiện ra vài điều quan trọng.  
Bạch Vân nhíu mày nói:  
- Tìm lại Đinh đại thúc?  
- Có thể là vậy!  
Nhưng chuyện đã mười năm rồi mà? Lẽ đâu người còn sống?  
Chu Mộng Châu nghĩ cũng không mấy hy vọng, nhưng vẫn nói:  
- Đằng nào thì chúng ta cũng phải làm một chuyến thám thính vào Quy Hồn bảo vì huyết án toàn gia Vân tỷ năm xưa chính nằm trong chu vi của Quy Hồn bảo.  
Bạch Vân nghĩ Chu Mộng Châu nói cũng có lý, gật đầu đáp:  
- Hy vọng là như vậy!  
Chu Mộng Châu nói:  
- Thế thì chúng ta lên đường ngay bây giờ.  
- Châu đệ không nghỉ ngơi chút xíu sao?  
Chu Mộng Châu cười đáp:  
- Chuyện cần kíp đến thế này, tiểu đệ há có thể yên tâm mà nghỉ ngơi?  
Bạch Vân nói:  
- Từ đây đến Quy Hồn bảo chỉ mất chừng ba ngày đường, hay là chúng ta thuê một chiếc xe ngựa cho đỡ mất sức lực vì đi đường?  
Chu Mộng Châu thấy ý này cũng hay, gật đầu nói:  
- Vậy thì tốt!  
oo Quy Hồn bảo vẫn nguy nga nằm chễm chệ ngoài Lục Dương huyện thành.  
Sáng hôm ấy có một đôi nam thanh nữ tú đăng sơn thưởng cảnh trên núi Lục Dương. Từ trên đỉnh núi cao nhất phóng tầm mắt quan sát, có thể nói cả một vùng Lục Dương bao la rộng lớn với thành hào và hàng nghìn hộ dân đều nằm trong tầm mắt, Quy Hồn bảo cũng không ngoại lệ, dù nhìn không được tường tận nhưng những nét chính trong Bảo cũng lọt vào tầm nhìn.  
Đôi nam nữ đứng sóng vai nhau, mắt chỉ chú ý vào một hướng:  
Quy Hồn bảo.  
Qua một hồi nhìn ngắm quan sát, thanh niên lên tiếng trước:  
- Vân tỷ có thể nhận ra được mật đạo nằm hướng vào chứ?  
Thì ra bọn họ chính là Chu Mộng Châu và Bạch Vân, sáng nay họ lên ngọn cao nhất trong Lục Dương Sơn là để quan sát tình hình địa thế Quy Hồn bảo, chuẩn bị có kế hoạch đột nhập đêm nay.  
Bạch Vân nghe hỏi, nghĩ ngợi thêm một lúc, mới chỉ tay về phía bên trái Quy Hồn bảo, đó là một ngọn núi nhỏ nhìn từ xa cũng nhận ra là một núi đá nham thạch lởm chởm:  
- Ta chỉ nhớ mang máng đường hầm nằm trong núi nham thạch kia, lẩn trong đám quái thạch có hai gốc tùng lớn, đó như là chiếc cổng đầu tiên để nhận biết. Nhưng có điều lần ấy Đinh lão đầu bị chặn đánh ra không kịp, hình như đã bị người của Quy Hồn bảo đánh lấp đường hầm giờ chỉ e khó nhận ra được nguyên vị lối vào mật đạo.  
Chu Mộng Châu gật gù suy nghĩ, hỏi lại lần nữa:  
- Nhưng Vân tỷ có chắc là mật đạo chính nằm trong đám thạch núi vôi kia chứ?  
Bạch Vân gật đầu đáp:  
- Ta nhớ rất rõ vì đêm ấy vừa chạy vừa cõng Hân đệ, mấy lần vấp ngã trong đám loạn thạch, mà trong Quy Hồn bảo chỉ có dưới chân ngọn núi kia mới có loạn thạch.  
Chu Mộng Châu mừng khấp khởi, nói:  
- Vậy thì hay, ít nhất cũng đỡ cho chúng ta phải lần mò tìm kiếm sai phương hướng.  
Chàng dừng lại một phút rồi nói tiếp:  
- Theo như hai ngày nay quan sát, trong Quy Hồn bảo ban đêm chỉ có hai đội tuần tra, một ở nội viện và một đội ngoại vi. Nội viện tuy canh gác ít người, nhưng đều là những tay cao thủ, ở ngoại viện thì đội tuần tra khá đông, phạm vi rộng lớn, nhưng đều là những tay võ công tầm thường không đáng ngại, nhiều lắm cũng chỉ là những tay đội trưởng là có chút thân thủ. Có điều tốt nhất là đừng để bọn chúng phát hiện, cho nên đêm nay tốt nhất ta cứ theo lối hậu sơn tiếp cận đột nhập. Thế núi tuy có cheo leo, nhưng không đáng ngại, vả lại hướng này đột nhập vào khiến đối phương bất ngờ hơn, đồng thời có thể chúng ta gặp may tìm ra được mật đạo dễ dàng.  
Bạch Vân gật đầu nói ngay:  
- Ý kiến của Châu đệ hay lắm, chúng ta sẽ hành động như vậy!  
oo Khi thấy bóng chiều đã ngã về tây, Chu Mộng Châu nói:  
- Chúng ta lên đường, cứ theo triền núi mà xuống đúng hướng hậu sơn của Quy Hồn bảo.  
Nói rồi chàng đi trước, Bạch Vân bước theo sau.  
Chu Mộng Châu đi thong thả, vì chàng tính khoảng cách từ đây đến hậu sơn Quy Hồn bảo chỉ chừng mươi dặm, nhưng thời gian thì còn nhiều. Chí ít cũng phải đến đầu canh hai mới có thể hành động.  
Khi trời sập tối hẳn thì bọn Chu Mộng Châu chỉ còn cách Quy Hồn Bảo chừng ba bốn dặm, nếu họ thi triển khinh công thì trong phút chốc có thể đến nơi ngay. Thế nhưng, bọn họ vừa đi chậm rãi vừa bàn bạc cặn kẽ kế hoạch, vừa là để giết thời gian.  
Đi thêm chừng ba dặm nữa là ra hết Lục Thương Sơn, dưới kia là một thung lũng, từ đây đã nhìn thấy bức tường thành của Quy Hồn Bảo cao đến hai trượng hơn, chạy dài từ đông sang tây, khi tiếp giáp với ngọn hậu sơn thì mới chấm dứt bức tường thành bằng một vách đá cheo leo hiểm trở. Quả nhiên chủ nhân đầu tiên kiến lập Quy Hồn Bảo đã biết lợi dụng địa thế để xây dựng vành đai bảo vệ kiên cố vững chắc. Đối phương muốn đột nhập vào sau lưng thì rất khó khăn. Trong tường thành hẳn phải còn thêm hào lũy bảo vệ, chưa nói đến những đội tuần tiểu, và không chừng còn có những cơ quan báo động.  
Chu Mộng Châu đã quyết định đột nhập theo đường hậu sơn, tuy khó khăn nhưng vẫn an toàn và mục đích chính là tìm mật đạo thuận tiện hơn cả.  
Chu Mộng Châu nhìn Bạch Vân, nói khẽ động viên:  
- Chúng ta cứ như kế hoạch hành động nhé!  
Bạch Vân gật đầu đáp:  
- Châu đệ cứ đi đi!  
Chu Mộng Châu quay người bước đi, đường xuống vực càng lúc càng sâu, không khí trở nên ẩm thấp lạnh lẽo, ánh trăng hạ huyền vốn đã yếu ớt, giờ bị cản lại bởi những tán cây, khiến đêm càng thêm tối.  
Chu Mộng Châu phải vừa đi vừa lần đường, vừa chờ cho Bạch Vân theo kịp. Sau chừng nửa canh giờ bọn họ mới xuống hết vực núi, đã nghe thấy tiếng nước chảy róc rách, Chu Mộng Châu thấp giọng nói:  
- Phía trước có suối!  
Bạch Vân vui lên nói:  
- Đúng rồi! Năm xưa khi được đưa ra khỏi đường mật đạo, chúng ta cũng gặp một con suối, nghe theo lời Đinh lão đầu, chị em ta cứ xuôi theo dòng suối mà đi, ròng rã một đêm mới ra khỏi vùng Chu Thương Sơn này.  
Chu Mộng Châu đã đến bên suối, chỉ thấy về mùa này nước chảy một dòng nhỏ, duới ánh trăng lấp lánh, dòng suối uốn lượn trông thật nên thơ.  
Bên này bờ thoai thoải, cây cối xanh um, thì bên kia là vách núi dựng đứng, đó chính là hậu sơn của Quy Hồn Bảo. Leo lên đến đỉnh ít nhất cũng phải ba mươi trượng cao.  
Chu Mộng Châu men theo vách núi đá, cố dò tìm xem nơi nào có thể khả nghi là một cửa mật đạo.  
Đi dò tìm men theo vách núi đã hơn mười trượng, vẫn không tìm thấy nơi nào khả nghi, Chu Mộng Châu quay lại nhìn Bạch Vân hỏi khẽ:  
- Vân tỷ có nhận ra nơi nào không?  
Bạch Vân nhíu mày nhìn vách núi cheo leo dưới ánh trăng mờ ảo, lắc đầu nói:  
- Đó là lần đầu tiên ta ra khỏi mật đạo, lúc bấy giờ quá hốt hoảng nên cứ cõng Hân đệ đệ, chẳng để ý đâu là đâu. Vả lại chuyện đã cách mười năm, thật không thể nhớ ra được.  
Chu Mộng Châu nói:  
- Thôi được, tiểu đệ tìm đường lên trước, Vân tỷ cứ theo sau, gặp nơi nào khó khăn thì tiểu đệ sẽ giúp sức.  
Nói rồi chàng bắt đầu đặt những bước chân đầu tiên leo lên vách núi, tuy vách núi cheo leo, nhưng cũng không phải là không có chỗ để đặt chân bám tay. Cho nên sau một lúc cũng đã thấy chàng tìm thế leo lên được mấy trượng rồi.  
Nhìn xuống thấy Bạch Vân cũng đã leo lên đến nơi, nhưng xem ra nàng hơi phí sức vất vả. Chu Mộng Châu hỏi xuống:  
- Vân tỷ có mệt lắm không?  
Bạch Vân ngước mắt nhìn lên, lắc đầu nói:  
- Không, đừng lo cho ta! Cứ leo lên tiếp đi, chú ý những nơi vách đá hở ra, ta nhớ là không cao lắm đâu.  
Chu Mộng Châu lúc này mới nhớ tới Bạch Cốt Ma Quân đi trên vách đá như đi trên đất liền, chàng không khỏi thán phục lão ta, đồng thời cũng thấy tiếc rẻ vì không hấp thụ được môn đi tường của lão.  
Khi ấy nghe Bạch Vân đáp vậy, chàng liền đưa mắt tìm kiếm, trong tầm nhìn vài ba trượng chàng cũng không thấy trên vách núi có nơi nào khả nghi.  
Chu Mộng Châu lại tiếp tục leo lên, chàng vừa leo vừa lần tìm xem có dấu vết nào khả nghi không.  
Lúc này chân chàng đã đặt lên một mỏm đá nhô ra khá thuận tiện, hai tay bám vào một tảng đá lớn, chuẩn bị lên tiếp.  
Bỗng chàng nghe phía dưới Bạch Vân la “oái” lên một tiếng, chàng giật mình đưa mắt nhìn xuống, mới hay cả người Bạch Vân đang cheo leo, hai tay bám vách đá, thì ra dưới chân nàng một khối đá nhỏ bị vỡ ra rơi xuống vực, khiến cho nàng hỏng chân, may mà hai tay bám kịp.  
Chu Mộng Châu chỉ cách Bạch Vân chừng một tầm tay, chàng thụt người xuống, thòng chân cho Bạch Vân bám lấy, miệng la lớn:  
- Vân tỷ, nhanh nắm lấy chân tiểu đệ.  
Vách đá đoạn Bạch Vân quá trơn nhẵn, hai tay nàng bám vào đá đã thấy rất nguy hiểm.  
Khi ấy nghe vậy, nàng liền ngước đầu lên thì đã thấy cẳng chân Chu Mộng Châu, không hề suy nghĩ, nhanh đưa một tay bám lấy chân chàng cố víu để leo lên.  
Chu Mộng Châu hai tay vẫn ghì chắc khối đá, vận kình lực để kéo Bạch Vân lên.  
Sau phút nguy hiểm vừa rồi, Bạch Vân đã thấy được kéo lên gần đến mỏm đá, nhưng bỗng Chu Mộng Châu cảm thấy tay mình rơi ra, liền hốt hoảng nhìn lên, thất kinh la lên:  
- Nguy rồi! Vân tỷ ... bám ... chặt ...  
Gần như cùng lúc với tiếng la của chàng, khối đá to lớn mà chàng bám vào long ra, rồi lăn khỏi mỏm đá bay vọt qua đầu bọn họ, rơi xuống vực ...  
Tiếp cùng lúc với khối đá là hai thân hình của Chu Mộng Châu và Bạch Vân.  
Chu Mộng Châu trong lúc hiểm nguy vẫn còn tỉnh táo vượt hiểm, hai tay chàng đã ôm cứng người Bạch Vân, vận khí đề chân lực thi triển “Hư không lăng bộ”. Tuy vậy vì lúc này có thêm thân hình của Bạch Vân, trọng lượng nặng gấp đôi nên tốc độ rơi nhanh.  
Nói thì chậm, nhưng lúc ấy mọi tình tiết xảy ra cực nhanh.  
Chỉ nghe khối đá rơi xuống vực đánh “ầm” một tiếng, là hai thân hình cũng rơi xuống suối.  
Chu Mộng Châu mặc dầu cố điều chân lực thi triển khinh công, nhưng tốc độ rơi cũng khá nhanh, nên người đánh ầm xuống suối, chàng cảm thấy thân hình ê ẩm. Bạch Vân đè trên người chàng nên chung quy không bị nguy hiểm gì.  
Chu Mộng Châu ngồi dậy, cả người ướt sũng, nhưng cũng gượng cười vui mừng:  
- May thật! Chúng ta thoát nạn!  
Vừa nói chàng vừa ngước mắt nhìn lên vách đá, bỗng kinh ngạc la lên:  
- A! Vân tỷ, nhìn kìa!  
Bạch Vân nhìn theo chàng chỉ, mới thấy đó là một cửa hang nhỏ, chính đúng ngay nơi khối đá vừa long ra.  
Chu Mộng Châu phì cười, nhịn đau nói:  
- Chẳng phải đó là một cửa hang đó sao?  
Bạch Vân trên mặt cũng mừng rỡ, thốt lên:  
- Chẳng lẽ trong họa có phúc, trong phúc có họa?  
Chu Mộng Châu đứng vụt dậy, thúc giục:  
- Giờ tiểu đệ một mình lên trước, nếu thấy có phát hiện gì sẽ gọi Vân tỷ lên.  
Bạch Vân gật đầu:  
- Vậy cũng may, Châu đệ lên nhanh đi!  
Chu Mộng Châu mặc dù lưng còn đau, nhưng tinh thần phấn chấn hẳn lên, nên liền chạy đến vách đá, leo lên vùn vụt. Phút chốc đã thấy chàng lên đến miệng hang.  
Chu Mộng Châu lần bước vào trong, nhưng cửa hang lại bị bít kín bởi nhiều tảng đá khác, lần này những tảng đá có phần nhỏ hơn nhiều.  
Chu Mộng Châu lòng mừng khấp khởi nghĩ:  
- Chẳng lẽ đây đúng là cửa mật đạo năm xưa bị người của Quy Hồn Bảo dùng đá bít lấp?  
Khi ấy chàng dùng lực vào hai tay thử lay một tảng đá, đá đầu nặng, nhưng cuối cùng cũng long ra.  
Chu Mộng Châu mừng rỡ, ra miệng hang nhìn xuống gọi:  
- Vân tỷ, lên đây!  
Bạch Vân cao hứng liền bám vách đá mà lên, đến nơi đã thấy Chu Mộng Châu vừa xê dịch một khối đá thứ hai.  
Chàng thở phì nói:  
- Có lẽ là đây rồi!  
Bạch Vân chăm chú nhìn, quả nhiên thấy những khối đá như được đem từ đâu đến đây bít lấp miệng hang, nàng nói:  
- Xem ra chẳng sai đâu, chúng ta nhanh dỡ hết những khối đá này xem!  
Vừa nói nàng vừa ra sức định đẩy một tảng đá lăn tiếp xuống vực, nhưng Chu Mộng Châu cản lại, nói:  
- Đừng làm vậy, vừa rồi tảng đá kia rơi xuống gây tiếng động lớn, không biết người của Quy Hồn Bảo có nghe thấy không? Nếu để bọn chúng phát hiện thì hỏng mất.  
Lúc ấy hai người dốc sức xê dịch những tảng đá chồng chất nhau, lát sau đã thấy lộ ra một đường hang rộng, đủ người đi lọt. Chu Mộng Châu lần bước đi trước, Bạch Vân bám theo sau.  
Trong hang đen tối, nhưng bọn Chu Mộng Châu vốn đã có chuẩn bị từ trước mấy ngọn nến và đồ đánh lửa.  
Chàng liền thấp lên một ngọn nến, dưới ánh sáng vàng nhợt cũng đủ nhận ra đường mật đạo hai bên là vách đá dựng đứng, tợ hồ như là một đường hang vốn có sẵn một cách tự nhiên.  
Đường ngầm đi càng lúc càng dốc thoai thoải lên cao, trong đường ngầm không khí ẩm thấp ngột ngạt, nhưng với những người luyện võ công chuyên trường như bọn Chu Mộng Châu thì không trở ngại gì.  
Đi được chừng hơn mười trượng, Chu Mộng Châu bỗng khựng người đứng lại, đưa ngọn nến tới trước để nhìn cho rõ. Bạch Vân cũng đã đứng bên cạnh chàng, nàng suýt nữa thì hét lên, trước mặt ngay bên vách đá là một bộ xương người trắng phếu. Rõ ràng người này đã chết trong tư thế ngồi tựa vào vách.  
Chu Mộng Châu giọng xúc động hỏi:  
- Có phải là hài cốt của Đinh lão đầu không?  
Bạch Vân mạnh dạn tiến lên gần bộ xương, cúi xuống nhặt thanh kiếm lên ngắm nhìn.  
Chỉ thấy đốc kiếm đề một chữ “Đinh”, nàng liền gật đầu òa lên khóc:  
- Hu hu ... Đúng là Đinh lão đầu rồi!  
Chu Mộng Châu giờ tin chắc tất cả mọi chuyện mà chàng đã nghe được từ Hồ Dã, rõ ràng Đằng Thân đã tổ chức một cuộc thanh trừng tiêu diệt toàn gia họ Bạch.  
Chàng cẩn thận xem xét quanh đống xương, nhưng chẳng thấy gì ngoài những mảnh vụn áo quần mục nát.  
Chính lúc ấy bỗng nghe Bạch Vân la lên:  
- A! Châu đệ, ngươi nhìn cái gì đây!  
Chu Mộng Châu xoay người đưa ngọn nến gần vách đá, mới hay trên vách đá có những nét chữ nghuệch ngoạc được khắc sâu xuống bằng mũi đao hay kiếm. Chàng chau mày đọc được một cách dễ dàng, thấy ghi rằng “Huyết sát Bạch gia, đích thị Đằng Thân”.  
Vẻn vẹn đúng tám chữ, nhưng cũng đã thấy rất khó khăn, chứng tỏ Đinh lão đầu khắc những chữ này khi không còn cách sống sót, lực tận khí kiệt lắm rồi!  
Bạch Vân lại tức tưởi khóc òe lên, hồi lâu nàng nghiến răng:  
- Đằng Thân, ta nhất định xé xác ngươi trả chù cho cha mẹ ta, huynh đệ ta và những người gia quyến nhà họ Bạch.  
Chu Mộng Châu an ủi nói:  
- Đêm nay vậy coi như chúng ta đã thành công, tạm thời nén hận chờ đến đúng thời cơ, chúng ta cùng rửa thù một lần. Giờ nhanh trở ra trời cũng sắp sáng rồi đấy!  
Bạch Vân gạt nước mắt, chấp tay vái bộ hài cốt lão Đinh ba cái, nói:  
- Đinh lão, xin cứ an nghỉ ở đây, có ngày Bạch Vân xin hậu táng báo đền.  
Nói rồi nàng mới chịu theo chân Chu Mộng Châu ra ngoài.  
Ra đến cửa thạch đạo, Chu Mộng Châu mới tắt nến rồi bắt đầu leo trở xuống vực.  
Nhưng khi chàng chỉ còn cách đáy vực chừng tầm hai trượng, bỗng nghe có tiếng chân người chạy phía dưới, tiếp theo là những tiếng quát tháo nghe rõ ràng:  
- Có người đột nhập! Có người đột nhập! Mau bắt lấy!  
Chu Mộng Châu giật mình, đưa mắt nhìn đã thấy năm sáu bóng người từ xa đang chạy đến, chàng liền ngước mắt lên nói nhanh:  
- Người Quy Hồn Bảo đã phát hiện chúng ta, Vân tỷ, nhanh chạy!  
Nói rồi, chàng buông tay thả người rơi nhẹ xuống đất. Bạch Vân cũng hốt hoảng, không kể còn cao tầm ba trượng, nhảy ào xuống. Đúng lúc ấy Chu Mộng Châu đã đứng vững trên đất, liền đưa hai tay đón lấy người nàng, nhờ vậy Bạch Vân mới không bị ngã.  
Hai người nắm tay nhau vừa chạy mấy bước thì đám người sau ùa đến vây lấy họ.  
Một tên vung đao thét lớn:  
- Các ngươi là ai, đêm hôm dám đột nhập bổn bảo!  
Bạch Vân tiến lên trước hừ một tiếng lạnh lùng nói:  
- Các ngươi đúng là chó cắn càn, đến chủ nhà cũng không nhận ra, đêm nay chết cũng đáng.  
Thì ra nàng nhận thấy bọn người này lạ mặt, không thấy có tên nào quen, lại thêm nhìn sắc phục của chúng cũng biết được chỉ là bọn lính tuần, nên chẳng đáng ngại.  
Chu Mộng Châu ngược lại sợ bị bọn họ phát hiện tất sẽ đánh động Đằng Thân, khiến lão đề phòng đối phó, thì càng khó hành động.  
Lúc ấy chàng nhìn Bạch Vân nói:  
- Vân tỷ, thanh toán nhanh bọn tiểu cẩu này rồi đi!  
Bạch Vân gật đầu:  
- Hảo, để ta lượm hết bọn chúng, bất tất đệ đệ ra tay!  
Lại nói, nguyên là khi bọn Chu Mộng Châu làm long tảng đá lớn ra lăn xuống vực vang lên một tiếng động vang từ dưới vực hậu sơn, nên chúng ngần ngại đi xem xét chuyện gì.  
Chỉ là bên trái lòng vòng quanh hậu bảo cảnh giới mà thôi. Chẳng ngờ tiếng động lớn đã đánh thức Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thân, lão sai Khang Điền đi xem chuyện gì.  
Khang Điền lui hậu bảo tra hỏi bọn tuần canh, chuyện đáp thực là nghe tiếng động lớn từ dưới vực phía sau hậu sơn.  
Khang Điền cũng ngần ngại, nhưng liền phái một tổ tuần tiểu vượt thành lần xuống vực xem là chuyện gì, nếu thấy có gì nguy hiểm cứ phóng ám hiệu tất sẽ có người đến chi viện.  
Bọn sáu tên lính tuần này chính là đám người được phái xuống thăm dò vừa lúc phát hiện hai bóng người leo từ vách núi xuống, bọn chúng mới hét hỏi.  
Bọn chúng vốn chẳng biết Bạch Vân là ai, khi ấy thấy một đôi nam nữ trẻ tuổi thì cả bọn yên tâm.  
Tên đội trưởng cười hắc hắc nói:  
- Nửa đêm khuya khoắt thế này mà có một ả xinh đẹp thế này viếng gia, tuyệt, tuyệt!  
Bây đâu, thanh toán thằng nhãi kia cho ta!  
Năm tên còn lại nghe vậy liền xông lên vây lấy Chu Mộng Châu, tên nào cũng nắm đao chém tới.  
Chu Mộng Châu chỉ cười nhạt, phất tay một cái, một cỗ kình lực nhanh như chớp, mạnh như vũ bão đánh bật cả bọn ra. Năm gã hán tử mặt thất sắc, biết gặp phải cao thủ. Bọn chúng kinh hoảng nhìn nhau.  
Bên kia gã đội trưởng thì sấn bước đến đưa tay định vuốt má Bạch Vân, bỗng “bốp” một cái, cả bàn tay nàng in đậm lên má trái của hắn. Gã ta tức giận vung đao lên chém tới, miệng chửi đổng:  
- Con quỷ cái, ngươi biết tay Hắc Hổ đao này!  
Đao chém tới cực kỳ hung hãn, nhưng Bạch Vân chỉ cười nhạt, lắc người né tránh, thuận chân tung một cước. “Bốp” một tiếng nữa, trúng đích vào cổ tay hắn, tay tê dại để vuột đao bay xuống rơi lăn lốc trên nền đá.  
Gần như cùng lúc, bên kia nghe liền mấy tiếng rú thảm vang lên, năm thân hình đổ xuống, máu chảy lênh láng.  
Nguyên là năm gã kia bị đẩy một chưởng cũng không chịu thoái lui, chúng đồng loạt vung đao xông vào tấn công Chu Mộng Châu tiếp. Chàng quyết định hạ nhanh chóng, liền lách người né một đao, rồi thuận tay đoạt thanh đao vung lên một chiêu hạ liền cả năm.  
Gã đội trưởng khiếp đảm, liền thò tay vào áo lấy nhanh ra một cây hỏa pháp ném mạnh lên trời.  
Một tiếng nổ nhỏ kèm theo một ánh lửa cháy sáng.  
Bạch Vân thấy thế tức giận, nhảy tới bồi cho hắn một chưởng, tiếng hắn rú dài rồi tắt lõm trong màn đêm.  
Bạch Vân hạ xong tên cuối cùng, nói nhanh với Chu Mộng Châu:  
- Chu đệ! Chạy nhanh, bọn người Quy Hồn Bảo sắp kéo xuống chi viện!  
Chu Mộng Châu gật đầu, rồi tung người phóng chạy dọc theo con suối. Bạch Vân cũng liền chạy theo sau.  
Qua chừng thời gian một tuần trà, ngay tại nơi vừa xảy ra trận đấu, ba bóng người lướt tới, chính là Khang Điền, Đằng Tiểu Thanh và lão La tổng quản.  
Là tổng quản nhìn thấy sáu tên vệ binh đều bị tử nạn thì phát khiếp, liền đến giở người tên đội trưởng lên, thấy khóe miệng hắn rỉ máu, nhưng xem ra còn thở thoi thóp.  
La tổng quản lay hỏi:  
- Hắc Hổ, người nào hạ thủ?  
Hắc Hổ từ từ mở mắt ra, hồi lâu nhận thấy đó là La tổng quản, gã cố gượng thều thào:  
- Hai tên ... một nam một ... nữ . ...  
Khang Điền ngồi xuống chen vào hỏi dồn:  
- Ngươi có biết mặt chúng không?  
Hắc Hổ lắc nhẹ đầu.  
- Chúng có gọi nhau tên họ gì không?  
Hắc Hổ cố nhớ rồi nói:  
- Nha đầu kia ... nghe gọi ... là Vân tỷ ... gã tiểu tử ... gã xưng là đệ ... đệ ... đệ ...  
Nói đến tiếng cuối cùng gã nẩy người lên một cái, trút hơi thở cuối cùng.  
Khang Điền nhíu mày cố nhớ đôi nam nữ nào mà nữ nhân tên “Vân”, bỗng lão à lên một tiếng kinh ngạc, miệng lẩm bẩm:  
- Không lẽ là chúng! Không lẽ ...  
Đằng Tiểu Thanh vội hỏi:  
- Khang thúc định nói là ai?  
- Chị em nhà họ Bạch, con nha đầu kia tên là Bạch Vân, xem ra không sai, nhưng chúng định đột nhập vào bổn bảo làm gì? Chẳng lẽ tự dẫn xác đến đây?  
Đằng Tiểu Thanh nói:  
- Chúng ta nên nhanh về Bảo bẩm cáo với gia phụ, do người quyết định chuyện này!  
Nói rồi cả bọn cùng nhau trở lại Bảo, đêm ấy Đằng Thân nghe báo về chuyện có người đột nhập hậu sơn, mà lại hoài nghi là chị em họ Bạch, thật khiến lão lo lắng bất an.  
Tự nhiên trong đầu lão chuyện mười năm về trước hiện lên mồn một, lão nghiến răng hét lớn:  
- Bắt đầu từ ngày mai phải canh phòng cẩn mật, tuyệt đối không được lơ là sai phạm.  
Cả đám tay chân vâng dạ lui ra.  
Đêm ấy lão không ngủ.  
Sáng sớm đã thấy Đằng Thân nai nịt gọn gàng rời Bảo, nhưng chẳng ai biết lão ta đi đâu!

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 23**

Thập Niên Luận Kiếm, Quần Hùng Hội Tụ

Toàn bộ võ lâm từ một tháng trước trung thu đã rộn ràng hẳn lên, vì võ lâm các phái đều nhận được thiệp mời tham dự Thập niên luận kiếm đại hội.  
Đây quả là một chuyện khiến người ta vừa cảm thấy hào hứng vừa linh cảm một trường huyết kiếp sắp xảy ra. Nguyên nhân chẳng phải vì đại hội Thập niên luận kiếm được tổ chức, mà chính là vì đại hội Thập niên luận kiếm đã hai lần không tổ chức được, bởi vị tiền nhậm Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm bị sát hại. Vụ án hiện vẫn còn treo lơ lửng chưa có đáp án.  
Thế nhưng, từ sau trung thu năm ngoái khi Quy Hồn Bảo mời những nhân vật đứng đầu ngũ kiếm phái đến dự cuộc tỷ võ ấn chứng và ẩm tửu thưởng nguyệt. Thì chuyện đệ tử truyền a bát của người bị tình nghi là hung thủ vụ huyết án năm xưa - Kim La Hán tự nhiên xuất hiện.  
Lần ấy tuy những người đứng đầu ngũ kiếm phái chịu trách nhiệm chính trong việc điều tra vụ án chưa bức vấn truy hỏi được Chu Mộng Châu về Kim La Hán.  
Ngược lại Chu Mộng Châu trúng một chiêu của Quy Hồn Bảo chủ chuồn mất, từ đó đến nay không ai hay biết bất cứ một tin gì về Chu Mộng Châu.  
Quy Hồn Bảo chủ trong lòng vui mừng, thầm nghĩ Chu Mộng Châu nhất định đã chết vì ngọn độc châm, thế nhưng lão thật không thể ngờ tới mọi chuyện đã hoàn toàn trái ngược.  
Lại nói, dư luận bàn tán nhiều nhất là trong vụ huyết án năm xưa của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm có một tình tiết khá kỳ lạ là người bị tình nghi sát hại Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm, lại là sư phụ của nhi tử ông ta. Đây là một chuyện vô tình hay cố ý?  
Xôn xao thì xôn xao, lo lắng thì lo lắng, nhưng tâm lý chung ai cũng mong đến ngày đại hội Thập niên luận kiếm để xem công đạo phân xử huyết án năm xưa như thế nào.  
Lần này chính năm vị đứng đầu ngũ kiếm phái đứng ra tổ chức đại hội. Theo lệ thường chính là môn phái có người đương nhiệm chức Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm mới có quyền đứng ra tổ chức. Nhưng lần này ngoại lệ, nguyên nhân thì hẳn ai cũng đã quá rõ. Thời gian tổ chức đúng đầu giờ Dậu, chiều tối trung thu, địa điểm là trên núi Võ Đang.  
Hiển nhiên nhân lực được tập trung từ cả năm phái, tất cả cao thủ thượng đẳng đều được chưởng môn năm phái mời về đây. Thiếp mời đích thân Hư Không đạo nhân, Lưu Mặc Thanh chưởng môn phái Võ Đang đại diện đứng lên.  
Tuy vậy, vẫn còn một điều khiến bọn họ lo lắng.  
Tổ chức thì không khó, nhưng chẳng biết đến lúc ấy Chu Mộng Châu có xuất hiện hay không?  
Nguyên nhân là vì do thanh “Bích Long Kiếm Lệnh” truyền thừa cho vị Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm vẫn nằm trong người Chu Mộng Châu, nếu chàng không có mặt như đã giao ước thì kết quả luận kiếm dẫu có người xứng đáng đoạt danh hiệu Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm phỏng có ý nghĩa gì?  
Chính vì thế mà suốt một năm qua, thỉnh thoảng bọn họ vẫn cho người một mặt liên lạc với Quy Hồn Bảo chủ hỏi tin tức Chu Mộng Châu, một mặt bọn họ cho người truy tìm xem có dấu vết gì của chàng không? Thế nhưng chung quy vẫn không một chút tin tức gì.  
Đương nhiên ngũ kiếm phái không một mảy may nào hay biết âm mưu thâm độc của Quy Hồn Bảo, vẫn coi lão ta là một chính nhân quân tử, danh dự không nhỏ trong võ lâm.  
Giờ nói về Quy Hồn Bảo.  
Sau lần người trong Quy Hồn Bảo phát hiện ra có kẻ đột nhập vào Bảo theo hướng hậu sơn, mà hoài nghi là chị em họ Bạch.  
Điều này đã khiến Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thân lo lắng vô cùng, cho nên lão đã quyết định một mình xuống vực xem xét tình hình.  
Cuối cùng thì lão cũng phát hiện ra đường mật đạo năm xưa bị bít lấp, nay bị người dịch đá mở ra. Lão đã đi sâu vào trong, phát hiện ra bộ xương người, lão cũng đoán được là của Đinh lão đầu. Có điều lão sơ suất là không nhận ra những nét chữ ngoằn ngoèo trên vách đá.  
Tuy vậy, chừng ấy cũng đã làm cho lão phát hoảng. Chẳng nghi ngờ gi inữa, chính hai kẻ hậu nhân của Bạch Vĩ Hồng đã truy tìm dấu vết vụ án năm xưa.  
Vừa khấp khởi mừng vì chuyện của Chu Mộng Châu bặt tăm bặt tích, nay lại là chuyện đột nhập của hậu nhân Bạch gia. Chuyện năm xưa hiển nhiên chỉ một mình lão ngấm ngầm âm mưu sát hại Bạch gia, chỉ có một số tay chân thật thân tín mới rõ chuyện này. Nhưng chúng đều một lòng với lão cho nên lão rất yên tâm.  
Càng đến gần trung thu, Đằng Thân càng nôn nóng ráo riết liên kết với nhiều thế lực hắc đạo giang hồ bằng mọi cách.  
Đây chính là lực lượng hậu thuẫn của lão, nhỡ có xảy ra chuyện gì bất trắc.  
Đằng Thân tuy danh chính ngôn thuận là người đứng đầu một Bảo, có tên tuổi trong võ lâm bá đạo.  
Điều này thật cũng ít ai biết đến, hoặc giả có người biết cũng không để tâm đến mà thôi.  
Có một điều cũng làm cho Đằng Thân bận tâm, là gần cả năm nay Liên Vân Bảo chủ Hồ Dã cố tình lánh mặt không đi lại với lão. Đã nhiều lần lão ngầm đến gặp Hồ Dã bàn về chuyện Chu Mộng Châu để dò tình hình, nhưng Hồ Dã trước sau vẫn lắc đầu đáp không hay biết gì.  
Đằng Thân trong lòng hơi hồ nghi, lão lại đặt vấn đề liên kết lực lượng để đối phó trong ngày đại hội Thập niên luận kiếm. Nhưng Hồ Dã cũng lắc đầu, đáp là không muốn tham dự.  
Chính từ những điều này khiến song phương từ bạn thành địch, mặc dầu ngấm ngầm nhưng song phương đều gờm nhau. Là vì cả hai biết quá nhiều và rõ về nhau, nhưng ai cũng nghĩ rằng đối phương tất không dám vạch trần mình ra.  
oo Càng đến ngày trung thu thì không khí những vùng lân cận núi Võ Đang càng rộn rịp náo nhiệt hẳn lên.  
Những tiểu trấn quanh đại trấn quanh đó mọc lên nhiều khách điếm tửu lâu tạm thời, mục đích đáp ứng phục vụ cho khách giang hồ đến đây tham dự đại hội Thập niên luận kiếm.  
Tiền kiếm vào thì cũng rủng rỉnh, nhưng khách giang hồ uống rượu có lúc cũng không tránh khỏi đao bay kiếm lượn, nguy hiểm cũng chẳng nhỏ cho những quán rượu. Nhưng dẫu gì thì những người chuyên nghề kinh doanh vẫn không bao giờ chịu bỏ qua cơ hội nghìn vàng này. Hẳn dân gian chẳng đã có câu “muốn ăn thì lăn vào” đó sao?  
Nghênh Tân tửu quán có thể coi là một quán rượu lớn có hạng trong một vùng Võ Đang sơn trấn này. Chủ quán vốn cũng là một tay giang hồ, chuyên nghề áp tải tiêu xa, sau lui về mở quán rượu kiếm sống qua ngày.  
Khách quen ở đây thường chỉ gọi lão bằng Đao lão đầu, vốn là năm xưa lão thiện nghệ môn đoản đao thất chủy. Nhưng lúc nào nghe vậy lão chỉ xua tay cười nhe hàm răng vàng khè ra nói sởi lởi:  
- Không dám, không dám! Chút tiểu danh năm xưa xin đừng nhắc lại!  
Nói thì nói vậy, nhưng ít nhiều lão cũng vui vui, vì năm xưa chính lão đã thành danh nhờ nó. Huynh đệ giang hồ biết tiếng lão, cho nên mỗi lần có dịp ngang qua đây ai cũng ghé lại vào quán lão uống rượu đàm tiếu. Chính nhờ vậy mà quán lão nổi tiếng nhất nhì vùng này.  
Trong quán lúc này trên lầu dưới lầu đều đã ngồi chật cứng. Chỉ liếc mắt qua một vòng cũng có thể nhận thấy khách đều là người trong giang hồ võ lâm, họ ăn uống nói đùa ầm ĩ náo động, chừng như chẳng ai để ý đến ai.  
Thế nhưng nếu quan sát kỹ, thì có thể nhận ra một bàn nằm cuối góc tửu lầu là hai người ngôi. Một lão nhân tóc bạc như cước, râu dài quá rốn, dáng người tầm thước và một thiếu niên tuổi chừng mười bảy mười tám khôi ngô tuấn tú, thân vận nho phục màu trắng, xem ra bọn họ như là người đọc sách hơn là người luyện võ. Thế nhưng lúc này bọn họ vẫn ngồi uống rượu với nhau, chẳng để tâm gì đến bọn khách giang hồ đang ăn uống la hét.  
Qua một lúc, xem ra có kẻ đã chếch choáng hơi men.  
Bỗng một giọng như chuông vỡ vang lên:  
- Nào huynh đệ! Huynh đệ hẳn cũng biết chúng ta đang ngồi trong quán rượu của ai chứ?  
Đám tửu khách từ các bàn khách tự nhiên nghe hỏi thì bỏ chén bỏ đũa xuống đưa mắt nhìn về hướng người vừa lên tiếng, chỉ thấy đó là một gã trung niên đại hán.  
Gã ta tướng mạo cao lớn dềnh dàng, râu quai nón phủ kín chiếc cằm bạnh, áo ngắn tay trễ ngực, đủ thấy thuộc phường lục lâm thảo khấu.  
Lúc ấy gã vừa lên tiếng hỏi, thì có người họa lên đáp ngay:  
- Đương nhiên là quán của Đao lão đầu rồi!  
Gã cằm bạnh vừa cười vừa gật đầu la lên:  
- Đúng, đúng! Chính là quán của Đao lão đầu. Ở đây tửu quán không có kỹ nữ tiêu khiển, hẳn huynh đệ cũng muốn Đao lão đầu biểu diễn vài ngón đao tuyệt thủ thưởng thức chứ?  
Vừa nói gã vừa nhìn về phía quầy rượu, nhưng lúc này chừng như chẳng thấy bóng Đao lão đầu. Chỉ thấy một lão tiên sinh đang loay hoay với sổ sách.  
Đám tửu khách đã “ồ” lên tán đồng:  
- Đúng lắm!  
- Phi đao tuyệt thủ Đao lão đầu năm xưa chấn danh thiên hạ đấy nhé!  
- Đao lão đầu đâu?  
Đâu đó đã nghe nhiều tiếng la lên tán đồng.  
Gã cằm bạnh cười kha khả, rồi lớn tiếng gọi:  
- Đao lão đầu.  
Lão kế toán ngước mắt lên nhìn đám tửu khách qua cặp gọng kính há hốc mồm miệng, kinh nghiệm làm việc ở đây nhiều năm cho lão biết sắp có chuyện không hay xảy ra. Lão vội vàng sửa lại cặp kính, rồi đon đả chạy đến, miệng bồi một nụ cười hỏi:  
- Đại gia cần gì?  
Gã cằm bạnh phất tay nói:  
- Vào gọi Đao lão đầu ra đây!  
- Dạ, Triệu lão chủ có chuyện đi ra ngoài rồi ạ!  
Nguyên Đao lão đầu tên thật là Triệu Nghê, nhưng người ta chỉ gọi lão bằng mấy tiếng Đao lão đầu.  
Gã cằm bạnh nghe vậy thì tức giận thét lên:  
- Hừ! Đao lão đầu khinh Lục Sơn Hồ ta sao mà không ra tiếp?  
Lão kế toán cúi người gượng cười nói:  
- Dạ, không dám, thật tình ...  
Lão nói chưa dứt câu, đã bị gã cằm bạnh chộp lấy cổ áo nhất lên bằng một tay gắt:  
- Câm mồm! Nhanh vào bảo Đao lão đầu ra đây, bằng không Lục Sơn Hồ này bẻ gãy từng chiếc xương của ngươi ra!  
Nói cuối câu gã thả mạnh một cái, khiến cả người lão kế toán ngã chúi trên đất. Lão kế toán vốn không phải đây là lần đầu bị làm tình làm tội, nhưng nghề bán rượu vốn nếm đòn là thường, cho nên lão đứng yên lẳng lẳng đi chẳng nói tiếng nào.  
Lại nói, đám tửu khách nghe đến danh Lục Sơn Hồ thì kiếm pháp khỏi tái mặt.  
Nguyên gã ta là thủ lĩnh một đám lục lâm thảo khấu vùng Bích Sơn, võ nghệ cao cường mà thủ đoạn cũng thâm độc hiểm ác. Những người đến đây thật ra để tham gia luận kiếm thì ít, nhưng để xem chuyện thì nhiều. Đa phần chỉ là hạng võ công tầm thường, cho nên lúc này ít người lên tiếng ngăn cản hành động của Lục Sơn Hồ.  
Lục Sơn Hồ thấy lão kế toán bỏ đi không nói câu nào thì tức giận vung tay đập một cái xuống bàn khiến chiếc bàn vỡ toát, chén bát đổ xuống. Gã thét lên:  
- Lão già muốn giết!  
Rồi thuận tay nắm chiếc bình rượu bằng sành ném ào tới.  
Lục Sơn Hồ võ nghệ tinh thông, ném chiếc bình sành trong lúc tức giận hiển nhiên với một lực rất mạnh.  
Thoạt trông chỉ thấy chiếc bình vụt đến đúng đầu lão kế toán, ai nấy cũng lo cho lão ta muốn nhảy đến cứu cũng không kịp. Chỉ la “oái” lên một tiếng.  
Lão kế toán là người không có chút võ công, tự nhiên tránh một chiêu này của Lục Sơn Hồ là điều khó nghĩ tới.  
Nhưng chính khi chiếc bình chỉ còn cách đầu lão kế toán vài phân, mọi người chỉ nghe “bộp” một tiếng, chiếc bình vỡ tan thành nhiều mảnh rơi xuống đầu lão kế toán. Lão thét lên một tiếng mọp người xuống né tránh.  
Không ai nhận ra diễn biến thế nào, Lục Sơn Hồ thì mặt đang đỏ gay vì rượu cũng tái xanh.  
Gã đưa cặp mắt hung tợn lướt nhìn quanh toàn quán rượu, nhưng thấy ai cũng ngưng đũa đưa mắt nhìn lão há hốc miệng mồm. Duy nhất chỉ có lão già và thiếu niên ngồi ở bàn cuối cùng vẫn ngồi ăn uống như không.  
Kinh nghiệm giang hồ cho gã biết hai người kia không phải là hạng thư sinh tầm thường.  
Có điều đối phương không muốn để ý đến mình, há mình lại tự gây hấn trước? Khi ấy gã nghĩ nhanh một kế, chộp tiếp một chiếc bát vung lên, thét lớn:  
- Lão già chết tiệt, chiếc đầu ngươi khá lắm, thử thêm chiếc bát này xem!  
Nói xong, quả nhiên chiếc bát thoát khỏi tay lão nhắm đúng đầu lão kế toán thì lại bị đánh bật văng ra ngoài vỡ toang.  
Lần này thì mọi người đã kịp nhận ra vật vừa bắn tới là một chiếc đũa.  
Lục Sơn Hồ cười lên khùng khúc nói:  
- Có cao nhân ở đây mà Lục Sơn Hồ ta không biết, thất lễ, thất lễ!  
Vừa nói gã vừa tiến tới bàn của hai người kia.  
Còn cách chừng hai bước, gã dừng lại, khoanh tay trước ngực ngạo nghễ nói:  
- Bằng hữu phương nào đến?  
Lão già ăn uống như không, chỉ có thiếu niên ngước mắt lên nhìn một cái rồi lại cúi xuống ăn, ngồm ngoàm miếng thịt trong miệng nói:  
- Xin ăn hả?  
Lục Sơn Hồ giận tím gan, đây đó đã nghe thấy tiếng cười chế giễu của đám tửu khách, nhưng khi gã quay lại nhìn thì nín bặt.  
Đám tay chân ngồi cùng bàn với Lục Sơn Hồ cũng đã đứng lên sau lưng thủ lĩnh phòng vệ.  
Lục Sơn Hồ gằn giọng:  
- Ta muốn hỏi hai ngươi từ đâu đến? Báo ra tính danh, có khi là thân thích thì ta còn tha cho, bằng không ...  
Vừa nói đến đó bỗng gã né người nín bặt, nguyên là thiếu niên bỗng ngẩng đầu lên nhổ mạnh chiếc xương trong miệng bắn vào đúng mồm Lục Sơn Hồ.  
Lục Sơn Hồ không phải là tay tầm thường, vừa thấy có biến, liền né đầu tránh kịp chiếc xương bay sướt qua tai. Nhưng gã cũng thầm khiếp đảm, vì chiếc xương bay từ miệng thiếu niên mà nghe ra kình lực rất mạnh. Đủ thấy đối phương nội lực thế nào rồi.  
Thiếu niên lúc này mới hất hàm hỏi:  
- Có phải ngươi muốn thưởng thức đao pháp?  
Lục Sơn Hồ trừng mắt:  
- Phải! Mốn lĩnh giáo ngươi vài chiêu đao pháp!  
Thiếu niên cười khẩy nói:  
- Ta thì không dụng đao, nhưng có môn “đũa pháp” cũng tàm tạm, ngươi thử xem!  
Vừa nói thiếu niên vừa nhứ nhứ đôi đũa trong tay trước mặt gã ta vẻ thách thức.  
Lục Sơn Hồ thấy thiếu niên cuồng ngạo như vậy thì vô cùng tức giận, thét lớn:  
- Hảo! Ta lĩnh giáo xem!  
Vừa nói gã vừa nhảy bổ tới, bàn tay to bè như năm gọng kìm chộp vào người thiếu niên.  
Thiếu niên hơi nghiêng người, để cho tay đối phương chệch một bên, đôi đũa trong tay phóng ra chộp vào cổ tay gã ta.  
Lục Sơn Hồ như đã lường được chiêu này, hữu trảo thuận đừng chùng xuống, tả chưởng tung một chưởng nhanh như chớp vào ngực thiếu niên.  
Thiếu niên chẳng hề tránh né, tay trái cũng liền vận chưởng lực nghênh tiếp.  
“Bình” một tiếng, cả người Lục Sơn Hồ chao đảo thoái lui về sau mấy bước, thiếu niên vẫn ngồi yên trên ghế, nhưng chân ghế chừng như không chịu nổi nghe gãy răng rắc. Thiếu niên tung người vọt tới, chẳng để đối phương kịp thở, đôi đũa bằng thế song chỉ nhắm vào mắt gã điểm tới.  
Lục Sơn Hồ người còn chưa đứng trầm ổn trên đất đã thấy đôi đũa chỉa vào mắt, gã giật mình ngửa người nhào lui ra sau, đồng thời thuận cước tung một chiêu vào hạ bộ đối phương.  
Một chiêu này gọi là Đảo hầu cước, lão thi triển rất đẹp mắt.  
Thiếu niên thấy Lục Sơn Hồ biến chiêu cứu nguy nhanh như vậy thì cũng thầm khen, đồng thời người thoái bộ một bước. Nhưng hai chiếc đũa trong tay thì bay vọt ra nhắm Lục Sơn Hồ xẹt tới.  
Lục Sơn Hồ đảo người tung cước, thoát hiểm thì mừng khấp khởi. Nhưng vừa đứng lên đã thấy hai chiếc đũa bay nhanh như chớp đâm tới.  
Gã hốt hoảng thầm la lên trong bụng:  
- Nguy rồi!  
Phản xạ bản năng khiến gã ngồi thụp xuống, một chiếc đũa bay xẹt qua cắm phập vào cột gỗ, nhưng đầu gã bị một lực mạnh giật về sau.  
Lục Sơn Hồ mặt tái không còn giọt máu, gã ngoái đầu nhìn lui chỉ thấy một chiếc đũa ghim vào cột, gã cố tìm xem đâu một chiếc nữa, nhưng không hề thấy.  
Lúc này nhiều người đã mạnh dạn cười ầm lên, khiến cho gã đã tức lại còn thẹn.  
Đám tay chân Lục Sơn Hồ thì nhìn thấy rõ chiếc đũa thứ hai chính ghim trên búi tóc của gã, bèn chạy đến nói nhỏ cho gã biết.  
Lục Sơn Hồ tức điếng người, nhưng hậm hực nói:  
- Tiểu tử, mau báo danh tính ra, ta nhất dịnh sẽ tìm ngươi báo thù ngày hôm nay.  
Thiếu niên cười nhạt:  
- Bất tất! Cứ đến hôm đại hội ngươi sẽ biết thôi, vội gì!  
- Được!  
Nói rồi Lục Sơn Hồ tung người qua cửa chạy mất, hiển nhiên gã cũng không muốn đứng lại đó phút nào để làm trò cười cho mọi người với chiếc đũa trên đầu.  
Tửu khách lúc này mới cười ầm lên, đồng thời đưa mắt nhìn thiếu niên và lão già vẻ khâm phục vô cùng.  
Lão kế toán tất tả chạy đến, hai tay chấp vái dài:  
- Đa tạ thiếu hiệp đã ra tay cứu giúp! Triệu lão chủ về tiểu nhân nhất định bẩm báo lại, không biết thiếu hiệp tôn tính đại danh là gì?  
Thiếu niên mỉm cười nói:  
- Thấy chuyện bất bình ra tay cứu trợ, vốn chỉ là chuyện thường thôi mà. Lão trượng không nên để tâm.  
Nói rồi thiếu niên bảo lão kế toán tính tiền, nhưng lão kế toán một mực từ chối.  
Đúng lúc ấy từ cửa một người đàn ông chừng ngoài ngũ tuần, mặt xương xương bước vào.  
- Đặng tiên sinh, có chuyện gì vậy?  
Lão kế toán họ Đặng quay người, mừng rỡ reo lên:  
- A! Triệu lão chủ đã về!  
Triệu lão chủ chấp tay nói:  
- Đa tạ, đa tạ! Chẳng hay thiếu hiệp tôn tính đại danh là gì?  
Bấy giờ thiếu niên mới nói:  
- Tại hạ họ Bạch tên Hân!  
- Ồ, Bạch thiếu hiệp, xin mời nhị vị cứ ở lại ăn uống tiếp. Tiểu quán xin đãi khách.  
Nhưng thiếu niên xưng họ Bạch đứng lên cáo từ, không quên để lại nén bạc trên bàn, mặc cho Triệu lão chủ từ chối.  
Lão già đi cùng thiếu niên trước sau không hề nói cười một câu, lão ăn vận tươm tất, tầm người quắc thước, thế nhưng chung quy như một người nô bộc câm.  
Triệu lão chủ lưu khách không được, đành tiễn chân khách ra đến ngoài đường mới dừng bước.  
Khi bọn họ hai người đi chưa xa, thì trong đám thực khách có một gã trung niên bám theo.  
Thiếu niên họ Bạch đã phát hiện ra bị theo dõi, nói khẽ gì với lão già. Rồi chỉ thấy cả hai người đột nhiên phóng vọt đi như hai làn khói, gã trung niên hán tử bất ngờ thấy vậy liền thi triển khinh công đuổi theo. Nhưng vào đến khu rừng thì mất dạng, gã dành đứng lại hậm hực lẩm nhẩm:  
- Tức thật! Đúng là tiểu tử họ Bạch. Ta nhanh về bẩm báo Bảo chủ.  
oo Từ bắt đầu giờ Dần, sáng ngày mười lăm tháng tám thì núi Võ Đang mới chính thức khai môn đón khách.  
Khách đăng xơn được chia làm hai ngã. Một ngả dành cho khách mời đăng sơn luận kiếm, họ phải qua một cuộc tỷ thí quá môn, chỉ là thủ tục mà thôi, chứ thật ra ít có người không qua được. Vì Võ Đang chỉ sắp đặt một số cao thủ nhị lưu canh môn ở đây. Một cổng thứ hai là dành cho khách hiếu kỳ, hoặc khách không được mời mà thích đi xem buổi đại hội Thập niên luận kiếm.  
Hẳn là chưởng môn phái Võ Đang tổ chức sắp đặt chu đáo cẩn thận, tránh có sự lộn xộn giữa người đi xem và người đi dự đại hội chính thức.  
Tuy vậy, có một số người ngoại môn kiếm pháp không được nhận thiệp mời, nhưng muốn tham dự thì cũng có thể đăng sơn bằng cổng thứ nhất. Nhưng họ tất nhiên phải qua một cuộc tỷ kiếm khá gay go. Thật ra ngũ kiếm phái đứng ra tổ chức, cũng đã lường trước có những tay giang hồ kiếm khách hắc đạo, nhân cơ thi triển uy vũ lấn hiếp quần hùng. Cho nên mới có quy định đăng sơn chặt chẽ thế này.  
Võ Đang sơn bao gồm nhiều trái núi, nhưng đại hội tổ chức ngay trên ngọn núi chính, ngay trước Tam Thanh Điện.  
Đây chính là thao trường mà đệ tử Võ Đang vẫn tập luyện võ nghệ hàng ngày. Lúc này thao trường được phân ra làm hai khu tả hữu. Cánh tả để những dãy băng dài dành cho những người đi xem đại hội. Cánh hữu ngược lại được dựng lên thành nhiều chiếc lều có mái nhỏ, mỗi lều đều có cắm sẵn cờ hiệu của từng môn phái tham gia đại hội.  
Từ cánh phải lại được chia ra làm hai, ở khoảng giữa đặt một hàng ghế thái sư dành cho những người đức cao vọng trọng được chọn làm giám tọa trong buổi đại hội.  
Đệ tử của ngũ kiếm phái được chia thành từng tổ ba người đứng cách nhau chừng hai ba trượng làm thành một hàng rào chắn bảo vệ an ninh. Ngoài ra xung quanh núi Võ Đang còn nhiều đội bảo vệ khác được cắt đặt chặt chẽ, mọi liên lạc đều được dùng pháp hiệu.  
Dẫu là kẻ ngang tàng nhất, nhưng lúc này bước chân lên núi Võ Đang tham gia hoặc không tham gia đại hội, cũng đều phải cảm thấy không khí nghiêm túc long trọng, tự nhiên không dám có thái độ lỗ mãng cuồng ngông.  
Phải còn đến giữa canh giờ nữa mới chính thức khai mạc đại hội Thập niên luận kiếm, thế nhưng các môn phái đã thấy tề tựu đầy đủ.  
Bên cánh trái thì người ngồi kẻ đứng chen chúc nhau chật ních, nhiều tiếng cười nói la náo ầm ĩ, hẳn là bọn họ lâu lắm rồi mới tham dự một cuộc anh hùng tụ hội lớn và đông như thế này.  
Gặp nhau một người bàn một câu về chuyện giang hồ, rồi xoay quanh chuyện đại hội, ít nhiều vẫn nghe đây đó nhắc đến cái tên Chu Mộng Châu xa lạ.  
Không khí buổi chiều trung thu tuy êm dịu gió mát, nhưng lúc này trên núi Võ Đang lại càng lúc càng nóng nảy ngột ngạt. Mọi người ai nấy đều phấn khích lẫn căng thẳng chờ đợi giây phút khai mạc đại hội bắt đầu.  
Cuối cùng thì tiếng mõ báo giờ cũng điểm vào giờ Dậu.  
Liền từ trong điện Tam Thanh năm vị chưởng môn ngũ kiếm phái oai nghi trong sắc phục sơn môn đi ra, mọi người lập tức vỗ tay hoan hô.  
Khi năm vị chưởng môn ngồi vào ghế trong từng lều của môn phái, thì vị tổng quản Võ Đang là Thanh Dương đạo sĩ tiến ra trước quần hùng, hai tay chấp vái quanh một vòng, đoạn chờ cho không khí lắng xuống mới bắt đầu nói:  
- Thừa mong sự phó thác của mọi người, đại hội Thập niên luận kiếm lần này, bần đạo Thanh Dương được phép đứng ra điều khiển buổi đại hội hôm nay. Trước hết xin chư vị anh hùng các môn phái bầu ra cho một ban cử tọa có quyết định cao nhất trong buổi đại hội hôm nay. Tất thảy tám người có cao niên đức trọng và võ nghệ xuất chúng nhất.  
Thật ra đây chỉ là một thủ tục, ban cử tọa vốn cũng đã định trước là năm vị chưởng môn ngũ kiếm phái, ngoài ra còn có Giác Không thiền sư giám viện Thiếu Lâm tự đại diện cho Thiếu Lâm phái đến dự đại hội, Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thân và một người nữa là Nam Thiên Nhất Kiếm Trần Bảo Lâm, chưởng môn Giang Nam kiếm phái.  
Sau một lúc đề cử thì cả bảy người đã vào ngồi ghế cử tọa, Hư Không đạo nhân được cất cử là vị chủ tọa. Bấy giờ lão đứng lên chấp tay xá quanh rồi cất cao giọng nói:  
- Chư vị bằng hữu các phương ...  
Hư Không đạo nhân đã ngoài thất tuần, thế nhưng dáng người quắc thước, đôi mắt sáng ngời, giọng nói Võ Đang sang sảng thật khiến người ta nể phục.  
- Đã hai lần đại hội Thập niên luận kiếm không thành công, nguyên nhân hẳn quý vị cũng biết rõ là do huyết án của vị tiền chấp danh hiệu Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm Chu Hiên.  
Lần này chúng tôi quyết định tái tổ chức đại hội Thập niên luận kiếm tất cũng đã có sự cân nhắc suy nghĩ. Trước hết ...  
Nói đến đó lão lại ngừng lời, đưa mắt nhìn quanh quần hùng một lượt rồi lại nhìn đám quan khách tham dự, đoạn nói tiếp:  
- Bần đạo xin hỏi, vị Chu thiếu hiệp, hậu nhân của tiền nhiệm Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm có mặt hôm nay không?  
Mọi người nghe vậy liền đưa mắt nhìn quanh, khi ấy bỗng thấy một bóng người từ hàng sau cùng của đám khách không mời ở cánh trái lách đám đông tiến lên. Đám khách liền rẽ ra nhường lối cho người kia đi tới trước, chỉ thấy là một thanh niên tuấn mẫn đĩnh đạc.  
Hẳn ai cũng thầm hiểu đó là Chu Mộng Châu, lần này chàng vận bộ võ phục màu trắng viền xanh nhạt, lưng đeo trường kiếm, trên tay còn thêm một bọc vải dài nữa.  
Hàng trăm cặp mắt đều đổ dồn vào Chu Mộng Châu, trong đó có ánh mắt đầy lo sợ và căm thù của nhiều người.  
Chu Mộng Châu hiên ngang bước đến trước mặt vị chủ tọa chấp tay thi lễ nói:  
- Tại hạ Chu Mộng Châu, hậu nhân của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm, xin yết kiến Hư Không đạo nhân!  
Đã nghe nhiều tiếng xầm xì bàn tán từ nhiều hướng vọng tới.  
Hư Không đạo nhân đưa mắt nhìn chàng từ đầu đến chân rồi cuối cùng ngưng lại ở bọc vải trên tay chàng, đó chính là mục tiêu quan trọng nhất của lần đại hội này.  
- Xin hỏi Chu thiếu hiệp có mang theo thanh “Bích Long Kiếm Lệnh”, vật truyền thừa của các vị đoạt hiệu Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm xưa nay không?  
Chu Mộng Châu gật đầu đáp ngay:  
- Có, chính nằm trong bọc vải này.  
Không kể những người chưa hề nhìn qua thanh “Bích Long Kiếm Lệnh”, mà đến cả những người cao niên lão bối vốn từng được nhìn qua thanh kiếm lệnh trong những lần đại hội trước đây, ai nấy cũng đều mong tận mắt chiêm ngưỡng nó.  
Hư Không đạo nhân nói tiếp:  
- Thiếu hiệp có thể trao nó cho ban cử tọa chúng tôi chứ?  
Chu Mộng Châu gật đầu khẳng khái đáp:  
- Đương nhiên là được rồi, năm ngoái cũng chính đêm trung thu tại Quy Hồn Bảo, tại hạ đã hứa sẽ trao cho chư vị tiền bối, tất nhiên phải giữ lời rồi. Thế nhưng ...  
Nói đến đó chàng cố tình bỏ lửng chờ xem phản ứng, quả nhiên liền thấy Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thân là một người trong ban cử tọa đứng lên nói ngay:  
- Chẳng lẽ Chu thiếu hiệp định đổi ý sao chứ?  
Chu Mộng Châu nhìn lão ta xem ra cái nhìn bình thường, thế nhưng chỉ có Đằng Thân mới cảm nhận được một tia lạnh lùng nghe đến ớn xương sống.  
Chu Mộng Châu lướt mắt nhìn quanh toàn trường, nói lớn:  
- Ở đây nếu những vị nào trung thu năm ngoái có mặt tại Quy Hồn Bảo, thì hẳn ít nhiều biết được tại hạ môn đồ của ai?  
Từ đám quần hùng có tiếng la lên ngay:  
- Là đệ tử truyền y bát của Kim La Hán.  
- Kim La Hán, kẻ bị tình nghi sát hại Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm.  
Lại có tiếng la ó dữ dội.  
Chu Mộng Châu mặt lạnh như tiền liếc mắt nhìn toàn trường, rồi chấp tay nói:  
- Đúng! Tại hạ vừa là nhi tử của Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm, người bị hại trong huyết án năm xưa, đồng thời vừa là môn đồ của Kim La Hán thiền sư, người bị tình nghi là hung thủ.  
Cho nên huyết án năm xưa coi như một mình tại hạ xin nhận lãnh giải quyết. Có điều, vụ huyết án vốn có liên quan ảnh hưởng đến toàn võ lâm, nên đã hai lần không thể tổ chức được đại hội Thập niên luận kiếm. Bởi vậy, lần này tại hạ xin nhân có mặt toàn quần hào võ lâm các phương, giải quyết huyết án năm xưa một cách công đạo ngay tại đây, không biết ý chư vị thế nào?  
Toàn trường vừa nghe xong một câu này thì reo ầm lên, phần vì hứng thú phần vì hết sức bất ngờ.  
Hư Không đạo nhân đứng lên chấp tay nói:  
- Diệu thay! Diệu thay! Nếu được vậy thì quá ư tuyệt diệu!  
Chu Mộng Châu mặt trở nên nghiêm túc nói:  
- Năm xưa thi thể tiên phụ nằm trong khuông viên Thiền Quang tự, lại bị hủy hoại đến chỉ còn bộ xương khô. Rõ ràng là đã bị đánh độc, mà là một loại kịch độc vốn có nguồn gốc từ Tây Vực, cho nên Kim La Hán sư phụ đã bị tình nghi. Thế nhưng không ai ngờ được đây là một âm mưu sát hại một người, vu khống cho một người khác ...  
Quy Hồn Bảo chủ trong lòng đã nôn nóng, lão đứng lên cao giọng nói:  
- Chu thiếu hiệp, đây là buổi đại hội Thập niên luận kiếm, nói gì nên nói nhanh ra, khỏi mất thời gian của nhiều người.  
Hư Không đạo nhân cũng gật đầu nói:  
- Đúng vậy, Chu thiếu hiệp nên nói nhanh hung thủ là ai, chỉ cần có đầy đủ chứng cớ buộc tội là đủ!  
Chu Mộng Châu quắc mắt nhìn Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thân, giọng lạnh lùng:  
- Hảo! Vậy thì càng tốt! Kẻ âm mưu hãm hại tiên phụ chính là ...  
Toàn trường im phăng phắc, thậm chí một cây kim rơi nặng đá cũng có thể nghe thấy tiếng.  
Họ hiển nhiên chờ đợi một cái tên thoát ra từ cửa miệng của chàng.  
Nhưng Chu Mộng Châu bỗng ngừng lại, đưa mắt nhìn nét mặt đã thấy đổi sắc của Đằng Thân, cười nhạt hỏi:  
- Đằng bảo chủ thử đoán xem là ai?  
Đằng Thân giật thót người, la lên:  
- Hừ! Sao ngươi hỏi Đằng mỗ?  
Chu Mộng Châu gật đầu nói:  
- Vậy thì để Chu Mộng Châu ta tự nói ra vậy!  
Nói rồi chàng quay nhìn toàn quần hùng một lượt, đoạn nhìn vào mặt Đằng Thân đanh giọng nói:  
- Hung thủ chính là vị sanh cao uy chấn thiên hạ Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thân.  
Toàn trường “ồ” lên một tiếng đầy kinh ngạc. Đằng Thân thì giật bắn người đứng phắt dậy, chỉ tay vào mặt Chu Mộng Châu thét lớn:  
- Chu Mộng Châu, ngươi dám ngậm máu phun người ư?  
Không khí trở nên căng thẳng, đây đó đã nghe nhiều tiếng la ó ầm ĩ.  
Chu Mộng Châu mắt nảy lửa nói:  
- Kẻ ngậm máu phun người chính là ngươi! Năm xưa ngươi đã dùng Hoại Thi Tán đánh độc cha ta, lại đặt xác của cha ta vào trong Thiền Quang tự vu cáo cho Kim sư phụ, ngươi thật hiểm độc.  
Ngay trên ban cử tọa bảy người thì sáu người há hốc mồm miệng, rồi tụm lại hội ý với nhau, một mình Đằng Thân thì mặt trắng bệt quát lớn:  
- Chu Mộng Châu, ngày hôm nay nếu ngươi không đưa ra được bằng chứng thì coi như ngươi vu khống Đằng mỗ, ta nhất định xé xác ngươi trước mặt quần hùng.  
Chu Mộng Châu cười nhạt nói:  
- Đương nhiên ta sẽ làm cho ngươi mãn nguyện!  
Nói rồi chàng nhìn về phía lều của Liên Vân Bảo, lúc này chỉ có Liêu Thứ và Hồ Vân Thường, ngoài ra nằm dưới đất là một chiếc bao bố không biết bên trong đựng thứ gì.  
Chu Mộng Châu nói:  
- Liên huynh, xin đem nhân chứng, vật chứng ra đây!  
Ánh mắt Đằng Thân không rời chiếc bao bố trên tay Liêu Thứ, từ nhiều tháng nay lão không hề lai vãng với Liên Vân Bảo, cho nên chung quy không biết tình hình đối phương thế nào. Nhìn chiếc bao bố cũng có thể đoán là một người bên trong, lão phập phồng không biết người trong đó là ai.  
Chu Mộng Châu đón lấy chiếc bao bố ném phịch trên đất, nhìn Đằng Thân cười nhạt hỏi:  
- Lần này thì hy vọng Đằng bảo chủ đoán ra là ai chứ?  
Đằng Thân là con cáo già, lão vẫn giữ được bình tĩnh ngay, lu loa lên lên:  
- Họ Chu kia, sao ngươi cứ quả quyết là ta chứ? Hôm nay ngươi nhất định chịu tội trước võ lâm quần hùng về hành động vu khống của ngươi.  
Chu Mộng Châu chờ Liêu Thứ trở lại lều của mình rồi khi ấy mới bước đến tự tay mở chiếc bao bố ra, mọi người đa phần đều nhận ra chính là Thiên Cang Thủ Lạc Đại Xuân, tổng quản Liên Vân Bảo. Ai nấy đều thốt lên một tiếng đầy ngạc nhiên.  
Lạc Đại Xuân ngồi thụp dưới đất, mắt nhìn quần hùng lấm lét sợ hãi, nét thất thần kinh khủng hiện rõ ra mặt.  
Nguyên là sau khi Chu Mộng Châu bức vấn được Hồ Dã, hai người đã đến bức hỏi Lạc Đại Xuân về chiếc bình sành đựng độc dược năm xưa. Lạc Đại Xuân nhìn thấy có mặt Hồ Dã, cũng là người nhúng tay trong vụ án năm xưa, cho nên không dám chối cãi che giấu.  
Đằng Thân ngược lại lúc này nhìn thấy Lạc Đại Xuân thì đã giật thót cả người, thế nhưng lão ma mãnh vẫn nghĩ ra cách đối phó.  
Chu Mộng Châu hỏi:  
- Đằng bảo chủ giờ còn muốn nói gì nữa không chứ?  
Đằng Thân vẫn ngoan cố:  
- Hừ! Lạc Đại Xuân là tổng quản Liên Vân Bảo thì có gì liên quan đến ta chứ?  
Chu Mộng Châu gật đầu nói:  
- Được lắm! Chính miệng Lạc Đại Xuân từng khai ra là nhận một bình dược độc có tên là Hoại Thi Tán từ tay Đằng bảo chủ trao cho, sau khi đánh độc thành công thì cùng Đằng bảo chủ đem xác tiên phụ đến đặt trong Thiền Quang Tự. Lạc Đại Xuân, có đúng thế không?  
Lạc Đại Xuân cúi đầu ủ rủ.  
Chu Mộng Châu hỏi lại:  
- Lạc Đại Xuân, đúng là có chuyện này chứ?  
Đằng Thân thét lên:  
- Hừ! Ngươi dùng uy quyền để uy hiếp bức cung người ta sao chứ?  
Chu Mộng Châu chẳng nói gì, mở chiếc gói nhỏ vừa rồi nhận từ tay Liêu Thứ rồi lấy một chiếc bình nhỏ. Đằng Thân vừa nhìn thấy đã tái mặt.  
Chu Mộng Châu đưa ra trước mặt Lạc Đại Xuân hỏi:  
- Có phải chiếc bình đựng độc dược này là của Đằng Thân trao cho ngươi không?  
Lạc Đại Xuân lại cúi gục đầu không nói.  
Quần hùng lúc này mấy trăm cặp mắt đều đổ dồn vào người Lạc Đại Xuân, hiển nhiên họ không cần gã thốt lên thành tiếng, mà chỉ cần một cái gật đầu hoặc lắc đầu là đủ.  
Chu Mộng Châu hơi tức giận thét lớn:  
- Lạc Đại Xuân, ngươi trả lời ta đi chứ, đúng hay là không?  
Đằng Thân vênh mặt cắt ngang:  
- Họ Chu kia, ta lần nữa cảnh cáo ngươi không được cậy thế bức cung ...  
Nhưng lão nói chưa dứt bỗng thấy Lạc Đại Xuân ngẩng đầu lên nhìn nói như khóc:  
- Hồ bảo chủ đã nói ra hết cho hắn nghe rồi!  
- Hả?  
Quy Hồn Bảo chủ như không tin nổi ở tai của mình, lão thả người ngồi phịch trên ghế.  
Quần hùng thì nghe đến tên Hồ Dã và thấy thần thái của Quy Hồn Bảo chủ Đằng Thân, lập tức xôn xao bàn tán ầm lên.

**Tuyết Nhạn**

Ác Thủ Tiểu Tử

Dịch giả: Ngôn Mỗ Sinh

**Hồi 24**

Vạch Tội Ác, Đằng Thân Lộ Nguyên Hình

Chu Mộng Châu đanh giọng thét lớn:  
- Đằng Thân, giờ thì ngươi không còn chối cãi gì chứ?  
Đằng Thân vừa rồi vì một phút thất thần trước câu nói bất ngờ của Lạc Đại Xuân, nhưng lúc này lão vẫn đứng lên chỉ tay nói:  
- Hừ! Các ngươi lập mưu vu cáo chúng ta, chỉ là trả thù Quy Hồn Bảo chúng ta không chịu hợp tác với Liên Vân Bảo các ngươi mà thôi.  
Chu Mộng Châu không ngờ con cáo già này lợi hại như vậy, khi ấy nhìn toàn trường nói:  
- Chư vị bằng hữu, hôm nay trước mặt quần hùng tứ phương, tại hạ chỉ xin chư vị tự mình phân xử một cách công đạo, Lạc Đại Xuân đã thừa nhận hai điều tại hạ vừa hỏi, vật chứng còn đây, nhân chứng cũng còn đây, Đằng Thân nhất định phải chịu tội trước thiên hạ.  
Đằng Thân la lớn:  
- Bằng chứng vậy há đủ để kết tội Đằng mỗ là hung thủ mưu sát sao?  
Chu Mộng Châu lại nhìn về phía lều của Liên Vân Bảo nói lớn:  
- Liêu huynh, Hồ đại thúc đâu?  
Liêu Thứ liền bước ra trao cho Chu Mộng Châu một phong thư nói:  
- Trước khi chúng tôi lên đường đến đây, Hồ sư phụ chỉ nói là không tiện đi được, nhờ tôi đưa phong thư này cho Chu huynh!  
Chu Mộng Châu ngạc nhiên vô cùng, sao tự nhiên đã ước định với nhau gặp mặt tại đây, giờ Hồ Dã không đến mà chỉ trao thư?  
Trong lòng hoài nghi khó hiểu, nhưng chàng vẫn đón lấy phong thư bóc ra xem. Chỉ thấy trong phong bì không phải là một bức thư bằng giấy mà là bằng lụa được việc bằng máu.  
Chu Mộng Châu khựng cả người khi đọc xong bức huyết thư, toàn trường thì bao nhiêu cặp mắt đổ dồn vào chàng chờ đợi.  
Chu Mộng Châu bỗng gào lên:  
- Hồ đại thúc! Người quyết định tự tuyệt như vậy sao?  
Liễu Thứ và Hồ Vân Thường vốn vẫn không hay biết gì về nội tình, nghe Hồ Dã bảo sao thì làm vậy. Lúc này Hồ Vân Thường nghe Chu Mộng Châu nói vậy thì kinh động thét lên một tiếng, rồi chạy đến bên Chu Mộng Châu giật lấy bức thư máu đọc nhanh. Đột nhiên nàng thét lên một tiếng não ruột:  
- Cha ...  
Nàng buông tay để bức thư rơi trên đất, rồi ôm mặt vừa khóc vừa chạy vọt xuống núi.  
Liễu Thứ vội chạy theo nàng vì sợ xảy ra chuyện bất trắc.  
Chu Mộng Châu nhặt bức thư lên trao cho Hư Không đạo nhân, nói:  
- Dám nhờ Lưu chưởng môn đọc lớn bức thư này cho mọi người đều nghe.  
Hư Không đạo nhân nhận lấy bức thư, lão liếc nhanh bức thư máu xem ra chỉ mới viết được vào hôm. Rồi từng tiếng đọc lớn:  
“Chư vị bằng hữu, Hồ Dã năm xưa vì một phút hồ đồ thiếu suy nghĩ mà nghe lời xúi giục của Đằng Thận nên đã chịu để Đằng Thận lập mưu hãm hại Chu đại gia. Hồ Dã xin lấy máu mình để viết bức thư này để tạ tội cùng thiên hạ, đồng thời khi các chư vị đã niệm tình xá tội cho Hồ Dã thì Hồ Dã đã tự tuyệt, không dám lưu lại trên trần gian này một giây phút nào nữa. Chỉ có một nguyện ước duy nhất là mong chư vị sáng suốt rửa hết nỗi hàm oan của Kim La Hán thiền sư. Cáo thư, Hồ Dã!”.  
Vừa nghe đến đó thì quần hùng thét lên âm ĩ.  
Đằng Thận thấy đã bại lộ mọi chuyện, nhảy phắt ra thét lớn:  
- Chu Mộng Châu, năm xưa mọi chuyện chỉ do một mình Hồ Dã bày mưu hãm hại cha ngươi, ta chẳng hề dính líu!  
Chu Mộng Châu giọng lạnh băng băng:  
- Hừ! Đến nước này mà ngươi còn chối cãi, Hoại thi tán là do ngươi có được từ sư phụ ngươi Tây Thiên lão quái từ Tây Vực mang vào Trung Nguyên. Ngươi còn dám bảo chiếc bình độc dược này không phải là của sư phụ ngươi không?  
Đằng Thận nhìn thấy chiếc bình thì không dám nói chẳng phải của sư phụ, vì trên thân bình còn dấu triện biệt của Tây Thiên lão nhân.  
Cuối cùng lão cũng đành nói:  
- Chu Mộng Châu, đúng là độc dược của ta, nhưng chủ mưu là Hồ Dã, người hành động là Lạc Đại Xuân, xem như ta chỉ chịu một phần nhỏ trách nhiệm mà thôi.  
Chu Mộng Châu mắt nảy lửa:  
- Ngươi giảo quyệt lắm, ngươi khéo mồm lách lắm, nhưng lần này ngươi quyết không thoát khỏi thanh “Bích Long Kiếm Lệnh” này đâu!  
Vừa nói chàng vừa mở bọc lấy thanh “Bích Long Kiếm Lệnh” ra, toàn trường la ó lên, kẻ thì ủng hộ, người thì phản đối. Nguyên kẻ phản đối chính là đám quần hào hắc đạo đã được Đằng Thận ngầm mời tới làm hậu thuẫn.  
Khi ấy lão đã nghe thấy nhiều tiếng reo hò ủng hộ cho mình, lão bỗng ngửa cổ cười lên hắc hắc nói:  
- Chu Mộng Châu, ngươi định mượn tay quần hùng diệt Đằng mỗ đó sao? Nếu là anh hùng hảo hán thì cùng ta động thủ quyết sống mái một trận.  
Chu Mộng Châu nhíu đôi mày kiếm, khẳng khái nói:  
- Chu mỗ xưa nay tự làm tự lĩnh, chưa hề nhờ tay ai, đã nói một mình giải quyết chuyện này thì nhất quyết không có người thứ hai.  
Đằng Thận nghe vậy thì mừng khấp khởi trong lòng nói:  
- Hảo! Vậy thì lão phu xin lĩnh giáo!  
Vừa nói lão vừa rút thanh trường kiếm lưỡi lớn múa lên một đường, rồi bước tới mấy bước:  
- Nào, lão phu đang chờ ngươi đây.  
Chu Mộng Châu cất thanh “Bích Long Kiếm Lệnh” vào người rồi mới rút thanh trường kiếm trên vai xuống, hất hàm nói:  
- Đằng Thận, Chu mỗ thừa hưởng tiên phụ danh Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm, nhượng ngươi ba chiêu!  
Ai cũng biết kiếm pháp của Đằng Thận rất tinh diệu hiểm ác, lão luyện thành pho Quy hồn kiếm từng làm nhiều tay kiếm thủ xấc bất xang bang. Vậy mà giờ đây Chu Mộng Châu dám lộng ngôn tuyên bố nhượng trước ba chiêu thì thật hết sức cuồng ngạo.  
Trong đánh nhau thì câu “tiên hạ thủ vi cường” ai cũng biết, ra tay trước chiếm thế thượng phong là điều hết sức quan trọng. Vậy mà Chu Mộng Châu buông một câu này, cứ như chàng chẳng hề coi kiếm pháp của Đằng Thận vào đâu cả.  
Đằng Thận vốn vô cùng tức giận, nhưng lão vẫn cố kiềm chế trong lòng, lúc này chỉ tìm cách nào đối phó với Chu Mộng Châu cho nên căn bản lúc này chỉ bị cuốn hút vào đường gươm thế kiếm, vốn chẳng để tâm đến chuyện công đạo phân minh. Cho nên nhìn thấy thế kiếm của Đằng Thận vô cùng đẹp mắt, liền đồng thanh reo hò lên.  
Đến ngay như những người đứng đầu ngũ kiếm phái lấy kiếm làm sở trường, kiếm thuật đã đạt đến cảnh giới thượng thừa, mà lúc này nhìn thấy một kiếm của Đằng Thận cũng phải thốt lên tán thán.  
Chu Mộng Châu thấy kiếm tà đâm xuống, liền thuận đà ngã người rồi lăn ra ngoài mấy vòng, mới thoát được một chiêu kiếm bí hiểm của đối phương.  
Thoạt trông thì ai cũng nghĩ chàng đã ở thế hạ phong, kỳ thực vì chàng đã tuyên bố nhượng đối phương ba chiêu đầu, cho nên còn chưa xuất chiêu phản kích mà thôi.  
Đằng Thận thấy một chiêu đắc thủ, chí ít cũng khiến Chu Mộng Châu thất thủ thì trong lòng mừng khấp khởi. Lão cười khan một tiếng nham hiểm, đồng thời người vừa chạm đất đã nhún mình phóng tới, kiếm ra tiếp một chiêu Tam kiếm lạc phách.  
Chu Mộng Châu người chưa kịp đứng lên đã thấy kiếm lướt tới phân làm ba bộ thượng trung hạ, hư thực lẫn lộn khó phân. Chàng biết đây là chiêu kết của đối phương, bản năng tự vệ dâng lên, kiếm khoát một vòng thi triển pho hộ thân kiếm pháp mà Thiên Lãnh Tử truyền thụ.  
Đằng Thận kiếm phóng tới xem ra đã đắc thủ, chẳng ngờ trước mắt bỗng hoa lên một màn kiếm ảnh, lập tức những ánh kiếm của lão tiêu biến đâu mất. Gần như cùng lúc chỉ nghe “koong” một tiếng, tay kiếm của lão bị đánh bạt ra ngoài, cổ tay còn ê ẩm.  
Chu Mộng Châu cũng đã dừng kiếm lại, cười nhạt nói:  
- Đằng Thận, ba chiêu đã hết, giờ ngươi tiếp Chu mỗ ba chiêu nhé!  
Đằng Thận vốn tự phụ kiêu căng, thét lớn:  
- Hảo! Tiếp chiêu!  
Dứt lời, chàng vung kiếm ra liền một chiêu Thanh long tham huyệt ai nhìn cũng đã nhận ra ngay chỉ là chiêu kiếm hết sức tầm thường, bất giác không khỏi cười ồ lên.  
Thế nhưng những bậc dụng kiếm cao thủ, tất thầm hiểu đây chỉ là hư chiêu mào đầu mà thôi, họ chăm chú trương mắt nhìn xem Chu Mộng Châu kiếm pháp đạt đến đâu.  
Đằng Thận hiển nhiên cũng thừa hiểu điều này, cho nên lão không hề khinh suất, thấy kiếm đâm tới đã vung kiếm lên phát chiêu chống trả.  
Chu Mộng Châu thấy đối phương đã ra kiếm, liền thâu thức biến chiêu. Kiếm rung lên phát ra một màn kiếm mờ nhạt trùm tới cả người Đằng Thận.  
Đúng lúc ấy Hư Không đạo nhân la lên:  
- A! Bích Long kiếm phổ!  
Tòan trường chỉ nghe mấy tiếng Bích Long kiếm phổ thì đã rúng động, bản thân Đằng Thận cũng bị chấn động, lão thâu kiếm nhảy phắt lui sau, không dám đối kháng.  
Nguyên lão năm xưa cũng đã từng tận mắt nhìn thấy uy lực của Bích Long kiếm pháp, nhưng lúc ấy là Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm Chu Hiên thi triển. Giờ đây trước mắt lão chỉ là Chu Mộng Châu thôi, nhưng sao lão cảm tưởng như chính Chu Hiên đang ra chiêu trước mặt mình. Chính cảm giác này khiến lão mất bình tĩnh mà chùn tay.  
Chu Mộng Châu thì chẳng cần nói tiếng nào, thấy Đằng Thận nhảy thoái lùi, liền khoa kiếm lên, thân kiếm hợp nhất phóng tới chiêu thứ hai.  
Đằng Thận còn chưa hoàn hồn đã thấy kiếm đến gần kề, lão nghiến răng vận khí vào tay kiếm vung lên chống đỡ.  
“Koong” một tiếng đanh lạnh nghe đến đinh tai nhức óc, kèm theo đó là những ánh lửa tóe ra từ hai thanh kiếm chạm nhau.  
Đằng Thận cả người lảo đảo về sau, tay nắm kiếm ê ẩm đến gần vuột ra khỏi tay. Chu Mộng Châu thì đứng sừng sững trước mặt lão vô cùng hiên ngang.  
Chu Mộng Châu thét lớn:  
- Đằng Thận, giây phút đền tội của ngươi đã đến!  
Dứt lời chàng tiếp tục vung kiếm lên chuẩn bị ra chiêu thứ ba. Nhưng Đằng Thận thấy bí đường liền vung tay mạnh một cái, ba vệt đen lướt tới người Chu Mộng Châu.  
Chu Mộng Châu khựng người lại, thét lớn:  
- Đằng Thận, lần này ngươi không còn cơ hội thi triển Quy Hồn châm như năm ngoái nữa đâu!  
Tiếp đó mấy tiếng leng keng, ba ngọn phi châm rơi trên đất.  
Nhưng gần như đúng lúc Chu Mộng Châu vung kiếm chém bạt ba ngọn phi châm thì bóng Đằng Thận tung vọt ra ngoài biến xuống núi.  
Ngay lúc ấy nghe có hai tiếng thét lớn:  
- Đằng Thận, ngươi chạy đi đâu?  
Mọi người đưa mắt nhìn thì thấy bóng một nam một nữ từ hai góc độ khác nhau vọt lên phóng đuổi theo Đằng Thận.  
Chu Mộng Châu đã nhận ra bóng nữ nhân chính là Bạch Vân, thế nhưng bóng thiếu niên kia thì nhất thời chàng chưa nhận ra là ai.  
Chàng nghĩ nhanh trong đầu, rồi thi triển thân pháp Hư không nhiếp bộ lướt đi. Cả người chàng tợ như làn sương chiều thoảng xuống núi, cả quần hùng đều hò reo tán thưởng không dứt.  
Bọn Hư Không đạo nhân nhìn nhau lắc đầu thốt lên:  
- Không ngờ tiểu tử này thân thủ xem ra cao cường hơn cả Chu Hiên năm xưa!  
Lại nói, Đằng Thận thân pháp cũng rất tinh thâm, lão nhanh chân phóng chạy những tưởng có thể thoát thân. Bọn Bạch Vân đuổi theo khó lòng kịp được, nhưng trước mắt lão bỗng thoáng một bóng nhân ảnh, rồi một tiếng thét lớn:  
- Đằng Thận, ngươi hết đường chạy rồi.  
Đằng Thận khựng người đứng lại, lão như không tin trước mặt mình chính là Chu Mộng Châu. Thực là thân pháp lão chưa từng được chứng kiến.  
Lúc này có nghĩ cũng không kịp để lão nghĩ, Chu Mộng Châu cả người lẫn kiếm đã lướt tới. Đằng Thận không dám đánh, nhảy người lùi sau né tránh.  
Hai bóng người kia cũng đã vây đến, Bạch Vân kịp nhận ra là ai thốt lên vui mừng:  
- Hân đệ đệ!  
- Vân tỷ tỷ!  
Thì ra bóng thiếu niên kia chính là Bạch Hân, bọn họ gặp nhau vô cùng mừng vui, nhất thời quên chuyện trước mắt.  
Đằng Thận chẳng ngờ lại thêm chị em họ Bạch xuất hiện, lão nhìn thấy bọn họ vui mừng gặp nhau mà trong giây phút quên mất hiện tại. Lão vung kiếm lên người Bạch Vân chém tới.  
Chu Mộng Châu thấy vậy hốt hoảng la lớn:  
- Vân tỷ, coi chừng!  
Đồng thời với tiếng thét chàng lao cả người tới, thế kiếm nhanh như điện xẹt nhắm lưng Đằng Thận đâm tới.  
Đằng Thận nham hiểm định đánh lén Bạch Vân, chẳng ngờ nghe tiếng kiếm thép rít lên sau lưng. Lão biết nếu lão có đâm trúng Bạch Vân thì lão cũng nhận đủ một kiếm của Chu Mộng Châu.  
Nói thì chậm, lúc ấy cực nhanh, lão thuận thế nhào người ra ngoài định phóng chạy tiếp.  
Nhưng Chu Mộng Châu đã theo sát không buông lão ra.  
Đằng Thận cười gằn lên một tiếng, tay vung mạnh lên trời, lập tức ba tiếng pháo hiệu kèm theo ba đốm lửa sáng trên nền trời chiều ngã xẩm tối.  
Thì ra đã có chuẩn bị trước, nháy mắt từ nhiều hướng đã thấy người của Quy Hồn Bảo ào ạt kéo đến. Lúc này quần hùng từ trên núi cũng đã có nhiều người chạy xuống, tạo thành một vòng vây kín lấy bọn Đằng Thận và Chu Mộng Châu.  
Đằng Thận thấy lực lượng ứng viện đã tới, lập tức thét lớn:  
- Huynh đệ, nhanh giết hết bọn chúng!  
Bên ngoài bọn người của Quy Hồn Bảo nhớn nhác đao kiếm định xông vào, nhưng lập tức bị Bạch Vân thét lớn:  
- Dừng tay!  
Thế nhưng trong lòng chàng thầm nói:  
- Cha! Châu nhi đã làm được ước nguyện hưng chấn uy danh Thiên Hạ Đệ Nhất Kiếm của cha năm xưa. Sư phụ! Đệ tử đã rửa được nỗi hàm oan cho người ngậm cười nơi chín suối.   
Hết

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Đả Tự Cao Thủ: Bạch Lục  
Nguồn: Nhan mon Quan  
Được bạn: ms đưa lên  
vào ngày: 27 tháng 11 năm 2004